

NHÀ XUẤT BẢN
CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

BAN TUYÊN GIÁO
TRUNG ƯƠNG

BỘ THÔNG TIN
VÀ TRUYỀN THÔNG

HỘI XUẤT BẢN
VIỆT NAM

XUẤT BẢN VIỆT NAM



XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

(KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC)

ST
NHÀ XUẤT BẢN
CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

XUẤT BẢN
VIỆT NAM



XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

(KÝ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC)



NHÀ XUẤT BẢN
CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

BAN TUYÊN GIÁO
TRUNG ƯƠNG

BỘ THÔNG TIN
VÀ TRUYỀN THÔNG

HỘI XUẤT BẢN
VIỆT NAM

XUẤT BẢN VIỆT NAM



XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

(KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC)

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT
Hà Nội - 2022

BAN CHỈ ĐẠO

NGUYỄN TRỌNG NGHĨA	Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương, <i>Trưởng Ban Chỉ đạo</i>
NGUYỄN MẠNH HÙNG	Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, <i>Thành viên</i>
TRẦN THANH LÂM	Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương, <i>Thành viên</i>
PHẠM ANH TUẤN	Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, <i>Thành viên</i>
HOÀNG VĨNH BẢO	Chủ tịch Hội Xuất bản Việt Nam, <i>Thành viên</i>
PHẠM MINH TUẤN	Giám đốc - Tổng Biên tập Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, <i>Thành viên</i>

PHẦN THỨ NHẤT

NGÀNH XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH SÁCH VIỆT NAM - HÀNH TRÌNH 70 NĂM

CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG XUẤT BẢN VIỆT NAM

TRẦN THANH LÂM*

Trong tiến trình lịch sử cách mạng Việt Nam, nhận thức sâu sắc vị trí, vai trò quan trọng của hoạt động xuất bản, Đảng ta luôn xác định xuất bản là một lĩnh vực hoạt động tư tưởng sắc bén của Đảng, Nhà nước và Nhân dân, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng. Ngay từ trước khi thành lập, đến khi ra đời và lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã rất quan tâm đến công tác xuất bản. Trong thời gian từ năm 1920 đến trước khi thành lập Đảng, những tác phẩm nổi bật như: *Yêu sách của nhân dân An Nam*, *Con rồng tre*, *Bản án chế độ thực dân Pháp*, *Đường Kách mệnh*,... là những di sản quý báu, những tác phẩm tinh thần bất hủ trong việc lên án chế độ thực dân của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã được xuất bản và đưa về nước để truyền bá chủ nghĩa Mác - Lê nin, mở đường, dẫn lối cho cách mạng Việt Nam bằng hoạt động tuyên truyền, khơi dậy lòng yêu nước và tự hào dân tộc, mở đường cho sự nghiệp xuất bản cách mạng nước ta. Ngay sau khi thành lập Đảng, hàng loạt xuất bản phẩm được ra đời, như: *Ngày Quốc tế đỏ mồng Một tháng Tám*, *Lịch sử nước ta*, *Vượt ngục*, *Tự chỉ trích*, *Các quyền tự do dân chủ của nhân dân Đông Dương*... góp phần tuyên truyền, cổ vũ tinh thần kháng chiến chống Pháp của cả dân tộc trong những giai đoạn quan trọng của lịch sử đất nước. Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, ngành xuất bản cách mạng đã góp phần đắc lực, khẳng định vai trò tiên phong trên lĩnh vực tư tưởng của Đảng, tuyên truyền,

* Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương.

giáo dục nhân dân tham gia bảo vệ và xây dựng chính quyền non trẻ. Ngày 10 tháng 10 năm 1952, tại Thủ đô kháng chiến ở Việt Bắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh số 122/SL thành lập Nhà in Quốc gia với bốn nhiệm vụ liên quan đến việc quản lý và phát triển công tác xuất bản, in, phát hành sách báo. Sắc lệnh đã tạo cơ sở pháp lý đầu tiên quan trọng để ngành xuất bản Việt Nam phát triển; cũng từ đó, ngày 10/10 hằng năm trở thành Ngày truyền thống của ngành xuất bản, in và phát hành sách Việt Nam. Trải qua các cuộc kháng chiến trường kỳ, giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước, ngành xuất bản đã không ngừng lớn mạnh, trưởng thành, khẳng định vai trò quan trọng trong việc khơi dậy tinh thần yêu nước, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp sức mạnh tinh thần với sức mạnh thời đại, cỗ vũ, động viên cán bộ, chiến sĩ và nhân dân hoàn thành tốt nhiệm vụ kháng chiến, kiến quốc. Trong những năm đất nước tiến hành sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, ngành xuất bản tiếp tục thể hiện vai trò nòng cốt trong việc cung cấp tri thức, đổi mới tư duy lý luận, tuyên truyền sâu rộng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, động viên, trang bị kiến thức cho cán bộ, nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh, mở rộng đối ngoại, tích cực hội nhập quốc tế, khẳng định vai trò, vị thế và uy tín của đất nước trong khu vực và trên thế giới.

Trải qua 70 năm hình thành, xây dựng và phát triển, dưới sự lãnh đạo của Đảng, ngành xuất bản, in và phát hành sách đã có bước phát triển vượt bậc trên cả ba lĩnh vực: xuất bản, in và phát hành sách. Chất lượng nội dung xuất bản phẩm không ngừng được nâng lên, góp phần quan trọng trong công tác thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân; thúc đẩy, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tăng cường quảng bá hình ảnh đất nước và con người Việt Nam với bạn bè quốc tế. Lĩnh vực in có bước phát triển mạnh mẽ, tăng cường áp dụng khoa học kỹ thuật vào hoạt động sản xuất kinh doanh, trở thành động lực quan trọng thúc đẩy sự phát triển của hoạt động xuất bản. Lĩnh vực phát hành sách đã phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước và chương trình phát triển kinh tế - xã hội của từng ngành, địa phương;

tổ chức đa dạng các hình thức tuyên truyền giới thiệu sách, tham gia tích cực các hoạt động triển lãm, hội chợ...

Trước mỗi giai đoạn lịch sử, để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ, Đảng ta đều ban hành các nghị quyết, chỉ thị, quy định để chỉ đạo, định hướng và tạo điều kiện cho xuất bản phát triển.

Tại Đại hội IX, Đảng Cộng sản Việt Nam định hướng: “Phát triển đi đôi với quản lý tốt hệ thống thông tin đại chúng. Báo chí, xuất bản... làm tốt chức năng tuyên truyền thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; phát hiện những nhân tố mới, cái hay, cái đẹp trong xã hội, giới thiệu gương người tốt việc tốt, những điển hình tiên tiến, phê phán các hiện tượng tiêu cực, uốn nắn những nhận thức lệch lạc, đấu tranh với những quan điểm sai trái; coi trọng nâng cao tính chân thật, tính giáo dục và tính chiến đấu của thông tin... Khắc phục khuynh hướng “thương mại hóa” trong hoạt động báo chí, xuất bản. Nâng cao bản lĩnh chính trị, tư tưởng, ý thức trách nhiệm, trình độ văn hóa và nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức của đội ngũ báo chí, xuất bản”.

Tại Đại hội X, Đảng Cộng sản Việt Nam đặt ra yêu cầu: “Tạo điều kiện cho các lĩnh vực xuất bản, thông tin đại chúng phát triển, nâng cao chất lượng tư tưởng và văn hóa, vươn lên hiện đại về mô hình, cơ cấu tổ chức và cơ sở vật chất - kỹ thuật; đồng thời xây dựng cơ chế quản lý phù hợp, chủ động, khoa học”.

Sang đến Đại hội XI, XII, Đảng Cộng sản Việt Nam tiếp tục xác định phương hướng, nhiệm vụ: “... Khắc phục xu hướng thương mại hóa, xa rời tôn chỉ, mục đích trong hoạt động báo chí, xuất bản. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ hoạt động báo chí, xuất bản vững vàng về chính trị, tư tưởng, nghiệp vụ và có năng lực đáp ứng tốt yêu cầu của thời kỳ mới. Rà soát, sắp xếp hợp lý mạng lưới báo chí, xuất bản trong cả nước theo hướng tăng cường hiệu quả hoạt động, đồng thời đổi mới mô hình, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất - kỹ thuật theo hướng hiện đại...”. “Làm tốt công tác lãnh đạo, quản lý báo chí, xuất bản. Các cơ quan truyền thông phải thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích, đổi tượng phục vụ, nâng cao tính tư tưởng, nhân văn và khoa học, đề cao trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, góp phần xây dựng văn hóa và con người Việt Nam”.

1. Triển khai những chỉ đạo mang tính định hướng của Đảng, thời gian qua, công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động xuất bản đã có nhiều đổi mới, đạt được nhiều kết quả quan trọng, thể hiện ở một số khía cạnh sau:

Thứ nhất, xây dựng định hướng chiến lược, tạo điều kiện cho hoạt động xuất bản phát triển trong cơ chế thị trường, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa.

Đảng lãnh đạo xuất bản bằng nghị quyết, chỉ thị là phương thức quan trọng nhất trong hoạt động lãnh đạo của Đảng. Trong điều kiện Đảng cầm quyền, mọi nghị quyết, chỉ thị của Đảng đều có tác động trực tiếp đến đời sống xã hội, trong đó có lĩnh vực xuất bản. Mặt khác, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về xuất bản trở thành cơ sở để Nhà nước thể chế hóa các quan điểm của Đảng đối với xuất bản, từ đó Nhà nước thực hiện quyền hạn, trách nhiệm quản lý nhà nước đối với xuất bản, giúp thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình.

Trong quá trình lãnh đạo hoạt động xuất bản, Đảng đã ban hành hệ thống các văn bản chỉ đạo toàn diện, sâu sắc, có thể điểm một số văn bản quan trọng chính như: Chỉ thị số 08-CT/TW ngày 31/3/1992 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo và quản lý nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác báo chí, xuất bản, nêu rõ yêu cầu đối với các cơ quan chỉ đạo, quản lý báo chí, xuất bản, cơ quan chủ quản báo chí, nhà xuất bản và các cơ quan báo chí, nhà xuất bản, trên cơ sở đó, định hướng cho việc xây dựng, ban hành Luật Xuất bản năm 1993; Chỉ thị số 22-CT/TW ngày 17/10/1997 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo, quản lý công tác báo chí, xuất bản, nêu ra hệ thống quan điểm chỉ đạo cơ bản; khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng đối với báo chí, xuất bản; khẳng định những nét đặc thù của lĩnh vực công tác này để nâng cao hiệu quả và chất lượng của sự lãnh đạo và quản lý; Thông tri số 07-TT/TW ngày 11/8/2000 về việc xuất bản sách viết về hoạt động cách mạng của các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của Đảng và Nhà nước xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan trong việc đề xuất danh sách các đồng chí lãnh đạo chủ chốt cần viết sách để Bộ Chính trị phê duyệt.

Đặc biệt, sự ra đời của Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 25/8/2004 của Ban Bí thư khóa X về nâng cao chất lượng toàn diện hoạt động xuất bản khẳng định quan điểm của Đảng về vị trí, vai trò của xuất bản, xác định định hướng phát triển

của xuất bản trong điều kiện đất nước đầy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Đảng tiếp tục khẳng định xuất bản là một lĩnh vực tư tưởng của Đảng, Nhà nước và Nhân dân, là một bộ phận quan trọng của nền văn hóa Việt Nam.

Trong năm 2010, Ban Bí thư đã ban hành 3 văn bản: Quyết định số 281-QĐ/TW ngày 26/01/2010 của Ban Bí thư Trung ương ban hành Quy định về việc chỉ đạo, định hướng chính trị, tư tưởng đối với các vấn đề quan trọng, phức tạp, nhạy cảm trong nội dung xuất bản phẩm; Quyết định số 282-QĐ/TW ngày 26/01/2010 của Ban Bí thư Trung ương ban hành Quy định trách nhiệm, quyền hạn và việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ lãnh đạo nhà xuất bản; Quyết định số 283-QĐ/TW ngày 26/01/2010 của Ban Bí thư Trung ương ban hành Quy định về sự phối hợp giữa Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Cán sự đảng Bộ Thông tin và Truyền thông với các cơ quan đảng, cấp ủy, tổ chức đảng các cơ quan nhà nước, tổ chức đoàn thể trong công tác chỉ đạo, quản lý hoạt động xuất bản nhằm cụ thể hóa các chủ trương của Đảng trong chỉ đạo, định hướng nội dung xuất bản phẩm; trong việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ lãnh đạo nhà xuất bản; xác định rõ tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo nhà xuất bản; cơ chế phối hợp giữa các cơ quan chỉ đạo, quản lý, chủ quản trong hoạt động xuất bản.

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Đảng, công tác thể chế hóa, xây dựng pháp luật được đẩy mạnh. Luật Xuất bản đã qua 3 lần sửa đổi, bổ sung với mục tiêu tăng cường quản lý nhà nước về hoạt động xuất bản, bảo đảm tính thống nhất trong quá trình thực thi luật, đáp ứng các yêu cầu hội nhập quốc tế của đất nước. Chính phủ và các cơ quan quản lý nhà nước đã ban hành một hệ thống văn bản dưới Luật để cụ thể hóa các quy định của Luật Xuất bản, tạo hành lang pháp lý để hoạt động xuất bản phát triển ổn định, đúng định hướng.

Thứ hai, tạo chuyển biến tích cực, tiến bộ trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động xuất bản từ Trung ương đến các ban, bộ, ngành, địa phương.

Thông qua công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động xuất bản, các cơ quan chủ quản ngày càng nhận thức rõ hơn về vị trí, vai trò của công tác xuất bản và trách nhiệm của mình trong việc quản lý và hỗ trợ hoạt động của các đơn

vị xuất bản. Công tác lãnh đạo, quản lý của cơ quan chủ quản đã có nhiều chuyển biến tích cực, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà xuất bản phát triển, quan tâm chỉ đạo, củng cố đội ngũ cán bộ xuất bản, đầu tư vốn, tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất cho hoạt động xuất bản, đồng thời kiểm tra, hướng dẫn thực hiện định hướng chính trị tư tưởng của Đảng, pháp luật của Nhà nước, biểu dương những điển hình tiên tiến, phê bình, xử lý kỷ luật tổ chức và cá nhân sai phạm.

Hằng năm, cơ quan chỉ đạo đã bám sát tình hình hoạt động xuất bản, định hướng, hướng dẫn các nhà xuất bản phương hướng, nhiệm vụ công tác, tập trung vào những nhiệm vụ chính trị của đất nước để xây dựng kế hoạch xuất bản. Trên cơ sở triển khai kế hoạch, cơ quan chỉ đạo, quản lý tổng kết, đánh giá hoạt động xuất bản; đánh giá nội dung xuất bản phẩm; đánh giá công tác chủ quản trong năm thông qua các hội nghị giao ban, hội nghị tổng kết, từ đó đề ra những biện pháp để điều chỉnh, bổ sung, bảo đảm hoàn thành kế hoạch của toàn ngành. Đồng thời, với việc bám sát hoạt động của các nhà xuất bản, cơ quan chỉ đạo đã kịp thời chỉ đạo, điều chỉnh, uốn nắn nhiều lách l&Wacute, sai phạm.

Hoạt động thanh tra, kiểm tra hoạt động xuất bản có chuyển biến tốt, kịp thời uốn nắn và xử lý nhiều sai phạm. Cơ quan quản lý xuất bản phối hợp với cơ quan hữu quan xử lý nhiều xuất bản phẩm sai phạm về nội dung. Việc xử lý sai phạm được tiến hành kịp thời, nghiêm minh, đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý, định hướng tư tưởng và hạn chế thấp nhất tác động xấu đến xã hội.

Công tác tài trợ, đặt hàng xuất bản phẩm ngày càng phát huy hiệu quả, góp phần phát triển văn hóa đọc, giúp một số đơn vị xuất bản vượt qua khó khăn trong sản xuất kinh doanh. Chính sách trợ giá cước vận chuyển xuất bản phẩm giúp ngành phát hành sách tăng số đầu sách, bản sách và góp phần vào việc tuyên truyền chính sách, pháp luật, phổ biến khoa học, kỹ thuật để phát triển kinh tế tới các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng miền núi, hải đảo và thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại.

Công tác quảng bá, giới thiệu sách và phát triển văn hóa đọc có nhiều khởi sắc, tạo được sự lan tỏa mạnh mẽ trong xã hội, nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền và nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của sách trong

đời sống xã hội, góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Các hoạt động của Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam được tổ chức lồng ghép vào việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị trọng tâm của đất nước và của từng địa phương, đơn vị, dần tạo dựng nét đẹp văn hóa được cộng đồng đón nhận và tôn vinh, góp phần phát triển, khuyến khích phong trào đọc sách trong mọi tầng lớp nhân dân, hình thành thói quen đọc sách của từng cá nhân; tạo nên những giá trị văn hóa từ gia đình, dòng họ đến cơ quan, đoàn thể. Các hội chợ triển lãm sách trong nước và quốc tế thường niên đã trở thành ngày hội lớn không chỉ thúc đẩy hoạt động thương mại mua sách, bắn quyền mà còn là cơ hội tôn vinh giá trị của sách.

Thứ ba, nâng cao hiệu quả hoạt động xuất bản, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới.

Đảng lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động xuất bản thông qua định hướng kế hoạch, đề tài, đặc biệt đối với những vấn đề quan trọng, phức tạp, nhạy cảm. Chất lượng xuất bản phẩm từng bước được nâng lên, xuất bản được nhiều bộ sách có giá trị cao, phục vụ hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của đất nước, đáp ứng tốt hơn nhu cầu ngày càng cao và đa dạng của người đọc, góp phần tích cực vào việc tuyên truyền phổ biến đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, nâng cao dân trí, phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội... Sách lý luận chính trị phục vụ kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ chính trị trọng tâm theo từng năm, các lễ kỷ niệm lớn của Đảng, dân tộc. Sách pháp luật đã góp phần tích cực vào phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho mọi đối tượng trong xã hội. Sách giáo khoa, giáo dục đã đáp ứng kịp thời nhu cầu dạy và học. Sách khoa học - công nghệ đã đi vào được một số lĩnh vực quan trọng phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước. Sách văn hóa, văn học, nghệ thuật tiếp tục có bước phát triển mới, mở rộng cả về phạm vi, thể loại. Sách cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng có bước phát triển mạnh, phong phú về đề tài, hấp dẫn về nội dung, phù hợp với nhu cầu của nhiều lứa tuổi thanh niên, thiếu niên, nhi đồng.

Hệ thống tổ chức các nhà xuất bản được giữ vững, ổn định; năng lực, trình độ của một số nhà xuất bản được tăng cường, nhiều nhà xuất bản đã tạo dựng được thương hiệu, chỗ đứng trong lòng bạn đọc. Trải qua lịch sử 70 năm hình thành và phát triển, đến nay, cả nước có 57 nhà xuất bản, trong đó các

ngành, lĩnh vực quan trọng đều có nhà xuất bản. Số nhà xuất bản thuộc các trường đại học tăng nhanh, đáp ứng yêu cầu xuất bản sách, tài liệu phục vụ đào tạo đại học và sau đại học. Điều kiện cơ sở vật chất và tiềm lực của nhiều nhà xuất bản được tăng cường, một số nhà xuất bản đã xây dựng trụ sở, nơi làm việc khang trang, đổi mới trang thiết bị, hướng dần tới tiêu chuẩn hiện đại và chuyên nghiệp. Năng lực tài chính của toàn ngành có bước phát triển so với những năm trước. Việc áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật được chú trọng. Phạm vi ứng dụng công nghệ mới và công nghệ thông tin được mở rộng.

Thứ tư, nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý công tác cán bộ lãnh đạo của ngành xuất bản.

Xác định rõ tầm quan trọng của công tác cán bộ là khâu then chốt, là “công việc gốc của Đảng”, Đảng, Nhà nước rất quan tâm, chăm lo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác xuất bản, nhất là cán bộ lãnh đạo nhà xuất bản. Việc thực hiện quy định về bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ lãnh đạo các nhà xuất bản đảm bảo chặt chẽ, minh bạch, khách quan, dân chủ, nhất là trong thực hiện quy trình bổ nhiệm với nhiều bước được kiểm soát chặt chẽ, đã góp phần tăng cường kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, qua đó lựa chọn được những đồng chí đảm bảo các điều kiện tiêu chuẩn, có đủ năng lực, phẩm chất để bổ nhiệm vào các vị trí lãnh đạo ở các nhà xuất bản.

Việc khen thưởng, kỷ luật được thực hiện nghiêm túc. Căn cứ vào quy định, đến nay có nhiều lãnh đạo các nhà xuất bản đã được khen thưởng với nhiều thành tích xuất sắc và cống hiến trong hoạt động xuất bản. Công tác xử lý vi phạm đối với lãnh đạo các nhà xuất bản được thực hiện công khai, minh bạch.

Như vậy, với sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Đảng, hoạt động xuất bản ở nước ta cơ bản đã thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, tư tưởng, đáp ứng nhu cầu của nhân dân, thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Các nhà xuất bản đã chủ động hội nhập, vươn lên, khắc phục khó khăn, giữ vững định hướng chính trị, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, giải quyết việc làm cho một bộ phận lao động trong xã hội, góp phần vào sự nghiệp đổi mới đất nước, đáp ứng nhu cầu văn hóa đọc của nhân dân; các xuất bản phẩm

ngày càng đa dạng, phong phú, có nhiệm vụ truyền bá các giá trị tinh thần, nâng cao dân trí, phát triển văn hóa, xây dựng nền tảng tư tưởng, thế giới quan, nhân sinh quan cách mạng và khoa học; xây dựng đạo đức, lối sống và phát triển toàn diện nhân cách con người Việt Nam... Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực xuất bản được mở rộng và tăng cường, góp phần quan trọng nâng tầm thế và lực của xuất bản Việt Nam trong khu vực và trên thế giới. Việt Nam hiện là thành viên sáng lập của tổ chức Hiệp hội xuất bản châu Á - Thái Bình Dương (APPA), đồng thời là thành viên sáng lập và đang giữ chức Chủ tịch luân phiên Hiệp hội Xuất bản ASEAN (ABPA).

2. Bên cạnh đó, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng về hoạt động xuất bản trên một số mặt chưa hiệu quả, có lúc, có nơi chưa kịp thời, chưa bám sát thực tiễn.

Thứ nhất, còn nhiều nội dung quy định thiếu cụ thể, nhất là các quy định làm rõ tính đặc thù của hoạt động xuất bản, gây khó khăn trong quá trình triển khai, thực hiện. Vai trò định hướng chính trị, tư tưởng của tổ chức đảng ở các cơ quan chủ quản, tại các nhà xuất bản, các đơn vị phát hành sách và các công ty in đã cổ phần hóa chưa được làm rõ. Vai trò lãnh đạo, cơ chế kiểm tra, giám sát của Đảng trong công tác tổ chức cán bộ ở một số tổ chức cơ sở đảng còn lúng túng, chưa chặt chẽ.

Thứ hai, việc thể chế hoá chủ trương, định hướng của Đảng còn chậm, đặc biệt là trong việc xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ phù hợp với tính đặc thù của xuất bản. Nhiều vướng mắc cho loại hình doanh nghiệp nhà xuất bản vẫn chưa được giải quyết. Chính sách thuế, phí và đầu tư cho xuất bản chưa phù hợp. Chính sách ưu đãi cho việc xuất bản, phát hành xuất bản phẩm tới các khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; chính sách giảm giá sách đối với một số đối tượng chính sách xã hội, chính sách cho hoạt động thông tin đối ngoại, chính sách phát triển xuất bản điện tử chậm, thiếu đồng bộ.

Thứ ba, nhiều cơ quan chủ quản chưa làm tốt chức năng, nhiệm vụ. Một số cơ quan chủ quản nhà xuất bản chưa thực hiện đầy đủ, nghiêm túc nhiệm vụ chỉ đạo xây dựng chiến lược phát triển, đặc biệt là chiến lược phát triển nguồn nhân lực. Việc đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật, trụ sở làm việc, xây dựng và thực thi cơ chế, chính sách thích hợp, tạo điều kiện cho nhà

xuất bản khai thác nguồn bản thảo, tổ chức xuất bản tài liệu, sách trong phạm vi ngành, địa phương mình phụ trách chưa được nhiều cơ quan chủ quản quan tâm. Quá trình xây dựng, hoàn thiện quy chế hoạt động giữa cơ quan chủ quản và nhà xuất bản còn chậm. Công tác xây dựng và kiện toàn tổ chức đảng, công tác thanh tra, kiểm tra, công tác tổ chức cán bộ, công tác thi đua, khen thưởng chưa tiến hành thường xuyên, hiệu quả.

Những hạn chế, tồn tại xuất phát từ những nguyên nhân khách quan và chủ quan, trong đó, nguyên nhân khách quan là cơ chế thị trường đang trong quá trình hoàn thiện, xuất hiện nhiều vấn đề mới, chưa có tiền lệ, kinh nghiệm trong xử lý và giải quyết; mở rộng hợp tác quốc tế tạo nhiều cơ hội song cũng đặt ra nhiều thách thức cho sự phát triển của xuất bản, trong đó có vấn đề bảo vệ bản sắc văn hóa dân tộc; sự phát triển của khoa học, công nghệ, làm cho văn hóa đọc chịu sự cạnh tranh gay gắt của văn hóa nghe nhìn, từ đó, ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển cả bê rộng và chiều sâu của hoạt động xuất bản. Nguyên nhân chủ quan chủ yếu là một số cấp ủy, chính quyền, cơ quan chủ quản nhà xuất bản coi các đơn vị xuất bản như những cơ sở làm kinh tế đơn thuần, thiếu quan tâm đến chức năng tư tưởng, văn hóa, giáo dục của hoạt động xuất bản; công tác lý luận chưa theo kịp thực tiễn phát triển của hoạt động xuất bản; năng lực nắm bắt, phát hiện vấn đề, chủ động kiểm soát tình hình, phối hợp tháo gỡ khó khăn của các cơ quan chỉ đạo, quản lý xuất bản, cơ quan chủ quản nhà xuất bản và các cơ quan có trách nhiệm liên quan còn nhiều hạn chế, vai trò định hướng chính trị, tư tưởng của tổ chức đảng, đoàn thể tại các nhà xuất bản chưa được phát huy.

Từ thực trạng công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động xuất bản, rút ra một số bài học kinh nghiệm, đó là: Tiếp tục tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất bản; Nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, các ban, bộ, ngành, đoàn thể từ Trung ương tới địa phương, các cơ quan chủ quản, các cơ quan quản lý nhà nước về xuất bản; Bảo đảm định hướng chính trị, chất lượng khoa học, tính thực tiễn, tính chiến đấu, tính thuyết phục và hấp dẫn của xuất bản phẩm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đất nước và nhu cầu ngày càng cao của bạn đọc; Đổi mới mạnh mẽ tổ chức và phương thức hoạt động của các đơn vị xuất bản, bảo đảm hoạt động của nhà xuất bản và đơn vị phát

hành sách thực hiện tốt hai chức năng tư tưởng - văn hóa và sản xuất kinh doanh trong điều kiện cơ chế thị trường và hội nhập quốc tế; Coi trọng xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, biên tập viên của các nhà xuất bản, đây là nhân tố có ý nghĩa quyết định bảo đảm sự phát triển chất lượng, hiệu quả của hoạt động xuất bản.

3. Trong bối cảnh hiện nay, thực tiễn hoạt động của ngành xuất bản đã có nhiều thay đổi về tính chất, quy mô, loại hình, thị trường và công nghệ. Sự phổ cập của các phương tiện nghe nhìn, mạng xã hội, sự can thiệp của các thiết bị hiện đại, phương thức phát hành tiên tiến và linh hoạt đang đặt ra cho hoạt động xuất bản sự lựa chọn mới theo hướng phải tăng cường ứng dụng công nghệ, nâng cao chất lượng ấn phẩm, nâng cao tính cạnh tranh và mở rộng thị trường. Hoạt động xuất bản không thể chỉ bó hẹp trong các xuất bản phẩm truyền thống mà cần đáp ứng các nhu cầu đa dạng của thị trường về sản phẩm sách tương tác, sách điện tử, sách nói... Xu hướng phát triển xuất bản điện tử đang trở thành phổ biến và có sức lan tỏa mạnh mẽ, đặt ra yêu cầu, nhiệm vụ mới cho ngành xuất bản trong nước. Trên thế giới, sách điện tử đã và đang tạo ra triển vọng mới cho ngành xuất bản với sự phát triển như vũ bão của công nghệ điện tử, kỹ thuật số, thiết bị cá nhân, như: điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy đọc sách, Kindle,...; xu hướng hình thành các tập đoàn, tổ hợp xuất bản ở các nước Đông Nam Á, Trung Quốc, Mỹ, Nhật Bản, đủ sức cạnh tranh trong nước và vươn ra khu vực và thế giới, đang diễn ra mạnh mẽ đòi hỏi nội lực chính của các nhà xuất bản và cũng như cơ quan lãnh đạo, quản lý xuất bản.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng khẳng định phải “Sắp xếp ngành xuất bản, in và phát hành theo hướng tinh gọn, chất lượng, hiện đại hoá. Tăng cường quản lý và phát triển các loại hình truyền thông, thông tin trên internet. Kiên quyết đấu tranh, loại bỏ các sản phẩm, thông tin độc hại, xuyên tạc, phản động, ảnh hưởng xấu đến ổn định chính trị - xã hội, thuần phong mỹ tục”¹. Tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.I, tr.146.

chỉ ra nhiệm vụ: “Xây dựng con người Việt Nam thời kỳ đổi mới, phát triển, hội nhập với những giá trị chuẩn mực phù hợp, gắn với giữ gìn, phát huy giá trị gia đình Việt Nam, hệ giá trị văn hóa, giá trị của quốc gia - dân tộc”¹.

Trước yêu cầu, nhiệm vụ nêu trên, những người làm công tác xuất bản, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo nhà xuất bản phải đổi mới tư duy, bắt nhịp thời cuộc, nhạy bén xử lý những tình huống cụ thể, đồng thời giải quyết những vấn đề chiến lược, góp phần nâng cao năng lực hoạt động của ngành, khẳng định xuất bản là lĩnh vực tư tưởng sắc bén của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Để xuất bản thực sự là vũ khí tư tưởng sắc bén của Đảng, Nhà nước trong thời gian tới, lực lượng làm công tác xuất bản cần quan tâm triển khai thực hiện một số nhiệm vụ sau:

Thứ nhất, xây dựng nền xuất bản chất lượng, chuyên nghiệp.

Đội ngũ những người làm xuất bản, biên tập viên cần không ngừng rèn luyện trí lực, đổi mới tư duy, phương pháp, cách thức hoạt động, nỗ lực sáng tạo, cũng như trang bị cho mình kiến thức, kỹ năng, công nghệ để có thể hoàn thành sứ mệnh “bà đỡ” cho những xuất bản phẩm có chất lượng tốt, hấp dẫn, định hướng dư luận đúng đắn, kịp thời. Xây dựng và hoàn thiện quy chế, tiêu chuẩn trong quy trình nghiệp vụ xuất bản vươn lên theo tiêu chuẩn chuyên nghiệp và từng bước hiện đại từ kế hoạch xuất bản, tổ chức bản thảo, quy trình biên tập đến hoàn thành xuất bản phẩm. Tính chuyên nghiệp là yêu cầu cấp bách đòi hỏi công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý cần sớm tập trung làm, trong đó nhấn mạnh đến các tiêu chí: xây dựng được mục tiêu phát triển dài hạn của nhà xuất bản về quy mô, năng lực, thương hiệu, đội ngũ, chủng loại sách, quan hệ thị trường... làm nên những “thương hiệu” nhà xuất bản; nâng cao năng lực tổ chức bản thảo; tăng cường truyền thông quảng bá sách nhằm khẳng định, tôn vinh những giá trị tinh thần cao quý trong sách phục vụ bạn đọc.

Thứ hai, hướng đến nền xuất bản tinh gọn, hiện đại.

Xây dựng ngành xuất bản độc lập, tự chủ, hiện đại, nâng cao chất lượng toàn diện xuất bản phẩm và hiệu quả xã hội của hoạt động xuất bản,

1. Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022, tr.170.

in và phát hành, đủ sức đáp ứng các nhu cầu về xuất bản ngày càng cao và đa dạng của quá trình hội nhập quốc tế, của yêu cầu nâng cao dân trí, bồi dưỡng nguồn nhân lực, nhân tài, phát triển nền tảng tri thức của dân tộc, xây dựng nhân cách, tâm hồn, đạo đức con người Việt Nam, tham gia vào thị trường xuất bản trong khu vực và thế giới. Hoàn chỉnh quy hoạch tổng thể ngành xuất bản: Xây dựng tiềm lực và năng lực hoạt động, nâng cao hiệu quả kinh tế của lĩnh vực xuất bản, in và phát hành, xây dựng các mô hình và cơ cấu mới phù hợp với sự phát triển của xuất bản hiện đại. Quy hoạch tổng thể ngành xuất bản theo hướng xây dựng các tập đoàn xuất bản, tổ hợp xuất bản, khuyến khích các nhà xuất bản chuyên ngành, chuyên sâu.

Để ngành xuất bản hoạt động ngày càng “tinh gọn, chất lượng, hiện đại hóa” theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, trong thời gian tới, công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động xuất bản cần tập trung thực hiện quyết liệt và có hiệu quả một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động xuất bản. Trong bối cảnh phát triển và hội nhập quốc tế, phải bảo đảm, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trên tinh thần giữ vững nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, toàn diện đi đôi với tích cực đổi mới, nâng cao chất lượng công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước để thích ứng với đòi hỏi của thực tiễn. Tăng cường tuyên truyền quan điểm của Đảng về vị trí, vai trò của hoạt động xuất bản, khắc phục cơ bản sự thiếu nhất quán giữa nhận thức và tổ chức thực hiện các quan điểm, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về hoạt động xuất bản.

Thứ hai, nâng cao năng lực, hiệu quả, hiệu lực quản lý của Nhà nước đối với công tác xuất bản. Thường xuyên rà soát và khắc phục những bất cập trong các văn bản pháp luật về xuất bản cho phù hợp với hoạt động thực tiễn và xu thế phát triển của ngành và các điều kiện kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh hơn nữa vai trò quản lý nhà nước về xuất bản thông qua việc ban hành các văn bản pháp luật về quản lý xuất bản. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước từ Trung ương đến địa phương, tập trung công tác thanh tra,

kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, đặc biệt là vi phạm về nội dung xuất bản phẩm, vi phạm bản quyền trong hoạt động xuất bản. Triển khai thực hiện các hoạt động hưởng ứng Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam trên cả nước; Đẩy mạnh phối hợp với các cơ quan báo, đài Trung ương và địa phương đa dạng hóa các hình thức quảng bá sách; Tích cực tổ chức và tham gia hội chợ sách trong nước và quốc tế. Phối hợp triển khai Giải thưởng Sách quốc gia hằng năm, đưa giải thưởng thành giải có uy tín và giá trị hàng đầu trong các giải thưởng cho báo chí, xuất bản, văn hoá, văn nghệ hiện nay.

Thứ ba, tăng cường công tác cán bộ, công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức của đội ngũ biên tập viên nhà xuất bản. Thể chế hoá chủ trương, chính sách của Đảng về nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác xuất bản, đặc biệt tập trung thể chế hoá các tiêu chuẩn cán bộ ngành xuất bản. Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện đúng, có hiệu quả các quy định của Đảng và Nhà nước về nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác xuất bản; phát huy tính chủ động, sáng tạo của cơ sở để góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác xuất bản. Xác định vai trò, trách nhiệm của tổ chức Hội Xuất bản Việt Nam trong việc bồi dưỡng nghiệp vụ và rèn luyện phẩm chất đạo đức nghề nghiệp cho hội viên...

Thứ tư, tăng cường cơ chế phối hợp giữa các cơ quan chỉ đạo, quản lý, tổ chức xã hội nghề nghiệp (Hội xuất bản Việt Nam, Hiệp hội In Việt Nam) với các cơ quan chủ quản nhà xuất bản, các đơn vị in và phát hành; thực hiện nghiêm túc các quy chế ràng buộc trách nhiệm của cơ quan chủ quản; nêu cao tinh thần tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị xuất bản, in và phát hành nhằm phát huy tính năng động, sáng tạo của doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường.

Thứ năm, phát huy năng lực, tăng cường tính chuyên nghiệp, chủ động của nhà xuất bản trong thực hiện nhiệm vụ chính trị và sản xuất kinh doanh đáp ứng yêu cầu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Tập trung xuất bản các xuất bản phẩm phục vụ nhiệm vụ chính trị, kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước; phục vụ công tác tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; bảo vệ nền tảng tư tưởng, xây dựng, chỉnh đốn Đảng

và hệ thống chính trị, đấu tranh, phản bác các quan điểm, thông tin sai trái, thù địch; tuyên truyền bảo vệ chủ quyền quốc gia, phát triển kinh tế biển; phổ biến khoa học, công nghệ, nhất là ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ nhiệm vụ xây dựng chính phủ số, kinh tế số. Đối với các đề tài quan trọng, cần thực hiện tốt công tác biên tập, không xuất bản các xuất bản phẩm có nội dung phức tạp, nhạy cảm, thiếu khách quan, không phù hợp với lợi ích của đất nước.

**XUẤT BẢN VIỆT NAM -
PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG 70 NĂM,
ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN THEO HƯỚNG TINH GỌN,
CHẤT LƯỢNG VÀ HIỆN ĐẠI HÓA**

**CỤC XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH
BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Trong dòng chảy lịch sử, nghề làm sách mà sau này phát triển thành ngành xuất bản đã xuất hiện ở Việt Nam khá sớm, từ triều Lý, cùng sự ra đời của làm giấy và khắc ván in gỗ. Trải qua nhiều thăng trầm lịch sử, bước vào thời kỳ hiện đại, song hành cùng bước phát triển của cách mạng, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Đảng, ngành xuất bản, in và phát hành đã không ngừng lớn mạnh và có nhiều đóng góp quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, trở thành một bộ phận quan trọng của nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Phát huy truyền thống 70 năm, ngành xuất bản, in và phát hành đang có bước chuyển mình mạnh mẽ thực hiện chuyển đổi số, phát triển bền vững.

1. Hoạt động xuất bản cách mạng luôn gắn chặt với sự nghiệp cách mạng ngay từ những năm tháng đầu tiên của cách mạng. Đảng luôn coi sách, báo cách mạng là vũ khí sắc bén trong công tác tư tưởng để thực hiện tuyên truyền, cổ vũ và tổ chức hoạt động của quần chúng, đồng thời thực hiện có hiệu quả việc truyền bá tư tưởng mác xít cho nhân dân ta. Những án phẩm nổi bật như “*Đường kách mệnh*” (năm 1927) của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc; tác phẩm “*Làm gì?*” của Lê nin cùng nhiều tài liệu quan trọng khác được in ấn, phát hành cả trong và ngoài nước đã được những thành phần tiến bộ và giai cấp công nhân, nông dân vốn có lòng yêu nước nồng nàn, khát vọng cháy bỏng đổi thay vận mệnh dân tộc, nhiệt tình đón nhận và truyền

tay nhau đọc, từ đó hình thành lực lượng tiên tiến được giác ngộ lý tưởng cách mạng, trở thành một trong những yếu tố đem lại sự chín muồi cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Đông Dương năm 1930.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, đất nước được độc lập, nhân dân được tự do. Đảng định hướng rõ mục tiêu xây dựng nền văn hóa mới với tính chất: dân tộc, khoa học, đại chúng và xác định rõ việc xây dựng nền văn hóa mới phải đi liền với đánh đổ nền văn hóa nô dịch, ngu dân của chủ nghĩa thực dân. Từ định hướng quan trọng đó, nhiệm vụ chính trị của ngành xuất bản được xác định, tổ chức bộ máy được xây dựng, ba bộ phận xuất bản, in ấn, phát hành được kiện toàn và dần đi vào hoạt động ổn định. Ngày 10/10/1952, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh 122/SL thành lập *Nhà in quốc gia*. Đây là lần đầu tiên ngành xuất bản có một cơ quan vừa là doanh nghiệp quốc gia vừa là cơ quan quản lý nhà nước thống nhất trên cả ba khâu: xuất bản, in và phát hành trong phạm vi cả nước. Đây là mốc đánh dấu ngành xuất bản cách mạng nước ta bắt đầu tạo dựng được nền móng của mình. Ngày 10/10/1952 được lấy làm ngày truyền thống của ngành xuất bản, in, phát hành Việt Nam.

Trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp, những người làm công tác xuất bản, phát hành sách đã vượt qua nhiều khó khăn, gian khổ thực hiện xuất bản được hàng trăm đầu sách với hàng triệu bản in trong đó có nhiều tác phẩm, ấn phẩm rất quan trọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh như: *Báo cáo chính trị* đọc tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (tháng 2/1951), *Sửa đổi lối làm việc* (Bác ký tên XYZ viết năm 1947), *Thi đua ái quốc và chủ nghĩa anh hùng mới* (Bác viết chung với Tổng Bí thư Trường Chinh - 1953)... cùng nhiều sách, báo tài liệu quan trọng tuyên truyền, giới thiệu về chủ nghĩa Mác - Lê nin, về phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, phong trào giải phóng dân tộc, các sách giới thiệu về Liên Xô, về các nước xã hội chủ nghĩa anh em... Những ấn phẩm quan trọng trên đánh dấu sự ra đời và bước trưởng thành quan trọng của ngành xuất bản Việt Nam, góp phần không nhỏ cỗ vũ, động viên toàn quân, toàn dân ta chiến đấu và chiến thắng kẻ thù xâm lược giành lại sự độc lập của Tổ quốc.

Sau chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, thực dân Pháp buộc phải ký Hiệp định Giơnevơ (ngày 21/7/1954) chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở

Đông Dương, mở ra một thời kỳ mới, nhân dân ta phải thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược: tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân ở miền Nam. Từ năm 1964, miền Bắc vừa phải chống chiến tranh phá hoại bằng không quân, hải quân của đế quốc Mỹ, vừa phải chi viện sức người, sức của cho miền Nam. Trên mặt trận văn hóa tư tưởng, nhiệm vụ trọng tâm của ngành xuất bản được xác định là phải xây dựng nền văn hóa mới, văn hóa xã hội chủ nghĩa, vừa phải đấu tranh chống lại văn hóa nô dịch của chế độ thực dân cũ và mới. Mặc dù hoạt động trong điều kiện chiến tranh khốc liệt nhưng trong 20 năm của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, công tác xuất bản đã đạt được những bước tiến đáng kể. Cơ cấu, cơ chế nội tại của ngành từng bước được hoàn thiện, đội ngũ cán bộ được tăng cường, cơ sở vật chất được củng cố. Tính riêng trong giai đoạn từ năm 1955 đến năm 1975, toàn ngành đã xuất bản được 520.810.162 bản sách (năm 1975 xuất bản được 2.905 đầu sách với khoảng 40 triệu bản)¹. Với những kết quả đạt được, ngành xuất bản đã đóng góp xứng đáng vào thắng lợi chung với tư cách là một bộ phận quan trọng của cuộc cách mạng, là công cụ tư tưởng sắc bén của Đảng trong cuộc kháng chiến trường kỳ, thống nhất đất nước, giành độc lập, tự do cho dân tộc.

2. Năm 1975, miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất, ngành xuất bản bước vào một giai đoạn phát triển mới với thế và lực mới cùng nhiệm vụ hết sức nặng nề. Vượt qua nhiều khó khăn về năng lực xuất bản, cơ sở vật chất còn thiếu thốn, số lượng các nhà xuất bản ít, mạng lưới phát hành sách (nhất là khu vực phía nam) chưa rộng khắp nhưng ngành xuất bản đã nỗ lực vươn lên đáp ứng nhu cầu bạn đọc của cả nước, hoàn thành các nhiệm vụ chính trị quan trọng được giao.

	Số đầu sách	Số bản sách (nghìn bản)	Số trang in khổ 13 x 19 cm (nghìn trang)
1976	1.953	68.714	11.306.190
1977	2.225	67.457	10.775.189

1. Bộ Thông tin và Truyền thông: *60 năm ngành Xuất bản, In và Phát hành sách Việt Nam (1952-2012)*, Nxb. Từ điển Bách khoa, Hà Nội, 2012.

	Số đầu sách	Số bản sách (nghìn bản)	Số trang in khổ 13 x 19 cm (nghìn trang)
1978	2.487	68.098	10.809.635
1979	1.850	43.098	6.253.818
1980	1.483	31.859	4.475.501
1981	1.482	33.854	4.162.380
1982	1.497	31.911	4.816.087
1983	2.500	31.001	5.299.882
1984	2.025	43.875	6.407.246
1985	2.225	52.500	8.382.625
Tổng	19.703	472.367	72.938.480

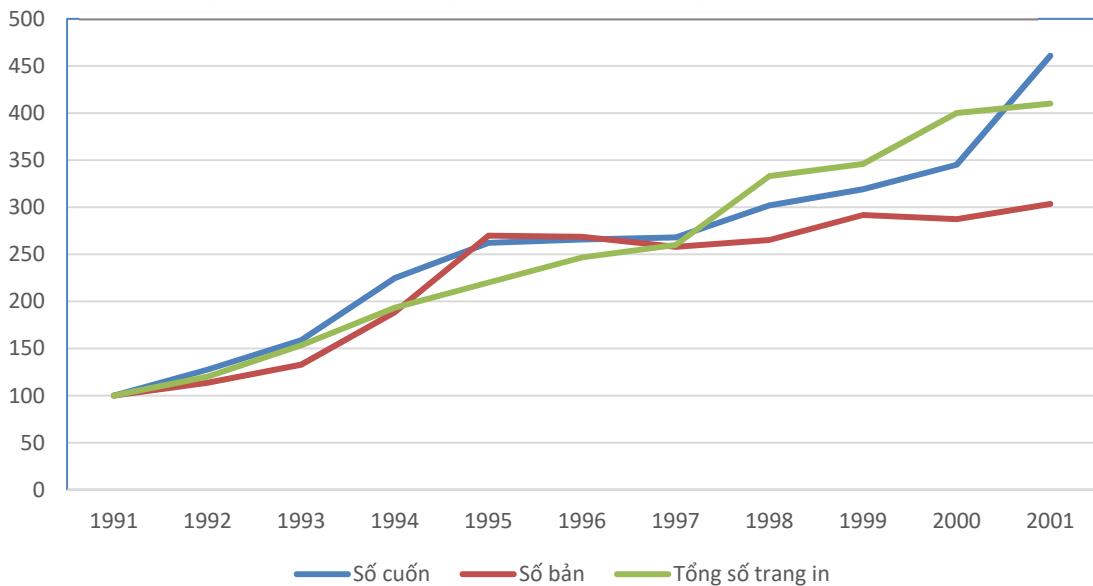
Nguồn: Các nhà xuất bản Việt Nam thế kỷ XX, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2006, tr.101.

Kết quả quan trọng nhất trong giai đoạn này là hoàn thành tốt nhiệm vụ tập trung mọi nguồn lực để in được nhiều bản sách cung cấp cho vùng mới giải phóng, từng bước xây dựng các kế hoạch dài hạn tạo đà phát triển trong giai đoạn tiếp theo. Với nhiệm vụ trọng tâm là tập trung tổ chức bản thảo và xuất bản những tác phẩm có giá trị phục vụ những sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, nhiều bộ sách lý luận chính trị quan trọng đã được triển khai xuất bản. Một số nhà xuất bản dù trong điều kiện rất khó khăn cũng đã xuất bản được những bộ tổng tập, tuyển tập có dung lượng lớn, chất lượng cao. Công tác xuất bản sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu phục vụ học tập, giảng dạy... được triển khai hiệu quả, đóng góp tích cực cho sự nghiệp giáo dục, đào tạo thống nhất trên toàn quốc qua từng năm học.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng đánh dấu một bước ngoặt trong sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta, tạo ra một bước đột phá lớn và toàn diện, đem lại luồng sinh khí mới cho toàn xã hội, đưa đất nước ta tiến lên phù hợp với quy luật vận động, phát triển của lịch sử. Trong bối cảnh chung đó, ngành xuất bản đã vượt qua các khó khăn, thách thức, nỗ lực tìm tòi, thử nghiệm, từng bước phát triển nhanh, thích ứng với cơ chế kinh tế thị trường, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa, phục vụ ngày càng có hiệu quả công tác tư tưởng - văn hóa, góp phần đưa chủ nghĩa Mác -

Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trở thành nền tảng vững chắc của hệ tư tưởng toàn xã hội.

Tốc độ phát triển ngành xuất bản giai đoạn 1991-2001



Nguồn: 50 năm ngành xuất bản, in và phát hành sách Việt Nam, Nxb. Thống kê, Hà Nội, 2002, tr.10-11.

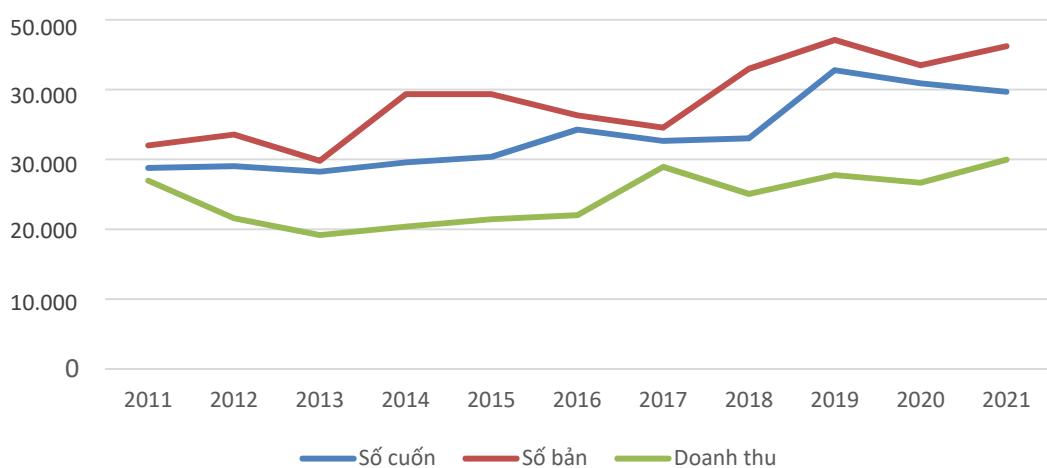
Từ năm 1991 đến năm 2001, mặc dù còn có những khó khăn nhất định nhưng toàn ngành đã giữ vững đà tăng trưởng, những chỉ tiêu về số cuốn, số bản đều tăng gấp 4 đến 4,5 lần sau 10 năm là cơ sở để toàn ngành bước vào giai đoạn phát triển mới. Những năm đầu thế kỷ XXI, ngành xuất bản tiếp tục đạt được những kết quả đáng khích lệ. Đánh giá về tình hình xuất bản giai đoạn này, Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 25/8/2004 của Ban Bí thư khóa IX về nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản đã nhận định: “*hoạt động xuất bản đã có bước phát triển nhanh, từng bước thích ứng với cơ chế thị trường, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao và đa dạng của người đọc, góp phần tích cực vào việc tuyên truyền phổ biến đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, nâng cao dân trí, phát triển kinh tế - văn hóa... Nhiều bộ sách có giá trị được xuất bản. Các mảng sách chính trị - xã hội, khoa học - kỹ thuật - công nghệ và sách cho thanh niên, thiếu niên khá phong phú, đa*

dạng. Chất lượng sách giáo khoa từng bước được nâng cao cả về nội dung và hình thức”.

Thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ của Chỉ thị số 42-CT/TW, hoạt động xuất bản đã có nhiều chuyển biến tích cực, ngành xuất bản đã phục vụ hiệu quả các nhiệm vụ chính trị, ổn định hệ thống tổ chức, có bước phát triển mới về năng lực hoạt động, thích ứng tốt hơn với cơ chế thị trường, bước đầu đáp ứng nhu cầu đọc của các tầng lớp nhân dân, tiếp tục khẳng định vị thế là một lĩnh vực tư tưởng - văn hóa quan trọng của Đảng, Nhà nước và Nhân dân, là một bộ phận của nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Những kết quả nổi bật đó là: Các chỉ số phát triển về đầu sách, bản sách vẫn cơ bản duy trì được tốc độ tăng trưởng khá (khoảng trên 4%/năm).

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG XUẤT BẢN GIAI ĐOẠN 2011-2021

Năm	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021
Cuốn	28.761	29.028	28.232	29.569	30.375	34.278	32.651	33.001	42.770	40.893	39.672
Nghìn bản	320.088	335.684	297.985	393.328	393.627	363.068	345.511	429.824	471.012	434.766	462.230
Doanh thu (Nghìn tỷ đồng)	2.695,8	2.157,1	1.915,7	2.038,2	2.143,9	2.201,4	2.892,6	2.506,4	2.775,2	2.665,9	2.996,7



Nguồn: Tổng hợp báo cáo qua các năm của Cục Xuất bản, In và Phát hành, Bộ Thông tin và Truyền thông.

Đến năm 2021, mặc dù chịu nhiều tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19, hoạt động xuất bản vẫn có bước phát triển tích cực. Toàn ngành xuất bản đạt trên 40.000 đầu xuất bản phẩm, trong đó có trên 32.000 đầu sách, trên 460 triệu bản xuất bản phẩm, trong đó có 390 triệu đầu sách (tăng trên 1,5 lần so với năm 2001); tổng doanh thu lĩnh vực xuất bản đạt 2.996,7 tỷ đồng (tăng 1,4 lần so với năm 2002).

Hệ thống tổ chức các nhà xuất bản được giữ vững, ổn định; năng lực, trình độ của một số nhà xuất bản được tăng cường; lực lượng lao động có bước phát triển mới cả về số lượng và chất lượng. Lĩnh vực in và phát hành xuất bản phẩm phát triển nhanh về quy mô và số lượng, năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm được nâng cao, phục vụ hiệu quả các nhiệm vụ chính trị, các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước, đáp ứng tốt nhu cầu đọc của nhân dân. Nhiều nhà xuất bản đã và đang có những bước đi thích hợp tạo sự đổi mới căn bản trong hoạt động quản lý và hoạt động sản xuất hình thành mô hình, sản phẩm mới đáp ứng những thay đổi về nhu cầu, thói quen tiếp nhận, thu hưởng thông tin của người dân trên nền tảng số, ngành xuất bản¹. Trong lĩnh vực phát hành xuất bản phẩm, phát hành xuất bản phẩm điện tử có bước tăng trưởng mạnh mẽ trong ba năm gần đây. Nhiều loại hình xuất bản phẩm điện tử hiện đại được xuất bản, đặc biệt là việc áp dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) vào việc phát hành sách nói đã đem lại những hiệu quả đặc biệt ấn tượng². Số lượng doanh nghiệp phát hành xuất bản phẩm điện tử không tiếp tục gia tăng về số lượng với sự hợp tác chặt chẽ với các doanh nghiệp công nghệ đã cho thấy tính hiệu quả cùng sự tăng trưởng ấn tượng của một số Start up (doanh nghiệp khởi nghiệp) như Công ty trách nhiệm hữu hạn WeWe với ứng dụng nghe sách nói Voiz FM, Công ty cổ phần Fonos với nền tảng sách điện tử Fonos, Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển giải pháp công nghệ V&V

1. Tính đến tháng 5/2022, đã có 16 nhà xuất bản đủ điều kiện xuất bản điện tử; từ năm 2019 đến năm 2021 bình quân mỗi năm xuất bản được từ 2.000 đến 2.500 xuất bản phẩm điện tử.

2. Chỉ riêng 03 đơn vị phát hành sách nói Waka, Fonos và WeWe đã có hàng trăm nghìn Account (tài khoản) sử dụng thường xuyên với tổng lượt truy cập năm 2021 lên đến trên 20 triệu lượt.

với các nền tảng quảng bá và phát hành sách trên Internet... cùng nhiều doanh nghiệp khác đã và đang tạo dựng diện mạo mới cho ngành xuất bản trên không gian số.

Có thể khẳng định, ngành xuất bản (bao gồm 03 lĩnh vực: xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm) đã và đang tiếp tục khẳng định vai trò quan trọng trong việc lưu trữ, tích luỹ và truyền bá tri thức, góp phần phát huy giá trị văn hóa và sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

3. Thế giới đang trong giai đoạn phát triển mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, một cuộc cách mạng công nghệ mới, gia tăng nhanh về tốc độ theo cấp luỹ thừa; phạm vi rộng khắp trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội tạo sự thay đổi chưa từng có trong mô hình kinh tế - xã hội. Việt Nam đang đứng trước những thời cơ lớn để vươn lên thành một quốc gia phát triển thông qua quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hóa trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ tiến bộ khoa học công nghệ, nhất là các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số, xã hội số, xây dựng chính phủ số; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo; xây dựng và hoàn thiện các thể chế khuyến khích đổi mới sáng tạo...

Trên mọi bình diện, chuyển đổi số đã và đang là xu thế chính yếu, những thay đổi về đời sống kinh tế - xã hội gắn liền với những thay đổi, nhu cầu và phương thức tiếp cận sách của độc giả cùng văn hóa đọc có nhiều sự thay đổi mạnh mẽ, ngành xuất bản đứng trước những thời cơ và thách thức mới, thực hiện chuyển đổi số như một yêu cầu tất yếu trong giai đoạn phát triển mới. Để đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ đó, thực hiện phát triển theo hướng tinh gọn, chất lượng, hiện đại dựa trên công nghệ số là hướng đi tất yếu của ngành xuất bản, in và phát hành.

Trên cơ sở định hướng lớn của Đảng, Nhà nước về phát triển hoạt động xuất bản, để phát huy kết quả đạt được, khắc phục hạn chế, bất cập, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của Đảng, Nhà nước giao, tạo điều kiện cho hoạt động xuất bản vươn lên phát triển mạnh mẽ, đột phá. Giữ vững nguyên tắc, quan điểm: hoạt động xuất bản đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp và toàn diện của Đảng, quản lý của Nhà nước theo quy định pháp luật; thực hiện tổ chức, sắp xếp theo

hướng tinh gọn, chất lượng, hiện đại hóa đúng với tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng; đưa xu thế tiến bộ, hiện đại của thế giới vào phát triển hoạt động xuất bản; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, đưa xuất bản, phát hành xuất bản phẩm điện tử làm mũi nhọn đột phá để phát triển. Trong giai đoạn phát triển mới, ngành xuất bản, in và phát hành xác định rõ:

Thứ nhất, về tầm nhìn

Một là, giữ vững vai trò là lĩnh vực tư tưởng - văn hóa của Đảng, Nhà nước và Nhân dân, là một bộ phận của nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng nền tảng tư tưởng, nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, xây dựng xã hội học tập.

Hai là, xây dựng ngành xuất bản trở thành một bộ phận quan trọng của công nghiệp văn hóa, xuất bản nhiều đầu sách hay, giá trị, đúng định hướng, phát hành với số lượng lớn, tạo sức lan tỏa, tác động tích cực vào nhận thức xã hội, tạo lập sức mạnh quốc gia.

Thứ hai, về quan điểm phát triển

Một là, tổ chức, sắp xếp ngành xuất bản theo hướng tinh gọn, chất lượng, hiện đại hóa đúng với tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng; đưa xu thế tiến bộ, hiện đại của thế giới vào phát triển ngành xuất bản.

Hai là, phát triển ngành xuất bản thành ngành kinh tế - công nghệ hiện đại, chuyển đổi số thành công, đưa xuất bản điện tử thành mũi nhọn phát triển, khẳng định vị thế ngành xuất bản Việt Nam trong khu vực.

Ba là, kết hợp giữa đầu tư của Nhà nước và xã hội hóa thu hút các nguồn lực phát triển ngành xuất bản.

Thứ ba, về mục tiêu

Một là, đối với lĩnh vực xuất bản: duy trì tốc độ tăng trưởng doanh thu hằng năm đạt 4,5-5%; tăng số lượng sách xuất bản/người/năm đạt 5-5,5 bản vào năm 2025; đưa tỷ lệ xuất bản phẩm điện tử (tính theo đầu sách) đạt 15% vào năm 2025; đưa Việt Nam vào nhóm 3 nước có nền xuất bản phát triển hàng đầu trong khu vực Đông Nam Á; xuất bản nhiều đầu sách hay, giá trị, đúng định hướng với số lượng lớn (số lượng trên 100.000 bản).

Hai là, đối với lĩnh vực in: duy trì tốc độ tăng trưởng doanh thu hằng năm từ 5-5,5%; đưa Việt Nam vào nhóm 4 nước có ngành công nghiệp in phát triển ở khu vực Đông Nam Á.

Ba là, đổi với lĩnh vực phát hành xuất bản phẩm: duy trì tốc độ tăng trưởng hằng năm 4 - 5%; phấn đấu đến năm 2025, phát hành 500 triệu bản sách, đạt mốc doanh thu 4.600 tỷ đồng.

Thứ tư, về nhiệm vụ và giải pháp, tập trung các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu

Một là, hoàn thiện thể chế trên cơ sở rà soát, sửa đổi, bổ sung và xây dựng các văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách đồng bộ, thống nhất để quản lý hoạt động xuất bản. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật Xuất bản và các văn bản pháp luật liên quan đáp ứng yêu cầu thực tiễn, tập trung vào các nội dung: xây dựng chế độ, chính sách cho các nhà xuất bản, cơ sở in, cơ sở phát hành xuất bản phẩm có nhiệm vụ kinh doanh đặc thù, phục vụ nhiệm vụ chính trị; cải cách thủ tục hành chính, phát triển xuất bản và phát hành xuất bản phẩm điện tử; hỗ trợ cho các cơ sở in đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển thị trường in xuất khẩu, tham gia sâu chuỗi cung ứng hàng hóa công nghiệp toàn cầu. Hoàn thành việc xây dựng quy hoạch cơ sở xuất bản trong nhiệm vụ lập quy hoạch mạng lưới báo chí, phát thanh truyền hình, thông tin điện tử, cơ sở xuất bản giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050 của Chính phủ.

Hai là, đổi mới tư duy quản lý, ứng dụng công nghệ số để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý; xây dựng bộ chỉ tiêu thống kê, đánh giá các chỉ số phát triển các lĩnh vực xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm trên cơ sở so sánh với chỉ tiêu phát triển khu vực và thế giới; phát huy vai trò, trách nhiệm của Hội Xuất bản Việt Nam, Hiệp Hội in Việt Nam vào xây dựng và phát triển hoạt động xuất bản.

Ba là, tăng cường năng lực hoạt động của ngành phù hợp với xu thế chuyển đổi số bằng việc tăng số lượng các nhà xuất bản và các cơ sở phát hành xuất bản phẩm tham gia xuất bản và phát hành xuất bản phẩm điện tử; xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án phát triển nhà xuất bản chủ lực trên cơ sở tăng cường đầu tư công để xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật và đặt hàng xuất bản xuất bản phẩm thiết yếu, có giá trị cao, quan trọng phục vụ phát triển đất nước; đẩy mạnh liên kết giữa nhà xuất bản với cơ sở phát hành xuất bản phẩm mạnh, hình thành chuỗi liên kết đủ năng lực dẫn dắt thị trường; hiện đại hóa, nâng cao năng lực của các cơ sở in, đáp

ứng yêu cầu thị trường trong nước, từng bước đáp ứng tiêu chuẩn của thị trường thế giới.

Bốn là, triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia bằng nguồn ngân sách nhà nước kết hợp với các chương trình hỗ trợ xuất bản theo hình thức xã hội hóa; phát triển một số công ty giao dịch bản quyền hiện đại và chuyên nghiệp; nâng cao giá trị Giải thưởng Sách quốc gia, đưa Giải thưởng Sách quốc gia thành giải thưởng có uy tín, giá trị hàng đầu trong các giải thưởng thuộc lĩnh vực báo chí, xuất bản, văn hóa, văn nghệ; phối hợp, tạo điều kiện doanh nghiệp triển khai xây dựng quỹ hỗ trợ xuất bản bằng nguồn lực xã hội hóa hoạt động trên nền tảng công nghệ hiện đại.

Năm là, phát triển mạng lưới phát hành xuất bản phẩm trên cơ sở hạ tầng của hệ thống bưu chính, viễn thông, trước mắt là hệ thống điểm bưu điện thuộc Tổng công ty Bưu điện Việt Nam; đồng thời thực hiện đưa sách đến với bạn đọc các địa bàn xa trung tâm, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo dựa trên hệ thống hạ tầng của bưu chính và viễn thông; hỗ trợ tạo sự gắn kết giữa các cơ sở phát hành với các doanh nghiệp công nghệ thông tin, viễn thông, logistics để đáp ứng nhu cầu trong nước; phát triển thị trường xuất nhập khẩu sách, đáp ứng nhu cầu thông tin, tuyên truyền phục vụ các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, đẩy mạnh hội nhập quốc tế.

Sáu là, có chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư phát triển công nghệ mới vào hoạt động xuất bản, chú trọng đưa các xu hướng hiện đại dựa trên khai thác dữ liệu lớn (Big data), điện toán đám mây (Cloud computing), Internet vạn vật (IOT) và trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (Blockchain)...; thí điểm xây dựng nhà xuất bản số; phát triển một số sàn thương mại sách trực tuyến; xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch chuyển đổi số trên từng lĩnh vực xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm.

Bảy là, đổi mới nội dung, chương trình, phương thức đào tạo của các cơ sở đào tạo xuất bản, in và phát hành theo hướng gắn đào tạo với nhu cầu thị trường và xu hướng phát triển trên thế giới; xây dựng Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ thông tin và truyền thông thành trung tâm bồi dưỡng hiện đại, đi đầu trong bồi dưỡng nghiệp vụ xuất bản gắn với công nghệ số; phát triển Trường Cao đẳng công nghiệp in trở thành trung tâm đào tạo công nhân in hàng đầu của cả nước; sắp xếp, kiện toàn hệ thống các cơ sở đào tạo xuất

bản, in và phát hành tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng chính quy, hiện đại, đạt trình độ tiên tiến của khu vực; xây dựng và triển khai thực hiện định hướng phát triển nguồn nhân lực xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm đáp ứng yêu cầu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và chuyển đổi số quốc gia.

Tầm là, đẩy mạnh các hoạt động thông tin, hội chợ triển lãm xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm; tổ chức đưa Ngày sách và văn hóa đọc hằng năm trở thành ngày hội văn hóa đọc của bạn đọc trong nước và đồng bào Việt Nam ở xa Tổ quốc trên cơ sở kết hợp giữa các Hội sách truyền thống và Hội sách trực tuyến; tổ chức định kỳ Hội sách quốc tế và Ngày hội bản quyền sách tại Việt Nam (5 năm/lần); tổ chức Triển lãm quốc tế về công nghệ in (5 năm/lần); huy động các phương tiện thông tin đại chúng tham gia tuyên truyền, quảng bá và giới thiệu xuất bản phẩm; phát triển một số chương trình giới thiệu sách hay trên các báo, đài; phát triển các mô hình đường sách, phố sách phù hợp đặc thù từng địa phương; tham gia và trở thành khách mời danh dự của các hội chợ sách quốc tế uy tín; xây dựng Đề án quảng bá sách nói trên các phương tiện giao thông công cộng theo hình thức xã hội hóa; tăng cường phối hợp giữa hoạt động xuất bản và ngành thông tin thư viện để hỗ trợ, phát triển hệ thống thư viện công cộng, thư viện và tủ sách dòng họ, gia đình trên cả nước.

XUẤT BẢN QUÂN SỰ VỚI SỰ NGHIỆP GIẢI PHÓNG DÂN TỘC VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC HIỆN NAY

Trung tướng TRỊNH VĂN QUYẾT*

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn coi báo chí, xuất bản là vũ khí sắc bén để tuyên truyền, tập hợp, tổ chức và vận động nhân dân. Trải qua 70 năm hình thành và phát triển, được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, ngành xuất bản Việt Nam không ngừng lớn mạnh, tiếp tục khẳng định vị thế, vai trò là một lĩnh vực tư tưởng sắc bén của Đảng, Nhà nước và Nhân dân, là một bộ phận quan trọng của nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Là một bộ phận trong hoạt động xuất bản của Nhà nước, công tác xuất bản trong Quân đội có vị trí quan trọng trong công tác tư tưởng - văn hóa phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước và Quân đội, góp phần làm nên thắng lợi của sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Ngành xuất bản, in và phát hành nước ta bắt đầu bằng dấu mốc quan trọng là việc xuất bản cuốn sách *Dường kách mệnh* của Nguyễn Ái Quốc năm 1927. Tiếp đến là biên tập và xuất bản những tác phẩm quan trọng của C. Mác, Ph. Ăngghen, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc và các văn kiện quan trọng của Đảng... Những công trình xuất bản này đã trở thành những cuốn sách gối đầu giường của hàng vạn cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và những người dân yêu nước, vừa luận giải sâu sắc, thuyết phục nền tảng tư tưởng, lý luận của Đảng, vừa tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, mặt

* Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ủy viên Quân ủy Trung ương, Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam.

trận dân tộc và các tổ chức yêu nước, phục vụ kịp thời công tác lãnh đạo, chỉ đạo sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, là nguồn động viên tinh thần, cổ vũ hành động cách mạng của quần chúng nhân dân; khơi dậy lòng yêu nước và ý chí quật cường của dân tộc, kêu gọi toàn dân đứng lên giành độc lập, tự do, thống nhất đất nước.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công đưa nước ta vào một kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập, tự do và tiến lên chủ nghĩa xã hội. Lần đầu tiên trong lịch sử, nhân dân ta từ thân phận nô lệ trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ vận mệnh của mình. Đáp ứng yêu cầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và xây dựng Quân đội cách mạng trong tình hình mới, từ năm 1946, Bộ Quốc phòng và các cơ quan quân sự đã thực hiện hoạt động xuất bản sách quân sự. Xuất bản quân sự đặt dưới sự lãnh đạo, quản lý chặt chẽ của Trung ương Quân ủy, Bộ Quốc phòng, trực tiếp là sự chỉ đạo, quản lý của Chính trị cục (nay là Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam).

Do đòi hỏi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với việc xây dựng Quân đội về chính trị, tư tưởng và tổ chức, các cơ sở in, các tờ báo lớn và nhà xuất bản của Quân đội lần lượt ra đời. Trực thuộc Chính trị cục bấy giờ có Nhà in Vệ Quốc quân, Báo - Nhà xuất bản Vệ Quốc quân, Báo - Nhà xuất bản Quân du kích; dưới các khu, liên khu (nay là quân khu) cũng có hệ thống nhà in, báo và nhà xuất bản riêng.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Quân sự toàn quốc của Đảng (ngày 19/10/1946): “Tổ chức việc phát sách báo *Cứu quốc, Sự thật* cho các bộ đội”¹, Nghị quyết của Hội nghị toàn quốc các chính trị ủy viên khu và các chính trị viên trung đoàn trong toàn quân đội quốc gia (hợp từ ngày 14/02 đến ngày 16/02/1947) nêu rõ: “Nên ra những quyển sách cho đội viên, tủ sách ấy có thể gồm loại chính trị, loại quân sự, loại sách truyện như các gương anh dũng hay truyện dài hơn”². Mặc dù phải liên tục di chuyển, sinh hoạt khó khăn,

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.8, tr.130.

2. Tổng cục Chính trị: *Tổ chức sự lãnh đạo của Đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam (Biên niên những sự kiện và tư liệu)*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2012, t.I (1930-1945), tr.88.

cơ sở vật chất thiếu thốn, song công tác xuất bản trong Quân đội đã được đẩy mạnh. Bấy giờ ngành xuất bản, in và phát hành Quân đội tập trung xuất bản các cuốn sách mỏng, hình thức giản đơn, mộc mạc, lối diễn đạt dễ hiểu, nội dung chuyển tải được những nét cơ bản nhất của đường lối kháng chiến kiến quốc, những tri thức chính trị, quân sự phổ thông và phổ biến kinh nghiệm chiến đấu, công tác... Các xuất bản phẩm quân sự thực sự trở thành “món ăn” tinh thần rất quý giá của không chỉ bộ đội mà cả đội ngũ cán bộ Dân - Chính - Đảng và nhân dân ta.

Có được thành quả ban đầu đó, cán bộ, công nhân ngành xuất bản, in và phát hành Quân đội đã luôn bám sát cơ sở, bám sát chiến trường để phục vụ. Từ Chiến dịch Biên giới năm 1950 đến Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954, chiến dịch nào cũng có mặt cán bộ, công nhân ngành xuất bản, in và phát hành Quân đội, cùng chung chiến hào với bộ đội, dân công để kịp thời xuất bản tài liệu ngay tại mặt trận phục vụ công tác chỉ đạo, chỉ huy chiến dịch, tuyên truyền thắng lợi, cổ vũ, động viên bộ đội và làm công tác địch vận. Trong điều kiện kỹ thuật in ấn còn hết sức đơn giản, việc in nguyên văn bút tích của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi Báo Vệ quốc quân là rất khó khăn, nhưng với tấm lòng kính yêu Bác, cùng quyết tâm và trí thông minh sáng tạo, công nhân Nhà máy In Quân đội đã chọn thợ khắc gỗ tài hoa nhất, tỉ mỉ bóc tách để bảo đảm trung thực từng nét chữ và cả chữ ký của Bác gửi tới tay cán bộ, chiến sĩ và đồng bào.

Chín năm kháng chiến chống thực dân Pháp, ngành xuất bản, in và phát hành Quân đội đã nỗ lực vượt qua khó khăn, xuất bản được hơn 1.000 đầu sách; luôn bám sát yêu cầu, nhiệm vụ của cuộc kháng chiến ở từng giai đoạn để tập trung tuyên truyền sâu rộng chủ nghĩa Mác - Lê nin, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần làm cho cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và nhân dân hiểu rõ, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng. Những tác phẩm xuất bản trong thời kỳ này đã khơi dậy lòng yêu nước và sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết dân tộc, ý chí, quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ và chiến đấu anh dũng, quật cường, lập nên những chiến công hiển hách của dân tộc, đỉnh cao chói lọi, một kỳ tích vang lừng chiến

thắng Điện Biên Phủ năm 1954. Đây cũng là tiền đề rất quan trọng để ngành xuất bản, in và phát hành Quân đội vững vàng khi bước vào giai đoạn lịch sử mới.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, xuất bản quân sự đã tăng nhanh về số lượng và chất lượng. Xuất bản nhiều tác phẩm kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lê nin, những tác phẩm lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, các đồng chí Lê Duẩn, Trường Chinh, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp, Nguyễn Chí Thanh... cùng nhiều tác phẩm khác, góp phần phổ biến, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, hướng dẫn hành động cho quân và dân cả nước; phổ biến rộng rãi kiến thức quân sự từ phổ thông tới nghệ thuật quân sự; giáo dục tình hình nhiệm vụ mới, tố cáo tội ác, vạch trần âm mưu, thủ đoạn của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai. Đặc biệt, chấp hành chỉ thị của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhà xuất bản Quân đội nhân dân đã xây dựng loại sách “Người tốt việc tốt” với tiêu đề “Vì nước vì dân” có ý nghĩa rất lớn trong việc cổ vũ các hành động cách mạng, trong lao động sản xuất và chiến đấu. Với những nội dung bổ ích, thiết thực và hình thức phù hợp hoạt động chiến đấu của bộ đội (như xuất bản sách khổ nhỏ, xây dựng tủ sách trong balô...), các xuất bản phẩm quân sự đã theo chân bộ đội đi khắp các chiến trường và kịp thời đưa tiếng nói của Đảng, của Quân ủy Trung ương đến với nhân dân và chiến sĩ trên khắp mọi miền Tổ quốc, góp phần đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi cuối cùng, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Sau ngày đất nước hoàn toàn giải phóng, nhất là trong công cuộc đổi mới đất nước, xuất bản quân sự đã thường xuyên đặt lên hàng đầu nhiệm vụ xuất bản các tác phẩm khẳng định tính cách mạng, khoa học của chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội và vai trò lãnh đạo của Đảng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; tập trung xuất bản các đề tài quân sự, các công trình tổng kết chiến tranh, lịch sử quân sự, các tổng tập hồi ký, các tác phẩm văn học về đề tài lực lượng vũ trang, chiến tranh cách mạng; xây dựng thành công các bộ sách phục vụ công cuộc xây dựng nền quốc phòng toàn dân, bảo vệ Tổ quốc. Nhiều tác phẩm có giá trị về tư tưởng và lý luận được dư luận

đánh giá cao¹, góp phần nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền và việc học tập, nghiên cứu của cán bộ, chiến sĩ trong xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, giữ vững trận địa chính trị tư tưởng, nâng cao sức chiến đấu và trình độ sẵn sàng chiến đấu của các lực lượng vũ trang nhân dân, tham gia đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa; góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân, giữ vững ổn định chính trị, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Hoạt động in có bước phát triển, các cơ sở in trong toàn quân được quy hoạch lại theo hướng tinh, gọn, mạnh, hoạt động với chất lượng và hiệu quả ngày càng nâng lên; chủ động khắc phục mọi khó khăn, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động; giải quyết tốt mối quan hệ giữa nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ chính trị và hiệu quả sản xuất kinh doanh, thực hiện nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước, quan tâm đến đời sống tinh thần và vật chất cho cán bộ, công nhân viên, tạo nên hình ảnh đẹp về ngành in Quân đội.

Công tác phát hành xuất bản phẩm đã chủ động, sáng tạo trong tổ chức thực hiện, phát hành sách kịp thời đến cán bộ, chiến sĩ, nhất là các đơn vị đầu quân, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; chủng loại sách phong phú, đúng tỷ lệ, đủ tiêu chuẩn, đáp ứng nhu cầu đọc sách của bộ đội; việc lựa chọn, giới thiệu xuất bản phẩm có bước đổi mới. Sách, báo đã có mặt ở hầu hết các hoạt động ở các đơn vị quân đội từ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu, sinh hoạt, học tập, cùng với hệ thống các thiết chế văn hóa đã

1. Tiêu biểu có những cuốn sách như: *Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng cầm quyền; Đổi mới ở Việt Nam - Thành tựu và kinh nghiệm; Những tấm gương bình dị mà cao quý; Chiến lược “Diễn biến hòa bình” - Nhận diện và đấu tranh; Sức sống của Cách mạng Tháng Mười Nga; Tư tưởng nhân văn quân sự Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam; Xây dựng Đảng bộ Quân đội ngang tầm nhiệm vụ mới; Quân đội nhân dân Việt Nam trung với Đảng, hiếu với dân; Tiến bước dưới cờ Đảng quang vinh, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ; Tổng kết công tác Đảng, công tác chính trị trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống “diễn biến hòa bình”; Sáng mãi phẩm chất Bộ đội Cụ Hồ; Diễn hình tiên tiến học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; các công trình lịch sử, các tác phẩm văn học về đề tài lực lượng vũ trang, chiến tranh cách mạng; sách tuyên truyền về chủ quyền biển, đảo...*

không ngừng góp phần xây dựng và bồi dưỡng bản lĩnh chính trị, bản chất cách mạng, xây dựng đời sống văn hóa tinh thần phong phú, lối sống lành mạnh ở các đơn vị trong toàn quân, góp phần thực hiện thắng lợi Cuộc vận động “Xây dựng môi trường văn hóa trong Quân đội” gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Đồng thời, thông qua tổ chức các hoạt động “Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam 21/4” hằng năm, toàn quân đã đẩy mạnh tuyên truyền xây dựng “văn hóa đọc” trong cán bộ, chiến sĩ và nhân dân, góp phần xây dựng hình ảnh cao đẹp “Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới.

Nguồn nhân lực của hoạt động xuất bản, in và phát hành trong toàn quân ngày càng được nâng lên; hằng năm, các cơ quan chức năng chủ động mở các lớp tập huấn bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ hoạt động và quản lý xuất bản, in và phát hành. Đội ngũ cán bộ nghiên cứu, biên tập, cán bộ chuyên môn kỹ thuật và quản lý đã trưởng thành, tiến bộ nhiều mặt, tỷ lệ qua đào tạo, trình độ đại học và sau đại học ngày càng tăng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Cơ sở vật chất - kỹ thuật, trang thiết bị phục vụ công tác xuất bản, in và phát hành không ngừng được đổi mới và tăng cường, ngày càng hiện đại. Đặc biệt, trong những năm gần đây, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng và Tổng cục Chính trị chú trọng quan tâm đầu tư xây dựng hệ thống xuất bản điện tử của Nhà xuất bản Quân đội nhân dân, đầu tư xây dựng hệ thống Thư viện số dùng chung trong Bộ Quốc phòng và trang thiết bị tiên tiến cho các cơ sở in... Sự quan tâm đó tạo nền tảng cho đổi mới ngành xuất bản, in và phát hành Quân đội trong thời gian tới.

Có thể khẳng định, trong dòng chảy lịch sử 70 năm truyền thống vẻ vang ngành xuất bản Việt Nam, hoạt động xuất bản quân sự dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng và Tổng cục Chính trị đã không ngừng phát huy vị trí, vai trò và thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, ngày càng có bước phát triển toàn diện, vững chắc, đóng góp quan trọng vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và xây dựng đất nước với mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Những năm sắp tới, dự báo tình hình quốc tế và trong nước có những thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen; sự nghiệp xây dựng và bảo vệ

Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại đã và đang đặt ra những yêu cầu mới. Bên cạnh đó, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với sự cạnh tranh khốc liệt, sự phát triển như vũ bão của công nghệ truyền thông; các thế lực thù địch với âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” đã và đang tiến công ta trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực tư tưởng - văn hóa.

Để hoạt động xuất bản trong Quân đội phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng - văn hóa, phục vụ nhiệm vụ chính trị của Quân đội, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của bộ đội và nhân dân, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ mới, cần thực hiện tốt một số nội dung chủ yếu như sau:

Thứ nhất, không ngừng nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, nhiệm vụ công tác xuất bản trong Quân đội, định hướng hoạt động phù hợp với thực tiễn nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới.

Tiếp tục quán triệt sâu sắc các quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, đặc biệt là Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 25/8/2004 của Ban Bí thư khóa IX về nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản; Thông báo số 19-TB/TW ngày 29/12/2016 của Ban Bí thư khóa XII về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42 của Ban Bí thư khóa IX về nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản; Chỉ thị số 44-CT/TW ngày 16/4/2020 của Ban Bí thư khóa XII về đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành và nghiên cứu, học tập sách lý luận, chính trị. Tăng cường quán triệt quan điểm của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng và Tổng cục Chính trị về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của công tác xuất bản trong Quân đội. Quá trình tổ chức thực hiện phải được tiến hành theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; các nghị quyết, chỉ thị của Quân ủy Trung ương, Quy chế xuất bản trong Quân đội và hướng dẫn của Tổng cục Chính trị; các xuất bản phẩm phải giữ vững tính đảng, tính giai cấp, là công cụ của công tác văn hóa, tư tưởng của Đảng và Nhà nước trong Quân đội, góp phần đắc lực vào việc khẳng định, phát triển và tuyên truyền lý luận chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, khẳng định tính tất yếu con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của dân tộc.

Trên cơ sở nhiệm vụ, cần thường xuyên quán triệt đường lối, quan điểm chính trị, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong giai đoạn mới; ra sức xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, giữ vững mối quan hệ máu thịt với nhân dân, luôn là lực lượng chính trị, lực lượng chiến đấu tuyệt đối trung thành, tin cậy của Đảng, Tổ quốc và Nhân dân; đáp ứng yêu cầu nâng cao trình độ kiến thức và đời sống văn hóa tinh thần cho lực lượng vũ trang nhân dân; nêu cao cảnh giác, chủ động nhạy bén tiến công địch trên mặt trận tư tưởng - văn hóa, phê phán những nhận thức, quan điểm, tư tưởng sai trái và đập tan âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch.

Thường xuyên quan tâm hàng đầu tới chất lượng, hiệu quả, trọng tâm là chất lượng tư tưởng, chính trị, văn hóa, khoa học. Nâng cao tính tư tưởng, tính chân thực, tính chiến đấu của các xuất bản phẩm quân sự, hướng nội dung thông tin vào nhiệm vụ chính trị trung tâm, nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ Tổ quốc “từ sớm, từ xa”, giữ nước từ khi nước chưa nguy. Kiên quyết chống xu hướng xa rời tôn chỉ, mục đích, những biểu hiện phai nhạt lý tưởng, né tránh chính trị, “trung lập hóa” và những biểu hiện tiêu cực, lệch lạc trong hoạt động xuất bản, đặc biệt là chống khuynh hướng “thương mại hóa” tác động từ mặt trái của nền kinh tế thị trường.

Thứ hai, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nhân viên chuyên môn, kỹ thuật ngành xuất bản Quân đội.

Thường xuyên chăm lo xây dựng, bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực ngành xuất bản Quân đội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới; kết hợp tốt giữa đào tạo với việc tự học, tự bồi dưỡng của từng người trong thực tiễn công tác, xây dựng động cơ, thái độ đúng đắn, luôn yêu nghề và gắn bó với nghề, không ngừng vươn lên về mọi mặt.

Cán bộ chủ trì nhà xuất bản và các cơ sở in, phát hành xuất bản phẩm quân đội phải thực sự tiêu biểu, là những chuyên gia đầu ngành, có bản lĩnh chính trị kiên định, vững vàng, đủ khả năng và trình độ để tổ chức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan, đơn vị và tham mưu cho Tổng cục Chính trị và Bộ Quốc phòng trên lĩnh vực xuất bản, in và phát hành Quân đội.

Quan tâm công tác đào tạo và đào tạo lại, mở các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn, dài hạn cho đội ngũ cán bộ, nhân viên, người lao động của ngành nhằm nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành theo hướng hiện đại. Nâng cao trình độ, chất lượng đội ngũ quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới của công tác quản lý nhà nước về xuất bản theo hướng cải cách thủ tục hành chính. Bảo đảm công tác quản lý đi đôi với sự phát triển của hoạt động trong xu thế hội nhập quốc tế.

Thứ ba, tích cực đổi mới trang thiết bị, từng bước đưa công nghệ mới, hiện đại vào hoạt động xuất bản.

Đổi mới trang thiết bị, từng bước đưa công nghệ mới, hiện đại vào hoạt động xuất bản, in và phát hành trong Quân đội là vấn đề cần thiết và cấp bách, có tính chất quyết định sự phát triển của ngành.

Trong xu thế hội nhập và giao lưu quốc tế ngày càng mở rộng, cùng với sự phát triển nhanh chóng của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; ngành xuất bản, in và phát hành Quân đội cần tích cực đổi mới trang thiết bị hiện đại, đa công nghệ mới vào hoạt động xuất bản, in và phát hành, xác định phương hướng đầu tư trọng điểm để các cơ sở in Quân đội hiện đại, đồng bộ và thực hiện chủ trương hiện đại hóa hoạt động phát hành và tiếp tục quan tâm hiện đại hóa Nhà xuất bản Quân đội nhân dân, luôn xứng đáng là cơ quan xuất bản tổng hợp, chuyên ngành về quân sự của Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng. Ngành xuất bản, in và phát hành Quân đội cần chú trọng đầu tư ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin, tăng cường phát triển sách điện tử; đa dạng hóa các thể loại sách và phương thức xuất bản, phát hành sách. Kết hợp chặt chẽ giữa đổi mới trang thiết bị, ứng dụng công nghệ mới, hiện đại vào hoạt động xuất bản với đổi mới cơ chế quản lý theo hướng tinh, gọn, hiệu quả.

Thứ tư, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý xuất bản quân sự; kiện toàn tổ chức, thực hiện nghiêm Quy chế Xuất bản trong Quân đội.

Sự lãnh đạo của Quân ủy Trung ương; sự quản lý, chỉ đạo của Bộ Quốc phòng mà thường xuyên, trực tiếp là Tổng cục Chính trị, ở mỗi cấp là sự lãnh đạo của cấp ủy, chỉ huy, chính ủy, chính trị viên, cơ quan chính trị là vấn đề có ý nghĩa quyết định để công tác xuất bản trong quân đội luôn phát triển vững chắc, bảo đảm chất lượng và hiệu quả ngày càng tốt hơn.

Tăng cường sự chỉ đạo, quản lý toàn diện của các cơ quan chủ quản đối với công tác xuất bản. Kiện toàn và phát huy vai trò của cơ quan tham mưu. Làm tốt công tác trao đổi, nắm thông tin giữa cơ quan tham mưu, quản lý, chỉ đạo xuất bản của Quân đội với các cơ quan chức năng quản lý của Đảng và Nhà nước.

Xây dựng, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản chỉ đạo hoạt động xuất bản trong Quân đội, cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và Bộ chủ quản, bảo đảm cho hoạt động xuất bản thực hiện đúng luật và phù hợp với đặc thù môi trường Quân đội, tạo lập hành lang pháp lý cho việc thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị và sản xuất, kinh doanh theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đồng thời, đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, phối hợp với các cơ quan nắm tình hình, hướng dẫn các đơn vị chấp hành đúng quy định của pháp luật trong hoạt động xuất bản, áp dụng biện pháp theo thẩm quyền để xử lý kịp thời những hành vi vi phạm và ngăn chặn tái phạm; khắc phục kịp thời sơ hở, bất cập trong công tác quản lý...

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động xuất bản trong Quân đội hiện nay là yêu cầu khách quan của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; là trách nhiệm của cấp ủy, chỉ huy các cấp, của cơ quan, đơn vị trong toàn quân. Phát huy vai trò các cơ quan chức năng, đội ngũ cán bộ, nhân viên tham gia hoạt động và quản lý nhằm đưa hoạt động xuất bản trong toàn quân luôn ổn định và có bước phát triển toàn diện mới, ngày càng khẳng định vị thế, uy tín trong ngành xuất bản Việt Nam, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng Quân đội, củng cố quốc phòng, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong tình hình mới.

THỰC HIỆN NHIỆM VỤ BẢO VỆ AN NINH CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG TRÊN LĨNH VỰC XUẤT BẢN TRONG TÌNH HÌNH MỚI

BỘ CÔNG AN

Xuất bản với tư cách là một ngành có quá trình ra đời, hoạt động và phát triển cho đến nay vừa tròn 70 năm (10/10/1952-10/10/2022), với vai trò đặc biệt quan trọng phục vụ đời sống văn hóa tinh thần của con người. Trong những năm qua, cùng với sự phát triển vượt bậc của khoa học - công nghệ hiện đại đã tác động trực tiếp đến sự phát triển của ngành xuất bản với những thời cơ, thách thức lớn chưa từng có. Hoạt động xuất bản đã có những bước phát triển nhanh chóng cả về quy mô, hình thức, số lượng và chất lượng, đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của người đọc. Theo thống kê, hiện nay cả nước có 57 nhà xuất bản; 119 công ty phát hành sách; trên 1.550 cơ sở in công nghiệp; 13.770 công ty, trung tâm, siêu thị, nhà sách, hộ kinh doanh sách; 09 văn phòng đại diện đơn vị nước ngoài hoạt động trên lĩnh vực xuất bản đặt tại Việt Nam. Những năm qua, các đơn vị xuất bản đã khẳng định được vị trí tiên phong của mình trong công tác tư tưởng, văn hóa, qua đó làm tốt nhiệm vụ tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến đông đảo quần chúng nhân dân; tham gia giữ gìn, phát triển bản sắc văn hóa dân tộc; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tệ nạn xã hội, góp phần nâng cao dân trí, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của đất nước. Phần lớn các nhà xuất bản, cơ sở in, nhà sách đều có hoạt động đạt hiệu quả, góp phần thúc đẩy hoạt động xuất bản phát triển, trong đó có nhiều đổi mới về công nghệ, cải thiện nhà xưởng, phương tiện làm việc; có nhiều nhà xuất bản khép kín cả 3 khâu: xuất bản, in, phát hành, được

trang bị thiết bị hiện đại... kịp thời xuất bản những ấn phẩm tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của đất nước, nhất là tuyên truyền thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2025; đã có nhiều bài viết, tác phẩm phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; vạch trần âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” chống phá cách mạng Việt Nam của các thế lực thù địch. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay, đa số cán bộ, lãnh đạo, biên tập viên các cơ quan xuất bản chấp hành tốt sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, các quy định của pháp luật; giữ vững phẩm chất cách mạng, đóng góp trí tuệ, công sức đổi mới với sự phát triển của lĩnh vực xuất bản Việt Nam.

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được trong thời gian qua, tình hình an ninh chính trị nội bộ trên lĩnh vực xuất bản vẫn còn tồn tại nhiều vấn đề phức tạp. Các thế lực thù địch tìm mọi cách lợi dụng hoạt động xuất bản để phá hoại tư tưởng, thể hiện trong chiến lược “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực văn hóa - tư tưởng. Thực tế cho thấy, trong những năm qua, các thế lực thù địch hướng vào một số cơ quan xuất bản và cá nhân hoạt động trên lĩnh vực xuất bản với những thủ đoạn tinh vi để lôi kéo, hướng lái hoạt động theo ý đồ của chúng như: đào tạo, lôi kéo, chuyển hóa tư tưởng, ra sức thúc đẩy thành lập các “nhà xuất bản tư nhân”, “nhà xuất bản ảo” làm cơ quan ngôn luận cho lực lượng dân chủ, tạo điều kiện tuyên truyền các quan điểm, tư tưởng theo chủ nghĩa tư bản, lối sống phương Tây thực dụng, phủ nhận vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam, tuyên truyền quan điểm sai trái, tạo nghi ngờ, bức xúc trong quần chúng nhân dân. Ở trong nước, vẫn còn tình trạng cán bộ, biên tập viên một số cơ quan xuất bản có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm pháp luật; tình trạng đơn, thư khiếu nại kéo dài, mâu thuẫn, mất đoàn kết nội bộ vẫn còn xuất hiện ở một số cơ quan xuất bản... Hành vi vi phạm pháp luật trên lĩnh vực xuất bản có biểu hiện phức tạp như: vi phạm trong khâu phát hành (phát hành sách in lậu, phát hành sách vi phạm bản quyền); vi phạm trong khâu in ấn xuất bản phẩm, vi phạm liên quan đến thủ tục in (không

có quyết định xuất bản, không có hợp đồng in, cơ sở in không đủ điều kiện, in vượt quá số lượng cho phép,...).

Trước tình hình trên, Bộ Công an đã chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ, mà trực tiếp, nòng cốt là lực lượng An ninh chính trị nội bộ triển khai các biện pháp, công tác trong bảo vệ an ninh chính trị, tư tưởng trên lĩnh vực xuất bản; kịp thời phát hiện, ngăn chặn làm thất bại âm mưu, hoạt động của các loại đối tượng; tham mưu cho Đảng, Nhà nước, phối hợp với các cơ quan chức năng phòng ngừa, đấu tranh, xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực xuất bản, góp phần quan trọng giữ vững trận địa tư tưởng và sự ổn định chính trị - xã hội nói chung và an ninh chính trị nội bộ các cơ quan xuất bản nói riêng.

Thời gian qua, lực lượng An ninh chính trị nội bộ đã chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, triển khai các mặt công tác nghiệp vụ, nắm chắc tình hình trên lĩnh vực xuất bản; diễn biến tiêu cực liên quan đến công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, văn hóa, tư tưởng. Tập trung nắm tình hình hoạt động hợp tác, liên kết, tài trợ của nước ngoài trong hoạt động xuất bản; các bản thảo, ấn phẩm có nội dung chính trị phức tạp, nhạy cảm, tuyên truyền mê tín dị đoan, tuyên truyền lối sống dâm ô, đồi trụy; nắm tình hình in lậu, phát hành các xuất bản phẩm in lậu, vi phạm bản quyền; hoạt động của các loại đối tượng trong và ngoài nước lợi dụng hoạt động xuất bản xâm hại an ninh quốc gia; kịp thời phát hiện các cơ quan xuất bản có dấu hiệu sai phạm, vi phạm pháp luật, các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Qua đó, kịp thời tham mưu đề xuất với lãnh đạo Bộ Công an chỉ đạo đấu tranh làm thất bại âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; tham mưu, kiến nghị Chính phủ, Ban Bí thư chỉ đạo Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông, cơ quan chủ quản các nhà xuất bản có hình thức xử lý, chấn chỉnh; chủ động trong công tác phòng ngừa, ngăn chặn không cho tán phát, xuất bản số ấn phẩm có nội dung chính trị phức tạp được xuất bản ở nước ngoài và tuyên truyền phản bác lại các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch.

Lực lượng An ninh chính trị nội bộ đã tăng cường tham mưu, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành trên lĩnh vực xuất bản tổ chức quán triệt,

thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật, các chỉ thị, nghị quyết liên quan đến công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, phòng, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” tại 100% các cơ quan xuất bản; thường xuyên tuyên truyền giáo dục nâng cao cảnh giác cho đội ngũ cán bộ, biên tập viên, củng cố phát triển phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc trong các cơ quan nhà xuất bản; xây dựng nội quy, quy chế bảo vệ an ninh, trật tự cơ quan. Phối hợp xác minh tuyển dụng nhân sự vào làm việc tại các nhà xuất bản. Chủ động nắm tình hình, tổ chức điều tra, xác minh kịp thời phát hiện các hoạt động phức tạp, vi phạm pháp luật, kiến nghị cơ quan chức năng xử lý, chấn chỉnh, không để tình huống đột xuất bất ngờ. Đã phát hiện và kiến nghị các nhà xuất bản sửa chữa, thẩm định lại nội dung bản thảo trước khi cấp phép xuất bản hoặc kiến nghị không cấp phép xuất bản nhiều bản thảo có nội dung chính trị phức tạp; tham mưu, kiến nghị cơ quan chủ quản phê bình, nhắc nhở cá nhân, đơn vị có sai phạm trong hoạt động xuất bản, có hình thức xử lý đối với ấn phẩm có nội dung chính trị phức tạp, nhạy cảm... Tích cực tham gia, phối hợp với các đơn vị chức năng (Cục Xuất bản, Đoàn liên ngành và các đội liên ngành, Thanh tra Sở Thông tin và Truyền thông các địa phương) thanh tra, kiểm tra các cơ sở in, phát hành, photocopy, qua đó phát hiện, xử lý đối với các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm pháp luật. Chỉ tính từ năm 2009 đến nay, lực lượng An ninh chính trị nội bộ đã phối hợp thu thập, nghiên cứu trên 500 đề tài, bản thảo; kiến nghị không cho xuất bản hoặc sửa chữa lại nội dung trước khi xuất bản 350 đề tài, bản thảo; ngừng phát hành, thu hồi, tiêu hủy 150 ấn phẩm có nội dung phức tạp, nhạy cảm, vi phạm; xử phạt vi phạm pháp luật trên lĩnh vực xuất bản hơn 760 trường hợp với số tiền hàng chục tỷ đồng...

Trong thời gian tới, ngành xuất bản tiếp tục được Đảng, Nhà nước quan tâm, chỉ đạo nhằm phát huy hơn nữa vai trò tiên phong trong công tác tư tưởng, văn hóa. Các nhà xuất bản cơ bản vẫn giữ ổn định, tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo nhằm hướng tới mục tiêu nâng cao năng lực hoạt động. Xu thế toàn cầu hóa, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư sẽ tác động mạnh tới ngành xuất bản, xuất bản điện tử, đa phương tiện sẽ dần khẳng định ưu thế vượt trội so với các loại hình xuất bản truyền thống. Từ đó đặt ra nhiều khăn, thách thức đối với công tác quản lý, bảo vệ an ninh chính trị nội bộ,

văn hóa, tư tưởng. Vì vậy, để bảo đảm an ninh chính trị, tư tưởng trên lĩnh vực xuất bản, cần tập trung thực hiện một số công tác trọng tâm sau:

- Đối với cơ quan quản lý nhà nước: Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật nhằm tạo hành lang pháp lý đồng bộ trong hoạt động xuất bản. Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành cho các đơn vị xuất bản, in, phát hành. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trong hoạt động xuất bản, phát hành xuất bản phẩm để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật.

- Đối với cơ quan chủ quản nhà xuất bản: Đẩy mạnh công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động và hỗ trợ kịp thời để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của các nhà xuất bản, đơn vị trực thuộc. Định hướng và có chiến lược phát triển chung và dài hạn cho các nhà xuất bản, đặc biệt là đối với việc phát triển xuất bản điện tử. Tăng cường đầu tư cho công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất chính trị cũng như năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ, biên tập viên. Đồng thời, quan tâm đến công tác tuyển dụng, kiện toàn bộ máy nhân sự của các nhà xuất bản để tránh tình trạng thiếu hụt nguồn nhân lực lãnh đạo, biên tập viên.

- Đối với các nhà xuất bản: Cần phải thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Xuất bản và các văn bản hướng dẫn thi hành, trong đó đặc biệt chú trọng đến quy trình biên tập, đọc duyệt nội dung xuất bản phẩm. Tập trung khai thác các mảng để tài phục vụ nhu cầu tìm hiểu của bạn đọc theo đúng tôn chỉ mục đích; xuất bản các xuất bản phẩm phục vụ nhiệm vụ chính trị của đất nước; tuyên truyền khẳng định chủ quyền quốc gia và phục vụ các ngày kỷ niệm trọng đại của đất nước. Chủ động nghiên cứu đề xuất với cơ quan chủ quản về chuyển đổi mô hình hoạt động của nhà xuất bản phù hợp với tình hình cụ thể của đơn vị và đúng quy định của pháp luật theo tinh thần chỉ đạo của Đảng.

- Đối với các cơ sở phát hành xuất bản phẩm: Cần phải thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về hoạt động phát hành xuất bản phẩm và các quy định pháp luật có liên quan.

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, Bộ Công an tiếp tục triển khai các biện pháp công tác, chủ động kiểm soát tình hình, kịp thời phát hiện,

ngăn chặn, xử lý những vụ việc sai phạm, phức tạp trong lĩnh vực xuất bản; ngăn chặn những bản thảo, ấn phẩm có nội dung phản động, trái với quan điểm của Đảng; phát hiện, ngăn chặn kịp thời số lãnh đạo, biên tập viên nhà xuất bản có quan điểm, tư tưởng lệch lạc, có dấu hiệu “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, bảo đảm tốt an ninh chính trị, tư tưởng trên lĩnh vực xuất bản. Tham mưu, phối hợp với các bộ, ngành chức năng (Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông...) trong định hướng, chỉ đạo các nhà xuất bản tổ chức xuất bản ấn phẩm, tài liệu tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là tuyên truyền, đưa Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng vào cuộc sống; phối hợp rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh hành lang pháp lý về xuất bản, in, phát hành nhằm đáp ứng yêu cầu công tác quản lý trong tình hình mới (như sửa đổi Luật Xuất bản, Nghị định quản lý hoạt động in...). Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các cơ sở in, phát hành có sai phạm, nhất là hoạt động in, tán phát ấn phẩm, tài liệu có nội dung phản động, phức tạp chính trị.

XUẤT BẢN VIỆT NAM VỚI NHIỆM VỤ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

PGS.TS. VŨ VĂN HÀ*

Tren chặng đường phát triển của mình, xuất bản với tính chất là một lĩnh vực quan trọng của nền kinh tế quốc dân, đồng thời là hoạt động thuộc lĩnh vực văn hóa, tư tưởng có nhiệm vụ quan trọng trong phổ biến, giới thiệu tri thức thuộc các lĩnh vực của đời sống xã hội, qua đó góp phần nâng cao dân trí, xây dựng nền tảng văn hóa tinh thần của con người Việt Nam; đồng thời, thông qua các xuất bản phẩm không chỉ giới thiệu với thế giới các giá trị văn hóa truyền thống của người Việt Nam, các thành tựu phát triển của Việt Nam, mà còn trực tiếp góp phần xây dựng và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ta.

1. Ngay từ khi ra đời, Đảng ta đã xác định chủ nghĩa Mác - Lênin là cốt, là gốc, là nền tảng tư tưởng của Đảng. Đến Đại hội lần thứ VII, Đảng ta (năm 1991) khẳng định rõ: “Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động”¹. Luận điểm này đã tiếp tục được khẳng định trong các văn kiện qua các kỳ đại hội của Đảng. Trong Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng nêu rõ: “Kiên định và không ngừng vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với thực tiễn Việt Nam trong từng giai đoạn”².

* Thư ký Khoa học, Hội đồng Lý luận Trung ương.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1991, tr.21.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.I, tr.180.

Đi lên chủ nghĩa xã hội là sự lựa chọn sáng suốt của Đảng phù hợp với khát vọng của người dân Việt Nam vươn tới ấm no, tự do, hạnh phúc. Tuy nhiên, xuất phát từ lợi ích giai cấp và lợi ích cá nhân, không ít phần tử suy thoái, bất mãn đã chống đối lại con đường tất yếu, phù hợp với xu thế phát triển mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta lựa chọn. Họ đã không từ thủ đoạn nào hòng làm chuyển hướng, làm thất bại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Và đương nhiên, họ tập trung công kích, xuyên tạc, phủ định cái gốc của Đảng - nền tảng tư tưởng của Đảng ngay từ khi Đảng ta ra đời, lãnh đạo nhân dân thực hiện các cuộc trường chinh kháng chiến và công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ngày nay.

Như vậy, trên con đường xây dựng xã hội mới, chúng ta phải thường xuyên, liên tục đấu tranh chống lại các hoạt động cả trên bình diện lý luận và thực tiễn để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Giai cấp công nhân và nhân dân lao động có sứ mệnh xây dựng thành công xã hội mới, điều đó cũng có nghĩa cuộc đấu tranh này là liên tục, gắn liền với sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và nhân dân lao động.

Cuộc đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ liên tục về thời gian, mà còn liên tục về không gian, có nghĩa rằng cuộc đấu tranh này không chỉ trên phạm vi quốc gia mà cả trên bình diện quốc tế. Điều này gắn liền với sự vận động của xã hội loài người đang quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Phủ định học thuyết Mác - Lênin chính là sự phủ định xu hướng vận động khách quan của sự quá độ lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi thế giới, là sự phủ định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. Cũng chính vì vậy, cuộc đấu tranh này luôn quyết liệt, phức tạp, là cuộc đấu tranh mất còn với thế lực thù địch phản động của những người cộng sản đi theo con đường mà các nhà kinh điển mácxít đã chỉ ra.

Trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và thực tiễn cách mạng Việt Nam, Đảng ta không ngừng hoàn thiện đường lối xây dựng, phát triển chủ nghĩa xã hội. Do vậy, xây dựng và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng chính là xây dựng và bảo vệ cái gốc của Đảng, là bảo vệ Đảng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng; bảo vệ nhân dân, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa,

hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; giữ gìn môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước.

Việc xây dựng và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là nội dung cơ bản, hệ trọng, sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân và của cả hệ thống chính trị. Mỗi ngành, lĩnh vực tùy theo chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia vào trọng trách xây dựng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. “Chúng ta cần chủ động nghiên cứu, đánh giá, dự báo chính xác tình hình, xác định đúng đắn mục tiêu, quan điểm chỉ đạo và các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi để bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”¹.

2. Xuất bản là một hoạt động sản xuất kinh doanh và đồng thời là hoạt động thuộc lĩnh vực văn hóa, tư tưởng thông qua việc sản xuất, phổ biến những xuất bản phẩm đến nhiều người. Hoạt động này có mục đích²: Phổ biến, giới thiệu tri thức thuộc các lĩnh vực của đời sống xã hội, giá trị văn hóa dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại, đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần của nhân dân, nâng cao dân trí, xây dựng đạo đức và lối sống tốt đẹp của người Việt Nam, mở rộng giao lưu văn hóa với các nước, phát triển kinh tế - xã hội, đấu tranh chống mọi tư tưởng và hành vi làm tổn hại lợi ích quốc gia, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Với mục đích hoạt động của mình, hoạt động xuất bản có vai trò quan trọng trong xây dựng và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên các nội dung chính sau:

Thứ nhất, thông qua các hoạt động xuất bản góp phần truyền bá, phổ biến tri thức, nâng cao trình độ dân trí. Việc nâng cao trình độ dân trí có ý nghĩa quan trọng trong quá trình xây dựng xã hội mới, đây chính là một trong những tiêu chí đánh giá chất lượng cuộc sống của một quốc gia.

1. Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị khóa XII về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.

2. Theo Luật Xuất bản năm 2012.

Nâng cao dân trí chính là nâng cao trình độ nhận thức hay mặt bằng văn hóa chung của một cộng đồng hay nhóm dân cư ở một phạm vi nhất định, đó là nhận thức về thế giới, về tự do dân chủ, hiểu biết về quyền công dân, quyền con người, nâng cao mức độ quan tâm của người dân trước các vấn đề xã hội. Như vậy, hoạt động xuất bản góp phần nâng cao dân trí chính là tạo ra môi trường thuận lợi cho xây dựng và bảo vệ nền tảng của Đảng. Một quốc gia có trình độ dân trí ngày càng cao chính là “kháng thể” tốt nhất trước luận điệu sai trái, xuyên tạc của kẻ thù về Đảng, về chế độ, về con đường và thành tựu phát triển của Việt Nam.

Thứ hai, bằng các hoạt động của mình, với các xuất bản phẩm đa dạng góp phần tuyên truyền, làm rõ tính khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối xây dựng đất nước của Đảng và Nhà nước ta. Đây là hoạt động trực tiếp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Trên thực tế, các thế lực thù địch thường cho rằng, chủ nghĩa Mác - Lenin là “du nhập ngoại lai” không phù hợp thực tiễn Việt Nam; thậm chí chúng phân tích đối lập chủ nghĩa Mác với chủ nghĩa Lenin, trích dẫn cắt xén, nửa vời những quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh..., từ đó luận giải sai bản chất của các quan điểm, làm cho người đọc nhầm lẫn, không phân biệt được đúng - sai dẫn đến mất phương hướng, suy giảm niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, vào chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Với hoạt động của mình, xuất bản kịp thời cung cấp thông tin, làm rõ bản chất khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lenin và sự vận dụng sáng tạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta, góp phần tuyên truyền, giáo dục để mọi cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân nhận thức đầy đủ, ngày càng sâu sắc hơn những nội dung cơ bản và giá trị to lớn của chủ nghĩa Mác - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đồng thời vận dụng, phát triển sáng tạo, làm cho lý luận của chủ nghĩa Mác - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh thực sự là nền tảng tư tưởng vững chắc của Đảng, giữ vai trò chủ đạo trong đời sống tinh thần toàn xã hội.

Thứ ba, các công trình xuất bản góp phần làm rõ tiềm năng, cơ hội phát triển của đất nước. Các nhà xuất bản hàng năm có hàng trăm đầu sách trên các lĩnh vực khác nhau thông tin, nghiên cứu, phân tích các nguồn lực cho

phát triển, cơ hội, thách thức và triển vọng phát triển. Thông qua các công trình xuất bản tạo cơ sở nâng cao niềm tin của người dân vào con đường phát triển của đất nước đã được Đảng ta xác định trong Cương lĩnh và cụ thể hóa qua các kỳ đại hội. Hơn nữa, qua thông tin từ sách và các ấn phẩm khác chính là cơ sở dữ liệu quan trọng cho các hoạt động sáng tạo của mỗi công dân trên các vị trí, công việc của chính mình. Việc đọc sách làm trí tuệ con người sâu sắc hơn và sáng sủa hơn¹ và vì vậy họ làm việc sáng tạo hơn, có trách nhiệm với bản thân và xã hội. Chính V.I. Lênin cũng đã từng nói: Không có sách thì không có tri thức, không có tri thức thì không có chủ nghĩa cộng sản.

Thứ tư, qua các xuất bản phẩm, nhất là các xuất bản phẩm thuộc lĩnh vực lý luận, chính trị không chỉ trực tiếp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, mà còn làm rõ hạn chế khách quan, sự bất công trên con đường phát triển tư bản chủ nghĩa, chủ nghĩa tư bản chỉ là một giai đoạn trên con đường phát triển đi lên văn minh hiện đại của xã hội loài người. Ngày nay, với việc tận dụng sự phát triển của khoa học và công nghệ, chủ nghĩa tư bản có những điều chỉnh đưa lại sự phát triển nhất định. Tuy nhiên, với một quá trình phát triển kinh tế - xã hội chạy theo mục tiêu tối thượng là lợi nhuận, coi chiếm hữu của cải và tiêu dùng vật chất ngày càng tăng làm thước đo văn minh, lấy lợi ích cá nhân làm trụ cột của xã hội đã đẩy xã hội đến những cuộc khủng hoảng như khủng hoảng sản xuất thừa, khủng hoảng nguyên nhiên liệu và môi trường, y tế... “Theo nhiều nhà khoa học phân tích, các cuộc khủng hoảng hiện nay không thể giải quyết được một cách triệt để trong khuôn khổ của chế độ tư bản chủ nghĩa”². Như vậy, bằng chính các công trình xuất bản sẽ góp phần chỉ rõ những hạn chế mà chủ nghĩa tư bản không thể vượt qua, đồng thời khẳng định tính tất yếu và đúng đắn của con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn.

1. Nhà triết học nổi tiếng thời kỳ Khai sáng người Đức G. Letxinh (1729-1781) nói: Sách làm trí tuệ con người sâu sắc hơn và sáng sủa hơn.

2. Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022, tr.20.

Thứ năm, sách và các xuất bản phẩm góp phần tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau giữa các dân tộc, các quốc gia, tạo ra môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển. Đây là nội dung không kém phần quan trọng trong xây dựng và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Thông qua các xuất bản phẩm, các giá trị văn hóa truyền thống, đất nước và con người Việt Nam, các thành tựu phát triển... được giới thiệu với thế giới và ngược lại. Ngày nay, với những thành tựu mới trong xuất bản, việc tăng cường hiểu biết lẫn nhau ngày càng thuận lợi. Thực tế phát triển cho thấy, một quốc gia muốn phát triển bền vững cần có môi trường hòa bình và để có môi trường hòa bình, thuận lợi cho sự phát triển của quốc gia mình thì cần tham gia tạo ra môi trường hòa bình chung cho phát triển. Trong thế giới phẳng ngày nay, an ninh quốc gia, an ninh con người là an ninh tương tác. Không thể bảo đảm an ninh cho riêng mình khi bỏ qua an ninh đối tác. Chính bằng các xuất bản phẩm cùng với các phương tiện thông tin nói chung sẽ góp phần gia tăng sự hiểu biết lẫn nhau, tạo ra môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển. Điều này càng khẳng định vai trò quan trọng của hoạt động xuất bản trong xây dựng và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

3. Xuất bản Việt Nam có truyền thống xây dựng và phát triển qua 70 năm, luôn hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ của mình, góp phần quan trọng trong phục vụ chính trị, tư tưởng, văn hóa, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài cho đất nước. Bước vào thời kỳ đổi mới, cùng với sự phát triển nhanh chóng của nền kinh tế thị trường, ngành xuất bản có nhiều đổi mới, tiếp tục phát triển rất mạnh mẽ, trở thành vũ khí sắc bén, góp phần vào việc tuyên truyền, giáo dục chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; thúc đẩy quá trình đổi mới tư duy trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, tham gia trực tiếp vào xây dựng và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Xuất bản Việt Nam trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình đã có nhiều đóng góp và sáng tạo trong các hoạt động đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Ngoài hệ thống sách và xuất bản phẩm chuyên ngành các lĩnh vực góp phần nâng cao dân trí, ngành xuất bản đã triển khai, bám sát các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước trong nâng cao chất lượng hoạt động xuất bản, nhất là hoạt động xuất bản sách và ấn phẩm lý luận, chính trị.

Cụ thể, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật cùng nhiều nhà xuất bản trong nước đã xuất bản được nhiều cuốn sách phục vụ trực tiếp cuộc đấu tranh phê phán các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. “Tổng số sách lý luận, chính trị trong 10 năm qua đạt khoảng 60.000 đầu sách với trên 200 triệu bản, chiếm khoảng 6 - 8% số đầu sách và 8 - 10% số bản sách hàng năm. Các nhà xuất bản: Chính trị quốc gia Sự thật, Lý luận chính trị, Quân đội nhân dân, Công an nhân dân, Tư pháp... luôn có tỷ lệ sách lý luận, chính trị cao với khoảng 30 - 35% trong tổng số sách được xuất bản. Một số nhà xuất bản địa phương như: Nhà xuất bản Hà Nội, Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, Nhà xuất bản Nghệ An, Nhà xuất bản Thanh Hóa... cũng luôn quan tâm đến việc xuất bản sách lý luận, chính trị, vừa thực hiện tốt nhiệm vụ do cơ quan chủ quản giao phó, vừa đáp ứng đầy đủ nhu cầu tìm hiểu, học tập, nghiên cứu của đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân”¹. Trong những năm qua, Hội đồng Lý luận Trung ương cũng đã chủ động phối hợp với các nhà xuất bản biên tập, xuất bản nhiều đầu sách trực tiếp góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng².

Bên cạnh các sách truyền thống, ngành xuất bản cũng đã tích cực triển khai ứng dụng công nghệ, phát hành sách và các ấn phẩm phiên bản điện tử. Đặc biệt, trong những ngày đại dịch Covid-19 bùng phát, các đơn vị xuất

1. Hoàng Vĩnh Bảo: “Đổi mới và nâng cao hiệu quả xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị”, mic.gov.vn, ngày 12/5/2021.

2. Hội đồng Lý luận Trung ương, từ năm 2002 đến năm 2017, đã phối hợp với Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật xuất bản 8 cuốn sách: *Vững bước trên con đường đã chọn* (2002); *Lẽ phải của chúng ta* (2004); *Dân chủ, nhân quyền - Giá trị toàn cầu và đặc thù quốc gia* (2011); *Đảng Cộng sản Việt Nam - Trách nhiệm trước dân tộc và lịch sử* (2011); *Kiên định mục tiêu và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta* (2013); *Luận cứ phê phán các quan điểm sai trái, thù địch* (2014); *Phê phán các quan điểm sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam* (2015); *Phê phán các quan điểm sai trái, xuyên tạc cuộc đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” về chính trị trong Đảng* (2017). Gần đây, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật đã phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương xuất bản cuốn *Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới* (2020); Hội đồng Lý luận Trung ương đã phối hợp với Hội đồng khoa học các cơ quan Đảng Trung ương và Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật xuất bản cuốn *Một số luận cứ phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, chống phá Đại hội XIII của Đảng Tập 1* (2020) và *Tập 2* (2021).

bản, in, phát hành đã có những cách làm đổi mới, sáng tạo, ứng dụng nhanh quá trình chuyển đổi số như: xuất bản sách truyền thống kèm các sản phẩm sách điện tử, phát hành sách trực tuyến qua Internet, mạng xã hội nhằm thích ứng và phát huy hiệu quả kinh tế trong bối cảnh dịch bệnh, đáp ứng nhu cầu đọc của người dân¹.

Cùng với hoạt động xuất bản, hoạt động phát hành và các hình thức giới thiệu, quảng bá sách cũng được đẩy mạnh với nhiều hình thức quảng bá quy mô, sáng tạo, thu hút độc giả thuộc mọi lứa tuổi, nâng cao hiệu quả tuyên truyền và kết quả kinh doanh. Ví dụ, Chương trình giới thiệu sách trên các kênh truyền hình “Sách hay thay đổi cuộc đời” do Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo; hay Hội sách trực tuyến; Triển lãm sách chuyên đề “Dấu ấn Hồ Chí Minh”; Tọa đàm giới thiệu cuốn sách *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; Triển lãm sách khoa học và công nghệ với sự phát triển kinh tế - xã hội do Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ quốc gia (Bộ Khoa học và Công nghệ) tổ chức... Những hoạt động này góp phần phát triển văn hóa đọc, định hướng thông tin và nâng cao dân trí.

Hoạt động sáng tạo rất đáng chú ý trong hoạt động tuyên truyền, phát hành sách là việc hình thành Tủ sách chuyên đề về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Tủ sách này được Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật xây dựng và ra mắt bạn đọc ngày 03/02/2022, tập hợp hơn 160 đầu sách chia thành các mảng đề tài: Các tác phẩm của Chủ tịch Hồ Chí Minh và sách viết về Người; sách về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong giai đoạn hiện nay; sách về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; sách về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Tủ sách tiếp tục được bổ sung và là kho thông tin thực sự tiện ích cho người đọc quan tâm về

1. Tính đến hết ngày 31/12/2021, tổng số xuất bản phẩm nộp lưu chiểu là 32.948 xuất bản phẩm (giảm 9%) với 400.610.118 bản (giảm 0,7%). Trong đó: Xuất bản phẩm dạng sách in đạt 29.274 cuốn (giảm 9%) với 350.000.000 bản (giảm 3,6%); Xuất bản phẩm dạng điện tử là 2.300 xuất bản phẩm (tăng 12,2%) với ước tính khoảng 25 triệu bản (tăng 16 lần); Xuất bản phẩm khác (đĩa DVD, tranh ảnh, bản đồ, lịch các loại...) đạt 1.374 xuất bản phẩm (giảm 31,6%) với 25.610.118 bản (giảm 34%).

mảng nội dung này và đây cũng là hình thức góp phần trực tiếp vào hoạt động xây dựng và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

4. Trong những năm tới, bối cảnh khu vực và quốc tế có những biến chuyển, đặt ra cả cơ hội và thách thức đối với sự phát triển của Việt Nam nói chung, đối với hoạt động xây dựng và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng nói riêng. Với thế và lực mới, với việc ứng dụng những thành tựu mới của khoa học và công nghệ, chúng ta có điều kiện giải quyết các nhiệm vụ đặt ra trên bước đường phát triển, góp phần đẩy nhanh hiện thực hóa mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Tuy nhiên, trên bước đường phát triển của chúng ta, các thế lực thù địch không ngừng lợi dụng thành tựu công nghệ để chống phá với những phương thức ngày càng tinh vi, cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ngày càng quyết liệt và phức tạp, không chỉ là nội dung quan trọng, sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; mà đó chính là nhiệm vụ quan trọng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta, trong đó có những người làm công tác xuất bản.

Quá trình hội nhập quốc tế và mở cửa của các nền kinh tế quốc gia - dân tộc một mặt là điều kiện cho quá trình hợp tác phát triển, mở rộng sự hiểu biết, giao lưu văn hóa, gắn kết cộng đồng vì sự phát triển chung, mặt khác cũng là không gian cho các thế lực thù địch lợi dụng đẩy mạnh các hoạt động chống phá cả trên phương diện lý luận cũng như trong hoạt động thực tiễn trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, đòi hỏi chúng ta cần tăng cường hoạt động đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Hơn nữa, chính quá trình hội nhập quốc tế và phát triển cũng đặt ra nhiều vấn đề lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta cần tiếp tục nghiên cứu, tổng kết làm sáng tỏ. Đây chính là cơ sở, căn cứ lý luận cho hoạt động đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Trong bối cảnh cơ hội và thách thức đan xen, để hoàn thành nhiệm vụ chung của ngành xuất bản, hoạt động xuất bản cần tập trung thực hiện tốt, toàn diện nội dung Thông báo số 19-TB/TW ngày 29/12/2016 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 25/8/2004 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản, cũng như thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 44-CT/TW ngày 16/4/2020 của Ban Bí thư về đổi mới,

nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành và nghiên cứu, học tập sách lý luận, chính trị. Trong tổng thể các nhiệm vụ đặt ra, cần lưu ý một số vấn đề liên quan trực tiếp đến xây dựng và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng như sau:

Thứ nhất, tập trung nâng cao chất lượng các xuất bản phẩm nói chung, trong đó có các xuất bản phẩm lĩnh vực lý luận, chính trị. Để thực hiện điều này, cần có kế hoạch xây dựng bản thảo, thực hiện cơ chế đặt hàng để có những bản thảo đáp ứng tốt yêu cầu thực tiễn của cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong bối cảnh mới hiện nay.

Thứ hai, đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là nhiệm vụ chung của cả hệ thống chính trị. Do vậy, ngành xuất bản cần xuất phát từ nhiệm vụ và lợi thế của mình, phối hợp đồng bộ với các ngành, lĩnh vực khác, mà trước hết là lĩnh vực báo chí, truyền thông để cung cấp kịp thời, hệ thống và đầy đủ thông tin, làm cơ sở cho hoạt động xây dựng và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ngày càng hiệu quả.

Thứ ba, trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, ngành xuất bản có điều kiện đầu tư đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng và hiệu quả xuất bản. Do vậy, cần tiếp tục nghiên cứu đẩy mạnh, đa dạng hóa các loại hình xuất bản phẩm: sách in, sách chữ nổi, tranh ảnh, lịch... kể cả bằng tiếng Việt, tiếng dân tộc và tiếng nước ngoài để đáp ứng yêu cầu tuyên truyền và nhu cầu bạn đọc cả trong và ngoài nước. Bên cạnh xuất bản phẩm truyền thống, cần chú ý đẩy mạnh hơn nữa loại hình xuất bản phẩm điện tử, nhất là sách điện tử để tận dụng thế mạnh của loại hình này cũng như phục vụ nhu cầu văn hóa đọc ngày càng đa dạng.

Thứ tư, tiếp tục nghiên cứu, mở rộng các kênh và hình thức phát hành. Bên cạnh các hình thức phát hành truyền thống qua các cửa hàng sách, cần tiếp tục sáng tạo các hình thức tuyên truyền, quảng bá sách và các ấn phẩm dựa trên nền tảng công nghệ mới, tiếp tục mở rộng hình thức tủ sách chuyên đề, câu lạc bộ trẻ đọc sách... Đi liền với đó kết hợp chặt chẽ giữa vận động, giáo dục, thuyết phục với kiên quyết xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các đối tượng truyền bá các quan điểm sai trái, thù địch, các văn hóa phẩm không lành mạnh, trái với thuần phong mỹ tục. Mở rộng, nâng cao chất lượng trong hoạt động xuất - nhập khẩu và biên dịch các xuất bản

phẩm nước ngoài, đáp ứng nhu cầu thông tin, mở rộng giao lưu với thế giới, góp phần tạo ra môi trường hòa bình và ổn định cho phát triển.

Thứ năm, tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện các quy chế, quy định pháp luật trong lĩnh vực xuất bản cho phù hợp với chủ trương tích cực, chủ động và toàn diện trong hội nhập quốc tế. Cùng với đó, cần đầu tư đào tạo nguồn nhân lực *phục vụ công tác xuất bản, phát hành, cả về chuyên môn và đạo đức, phẩm chất chính trị*, trách nhiệm nghề nghiệp, trong đó chú trọng công nghệ mới, xu hướng phát triển mới của xuất bản.

Thứ sáu, cần tiếp tục quán triệt và có kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị khóa XII về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới trong ngành xuất bản cũng như ở mỗi đơn vị, cơ sở trong toàn ngành.

VAI TRÒ CỦA SÁCH LÝ LUẬN, CHÍNH TRỊ ĐỐI VỚI SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG

ThS. PHẠM THỊ THỊNH*

Sách lý luận, chính trị có vai trò rất quan trọng trong việc truyền bá, bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với cán bộ, đảng viên và nhân dân; xây dựng thế giới quan, nhận sinh quan cách mạng, nâng cao trình độ nhận thức, bản lĩnh chính trị của các tổ chức và cá nhân trong xã hội, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong Đảng và các tầng lớp nhân dân về mục tiêu, lý tưởng và con đường cách mạng mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn.

Trong quá trình chuẩn bị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã chú trọng viết và phát hành sách lý luận, chính trị với các tác phẩm nổi tiếng *Bản án chế độ thực dân Pháp* (1925), *Đường cách mệnh* (1927). Từ khi Đảng ra đời và trong suốt tiến trình lãnh đạo cách mạng, Đảng và các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của Đảng rất coi trọng việc viết và xuất bản sách lý luận, chính trị nhằm tổng kết quá trình lãnh đạo và thống nhất nhận thức, hành động trong toàn Đảng. Từ sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đến nay, ngành xuất bản, trong đó có lĩnh vực xuất bản sách lý luận, chính trị đã có những đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta.

* Phó Giám đốc - Phó Tổng Biên tập Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

1. Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954)

Trong suốt 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, sách lý luận, chính trị được xuất bản chủ yếu bởi Nhà xuất bản Sự thật đã góp phần tuyên truyền sâu rộng chủ nghĩa Mác - Lê nin, đường lối kháng chiến, kiến quốc của Đảng và Nhà nước trong cán bộ, đảng viên và nhân dân; giúp nhân dân hiểu rõ và tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, đoàn kết đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đến thắng lợi¹.

Một là, sách lý luận, chính trị góp phần quan trọng trên mặt trận đấu tranh tư tưởng của Đảng ta.

Nội dung sách thời kỳ này hướng vào những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lê nin và xác định tư tưởng, chuẩn bị từng bước cho cuộc trường kỳ kháng chiến. Về mặt thế giới quan, sách lý luận, chính trị truyền bá rộng rãi chủ nghĩa Mác - Lê nin, những quan điểm duy vật về lịch sử xã hội, những nhận thức đúng đắn về cách mạng thế giới. Nhờ đó, cùng với các “binh chủng” khác trên mặt trận tư tưởng, các cuốn sách xuất bản trong thời kỳ này góp phần xác lập những tư tưởng và quan điểm Mác - Lê nin một cách chính thức trong xã hội Việt Nam, làm chuyển biến tư tưởng của quần chúng cách mạng từ chủ nghĩa yêu nước theo quan điểm dân tộc sang chủ nghĩa yêu nước theo quan điểm của chủ nghĩa Mác, chủ nghĩa xã hội khoa học².

Từ năm 1949 đến năm 1954, sách viết về chủ nghĩa Mác xuất bản ngày càng phong phú và đa dạng hơn³, trong đó đáng chú ý là cuốn *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản* do Chủ tịch Hồ Chí Minh lược dịch. Qua cách dịch

1. Tổng số đầu sách lý luận, chính trị xuất bản trong giai đoạn 1945 - 1954 tại Nhà xuất bản Sự thật là 324 cuốn.

2. Tiêu biểu là các cuốn sách: *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*; *Chủ nghĩa Các Mác*; *Loài người trước chủ nghĩa tư bản*; *Chương trình, Điều lệ Quốc tế Cộng sản* (2 tập);...

3. Tiêu biểu là: *Chủ nghĩa xã hội không tưởng và chủ nghĩa xã hội khoa học*; *Các Mác và chủ nghĩa Mác*; *Chủ nghĩa để quốc - giai đoạn tốt cùng của chủ nghĩa tư bản* (1951); *Nguyên lý chủ nghĩa Lê nin* (3 tập); *Phát cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ quyền dân tộc, tiến lên* (1953); *Những vấn đề kinh tế của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô* (1953);...

của Bác, cuốn sách trở nên dễ hiểu, dễ nhớ, phù hợp với trình độ của cán bộ, đảng viên nước ta lúc đó. Sách được tái bản và phát hành rộng rãi suốt những năm kháng chiến chống thực dân Pháp.

Qua các cuốn sách được xuất bản, lần đầu tiên trong lịch sử nước ta, tư tưởng Mác - Lênin được phổ biến công khai như một tư tưởng chính thống và dần dần thâm nhập vào quần chúng. Đặc biệt, các tầng lớp thanh niên ít nhiều có kiến thức đã say sưa học tập, nghiên cứu, sử dụng sách đó vào công tác giáo dục, huấn luyện, tuyên truyền sâu rộng đường lối, chính sách, quan điểm, tư tưởng cách mạng của Đảng trong quần chúng nhân dân, từ trong cán bộ, đảng viên của Đảng cho đến đông đảo hội viên, đoàn viên các đoàn thể công, nông, thanh niên, phụ nữ, phụ lão... Quần chúng cách mạng được tiếp xúc với sách báo mácxít đã bước đầu tìm hiểu những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, nắm được những quan điểm cách mạng của Đảng, nâng cao trình độ giác ngộ cách mạng, phân biệt được chủ nghĩa yêu nước chân chính với những lời lẽ cách mạng giả hiệu, nâng chủ nghĩa yêu nước lên lập trường yêu nước của giai cấp công nhân.

Hai là, sách lý luận, chính trị góp phần to lớn nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, tuyên truyền cụ thể về đường lối kháng chiến của Đảng ta.

Ngày 19/12/1946, cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp bùng nổ. Cuộc đấu tranh của nhân dân ta chuyển sang một giai đoạn mới. Nhiệm vụ chính của Đảng ta trong giai đoạn này là động viên và tổ chức toàn dân đánh giặc, giải phóng đất nước, đồng thời tiến hành những cải cách dân chủ, nhằm hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, tiến lên cách mạng xã hội chủ nghĩa. Mặc dù trong điều kiện khó khăn và thiếu thốn của những năm đầu kháng chiến, nhưng sách lý luận, chính trị vẫn được xuất bản đều đặn và thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền chủ trương kháng chiến của Đảng, là tài liệu học tập để cán bộ tu dưỡng tư tưởng, đạo đức và tác phong làm việc¹. Nội dung các sách đều liên quan đến đề tài kháng chiến,

1. Tiêu biểu là các cuốn sách của Chủ tịch Hồ Chí Minh như: *Mười năm cỏ héo; Đời sống mới; Sửa đổi lối làm việc; Việt Bắc anh dũng; Trận Xtalingrát; Nhìn sang Nam Dương; Việc chế tạo khí giới; Cao trào kháng Nhật cứu nước ở Việt Nam;*...

động viên, khích lệ tinh thần các tầng lớp nhân dân trong cuộc trường kỳ kháng chiến, phổ biến các kinh nghiệm kháng chiến như cách đánh du kích, chế tạo khí giới, giải thích một cách cụ thể đường lối kháng chiến của Đảng ta, xác định mục tiêu và cổ vũ tinh thần cho nhân dân, khẳng định đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài, dựa vào sức mình là chính và nhất định thắng lợi. Những ấn phẩm được xuất bản trong thời gian này tuy mỏng, hình thức còn đơn sơ, nhưng ẩn chứa bên trong một sức mạnh kỳ diệu, có tác động mạnh mẽ, sâu sắc đến cán bộ, bộ đội và nhân dân ta trong sự nghiệp xây dựng Đảng và kháng chiến chống thực dân Pháp.

Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (02/1951) quyết định đưa Đảng ra hoạt động công khai để tăng cường sự lãnh đạo đối với sự nghiệp kháng chiến. Nhiệm vụ hàng đầu, cấp bách mà Đại hội lần thứ II của Đảng đề ra là đưa kháng chiến đến thắng lợi. Sự kiện lịch sử này chiếm 5 trong số 26 đầu sách lý luận, chính trị xuất bản năm 1951, được in với số lượng lớn và phát hành rộng rãi¹. Có những cuốn sách có tiếng vang lớn trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Các sách lý luận, chính trị khác vẫn tiếp tục được xuất bản, nội dung chủ yếu phục vụ chủ trương đẩy mạnh cuộc kháng chiến, chuẩn bị chuyển sang tổng phản công.

Trong những năm 1952 - 1954, các tác phẩm lý luận, chính trị quan trọng về đường lối cơ bản của Đảng tiếp tục được ấn hành phân tích lý luận đường lối cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân của Đảng ta, kết hợp với thực tiễn phát triển của cách mạng Việt Nam². Cuối năm 1953, ta giành thắng lợi trong cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954 và chuẩn bị mở chiến dịch Điện Biên Phủ. Các cuốn sách xuất bản trong giai đoạn này đã làm sâu sắc thêm nhận thức của các tầng lớp nhân dân về quá trình cách mạng Việt Nam và hoàn thiện thêm đường lối cách mạng của Đảng. Một số

1. Đó là: *Văn kiện Đại hội Đảng Lao động lần thứ II* (4 tập); *Tuyên ngôn và Chính cương của Đảng Lao động Việt Nam*; *Điều lệ Đảng Lao động Việt Nam*; *Khắc phục khó khăn, trừ bỏ khuyết điểm, giành thắng lợi mới*;...

2. Tiêu biểu là: *Tuyên ngôn và Chính cương của Đảng Lao động Việt Nam*; *Bàn về cách mạng Việt Nam* (Báo cáo đọc tại Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng tháng 02/1951); *Một năm hoạt động của Đảng Lao động Việt Nam*; *Máy vấn đề cốt yếu về chính quyền dân chủ nhân dân*.

tác phẩm quan trọng viết về đường lối cơ bản của Đảng, làm rõ tính chất, vai trò và nhiệm vụ của chính quyền cách mạng, tổng kết tình hình cách mạng Việt Nam từ khi Đảng ra hoạt động công khai. Ngoài ra, từ năm 1953, nhiều đề tài phục vụ sản xuất nông nghiệp, công tác nông thôn cũng được xuất bản và phát hành rộng rãi¹.

Tóm lại, trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, nhiều cuốn sách kinh điển của C. Mác, Ph. Ăngghen, V.I. Lênin đã được xuất bản và phát hành rộng rãi, góp phần truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam. Nhiều tác phẩm quan trọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí lãnh đạo Đảng cũng được xuất bản, đáp ứng yêu cầu tuyên truyền về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, xây dựng đời sống mới, nền nếp làm việc, học tập chính trị, lý luận của Đảng, phù hợp với sự phát triển của cách mạng, phản ánh được nhiều mặt trong các nhiệm vụ chính trị của Đảng. Những tác phẩm xuất bản trong thời kỳ này đã in dấu ấn lên cuộc kháng chiến của dân tộc và là những sách quý trong một thời kỳ lịch sử oanh liệt của dân tộc.

2. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)

Cuộc kháng chiến thần thánh của dân tộc Việt Nam chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ (1945 - 1954) kết thúc bằng chiến thắng Điện Biên Phủ chấn động địa cầu, Hiệp định Giơnevơ được ký kết, miền Bắc được giải phóng, chấm dứt gần một thế kỷ đô hộ của thực dân Pháp tại Việt Nam. Nhưng đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai đã âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta, chúng từng bước thực hiện dã tâm xâm lược miền Nam Việt Nam, phá hoại Hiệp định Giơnevơ, đàn áp, khủng bố dã man đồng bào ta ở miền Nam.

Đất nước ta bước vào một giai đoạn mới: xây dựng và bảo vệ miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, tiếp tục đẩy mạnh cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Trước yêu cầu nhiệm vụ đó, Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh lại tiếp tục

1. Như: *Tình hình trước mắt và nhiệm vụ cải cách ruộng đất; Lực lượng vĩ đại của nông dân; Ai nuôi ai?; Bản cốc trung nông đoàn kết một nhà; Nông dân vươn mình; Ruộng đất của ai?...*

sự nghiệp vĩ đại mà lịch sử đã giao phó, từng bước chèo lái đưa con thuyền cách mạng Việt Nam vượt qua bao sóng gió, quyết tâm giành độc lập hoàn toàn cho dân tộc và tiến lên chủ nghĩa xã hội. Với nhiệm vụ mới, sách lý luận, chính trị lại tiếp tục đồng hành cùng Đảng và dân tộc, góp phần thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng¹.

Một là, sách lý luận, chính trị tiếp tục truyền bá và bảo vệ sự trong sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị trên mặt trận văn hóa - tư tưởng của Đảng.

Những yêu cầu và nhiệm vụ mới rất quan trọng của sự nghiệp cách mạng nước ta đặt ra những yêu cầu to lớn đối với công tác chính trị, tư tưởng của Đảng. Trong khi đó, những năm 50 - 60 của thế kỷ XX, phong trào cộng sản quốc tế bắt đầu diễn ra những bất đồng nghiêm trọng, đòi hỏi công tác chính trị, tư tưởng phải hết sức tinh táo: đấu tranh chống các xu hướng cơ hội chủ nghĩa để bảo vệ sự trong sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin, giáo dục chủ nghĩa quốc tế vô sản, làm rõ vấn đề cách mạng Việt Nam là một bộ phận khăng khít của cách mạng thế giới, sự tất yếu liên minh của ba dòng thác cách mạng trên thế giới và nghĩa vụ của cách mạng Việt Nam đối với cách mạng thế giới. Đồng thời, việc truyền bá những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin trên quy mô rộng lớn và có hệ thống hơn trước để làm nền tảng cho công tác chính trị, tư tưởng của Đảng. Trong thời kỳ này, sách lý luận, chính trị vẫn chủ yếu do Nhà xuất bản Sự thật ấn hành.

Để chỉ đạo hoạt động của Nhà xuất bản Sự thật trong điều kiện mới, ngày 17/10/1960, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Nghị quyết số 02-NQ/TW trong đó xác định Nhà xuất bản Sự thật có nhiệm vụ chung là “phổ biến chủ nghĩa Mác - Lênin và đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, góp phần giáo dục tư tưởng xã hội chủ nghĩa, chủ nghĩa yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô sản”².

1. Tổng số đầu sách lý luận, chính trị xuất bản trong giai đoạn 1954 - 1975 tại Nhà xuất bản Sự thật là 2.392 cuốn.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr. 983.

Trên cơ sở Nghị quyết của Ban Bí thư, Nhà xuất bản Sự thật đã triển khai công tác xuất bản trên một quy mô lớn hơn trước với số lượng sách xuất bản khá nhiều, trong đó có nhiều cuốn sách quý được độc giả đánh giá cao. Các cuốn sách xuất bản trong giai đoạn này đều nhằm khẳng định lập trường kiên định đi theo chủ nghĩa Mác - Lê nin, xây dựng và phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa, quyết tâm đấu tranh thống nhất đất nước của Đảng và nhân dân Việt Nam.

Trong số các sách lý luận, chính trị được xuất bản, sách kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lê nin đã được xuất bản nhiều hơn. Theo thống kê, có trên 50 tác phẩm của V.I. Lê nin được xuất bản¹. Các tác phẩm của C. Mác và Ph. Ăngghen tuy khó hơn, nhưng trong thời kỳ này cũng được xuất bản nhiều hơn trước². Việc xuất bản bộ *Tư bản* gồm 4 quyển, 11 tập là một đóng góp quan trọng vào công tác lý luận của Đảng, đồng thời là bước trưởng thành vượt bậc trong công tác biên tập - xuất bản sách lý luận, chính trị. Tiếp sau đó, bộ *Lê nin toàn tập* gồm 35 tập được xuất bản với kỹ thuật cao, hình thức đẹp, đáp ứng kịp thời yêu cầu về sách kinh điển không chỉ ở miền Bắc mà còn ở cả miền Nam.

Hai là, sách lý luận, chính trị góp phần tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, phục vụ đắc lực cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Từ sau năm 1954, công tác sưu tầm các tác phẩm của Chủ tịch Hồ Chí Minh bắt đầu được đặt thành nhiệm vụ quan trọng. Bộ sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch* (1956 - 1962) gồm 6 tập được xuất bản, hợp thành một

1. Tiêu biểu là các tác phẩm: *Làm gì?* (1957); *Chủ nghĩa để quốc, giai đoạn tột cùng của chủ nghĩa tư bản* (1957); *Những người “bạn dân” là thế nào và họ đấu tranh chống những người xã hội - dân chủ ra sao?* (1958); *Một bước tiến hai bước lùi* (1958); *Hai sách lược của Đảng Xã hội dân chủ trong cách mạng dân chủ* (1959); *V.I. Lê nin tuyển tập* (2 tập, 4 phần, 1959)...

2. Tiêu biểu là: *C. Mác - Ph. Ăngghen tuyển tập* (2 tập); *Lútvích Phoiobách và sự cáo chung của triết học cổ điển Đức* (1955); *Tiền công, giá cả và lợi nhuận* (1956); *Lời tựa của cuốn “Góp phần vào việc phê phán khoa kinh tế chính trị học”* (1957); *Phê phán Cương lĩnh Gôta và Écphuya; Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước* (1957); *Chủ nghĩa xã hội phát triển từ không tưởng đến khoa học*;...

bộ sách lớn, phản ánh tư tưởng chỉ đạo của Đảng ta và của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam từ năm 1945 đến năm 1954. Bên cạnh đó, những cuốn sách lẻ của Người cũng được xuất bản¹. Cùng với sách của Chủ tịch Hồ Chí Minh, một số sách văn kiện, sách của các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước viết về đường lối cách mạng nước ta trong thời kỳ mới, phần lớn là nói về sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc cũng đã được xuất bản².

Tháng 8/1964, trước sự phát triển lớn mạnh của cách mạng miền Nam, đế quốc Mỹ đã dựng lên “sự kiện Vịnh Bắc Bộ”, ngang nhiên phát động cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân nhằm cắt đứt sự chi viện của miền Bắc xã hội chủ nghĩa cho chiến trường miền Nam, dè bẹp ý chí thống nhất đất nước của nhân dân ta. Công tác xuất bản sách lý luận, chính trị gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên, chấp hành chỉ thị của đồng chí Trường Chinh rằng, dù khó khăn đến đâu cũng phải xuất bản sách kinh điển Mác - Lê nin và sách của Đảng, của Bác Hồ, nhiều tác phẩm kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lê nin cũng đã được hoàn thành.

Bên cạnh việc tiếp tục xuất bản các tác phẩm kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lê nin, một số tác phẩm lý luận, chính trị quan trọng của các đồng chí

1. Như: *Tình hình trước mắt và nhiệm vụ cải cách ruộng đất* (1953); *Đồng bào miền Nam là dân nước Việt Nam - Chân lý đó không bao giờ thay đổi* (1955); *Hăng hái vào tổ đổi công, hợp tác xã và thi đua cải tiến kỹ thuật, đẩy mạnh sản xuất* (1959); *Con người xã hội chủ nghĩa* (1962); *Con đường dẫn tôi đến chủ nghĩa Lê nin* (1962);...

2. Tiêu biểu là: *Phương pháp tuyên truyền, giáo dục chính sách của Đảng trong quần chúng* (1955); *Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng* (1959); *Giai cấp công nhân và công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa* (1961); *Về cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam* (1963)... của đồng chí Lê Duẩn; *Thấu suốt đường lối chung của Đảng ở nông thôn để sửa sai cho tốt* (1957); *Tăng cường đoàn kết để xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, dân chủ và giàu mạnh* (1958); *Tiến lên dưới lá cờ của Đảng* (1961); *Kiên quyết đưa nông thôn miền Bắc nước ta qua con đường hợp tác hóa nông nghiệp tiến lên chủ nghĩa xã hội* (1959)... của đồng chí Trường Chinh; *Báo cáo của Chính phủ* (1957); *Giương cao ngọn cờ hòa bình, thống nhất Tổ quốc* (1961); *Nhà nước dân chủ nhân dân và sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa* (1961); *Khôi phục kinh tế và thành phần kinh tế của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa* (1957); *Chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa xã hội* (1959)... của đồng chí Phạm Văn Đồng.

lãnh đạo Đảng và Nhà nước đã được xuất bản¹. Nhiều đầu sách về công tác xây dựng Đảng, công tác quân sự, công tác quản lý kinh tế, quản lý hợp tác xã... đã khái quát được những vấn đề thực tiễn của cách mạng nước ta.

Sự nghiệp đấu tranh thống nhất Tổ quốc được phản ánh sâu sắc thông qua các tác phẩm của nhiều nhà cách mạng và của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam. Các luận văn về chính trị quân sự của các tác giả miền Nam, các văn kiện về Hội nghị Pari, chiến thắng “Điện Biên Phủ trên không” năm 1972 cũng được phản ánh bằng những trang sách rất sinh động và đã được xuất bản trong những năm cuối của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước².

Ba là, sách lý luận, chính trị góp phần giáo dục lý luận, chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Để đáp ứng phong trào học tập lý luận sôi nổi từ sau năm 1954, một số sách giáo khoa của Liên Xô cũng được xuất bản phục vụ cho công tác giáo dục lý luận, chính trị đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân³. Bên cạnh việc coi trọng nội dung sách, đối tượng đọc sách, sách lý luận, chính trị

1. Các cuốn sách: *Vì độc lập và tự do của Tổ quốc, chúng ta quyết đánh và quyết thắng* (*Lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch ngày 20/7/1968*); *Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân* (1969); *Vì độc lập tự do, vì chủ nghĩa xã hội* (1970)... của Chủ tịch Hồ Chí Minh; *Hăng hái tiến lên dưới ngọn cờ vĩ đại của Cách mạng Tháng Mười* (1967); *Năm vũng đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa, tiến lên xây dựng kinh tế địa phương vững mạnh* (1968); *Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, vì độc lập, tự do, vì chủ nghĩa xã hội, tiến lên giành những thắng lợi mới* (1970)... của đồng chí Lê Duẩn; *Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân Việt Nam* (2 tập, 1975); *Về công tác Mặt trận hiện nay* (1972)... của đồng chí Trường Chinh.

2. Tiêu biểu là: *Lời kêu gọi ngày 28/01/1973 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa* (1973); *Phấn khởi, tin tưởng, tiến lên giành thắng lợi mới* (1973); *Kiên quyết đưa sự nghiệp cách mạng đến toàn thắng* (1973); *Tình hình mới, nhiệm vụ mới* (1974); *Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước vĩ đại* (4 tập, 1974 - 1975); *Hiệp định về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam* (1973); *12 ngày rực rỡ chiến công làm nức lòng thế giới* (1973);...

3. Như: *Sách giáo khoa chính trị kinh tế học* (1957); *Sách giáo khoa triết học*, mỗi chương của phần chủ nghĩa duy vật lịch sử in thành một cuốn sách lẻ. Tiếp theo là những cuốn sách giáo khoa mới của Liên Xô như: *Triết học mácxít* (2 tập); *Lịch sử triết học - Triết học Mác* (1962); *Lịch sử Đảng Cộng sản Liên Xô* (1960 - 1961); *Từ điển chính trị* (1962) do Pônômariốp chủ biên.

xuất bản thời kỳ này cũng đặc biệt chú ý đến đối tượng là đồng đảo quần chúng nhân dân có trình độ kiến thức phổ thông. Để xuất bản loại sách này, Nhà xuất bản Sự thật đã tổ chức nhiều cuộc khảo sát, nghiên cứu, thảo luận để xuất bản một hệ thống sách lý luận phổ thông cho quần chúng đồng đảo. Nhân sự kiện Chủ tịch Hồ Chí Minh đề xướng vấn đề giáo dục chính trị cho đảng viên mới theo mẫu của hai lớp đảng viên mới tại Hà Nội, Nhà xuất bản Sự thật đã phối hợp với Vụ Huấn học - Ban Tuyên huấn Trung ương xuất bản một bộ sách cho đảng viên mới. Bộ sách được tái bản nhiều lần và phát hành với số lượng khá lớn, phục vụ kịp thời công tác bồi dưỡng, giáo dục lý luận, chính trị cho đảng viên. Trong thời gian này, các ban của Trung ương Đảng cũng đã tham gia vào việc biên soạn, xuất bản sách và sử dụng sách như một công cụ để hướng dẫn công tác¹.

3. Trong thời kỳ cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội và thực hiện công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (từ năm 1975 đến nay)

Trong giai đoạn mới của cách mạng, yêu cầu xuất bản sách lý luận, chính trị đặt ra ngày càng cao. Sách lý luận, chính trị cũng có những vai trò, nhiệm vụ mới góp phần vào việc đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và công cuộc đổi mới, phát triển kinh tế.

Một là, sách lý luận, chính trị góp phần to lớn vào công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, nâng cao nhận thức chính trị cho cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Từ sau năm 1975 đến năm 1985, để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới của cách mạng, số đầu sách lý luận, chính trị được xuất bản tăng hơn nhiều lần so với giai đoạn trước². Sách kinh điển, sách của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, sách nghiên cứu lý luận và sách lý luận,

1. Ban Công nghiệp đã tham gia biên soạn một hệ thống sách về quản lý xí nghiệp công nghiệp. Ban Nông nghiệp cũng biên soạn một hệ thống sách về quản lý hợp tác xã. Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương xuất bản một số công trình nghiên cứu về Đảng, về Chủ tịch Hồ Chí Minh.

2. Tổng số đầu sách lý luận, chính trị xuất bản trong giai đoạn 1975 - 1985 tại Nhà xuất bản Sự thật là 817 cuốn.

chính trị phổ thông đều được chú trọng nâng cao chất lượng, phát hành rộng rãi và hướng đến nhiều đối tượng bạn đọc.

Nhiều bộ sách kinh điển đã được xuất bản trong những năm đầu đất nước thống nhất, đáp ứng kịp thời nhu cầu nghiên cứu và học tập của cán bộ, đảng viên và nhân dân¹. Năm 1978, việc xuất bản toàn tập các tác phẩm của Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng bắt đầu được triển khai, góp phần to lớn cho công tác nghiên cứu, tìm hiểu thân thế, sự nghiệp và nghiên cứu tư tưởng của Người ngày một sâu sắc hơn. Trong thời kỳ này, các văn kiện của Đảng đã từng bước được công bố; nhiều cuốn sách của các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước viết về đường lối của Đảng trong giai đoạn mới, về xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa, xây dựng Nhà nước, xây dựng chính quyền, xây dựng và phát triển kinh tế... cũng đã được xuất bản. Bên cạnh đó, nhiều công trình khoa học của các cán bộ nghiên cứu lý luận viết về những vấn đề của chủ nghĩa Mác - Lênin và thực tiễn cách mạng Việt Nam cũng đã được xuất bản.

Trong những năm đầu đất nước đổi mới (1986 - 1992), nội dung sách lý luận, chính trị tập trung giới thiệu và làm sáng tỏ đường lối đổi mới toàn diện của Đảng do Đại hội VI và Đại hội VII đề ra; làm sáng tỏ những vấn đề của chủ nghĩa Mác - Lênin, chủ nghĩa xã hội và đặc biệt là con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam trên các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, quốc phòng...; chống lại các tư tưởng và quan điểm phản động, lệch lạc, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối, quan điểm của Đảng².

Việc xuất bản các tác phẩm kinh điển của C. Mác, Ph. Ăngghen, V.I. Lênin cùng với việc xuất bản bộ sách *Hồ Chí Minh toàn tập* gồm 10 tập và một loạt sách nghiên cứu có chất lượng cao về tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh chủ nghĩa Mác - Lênin, chủ nghĩa xã hội và đường lối cách mạng do Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đề ra bị kẻ thù ra sức xuyên tạc, bắc bối, Đảng ta đang cụ thể hóa đường lối đổi mới, vạch ra con đường xây dựng

1. Như bộ *Tư bản, Mác - Ăngghen tuyển tập* (6 tập), *V.I. Lênin toàn tập* (55 tập).

2. Tổng số đầu sách lý luận, chính trị xuất bản trong giai đoạn 1986 - 1992 tại Nhà xuất bản Sự thật là 432 cuốn.

chủ nghĩa xã hội ở nước ta có ý nghĩa hết sức to lớn đối với việc bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Các sách văn kiện của Đảng và Nhà nước, sách của các đồng chí lãnh đạo được xuất bản nhanh và kịp thời đã cung cấp cho bạn đọc hệ thống đường lối, quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước, là kim chỉ nam cho mọi hoạt động của nhân dân ta trong thời kỳ mới.

Sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu cùng với sự xuyên tạc, phá hoại của các thế lực thù địch gia tăng đã tác động không nhỏ đến tư tưởng cán bộ và nhân dân ta. Trên lĩnh vực tư tưởng đã xuất hiện những quan điểm lệch lạc về chủ nghĩa Mác - Lênin, về chủ nghĩa xã hội, về Đảng và công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo. Để góp phần vào cuộc đấu tranh tư tưởng này, rất nhiều đầu sách lý luận, chính trị được xuất bản khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin vẫn là nền tảng tư tưởng của Đảng, là ngọn đuốc soi đường cho cách mạng nước ta, khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng, khẳng định các quan điểm và các nguyên tắc xây dựng Đảng¹. Cùng với đó, một số cuốn sách vạch trần âm mưu của các thế lực phản động hòng làm tan rã chế độ xã hội chủ nghĩa, đặc biệt là âm mưu “diễn biến hòa bình”, đã được xuất bản và phát hành rộng rãi². Nhằm góp phần làm sáng tỏ những vấn đề lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, bảo vệ và phát triển lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong hoàn cảnh mới, một loạt sách có nội dung *trao đổi ý kiến những vấn đề lý luận của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam* đã được ra mắt bạn đọc, trong đó không chỉ lý luận chung về chủ nghĩa xã hội mà còn đề cập nhiều vấn đề cụ thể như: cách mạng khoa học - kỹ thuật hiện đại và công nghiệp hóa, chính sách xã hội và hệ thống chính trị, chủ nghĩa xã hội và nhân quyền... Số lượng sách

1. Như các cuốn sách: *Học thuyết Mác - Lê nin và thời cuộc; Thời đại và thích nghi; Bảo vệ lý tưởng xã hội chủ nghĩa; Dân chủ tư sản và dân chủ xã hội chủ nghĩa; Chủ nghĩa xã hội dân chủ - Huyền thoại và bí kịch; Nguyên tắc tập trung dân chủ phải chăng đã lỗi thời; Chủ nghĩa đa nguyên - Vì sao không chấp nhận?*...

2. Tiêu biểu là: *Cảnh giác với chiến lược “vượt trên ngăn chặn”*; *Bảo vệ an ninh chính trị và tư tưởng trong giai đoạn hiện nay*; *Bảo vệ an ninh quốc gia trong thời kỳ mới*;...

về đấu tranh tư tưởng sai trái, thù địch của các thế lực phản động, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh tăng nhanh, bằng 1,47 lần so với những năm 1976 - 1986¹.

Trong thời gian này, hai bộ sách lớn: *C. Mác và Ph. Ăngghen toàn tập* gồm 50 tập và bộ *Hồ Chí Minh toàn tập* gồm 12 tập được Nhà xuất bản Chính trị quốc gia xuất bản. Hai bộ sách này không chỉ là công cụ gop phần đắc lực truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của toàn Đảng, toàn dân tiến hành đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, mà còn là công cụ tin cậy trang bị cho cán bộ, đảng viên và giới nghiên cứu lý luận từng bước nắm vững những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Từ năm 1993 đến năm 2002 đã có hàng trăm cuốn sách lý luận, chính trị được xuất bản viết về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, về tư tưởng cốt lõi của Hồ Chí Minh là vấn đề độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội². Sách trong thời kỳ này đa dạng hơn, vừa tập trung giới thiệu những vấn đề cơ bản có tính chất lý luận nền tảng vừa phản ánh được những vấn đề mới bức xúc do thực tiễn đặt ra, cung cấp luận cứ khoa học cho nhận thức và tổ chức thực hiện đường lối đổi mới của Đảng trong thời kỳ mới.

Trong những năm đầu thế kỷ XXI, số lượng và cơ cấu sách lý luận, chính trị phong phú và đa dạng hơn. Đặc biệt, từ năm 2006 đến nay, khi Đảng ta phát động Cuộc vận động *Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh* trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, hàng loạt sách phục vụ Cuộc vận động này đã được xuất bản.

Mảng sách lý luận và thực tiễn đổi mới được xuất bản đã làm rõ những vấn đề lý luận về xây dựng đảng cầm quyền, xây dựng Nhà nước pháp quyền

1. Tổng số đầu sách lý luận, chính trị xuất bản trong giai đoạn 1993 - 2002 tại Nhà xuất bản Chính trị quốc gia là 3.329 cuốn.

2. Như các cuốn sách: *Định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam - một số vấn đề lý luận cấp bách*; *Chủ nghĩa xã hội với tư cách là một chủ nghĩa nhân văn và văn hóa*; *Những giải pháp chính trị, kinh tế nhằm thu hút có hiệu quả đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam*; *Nghiên cứu chính sách xã hội nông thôn Việt Nam*; *Kinh tế thị trường và định hướng xã hội chủ nghĩa*;...

xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế, xã hội, đồng thời tổng kết thực tiễn đổi mới, làm cơ sở cho việc xây dựng cương lĩnh, chiến lược, hoạch định đường lối, chính sách trong giai đoạn cách mạng mới¹.

Mảng sách pháp luật và quản lý nhà nước cũng được chú trọng xuất bản, chủ yếu là văn bản pháp luật và giải thích pháp luật đã góp phần tuyên truyền sâu rộng tới quần chúng nhân dân². Mảng sách luật bàn về vai trò quản lý của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa cũng được coi trọng xuất bản³.

Sách trang bị cho cơ sở xã, phường, thị trấn cũng được triển khai nhằm khắc phục những mặt yếu kém, bất cập trong công tác lãnh đạo, quản lý, tổ chức thực hiện và vận động quần chúng. Kẻ địch luôn lợi dụng những sơ hở để quấy phá, lung lạc lòng tin đối với Đảng của cán bộ, đảng viên, nhân dân ở cơ sở. Vì vậy, hàng trăm đầu sách được xuất bản, in với số lượng lớn, phục vụ có hiệu quả việc học tập và nâng cao trình độ lý luận, chính trị và pháp luật cho đội ngũ cán bộ, đảng viên ở cơ sở, đặc biệt là đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt ở cấp xã, góp phần tăng cường củng cố trận địa ở cơ sở.

Loại sách điện tử đã được chú ý phát triển, có khá nhiều CD-ROM được xuất bản, tạo một diện mạo mới, phong phú, hiện đại cho các ấn phẩm sách lý luận, chính trị. Bộ *Văn kiện Đảng toàn tập* được số hóa, trở thành sách điện tử, đã phục vụ tốt cho việc nghiên cứu, học tập của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Với phần mềm tra cứu công nghệ cao, bạn đọc có thể

1. Đó là các cuốn sách: *Những bài nói và viết chọn lọc* của nguyên Tổng Bí thư Đỗ Mười; *Đổi mới sâu rộng, phát triển đất nước nhanh và bền vững, tiến cùng thời đại* của nguyên Thủ tướng Phan Văn Khải; *Đổi mới và phát triển ở Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn* của đồng chí Nguyễn Phú Trọng;...

2. Những bộ sách đồ sộ về pháp luật và quản lý nhà nước được xuất bản trong giai đoạn này là: *Văn kiện Quốc hội toàn tập*; *Chính phủ Việt Nam 1945 - 2005*; *Tổng tập văn bản pháp luật Việt Nam hiện hành*; *Hệ thống quy định pháp luật về cơ chế bảo đảm công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước*;...

3. Tiêu biểu là các cuốn sách: *Cải cách hành chính nhà nước - Thực trạng, nguyên nhân và giải pháp*; *Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và các định chế xã hội ở nước ta hiện nay*;...

tìm kiếm thông tin về các văn kiện của Đảng với 40 chuyên đề và nhiều ca khúc, hình ảnh về Đảng, về Chủ tịch Hồ Chí Minh¹. Mảng sách này ngày càng trở thành công cụ phục vụ có hiệu quả cho cuộc đấu tranh chống âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

Trong giai đoạn 2010 - 2022, bên cạnh việc xuất bản các sách kinh điển, văn kiện, tư tưởng Hồ Chí Minh, sách của các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước, sách nghiên cứu, tuyên truyền, pháp luật; sách đấu tranh phản bác các luận điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch ngày càng bám sát thực tiễn và có sức thuyết phục cao. Các sách phê phán chủ trương “đa nguyên hóa chính trị và đa đảng đối lập”, chống lại âm mưu “diễn biến hòa bình” của chủ nghĩa đế quốc, các tác phẩm nghiên cứu - trao đổi, những cuốn sách tham khảo quốc tế... đã được in và phát hành rộng rãi. Sách lý luận, chính trị đã góp phần tích cực trong việc bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lenin và tư tưởng Hồ Chí Minh, sự nghiệp đổi mới đất nước, ổn định chính trị - xã hội, tuyên truyền đối ngoại, xây dựng con người và văn hóa Việt Nam.

Hai là, sách lý luận, chính trị đã đóng góp tích cực vào công cuộc đổi mới, phát triển kinh tế.

Sau hơn 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới, mô hình kinh tế tổng quát phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta được xác định rõ hơn và từng bước được hiện thực hóa. Quy mô, trình độ nền kinh tế được nâng lên. Đời sống nhân dân cả về vật chất và tinh thần được cải thiện rõ rệt. Từ một quốc gia lạc hậu, thiếu đói thường xuyên, chúng ta đã vươn lên thoát khỏi tình trạng nước nghèo, kém phát triển, trở thành nước xuất khẩu lúa gạo hàng đầu thế giới, trở thành nước đang phát triển, có mức thu nhập trung bình. Đất nước phát triển mạnh mẽ, toàn diện so với những năm trước đổi mới. “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”.

1. Các sách điện tử tiêu biểu phải kể đến là: *CD-ROM Hồ Chí Minh toàn tập*; *CD-ROM Văn kiện Đảng toàn tập*; *CD-ROM Ký sự hành trình theo chân Bác*; *CD-ROM Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*; *CD-ROM Việt Nam đổi mới và phát triển*; v.v..

- *Sách lý luận, chính trị góp phần thúc đẩy những bước chuyển cơ bản về đổi mới kinh tế từ chủ trương, chính sách đến tổ chức thực hiện.*

Quá trình đổi mới và phát triển kinh tế của Việt Nam đạt được những thành tựu nêu trên, chính là nhờ việc toàn Đảng, toàn dân kiên trì thực hiện trên thực tế những bước chuyển cơ bản về đổi mới tư duy kinh tế từ chủ trương, chính sách đến tổ chức thực hiện. Quá trình đó được phản ánh rõ nét qua sách lý luận, chính trị trên những nội dung sau:

+ Từ bước chuyển sản xuất theo mô hình kinh tế hiện vật, phi thị trường sang sản xuất theo mô hình kinh tế hàng hóa, kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, gắn tăng trưởng kinh tế với thực hiện công bằng và tiến bộ xã hội ngay trong từng bước và từng chính sách. Đáp ứng yêu cầu đó, một loạt sách phổ cập kiến thức về kinh tế thị trường được xuất bản và phát hành với số lượng lớn¹.

+ Từ bước chuyển sản xuất đơn sở hữu sang đa sở hữu, đa thành phần kinh tế. Các thành phần kinh tế được tự do kinh doanh, bình đẳng trước pháp luật. Bước chuyển này thực sự là khâu đột phá trong nhận thức lý luận kinh tế, cởi trói tư duy và tạo động lực cho công cuộc đổi mới thực hiện thuận lợi, có hiệu quả. Đóng góp vào bước chuyển này là nhiều cuốn sách viết về vấn đề sở hữu và các thành phần kinh tế được xuất bản và phát hành rộng rãi².

1. Như các cuốn sách: *Một số quan điểm và giải pháp chính sách kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay; Kinh tế chính trị* (Chương trình cao cấp, 2 tập); *Một số vấn đề về quản trị kinh doanh* (Tập bài giảng); *Kinh tế học về tổ chức phát triển nền kinh tế quốc dân; Tài liệu tập huấn phát triển nông nghiệp và nông thôn theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa* (2 tập); *Giáo trình quản lý nhà nước về kinh tế - xã hội* (quyển 1, 2); *Nền kinh tế thị trường xã hội, một chế độ kinh tế cho các nước; Đổi mới và phát triển kinh tế ở Việt Nam;...*

2. Tiêu biểu là các cuốn sách: *Sở hữu và thành phần kinh tế ở Việt Nam - Thực trạng và giải pháp; Sở hữu tập thể và kinh tế tập thể trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Sở hữu tư nhân và kinh tế tư nhân trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Cơ cấu thành phần kinh tế ở nước ta hiện nay - Lý luận, thực trạng và giải pháp; Kinh tế nhà nước và quá trình đổi mới doanh nghiệp nhà nước; Cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước - Những vấn đề lý luận và thực tiễn; Về thành phần kinh tế tư bản nhà nước; Vai trò then chốt của doanh nghiệp nhà nước trong nền kinh tế thị trường; Về thành phần kinh tế tư bản nhà nước; Kinh tế tư nhân và quản lý nhà nước đối với kinh tế tư nhân;...*

+ Từ bước chuyển cách thức quản lý theo cơ chế tập trung bao cấp, làm cho con người ỷ lại, thụ động, sang cách thức quản lý theo cơ chế thị trường, đòi hỏi tính năng động, sáng tạo, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của con người. Từ bước chuyển "Nhà nước làm thay thị trường", "Nhà nước độc quyền làm tất cả", sang cách thức Nhà nước chủ yếu thực hiện vai trò kiến tạo phát triển, khắc phục các khuyết tật của thị trường, đa dạng hóa các chủ thể làm kinh tế, giảm độc quyền nhà nước, xoá bỏ độc quyền doanh nghiệp... Từ bước chuyển Nhà nước đóng vai trò phân bổ các nguồn lực là chủ yếu, sang thị trường đóng vai trò phân bổ các nguồn lực là chủ yếu. Các bước chuyển này đã được phản ánh tập trung trong nhiều cuốn sách được xuất bản¹.

+ Từ bước chuyển hình thức phân phối bình quân, cào bằng đến hình thức phân phối theo lao động là chủ yếu, gắn với phân phối theo vốn, tài sản... Từ bước chuyển không chấp nhận bóc lột, không chấp nhận phân hóa giàu nghèo, sang chấp nhận bóc lột, chấp nhận phân hóa giàu nghèo ở mức độ nhất định. Từ bước chuyển đảng viên không được làm kinh tế tư nhân sang đảng viên được làm kinh tế tư nhân. Các bước chuyển này được phản ánh trong nhiều cuốn sách xuất bản trong thời gian này².

Bám sát mỗi bước chuyển về chủ trương, chính sách phát triển kinh tế đất nước nêu trên, hàng trăm đầu sách các loại đã được xuất bản không chỉ góp phần tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước

1. Như các cuốn sách: *Những vấn đề quản lý kinh tế ở Việt Nam; Một số vấn đề về quản lý kinh tế nền kinh tế thị trường; Một số quan điểm về đổi mới chính sách kinh tế và cơ chế quản lý kinh tế; Quản lý nhà nước nền kinh tế thị trường trong giai đoạn hiện nay; Tiếp tục đổi mới và phát triển kinh tế - xã hội nông thôn; Doanh nghiệp nhà nước trong cơ chế thị trường ở Việt Nam; Kinh nghiệm thế giới về phát triển khu chế xuất và đặc khu kinh tế; Chính sách ruộng đất ở nông thôn; Đổi mới cơ chế quản lý doanh nghiệp vừa và nhỏ trong nền kinh tế thị trường ở Việt Nam; Việt Nam với thị trường chứng khoán; Đổi mới chính sách tiền tệ - tín dụng - ngân hàng trong giai đoạn chuyển sang kinh tế thị trường ở nước ta; Kinh tế tài chính ngân hàng; Những giải pháp chính trị, kinh tế nhằm thu hút có hiệu quả đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam; Thành lập và quản lý các tập đoàn kinh doanh ở Việt Nam;...*

2. Tiêu biểu là các cuốn sách: *Vấn đề bóc lột trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; Vấn đề đảng viên làm kinh tế tư nhân ở Việt Nam; Vấn đề phân phối trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa;...*

mà còn cung cấp những kết quả nghiên cứu mới nhất để tham khảo, vận dụng, tổng kết những vấn đề lý luận và thực tiễn phát triển kinh tế, gợi mở nhiều luận điểm sâu sắc để tiếp tục nghiên cứu, thúc đẩy quá trình hoàn thiện mô hình phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hoàn thiện thể chế phát triển kinh tế thị trường, tái cơ cấu, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế. Bên cạnh đó, hàng trăm cuốn sách được xuất bản phục vụ cho các bước chuyển: Từ bước chuyển công nghiệp hóa bằng con đường “Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý, trên cơ sở phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ”, sử dụng vốn của Nhà nước sang con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với kinh tế tri thức và phát triển rút ngắn, sử dụng nguồn vốn xã hội hóa theo cơ chế thị trường. Từ mô hình kinh tế tăng trưởng theo chiều rộng với năng suất, chất lượng và hiệu quả thấp, sang mô hình kinh tế tăng trưởng chủ yếu theo chiều sâu với năng suất, chất lượng và hiệu quả cao, phát triển nhanh, bền vững gắn với bảo vệ môi trường... Từ bước chuyển sản xuất kinh tế “khép kín” sang kinh tế mở, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, chấp nhận, khuyến khích kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.

- *Góp phần thể chế hóa nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam thành Hiến pháp, pháp luật và các quy phạm pháp luật phổ biến đến toàn dân.*

Trong hơn 35 năm qua, Quốc hội, Chính phủ và các bộ, ngành đã tích cực thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Nhờ đó, môi trường pháp lý đã được cải thiện theo hướng tăng cường sự bình đẳng và minh bạch cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, khơi thông các nguồn lực trong nước và thu hút đầu tư nước ngoài. Hệ thống pháp luật và chính sách được hình thành tương đối đồng bộ, theo những nguyên tắc phổ biến của kinh tế thị trường, đáp ứng ngày càng tốt yêu cầu của quản lý kinh tế, đồng thời tạo lập môi trường thể chế ngày càng thuận lợi cho hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh. Chế độ và hình thức sở hữu được đổi mới khá căn bản, bảo đảm quyền sở hữu tài sản, quyền tự do kinh doanh, mở rộng sự bình đẳng giữa các thành phần kinh tế; khơi nguồn và thúc đẩy đầu tư, kinh doanh trong nước, thu hút đầu tư nước ngoài làm cho diện mạo của đất nước thay đổi rõ rệt.

Trong hội nhập kinh tế quốc tế, nước ta đã từng bước nội luật hóa một cách phù hợp các cam kết quốc tế, tạo sự tương thích giữa hệ thống pháp luật trong nước với thông lệ và pháp luật quốc tế. Đóng góp vào lĩnh vực này có vai trò của hàng nghìn đầu sách về pháp luật kinh tế được xuất bản và phát hành.

- *Góp phần cung cấp những tri thức về lý luận và thực tiễn kinh nghiệm quốc tế để tham khảo vận dụng cho Việt Nam trong quá trình xây dựng và hoàn thiện mô hình phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.*

Quá trình đổi mới và phát triển kinh tế ở Việt Nam có điểm tựa không thể thiếu là những tri thức về lý luận và thực tiễn kinh nghiệm quốc tế trong phát triển kinh tế. Những tri thức này được phổ biến rộng rãi có phần đóng góp quan trọng của sách lý luận, chính trị, thông qua các công trình được nghiên cứu từ kinh nghiệm quốc tế hoặc biên dịch tiêu biểu trong những năm qua¹.

*

* *

Cho đến nay, sách lý luận, chính trị được in và phát hành trải rộng trên phạm vi toàn quốc, phục vụ bạn đọc đủ mọi đối tượng từ các nhà lãnh đạo, cán bộ nghiên cứu, sinh viên, học viên các trường đại học, học viện, các tầng lớp công nhân, nông dân, lực lượng vũ trang. Có những cuốn sách đã

1. Đó là các đầu sách: *Những thách thức trên con đường cải cách ở Đông Dương; Chủ nghĩa xã hội cũng có thể áp dụng kinh tế thị trường (một sáng tạo mới về lý luận); Chủ nghĩa tư bản hiện đại tập I và tập II; Kinh nghiệm kế hoạch hóa và quản lý ở Hàn Quốc; Kỳ tích kinh tế Đài Loan; Tìm hiểu kinh nghiệm tổ chức quản lý nông thôn ở một số khu vực Đông Á và Đông Nam Á; Việt Nam cải cách kinh tế theo hướng rồng bay; Cải cách doanh nghiệp nhà nước - Thực tiễn Việt Nam và kinh nghiệm thế giới; Các chính sách huy động và phân bổ nguồn lực cho phát triển kinh tế Nhật Bản; Con đường công nghiệp hóa trong thế kỷ XXI - Những thách thức mới và những mô hình nổi trội; Nghiên cứu vấn đề cải cách và hoàn thiện phương thức lãnh đạo, phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc; Nhà nước kiến tạo phát triển - Kinh nghiệm của một số nước trên thế giới và giá trị tham khảo cho Việt Nam; Xây dựng mô hình chính phủ nhỏ, xã hội lớn - Xu hướng trên thế giới và những vấn đề đặt ra ở Việt Nam hiện nay; Xây dựng nền kinh tế Mỹ mới: Thông minh, công bằng và bền vững; Tâm lý học kinh tế; Xây dựng phiên bản nâng cấp nền kinh tế Trung Quốc;...*

có mặt ở các trường đại học danh tiếng ở Oasinhtơn, Canberra, Pari... và được dịch ra tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Nga, tiếng Trung Quốc, tiếng Đức, tiếng Lào...

Dù đất nước còn khó khăn về kinh tế nhưng chúng ta đã xuất bản được những bộ sách đồ sộ về lý luận, chính trị như: *C. Mác - Ph. Ăngghen toàn tập* (54 tập); *V.I. Lê-nin toàn tập* (55 tập); *Hồ Chí Minh toàn tập* (15 tập); *Văn kiện Đảng toàn tập* (69 tập); sách của các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước... Bên cạnh đó, khối lượng to lớn các sách nghiên cứu, sách tham khảo, sách pháp luật... ước hàng triệu bản với tỷ trang đã được xuất bản, góp phần quan trọng trong việc: (1) Bảo vệ và phát triển nền tảng tư tưởng của Đảng; (2) Truyền bá hệ tư tưởng, Cương lĩnh, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm xây dựng thế giới quan khoa học, xây dựng lý tưởng, lẽ sống cao đẹp, niềm tin đối với sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, đổi mới con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; (3) Cố vũ, động viên nhân dân tự giác, tích cực thực hiện sáng tạo và thắng lợi nhiệm vụ chính trị trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa, đổi mới và hội nhập quốc tế; (4) Góp phần xây dựng nền tảng tinh thần xã hội, xây dựng con người Việt Nam trong điều kiện thế giới mới, đầy biến động; (5) Góp phần xây dựng Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh.

**XUẤT BẢN VIỆT NAM
VỚI PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC,
XÂY DỰNG NỀN VĂN HÓA VIỆT NAM TIÊN TIẾN,
ĐẬM ĐÀ BẢN SẮC DÂN TỘC**

**BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO
VÀ DU LỊCH**

Trong các yếu tố tác động đến sự phát triển của văn hóa đọc, hoạt động xuất bản đóng một vai trò quan trọng. Không có một số lượng sách phong phú và có chất lượng được xuất bản thì không thể nói tới phát triển văn hóa đọc. Vì vậy, tại nhiều quốc gia, số lượng sách được xuất bản hằng năm đã được xác định là một chỉ số quan trọng đánh giá trình độ phát triển văn hóa nói chung và văn hóa đọc nói riêng. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra một nhận định: “*Số sách vở nhiều hay ít cũng chứng tỏ trình độ văn hóa của một dân tộc thấp hay cao*”. Bảy mươi năm qua, ngành xuất bản Việt Nam đã không ngừng phát triển và đóng góp một phần to lớn vào tiến trình xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và phát triển văn hóa đọc ở Việt Nam. Theo phân công của Ban Tổ chức Hội thảo quốc gia “Xuất bản Việt Nam - 70 năm xây dựng và phát triển”, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xin trình bày tham luận với nội dung gồm 3 phần:

- Hoạt động xuất bản góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.
- Hoạt động xuất bản với những đóng góp trong phát triển văn hóa đọc ở Việt Nam.
- Một số giải pháp nâng cao chất lượng xuất bản phẩm góp phần phát triển văn hóa đọc.

I- HOẠT ĐỘNG XUẤT BẢN GÓP PHẦN XÂY DỰNG NỀN VĂN HÓA VIỆT NAM TIÊN TIẾN, ĐẬM ĐÀ BẢN SẮC DÂN TỘC

Được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, các cơ chế, chính sách phát triển hoạt động xuất bản đã được hình thành và được thể hiện trong các văn bản quy phạm pháp luật. Sứ mệnh của hoạt động xuất bản đã được quy định trong Luật Xuất bản và một số văn bản có liên quan.

Điều 3 Luật Xuất bản năm 2012 đã xác định: “*Hoạt động xuất bản thuộc lĩnh vực văn hóa, tư tưởng nhằm phổ biến, giới thiệu tri thức thuộc các lĩnh vực của đời sống xã hội, giá trị văn hóa dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại, đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần của nhân dân, nâng cao dân trí, xây dựng đạo đức và lối sống tốt đẹp của người Việt Nam, mở rộng giao lưu văn hóa với các nước, phát triển kinh tế - xã hội, đấu tranh chống mọi tư tưởng và hành vi làm tổn hại lợi ích quốc gia, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa*”.

Tiếp đó trong Quyết định số 115/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 đã nêu rõ quan điểm: “*Phát triển hoạt động xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm đáp ứng nhu cầu về xuất bản phẩm của nhân dân, đóng góp tích cực vào việc xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*”.

Với việc thực thi Luật Xuất bản và Quy hoạch phát triển xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm, ngành xuất bản đã tích cực phổ biến, giới thiệu tri thức thuộc các lĩnh vực của đời sống xã hội, giá trị văn hóa dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại, đóng góp một phần quan trọng trong việc xây dựng văn hóa và con người Việt Nam. Số lượng sách xuất bản hàng năm đã đáp ứng tốt hơn nhu cầu ngày càng cao và đa dạng của người đọc, góp phần tích cực vào việc tuyên truyền, phổ biến đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, nâng cao dân trí, đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân.

70 năm qua, những người làm công tác xuất bản đã không ngừng đổi mới tư duy, bắt nhịp thời cuộc. Nhờ có sự đổi mới căn bản về hoạt động xuất bản và công tác phát hành, trong những năm qua ngành xuất bản vẫn giữ

được sự ổn định và có sự tăng trưởng cả về số đầu sách và số bản. Nếu như trong suốt 9 năm kháng chiến, ngành xuất bản mới chỉ xuất bản được 8.687.000 bản sách¹ thì đến nay số lượng sách được xuất bản hàng năm đã tăng trưởng hơn 40 lần. Chỉ trong vòng 10 năm gần đây (từ năm 2012 đến năm 2021) số lượng xuất bản phẩm đã tăng gấp 2 lần mặc dù bị ảnh hưởng nặng nề vì đại dịch Covid-19: Từ 16.500 đầu sách với gần 190 triệu bản (năm 2012) đã tăng lên 32.948 đầu sách với gần 400.610.118 bản (năm 2021). Chính nguồn sách xuất bản phong phú này đã thể hiện trình độ văn hóa của dân tộc ta được nâng cao và phát triển hằng năm.

Trong các giai đoạn đấu tranh bảo vệ Tổ quốc và xây dựng phát triển đất nước, các xuất bản phẩm đã góp phần không nhỏ vào việc hình thành lý tưởng sống cho bao thế hệ bạn đọc. Những cô gái, chàng trai như Đặng Thùy Trâm, Nguyễn Văn Thạc cùng bao chàng trai, cô gái ra mặt trận với quyết sách trong ba lô vững niềm tin đi vào cuộc chiến không quản ngại hy sinh. Năm 2015, khi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng kết về chặng đường xây dựng và phát triển của ngành văn hóa Việt Nam đã khẳng định: có hai phong trào góp phần quan trọng vào chiến thắng đế quốc Mỹ, đó là phong trào “Tiếng hát át tiếng bom” và “Đọc sách có hướng dẫn”. Từ những cuốn sách được xuất bản, các thư viện đã tích cực giới thiệu đến bạn đọc để hình thành nền tảng tri thức và lý tưởng cách mạng.

Trong tiến trình phát triển 70 năm của ngành xuất bản, các nhà xuất bản thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cũng đóng góp một phần không nhỏ, có thể kể đến: Nhà xuất bản Thế giới, Nhà xuất bản Văn hóa dân tộc, Nhà xuất bản Văn học, Nhà xuất bản Thể thao và Du lịch và trước đây còn có Nhà xuất bản Văn hóa - Thông tin.

Ra đời trong những ngày tháng khói lửa của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, trưởng thành qua các thời kỳ đấu tranh giải phóng dân tộc và công cuộc xây dựng Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, hơn 70 năm qua, Nhà xuất bản Văn học luôn đồng hành cùng những biến động của đất nước, hòa chung nhịp thở của đời sống nhân dân và phong trào văn nghệ cả nước.

1. Xem *Đảng - Bác Hồ khai sinh ngành xuất bản cách mạng Việt Nam*, Nxb. Lao động, Hà Nội, 2000.

Nhà xuất bản Văn học đã công bố nhiều tác phẩm văn học có giá trị từ cổ đại đến hiện đại của Việt Nam và các nước trên thế giới, phục vụ cho đội ngũ cán bộ hoạt động trong lĩnh vực nghiên cứu, sáng tác, phê bình văn học nghệ thuật và đồng đảo các tầng lớp bạn đọc nhằm thỏa mãn nhu cầu tiếp nhận tri thức, nâng cao văn hóa và làm phong phú đời sống tinh thần, góp phần hình thành, phát triển nhân cách con người mới, xây dựng một nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Với những đặc thù riêng, Nhà xuất bản Văn hóa dân tộc đã xuất bản, in, phát hành các xuất bản phẩm về: văn hóa, nghệ thuật của các dân tộc thiểu số; đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, đặc biệt là chính sách dân tộc và văn hóa dân tộc, nhằm bảo tồn và phát triển các giá trị văn hóa truyền thống của cộng đồng các dân tộc, xây dựng khôi đại đoàn kết toàn dân tộc và góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; phổ biến kiến thức để nâng cao dân trí cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên các mặt chính trị, pháp luật, văn hóa - xã hội, kinh tế, khoa học - kỹ thuật; tuyển chọn giới thiệu những tinh hoa văn hóa các dân tộc trên thế giới nhằm nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Nhà xuất bản Thế giới đã tích cực xuất bản, in ấn, phát hành các xuất bản phẩm bằng tiếng nước ngoài, song ngữ hoặc tiếng Việt để phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại của Đảng và Nhà nước, giao lưu, hợp tác giữa Việt Nam với thế giới.

Mỗi nhà xuất bản, tùy thuộc vào chức năng, nhiệm vụ của mình đều có những đóng góp tích cực không chỉ bảo tồn, phát huy và gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc, mà còn giúp cho người đọc mở mang hiểu biết, tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại và dân tộc.

II- HOẠT ĐỘNG XUẤT BẢN VỚI NHỮNG ĐÓNG GÓP TRONG PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC Ở VIỆT NAM

Công tác xuất bản trong nhiều năm qua đã gắn liền với việc phát triển văn hóa đọc. Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 25/8/2004 của Ban Bí thư Trung ương Đảng xác định: “*Chăm lo phát triển nhu cầu văn hóa đọc của các*

tầng lớp nhân dân, tổ chức và phát triển các lực lượng, mạng lưới phát hành xuất bản phẩm đáp ứng đầy đủ, đúng đối tượng và địa bàn, đặc biệt quan tâm vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa và miền núi... Đến năm 2010, phấn đấu đưa sách đến cấp huyện và đưa sách đến phần lớn các xã để đạt chỉ tiêu 6 bản sách/người/năm. Tập trung củng cố và phát triển hệ thống thư viện, các loại phòng đọc, trước hết là ở cơ sở...".

Nội dung và chất lượng xuất bản phẩm đã đáp ứng được nhu cầu đọc của các độc giả. Thực tế đã chứng minh, ngành xuất bản sách đóng vai trò rất quan trọng trong việc phát triển văn hóa đọc. Ngành xuất bản và phát hành sách phát triển sẽ là nền tảng, là cơ sở cho phát triển văn hóa đọc. Mỗi quan hệ giữa xuất bản và văn hóa đọc là mối quan hệ biện chứng: khi ngành xuất bản phát triển, nhiều sách hay, sách đẹp với nhiều định dạng khác nhau: sách in, sách điện tử, sách nói, sách đa phương tiện được phát hành đến tay người đọc sẽ tạo sự hứng thú, say mê đọc sách, làm tiền đề thúc đẩy văn hóa đọc phát triển.

Sau khi Đề án “Phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt năm 2017, các thư viện đã phối hợp chặt chẽ với các nhà xuất bản trong việc đẩy mạnh truyền thông, quảng bá sách, xuất bản phẩm đến với công chúng, bạn đọc, tổ chức nhiều hoạt động giao lưu, tọa đàm giới thiệu tác giả, tác phẩm... ngay tại thư viện. Thư viện đã trở thành cầu nối giữa nhà xuất bản, tác giả, tác phẩm với bạn đọc.

Gần đây, Bộ Thông tin và Truyền thông đã tổ chức được giải thưởng sách hay sách đẹp có ý nghĩa hàng năm. Trước đó Hội Xuất bản Việt Nam đã có sáng kiến tổ chức hoạt động này. Giải thưởng Sách quốc gia đã vinh danh nhiều cuốn sách hay, sách đẹp. Tuy nhiên, giải thưởng chỉ là bước đệm cho chuỗi hành trình khó nhọc tiếp theo để sách đến được tay nhiều độc giả. Có thể nhận thấy: Giải thưởng Sách quốc gia không chỉ là dịp tôn vinh các cuốn sách có giá trị cao về nội dung, tư tưởng, thẩm mỹ mà còn tạo nên hiệu ứng, sự quan tâm, chú ý của người đọc thông qua công luận.

Bên cạnh đó, những năm qua, ngành xuất bản đã có nhiều chương trình phối hợp chặt chẽ với ngành thư viện thông qua việc tổ chức nhiều sự kiện tôn vinh văn hóa đọc, bồi dưỡng hình thành tình yêu đọc sách. Các hoạt

động khuyến đọc và cung cấp xuất bản phẩm đã được tổ chức dưới nhiều hình thức: trực tiếp và trực tuyến, tạo ra một môi trường đọc thân thiện, hấp dẫn. Nhờ đó, văn hóa đọc đã không ngừng được lan tỏa, phát triển. Những ngày hội sách và văn hóa đọc thu hút hàng vạn người tham gia. Không chỉ dừng lại ở tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phản ánh chân thực, sinh động công cuộc xây dựng đất nước và đời sống của nhân dân thông qua những tác phẩm có giá trị về khoa học, nghệ thuật, có tư tưởng lành mạnh và giàu tính nhân văn, bạn đọc đã được tiếp cận với tinh hoa của nền văn hóa dân tộc và của các nền văn hóa khác trên toàn thế giới.

Quan hệ hợp tác với các nước trên thế giới trong phát triển văn hóa đọc cũng được đẩy mạnh thông qua nghiên cứu, trao đổi và giao lưu nhằm quảng bá, giới thiệu những tác phẩm tiêu biểu, có giá trị của Việt Nam tới độc giả khắp thế giới, đồng thời chọn lựa, giới thiệu đến bạn đọc trong nước những tinh hoa của khoa học, văn học nghệ thuật của thế giới.

III- MỘT SỐ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG VAI TRÒ CỦA NGÀNH XUẤT BẢN TRONG XÂY DỰNG NỀN VĂN HÓA VIỆT NAM TIỀN TIẾN, ĐẬM ĐÀ BẢN SẮC DÂN TỘC VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC

1. Nâng cao chất lượng công tác xuất bản

Đây là một giải pháp rất quan trọng. Để làm được điều đó, các nhà xuất bản, đơn vị làm sách cần chú trọng và quan tâm một số nội dung sau:

- Đào tạo đội ngũ dịch giả, biên tập để bảo đảm chất lượng cả về nội dung và hình thức, phù hợp với văn hóa Việt Nam: Để nâng cao chất lượng công tác xuất bản, trước hết cần nâng cao năng lực của biên tập viên, cộng tác viên các nhà xuất bản, của chuyên viên đọc kiểm tra xuất bản phẩm lưu chiểu thuộc Cục Xuất bản, In và Phát hành (Bộ Thông tin và Truyền thông), Sở Thông tin và Truyền thông của các tỉnh, thành phố. Thời gian qua, hiện tượng một số cuốn sách, xuất bản phẩm, nhất là sách dịch, vi phạm Luật Xuất bản một cách tinh vi vẫn được phát hành, cho thấy bên cạnh việc còn nhiều hạn chế về số lượng, có lẽ đội ngũ này còn thiếu chuyên gia am hiểu về mỗi lĩnh vực xã hội, về mỗi tác giả, mỗi xu hướng tư tưởng, văn hóa - nghệ

thuật... cụ thể. Nếu đúng vậy, cần sớm kiện toàn, vì đó là những người đóng vai trò quan trọng trong việc quyết định sự có mặt của sách và xuất bản phẩm trong đời sống.

- Chú trọng truyền thông, quảng bá sách, giúp bạn đọc có được thông tin đúng đắn về tác phẩm; lựa chọn được tác phẩm có giá trị.

- Chú trọng công tác khai thác bản quyền để có được đầu sách tốt, phù hợp, có ý nghĩa nhân văn, giáo dục hoặc giải trí lành mạnh.

2. Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực xuất bản

- Có biện pháp để ngăn chặn tình trạng xuất bản phẩm không có bản quyền, đem lại sự công bằng cho những người làm sách nghiêm túc, cũng như giúp bảo đảm chất lượng ấn phẩm đối với người tiêu dùng.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng giải quyết triệt để nạn in lậu sách, bảo vệ quyền lợi của tác giả, dịch giả, nhà xuất bản cũng như bạn đọc.

- Rà soát, xây dựng, ban hành và sửa đổi những cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động xuất bản phù hợp với các quy định của Luật Xuất bản năm 2012, tinh thần của Hiến pháp năm 2013 và yêu cầu của thực tiễn cuộc sống.

- Cần có cơ chế cạnh tranh, đấu thầu việc in ấn các loại sách có được nguồn đầu tư từ ngân sách nhà nước để giảm giá thành sách.

3. Tăng cường sự phối hợp giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Thông tin và Truyền thông

Trong thời gian tới, hai Bộ tiếp tục phối hợp chặt chẽ, tập trung vào việc thúc đẩy một số nội dung sau:

- Đẩy mạnh truyền thông quảng bá các xuất bản phẩm; phối hợp tổ chức các sự kiện trọng đại của dân tộc gắn với việc đọc và tôn vinh văn hóa đọc.

- Tăng cường các sách đặt hàng đối với các nhà xuất bản thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Bộ Thông tin và Truyền thông có văn bản hướng dẫn cụ thể để bảo đảm sách lưu chiếu cho Thư viện Quốc gia Việt Nam, chuyển giao các xuất bản phẩm địa phương cho các thư viện tỉnh, thành phố lưu giữ lâu dài các di sản văn hóa thành văn của dân tộc và của các địa phương.

PHÁT TRIỂN PHONG TRÀO ĐỌC SÁCH TRONG THANH NIÊN, THIẾU NIÊN VÀ NHI ĐỒNG HIỆN NAY

TRUNG ƯƠNG ĐOÀN THANH NIÊN
CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH

Sách là tài sản quý giá đối với mỗi con người và toàn nhân loại. Triết gia V. Raxilepxcai (Nga) đã từng nói: “*Sách là người bạn chân tình và sáng suốt. Nó chỉ cho bạn con đường đúng đắn, nó giữ cho bạn khỏi bị lầm lạc. Có sách bên mình thì cả trong thời thơ ấu, cả giữa lúc thanh xuân và cả khi đã về già, bạn không thấy mình cô độc, bạn thấy mình mạnh mẽ*”. Đúng vậy, đọc sách là một cách để con người tự học hỏi và trau dồi thêm kiến thức, đồng thời giúp mỗi người luôn theo kịp xu thế của thời đại, trở thành người có tri thức tiên tiến để có thể giúp ích cho xã hội. Bên cạnh đó, người đọc phải hướng đến sách như một nhu cầu tự thân để làm phong phú trí tuệ và tâm hồn mình, biết tôn trọng sách, tôn trọng những người sáng tạo nên sách để từ đó biết khai thác một cách đúng đắn những giá trị mà sách mang lại.

Phát triển phong trào đọc sách luôn là một vấn đề mang ý nghĩa chiến lược của mọi quốc gia trong việc nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, nhân tố quyết định của sự phát triển bền vững và thành công. Trong đời sống tinh thần của mỗi chúng ta, sách đóng vai trò rất quan trọng: Sách là chiếc chìa khóa vạn năng mở cửa lâu dài trí tuệ và tâm hồn con người, là người thầy siêu việt thắp sáng trong ta nguồn tri thức vô tận, dạy chúng ta biết sống và biết hy sinh. Sách là kho tàng tri thức quan trọng đối với tất cả mọi người, bởi sách ghi lại những kiến thức, những giá trị của cuộc sống mà người đi trước đã kiếm tìm, học tập, trải nghiệm và truyền lại cho thế hệ sau. Những cuốn sách có nội dung tốt sẽ đưa đến cho chúng ta

không chỉ những hiểu biết mới mà còn cả những sự suy nghĩ tìm tòi và sự biến đổi về tâm hồn. Có thể nói, sách chính là người bạn tâm giao chia sẻ mọi niềm vui, buồn sâu kín của mỗi con người. Mọi thành công của con người đều nhờ sự kết hợp của kinh nghiệm bản thân với tri thức lĩnh hội được từ việc học trong cuộc sống và trong sách vở. Sách là sản phẩm tinh thần của tài năng, mọi ngành, mọi phương diện: sách văn học, sách lịch sử, sách địa lý, triết học, toán học... Đọc sách giúp con người nâng cao phẩm chất đạo đức, làm phong phú đời sống tinh thần.

Chính vì vậy, từ lâu sách và văn hóa đọc sách đã trở thành một nhu cầu cần thiết của loài người trên thế giới. Trong đời sống tinh thần của con người, mỗi quyển sách hay không chỉ là kho tàng tri thức, là người thầy vĩ đại thắp sáng trong chúng ta nguồn tri thức vô tận mà sách còn dạy cho chúng ta cách sống, cách làm người, hướng tới những giá trị chân, thiện, mỹ. Ở thời đại nào cũng vậy, con người cũng lấy việc học và đọc sách là một trong những phương cách để hoàn thiện nhân cách con người, để tiến bộ trong cuộc sống cá nhân và đóng góp vào sự phát triển chung của xã hội.

Trong giai đoạn hiện nay, trước sự tác động mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, sự phát triển của khoa học - công nghệ, của Internet, các mạng xã hội (facebook, instagram, youtube, tiktok...) phát triển rất nhanh chóng đã và đang ảnh hưởng rất lớn (cả tích cực và tiêu cực) đến mọi hoạt động, sinh hoạt của con người, nhất là giới trẻ; trong đó có sự thay đổi trong nhận thức, hành động và thói quen tìm hiểu, học hỏi, khám phá thế giới của con người thông qua đọc sách. Với sự ra đời và phát triển của các xuất bản phẩm điện tử như: sách nói (audiobook), sách điện tử (ebook), sách tương tác, sách thực tế ảo..., các xuất bản phẩm điện tử ngoài nội dung, còn có các giá trị tăng thêm như: tính tương tác cao với nhiều hình ảnh động, video, biểu đồ sinh động, các tính năng tìm kiếm, lưu trữ dễ dàng, tra cứu nhanh... và có thể được tiếp cận ở bất kỳ đâu.

Tuy nhiên, bên cạnh sự tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, các xuất bản phẩm điện tử thì phong trào đọc sách và văn hóa đọc đã bị lấn át bởi việc sử dụng mạng Internet và các phương tiện nghe, nhìn. Internet là công cụ đang ảnh hưởng lớn đến cuộc sống hằng ngày, hằng giờ của người dân, nhất là thế hệ trẻ. Đối với văn hóa đọc, nó giúp người dùng

có thể tiếp cận với nhiều nguồn thông tin khác nhau trong nước và nước ngoài, đồng thời người dùng cũng có thể đăng tải các bài viết của mình lên mạng để chia sẻ cùng những người khác. Trên Internet có những thông tin hấp dẫn người dùng, cùng với mạng xã hội, các website giải trí, game,... đã tạo nên một cộng đồng không nhỏ người dùng “nghịện” Internet, tạo nên một xã hội “ảo” mà quên đi các hoạt động khác, trong đó có đọc sách. Sự phát triển của Internet và công nghệ số đã mang đến cho người đọc, nhất là thanh thiếu niên nhiều nguồn tiếp cận tri thức khác nhau, giúp người đọc dễ dàng tiếp cận với nguồn sách, báo, thuận lợi cho sự phát triển của văn hóa đọc. Bên cạnh cách thức truyền thông với sự tiếp cận trực tiếp qua những cuốn sách, báo, bạn đọc giờ đây có thể khai thác thông tin bằng nhiều phương tiện khác như: máy tính, điện thoại, sách điện tử...

Nhận thức rõ tầm quan trọng và ý nghĩa của phong trào đọc sách, trong những năm qua, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh luôn xác định việc tuyên truyền và phát triển phong trào đọc sách đối với thanh niên, thiếu niên và nhi đồng trong kỷ nguyên số là một trong những giải pháp quan trọng, vừa có tính trước mắt, vừa có tính lâu dài để góp phần làm tốt công tác giáo dục của Đoàn. Nghị quyết Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XI, nhiệm kỳ 2017-2022 xác định: “*Tuyên truyền nâng cao nhận thức và tổ chức các hoạt động góp phần hình thành văn hóa đọc trong thanh thiếu nhi*”. Để thực hiện được mục tiêu trên, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đã triển khai thực hiện và đạt được những kết quả nổi bật như sau:

Một là, công tác chỉ đạo.

Thường xuyên lồng ghép nội dung đẩy mạnh và phát triển phong trào đọc sách trong thanh niên, thiếu niên và nhi đồng vào chương trình công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi hằng năm của Trung ương Đoàn và các cấp bộ Đoàn. Căn cứ các văn bản chỉ đạo, định hướng của Đảng và Nhà nước, Trung ương Đoàn đã ban hành các văn bản chỉ đạo các cấp bộ Đoàn tuyên truyền và phát triển phong trào đọc sách trong thanh niên, thiếu niên và nhi đồng. Bên cạnh đó, Ban Bí thư Trung ương Đoàn đã chỉ đạo các nhà xuất bản của Đoàn tham gia tích cực vào Ngày sách Việt Nam, chủ động tổ chức các hoạt động ngày sách tại các địa phương; thường xuyên chỉ đạo các đơn vị báo chí, xuất bản của Đoàn tích cực tuyên truyền và

tổ chức các hoạt động thúc đẩy phong trào đọc sách và văn hóa đọc trong thanh thiếu niên nhằm khơi dậy lòng ham mê đọc sách, hình thành thói quen đọc sách trong gia đình, trường học, cơ quan, tổ chức; góp phần xây dựng xã hội học tập. Các hoạt động luôn được tổ chức thường niên để khẳng định vị trí, vai trò và tầm quan trọng của sách đối với việc nâng cao kiến thức, kỹ năng, phát triển tư duy, giáo dục và rèn luyện nhân cách con người. Sự quan tâm của Chính phủ, của các bộ, ngành, đoàn thể, sự đồng hành của doanh nghiệp để xây dựng các tủ sách lớp học, các tủ sách, thư viện cộng đồng sẽ giúp cho các em có nhiều cơ hội, điều kiện tiếp cận với sách, đặc biệt là các em miền núi, vùng sâu, vùng xa - những vùng miền còn nhiều khó khăn trong cả nước.

Hai là, công tác tuyên truyền.

Các cấp bộ Đoàn đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, định hướng nội dung giúp đoàn viên, thanh niên hình thành phong trào đọc sách và văn hóa đọc. Các cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh, truyền hình của Đoàn đã tích cực đăng tải các tin bài tuyên truyền, phản ánh kịp thời về các hoạt động thúc đẩy văn hóa đọc trong thanh thiếu nhi của Đoàn thanh niên các cấp. Trung ương Đoàn xây dựng bộ công cụ tuyên truyền về Ngày sách Việt Nam, về văn hóa đọc trong thanh thiếu nhi như infographic, trailer, clip, banner... để đăng tải trên fanpage của Trung ương Đoàn, website Trung ương Đoàn và của các cơ sở đoàn; in các tờ rơi, tờ gấp tuyên truyền cấp phát cho các cơ sở đoàn.

Các tỉnh, thành đoàn đã chủ động, linh hoạt trong tổ chức các hoạt động và đẩy mạnh tuyên truyền thúc đẩy phong trào đọc sách và văn hóa đọc trong thanh thiếu nhi với nhiều hình thức phong phú, sáng tạo như: tuyên truyền thông qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của Đoàn; thông qua sinh hoạt chi đoàn, chi hội, chi đội tranh luận, thảo luận về một cuốn sách hay; hội thi tìm hiểu về một cuốn sách; phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức Ngày hội sách các cấp, xây dựng tủ sách thanh thiếu nhi trong các trường tiểu học, xây dựng không gian đọc sách - thư viện thân thiện tại các trường đại học, cao đẳng; tuyên truyền, triển lãm, xây dựng “Thư viện xanh”... Nhân các sự kiện, ngày lễ lớn, đặc biệt là **Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam** hằng năm, trang thông tin điện tử, trang cộng đồng

trên mạng xã hội do các tỉnh, thành đoàn quản lý đã đăng tải các sản phẩm giới thiệu sách hay theo chuyên đề, với thiết kế trẻ trung, đẹp mắt gồm thông tin về tác giả, câu nói trích dẫn, giá bán và địa điểm bán để đoàn viên, thanh niên có thể tiếp cận tham khảo... Qua đó, đã tuyên truyền, giáo dục cho thanh thiếu nhi về Ngày Sách Việt Nam, ý nghĩa, tầm quan trọng của phong trào đọc sách và văn hóa đọc với việc bồi đắp nhân cách, nâng cao kiến thức và kỹ năng, phát triển tư duy cho thanh thiếu nhi.

Bà là, tổ chức các hoạt động thúc đẩy văn hóa đọc trong thanh thiếu nhi.

Hằng năm, các nhà xuất bản của Đoàn đã xuất bản mới và tái bản hàng trăm đầu sách các loại. Các nhà xuất bản luôn thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích, cơ bản không để xảy ra sai sót. Để tài, thể loại sách đa dạng, phong phú; giữ vững định hướng xuất bản các đầu sách giáo dục cho thanh thiếu nhi. Chất lượng sách được nâng cao cả về nội dung và hình thức, nhiều ấn phẩm được tái bản ngay sau khi phát hành, được bạn đọc và dư luận đánh giá cao. Các nhà xuất bản đã tổ chức các giải thưởng, cuộc vận động, trại sáng tác văn học để có thêm các tác phẩm viết về thiếu niên, nhi đồng, phát hiện, tìm tòi các tác phẩm lớn, có giá trị; tổ chức các hoạt động kết nối với bạn đọc thông qua các cuộc “Giao lưu, ra mắt sách”, các cuộc thi đọc sách, review sách như “Viết và Vlog Đọc xuyên mùa hè” (Nhà xuất bản Kim Đồng tổ chức)...

Hội đồng Đội Trung ương đã chỉ đạo Hội đồng Đội các cấp phát động nhiều hoạt động xây dựng và phát triển văn hóa đọc trong thiếu niên, nhi đồng như: “Chương trình đọc sách vì tương lai”; “Trại sáng tác thơ, văn tuổi học trò”; “Giải thưởng cây bút tuổi hồng”; “Chương trình tủ sách cho em”... đã tạo hiệu ứng lan tỏa tích cực đến gia đình, nhà trường và toàn xã hội, thu hút hàng nghìn lượt thiếu niên, nhi đồng trên cả nước tham gia.

Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tổ chức chương trình “Mỗi thanh niên một cuốn sách làm bạn” nhằm nâng cao nhận thức về giá trị của việc đọc sách, đồng thời xây dựng và phát triển thói quen, kỹ năng đọc sách trong hội viên, thanh niên, qua đó góp phần nâng cao nhận thức, phát triển tư duy, khả năng sáng tạo, bồi dưỡng nhân cách, tâm hồn, hình thành lối sống lành mạnh trong hội viên, thanh niên. Phát động chương trình Thúc đẩy văn hóa đọc với chủ đề “Hành trang tri thức” mong muốn

giúp các bạn thanh niên, sinh viên, học sinh hiểu rõ hơn về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc đọc sách; phương pháp đọc sách để tiếp thu được nhiều hơn những kiến thức từ sách, trang bị được nhiều hơn kiến thức làm hành trang bước vào đời.

Bên cạnh đó, Trung ương Đoàn cũng phối hợp với Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật tổ chức Cuộc thi giới thiệu sách về Chủ tịch Hồ Chí Minh với chủ đề “*Bác Hồ - Niềm tin yêu qua từng trang sách*” góp phần quảng bá, lan tỏa tới đoàn viên, thanh thiếu niên và các tầng lớp nhân dân những ấn phẩm hay về Chủ tịch Hồ Chí Minh; nâng cao nhận thức về học tập chuyên đề về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ đoàn, đoàn viên, thanh niên năm 2022.

Các cấp bộ đoàn đã có nhiều chương trình, hoạt động cụ thể nhằm khuyến khích và phát triển văn hóa đọc trong thanh thiếu nhi, nâng cao nhận thức của thanh thiếu nhi về ý nghĩa to lớn và tầm quan trọng của việc đọc sách đối với việc nâng cao kiến thức và kỹ năng, phát triển tư duy, giáo dục và rèn luyện nhân cách. Tiêu biểu như: tổ chức hàng nghìn Ngày hội đọc sách các cấp theo các chủ đề; các triển lãm sách, trưng bày sách, giới thiệu sách; tổ chức thi kể chuyện sau khi đọc sách, thi tuyên truyền giới thiệu sách; đóng kịch theo sách; đoán tên nhân vật qua trang sách, luân chuyển sách, tặng sách; xây dựng các tủ sách thanh niên, tủ sách măng non, tủ sách Bác Hồ, tủ sách pháp luật, tủ sách biển, đảo. Nhiều tỉnh, thành đoàn và đoàn trực thuộc đã tổ chức chuỗi các hoạt động để khuyến khích, tạo thói quen đọc sách, phát triển phong trào đọc sách trong thanh thiếu nhi như: Thành đoàn Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức Cuộc vận động “100 quyển sách thanh thiếu nhi thành phố nên đọc”; “Đọc và làm theo báo Đội”; Ngày hội “Thiếu nhi vui đọc sách” với chủ đề “Thiếu nhi với thế giới văn học”; duy trì và xây dựng mô hình “*Mỗi cơ sở đoàn 1 tủ sách - Mỗi cán bộ đoàn tìm hiểu 1 quyển sách*” của Đoàn các khu chế xuất và khu công nghiệp Thành phố, Đoàn khối Bộ Xây dựng; tổ chức tọa đàm “*Chung tay lan tỏa tình yêu dành cho sách*”, tổ chức cuộc thi ý tưởng đưa sách lan tỏa đến cộng đồng; xuất bản cuốn sách “*Tuổi trẻ Sài Gòn Mậu Thân*”, tổ chức buổi giới thiệu hồi ký “*Khi Tổ quốc gọi*” của tác giả Nguyễn Long Trảo; Ngày hội sách - “*Hành trình chuyền xe tri thức lưu động*”; mô hình “*Sách hay tặng bạn*”... đã

thu hút 1.063.279 đoàn viên, thanh thiếu nhi tham gia. Thành đoàn Hà Nội liên tục 5 năm qua tổ chức “Ngày hội sách Thủ đô” với các hoạt động cụ thể như: giới thiệu các ấn phẩm, sách mới, tác phẩm mới; thi kể chuyện về sách; tủ sách tặng em... thu hút hàng nghìn lượt thanh thiếu nhi thủ đô tham dự. Tỉnh đoàn Bình Dương nhân rộng mô hình “Tặng sách thay hoa - Trao nguồn tri thức”; phối hợp với các đơn vị, công ty phát hành sách, hệ thống thư viện vận động giới thiệu, bán giá ưu đãi và hỗ trợ các đầu sách ý nghĩa liên quan đến thanh thiếu nhi để trao tặng trong các chương trình do tổ chức Đoàn - Hội - Đội thực hiện; phát động phong trào “30 phút đọc sách, báo, tạp chí mỗi ngày”; chương trình “Em yêu thư viện - Hành trình đến với các thư viện, nhà xuất bản, nhà văn”; phát động thực hiện “Tủ sách gia đình đoàn viên, hội viên”.

Bên cạnh những mặt công tác đã triển khai tuyên truyền đạt được hiệu quả, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: công tác tuyên truyền nhằm thúc đẩy phong trào đọc sách và văn hóa đọc trong thanh thiếu nhi chưa lan tỏa rộng rãi, đi đến từng chi đoàn. Một số cơ sở đoàn chưa có sự đầu tư đúng mức cho công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho thanh thiếu nhi về Ngày sách Việt Nam, về ý nghĩa, vai trò của văn hóa đọc đối với sự phát triển của thanh thiếu nhi; các hoạt động giúp hình thành văn hóa đọc chưa được tổ chức thường xuyên tạo thành thói quen tham gia đọc sách trong thanh thiếu nhi; tỷ lệ thanh thiếu niên có thói quen đọc sách mỗi ngày, mỗi tháng, mỗi năm còn thấp hơn rất nhiều so với các nước phát triển trên thế giới¹.

Để tiếp tục duy trì hiệu quả phong trào đọc sách và văn hóa đọc, khắc phục những tồn tại, hạn chế, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh sẽ

1. Một khảo sát quốc tế năm 2016 cho thấy người Việt Nam đọc sách ít hơn nhiều so với các nước trong khu vực, chỉ có 30% người Việt Nam đọc sách thường xuyên, 44% thỉnh thoảng mới đọc sách và 26% hoàn toàn không đọc sách. Trong khi người Ấn Độ đọc gần 11 giờ/tuần, người Đài Loan đọc 5 giờ/tuần, người Nhật Bản đọc 4 giờ/tuần, Hàn Quốc 3 giờ/tuần,... thì người Việt Nam trung bình đọc chưa tới 1 giờ/tuần. Hiện người Việt Nam thụ hưởng 4,2 cuốn sách mỗi mỗi năm, nhưng trong đó 2,3 cuốn là sách giáo khoa, đồng nghĩa mỗi người mỗi năm chỉ thực sự thụ hưởng gần 2 cuốn sách mỗi năm. Malaixia là một nước gần Việt Nam, nhưng mỗi người dân trung bình được thụ hưởng 12 cuốn sách mỗi năm, gấp 4 lần Việt Nam.

tập trung thực hiện các nhóm giải pháp chủ yếu để phát triển phong trào đọc sách và văn hóa đọc trong thanh thiếu nhi trong thời gian tới, cụ thể như sau:

Thứ nhất, tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động để nâng cao nhận thức cũng như xây dựng định hướng văn hóa đọc lành mạnh cho thanh thiếu nhi trong kỷ nguyên số; triển khai thường xuyên, liên tục các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến văn hóa đọc, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cộng đồng, gia đình, cá nhân trong việc xây dựng và phát triển văn hóa đọc.

Thứ hai, tăng cường các hoạt động giới thiệu sách, thường xuyên tổ chức các ngày hội đọc sách theo các chủ đề, nhất là các chủ đề liên quan đến kỷ niệm các ngày lễ lớn của Đảng, đất nước và tổ chức đoàn, các chủ đề liên quan đến lao động, việc làm, đời sống, tâm sinh lý, hạnh phúc gia đình được thế hệ trẻ quan tâm; tổ chức các triển lãm sách, trưng bày sách, giới thiệu sách; tổ chức thi kể chuyện sau khi đọc sách, thi tuyên truyền giới thiệu sách; đóng kịch theo sách; đoán tên nhân vật qua trang sách, luân chuyển sách, tặng sách... Duy trì và phát triển hoạt động đọc sách và làm theo sách ở lứa tuổi thanh thiếu niên là mục tiêu hướng đến của gia đình, nhà trường và xã hội. Từ đọc sách sẽ giúp thanh thiếu niên trang bị thêm nhiều kiến thức, hình thành kỹ năng học tập, giao tiếp, ứng xử, trình bày, biểu đạt cảm xúc, phát triển ngôn từ và tự tin hơn trước đám đông để từ đó hoàn thiện nhân cách, xây dựng lối sống nhân văn, thân ái, nghĩa tình.

Thứ ba, đẩy mạnh giáo dục, trang bị các kiến thức, kỹ năng đọc, định hướng xu hướng đọc lành mạnh, bổ ích cho thanh thiếu nhi, nhất là trong các trường học, thư viện, các thiết chế văn hóa của Đoàn, Hội, Đội; tuyên truyền để đoàn viên, thanh niên quan tâm đọc những ấn phẩm, sách báo viết về những tấm gương người tốt, việc tốt, những câu chuyện đẹp trong nước và ngoài nước để kích thích và định hướng nhu cầu đọc của thế hệ trẻ. Các nhà xuất bản của Đoàn tăng cường xuất bản các bộ sách dành riêng cho thanh thiếu nhi, tập trung vào các sách về giáo dục kỹ năng, hình thành nhân cách cho thiếu nhi. Để đọc sách đạt được hiệu quả nhất, con người cần chọn sách và đọc sách đúng cách; cần thành lập hội đồng với các chuyên gia

để lựa chọn những cuốn sách hay bạn đọc trẻ cần đọc (theo chủ đề, lứa tuổi...); đồng thời có các giờ học, khóa học hướng dẫn kỹ năng đọc (đọc kèm ghi chép, đánh dấu, làm nhật ký đọc sách...); sử dụng công nghệ hỗ trợ cho việc đọc: sử dụng thư viện sách nói giúp đọc sách mọi nơi. Một số ứng dụng đã cung cấp tóm tắt nội dung chính của sách giúp người đọc tăng lựa chọn cho việc sẽ mua và đọc kỹ những cuốn sách nào thuộc chủ đề mình đang tìm kiếm, quan tâm.

Thứ tư, chủ động bắt kịp xu hướng chuyển đổi số của thời đại, sử dụng Internet để kết nối giúp thanh thiếu niên tiếp cận và sử dụng nguồn tài nguyên thông tin của các thư viện và xuất bản phẩm một cách dễ dàng, thuận lợi hơn. Thường xuyên cập nhật sách hay lên hệ thống website, cổng thông tin điện tử, fanpage của các cấp bộ Đoàn; số hóa tài liệu để thanh thiếu niên có thể đọc trực tiếp bằng điện thoại, máy tính.

Thứ năm, chú trọng tuyên truyền, phát triển văn hóa đọc trong đó tập trung xây dựng, ban hành hướng dẫn thực hiện, triển khai hiệu quả văn hóa đọc trong thanh thiếu niên trong kỷ nguyên số. Các cấp bộ Đoàn trực thuộc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát động và xây dựng kế hoạch thực hiện có hiệu quả văn hóa đọc phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, đơn vị. Thường xuyên đổi mới, đa dạng các hình thức tổ chức hoạt động như: Hội thi tuyên truyền giới thiệu sách, Hội chợ sách, triển lãm, hội nghị, hội thảo về sách và đọc sách,... Thông qua các hoạt động này nhằm kích thích hứng thú đọc và sở thích đọc sách của thanh thiếu niên.

Thứ sáu, môi trường đọc cũng là một trong những giải pháp quan trọng tạo hứng thú cho thanh thiếu niên và thúc đẩy văn hóa đọc phát triển. Các cấp bộ Đoàn cần tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, chú trọng quan tâm phát triển tủ sách điện tử, thư viện điện tử, tủ sách Bác Hồ. Kiên trì làm theo tinh thần tự học, tự nghiên cứu tài liệu, sách, báo của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các bậc tiền bối cách mạng của Đảng, Nhà nước. Xây dựng thói quen học tập, đọc sách, nghiên cứu ở mọi lúc, mọi nơi, mọi không gian, thời gian, mọi đối tượng. Có thái độ tích cực, chủ động, hăng say trong học tập, nghiên cứu khoa học. Chủ động, tích cực tham gia Cuộc vận động “Học tập suốt đời” theo Kế hoạch của Trung ương Đoàn Thanh

niên Cộng sản Hồ Chí Minh về thực hiện Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, đặc biệt là tham gia xây dựng và thực hiện hiệu quả các mô hình “*Mỗi chi đoàn, chi hội, chi đội mỗi tháng một cuốn sách*” gắn với mô hình “*Chi đoàn học tập*”, “*Chi hội học tập*”, ở tổ chức đoàn các cấp; “*Chi đội học tập*”, “*Chi hội học tập*” trong tổ chức Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, tổ chức Hội Sinh viên Việt Nam, tổ chức Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam các cấp.

Thứ bảy, đối với các địa bàn vùng sâu, vùng xa, các cấp bộ Đoàn cần chú trọng triển khai chương trình mang sách đến với các em nhỏ, thanh thiếu niên, trẻ em đồng bào dân tộc thiểu số để thanh thiếu nhi được tiếp cận với đa dạng đầu sách phù hợp. Để khuyến khích, phát triển phong trào đọc sách và văn hóa đọc, tạo sân chơi bổ ích cho thanh thiếu nhi, trong thời gian tới cần đầu tư các không gian đọc sách tại các địa phương, trường học để tạo không gian sinh hoạt lành mạnh; đồng thời phát động hành trình đến với thư viện nhằm hỗ trợ và đồng hành cùng thanh thiếu nhi trong học tập, rèn luyện và phát triển đời sống văn hóa, tinh thần.

Thứ tám, các nhà xuất bản của Đoàn cần tiếp tục đổi mới mạnh mẽ hơn nữa trong công tác xuất bản các ấn phẩm sách, nhất là nội dung và hình thức trình bày sách. Nhất thiết phải có sách hay, hiện đại, nội dung ngắn gọn, hấp dẫn, mang hơi thở cuộc sống, phù hợp với từng khối đối tượng, thu hút được sự đam mê, tìm kiếm nguồn tri thức trong các bạn trẻ. Đồng thời, có những giải pháp cụ thể để những cuốn sách hay, sách đẹp đến được với đông đảo đoàn viên, thanh thiếu nhi, nhất là thanh thiếu nhi vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, thanh niên công nhân tại khu công nghiệp, khu chế xuất, thanh thiếu nhi yếu thế..., từ đó sẽ góp phần tạo dựng được thói quen đọc sách và cũng tạo động lực để phát triển văn hóa đọc.

Như vậy, có thể thấy phong trào đọc sách và văn hóa đọc là tập hợp của các yếu tố: nhu cầu đọc, kỹ năng đọc và thái độ ứng xử với tài liệu giúp cho hoạt động đọc của thanh thiếu nhi đúng đắn, khoa học, tiết kiệm được thời gian, công sức lại đạt hiệu quả cao trong quá trình học tập và

nghiên cứu. Bên cạnh đó, với những chức năng chủ yếu cung cấp thông tin, tri thức, giáo dục, giải trí, giao tiếp, văn hóa đọc góp phần vào việc bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, hình thành và phát triển nhân cách của thanh thiếu nhi. Chính vì vậy, phát triển phong trào đọc sách và văn hóa đọc cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng có ý nghĩa rất quan trọng trong giai đoạn hiện nay.

PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC, NÂNG CAO TRI THỨC VÀ ĐỜI SỐNG TINH THẦN CHO CÔNG NHÂN TẠI CÁC KHU CÔNG NGHIỆP HIỆN NAY

**TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
VIỆT NAM**

Sách là “kho báu” đúc kết những tinh hoa của nhân loại. Sách chính là cánh cửa để đến với tri thức, là chìa khóa để giải mã cuộc sống và thế giới tinh thần của con người. Đọc sách giúp con người có được kiến thức, sự hiểu biết về mọi phương diện, từ đó trau dồi tư tưởng, tình cảm, thẩm mỹ, tư duy, bồi dưỡng tâm hồn, hình thành nhân cách lương thiện, cao đẹp. Không có phương thức giáo dục nào hiệu quả bằng việc để cho bản thân tự tiếp cận, phân tích tri thức và trải nghiệm tình huống từ tri thức đã có. Với những hữu ích đó, văn hóa đọc dần hình thành và mang dấu ấn lịch sử đậm nét qua các thời kỳ, đánh dấu các mốc phát triển xã hội thông qua những thành tựu nổi bật về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, khoa học, công nghệ...

Để nâng cao nhận thức của nhân dân về ý nghĩa to lớn và tầm quan trọng của đọc sách trong nâng cao kiến thức và kỹ năng, phát triển tư duy, giáo dục và rèn luyện nhân cách con người, ngày 22/02/2014, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 284/QĐ-TTg lấy ngày 21/4 hàng năm là Ngày Sách Việt Nam. Theo đó nhằm tới 3 mục tiêu: khuyến khích người Việt Nam đọc sách; tôn vinh giá trị sách; nâng cao trách nhiệm của các cấp, ngành, các tổ chức xã hội đối với việc xây dựng và phát triển văn hóa đọc của Việt Nam. Tiếp đó, Quyết định số 329/QĐ-TTg ngày 15/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 cũng đặt mục tiêu chung: xây dựng và phát triển thói quen, nhu cầu, kỹ năng và phong trào đọc... góp

phần nâng cao dân trí, phát triển tư duy, khả năng sáng tạo, bồi dưỡng nhân cách, tâm hồn, tăng cường ý thức chấp hành pháp luật, hình thành lối sống lành mạnh trong con người, xã hội Việt Nam, đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập.

Đối với công nhân lao động, đọc sách giúp cho người lao động nâng cao trình độ, mở rộng kiến thức xã hội, pháp luật, kỹ năng sống. Đọc trước hết là để mở mang kiến thức, tự làm giàu vốn kiến thức, vốn sống, vốn văn hóa, sau nữa là gợi mở những suy nghĩ, ý tưởng và hành động mới một cách tích cực. Bên cạnh đó, đọc sách giúp người lao động hướng đến chân - thiện - mỹ, ý thức về lối sống và đạo đức của mình. Phương pháp và kỹ năng đọc sách giúp mỗi người công nhân hình thành cho mình một nền tảng tri thức, từ đó giúp giải quyết tốt nhất các vấn đề trong lao động, học tập cũng như cuộc sống. Có thể nói, sách là món ăn tinh thần bổ ích, lành mạnh, tiếp thêm năng lượng cho công nhân lao động sau những giờ làm việc mệt nhọc. Phát triển văn hóa đọc trong công nhân lao động chính là góp phần xây dựng giai cấp công nhân vững mạnh về tư tưởng, đạo đức, lối sống, trau dồi kiến thức, tạo thói quen bổ ích và giúp người lao động ngày càng hoàn thiện hơn.

Hội nhập quốc tế ngày càng sâu, rộng và sự phát triển rất nhanh của khoa học, công nghệ và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tác động đến sự phát triển nói chung và phát triển đội ngũ công nhân nói riêng của tất cả các quốc gia. Ở nước ta hiện nay, quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước thúc đẩy đội ngũ công nhân lao động tiếp tục phát triển về số lượng, chuyển dịch về cơ cấu. Theo Tổng cục Thống kê, năm 2019, lực lượng lao động trong độ tuổi lao động đang làm việc trong các thành phần kinh tế có khoảng 54 triệu người. Số lao động làm công, hưởng lương có khoảng 25 triệu người¹. Tổ chức Công đoàn Việt Nam hiện đang tập hợp 10.579.045 đoàn viên, sinh hoạt tại 125.342 công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở, trong đó đoàn viên khu vực nhà nước là 2.967.897 người, đoàn viên ngoài khu vực nhà nước là 7.611.148 người². Nhìn chun, công nhân lao động có tuổi đời trẻ, trình độ học vấn, nghề nghiệp khá hơn trước, có khả năng tiếp cận với khoa

1. Số liệu trên Website của Tổng cục Thống kê.

2. Tổng hợp số liệu của Ban Tổ chức Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

học và công nghệ tiên tiến, hiện đại. Một số ngành nghề như dầu khí, hàng không, điện tử - tin học, bưu chính - viễn thông, xây dựng cầu, hầm, thủy điện, lắp máy... chất lượng nguồn lao động cao hơn các ngành, nghề khác. Tuy vậy, đại bộ phận công nhân lao động trực tiếp sản xuất trình độ thấp và không đồng đều, thiếu kỹ năng, kinh nghiệm làm việc, kỷ luật lao động và tác phong công nghiệp còn yếu¹: Khoảng 66% số công nhân tốt nghiệp trung học phổ thông, còn lại là công nhân tốt nghiệp trung học cơ sở và tiểu học; hơn 60% chưa qua hệ thống các trường đào tạo nghề bài bản; hơn 75% có tay nghề lao động thấp, từ bậc 1 đến 4...

Bên cạnh đó, đời sống của công nhân lao động vẫn còn khó khăn, thu nhập chưa đảm bảo nhu cầu cuộc sống tối thiểu. Khảo sát của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam vào tháng 3/2022 cho thấy, nếu không làm thêm giờ, tiền lương cơ bản của công nhân đạt 4,92 triệu đồng/tháng. Với mức thu nhập bình quân 4 - 6 triệu đồng/tháng, công nhân hầu như không có khả năng mua nhà, khi chi phí phòng trọ, nuôi con đã khiến họ không còn tích lũy. Để không rơi vào túng quẫn, công nhân phải chấp nhận tăng ca. Lao động ngành dệt may, điện tử, da giày, chế biến thủy hải sản, sản xuất gỗ... có khi tăng ca 60 - 70 giờ/tháng. Có khoảng 85% số công nhân trong các khu công nghiệp đang phải thuê nhà trọ, mà phần lớn nhà trọ của họ đều chật chội, không bảo đảm điều kiện vệ sinh và bảo vệ sức khỏe tối thiểu. Hệ thống thiết chế văn hóa, công trình phúc lợi, trường học, bệnh viện, nhà ở... phục vụ công nhân lao động khu công nghiệp chưa được đầu tư thỏa đáng. Nhiều doanh nghiệp chưa quan tâm đến đời sống văn hóa tinh thần của công nhân lao động; môi trường văn hóa ở nơi làm việc và nơi sinh sống của công nhân chưa được quan tâm xây dựng và phát triển; một số công nhân có lối sống thiếu lành mạnh, vướng vào tệ nạn xã hội.

Có thể nói, đời sống vật chất và tinh thần của công nhân lao động đều đang ở mức thấp trong xã hội, thời gian nghỉ ngơi để tái tạo sức lao động còn eo hẹp. Mức độ hài lòng của người lao động với cuộc sống chỉ đạt 6,3 trên thang điểm 10. Quan tâm ưu tiên hiện nay của công nhân lao động là cải

1. *Văn kiện Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII*, Nxb. Lao động, Hà Nội, 2018, tr.54.

thiện đời sống vật chất và rất ít người nghĩ tới chăm lo cho đời sống tinh thần của chính bản thân và gia đình. Đọc sách đôi khi trở thành xa vời đối với nhiều công nhân lao động.

Về mặt vĩ mô, chất lượng cuộc sống của một xã hội, một tập thể đang ở mức nào được xét ở cả hai mặt của đời sống: vật chất và tinh thần. Tuy nhiên, hiện nay, cả đời sống vật chất và đời sống tinh thần nói chung, văn hóa đọc nói riêng của tầng lớp người lao động, đặc biệt là công nhân tại các khu công nghiệp, đều thấp. Trước sự phát triển như vũ bão của các phương tiện truyền thông đại chúng và các tiện ích xã hội như báo điện tử, truyền hình, mạng xã hội..., công nhân lao động không còn nhiều hứng thú với sự đọc. Từ đọc sách, công nhân lao động đang có sự chuyển dịch sang nghe nhìn.

Trong thời đại Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đòi hỏi Việt Nam phải phát triển đội ngũ công nhân với những phẩm chất, lối sống tích cực để chủ động tiếp cận tri thức thế giới, tiếp nhận chuyển giao tri thức để nắm bắt và tiến tới làm chủ kiến thức, công nghệ, những bí quyết, kỹ năng làm việc để cạnh tranh thắng lợi ngay tại thị trường nhân lực trong nước. Khoa học và công nghệ phát triển với tốc độ rất nhanh trên quy mô thế giới, thúc đẩy hình thành nền kinh tế tri thức trên phạm vi toàn cầu, trong đó có nội dung quan trọng là trí thức hóa đội ngũ công nhân. Tất cả những biến đổi nhanh chóng đó đòi hỏi phải tạo dựng được “xã hội học tập”, mọi người công nhân phải có ý thức “học tập suốt đời” và điều đó sẽ bắt nguồn từ chính văn hóa đọc của người lao động.

Nhận thức được tầm quan trọng của việc phát triển văn hóa đọc trong công nhân, viên chức, người lao động, coi đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng để xây dựng một xã hội học tập, phát triển tri thức và nâng cao chất lượng cuộc sống, các cấp công đoàn đã và đang đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tạo điều kiện để hình thành thói quen đọc sách cho công nhân lao động.

Nhằm đưa sách có chất lượng tốt tới đoàn viên và người lao động, hàng năm, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đều định hướng kế hoạch xuất bản, phê duyệt danh mục sách cũng như hỗ trợ Nhà xuất bản Lao động thực hiện nhiều đầu sách với hàng trăm nghìn bản in được cấp phát tới tay người lao động thông qua các Liên đoàn lao động tỉnh, thành

phố, công đoàn ngành trung ương. Các xuất bản phẩm và tài liệu do Nhà xuất bản Lao động thực hiện rất đa dạng, đạt chất lượng về nội dung và hình thức, trong đó tập trung vào các sách phổ biến pháp luật, sách về tuyên truyền chủ trương, chính sách của Nhà nước, sách kiến thức phổ thông về khoa học - công nghệ, kinh tế, sách về văn hóa - xã hội, văn học, sách nghiệp vụ, giáo trình, tài liệu tham khảo. Qua đó phát huy truyền thống là một nhà xuất bản của giai cấp công nhân và tổ chức công đoàn, nhà xuất bản lâu đời, có uy tín trong làng xuất bản Việt Nam. Trong xu thế chuyển đổi số, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khuyến khích và có kế hoạch hỗ trợ để Nhà xuất bản Lao động thực hiện sách điện tử nhằm tăng mức độ, diện tiếp cận, thúc đẩy việc đọc và phát triển văn hóa đọc trong công nhân lao động.

Những năm qua, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã chỉ đạo các cấp công đoàn tổ chức triển khai, thực hiện Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2020” theo Quyết định số 231/QĐ-TTg ngày 13/02/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Việc triển khai đề án được các cấp công đoàn gắn với các chương trình, nội dung công tác của tổ chức Công đoàn như: Chương trình số 1464/CTr-TLĐ phối hợp giữa Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Bộ Giáo dục và Đào tạo về nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp của đoàn viên và người lao động; tuyên truyền, phổ biến pháp luật; nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp của đoàn viên và người lao động trong hệ thống công đoàn. Hiện nay, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đang tiếp tục xây dựng Đề án đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời cho công nhân tại các doanh nghiệp đến năm 2030, trong đó có sự phối hợp trách nhiệm của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và doanh nghiệp làm thế nào để hỗ trợ công nhân học thêm lên trung học phổ thông, đại học hệ tại chức, học thêm ngoại ngữ, học nâng cao tay nghề.

Không chỉ tập trung vào công tác tuyên truyền, vận động công nhân lao động tích cực học tập, các cấp công đoàn còn tăng cường phối hợp giữa các cấp, ngành, các cơ sở giáo dục đào tạo, các tổ chức, doanh nghiệp để hỗ trợ, tạo điều kiện cho công nhân lao động tham gia học tập. Trước những đòi hỏi bức thiết của việc tự học tập nâng cao trình độ thông qua phát triển văn hóa

đọc, các cấp công đoàn trong cả nước đã có nhiều cách làm hay, hiệu quả như: xây dựng các “Điểm học tập, sinh hoạt văn hóa công nhân” tại khu công nghiệp, khu chế xuất; xây dựng thư viện, góc đọc sách, tủ sách học tập, tủ sách pháp luật, tủ sách công đoàn... tại doanh nghiệp, khu nhà trọ tự quản của công nhân lao động. Nhiều công đoàn cơ sở đã đề xuất để doanh nghiệp trang bị, tạo điều kiện để công nhân lao động đọc sách, bố trí các góc đọc sách trong khuôn viên doanh nghiệp. Một số công đoàn cơ sở đã phối hợp với thư viện địa phương để đổi sách, đáp ứng nhu cầu của người đọc; khuyến khích người lao động đóng góp sách mà bản thân họ yêu thích cho thư viện; tổ chức hội chợ sách mini, mời các nhà cung cấp sách đến để cán bộ, nhân viên được tiếp cận, mua những cuốn sách hay với mức giá hợp lý... Cùng với đó vận động, phát triển phong trào đọc sách trong công nhân lao động, xây dựng thói quen đọc sách phù hợp với điều kiện của mỗi cá nhân. Chú trọng tổ chức các tọa đàm của chuyên gia, cuộc thi giới thiệu sách để công nhân lao động có kỹ năng tiếp nhận và sử dụng thông tin, tri thức thông qua việc đọc để phục vụ học tập, lao động, nghiên cứu và giải trí cũng như xây dựng thói quen đọc sách trong các thành viên đình.

Đơn cử một số mô hình hay, cách làm tốt: Xuất phát từ mong muốn truyền đạt văn hóa đọc, văn hóa học tập không ngừng tới cán bộ, nhân viên, năm 2017, thư viện sách dành cho người lao động do Ban Chấp hành Công đoàn quản lý đã hình thành tại Công ty Cổ phần thiết kế và xây dựng Giza Việt Nam (thuộc Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội). Trải qua 5 năm triển khai, từ 200 đầu sách đến nay thư viện sách của Công ty đã có tới 1.000 đầu sách. Để thư viện sách tiếp tục phát huy hiệu quả, cuối năm 2019, Công ty thành lập Câu lạc bộ đọc sách, các thành viên tham gia đọc sách, triển khai các số radio, giới thiệu về những cuốn sách hay để mọi người cùng chia sẻ, tìm đọc.

Với mong muốn hình thành và nâng cao văn hóa đọc cho người lao động, từ năm 2019 đến nay, Công đoàn Dệt may Việt Nam đã trang bị 8 tủ sách với 800 đầu sách, trị giá 40 triệu đồng cho các công đoàn cơ sở. Việc trang bị tủ sách và sách cho các công đoàn cơ sở nhằm phục vụ nhu cầu tiếp cận, mở mang kiến thức, văn hóa cho người lao động, nhất là khi trình độ văn hóa của công nhân còn hạn chế và tính chất công việc kéo dài, chiếm nhiều

thời gian của ngành dệt may. Qua tìm hiểu nhu cầu của công nhân lao động, một số đơn vị trong ngành đã tổ chức mô hình “cà phê - sách” ở những vị trí có nhiều cây xanh trong khuôn viên công ty với đồ uống được Công đoàn trợ giá. Những người quản lý hay phục vụ tại quán cà phê - sách được lựa chọn là người có sự hiểu biết nhất định và tình yêu với sách để có thể giới thiệu sách, đưa sách đến với độc giả là người lao động của đơn vị.

Sau hơn 3 tháng được thành lập, mô hình Phòng đọc sách cho công nhân lao động Khu nhà tập thể Công ty Cổ phần chế biến và xuất nhập khẩu CADOVIMEX II ởấp Tân Lập, xã Tân Quy Tây, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp đã trở thành một điểm đến thú vị dành cho công nhân lao động sau những giờ lao động mệt nhọc. Nhờ sự hỗ trợ từ Liên đoàn Lao động thành phố Sa Đéc và thư viện tỉnh Đồng Tháp, từ lúc thành lập đến nay, nơi đây phục vụ khoảng 700 đầu sách các loại về pháp luật, văn hóa, tâm lý, kỹ năng sống, truyện tranh đáp ứng nhu cầu cập nhật tri thức đời sống và giải trí cho công nhân lao động. Trong đó, Thư viện tỉnh Đồng Tháp cũng đã luân chuyển 200 đầu sách nhằm đảm bảo nguồn sách phong phú, đáp ứng nhu cầu tiếp cận tri thức mới của công nhân lao động.

Tuy nhiên, những mô hình tốt này chưa thực sự có nhiều và phổ biến, trong đó có một phần do nhận thức từ chính quyền, người sử dụng lao động và từ chính người lao động. Phát triển văn hóa đọc trong công nhân lao động nói riêng cũng như bài toán chung phát triển văn hóa đọc trong xã hội ta hiện nay cần đi tìm lời giải đáp.

Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương khóa X về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đã đặt ra mục tiêu: Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ mọi mặt cho công nhân, không ngừng trích hóa giai cấp công nhân là một nhiệm vụ chiến lược. Đặc biệt quan tâm xây dựng thế hệ công nhân trẻ có học vấn, chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp cao, ngang tầm khu vực và quốc tế, có lập trường giai cấp và bản lĩnh chính trị vững vàng, trở thành bộ phận nòng cốt của giai cấp công nhân.

Để thực hiện tốt mục tiêu này, không thể bỏ qua việc phát triển văn hóa đọc trong công nhân lao động. Muốn phát triển văn hóa đọc cần phải hướng việc đọc sách trở thành một thói quen không thể thiếu, một nét đẹp

văn hóa cũng như phải tạo dựng được môi trường đọc sách thuận lợi, xây dựng thói quen đọc sách ngay từ trong gia đình, đến cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức của người lao động. Trên cơ sở đó, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam có một số đề nghị như sau:

- Các cơ quan chủ trì đẩy mạnh các giải pháp để thực hiện hiệu quả Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó lưu ý tạo điều kiện, bố trí kinh phí để tổ chức công đoàn thực hiện phát triển văn hóa đọc trong công nhân lao động, nhất là tại các khu công nghiệp, khu chế xuất; tuyên truyền, vận động, có cơ chế khuyến khích người sử dụng lao động dành kinh phí, thời gian, cơ sở vật chất cho việc phát triển văn hóa đọc cho người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp.

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng các mô hình hoạt động, chia sẻ, hợp tác nguồn thông tin, dữ liệu và các sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ học tập trên nền tảng công nghệ số nhằm nâng cao chất lượng hoạt động, nguồn nhân lực tại các thiết chế văn hóa, thể thao, phục vụ nhu cầu học tập suốt đời, phát triển văn hóa đọc của công nhân lao động; tiếp tục chỉ đạo các thư viện trong cả nước triển khai đổi mới, đa dạng hóa các phương thức phục vụ, cải cách thủ tục và hoạt động cấp thẻ thư viện và nâng cao chất lượng, hiệu quả, hình thức hoạt động của hệ thống thư viện để phục vụ nhu cầu học tập suốt đời và phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng, nhất là đối với khu vực có đồng công nhân, lao động cần coi công nhân lao động là đối tượng ưu tiên phục vụ.

- Bộ Thông tin và Truyền thông xem xét tăng kinh phí đặt hàng xuất bản phẩm, trong đó dành kinh phí lớn cho các nhà xuất bản có bạn đọc là đối tượng yếu thế, có thu nhập thấp trong xã hội như: công nhân tại các khu công nghiệp, công nhân vùng sâu, vùng xa, công nhân nông, lâm nghiệp; có các biện pháp để tăng cường hiệu quả của hình thức phát hành xuất bản phẩm điện tử.

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố quan tâm hơn nữa, quy hoạch, đầu tư xây dựng các thiết chế sinh hoạt văn hóa tinh thần, trong đó có văn hóa đọc, tập trung thêm nguồn lực tạo điều kiện phát triển văn hóa đọc trên địa bàn, nhất là tại các nơi có khu công nghiệp, đồng công nhân lao động sinh sống, làm việc.

ĐÓNG GÓP CỦA NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT TRONG SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG DÂN TỘC

PGS.TS. PHẠM MINH TUẤN*

Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật (tiền thân là Nhà xuất bản Sự thật) là đơn vị sự nghiệp Trung ương của Đảng, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp và thường xuyên của Ban Bí thư, có chức năng là cơ quan xuất bản chính trị của Đảng và Nhà nước. Trải qua gần 77 năm xây dựng và phát triển, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật đã đạt được những thành tựu hết sức có ý nghĩa trong công tác biên tập, xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị, pháp luật, góp phần làm cho thế giới quan Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vị trí chủ đạo trong đời sống tinh thần xã hội; phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao kiến thức của nhân dân về lý luận, chính trị và pháp luật, phục vụ đắc lực sự nghiệp đổi mới và hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Hiện nay, trước yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, với vị thế mới, Nhà xuất bản tiếp tục bám sát nhiệm vụ chính trị, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác biên tập, xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị và nghiên cứu khoa học, đồng thời tích cực nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trong hoạt động xuất bản, phát hành sách, không ngừng đổi mới, hướng đến mục tiêu xây dựng Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật trở thành trung tâm xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị giữ vai trò nòng cốt trong xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị của Đảng và Nhà nước.

* Giám đốc - Tổng Biên tập Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

1. Nhà xuất bản Sự thật với sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc (1945 - 1975)

a) Giai đoạn 1945 - 1954

Ngày 19/12/1946, cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp bùng nổ. Nhiệm vụ chính của Đảng ta trong giai đoạn này là động viên và tổ chức toàn dân đánh giặc, giải phóng đất nước, đồng thời tiến hành những cải cách dân chủ, nhằm hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, tiến lên cách mạng xã hội chủ nghĩa. Trong điều kiện sơ tán với nhiều khó khăn và thiếu thốn, bên cạnh việc xuất bản các tác phẩm của các nhà kinh điển Mác - Lê nin, Nhà xuất bản Sự thật đã biên tập, xuất bản được nhiều cuốn sách có giá trị lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng chí Trường Chinh và một số tác giả trong nước và nước ngoài: *Cách mạng Tháng Tám; Kinh nghiệm về cao trào kháng Nhật cứu nước ở Việt Nam; Mười năm cỏ héo; Đời sống mới; Chủ nghĩa Mác và văn hóa Việt Nam; Việt Bắc anh dũng; Nhìn sang Nam Dương; Trận Xtalingrát; Việc chế tạo khí giới; Sửa đổi lối làm việc; Kháng chiến nhất định thắng lợi; v.v..* Mặc dù những ấn phẩm được xuất bản trong thời gian này còn mỏng, hình thức còn chưa bắt mắt, nhưng nội dung chứa đựng sức mạnh to lớn, có tác động mạnh mẽ, sâu sắc đến cán bộ, bộ đội và nhân dân ta trong sự nghiệp xây dựng Đảng và kháng chiến chống thực dân Pháp.

Tháng 02/1951, Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng quyết định đưa Đảng ra hoạt động công khai để tăng cường sự lãnh đạo đối với sự nghiệp kháng chiến. Đảng đổi tên là Đảng Lao động Việt Nam, xác định nhiệm vụ cấp bách của Đảng lúc này là đưa kháng chiến đi đến thắng lợi. Hai cuốn sách quan trọng được xuất bản trong thời gian này là *Báo cáo chính trị* của Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc tại Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng và *Khắc phục khó khăn, giành thắng lợi mới* của đồng chí Trường Chinh. Bên cạnh đó, các sách lý luận, chính trị khác vẫn tiếp tục được xuất bản, nội dung chủ yếu phục vụ chủ trương đầy mạnh mẽ cuộc kháng chiến, chuẩn bị chuyển sang tổng phản công.

Trong những năm 1952 - 1954, nhiều tác phẩm quan trọng về đường lối cơ bản của Đảng, làm rõ thêm tính chất, vai trò và nhiệm vụ của chính quyền cách mạng được Nhà xuất bản ấn hành, như: *Tuyên ngôn của Đảng*

Lao động Việt Nam và Chính cương của Đảng Lao động Việt Nam (Báo cáo đọc tại Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng tháng 02/1951), *Một năm hoạt động của Đảng Lao động Việt Nam* của đồng chí Trường Chinh; *Máy vấn đề cốt yếu về chính quyền dân chủ nhân dân* của đồng chí Phạm Văn Đồng.

Bên cạnh việc xuất bản phục vụ việc tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lenin và chủ trương, đường lối kháng chiến của Đảng trong nhân dân, từ năm 1953, Nhà xuất bản Sự thật còn xuất bản nhiều đề tài phục vụ sản xuất nông nghiệp và công tác nông thôn, góp phần đẩy mạnh sản xuất, phục vụ đắc lực cho cuộc kháng chiến.

b) Giai đoạn 1954 - 1975

Đại hội đại biểu lần thứ III của Đảng (tháng 9/1960) đã xác định rõ hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng trong thời kỳ này là xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đẩy mạnh cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân ở miền Nam; cả hai miền đều có mục tiêu chung là hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, đấu tranh giải phóng miền Nam, tiến tới một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Theo đó, thực hiện chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng tại Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 17/10/1960 về hoạt động của Nhà xuất bản Sự thật trong điều kiện mới, trong đó xác định: “Nhà xuất bản Sự thật... có nhiệm vụ chung là phổ biến chủ nghĩa Mác - Lenin và đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, góp phần giáo dục tư tưởng xã hội chủ nghĩa, chủ nghĩa yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô sản”¹, mặc dù phải sơ tán ở Thanh Ba, Phú Thọ rồi Quốc Oai, Ba Vì, Hà Nội, song công tác biên tập, xuất bản của Nhà xuất bản Sự thật vẫn được tiến hành nghiêm túc và đều đặn. Trong đó, việc truyền bá những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lenin trên quy mô rộng lớn và có hệ thống hơn trước, nhằm làm nền tảng cho công tác chính trị, tư tưởng của Đảng là nhiệm vụ quan trọng và cấp bách của Nhà xuất bản trong thời kỳ này. Nếu trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, Nhà xuất bản mới chỉ xuất bản được một số tác phẩm kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lenin, thì trong thời kỳ này, sách kinh điển của

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.983.

chủ nghĩa Mác - Lênin đã được Nhà xuất bản chú trọng xuất bản nhiều hơn. Riêng trong năm 1957, Nhà xuất bản đã xuất bản gần 40 tác phẩm của V.I. Lênin. Năm 1959 - 1960, bộ sách *V.I. Lênin tuyển tập* (được chia làm 2 quyển với 4 phần) lần đầu tiên được xuất bản ở nước ta. Năm 1961, bộ sách *V.I. Lênin toàn tập* bắt đầu được xuất bản. Từ năm 1974, Nhà xuất bản Sự thật hợp tác với Nhà xuất bản Tiến bộ (Liên Xô) xuất bản bộ sách *V.I. Lênin toàn tập* gồm 55 tập và 2 tập tra cứu.

Bên cạnh đó, các tác phẩm của C. Mác và Ph. Ăngghen cũng được xuất bản nhiều hơn trước. Đặc biệt, từ năm 1959, Nhà xuất bản bắt đầu xuất bản bộ *Tư bản* của C. Mác, gồm 4 quyển (gồm cả tác phẩm Các học thuyết về giá trị thặng dư, được coi như tập 4 của bộ *Tư bản*), 11 tập. Việc xuất bản bộ *Tư bản* đã đóng góp quan trọng vào công tác lý luận của Đảng, đồng thời là bước trưởng thành vượt bậc trong công tác biên tập của Nhà xuất bản Sự thật.

Sau khi Nhà xuất bản Sự thật chuyển về Hà Nội, công tác sưu tầm các tác phẩm của Chủ tịch Hồ Chí Minh bắt đầu được xác định là nhiệm vụ quan trọng. Trong đó bộ sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch* (từ năm 1956 đến năm 1962) được xuất bản gồm 6 tập, hợp thành một bộ sách lớn, phản ánh tư tưởng chỉ đạo của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam từ năm 1945 đến năm 1954. Bên cạnh đó, những cuốn sách khác của Người cũng được xuất bản như: *Đồng bào miền Nam là dân nước Việt Nam, chân lý đó không bao giờ thay đổi* (năm 1955); *Hăng hái vào tổ đội công, hợp tác xã và thi đua cải tiến kỹ thuật, đẩy mạnh sản xuất* (năm 1959); *Con người xã hội chủ nghĩa* (năm 1962); *Con đường dẫn tôi đến chủ nghĩa Lênin* (năm 1962)...

Bên cạnh đó, Nhà xuất bản còn xuất bản một số sách văn kiện của Đảng và Nhà nước; những đầu sách về từng lĩnh vực riêng của sự nghiệp cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội; sách về cuộc đấu tranh chống Mỹ, cứu nước và bọn bù nhìn tay sai; sách về các vấn đề thời sự quốc tế; hiến pháp của các nước xã hội chủ nghĩa; sách dịch... để phục vụ nhu cầu học tập, nghiên cứu của cán bộ, đảng viên và đông đảo quần chúng nhân dân.

Từ tháng 3/1965, đế quốc Mỹ tăng cường dùng máy bay, tàu chiến đánh phá miền Bắc nhằm cắt đứt sự chi viện của miền Bắc xã hội chủ nghĩa cho chiến trường miền Nam, đe bẹp ý chí thống nhất đất nước của nhân dân ta. Hà Nội trở thành một trọng điểm bị đánh phá ác liệt. Theo chỉ đạo của

Trung ương Đảng, Nhà xuất bản tiếp tục sơ tán. Mặc dù gặp phải nhiều khó khăn, song Nhà xuất bản vẫn chú trọng xuất bản các sách kinh điển Mác - Lênin, sách của Đảng, Bác Hồ và những đầu sách lý luận quan trọng của các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước. Đồng thời, trong thời kỳ này, nhiều đầu sách về công tác xây dựng Đảng, công tác quân sự, công tác quản lý kinh tế, quản lý hợp tác xã... đã khai quật được những vấn đề thực tiễn của cách mạng nước ta; một hệ thống sách lý luận, chính trị phổ thông do các cán bộ lý luận biên soạn cũng đã được xuất bản, góp phần giáo dục lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và đông đảo quần chúng nhân dân, đáp ứng phong trào học tập lý luận chính trị sôi nổi từ sau năm 1954.

Cùng với đó, sách về sự nghiệp đấu tranh thống nhất Tổ quốc của dân tộc, sách của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, các luận văn về chính trị quân sự của các tác giả miền Nam, các văn kiện về Hội nghị Pari, sự kiện “Điện Biên Phủ trên không” năm 1972 cũng được phản ánh một cách chân thật, sinh động.

Có thể khẳng định, những tác phẩm được xuất bản trong thời kỳ này đã góp phần tích cực vào công tác lãnh đạo, công tác chính trị, tư tưởng của Đảng, làm rõ tính chất đúng đắn, sáng tạo của Đảng ta về việc thực hiện đồng thời hai chiến lược cách mạng, đó là cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa; đúc kết những kinh nghiệm và sáng tạo độc đáo về chiến tranh nhân dân trong thời đại Hồ Chí Minh và khẳng định tính chất độc lập, tự chủ của Đảng ta trong các vấn đề quốc tế.

2. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1975 - 2022)

Sau Đại thắng mùa Xuân năm 1975, cách mạng nước ta bước sang giai đoạn mới, Nhà xuất bản Sự thật cũng tiếp tục phát triển vững chắc phù hợp với xu thế chung của đất nước. Trong những năm đầu tiên hành xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước, tiếp đó là những năm đầu đổi mới, dù đối mặt với nhiều khó khăn do bối cảnh chung của đất nước, sách xuất bản trong thời gian này tiếp tục được nâng cao về chất lượng, tăng nhanh về số lượng, nhờ đó vị thế của Nhà xuất bản ngày càng được khẳng định. Ngoài các tác phẩm kinh điển, các tác phẩm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, sách về hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, sách của các đồng chí

lãnh đạo Đảng và Nhà nước, sách nghiên cứu các vấn đề quốc tế..., những cuốn sách về công tác xây dựng Đảng phản ánh yêu cầu của công tác đảng trong giai đoạn mới của cách mạng cũng được Nhà xuất bản chú trọng xuất bản như: *Toàn dân đoàn kết xây dựng Tổ quốc Việt Nam thống nhất xã hội chủ nghĩa* (năm 1976); *Xây dựng chế độ làm việc của cấp ủy Đảng* (năm 1982); *Máy văn đề về tổ chức thực tiễn* (năm 1983)...

Trước yêu cầu nhiệm vụ mới, ngày 20/11/1992, Ban Bí thư ban hành Quyết định số 53-QĐ/TW thành lập Nhà xuất bản Chính trị quốc gia trên cơ sở hợp nhất bốn nhà xuất bản là Nhà xuất bản Sự thật, Nhà xuất bản Thông tin lý luận, Nhà xuất bản Tư tưởng - Văn hóa, Nhà xuất bản Pháp lý. Tiếp đó, ngày 03/4/2003, Bộ Chính trị ban hành Quyết định số 68-QĐ/TW về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật. Ngày 16/4/2020, Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 44-CT/TW về đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành và nghiên cứu, học tập sách lý luận, chính trị, trong đó nêu rõ: “*Xây dựng Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật trở thành trung tâm xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị; giữ vai trò nòng cốt, phối hợp với các cơ quan liên quan về xuất bản sách lý luận, chính trị*”. Thực hiện quan điểm chỉ đạo của Đảng đối với hoạt động xuất bản trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và đẩy mạnh hội nhập quốc tế, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật xác định xuất bản và nghiên cứu khoa học là hai nhiệm vụ chính trị trọng yếu của Nhà xuất bản, đồng thời giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa thực hiện nhiệm vụ chính trị và nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trong hoạt động xuất bản, phát hành sách. Trên cơ sở đó, trong thời gian qua, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật đã không ngừng nỗ lực, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao, đồng thời tăng cường nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trong hoạt động xuất bản, phát hành sách.

Từ đây, Nhà xuất bản đã có những bước phát triển đáng kể, đa dạng hoá loại hình sách, phong phú về nội dung, đẹp về hình thức, tăng nhanh về số lượng đầu sách và số lượng phát hành, phương thức làm sách nồng động, sáng tạo và đa dạng. Điểm nhấn nổi bật trong công tác biên tập, xuất bản là đã cho ra mắt bạn đọc nhiều cuốn sách, bộ sách lớn, đặc biệt là bộ *C. Mác và Ph. Ăngghen toàn tập* (gồm 55 tập), bộ *Hồ Chí Minh toàn tập* (gồm 12 tập) và *Văn kiện Đảng toàn tập* (gồm 69 tập). Nhà xuất bản còn tập trung xuất bản

các sách khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn; về công cuộc đổi mới; về xây dựng Đảng; về đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, chống phá; về bảo vệ chủ quyền biển đảo.

Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật nỗ lực thực hiện tốt nhiệm vụ xuất bản và nghiên cứu khoa học

Xác định nhiệm vụ xuất bản sách lý luận, chính trị, pháp luật là nhiệm vụ chủ đạo, Nhà xuất bản đã xuất bản nhiều đầu sách kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lê nin; sách về Chủ tịch Hồ Chí Minh; sách phục vụ tuyên truyền học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; sách về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; sách tổng kết các cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ...

Bên cạnh đó, Nhà xuất bản đã hoàn thành xuất bản tiểu sử hơn 20 đồng chí lãnh đạo chủ chốt và lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của Đảng và cách mạng Việt Nam và đang tiếp tục triển khai biên tập, xuất bản tiểu sử các đồng chí khác theo nhiệm vụ được giao. Công tác biên tập, xuất bản văn kiện của Đảng cũng là nhiệm vụ trọng tâm của Nhà xuất bản. Hàng vạn văn bản của Đảng từ văn kiện các đại hội Đảng và các hội nghị Trung ương, tài liệu của Bộ Chính trị, Ban Bí thư cho đến tài liệu nghiên cứu, học tập các văn kiện đã được Nhà xuất bản ấn hành với số lượng lớn, chất lượng cao và được phát hành rộng rãi.

Là một bộ phận quan trọng trong công tác tư tưởng, lý luận của Đảng, sách lý luận, chính trị là một vũ khí sắc bén, có vai trò “trực tiếp truyền bá, bảo vệ, phát triển chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước”. Với vị trí, vai trò là cơ quan xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị nòng cốt của Đảng và Nhà nước, quán triệt thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới, trong thời gian qua, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật luôn xác định việc xuất bản sách bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là một nhiệm vụ chính trị trọng tâm; cung cấp thông tin chính thống, bảo đảm sự chính xác về nội dung chính trị,

khoa học của xuất bản phẩm, từ đó góp phần quan trọng giữ vững và mở rộng trận địa tư tưởng của Đảng. Theo đó, nhiều cuốn sách chất lượng, tập trung làm rõ vấn đề bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch đã được Nhà xuất bản phát hành rộng rãi, được bạn đọc đánh giá cao. Bên cạnh đó, trên cơ sở nhận thức rõ chủ quyền quốc gia là vấn đề tất yếu, tuyệt đối, có ý nghĩa chiến lược, xuyên suốt quá trình cách mạng, chi phối các hoạt động lập pháp, hành pháp và tư pháp, tác động đến mọi lĩnh vực hoạt động: kinh tế, xã hội, chính trị, văn hóa, khoa học, ngoại giao, quốc phòng, an ninh... của quốc gia, dân tộc, cùng với việc xuất bản những bộ sách lớn như *Văn kiện Đảng toàn tập*, *Hồ Chí Minh toàn tập*, *Văn kiện Quốc hội toàn tập*... tập trung khẳng định việc thực hiện chủ quyền quốc gia cũng chính là việc thực hiện độc lập dân tộc, là tư tưởng chủ đạo, chi phối toàn bộ sự nghiệp cách mạng của Đảng, Nhà xuất bản cũng chú trọng xuất bản những ấn phẩm về bảo vệ chủ quyền biển, đảo, góp phần cung cấp những bằng chứng lịch sử và cơ sở pháp lý khẳng định chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc như: *Chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa*; bộ sách *Văn hóa biển đảo Việt Nam* (9 tập); *Chủ quyền quốc gia Việt Nam trên Biển Đông*; *Tài nguyên, môi trường và chủ quyền biển, đảo Việt Nam*...

Sách pháp luật cũng là một trong những mảng sách được Nhà xuất bản coi trọng, triển khai bài bản, với số lượng in khá lớn và đồng bộ. Nhằm cung cấp tài liệu học tập và nâng cao trình độ lý luận, chính trị, pháp luật cho đội ngũ cán bộ, đảng viên ở cơ sở, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã, những năm qua, Nhà xuất bản đã thực hiện tốt Đề án trang bị sách cho cơ sở xã, phường, thị trấn. Từ năm 2011 đến nay, mỗi năm có hàng chục đầu sách với hàng vạn bản in, đã góp phần nâng cao kiến thức, hiểu biết cho cán bộ, đảng viên và nhân dân ở cấp cơ sở. Hiện nay, bên cạnh phiên bản sách giấy, sách trang bị cho cơ sở xã, phường, thị trấn còn có phiên bản sách điện tử trên website thuvienicoso.vn, góp phần khai thác tiện ích của công nghệ thông tin, chia sẻ quyền sử dụng tài nguyên tri thức kho dữ liệu sách Đề án trang bị sách cho cơ sở xã, phường thị trấn cho đông đảo cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.

Trước yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, Nhà xuất bản còn tập trung vào những ấn phẩm nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn, đúc kết

thực tiễn đổi mới nhận thức về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, đổi mới tư duy về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa...; sách giải thích chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; sách của các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước. Đặc biệt, đầu năm 2022, Nhà xuất bản đã xuất bản cuốn sách *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, tập hợp 29 bài viết, bài phát biểu trong giai đoạn 2018 - 2021* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về các vấn đề lý luận, thực tiễn trong thời gian chuẩn bị xây dựng văn kiện Đại hội XIII của Đảng; kết tinh trí tuệ của toàn Đảng qua 35 năm đổi mới, thể hiện những vấn đề cơ bản, cốt lõi về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Đồng thời, để góp phần nâng cao vị thế và mở rộng quan hệ quốc tế trong lĩnh vực xuất bản, Nhà xuất bản vừa tổ chức các bản thảo sách về những vấn đề quốc tế và đối ngoại, vừa triển khai công tác khai thác bản quyền, xuất bản sách dịch từ nhiều thứ tiếng (Anh, Nga, Trung Quốc...) làm tài liệu tham khảo có giá trị cho nhiều đối tượng độc giả trong nước. Các đối tác bản quyền nước ngoài của Nhà xuất bản không ngừng gia tăng cả về số lượng và chất lượng.

Trong thời đại Cách mạng công nghiệp lần thứ tư hiện nay, song song với ấn phẩm sách giấy truyền thống, đáp ứng nhu cầu bạn đọc cũng như bắt kịp với xu thế chung của nền xuất bản toàn cầu, sách điện tử là loại hình sách được Nhà xuất bản chú trọng phát triển trong những năm gần đây và trở thành một trong những nhà xuất bản có ưu thế nổi bật, giữ vị trí quan trọng trong xuất bản sách điện tử lý luận, chính trị. Từ năm 2003 đến nay, 15 đĩa CD-ROM và DVD-ROM được xuất bản, tạo một diện mạo mới, phong phú, hiện đại cho các ấn phẩm của Nhà xuất bản. Nhà xuất bản đã triển khai hệ thống xuất bản, phát hành sách điện tử trên trang <https://stbook.vn/>, gồm hàng nghìn đầu sách khác nhau, đa dạng, phong phú về nội dung, tạo thêm kênh cho bạn đọc có thể truy cập để mua và đọc sách điện tử trên máy tính và điện thoại di động. Hình thức phát hành sách điện tử trực tuyến, sử dụng phần mềm trên thiết bị di động để lưu trữ và đọc giúp bạn đọc có thể tiếp cận, nghiên cứu sách của Nhà xuất bản dễ dàng, mọi nơi, mọi lúc. Từ năm 2021 đến nay, Nhà xuất bản đã tổ chức ra mắt hơn 10 tủ sách điện tử.

Với nhiệm vụ đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng, Nhà xuất bản đã ra mắt *Tủ sách điện tử Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng* trên Stbook.vn với khoảng 50 đầu sách điện tử. Toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân khi đăng ký tài khoản trên hệ thống Stbook.vn sẽ được đọc miễn phí tủ sách này. Trong thời gian tới, Nhà xuất bản tiếp tục xây dựng *Tủ sách Nhà nước và pháp luật*, *Tủ sách thông tin đối ngoại*, *Tủ sách giáo dục lý luận chính trị...* và bổ sung nhiều ấn phẩm điện tử trên hệ thống xuất bản điện tử: Stbook.vn và thuvienicoso.vn để phục vụ cán bộ, đảng viên và nhân dân đọc, tra cứu miễn phí các ấn phẩm có giá trị này. Các sách giấy cũng đều có mã QR-Code chỉ dẫn đến bản sách điện tử.

Đặc biệt, nhằm tăng cường ứng dụng công nghệ hiện đại trong chuyên đổi số, mở rộng thị trường, nâng cao hiệu quả hoạt động kết nối và quảng bá thương hiệu, tăng cường phân phối trực tuyến các xuất bản phẩm truyền thống, mở rộng giao lưu bản quyền sách với các đơn vị xuất bản, phát hành, Nhà xuất bản tích cực tham gia các hoạt động trên sàn thương mại điện tử xuất bản Book365.vn, trong đó có Hội sách trực tuyến quốc gia. Năm 2021, Nhà xuất bản tham dự Hội sách với gần 190 đầu sách hay, tiêu biểu và nhiều chương trình ưu đãi hấp dẫn, thu hút sự quan tâm của đông đảo bạn đọc. Trong tháng 8/2022, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật đã tổ chức ra mắt Trang thương mại điện tử sachquocgia.vn. Trang thương mại điện tử được xây dựng, hoàn thiện và đưa vào vận hành với hàng trăm đầu sách lý luận, chính trị, pháp luật, kinh tế, văn hóa, xã hội và các lĩnh vực khác bao gồm cả sách giấy và sách điện tử, với nhiều tính năng tiện ích, phương thức thanh toán thuận tiện, nhanh chóng, cung cấp địa chỉ mua sách, giúp bạn đọc được tiếp cận, sử dụng nguồn tư liệu chính thống từ những ấn phẩm có bản quyền.

Bên cạnh đó, Nhà xuất bản đã ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng hệ thống quản trị hiện đại trên cơ sở thiết lập hệ thống điều hành cơ quan với hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin kết nối toàn diện, đồng bộ từ trụ sở chính Nhà xuất bản đến 3 chi nhánh và 4 trung tâm phát hành trên cả nước; đồng thời, tích cực xây dựng hạng mục văn phòng điện tử, kiểm soát nội bộ và ứng dụng công nghệ thông tin, quản lý thời gian, quản lý quy trình xuất bản, công tác bảo mật, xử lý công việc thường xuyên và đột xuất chính xác,

kịp thời, hiệu quả... Việc xây dựng hệ thống quản trị hiện đại góp phần hướng đến mục tiêu xây dựng Nhà xuất bản trở thành đơn vị đi đầu về ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học và công nghệ trong xuất bản điện tử, truyền thông và phát hành sách tại Việt Nam.

Song song với công tác biên tập, xuất bản, nghiên cứu khoa học được xác định là một trong hai nhiệm vụ chính trị trọng yếu của Nhà xuất bản. Theo đó, Nhà xuất bản đã tập trung triển khai và tổ chức thực hiện các đề tài, đề án sử dụng nguồn kinh phí phát triển sự nghiệp, liên quan trực tiếp đến nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, bám sát nội dung các chỉ thị, nghị quyết về đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả công báo chí, xuất bản nói chung, công tác xuất bản sách lý luận, chính trị, pháp luật nói riêng, cung ứng dịch vụ công, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Nhà xuất bản. Nhà xuất bản cũng tham gia nghiên cứu các đề tài thuộc các chương trình khoa học xã hội cấp ban, bộ; tham mưu cho Trung ương trong việc góp phần xây dựng, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tư tưởng của Đảng. Bên cạnh đó, công tác tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm khoa học cũng được Nhà xuất bản chú trọng, quan tâm đẩy mạnh. Từ năm 2021 đến nay, Nhà xuất bản đã chủ trì, phối hợp với các ban, bộ, ngành ở Trung ương tổ chức 14 hội nghị, hội thảo, tọa đàm khoa học, góp phần đề xuất với Bộ Chính trị, Ban Bí thư các vấn đề về lĩnh vực xuất bản sách lý luận, chính trị, pháp luật, phục vụ việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, quán triệt triển khai Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Ngoài ra, hoạt động của Tạp chí *Chính trị và Phát triển* được quan tâm, chú trọng đổi mới mạnh mẽ. Hiện nay, Tạp chí đã được Hội đồng Giáo sư Nhà nước công nhận là Tạp chí Khoa học được tính điểm năm 2022 (Quyết định số 42/QĐ-HĐGSNN, ngày 06/7/2022).

Công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế được Nhà xuất bản tăng cường đẩy mạnh. Theo đề nghị của Bộ Thông tin, Văn hóa và Du lịch Lào, được sự đồng ý của Thường trực Ban Bí thư, từ năm 2018, Nhà xuất bản bắt đầu triển khai dự án hằng năm tổ chức dịch và xuất bản 15 đầu sách lý luận, chính trị của Việt Nam về các vấn đề như xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; củng cố và tăng cường hệ thống pháp luật; kinh nghiệm phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam,... để dịch sang tiếng Lào và cung cấp cho phía Lào. Qua hai năm thực hiện, Đề án này đã được phía Lào đánh

giá cao về chất lượng nội dung sách xuất bản và tiến độ thực hiện. Bên cạnh các đối tác truyền thống như Nhà xuất bản Nhân dân Trung Quốc, Nhà xuất bản Nhân dân Thuượng Hải, Tập đoàn Xuất bản và Truyền thông Phượng Hoàng (Giang Tô, Trung Quốc), Nhà xuất bản và Phát hành sách Quốc gia Lào, Ủy ban đối ngoại Xanh Pêtécbua, Nhà xuất bản đã mở rộng xây dựng mối quan hệ đối ngoại và hợp tác ban đầu với Cu Ba, Cộng hòa Bôliva Vénézuêla. Đặc biệt, năm 2022, Ban Đối ngoại Trung ương phối hợp với Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật xuất bản bộ sách *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* của Đảng được dịch thành 7 thứ tiếng (Anh, Nga, Trung, Lào, Khmer, Pháp, Tây Ban Nha), góp phần tạo nền tảng thuận lợi, thúc đẩy quan hệ hợp tác giữa Việt Nam và các quốc gia, đối tác trong khu vực và quốc tế trong thời gian tới.

Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật tích cực nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trong hoạt động xuất bản, phát hành sách

Từ năm 2003 đến năm 2021, Nhà xuất bản đã xuất bản được gần 12.000 đầu sách lý luận, chính trị, pháp luật, với gần 66 triệu bản in và 19,5 tỷ trang in quy đổi. Trong 3 năm gần đây, mặc dù bị ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, song Nhà xuất bản đạt được những kết quả quan trọng trong hoạt động biên tập, xuất bản cả về số đầu sách (trong đó, đã có gần 1.200 đầu sách điện tử) và số lượng bản in:

**Kết quả hoạt động biên tập, xuất bản về số đầu sách và số lượng bản in
của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật giai đoạn 2019 - 2021**

Năm	Số sách xuất bản (đầu sách)	Sách điện tử (đầu sách)	Số lượng in (triệu bản)
2019	766		1,93
2020	973	96	3,74
2021	832	1.076	6,98

Theo Báo cáo tổng kết hoạt động xuất bản, phát hành xuất bản phẩm và công tác quản lý, công tác chủ quản nhà xuất bản các năm của Cục Xuất bản,

In và Phát hành (Bộ Thông tin và Truyền thông), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật luôn là đơn vị đi đầu, giữ vai trò chủ đạo trong công tác xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị trong cả nước. Nhiều bộ sách, đầu sách của Nhà xuất bản đã được phát hành với số lượng lớn, được tái bản nhiều lần, được đồng đảo bạn đọc trên khắp các vùng miền của Tổ quốc nhiệt tình đón nhận. Năm 2021, căn cứ yêu cầu nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tế, Nhà xuất bản đã xây dựng kế hoạch đề tài, đặc biệt là đề tài sách Trung ương đặt hàng; sách dịch cho nước bạn Lào; sách trọng tâm phục vụ các sự kiện chính trị, các ngày lễ lớn trong năm theo hướng bám sát nhiệm vụ chính trị, nâng cao tính hợp lý, cơ cấu các mảng đề tài làm cơ sở cho công tác quản lý và điều hành.

Bên cạnh công tác biên tập, xuất bản, Nhà xuất bản đã tập trung chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác phát hành, để vừa thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị vừa góp phần nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trong hoạt động xuất bản, phát hành sách. Hiện tại, Nhà xuất bản có mạng lưới phát hành trên khắp cả nước, bảo đảm phục vụ tốt các sự kiện, các đợt sinh hoạt chính trị của Đảng, đất nước. Cùng với Trung tâm Sách quốc gia tại Hà Nội, các chi nhánh, các trung tâm phát hành của Nhà xuất bản tại Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Đà Nẵng, Huế, Quảng Ngãi, Nha Trang cũng đẩy mạnh công tác phát hành sách trực tiếp tới khách hàng là các tổ chức, cá nhân tại các địa phương, cũng như các công ty phát hành sách, các nhà sách bán lẻ. Ngoài ra, các đơn vị phát hành đang đẩy mạnh việc bán sách trực tuyến trên các sàn thương mại điện tử: Tiki, Lazada, Book365.vn, Stbook.vn... giúp nâng cao hiệu quả, giảm chi phí và rất tiện dụng, giúp sách của Nhà xuất bản đến gần hơn với bạn đọc. Công tác chăm sóc khách hàng thân thiết, chính sách chiết khấu với khách hàng bước đầu được thực hiện linh hoạt, bảo đảm giữ được khách hàng cũ, mở rộng đối tượng khách hàng mới. Công tác tuyên truyền, giới thiệu hình ảnh và sản phẩm của Nhà xuất bản khá đa dạng và phong phú với các loại hình như: Tham gia hội chợ triển lãm sách, trưng bày sách tại Đường sách Thành phố Hồ Chí Minh và Phố sách 19/12; tổ chức họp báo giới thiệu các bộ sách, cuốn sách có giá trị; trả lời phỏng vấn trên phát thanh, truyền hình; giới thiệu, tuyên truyền trên các báo, tạp chí, trang web, fanpage của Nhà xuất bản và trên mạng xã hội; gửi danh mục sách hàng tháng, danh mục giới thiệu riêng từng cuốn sách qua email;

tiếp xúc trực tiếp với khách hàng..., từ đó từng bước đưa thương hiệu Nhà xuất bản đến với đông đảo bạn đọc trên mọi miền đất nước.

Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật đã thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng và Nhà nước về tiết kiệm chi phí quản lý, giảm các chi phí hoạt động không cần thiết để nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trong hoạt động xuất bản, phát hành sách của đơn vị. Nhờ tiết kiệm chi trong khi doanh thu có sự gia tăng do tiêu thụ được nhiều đầu sách có số lượng in lớn và nâng cao năng lực quản lý tài chính, tài sản công, Nhà xuất bản đã có điều kiện tăng thu nhập cho cán bộ, viên chức, người lao động, tạo động lực cho Nhà xuất bản tiếp tục phát triển. Hiện nay, Nhà xuất bản đang chủ động xây dựng phương án tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản hướng dẫn của Văn phòng Trung ương Đảng, Bộ Tài chính.

Với những thành tích đã đạt được, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật vinh dự được Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba (năm 1960), được Đảng và Nhà nước tặng thưởng hai Huân chương Hồ Chí Minh (năm 1990 và năm 2002). Đặc biệt, nhân kỷ niệm 60 năm Ngày truyền thống, Nhà xuất bản đã được tặng thưởng Huân chương Sao Vàng - phần thưởng cao quý nhất của Đảng và Nhà nước ta (năm 2005). Nhân kỷ niệm 70 năm Ngày truyền thống, Nhà xuất bản vinh dự được tặng thưởng danh hiệu Anh hùng Lao động (năm 2015). Nhân kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống Nhà xuất bản (năm 2020), Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng (nay là Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam) đã gửi Thư chúc mừng toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động Nhà xuất bản.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang phát triển như vũ bão hiện nay, trước yêu cầu nhiệm vụ của giai đoạn mới, với vai trò là cơ quan xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị nòng cốt của Đảng và Nhà nước, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật tập trung xây dựng và triển khai chiến lược phát triển giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả toàn diện các mặt hoạt động của Nhà xuất bản, vừa bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, vừa nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trong hoạt động

xuất bản, phát hành sách. Để đạt được mục tiêu trên, đòi hỏi Nhà xuất bản phải thực hiện đồng thời nhiều giải pháp, trong đó đặc biệt chú trọng những giải pháp gắn với thực tiễn hoạt động của Nhà xuất bản:

Một là, thực hiện tốt yêu cầu của Ban Bí thư tại Chỉ thị số 44-CT/TW, ngày 16/4/2020 về đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành và nghiên cứu, học tập sách lý luận, chính trị theo hướng vừa bảo đảm tính khoa học, vừa mang tính chiến đấu, tính thuyết phục, tính thiết thực và hấp dẫn thực sự của sách lý luận, chính trị, pháp luật đối với người đọc; có phương thức tuyên truyền hợp lý, tuyên truyền, quảng bá các sách lý luận, chính trị, đưa sách tới đông đảo độc giả, nhất là độc giả thanh, thiếu niên.

Hai là, chuyên nghiệp hóa đội ngũ biên tập viên của Nhà xuất bản theo hướng không chỉ có trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ tốt mà còn phải thông thạo ngoại ngữ và am hiểu công nghệ thông tin; đẩy mạnh xây dựng mạng lưới tác giả, cộng tác viên; nâng cao năng lực tổ chức bản thảo; tập trung đầu tư, đặt hàng những bản thảo có chất lượng cao phục vụ nhiệm vụ chính trị và gắn với nhu cầu của xã hội, thị trường, đồng thời quan tâm tới chính sách nâng cao nhuận bút cho tác giả, cộng tác viên, các biện pháp bảo vệ quyền tác giả.

Ba là, đổi mới cơ chế và phương thức hoạt động trên cơ sở quán triệt thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Quyết định số 115/QĐ-TTg, ngày 16/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch phát triển xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 1321/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ *phê duyệt nhiệm vụ lập Quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử, cơ sở xuất bản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050*, trên cơ sở đó tiếp tục thực hiện các biện pháp nhằm nâng cao năng lực, chuyển đổi hoạt động sang đơn vị sự nghiệp có thu; đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động, đáp ứng yêu cầu của xã hội; rà soát, hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, giảm mạnh đầu mối, bỏ cấp trung gian, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và khoa học - công nghệ;

tổ chức phân loại viên chức theo vị trí việc làm. Tiếp tục thực hiện phân cấp quản lý tài chính, tài sản và tạo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong hoạt động của các đơn vị phát hành nhằm bảo đảm doanh thu khoán, được chủ động khai thác để tài, tăng thêm số lượng các đầu sách bán được.

Bốn là, công tác truyền thông và phát hành sách phải có sự phối hợp, tham gia và phục vụ hiệu quả cho công tác biên tập, xuất bản; đổi mới mạnh mẽ công tác truyền thông phục vụ công tác phát hành sách và phát triển hình ảnh, thương hiệu của Nhà xuất bản; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đa dạng hóa các phương thức phát hành sách trực tuyến; cung cấp các dịch vụ về sách lý luận, chính trị trên Internet; xây dựng kênh truyền thông, giới thiệu, quảng bá các xuất bản phẩm theo hướng chuyên nghiệp hóa, đa nền tảng, đa phương tiện (báo chí, phát thanh, truyền hình, các mạng xã hội, các kênh bán hàng trực tuyến). Xây dựng hệ thống phát hành của Nhà xuất bản thành một kênh phát hành thống nhất, có nhiệm vụ phân phối cho mạng lưới các nhà sách bán lẻ và các cơ quan, tổ chức có nhu cầu. Thực hiện tốt công tác thông tin đối ngoại thông qua sách lý luận, chính trị; xây dựng kế hoạch cụ thể phục vụ cho hoạt động giới thiệu, quảng bá sách lý luận, chính trị Việt Nam ra nước ngoài để cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài nắm bắt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Năm là, đẩy mạnh việc triển khai xuất bản sách điện tử, phát triển đội ngũ nhân lực phục vụ việc xuất bản điện tử; đa dạng hóa các loại hình ấn phẩm điện tử; chú trọng xây dựng các tủ sách điện tử để phục vụ cho các đối tượng bạn đọc; xuất bản sách điện tử phục vụ công tác thông tin đối ngoại và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về sách lý luận, chính trị và tài liệu online chính thống của Đảng; xây dựng và nâng cao chất lượng phần mềm mua và đọc sách điện tử SỰ THẬT trên các kho ứng dụng dành cho thiết bị di động, đẩy mạnh quảng bá về phần mềm để ngày càng nhiều bạn đọc, nhất là bạn đọc trẻ có thể tiếp cận sách của Nhà xuất bản trên kênh này. Xây dựng chính sách giá hợp lý đối với các xuất bản phẩm điện tử để vừa bảo đảm tính cạnh tranh, vừa bảo đảm lợi ích của Nhà xuất bản. Đầu tư thích đáng cho việc bảo vệ an ninh mạng, giải pháp phần mềm bảo vệ bản quyền các sách điện tử của Nhà xuất bản.

NGÀNH CÔNG NGHIỆP IN VIỆT NAM VỚI SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC

NGUYỄN VĂN DÒNG*

Cách đây hơn 20 năm, ngành công nghiệp in Việt Nam từng được đánh giá là một trong những ngành công nghiệp có mức độ tiếp cận nhanh với trình độ chung của thế giới, có mức tăng trưởng cao đạt 10-12% mỗi năm trong suốt nhiều năm và ngày nay đang trở thành một ngành công nghiệp phụ trợ, không chỉ phục vụ đắc lực trên mặt trận chính trị, tư tưởng, cho sự nghiệp phát triển văn hóa, giáo dục của Đảng và Nhà nước ta mà còn hỗ trợ cho việc phát triển, cùng lớn mạnh với các ngành kinh tế khác của đất nước. Đó là thời kỳ ngành công nghiệp in Việt Nam bước vào giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo định hướng trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng năm 1996.

Ngày nay, công nghiệp hóa, hiện đại hóa vẫn là một trong những nhiệm vụ hàng đầu để thúc đẩy và chấn hưng nền kinh tế đất nước, để Việt Nam trở thành một quốc gia phát triển có nền công nghiệp hiện đại, có thu nhập trung bình cao như mục tiêu Đại hội XIII của Đảng đã đề ra.

Trước khi nói về những thời cơ, thách thức và những giải pháp để ngành công nghiệp in Việt Nam tiếp tục sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong giai đoạn mới, cũng cần ôn lại những chặng đường đã qua của ngành in Việt Nam.

* Chủ tịch Hiệp hội In Việt Nam.

1. Ngành in Việt Nam giai đoạn trước năm 1945

Nghề in typo chính thức du nhập vào Việt Nam đầu tiên là tại Sài Gòn theo chân của đạo quân viễn chinh Pháp. Từ năm 1861 đến cuối thế kỷ XIX, tại Sài Gòn đã có gần chục nhà in typo hoạt động.

Sang đầu thế kỷ XX, vào năm 1905, nhà in Viễn Đông (gọi tắt là IDEO) - nhà in lớn nhất Đông Dương được thành lập tại Hà Nội, sau đó là một loạt nhà in lớn khác ra đời. Ở Huế thì mãi tới năm 1926, một nhà in mang tên Đức Lập được thành lập.

Đối với các cơ sở in của cách mạng thì từ năm 1928, cơ sở in bí mật đã được hình thành tại số 47 phố Trần Nhân Tông - Hà Nội ngày nay, phục vụ in các tài liệu tuyên truyền và truyền đơn của tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Tiếp theo là cơ sở in bí mật phục vụ in báo *Lao động* và tạp chí *Công hội Đỏ Bắc Kỳ*. Sau đó, các nhà in bí mật ở Trung Kỳ như Quảng Nam, Đà Nẵng cũng được thiết lập. Trước và sau khi Đảng Cộng sản Đông Dương ra đời thì hàng loạt các cơ sở in cách mạng được hình thành để phục vụ các nhiệm vụ chính trị quan trọng, trong đó có việc in bản Luận cương chính trị của đồng chí Trần Phú - Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng, cơ sở in bí mật tại Pác Bó, Cao Bằng do Bác Hồ sáng lập thì phục vụ in báo *Việt Nam độc lập*, các cơ sở in lito khác thì in báo *Giải phóng*, *Cờ Giải phóng*, *Cứu quốc*, v.v..

Tất cả các cơ sở in bí mật thời kỳ này rất thô sơ, chủ yếu là in lito (thạch bản) và in giấy sáp (stencil). Còn cơ sở in typo đầu tiên của Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương được thành lập vào năm 1944 có vai trò rất quan trọng trong việc in các tài liệu với số lượng lớn phục vụ tuyên truyền chuẩn bị tổng khởi nghĩa, toàn quốc kháng chiến, trong đó có Chỉ thị *Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*.

2. Ngành in Việt Nam từ sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đến năm 1975

Sau khi giành được chính quyền, Đảng và chính quyền cách mạng đã mua lại một số nhà in lớn của tư nhân để xây dựng thành các hệ thống in quan trọng:

- Hệ thống in sách, báo của Đảng và Nhà nước.
- Hệ thống in của Mặt trận Việt Minh và Liên Việt.

- Hệ thống in tài chính - ngân hàng, in giấy bạc “Cụ Hồ” và các loại tín phiếu, tem nhãn.

- Hệ thống in của quân đội.

- Hệ thống in thông tấn xã.

Ở các địa phương lớn như Sài Gòn, Quảng Nam, Đà Nẵng... cũng đều hình thành các cơ sở in cách mạng được tổ chức khép kín như ở Trung ương.

Do thiếu sự quản lý thống nhất nên ngày 10 tháng 10 năm 1952, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh số 122/SL thành lập Nhà in Quốc gia để thống nhất quản lý cả ba ngành in, xuất bản và phát hành. Tiếp đó, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Nghị định tổ chức chi tiết của Nhà in Quốc gia. Cột mốc đáng nhớ đó đã được chọn là ngày truyền thống của ngành xuất bản, in và phát hành Việt Nam mà tới nay đã vừa tròn 70 năm.

Từ năm 1957 đến năm 1960, Nhà nước đã tiến hành cuộc vận động cải tạo công thương nghiệp tư nhân với 263 cơ sở in. Đến năm 1963 thì Hà Nội chỉ còn 11 đơn vị in. Sau đó nhiều bộ, ngành và các địa phương đều thành lập thêm các nhà in mới để phục vụ nhiệm vụ chính trị của từng ngành và từng địa phương. Đến năm 1975 thì số lượng cơ sở in ở miền Bắc là gần 100 xí nghiệp in và xưởng in.

Ở miền Nam, trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, các nhà in cách mạng rút vào hoạt động bí mật ở nội đô hoặc trong chiến khu. Sau ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, chính quyền cách mạng đã tiếp quản và tiến hành cải tạo, quy hoạch lại hệ thống in ấn tại các tỉnh và thành phố. Đặc biệt ở Thành phố Hồ Chí Minh, từ 932 cơ sở in lớn nhỏ, sau khi trao lại các nhà in lớn để Trung ương quản lý, số còn lại được sáp xếp, quy hoạch và thành lập các xí nghiệp in quốc doanh, xí nghiệp in tập thể và các xí nghiệp in công tư hợp doanh. Một số máy móc, thiết bị đã được điều chuyển cho các nhà in trên cả nước phù hợp với quy hoạch chung của toàn ngành.

3. Ngành in Việt Nam từ năm 1975 đến năm 1985

Sau khi cải tạo và sáp xếp lại lực lượng in cả nước thì đến năm 1987, Việt Nam có trên 250 cơ sở in với gần 30.000 lao động, sản lượng hằng năm gần 60 tỷ trang in.

Đặc điểm nổi bật của ngành in Việt Nam thời kỳ này là:

- Lực lượng in cả nước đã được bổ sung đáng kể do tiếp quản các cơ sở in của chế độ cũ ở phía Nam, đặc biệt là ở Sài Gòn. Công suất in được phân bố lại theo quy hoạch đã hợp lý hơn, đáp ứng nhu cầu in ấn của Trung ương và từng địa phương.

- Tình trạng máy móc, thiết bị phần lớn đã cũ và lạc hậu, trừ một số thiết bị ở các cơ sở in lớn thuộc Trung ương nhận được từ các nguồn viện trợ của một số nước anh em và một số thiết bị được đầu tư từ vài năm trước ngày 30 tháng 4 tại Sài Gòn.

- Công nghệ in vẫn còn lạc hậu, phần lớn là công nghệ in typo, công suất in offset chưa tới 10%, các thiết bị sáp chữ, chế bản và sau in chủ yếu là thủ công.

- Nguồn nhân lực được đảm bảo, trong đó có sự đóng góp của các cơ sở đào tạo tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, chưa kể có hàng trăm kỹ sư và công nhân kỹ thuật được đào tạo ở Liên Xô, Cộng hòa Dân chủ Đức và một số nước Đông Âu. Hàng loạt cán bộ lãnh đạo chủ chốt và công nhân kỹ thuật đã được điều động tăng cường cho Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam.

- Khó khăn lớn nhất, cũng là khó khăn chung của thời bao cấp là thiếu thốn các loại vật tư, đặc biệt là giấy in nên không thể khai thác hết công suất của máy móc, thiết bị.

4. Sinh khí và động lực mới của ngành in Việt Nam giai đoạn 1986 - 1996

Tinh thần đổi mới của Đại hội VI của Đảng và Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội do Đại hội VII của Đảng đề ra đã thổi một luồng sinh khí mới, tạo ra động lực mới để nền kinh tế Việt Nam và xã hội chuyển mình, có những bước phát triển rõ rệt. Những chủ trương, đường lối đổi mới có ý nghĩa rất quan trọng đối với nền kinh tế và xã hội nước ta thời kỳ đó là:

- Kiên quyết xóa bỏ bao cấp, tăng quyền chủ động cho các doanh nghiệp.
- Đa dạng hóa các hình thức sở hữu, phát triển nền kinh tế nhiều thành phần.

- Mở rộng kinh tế đối ngoại, đa phương hóa, đa dạng hóa các mối quan hệ quốc tế.

- Công nghiệp hóa đất nước theo hướng hiện đại.

Tác động từ những quyết sách đúng đắn kể trên đã tạo ra sự chuyển biến tích cực đến mọi mặt của nền kinh tế và xã hội nước ta, trong đó có ngành in.

Trong giai đoạn này, ngành in với thời cơ và thuận lợi mới đã bắt đầu tiến hành quá trình đổi mới công nghệ và hiện đại hóa sản xuất. Những chiếc máy vi tính đầu tiên và những chiếc máy tách màu điện tử hiện đại hàng đầu thế giới đã lần lượt được các nhà in của Việt Nam nhập về, thay thế dần cho việc sáp chữ chì và tách màu quang cơ lỗi thời, tạo ra một bước đột phá lớn cho ngành công nghiệp in Việt Nam ở khâu chế bản, chất lượng các sản phẩm in, nhất là in nhiều màu đã tăng lên rõ rệt. Sau đó, hàng loạt hãng cung cấp máy in hàng đầu của thế giới cũng lần lượt mở văn phòng đại diện tại Việt Nam, hàng loạt hợp đồng mua bán chiếc máy in offset hiện đại, nhiều màu trị giá hàng triệu đôla Mỹ đã được ký kết. Năm 1995-1996, báo in Việt Nam lần đầu tiên được in nhiều màu trên những cỗ máy in cuộn hiện đại với tốc độ rất cao, góp phần tạo ra sự bùng nổ của báo in trong suốt mấy chục năm tiếp theo cho tới khi báo điện tử ra đời. Đây cũng là thời điểm công nghệ in offset hiện đại đã dần thay thế công nghệ in typo lạc hậu, bắt đầu thời kỳ offset hóa ngành in theo chủ trương phát triển ngành công nghiệp in của ngành xuất bản, in và phát hành. Tiến trình đổi mới công nghệ và hiện đại hóa sản xuất trong ngành in nước ta còn tiếp tục được đẩy nhanh hơn, mạnh mẽ hơn trong thời kỳ hội nhập kể từ khi Việt Nam và Hoa Kỳ ký hiệp định bình thường hóa quan hệ vào ngày 11/7/1995.

Cũng trong giai đoạn này, nhờ có chủ trương phát triển nền kinh tế nhiều thành phần và mở rộng kinh tế đối ngoại nên những công ty cổ phần, những doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài về ngành in đã lần lượt xuất hiện tại Việt Nam, tạo thêm động lực mới và các nguồn lực mới để ngành công nghiệp in Việt Nam nhanh chóng mở rộng về quy mô, tạo ra sự cạnh tranh để cùng phát triển và tiếp cận nhanh với những tiến bộ về khoa học, công nghệ in thế giới.

5. Đẩy mạnh tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ngành công nghiệp in Việt Nam

Những năm trước và sau ngày cả thế giới đón chào Y2K, một kỷ nguyên mới bắt đầu, ngành công nghiệp in thế giới đã chứng kiến một sự bùng nổ về những phát minh mới về công nghệ và chế tạo máy in. Hàng loạt cuộc hội chợ, triển lãm lớn của thế giới với hàng ngàn gian hàng, thu hút hàng triệu khách tham quan và tham dự các cuộc hội thảo về công nghệ mới về ngành in, trong đó có rất nhiều đoàn khách đến từ Việt Nam. Qua đó, những công nghệ và thiết bị in mới đã nhanh chóng được du nhập, ứng dụng tại nước ta, làn sóng đầu tư, đổi mới công nghệ và trang thiết bị in được khởi động và tăng tốc đã khiến ngành công nghiệp in lúc đó được đánh giá là một trong những ngành công nghiệp có mức độ tiếp cận nhanh với trình độ tiên tiến của thế giới.

Ở khâu chế bản, những chiếc máy quét ảnh gọn nhẹ đã thay thế cho những máy phản màu điện tử trước đây với giá cả mà nhiều cơ sở xuất bản và nhà in có thể dễ dàng đầu tư và sử dụng có hiệu quả.

Công đoạn chế tạo bản in, với công nghệ CTF, CTP cùng với các phần mềm dàn trang tự động, ghi phim và ghi bản tự động đã nhanh chóng được áp dụng, dần thay thế những công việc phức tạp và tốn nhân lực, khó đào tạo trước đây, nâng cao năng suất lao động gấp hàng chục lần và làm cho chất lượng in, nhất là in nhiều màu tăng lên rõ rệt so với trước.

Đối với khâu in, trước hết phải nói đến sự bùng nổ của công nghệ in kỹ thuật số. Đây là thành tựu quan trọng của ngành in thế giới trong thời kỳ số hóa. Không gian trưng bày các thiết bị và công nghệ kỹ thuật số tại các cuộc triển lãm quốc tế về ngành in đã ngày càng lấn át các công nghệ in khác và dù ra đời sau nhưng tỷ trọng in kỹ thuật số tăng mạnh nhất, dần thay thế và chiếm chỗ ở hầu hết các lĩnh vực in từ in sách báo, ấn phẩm quảng cáo đến in nhãn và bao bì cũng như các ấn phẩm phục vụ dân sinh khác, đặc biệt trong việc in các dữ liệu biến động, những ấn phẩm có tính cá nhân hóa, những ấn phẩm in nhanh và cả trong việc in 3D (in nổi ba chiều). Ở Việt Nam, in kỹ thuật số hiện nay đã áp dụng rộng rãi trong lĩnh vực quảng cáo bằng những máy in phun, in văn phòng, in các loại thiệp chúc mừng, thiệp cưới, giấy mời, v.v.. Tuy vậy, máy in kỹ thuật số công nghiệp trong lĩnh vực

in nhãn hàng và bao bì chưa thật sự được phát triển và ứng dụng, chủ yếu được sử dụng trong các doanh nghiệp in có vốn đầu tư nước ngoài. Với công nghệ in offset, hàng trăm chiếc máy in được nhập về hàng năm, trong đó có những chiếc máy hiện đại hàng đầu thế giới có các chức năng điều khiển và chỉnh màu tự động, thay giấy, nạp mực tự động, nâng tổng công suất lên tới 80% của toàn ngành thì chủ trương offset hóa ngành in đã được hoàn thành, dần nhường chỗ cho các công nghệ in khác phù hợp hơn cho những sản phẩm ngành in ngày càng đa dạng, có những yêu cầu kỹ thuật đặc thù, nhất là trong lĩnh vực in bao bì và nhãn mác đang phát triển rất mạnh để phục vụ sản xuất hàng hóa trong nước và xuất khẩu trong thời kỳ hội nhập. Đó là công nghệ in flexo, in ống đồng, in letterpress, v.v. đang có tỷ trọng tham gia quá trình in án ngày một cao hơn. Chưa kể những chiếc máy in phức hợp nhiều loại công nghệ in kèm theo chức năng tráng phủ, in nhũ nóng, nhũ lạnh để có thêm các giá trị gia tăng của từng loại án phẩm theo nhu cầu của khách hàng. Ngoài ra, công nghệ nano cũng đang được nghiên cứu thử nghiệm trong ngành in - một ngành công nghiệp luôn tận dụng các tiến bộ trong khoa học và công nghệ để hiện đại hóa sản xuất, mang lại nhiều lợi ích cho thị trường tiêu dùng ngày một phát triển đa dạng và khó tính.

Khâu gia công sau in là khâu tốn nhiều nhân lực nhất của ngành in hiện nay. Nhiều năm gần đây, những máy móc, thiết bị hiện đại, những dây chuyền bắt, đóng sách, gấp bế hộp tự động, liên hoàn, trong đó có trang bị cụm kiểm soát chất lượng tự động đã được đầu tư, đưa năng suất và chất lượng thành phẩm tăng cao đáng kể, góp phần làm cho sản phẩm cuối cùng của ngành in ngày càng hoàn thiện và đồng bộ hơn.

Những thành tựu trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ngành công nghiệp in Việt Nam trong những năm gần đây đã góp phần thực hiện tốt Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 25/8/2004 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản (trong đó có ngành in) nhằm xây dựng ngành xuất bản thành một ngành kinh tế - công nghệ phát triển toàn diện, vững chắc.

Theo con số thống kê chưa đầy đủ, hiện nay tại Việt Nam có tới trên 2.300 doanh nghiệp in và trên một vạn cơ sở in và dịch vụ nhỏ lẻ, trong đó doanh nghiệp in thuộc sở hữu nhà nước chỉ còn 112, chủ yếu là các nhà in

thuộc hệ thống Đảng, quân đội và một số ngành đặc thù như tài chính, ngân hàng, cơ yếu, bến đồn, v.v. chiếm tỷ trọng 5%, doanh nghiệp cổ phần và tư nhân chiếm 80,8% và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài là 14,2%. Tổng doanh thu của toàn ngành in ước đạt khoảng trên 150.000 tỷ đồng. Tổng số lao động làm việc trong ngành in trên 70.000 người. Năm 2021, mặc dù bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid-19 nhưng sản lượng của toàn ngành in bị suy giảm không đáng kể do một số lĩnh vực in, nhất là in bao bì, nhãn hàng vẫn tăng. Sự tăng trưởng liên tục với tốc độ cao của nhiều năm trước đây nên ngành công nghiệp in Việt Nam hiện đã nằm trong tốp 4 của khu vực Đông Nam Á và xét về mức tiêu thụ giấy và các nguyên vật liệu khác trong ngành in thì Việt Nam đang ở mức trung bình trên thế giới.

6. Những thời cơ và thách thức mới trong giai đoạn tiếp theo

** Thuận lợi và thời cơ:*

- Nền kinh tế của Việt Nam đang có nhịp độ phát triển cao và bền vững, tạo điều kiện cho việc đầu tư, mở rộng sản xuất của các ngành kinh tế, trong đó có ngành công nghiệp in.

- Chính sách đa dạng hóa, đa phương hóa cùng với việc ký kết 16 hiệp định thương mại tự do (FTA) tạo cơ hội cho việc đẩy mạnh sản xuất hàng hóa trong nước và xuất khẩu sang các thị trường lớn của thế giới, trong đó có các sản phẩm của ngành in.

- Làn sóng chuyển dịch đầu tư về ngành in sang khu vực châu Á, trong đó Việt Nam là điểm đến ưa thích nhất đang tạo điều kiện rất thuận lợi để ngành công nghiệp in Việt Nam mở rộng quy mô, đặc biệt trong lĩnh vực in xuất khẩu.

** Khó khăn và thách thức:*

- Nguồn nhân lực của ngành in Việt Nam đang rất thiếu về số lượng và đặc biệt là chất lượng. Các cơ sở đào tạo gặp khó khăn về đầu vào, vừa thiếu thốn về đội ngũ giáo viên đủ trình độ cập nhật với những tiến bộ mới của ngành in và không có trang thiết bị hiện đại phục vụ giảng dạy. Còn về phía các doanh nghiệp in cũng không thực sự chú trọng đầu tư cho công tác đào tạo, còn ý lại, trông chờ vào các nguồn đào tạo từ bên ngoài.

- Các loại vật tư chủ yếu của ngành in phần lớn phải nhập khẩu, chi phí logistics ở Việt Nam quá cao làm cho chi phí sản xuất bị ảnh hưởng rất nhiều.

- Năng lực quản trị của các doanh nghiệp in Việt Nam còn yếu, thiếu tự tin trước các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Hiện tượng thâu tóm các doanh nghiệp bao bì lớn của Việt Nam đang diễn ra. Thị trường in xuất khẩu của Việt Nam phần lớn thuộc về các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Thể chế, chính sách và hệ thống pháp luật của Việt Nam còn có những bất cập, chưa thật sự tạo ra sự bình đẳng giữa các doanh nghiệp Việt Nam và doanh nghiệp nước ngoài đầu tư tại Việt Nam. Việc đánh thuế nhập khẩu đối với máy móc, thiết bị tiên tiến của ngành in, trong khi trong nước chưa sản xuất được là một bất cập lớn từ nhiều năm nay.

7. Những giải pháp chủ yếu để tiếp tục đẩy mạnh tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ngành công nghiệp in Việt Nam

Về thể chế: Cải cách thủ tục hành chính, hoàn chỉnh hệ thống pháp luật, giảm bớt phiền hà, khó khăn cho các doanh nghiệp, tạo sự bình đẳng giữa các doanh nghiệp trong nước và các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, khuyến khích đầu tư công nghệ tiên tiến và máy móc hiện đại vào Việt Nam.

Về thị trường: Tận dụng lợi thế của các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam đã tham gia để mở rộng thị trường in ấn, trong đó có việc in xuất khẩu. Phấn đấu để đến năm 2030, Việt Nam trở thành một thị trường xuất khẩu lớn của khu vực Đông Nam Á.

Về nguồn nhân lực: Đổi mới triệt để phương thức đào tạo để giải quyết vấn đề thiếu nguồn nhân lực, trong đó có nhân lực quản trị doanh nghiệp và lao động kỹ thuật, khuyến khích việc liên kết đào tạo trong và ngoài nước, đào tạo tại chỗ.

Về chuyển đổi số: Hiện nay việc chuyển đổi số trong dây chuyền công nghệ của ngành in Việt Nam đã có những bước tiến đáng kể, tuy vậy việc chuyển đổi số trong quản trị doanh nghiệp và thương mại điện tử còn rất yếu. Để đẩy mạnh chuyển đổi số, ngành in đã bước đầu thành lập sàn

thương mại điện tử ngành in để hỗ trợ các doanh nghiệp và đang xúc tiến thành lập Trung tâm Tư vấn ngành in để hỗ trợ cho những doanh nghiệp có đủ điều kiện nhưng còn đang lúng túng trong chuyển đổi số.

Nếu giải quyết triệt để các giải pháp chủ yếu kể trên thì ngành công nghiệp in Việt Nam sẽ có thêm những động lực mới để phát triển vững mạnh hơn nữa trong thời gian tới, hướng tới mục tiêu lọt vào tốp 3 trong khu vực Đông Nam Á và trở thành một trong các nước có ngành công nghiệp in phát triển ở mức trung bình tiên tiến của thế giới trong một vài thập niên tới đây.

VAI TRÒ CỦA BIÊN TẬP VÀ NHỮNG YÊU CẦU LUẬT HÓA QUY TRÌNH BIÊN TẬP XUẤT BẢN HIỆN NAY

TS.GVCC. PHẠM VĂN THẤU*

1. Quan niệm về biên tập xuất bản

Về thuật ngữ, từ “biên tập” được dịch từ chữ Latinh: *redactus - sắp xếp lại cho có trật tự*; trong tiếng Anh: *Redaction/Edit* thành - *Redactior* và *editor* (người biên tập).

Theo Điều 4 Luật Xuất bản năm 2012 ghi rõ: “*Biên tập là việc rà soát, hoàn thiện nội dung và hình thức bản thảo để xuất bản*”.

Hiện nay tồn tại hai cách hiểu, cũng là hai quan niệm khác nhau về khái niệm biên tập. Không thể coi cách quan niệm này là đúng, khái niệm kia là sai, bởi lẽ mỗi quan niệm xuất phát từ mục đích nghiên cứu, từ góc độ tiếp cận và phạm vi giới hạn về đối tượng tác động khác nhau. Từ góc độ của nghiên cứu và giảng dạy về xuất bản, chúng tôi cho rằng, khái niệm biên tập hiện nay được sử dụng theo cả hai nghĩa:

Theo nghĩa rộng, biên tập là một quy trình hoạt động gồm việc tổ chức, khai thác, lựa chọn các tác phẩm để sửa chữa, hoàn thiện và nâng cao chất lượng của chúng rồi in, nhân bản; để truyền phát, phát hành trong các chương trình nghe nhìn, các chương trình phát thanh, truyền hình, báo in... Với nghĩa này, biên tập là một khâu quan trọng của mọi hoạt động báo chí, truyền thông và nghệ thuật. Trong lĩnh vực truyền thông nói chung, tùy theo từng ngành chuyên môn khác nhau mà quan niệm về biên tập cũng có

* Nguyên Trưởng khoa Xuất bản - Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

những điểm khác nhau do gắn với những công việc và đối tượng biên tập khác nhau. Cụ thể:

Trong xuất bản sách, báo, biên tập chủ yếu là việc tổ chức làm ra bản thảo, sửa chữa, hoàn chỉnh bản thảo làm cho bản thảo hài hòa giữa nội dung và hình thức, giữ được phong cách riêng của tác giả.

Trong phát thanh - truyền hình, biên tập là lựa chọn, chỉnh lý nội dung các chương trình phát thanh, truyền hình sẽ đưa lên phát sóng, làm cho bản thảo hài hòa giữa nội dung với hình thức, giữ được phong cách riêng của từng tác giả, bảo đảm yêu cầu về kỹ thuật phát sóng.

Biên tập ảnh là lựa chọn, phân tích, đánh giá, cắt cúp ảnh, sửa chữa lời chú thích, định hướng cho phù hợp với nội dung ảnh và chủ đề.

Quá trình chỉnh sửa thường bắt đầu với ý tưởng của tác giả cho công việc riêng của mình, tiếp theo là một sự hợp tác giữa tác giả và biên tập viên khi tác phẩm được tạo ra. Như vậy, chỉnh sửa là một thực tế bao gồm các kỹ năng sáng tạo, mối quan hệ của con người và một tập hợp các phương pháp.

Theo nghĩa rộng, biên tập xuất bản là hoạt động nghiệp vụ chủ đạo trong các nhà xuất bản, chủ yếu là biên tập sách, là một trong ba khâu của quy trình xuất bản (biên tập - in - phát hành). Cụ thể, đó là việc tổ chức khai thác, lựa chọn, thẩm định, gia công sửa chữa, hoàn chỉnh bản thảo để in nhân bản. Nói cách khác, biên tập gồm cả việc tổ chức làm ra bản thảo và việc sửa chữa, hoàn thiện bản thảo để đưa in. Như vậy, công việc biên tập theo nghĩa rộng này là chỉ một quá trình gồm nhiều công đoạn, công việc, thao tác... và đã được chia thành các khâu: công tác tổ chức bản thảo và công tác biên tập bản thảo; riêng khâu tổ chức bản thảo lại gồm công tác kế hoạch đề tài và công tác cộng tác viên.

Theo nghĩa hẹp, đa số các từ điển tường giải ngôn ngữ ở hầu hết các ngôn ngữ đều quan niệm biên tập theo nghĩa hẹp này. Theo *Từ điển Hán Việt*, “biên tập” /bian jí/: gom góp tài liệu để viết thành bài văn, quyển sách được hình thành từ hai yếu tố đồng nghĩa, “biên” mang nghĩa: đan, bện kết lại, tết lại, sắp đặt thuận theo thứ tự; “tập”: gom lại, tụ hội, tập hợp lại. Bên cạnh đó còn có khái niệm “biên thẩm”, theo *Từ điển Hán Việt*, là “Sắp xếp, biên tập sách vở và kiểm tra các sáng tác”.

Gần giống như vậy, *Từ điển tiếng Việt* (Hoàng Phê chủ biên) cũng định nghĩa: “Biên tập” là “tổ chức việc biên soạn, góp ý kiến với tác giả, kiểm tra những sai sót của bản thảo tài liệu đã xuất bản”. Định nghĩa này chịu ảnh hưởng của quan niệm cũ bao gồm ba việc: biên soạn, tham gia với tác giả và kiểm tra, sửa chữa sai sót. Theo nghĩa hẹp và cũng là cách hiểu thông thường, phổ biến, thì biên tập ở đây ám chỉ biên tập bản thảo. Cụ thể hơn, biên tập là sự xem xét, đánh giá, sửa chữa, hoàn thiện bản thảo về tất cả mọi mặt trước khi đưa in. Theo đó, đối tượng của biên tập là bản thảo với những nội dung công việc như biên tập các bộ phận của văn bản (văn bản chính văn, các văn bản phụ); các phương diện biên tập (biên tập nội dung: chủ đề, đề tài; biên tập hình thức: biên tập lôgich, biên tập ngôn ngữ, biên tập kỹ thuật, mỹ thuật của bố cục tổng thể và chi tiết từng trang sách), v.v..

Quan niệm theo nghĩa hẹp là phù hợp với quan điểm chính thống mang tính pháp lý hiện nay (Luật Xuất bản năm 2012).

Trong công tác biên tập bản thảo, người làm công việc biên tập được gọi là biên tập viên - chủ thể thực hiện công việc biên tập nhằm tác động vào đối tượng biên tập là bản thảo. Các nội dung biên tập bản thảo như trên được coi là công việc chính trong nhiệm vụ của biên tập viên. Nói cách khác, biên tập viên là người thực hiện nhiệm vụ biên tập của mình ở cả ba khâu biên tập, in và phát hành.

Trong quy trình xuất bản, biên tập nằm trong các hoạt động văn hóa tinh thần, là công việc của người làm truyền thông, sử dụng những thành tựu, tri thức vừa tổng hợp vừa chuyên sâu vào nghiệp vụ này. Nó không phải là hoạt động sáng tác như những nhà văn hóa, văn học hay nhà khoa học. Mục tiêu chung của công tác biên tập bản thảo là thông qua việc gia công, chỉnh sửa, tu súc cho bản thảo được hoàn thiện, nhằm nâng cao tối đa chất lượng nội dung và hình thức của tác phẩm.

Trong biên tập xuất bản, khái niệm biên tập được hiểu là hoạt động bao trùm, đồng nhất với nhiệm vụ của biên tập viên. Theo đó, đối tượng biên tập vẫn lấy biên tập bản thảo là nhiệm vụ trung tâm nhưng ngoài ra còn đề cập đến những vấn đề xung quanh và liên quan đến bản thảo, công việc biên tập bản thảo. Đó là, giai đoạn tiền bản thảo gồm công việc chuẩn bị để có bản thảo, tạo ra bản thảo như công tác đề tài, công tác cộng tác viên; giai đoạn

hậu bản thảo bao gồm một số công việc sau khi bản thảo đã chuyển sang dạng thành phẩm là sách với những hoạt động như theo dõi kiểm tra trong khâu in, sửa bài còn gọi là đọc morat (từ tiếng Pháp: morasse) - sửa chữa những sai sót trong bản in thử; làm phát hành; theo dõi, thu thập và xử lý thông tin phản hồi từ thị trường và dư luận xã hội...

Về lý thuyết, quy trình sản xuất sách gồm ba khâu nối tiếp nhau, nhưng trong thực tế hoạt động xuất bản hiện nay, công việc biên tập, in ấn và phát hành đã được chuyên môn hoá, độc lập với nhau; mỗi công việc đều gắn với những chức năng riêng biệt, những nhiệm vụ của những người, những bộ phận cụ thể. Theo đó, nhìn từ góc độ vai trò, vị trí của biên tập viên, ngoài công tác tổ chức bản thảo thì biên tập là một nhiệm vụ cơ bản quan trọng hàng đầu của biên tập viên.

Như vậy, quan niệm về biên tập được bó hẹp trong phạm vi hoạt động xuất bản, với tư cách là một trong ba khâu cơ bản của quy trình xuất bản, trong đó bao gồm những nội dung công việc chính là tổ chức bản thảo, biên tập bản thảo và xử lý những vấn đề liên quan đến bản thảo. Hơn nữa, để đạt được mục tiêu của biên tập, thì quy trình cũng như công việc biên tập phải được thực hiện bởi chủ thể - người quyết định chất lượng bản thảo.

2. Khái quát nội dung công việc biên tập xuất bản

Ngày nay, biên tập mang hàm nghĩa rộng lớn và yêu cầu cao hơn, khi con người ngày càng có ý thức trong hoạt động cung cấp, truyền bá và kiểm soát kiến thức của mình. Trong điều kiện của xã hội hiện đại, biên tập được nhìn nhận gắn với thực tế hoạt động xuất bản cũng như điều kiện kinh tế - xã hội một cách thực tế hơn và cụ thể hơn. Công tác quản lý thông qua việc thực hiện quyền hạn và trách nhiệm của các cơ quan có thẩm quyền. Ví dụ, theo Luật Xuất bản năm 2012, không thực hiện chế độ kiểm duyệt nhưng những công việc mang tính chất kiểm duyệt và kiểm định là bắt buộc phải thực hiện qua công tác biên tập và công tác quản lý. Nói cách khác, công việc biên tập và công việc quản lý là gián tiếp thực hiện chức năng kiểm định và kiểm soát. Công việc biên tập xuất bản phải thực hiện những khâu như:

- Tổ chức khai thác nguồn bản thảo thông qua công tác cộng tác viên và công tác đề tài;

- Thẩm định, chọn lựa, sàng lọc tác phẩm, công trình đáp ứng mục tiêu xuất bản để đưa vào kế hoạch sản xuất;
- Gia công sửa chữa, hoàn thiện bản thảo về nội dung, hình thức;
- Phát hiện và ngăn chặn, loại bỏ những sai sót trong nội dung bản thảo, nhất là những nội dung nhạy cảm thuộc lĩnh vực tư tưởng, chính trị;
- Đọc sửa morat, bản in thử trước khi đưa in hay xuất bản chính thức trên mạng điện tử.
- Theo dõi công tác in và phát hành;
- Đọc, kiểm tra xuất bản phẩm trước khi phát hành và sau lưu chiểu, phát hiện và xử lý xuất bản phẩm vi phạm. Đây là công tác hậu kiểm thuộc quản lý nhà nước về xuất bản gắn với việc cụ thể trong hoạt động này là đọc kiểm tra nội dung xuất bản phẩm cho nên nó cũng có tính chất của hoạt động biên tập.

3. Vai trò, ý nghĩa của công tác biên tập

- Xuất bản đóng vai trò “bà đỡ” cho đứa con tinh thần của người sáng tạo ra nó. Như đã biết, nguồn nguyên liệu quan trọng duy nhất cho hoạt động xuất bản là các tác phẩm công trình - kết quả của quá trình hoạt động sáng tạo của tác giả. Đó là sản phẩm trí tuệ, đứa con tinh thần của người trí thức, nhà chính trị, nhà khoa học, nhà văn hóa, nghệ sĩ...

- Xuất bản giữ vai trò “bộ lọc” tri thức, văn hóa. Mỗi quốc gia - dân tộc đều có những định chế về chính trị, kinh tế và nền văn hóa riêng của mình. Hệ thống tri thức, nền tảng tri thức quốc gia, tinh hoa văn hóa nhân loại được tiếp biến và lan tỏa cũng như truyền thống và bản sắc văn hóa là tài sản của dân tộc cần được giữ gìn và phát huy, tất cả đều thông qua hoạt động truyền bá, phổ biến, phát huy, giao lưu, hội nhập, trong đó có xuất bản.

Sàng lọc văn hóa là cần thiết, xây dựng và phát triển văn hóa là có mục tiêu, tiêu chuẩn rõ ràng. Hơn nữa, thực tế là bởi trong sản xuất nói chung làm ra sản phẩm và luôn có những sản phẩm bị lỗi so với tiêu chuẩn. Sàng lọc văn hóa là sự loại bỏ những hạt sạn và định hướng sản xuất theo tiêu chuẩn. Nói theo ngôn ngữ của người quản lý thì xuất bản giữ vai trò người gác cổng, sàng lọc và ngăn chặn sự sai lệch, độc tính, gây hại và cả sự phá hoại trong các sản phẩm xuất bản.

- Xuất bản giữ vai trò vũ khí tư tưởng. Như đã biết, văn hóa tư tưởng luôn là một mặt trận. Người làm biên tập chính là người gác cổng, người giữ barie cho sự ngăn chặn và loại bỏ những sai phạm, lệch lạc về nội dung tác phẩm, công trình. Xuất bản là một hoạt động thuộc lĩnh vực văn hóa tinh thần, cho nên nó luôn được sử dụng như một công cụ tinh thần quan trọng và có hiệu quả nhằm vào những mục đích chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học...

Trong những điều kiện, tình huống nào đó của xã hội, chẳng hạn như có sự cạnh tranh, thậm chí đấu tranh về mặt tư tưởng, chính trị, thì việc sử dụng sách có vai trò đặc biệt và có tác dụng như một thứ vũ khí tư tưởng sắc bén và lợi hại. Với tính chất quan trọng của sức mạnh tinh thần do thông tin tri thức trong sách, báo tạo ra mà trong xã hội có giai cấp, xuất bản được giai cấp cầm quyền sử dụng như một phương tiện, một công cụ hay một thứ vũ khí lợi hại và hiệu quả trên mặt trận đấu tranh về lý luận, tư tưởng, ý thức hệ; và báo chí xuất bản thực sự trở thành một binh chủng trên mặt trận tư tưởng - văn hóa. Đấu tranh bằng các công cụ văn hóa trên lĩnh vực văn hóa tư tưởng là một hình thức của đấu tranh giai cấp. Mục tiêu của cuộc đấu tranh này là thiết lập và củng cố hệ tư tưởng chính thống của giai cấp cầm quyền, truyền bá rộng rãi để nó trở thành hệ tư tưởng phổ biến và thống trị trong xã hội; tác động tới ý thức chính trị của quang đại quần chúng, xây dựng niềm tin, đi theo và thực hiện chủ trương, đường lối của giai cấp thống trị, của đảng cầm quyền đại diện cho giai cấp đó.

Hiện nay, báo chí xuất bản đang trong cuộc đấu tranh trực diện với các thế lực thù địch nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng; đấu tranh chống lại những quan điểm thù địch, những luận điệu sai trái về tư tưởng, nhận thức chính trị...

Trong điều kiện hòa bình, xuất bản góp phần xây dựng, ổn định xã hội; giáo dục và nâng cao tri thức, phổ biến khoa học - công nghệ, nâng cao dân trí, xây dựng đời sống văn hóa, làm cho xã hội ổn định và phát triển... Xuất bản luôn là một kênh chuyển giao những tiến bộ của khoa học và những thành tựu của công nghệ. Xuất bản thực hiện vai trò, chức năng và cũng là nhiệm vụ của một công cụ văn hóa - tư tưởng, thông qua việc tổ chức hoạt động và thực thi nhiệm vụ của một cơ quan báo chí, xuất bản, truyền thông

để xuất bản các loại tài liệu, sách, báo phổ biến tri thức khoa học, công cụ giáo dục cơ bản, hệ thống quan điểm chính trị và pháp luật để tuyên truyền, giáo dục, định hướng tư tưởng nhằm phục vụ cuộc đấu tranh đó, tạo ra động lực và nhân lực cho sự phát triển đất nước. Chúng ta càng nhận thức rõ vai trò tiên phong và trực diện nhất của công tác biên tập xuất bản trên mặt trận này là để bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bắc, ngăn chặn và xóa bỏ những nội dung tư tưởng lệch lạc của các thế lực phản động, thù địch hiện nay trong các xuất bản phẩm.

Cần phải khẳng định rằng, ý nghĩa công tác biên tập cũng chính là mục tiêu của công tác này. Nói cách khác, việc thực thi vai trò của công tác biên tập chính là nhằm những mục tiêu tự thân của các vai trò đó. Toàn bộ quy trình và quá trình biên tập chỉ nhằm một mục đích cuối cùng, duy nhất và bao trùm trong công tác biên tập bản thảo là nâng cao, tối ưu hóa chất lượng mọi mặt của công trình, tác phẩm; biến tác phẩm, tài liệu từ trạng thái thô mộc ban đầu thành một sản phẩm hoàn thiện, hoàn mỹ, viên mãn. Mục tiêu bao trùm này cũng là yêu cầu đặt ra cho công việc biên tập, sửa chữa, hoàn thiện bản thảo: phải đạt được chất lượng của bản thảo ở mức cao nhất. Đây cũng có thể coi là những tiêu chuẩn định tính đối với bản thảo sách, để từ đó hướng đến việc xem xét chất lượng về nội dung và hình thức của bản thảo. Về nội dung, thể hiện rõ được ý định chuyển tải của tác giả về các giá trị nội dung chủ đề tư tưởng, các giá trị khoa học, giá trị nhân văn và giá trị thẩm mỹ khác. Chất lượng nội dung được bảo đảm tức là cũng loại trừ được những hạn chế, thiếu sót khác về hình thức. Về hình thức, làm cho bố cục hợp lý hơn, kết cấu chặt chẽ mạch lạc và chỉnh sửa, gạt bỏ những sai sót, những chỗ lạc lõng, mâu thuẫn, nội dung trùng lặp. Đây cũng là thực hiện phương châm chuẩn mực hóa bản thảo: Làm cho sách ra đời không còn “sạn”, không còn “cỏ dại”, không còn có chỗ ngôn ngữ vẫn đục, phạm lỗi về lôgích, về phong cách. Cụ thể, về ngôn ngữ, biên tập sẽ làm chuẩn mực hóa ngôn ngữ bản thảo cho phù hợp, nhất quán về phong cách.

Thống nhất sử dụng ngôn ngữ về chính tả, về viết hoa, về viết tắt, về xử lý các từ ngữ nước ngoài, về sử dụng con số, về hệ thống ký hiệu; hợp lý về quy cách hình thức, về minh họa... Khâu này cũng được gọi một cách bóng bẩy là làm đẹp, là nhuận sắc cho sản phẩm, tác phẩm, công trình, tài liệu.

Ý nghĩa của công tác biên tập được thể hiện ở vai trò, vị trí của các khâu biên tập, qua vai trò của những người trực tiếp và gián tiếp thực hiện việc biên tập. Cụ thể hơn, việc thực hiện những vai trò này không ai khác chính là các nhà xuất bản mà trực tiếp nhất là các biên tập viên nhà xuất bản. Do đó, việc thực hiện tốt vai trò trong biên tập cũng là một cách quan trọng để giữ uy tín, thương hiệu của nhà xuất bản và của chính biên tập viên. Nói cách khác, vai trò hay tầm quan trọng của công tác biên tập bản thảo có ý nghĩa không chỉ đối với xã hội mà còn có ý nghĩa với cả biên tập viên và nhà xuất bản.

Cuối cùng, cũng chính ở khâu biên tập này mà biên tập viên có thể phát hiện được nhân tài - những người có năng lực sáng tạo; nuôi dưỡng và nâng đỡ tài năng nảy nở, phát triển trong những lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội thông qua việc thẩm định, đánh giá và xuất bản những công trình, tác phẩm của họ.

Tóm lại, biên tập không phải là tạo tác mà thực hiện chức năng bà đỡ cho sự ra đời của tác phẩm, công trình mới đồng thời cũng thực hiện vai trò người gác cửa về tư tưởng - văn hoá. Biên tập có ý thức, có trách nhiệm thì có thể dễ dàng ngăn chặn được những vi phạm, những sai sót, những lạch lạc hoặc thiếu định hướng về xuất bản.

4. Cần thiết phải luật hóa quy trình biên tập xuất bản

Thực trạng hiện nay quy trình biên tập chưa được xác định một cách cụ thể về đặc điểm phân kỳ, công việc, các chế tài về quyền và trách nhiệm của các đối tượng áp dụng mà chủ yếu còn mang tính cục bộ đơn vị xuất bản với những tên gọi khác nhau như giai đoạn, công đoạn, bước, vòng... Luật Xuất bản năm 2012 có đề cập đến một cách không chính thức và không rõ rệt về hai giai đoạn biên tập (sơ bộ và hoàn chỉnh) nhưng chủ yếu là gắn với phạm vi trách nhiệm và giới hạn công việc của các bên trong quan hệ liên kết xuất bản. Nói cách khác, việc thực hiện những quy định tại Điều 23 Luật Xuất bản năm 2012 chỉ liên quan đến những phạm vi, giới hạn của nội dung công việc biên tập, chưa minh định được những ranh giới về thời gian, các chế tài về trách nhiệm và nghĩa vụ của các bên liên kết, của những người tham gia hoạt động xuất bản.

Mặt khác, Luật Xuất bản năm 2012 được thực hiện trong thực tế bên cạnh những mặt tích cực, hiệu lực, hiệu quả thì qua thời gian cũng đã bộc lộ những bất cập, hạn chế, không còn phù hợp với thực tiễn đã thay đổi, không còn tạo được sự thông thoáng, tạo động lực và tác dụng đòn bẩy cho hoạt động xuất bản phát triển. Do đó, đã đến lúc cần sớm đặt ra sự cần thiết cũng như đòi hỏi từ thực tiễn phải sửa đổi luật cho phù hợp với thực tế mới, những yêu cầu cần tạo ra những động lực mới cho xuất bản phát triển. Trong hoạt động biên tập cần được luật hóa để bảo đảm tính đồng bộ, tính thống nhất, tính trách nhiệm và hiệu quả trong hoạt động chuyên môn của lĩnh vực này, và cần coi đây là một xu thế để tạo ra sự ổn định, động lực cho sự phát triển lành mạnh ngành xuất bản, nhất là trong bối cảnh kinh tế thị trường và cơ chế liên kết xuất bản như hiện nay.

Luật hóa quy trình biên tập phải bảo đảm sự bao quát và kiểm soát được mọi khâu, mọi công đoạn không chỉ ở giai đoạn trung tâm, trọng tâm của công việc này mà cả giai đoạn tiền kiểm và hậu kiểm xuất bản phẩm một cách cụ thể, chính xác và kịp thời; xử lý thỏa đáng, đúng pháp luật những vi phạm hay sự cố bất kỳ liên quan đến biên tập và xuất bản phẩm. Để làm được việc này, cần có sự hội thảo, đề xuất và quy định qua quy trình pháp lý, khoa học để triển khai từ các đơn vị xuất bản đến các cơ quan quản lý nhà nước các cấp và các cơ quan lập pháp cao nhất.

Luật hóa quy trình biên tập là phải làm sáng rõ các khâu, các công đoạn gắn với vai trò, quy định được trách nhiệm, phù hợp với quyền lợi, với chức năng và vị trí công tác của các chủ thể, các đối tượng, các yếu tố tham gia; tránh chồng chéo về công đoạn, trách nhiệm và phải bảo đảm hài hòa về lợi ích của các yếu tố, nhân tố tham gia.

Luật hóa quy trình biên tập phải bảo đảm kiểm soát được cẩn kẽ, chính xác và tuyệt đối mọi sự bất cập của nội dung và hình thức xuất bản phẩm, nhất là phải ngăn chặn, loại bỏ được những nội dung sai trái, những quan niệm lệch lạc, quan điểm thù địch, những sai phạm dù nhỏ nhất trong các bản thảo.

Luật hóa quy trình biên tập phải theo hướng định lượng các chế tài một cách thống nhất, đồng bộ, đủ hiệu lực pháp luật và quy chuẩn. Chúng ta có

thể tham khảo Quy định chế độ Tam thẩm của xuất bản Trung Quốc, bao gồm *Sơ thẩm* - là giai đoạn tuyển duyệt và chọn lọc; *Phúc thẩm* là giai đoạn biên tập cơ bản, tập trung, chi tiết và toàn diện; *Trung thẩm* gắn với hoạt động hoàn chỉnh bản thảo và hậu kiểm.

MẤT NẾT VỀ THỰC TRẠNG XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH SÁCH Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

PGS.TS. LÊ VĂN YÊN*

1. Về hoạt động xuất bản

1.1. Những thành tựu

Từ hoạt động trong cơ chế kế hoạch hóa tập trung, bao cấp, hoạt động xuất bản nước ta đã nhanh chóng vượt qua những lúng túng ban đầu, kịp thời chuyển đổi cơ chế, từng bước thích ứng với cơ chế thị trường và đã có nhiều khởi sắc trong những năm đổi mới vừa qua và đã hình thành một thị trường xuất bản sách thống nhất, có sự quản lý của Nhà nước. Trong những năm qua, hoạt động xuất bản sách ở nước ta về cơ bản đã thực hiện thắng lợi những mục tiêu đề ra, đã xuất bản nhiều đầu sách, phong phú về thể loại, hấp dẫn về nội dung và hình thức, nhất là trong dịp chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc các khóa của Đảng và kỷ niệm các ngày lễ lớn trong các năm; xuất bản nhiều sách nghiên cứu lý luận, tổng kết kinh nghiệm thực tiễn với nhiều thể loại phong phú, khẳng định thành quả của công cuộc đổi mới. Ngoài ra, các mảng sách về chính trị, kinh tế, khoa học, kỹ thuật, văn học, nghệ thuật, văn hóa, xã hội, sách giáo trình, giáo khoa đã có bước phát triển cả về số lượng và chất lượng. Nội dung, hình thức sách xuất bản có nhiều tiến bộ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội. Cơ cấu đề tài khá hợp lý, khá phong phú, các chỉ tiêu về số cuốn, số bản, số trang in không ngừng tăng.

* Nguyên Ủy viên chuyên trách Hội đồng Biên tập - Xuất bản, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

Bình quân đầu người về hưởng thụ sách tuy chưa đạt chỉ tiêu nhưng liên tục tăng.

Phương thức hoạt động của các nhà xuất bản không ngừng được đổi mới theo hướng linh hoạt, năng động và hiệu quả. Cụ thể là từ việc huy động các yếu tố đầu vào đến việc giải quyết đầu ra và các điều kiện bảo đảm cho hoạt động sản xuất kinh doanh đều được tiến hành một cách chủ động theo yêu cầu đòi hỏi của thị trường. Quan niệm về một nhà xuất bản thuần túy là một đơn vị sự nghiệp trước đây nay đã thay đổi, đã chuyển thành một đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp. Chức năng, nhiệm vụ của hoạt động xuất bản cũng có thay đổi căn bản, từ việc lấy phục vụ nhiệm vụ chính trị, văn hóa, khoa học là trung tâm, nay đảm nhiệm thêm cả nhiệm vụ hạch toán, kinh doanh.

Công nghệ xuất bản cũng đang được đổi mới, từng bước được trang bị theo hướng hiện đại. Thành tựu của công nghệ thông tin đã và đang được thể hiện trong lĩnh vực xuất bản. Nếu vài thập kỷ trước đây, việc biên tập bản thảo trên trang chữ viết tay hoặc đánh máy chữ bằng máy chữ cổ điển thì nay việc đó được thực hiện trên máy vi tính. Hình ảnh một nhà xuất bản truyền thống với đội ngũ cán bộ biên tập làm việc chủ yếu bằng cây bút và bản thảo viết tay được thay thế bằng máy vi tính hiện đại, được nối mạng khép kín, đồng bộ đang là mô hình hiện hữu hiện nay. Luật Xuất bản năm 2012 bổ sung nhiều quy định mới, trong đó có chương riêng về sách điện tử, tạo điều kiện cho hoạt động xuất bản nước ta đổi mới, triển khai, nhằm đáp ứng yêu cầu của thời đại kỹ thuật số.

Đến nay, hầu hết các nhà xuất bản đã thực hiện phương thức khoán, trong đó, phần lớn các nhà xuất bản tiến hành khoán toàn bộ, có nhà xuất bản khoán theo từng bộ phận hay từng khâu công việc, tất cả đều nhằm gắn trách nhiệm với hiệu quả chính trị, kinh tế. Nếu trước đây các khâu của quy trình xuất bản được tách biệt và phân cho từng bộ phận đảm nhiệm như biên tập, trình bày, minh họa, chế bản, đọc sửa bài, phát hành riêng, đến nay các khâu này được thực hiện liên hoàn do từng bộ phận hoặc từng người đảm nhận từ đầu đến cuối, các bộ phận chuyên đó trở thành đối tác của nhau và làm cho trách nhiệm của mỗi người gắn với kết quả sản xuất, kinh doanh.

Phương thức huy động vốn cũng được thực hiện với nhiều hình thức năng động nhằm khai thác từ nhiều nguồn để phục vụ cho hoạt động xuất bản. Nếu trước đây, vốn hoạt động của các nhà xuất bản do Nhà nước cấp thì hiện nay các nhà xuất bản đã chủ động, tự chủ theo yêu cầu và nguyên tắc chung của thị trường vốn trong nền kinh tế thị trường. Phương thức khai thác vật tư cũng được đổi mới theo hướng chủ động dưới nhiều hình thức liên kết, liên doanh từ nguồn bản thảo, biên tập, chế bản cho đến nguồn giấy in, mực in, vật tư kỹ thuật được tiến hành một cách linh hoạt và hiệu quả bảo đảm ngày càng tốt hơn cho hoạt động xuất bản.

Qua thực tế hoạt động trong cơ chế thị trường, trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ xuất bản ngày càng được nâng lên. Trong tư duy truyền thống, người làm công tác xuất bản được xem là chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng, văn hóa, người “lính gác” về quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước, thì nay còn kiêm cả người làm khoa học, nhà hoạt động công nghệ, nhà kinh doanh. Năng lực tổng hợp, mẫn cảm chính trị và khả năng linh hoạt, quyết đoán trong kinh doanh là yêu cầu tất yếu đối với mỗi cán bộ xuất bản hiện nay. Thực tế những năm qua, đội ngũ xuất bản đã có những trưởng thành, góp phần tạo nên những thành tựu của công cuộc đổi mới. Về phương diện kinh tế, hoạt động xuất bản nước ta trong những năm qua có sự tăng trưởng vững chắc. Từ chỗ phải bù lỗ, đến nay ngành xuất bản đã nộp lãi cho Nhà nước hàng trăm tỷ đồng, thu nhập của người lao động ngày càng được cải thiện xét trên bình diện thu nhập chung của mức lương cơ bản. Cơ sở vật chất của các nhà xuất bản ngày càng được tăng cường, có tích lũy để tái sản xuất, phúc lợi ngày càng tăng.

Có thể nói, chuyển sang cơ chế thị trường, hoạt động xuất bản ở nước ta giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa, phục vụ đắc lực công tác chính trị, tư tưởng, văn hóa và khoa học; khẳng định nền tảng tư tưởng của xã hội ta là chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội, phát triển kinh tế, văn hóa, nâng cao dân trí và đời sống tinh thần của nhân dân. Đồng thời đã cố gắng vươn lên, khắc phục khó khăn, đứng vững trong cơ chế thị trường, ra sức xây dựng nền xuất bản Việt Nam độc lập, tự chủ, chủ động hội nhập khu vực và quốc tế, khẳng định thế phát triển đi lên trong thời gian tới như Văn kiện Đại hội XI của Đảng đã

đánh giá: “Các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo; chú trọng ngăn ngừa, khắc phục những lêch lạc, nhất là biểu hiện xa rời tôn chỉ, mục đích”¹.

1.2. *Những hạn chế*

Bên cạnh những thành tựu, hoạt động xuất bản vẫn còn một số hiện tượng chênh hướng chính trị, xa rời tôn chỉ, mục đích, còn để lọt những cuốn sách có quan điểm sai trái, có nội dung không lành mạnh, gây ảnh hưởng không tốt đến một bộ phận độc giả. Các loại sách tướng số, mê tín dị đoan, sách “đen”, sách ngoài luồng vẫn còn lưu hành trên các hè phố ở các thành thị, các vùng nông thôn. Chuyển sang cơ chế thị trường, các nhà xuất bản phải tự lo khâu phát hành, nên gặp không ít khó khăn, in với số lượng ít, nên trong danh mục thống kê số đầu sách thì tăng, nhưng lượng bản in thì ít, nghĩa là có sự mất cân đối giữa cơ cấu và số lượng xuất bản sách.

Những biểu hiện của xuất bản tư nhân đã xuất hiện và đang tác động vào hoạt động xuất bản. Theo pháp luật hiện hành, Nhà nước không cho phép thành lập nhà xuất bản tư nhân, nhưng trên thực tế, mỗi khâu của quy trình xuất bản, hoạt động của tư nhân tác động và chi phối ít nhiều đến hoạt động xuất bản. Hình thức xuất hiện khá phổ biến mà từ trong ngành xuất bản thường gọi là “đầu nậu”. Lúc đầu, “đầu nậu” hoạt động đơn giản như tham gia ở khâu phát hành sách, dần dần can thiệp trực tiếp vào tất cả các khâu của hoạt động xuất bản, thậm chí các “đầu nậu” còn bỏ vốn ra để chi phối, khống chế hoạt động của một số nhà xuất bản. Đặc biệt nguy hại là tình trạng buông lỏng khâu biên tập và xét duyệt nội dung, cùng “đầu nậu” theo đuổi lợi nhuận đơn thuần sẽ là nguyên nhân chính của tình trạng sách xuất bản kém chất lượng và sai sót về quan điểm chính trị.

Về hình thức sách, xuất hiện khuynh hướng không lành mạnh là biến “lâu dài của trí tuệ thành phuơng tiện quảng cáo rẻ tiền” đã và đang xuất hiện trên một số sách. Hiện tượng lai ghép sống sượng, lăng xê những hình ảnh lố lăng, thiếu thẩm mỹ lên bìa sách; nghệ thuật đồ họa đang bị nghệ

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.164.

thuật “cắt dán” và “lai ghép” cạnh tranh. Đội ngũ cán bộ xuất bản như trên đã nêu có nhiều tiến bộ, nhưng vẫn còn bất cập, chưa theo kịp với sự phát triển ngày càng cao của cơ chế thị trường và của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, mà biểu hiện là khả năng thích ứng chậm với công nghệ mới và trong hạch toán kinh doanh.

Về công nghệ xuất bản, do xuất bản sách điện tử ở nước ta mới ở giai đoạn phát triển khởi đầu, nên việc trang bị thiết bị, máy móc ứng dụng của nhà sản xuất và đối tượng tiêu dùng ở nước ta còn nhiều hạn chế và chưa được đầu tư nhiều, công nghệ chưa theo kịp các nước tiên tiến dẫn đến nhiều khó khăn trong ứng dụng công nghệ hiện đại vào sản xuất, đồng thời chưa tạo được chuẩn mực thống nhất trong công nghệ xuất bản, in và phát hành để giúp bạn đọc tiếp cận và sử dụng thành thạo sách điện tử. Mặt khác, cùng với thông tin mạng tràn lan, sách điện tử ra đời đang là thách thức đối với sách in truyền thống và phải chia sẻ thị trường. Đây thực sự là những vấn đề đang đặt ra và thách thức đối với hoạt động xuất bản nước ta hiện nay.

Khuynh hướng “thương mại hóa” đã và đang diễn ra ở nhiều cấp độ khác nhau. Tình trạng in và phát hành sách lậu diễn ra ở nhiều loại sách, gây thiệt hại cho tác giả, cho các nhà xuất bản và cho xã hội cả trên phương diện văn hóa, chính trị, tư tưởng và kinh tế. Bộ máy quản lý nhà nước các cấp còn những bất cập, chưa xử lý tốt mối quan hệ giữa hiệu quả kinh tế và hiệu quả chính trị - xã hội. Công tác quản lý còn bị buông lỏng, công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm còn chậm, chế tài xử phạt chưa đủ mạnh, chưa có tác dụng răn đe. Đúng như Văn kiện Đại hội XI của Đảng đã chỉ ra: “Quản lý văn hóa, văn nghệ, báo chí, xuất bản còn thiếu chặt chẽ. Môi trường văn hóa bị xâm hại, lai căng, thiếu lành mạnh, trái với thuần phong mỹ tục, các tệ nạn xã hội, tội phạm và sự xâm nhập của các sản phẩm và dịch vụ độc hại làm suy đồi đạo đức, nhất là trong thanh, thiếu niên, rất đáng lo ngại”¹.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Sđd, tr.171.

2. Về hoạt động in

2.1. Những thành tựu

Cùng với quá trình đổi mới đất nước, hoạt động in đã có những bước phát triển, từ chỗ thiếu sót, toàn ngành đã vươn lên đáp ứng đủ nhu cầu xã hội. Ngành in giữ vững nhịp độ phát triển, đã đẩy mạnh quá trình chuyển đổi, sắp xếp tổ chức, cổ phần hóa tiếp tục được triển khai và đã thu được kết quả khả quan. Cơ sở vật chất của toàn ngành có sự đổi mới, từng bước được trang bị máy móc hiện đại. Để bảo đảm sản xuất, các cơ sở in đã quan tâm tới việc cải tạo, nâng cấp và xây mới nhà xưởng, trang bị các hệ thống thiết bị nhằm cải thiện điều kiện làm việc. Nhiều nhà xuất bản đã xây dựng xưởng in, nhà in nhằm chủ động một phần sản lượng in của mình và tiết kiệm chi phí.

Về công nghệ in, trước đây việc sắp chữ in bằng các con chữ rời, in typo là phổ biến thì nay đã được thay bằng chế bản điện tử in laze, các loại đĩa CD-ROM, sách điện tử... Công nghệ in tách màu, nhiều màu hiện đại được sử dụng rộng rãi, nên hình thức một cuốn sách đẹp hơn. Nhiều cơ sở in đã tập trung đầu tư công nghệ mới từ khâu chế bản đến khâu hoàn thành sản phẩm như đầu tư hệ thống chế bản CTP, máy in offset nhiều màu tờ rời, máy in offset cuộn thế hệ mới, máy gấp, máy bắc đóng liên hợp, hệ thống máy làm bìa cứng thế hệ mới. Thời gian in sách với công nghệ in hiện đại đã rút ngắn rất nhiều so với trước đây.

Về phương thức in, trước đây được các nhà xuất bản tiến hành theo địa chỉ in đã được định trước với giá bao cấp, đến nay các nhà xuất bản đã chủ động khâu in và bảo đảm yêu cầu nhanh, rẻ, đẹp. Ngành in đã có những bước tiến đáng kể về số lượng và chất lượng ở tất cả các giai đoạn trước in, in và sau in. Nhà nước cũng đã tạo điều kiện hỗ trợ hai trung tâm in Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và các trọng điểm in ở Nghệ An, Đà Nẵng, Cần Thơ... đồng bộ hóa công nghệ in offset, tạo bước đi vững chắc. Một số ngành có liên quan như ngành sản xuất giấy, mực in cũng hỗ trợ tích cực cho ngành in. Vì thế, bộ phận in đã trở thành một bộ phận cấu thành quan trọng trong xây dựng mô hình của một nhà xuất bản hiện đại. Với những thành tựu đã đạt được, ngành in nước ta đã được Chính phủ

đánh giá là 1 trong 6 ngành “đã biết bỏ qua một số bước đi để phát triển thẳng vào thời kỳ hiện đại”.

2.2. *Những hạn chế*

Hoạt động in trên thực tế chưa được luật điều chỉnh một cách toàn diện. Việc quản lý hoạt động in các sản phẩm không phải là sách (bao bì, nhãn dán, tem phiếu) lại không cùng một khung pháp lý, không cùng một chế tài xử lý thống nhất với cơ sở in sách. Cơ quan cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh không có chức năng quản lý chuyên ngành về hoạt động in nên vô hình trung việc quản lý cơ sở in loại này bị buông lỏng. Ngành in là một ngành kinh doanh có điều kiện, nhưng các chính sách để hỗ trợ hoạt động in đỡ khó khăn hầu như không đáng kể. Do sức ép cạnh tranh từ các phương tiện truyền thông trên mạng Internet, nên hoạt động in sách bị ảnh hưởng nghiêm trọng, doanh thu và lợi nhuận của một số cơ sở in bị giảm sút, nhiều cơ sở in nhỏ đã phải tạm ngừng hoạt động.

Đối với vấn đề an ninh trật tự xã hội, có một số cơ sở in thường dung túng, tiếp tay cho các đối tượng “đầu nậu” in trái phép, gây phương hại cho tác giả và nhà xuất bản. Việc có những cuốn sách có nội dung vi phạm luật, đặc biệt là loại sách liên doanh, liên kết là do nhà xuất bản buông lỏng quản lý, dẫn đến tình trạng in và phát hành sách lậu chưa được ngăn chặn có hiệu quả. Qua công tác thanh tra, kiểm tra thị trường sách trong những năm gần đây, các vụ liên quan đến in lậu chủ yếu do các “đầu nậu” đặt hàng với các nhà in, điều này dẫn đến sự xuất hiện của nhiều cuốn sách có nội dung sai sót.

Công tác quản lý nhà nước trong định hướng và quy hoạch phát triển ngành in còn chưa đồng bộ. Tuy năng lực công nghệ ngành in đã có những bước tiến đáng kể, nhưng sự phát triển ngành in còn có biểu hiện tự phát, mồi chì tập trung vào các cơ sở in lớn, có nơi công suất dư thừa, có nơi thiếc. Một số cơ sở in nhỏ, công đoạn trước in, sau in còn yếu, chưa đồng bộ. Các cơ sở in ở các tỉnh có nhiều khó khăn trong việc đổi mới trang thiết bị và nâng cấp nhà xưởng. Ngành chế tạo máy in ở nước ta còn rất yếu, chủ yếu chỉ sản xuất được một số thiết bị phụ trợ, còn toàn bộ máy in, hầu hết thiết bị chế bản điện tử và các thiết bị chủ yếu của quá trình gia công sau in đều phải nhập khẩu từ nước ngoài.

Lao động có trình độ đại học và trình độ tay nghề cao trong lĩnh vực in còn rất thấp, trình độ tay nghề của công nhân in còn yếu, chưa làm chủ được công nghệ mới. Chương trình đào tạo, giáo trình, đội ngũ giáo viên và trang thiết bị dạy và học của các cơ sở đào tạo còn quá nghèo nàn, nội dung đào tạo chưa tiến kịp so với tốc độ phát triển của công nghệ mới, người học không có điều kiện tiếp cận với những thiết bị hiện đại, số giờ thực tập còn rất thấp.

3. Về hoạt động phát hành

3.1. Những thành tựu

Trong những năm vừa qua, ngành phát hành sách đã có nhiều cố gắng vượt qua khó khăn, thích nghi với cơ chế thị trường và từng bước hình thành thị trường phát hành sách đa dạng, phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Cùng với việc chuyển đổi cơ chế hoạt động, các đơn vị phát hành sách đã từng bước chủ động đổi mới phương thức hoạt động, đầu tư xây dựng, mở rộng mạng lưới phát hành sách. Hoạt động phát hành trong những năm qua với phương châm đưa “sách tốt, sách hay đến tay người đọc” về cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu về văn hóa đọc của xã hội. Nhiều siêu thị, trung tâm, cửa hàng sách hiện đại ra đời, hoạt động năng động, có sự tham gia của nhiều thành phần kinh tế, góp phần vào công cuộc đổi mới của đất nước.

Các đơn vị phát hành sách đã chủ động, năng động tìm các biện pháp, phương thức hoạt động phong phú để nâng cao hiệu quả kinh doanh, đã phối hợp với các nhà xuất bản, các tổ chức đảng, đoàn thể, trường học, thư viện, lực lượng vũ trang, các phương tiện thông tin đại chúng đẩy mạnh công tác tuyên truyền giới thiệu sách, tổ chức các đợt phát hành sách về cơ sở; tham gia tích cực các hoạt động triển lãm, hội chợ, hội nghị, hội thảo nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp và từng bước xây dựng thương hiệu của mình trên thị trường sách. Các công ty sách - thiết bị trường học đã phối hợp với các công ty phát hành sách thuộc ngành văn hóa - thông tin tích cực phát hành sách giáo khoa tới từng trường học, các thư viện trên toàn quốc, đáp ứng kịp thời sách giáo khoa cho các em học sinh trước ngày khai giảng năm học mới. Hằng năm, phát hành sách quân đội đã sử dụng kinh phí được giao mua sách để cấp phát cho các đơn vị trong toàn quân; chú trọng việc lựa chọn

nội dung sách phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ, bảo đảm thống nhất tính định hướng chính trị trong quân đội, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho bộ đội. Lực lượng phát hành sách thuộc các thành phần kinh tế tiếp tục phát triển, đặc biệt là ở Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Cần Thơ... đã đóng góp đáng kể vào việc phát triển thị trường sách nước ta.

Hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu sách, báo đã có sự phát triển, đã mở rộng thị trường và khách hàng, bảo đảm hoạt động kinh doanh, phục vụ tốt công tác tuyên truyền đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta, đồng thời lựa chọn được nhiều sách, báo có giá trị của nước ngoài nhập khẩu về phục vụ nhu cầu học tập và nghiên cứu khoa học, giới thiệu tinh hoa văn hóa thế giới vào Việt Nam. Mặc dù còn khó khăn về kinh phí, song nhiều đơn vị trong ngành đã tích cực tham gia các hội chợ sách quốc tế, góp phần giới thiệu văn hóa, đất nước, con người và những thành tựu của Việt Nam trong công cuộc đổi mới, phục vụ công tác thông tin đối ngoại và đã ký kết được nhiều hợp đồng kinh tế.

Các đơn vị phát hành sách đã đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp nhiều trung tâm, siêu thị sách tự chọn hiện đại tại các thành phố, thị xã, đồng thời còn được trang trí đẹp, phong cách phục vụ văn minh, hiện đại. Nhiều đơn vị phát hành sách đã đầu tư áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý và bán hàng, giao dịch thương mại qua mạng Internet, chú trọng bán hàng qua mạng cả trong nước và nước ngoài và sử dụng mạng quản lý nội bộ áp dụng có hiệu quả. Có đơn vị đã đầu tư mua hệ thống máy chủ servers đặt tại nước ngoài và trong nước để phục vụ hoạt động kinh doanh sách trên mạng, phát triển thị trường và khách hàng ở nước ngoài, bước đầu đem lại hiệu quả tốt.

Một số doanh nghiệp phát hành sách lớn có tiềm năng đã đầu tư phát triển mạng lưới đến các tỉnh, thành phố khác bằng hệ thống các nhà sách có diện tích lớn, hàng hóa phong phú, phương thức bán hàng văn minh, hiện đại. Việc liên kết, liên doanh, đặc biệt với các hệ thống siêu thị lớn như Co.op Mart, Big C để bán sách trong hệ thống siêu thị đã đem lại hiệu quả cao và tiện lợi cho khách hàng. Một số doanh nghiệp tập trung mở rộng đầu tư như Nhà sách Metro Books theo hệ thống siêu thị Metro và mạnh dạn

thuê chuyên gia, nhân viên nước ngoài quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh sách đã mở ra hướng đi mới trong kinh doanh của các đơn vị trong ngành phát hành sách. Hoạt động kinh doanh của ngành phát hành sách đã có cố gắng trong việc huy động bằng nhiều nguồn vốn khác nhau. Lợi nhuận trong kinh doanh phát hành sách đủ thanh toán các khoản lãi vay, tiền thuê nhà, thuế đất, cước vận chuyển, nộp các khoản thuế.

Mô hình tổ chức, phương thức kinh doanh, loại hình hoạt động của các tổ chức phát hành sách rất đa dạng, dưới các loại hình khác nhau như: doanh nghiệp nhà nước; đơn vị sự nghiệp có thu; công ty cổ phần; công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên; công ty trách nhiệm hữu hạn; hộ kinh doanh cá thể. Hiện nay, lực lượng lao động của toàn ngành phát hành sách khá đông đảo, được phân bố từ các trung tâm thành phố, thị xã đến các huyện, thị bao gồm cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp bán hàng tại các trung tâm, cửa hàng sách. Hệ thống đào tạo nhân lực cho ngành phát hành sách gồm có: đào tạo bậc đại học tại Trường Đại học Văn hóa Hà Nội và Trường Đại học Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh, đào tạo trung cấp do các trường Đại học Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh, Văn hóa - Nghệ thuật tỉnh, thành phố đảm nhận. Bên cạnh đó còn có các lớp bồi dưỡng dưới dạng chuyên đề cho cán bộ, nhân viên đương chức... Về cơ bản, các cơ sở đào tạo đáp ứng được nguồn nhân lực cho hoạt động phát hành sách.

3.2. Những hạn chế

Mặc dù thị trường sách nước ta có sự phát triển mạnh mẽ, đóng góp cho văn hóa đọc của xã hội, nhưng cũng bộc lộ những bất cập: các cơ sở phát hành sách hình thành tự phát, manh mún, không theo quy hoạch; mạng lưới phát hành tại các địa bàn miền núi, vùng sâu, vùng xa hầu như ngừng hoạt động, thậm chí có nhiều địa bàn “trắng sách”. Thực hiện chủ trương xã hội hóa hoạt động phát hành sách, nên việc thành lập doanh nghiệp, hộ kinh doanh phát hành sách được thực hiện đơn giản, không cần có giấy phép hoạt động chuyên ngành, nên đã bộc lộ nhiều bất cập, dẫn đến sự phân bố mạng lưới phát hành sách trên cả nước không theo quy hoạch, không đồng đều giữa các vùng, miền. Hệ thống các hiệu sách chỉ tập trung tại các địa bàn thành phố, thị xã, khu vực trung tâm, còn các vùng nông

thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo hệ thống phát hành sách thiếu trầm trọng.

Việc cổ phần hóa các công ty phát hành sách tiến hành chậm, thiếu đồng bộ. Nhiều đơn vị phát hành sách sau cổ phần hóa không giữ được cổ phần chi phối, nên không phát triển được. Hoạt động nghiệp vụ, mở rộng thị trường, xây dựng thương hiệu của doanh nghiệp, của nhiều đơn vị chưa được quan tâm đầu tư đúng mức. Một số đơn vị sự nghiệp có thu theo quy định được địa phương cấp đất, nhưng không được cấp hoặc không có kinh phí để xây dựng hiệu sách. Mô hình tổng công ty sách và tổng công ty văn hóa phẩm không thành công như kế hoạch đề ra ban đầu, do thiếu sự đầu tư về vật chất, về vốn, về nhân sự và có cả về cơ chế, chính sách. Hoạt động xuất khẩu sách, báo chưa đáp ứng nhu cầu của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và công tác thông tin đối ngoại. Việc tham gia các triển lãm, hội chợ sách quốc tế còn hạn chế cả về số lượng và chất lượng. Tình trạng giá sách, chiết khấu bị đẩy lên cao đã trở nên phổ biến trên thị trường phát hành sách cả nước, dẫn đến tình trạng cạnh tranh không lành mạnh, tạo điều kiện cho in lậu, in női bản trái phép gia tăng. Việc liên kết, hợp tác giữa các đơn vị trong ngành phát hành sách còn yếu, chưa tạo được sức mạnh của toàn ngành, thậm chí còn có tình trạng xâm phạm thị trường của nhau.

Việc đầu tư về cơ sở vật chất chỉ được thực hiện ở một số đơn vị phát hành sách có tiềm lực mạnh và chỉ tập trung ở các thành phố lớn; còn nhiều địa phương khác không có điều kiện để sửa chữa, nâng cấp cửa hàng sách, nhất là ở các huyện, các tỉnh miền núi. Ở các trung tâm, hầu hết cửa hàng sách phải đi thuê, chịu thuế đất cao. Việc đầu tư áp dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật hiện đại vào hoạt động phát hành sách vẫn còn hạn chế. Công tác quản lý nhà nước, công tác thanh tra, kiểm tra của các cơ quan chức năng gặp nhiều khó khăn do thiếu chế định và công cụ pháp lý cần thiết. Các cơ sở phát hành sách không có quy định buộc phải có hiểu biết pháp luật chuyên ngành về hoạt động phát hành sách và có các điều kiện tối thiểu về mặt bằng, địa điểm để kinh doanh, nên nhiều cơ sở phát hành đã chạy theo lợi nhuận, ngang nhiên phát hành sách in lậu, in női bản trái phép, sách không rõ nguồn gốc, sách nhập khẩu lậu.

Công tác sắp xếp, đổi mới cơ cấu, tổ chức của các doanh nghiệp phát hành sách còn chậm do gặp nhiều vướng mắc trong quá trình xác định giá trị tài sản, chưa giải quyết tốt quan hệ giữa thực hiện nhiệm vụ chính trị và nhiệm vụ kinh doanh sau khi cổ phần hóa. Sự hợp tác, liên doanh trong hoạt động kinh doanh còn hạn chế dẫn đến tình trạng sách chưa đến được vùng sâu, vùng xa. Việc đầu tư cho công tác tuyên truyền, giới thiệu xuất bản phẩm và xây dựng thương hiệu chưa được quan tâm đúng mức. Công tác đào tạo và đào tạo lại lực lượng lao động của ngành phát hành sách những năm qua còn yếu, đào tạo chưa gắn với sử dụng, số người được cử đi đào tạo còn quá ít. Nhìn chung, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của nhân lực ngành phát hành sách không đồng đều; số lao động được đào tạo so với tổng số lao động hoạt động trong lĩnh vực phát hành sách chiếm tỷ lệ thấp; sinh viên tốt nghiệp đại học chuyên ngành phát hành sách được tuyển dụng vào ngành rất thấp; phần lớn người được đào tạo chính quy, có năng lực lại được tuyển vào các ngành nghề khác, v.v..

PHẦN THỨ HAI

NGÀNH XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH SÁCH VIỆT NAM - TẦM NHÌN VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

**CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO,
QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG XUẤT BẢN
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN HIỆU QUẢ
NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ CỦA ĐỊA PHƯƠNG**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với vị trí, vai trò là Thủ đô, “*trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia, trung tâm lớn về văn hóa, khoa học, giáo dục, kinh tế và giao dịch quốc tế, một động lực phát triển của vùng đồng bằng sông Hồng và cả nước*”; trong lĩnh vực xuất bản, Hà Nội cũng là nơi tập trung nhiều nhà xuất bản, đơn vị phát hành sách và liên kết xuất bản, là một trong những thị trường xuất bản sôi động nhất cả nước.

Quán triệt tinh thần Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 25/8/2004 của Ban Bí thư khóa X về nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản, trong đó khẳng định: “... sự nghiệp xuất bản là một lĩnh vực hoạt động tư tưởng sắc bén của Đảng, Nhà nước và nhân dân, là một bộ phận quan trọng của nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, có nhiệm vụ tích luỹ và truyền bá các giá trị tinh thần, góp phần nâng cao dân trí, phát triển văn hóa, xây dựng nền tảng tư tưởng, thế giới quan, nhân sinh quan cách mạng và khoa học của xã hội; xây dựng đạo đức, lối sống và phát triển toàn diện nhân cách con người Việt Nam...” và, thực hiện Luật Xuất bản năm 2012, Thành ủy - Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội đã luôn quan tâm chỉ đạo, giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, nghiên cứu các giải pháp phát triển hoạt động xuất bản và các hoạt động văn hóa đọc trong nhân dân Thủ đô, tăng cường công tác quản lý nhà nước, rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tạo mọi điều kiện, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp.

I- TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG XUẤT BẢN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Trên địa bàn Thành phố Hà Nội hiện có 01 nhà xuất bản thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội (Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhà xuất bản Hà Nội) và 43 nhà xuất bản của các cơ quan Trung ương và địa phương khác có trụ sở, chi nhánh, 01 văn phòng đại diện trên địa bàn, cùng với hàng trăm cơ sở kinh doanh xuất bản phẩm và cơ sở hoạt động in đang hoạt động... Trong những năm qua, ngành xuất bản Hà Nội nói riêng và cả nước nói chung đã có những bước phát triển quan trọng, góp phần tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, nâng cao nhận thức, văn hóa đọc của người dân và đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội.

1. Lĩnh vực xuất bản

Là nhà xuất bản duy nhất của Thành phố, Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhà xuất bản Hà Nội (gọi tắt là Nhà xuất bản Hà Nội) đã làm tốt vai trò, nhiệm vụ phục vụ công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng của Đảng bộ Thành phố Hà Nội, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa, tinh thần của nhân dân Thủ đô và cả nước.

Năm 2012, sau khi hoàn thành giai đoạn I dự án “Tủ sách Thăng Long ngàn năm văn hiến” nhân dịp kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội, Nhà xuất bản Hà Nội tiếp tục được Ủy ban nhân dân Thành phố giao làm chủ đầu tư, trực tiếp tổ chức thực hiện dự án điều tra, sưu tầm, biên soạn và xuất bản “Tủ sách Thăng Long ngàn năm văn hiến” - giai đoạn II. Năm 2019, Nhà xuất bản Hà Nội đã hoàn thành và ra mắt dự án “Tủ sách Thăng Long ngàn năm văn hiến” - giai đoạn II, gồm 40 đầu sách nghiên cứu và 20 đầu sách phổ thông. Dự án là một công trình văn hóa, kho tàng dữ liệu về Thăng Long - Hà Nội được thu thập, xử lý thành hệ thống với trên 100 đầu sách về các lĩnh vực. Nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước và Thành phố, phục vụ các nhiệm vụ chính trị trọng tâm, Nhà xuất bản Hà Nội cũng kịp thời tham mưu, xuất bản các sách tuyên truyền, sách lịch sử cách mạng của đảng bộ và nhân dân các địa phương của Thành phố. Trung bình

mỗi năm Nhà xuất bản Hà Nội xuất bản từ 500 - 600 đầu sách, đảm bảo thu nhập cho cán bộ, công nhân viên. Nhà xuất bản đã nhiều lần được Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội tặng cờ thi đua xuất sắc; một số tên sách do Nhà xuất bản thực hiện cũng vinh dự nhận được các giải thưởng, điển hình như: "Lịch sử Thăng Long - Hà Nội" - giải Vàng Sách hay năm 2013; "Ấn chương trên châu bản triều Nguyễn" - giải Bạc Sách đẹp năm 2014; "Hà Nội trên đường phát triển" - giải A Giải thưởng toàn quốc về Thông tin đối ngoại năm 2018; "Hà Nội nửa đầu thế kỷ XX" - giải B Sách hay Giải thưởng Sách quốc gia lần thứ I năm 2018; "Hà Nội - 20 năm thành phố vì hòa bình" - giải Ba Giải thưởng toàn quốc về Thông tin đối ngoại năm 2019.

Tuy nhiên, Nhà xuất bản Hà Nội cũng đang phải đối mặt với những khó khăn, cạnh tranh của thị trường xuất bản: là nhà xuất bản tổng hợp của Thành phố hoạt động theo mô hình doanh nghiệp, vừa phục vụ nhiệm vụ chính trị, vừa phải chủ động khai thác nguồn việc, tự hạch toán sản xuất kinh doanh khi chưa có chính sách hỗ trợ của Nhà nước về thuế, vốn, giá thuê mặt bằng... với các đơn vị xuất bản có tính chất đặc thù.

2. Lĩnh vực in xuất bản phẩm

Tính đến thời điểm hiện tại, Hà Nội có trên 300 cơ sở in được cấp giấy phép hoạt động, trong đó 35% là cơ sở hoạt động in xuất bản phẩm. Phần lớn là các doanh nghiệp in vừa và nhỏ, tập trung chủ yếu ở các quận, huyện: Đống Đa, Hai Bà Trưng, Bắc Từ Liêm, Thanh Xuân và Hoài Đức. Trong đó, chỉ có 25 - 30% các cơ sở in có địa điểm sản xuất kinh doanh tại các khu công nghiệp, được đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng tương đối hoàn chỉnh và đồng bộ; các cơ sở in khác đều có diện tích nhà xưởng nhỏ, nằm xen kẽ trong các khu dân cư.

Thực tế, do sự phát triển kinh tế - xã hội, sự gia tăng của xuất bản phẩm điện tử, hoạt động in xuất bản phẩm có xu hướng giảm. Ngành công nghiệp in hiện nay có sự dịch chuyển và phát triển sang lĩnh vực in bao bì, đặc biệt là bao bì chất lượng cao và tem nhãn hàng hóa, với sự đa dạng về mẫu mã và chủng loại, kích thước, vật liệu.

Nhìn chung, thị trường in hiện nay có tính cạnh tranh rất lớn, chi phí đầu vào tăng cao, nhiều doanh nghiệp in gấp khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy vậy, hoạt động in nói chung và in xuất bản phẩm nói riêng của Hà Nội vẫn cố gắng khắc phục khó khăn, tạo nhiều ấn phẩm phong phú phục vụ đời sống xã hội; duy trì hoạt động hiệu quả, đóng góp nguồn thu cho ngân sách nhà nước; giải quyết công ăn việc làm cho thị trường lao động...

3. Lĩnh vực phát hành xuất bản phẩm

Trên địa bàn Hà Nội hiện có hàng trăm cơ sở phát hành xuất bản phẩm của các doanh nghiệp đăng ký hoạt động phát hành, các nhà xuất bản, một số doanh nghiệp phát hành sách của các địa phương khác. Số lượng các doanh nghiệp đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm tiếp tục tăng trong những năm gần đây và có xu hướng đa dạng hóa hình thức hoạt động. Bên cạnh các đơn vị duy trì và phát triển hoạt động phát hành theo hệ thống cửa hàng, siêu thị sách, hiện nay một số doanh nghiệp hoạt động phát hành, bán xuất bản phẩm trên các trang giao dịch thương mại điện tử (online), hoạt động trong lĩnh vực đào tạo (trung tâm ngoại ngữ, đào tạo kỹ năng sống...), kinh doanh, sản xuất sản phẩm giáo dục, đồ chơi thông minh... thực hiện liên kết xuất bản, in và phát hành sách để phát cho học viên, hướng dẫn sử dụng sản phẩm, không nhằm mục đích kinh doanh.

Các doanh nghiệp sách ngoài việc tổ chức các kênh phát hành xuất bản phẩm, góp phần làm phong phú, khẳng định vị trí trên thị trường sách tại Hà Nội còn năng động tìm kiếm bản thảo, mua bản quyền để liên kết xuất bản, tạo những dòng sách mang phong cách, dấu ấn riêng. Số lượng sách liên kết xuất bản của các đơn vị lên đến hàng trăm tên sách/năm, thuộc nhiều thể loại: thiếu nhi, văn học, lịch sử, nghệ thuật, danh nhân, kinh doanh, phổ biến kiến thức...

Bên cạnh đó, các doanh nghiệp phát hành cũng đang đứng trước những khó khăn, thách thức chung của ngành xuất bản: doanh thu từ phát hành sách truyền thống nhìn chung có xu hướng giảm do sự phát triển của sách điện tử (ebook) và các phương tiện truyền thông khác; các doanh nghiệp

phải liên tục nắm bắt nhu cầu độc giả để đầu tư, tìm kiếm bản thảo có giá trị, đầu tư hình thức, phương thức xuất bản, phát hành mới; mặt khác, dù các cơ quan chức năng đã và đang tăng cường các hoạt động thanh, kiểm tra nhưng hiện tượng vi phạm bản quyền, in và phát hành sách lậu vẫn còn xảy ra, ảnh hưởng đến uy tín và hoạt động kinh doanh của các đơn vị xuất bản, phát hành.

II- CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐỊNH HƯỚNG VỀ XUẤT BẢN

- Ngày 15/7/1997, Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội đã ban hành Chỉ thị số 25-CT/TU về việc nâng cao chất lượng, tăng cường sự lãnh đạo và quản lý công tác báo chí - xuất bản Hà Nội, tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ công tác báo chí - xuất bản của Thành phố, tạo những bước phát triển quan trọng, góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng, phát triển Thủ đô và đất nước.

- Căn cứ Quyết định số 329/QĐ-TTg ngày 15/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội đã ban hành Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 24/3/2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về phát triển văn hóa đọc Thành phố Hà Nội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Trên cơ sở tham mưu, đề xuất của Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 6920/QĐ-UBND ngày 15/12/2016 về việc phê duyệt “Đề án Phố Sách Hà Nội”, giao Sở Thông tin và Truyền thông và Ủy ban nhân dân quận Hoàn Kiếm chủ trì triển khai xây dựng Phố Sách Hà Nội. Chính thức hoạt động từ ngày 01/5/2017, Phố Sách Hà Nội đã trở thành không gian văn hóa, giao lưu, giới thiệu sách, điểm đến hấp dẫn của bạn đọc và du khách khi đến Hà Nội, góp phần giữ gìn và phát huy giá trị Thăng Long - Hà Nội ngàn năm văn hiến.

- Căn cứ Kế hoạch tổ chức Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam hàng năm của Bộ Thông tin và Truyền thông, nhằm xây dựng, khuyến khích và phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng, góp phần xây dựng xã hội học tập, phát triển nguồn nhân lực Thủ đô, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh,

Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội đã ban hành các kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hóa đọc hằng năm, trong đó các hoạt động phát triển văn hóa đọc được quan tâm, tổ chức đều khắp cả năm như: Phố Sách Xuân (dịp Tết Nguyên đán), Hội Sách Hà Nội (dịp kỷ niệm Ngày Giải phóng Thủ đô 10/10), tổ gian hàng Hà Nội - Việt Nam và các hoạt động tại Hội chợ sách quốc tế Frankfurt (Cộng hòa Liên bang Đức), các sự kiện thường xuyên tại Phố Sách Hà Nội.

- Nhằm đảm bảo hiệu quả công tác quản lý nhà nước về xuất bản, hỗ trợ công tác phát hiện, ngăn chặn, xử lý các tài liệu, ấn phẩm nhập khẩu có nội dung trái quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trước những vướng mắc, khó khăn do chưa có quy định mức chi cụ thể đối với hoạt động cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội đã kịp thời đề xuất và được Hội đồng nhân dân Thành phố thống nhất ban hành Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 về việc ban hành một số quy định về nội dung, mức chi đặc thù lĩnh vực thông tin và truyền thông của Thành phố Hà Nội.

III- CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NUỐC VỀ XUẤT BẢN

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xuất bản

Thành phố Hà Nội luôn chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản chỉ đạo của Đảng và văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động xuất bản: Tổ chức triển khai thực hiện Luật Xuất bản tới các sở, ban, ngành phối hợp quản lý hoạt động xuất bản, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã, cơ quan, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm của Thành phố; chỉ đạo các quận, huyện, thị xã thường xuyên cập nhật, tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hoạt động xuất bản trên hệ thống thông tin cơ sở; đưa nội dung quản lý nhà nước về hoạt động xuất bản vào tiêu chí chấm điểm thi đua các phòng văn hóa - thông tin quận, huyện, thị xã hằng năm. Bên cạnh đó, hệ thống báo chí Hà Nội tích cực tuyên truyền, phổ biến Luật Xuất bản, công tác quản lý nhà nước về xuất bản cũng như hoạt động xuất bản trên địa bàn...

Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức xuất bản các xuất bản phẩm có giá trị về lịch sử - văn hóa Thăng Long - Hà Nội và Việt Nam, phục vụ nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, thông tin đối ngoại của Thành phố và đất nước (như: “Hà Nội - 10 năm mở rộng địa giới hành chính”, “Hà Nội - 20 năm Thành phố vì hòa bình”, “Định đô Thăng Long - Tầm nhìn thiên niên kỷ”, “Tuyển tập truyện ngắn Hà Nội” - sách song ngữ...).

2. Công tác cấp phép, giải quyết thủ tục hành chính

Thành phố Hà Nội đã và đang triển khai thực hiện có hiệu quả công tác cấp giấy phép trực tuyến trên mạng internet (mức 3, 4), trong đó có các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực xuất bản. Tổng số dịch vụ công được giải quyết trực tuyến thuộc lĩnh vực in, xuất bản, phát hành hiện nay đạt 85%. Tuy nhiên, tỷ lệ này chủ yếu ở thủ tục nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh, thủ tục này hiện đang tiếp tục được nghiên cứu để xây dựng dịch vụ công mức độ 4 và đề xuất triển khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện tốt công tác thẩm định nội dung các xuất bản phẩm nhập khẩu không kinh doanh. Từ năm 2020 đến nay, qua thẩm định đối với trên 2.000 xuất bản phẩm đề nghị nhập khẩu đã yêu cầu tái xuất/tiêu hủy 230 bản (83 tên) xuất bản phẩm có nội dung vi phạm Luật Xuất bản (*xuất bản phẩm có nội dung xuyên tạc lịch sử, phủ nhận thành tựu cách mạng, thể hiện không chính xác chủ quyền biển, đảo Việt Nam, không phù hợp thuần phong mỹ tục Việt Nam*).

Hằng năm, Sở Thông tin và Truyền thông cấp từ 30 - 50 giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh cho các cơ quan, tổ chức thuộc Thành phố phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội của Thủ đô.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực xuất bản

Năm 2017, Đội liên ngành phòng, chống in lậu Thành phố Hà Nội được thành lập, gồm Thanh tra Sở Thông tin và Truyền thông (cơ quan thường

trực), đại diện Công an Thành phố, Chi cục Thuế, Đội Quản lý thị trường, Công tác thanh tra, kiểm tra xử lý các vi phạm trong hoạt động xuất bản, in, phát hành được tăng cường nhằm từng bước chấn chỉnh, đẩy lùi nạn in lậu, ổn định thị trường xuất bản.

Từ năm 2020 đến nay, Sở Thông tin và Truyền thông đã thực hiện kiểm tra và phối hợp các đơn vị: Cục A03 - Bộ Công an, Cục Xuất bản, In và Phát hành, Phòng PA03 - Công an Thành phố kiểm tra, ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính với 24 tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực xuất bản, in, phát hành với tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 322.500.000 đồng, tịch thu 22.179 xuất bản phẩm và 5.869 kg xuất bản phẩm bán thành phẩm không rõ nguồn gốc, xuất xứ; chuyển hồ sơ đề nghị cơ quan công an khởi tố 03 cơ sở in, phát hành xuất bản phẩm có dấu hiệu phạm tội hình sự (tang vật vi phạm gồm 44.718 xuất bản phẩm, 19.812 kg xuất bản phẩm bán thành phẩm).

4. Công tác phát triển văn hóa đọc

Hà Nội là một trong những địa phương tổ chức các hoạt động tôn vinh sách, phát triển văn hóa đọc đều khắp trong cả năm, thiết thực góp phần đưa việc đọc sách trở thành thói quen tốt, nâng cao dân trí, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội.

Tháng 4/2014, thực hiện Quyết định số 284/QĐ-TTg ngày 24/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Sách Việt Nam, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức trang trọng Lễ công bố Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Sách Việt Nam và các hoạt động hưởng ứng Ngày Sách Việt Nam lần thứ nhất năm 2014 tại Hà Nội.

Từ năm 2014, Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức Hội Sách Hà Nội đúng vào dịp kỷ niệm Ngày Giải phóng Thủ đô hàng năm. Hội Sách Hà Nội đã thực sự trở thành một hoạt động ý nghĩa, góp phần tôn vinh văn hóa đọc, tạo nét đẹp trong đời sống văn hóa xã hội của Thủ đô.

Từ năm 2016, Hà Nội đã có thêm Phố Sách Xuân trong dịp Tết Nguyên đán, tôn vinh truyền thống hiếu học, tôn sư trọng đạo của dân tộc, thu hút

được sự quan tâm của đông đảo bạn đọc và nhân dân Thủ đô, góp phần thúc đẩy hoạt động xuất bản - phát hành của Thành phố ngay từ những ngày đầu năm mới.

Các hoạt động thi giới thiệu sách, kể chuyện sách, Đại sứ Văn hóa đọc... cũng được các cơ quan: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Giáo dục và Đào tạo, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Thành phố, các quận, huyện, thị xã... thường xuyên tổ chức.

Đặc biệt, nhằm tạo thêm một không gian văn hóa phục vụ bạn đọc, nhân dân Thủ đô, Thành phố Hà Nội đã triển khai và xây dựng công trình Phố Sách Hà Nội tại phố 19/12 (quận Hoàn Kiếm). Phố Sách Hà Nội được thiết kế đẹp, không chỉ là địa chỉ giao lưu văn hóa, tọa đàm, giới thiệu sách, phát triển văn hóa đọc ở Thủ đô mà còn là không gian phục vụ cộng đồng, tổ chức các hoạt động triển lãm, văn hóa, nghệ thuật, một điểm đến văn hóa của du khách và nhân dân cả nước.

5. Về hợp tác quốc tế trong lĩnh vực xuất bản

Ý thức về vai trò, ý nghĩa của sách và giao lưu, hợp tác quốc tế trong xuất bản, phát triển văn hóa đọc trong thời kỳ đổi mới và hội nhập, từ năm 2016, Thành phố Hà Nội triển khai nhiều hoạt động hợp tác quốc tế, hướng tới mục tiêu tổ chức Hội Sách quốc tế tại Hà Nội.

Hội Sách Hà Nội lần thứ III - năm 2016 với chủ đề “Sách và Hội nhập” lần đầu tiên có sự tham gia của đại diện lãnh đạo Tổ chức Hội chợ sách quốc tế Frankfurt, Hiệp hội xuất bản các nước ASEAN và nhiều nhà xuất bản quốc tế, bước đầu có các cuộc gặp gỡ trao đổi về giao dịch bản quyền giữa các nhà xuất bản, công ty sách trong nước và các nhà xuất bản nước ngoài.

Tiếp đó, tháng 10/2016, Thành phố Hà Nội lần đầu tiên tổ chức gian trưng bày sách tại Hội chợ sách quốc tế Frankfurt. Sau 04 lần tham gia, quy mô tổ chức, số lượng các đơn vị xuất bản tham gia và các hoạt động tại Hội chợ sách quốc tế Frankfurt của Hà Nội ngày càng tăng và đi vào chiều sâu. Nhằm tăng cường hơn nữa việc hợp tác và giao lưu văn hóa, hướng đến mục tiêu “Khách mời danh dự” tại Hội chợ sách quốc tế Frankfurt, tháng 10/2019, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội và Ban Tổ chức Hội chợ sách quốc tế

Frankfurt đã ký Biên bản ghi nhớ thỏa thuận hợp tác. Theo đó, phía Frankfurt sẽ hỗ trợ Hà Nội công tác tổ chức Hội sách quốc tế Hà Nội; hoạt động của Hà Nội tại Hội chợ sách quốc tế Frankfurt; hỗ trợ đào tạo về xuất bản; dịch thuật và trao đổi bản quyền sách Đức - Việt...

Để thêm kinh nghiệm thực tế trong công tác tổ chức Hội sách, cũng như các chính sách, biện pháp nhằm hỗ trợ phát triển văn hóa đọc của các nước ASEAN, Ủy ban nhân dân Thành phố đã cử đoàn công tác đi học tập kinh nghiệm tại Hội chợ sách quốc tế Kuala Lumpur (Malaysia), Hội chợ sách quốc tế Bangkok (Thái Lan). Với những đặc điểm địa lý, kinh tế - xã hội tương đồng, nhưng một số nước ASEAN đã có ngành xuất bản rất phát triển, những kinh nghiệm của các nước bạn là những bài học rất giá trị cho Hà Nội nói riêng và Việt Nam nói chung trong việc lập kế hoạch, chính sách hỗ trợ phát triển xuất bản.

IV- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những ưu điểm, kết quả đạt được

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý hoạt động xuất bản của Thành phố Hà Nội có nhiều đổi mới theo hướng chủ động, kịp thời, hiệu quả; sự phối hợp của các cơ quan chỉ đạo, quản lý ngày càng gắn kết, đi vào chiều sâu, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Vai trò quản lý nhà nước của Thành phố Hà Nội trong chỉ đạo, quản lý hoạt động xuất bản phát triển đúng định hướng của Đảng, Nhà nước ngày càng được nâng cao; đã tham mưu, đề xuất với Quốc hội, Chính phủ và các bộ, ngành liên quan xây dựng, bổ sung hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hướng dẫn thi hành, tạo hành lang pháp lý đồng bộ cho hoạt động xuất bản, in, phát hành.

Các nhà xuất bản, cơ sở in, phát hành sách của Thành phố đã chủ động khắc phục khó khăn, phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị và hoạt động theo đúng định hướng, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, giải quyết việc làm cho một bộ phận lao động trong xã hội, góp phần vào sự nghiệp đổi mới của Thủ đô và

đất nước, đáp ứng nhu cầu văn hóa đọc của nhân dân và xuất bản phẩm của toàn xã hội.

2. Một số hạn chế, bất cập và nguyên nhân

Hoạt động xuất bản thuộc lĩnh vực văn hóa tư tưởng, ngoài hoạt động sản xuất kinh doanh, các đơn vị xuất bản, in, phát hành phải thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền chính trị. Tuy nhiên, hiện nay chưa có cơ chế, chính sách đặc thù đối với các đơn vị hoạt động xuất bản, in, phát hành (như: ưu đãi về vay vốn, thuế thuê nhà, thuê đất...).

Do vậy, cùng với ngành xuất bản cả nước, các đơn vị hoạt động xuất bản, in, phát hành sách của Thành phố đang đứng trước nhiều khó khăn, thách thức: nạn in lậu, vi phạm bản quyền; sự bất ổn của thị trường giấy; trình độ và chất lượng công nhân in chưa đáp ứng; các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp tư nhân khó vay vốn hoặc phải vay với lãi suất cao, không có ưu đãi; thiếu mặt bằng sản xuất; giá thuê nhà, thuê đất liên tục tăng; phương thức xuất bản truyền thống đang phải cạnh tranh với các loại hình xuất bản sử dụng công nghệ kỹ thuật số... Thực tiễn cho thấy, cùng với sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin, nhu cầu đọc sách điện tử, sách trực tuyến đã phát triển và thu hút được lượng độc giả ngày càng tăng. Vì vậy, các đơn vị hoạt động xuất bản, phát hành cùng với việc đảm bảo duy trì phương thức hoạt động truyền thống cần quan tâm xu hướng phát triển xuất bản, phát hành sách điện tử.

Mặt khác, mặc dù hệ thống văn bản pháp luật về xuất bản, in, phát hành khá hoàn thiện, một số lĩnh vực đã thực hiện phân cấp cho cơ quan quản lý nhà nước địa phương, công tác quản lý nhà nước về xuất bản ở địa phương đôi khi còn gặp khó khăn, lúng túng do các quy định vẫn còn nhiều bất cập, mâu thuẫn, thiếu đồng bộ dẫn đến việc áp dụng văn bản trên thực tế không thống nhất. Sở Thông tin và Truyền thông đã tích cực tham gia góp ý, đề nghị với Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung các quy định cho phù hợp với thực tiễn, vừa tăng cường công tác quản lý nhà nước, đồng thời tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, công dân hoạt động thuận lợi, bình đẳng và đúng pháp luật.

V- PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

Để nâng cao toàn diện chất lượng hoạt động xuất bản, trong thời gian tới Thành phố Hà Nội tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức và người lao động ngành xuất bản của Thành phố nhận thức đầy đủ, sâu sắc quan điểm chỉ đạo của Đảng về công tác xuất bản. Đồng thời, Thành ủy - Ủy ban nhân dân Thành phố cũng chỉ đạo hoạt động xuất bản của Thành phố trong thời gian tới cần tập trung vào một số nội dung trọng tâm sau:

- 1.** Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, tiếp tục rà soát, nghiên cứu tham mưu đề xuất với Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, lãnh đạo Thành phố trong việc xây dựng cơ chế, chính sách phát triển sự nghiệp xuất bản, sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về xuất bản.
- 2.** Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm làm lành mạnh hóa thị trường xuất bản, đảm bảo chất lượng nội dung các xuất bản phẩm khi đến tay bạn đọc.
- 3.** Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc phát triển văn hóa đọc; phối hợp phát hiện và biểu dương, khen thưởng, tôn vinh những tập thể, cá nhân có đóng góp tích cực, hiệu quả trong hoạt động phát triển văn hóa đọc.
- 4.** Hằng năm, tổ chức các hoạt động, sự kiện nhằm lan tỏa văn hóa đọc: Phố Sách Xuân, Hội Sách Hà Nội, các hoạt động về sách... nhằm tăng cường hoạt động giới thiệu sách, trao đổi bản quyền. Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động Phố Sách Hà Nội để thực sự trở thành không gian văn hóa phục vụ bạn đọc, nhân dân Thủ đô và du khách đến với Hà Nội.
- 5.** Tập trung hỗ trợ, nâng cao chất lượng, năng lực, hiệu quả hoạt động của nhà xuất bản thuộc Thành phố (Nhà xuất bản Hà Nội), xuất bản sách có giá trị về lịch sử - văn hóa Thăng Long - Hà Nội, phục vụ nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố; đặc biệt là việc ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ trong hoạt động xuất bản.

THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRONG HOẠT ĐỘNG XUẤT BẢN - NHÌN TỪ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA THỊ TRƯỜNG XUẤT BẢN PHẨM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

THÀNH ỦY THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phố Hồ Chí Minh là một trong những trung tâm kinh tế - văn hóa quan trọng của cả nước. Trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, thành phố có nhu cầu cao đối với việc cung cấp thông tin, tăng cường kiến thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân thành phố nhằm hướng đến việc giữ vững nền tảng chính trị, phát triển tư tưởng - văn hóa. Trên cơ sở yêu cầu, nhiệm vụ của tình hình mới, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh với vai trò là cơ quan chỉ đạo, định hướng phát triển hoạt động xuất bản trên địa bàn thành phố và vừa là cơ quan chủ quản của nhà xuất bản¹ đã luôn quan tâm để ngành xuất bản phát huy vị thế là lĩnh vực tư tưởng - văn hóa, có nhiệm vụ truyền bá các giá trị tinh thần, góp phần nâng cao dân trí, phát triển văn hóa và khoa học của xã hội; xây dựng đạo đức, lối sống và phát triển toàn diện nhân cách con người Việt Nam.

1. Không ngừng đổi mới phương thức định hướng chính trị, tư tưởng của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với hoạt động xuất bản tại Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay

Vai trò của hoạt động xuất bản trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa ở Việt Nam hiện nay ngày càng được nhận thức sâu sắc. Trong suốt chặng đường

1. Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.

70 năm hình thành, phát triển của ngành Xuất bản, In và Phát hành và đặc biệt là sau hơn 30 năm đổi mới, nhiều văn bản chỉ đạo quan trọng của Đảng đã được ban hành, trong đó Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 25/8/2004 của Ban Bí thư “Về nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản” là văn bản chỉ đạo có ý nghĩa to lớn, khẳng định rất rõ vị trí, vai trò và định hướng phát triển của hoạt động xuất bản. Chỉ thị khẳng định: “*Cần xây dựng những chính sách và cơ chế phù hợp để xuất bản hoạt động có hiệu quả trong cơ chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*”. Để thực hiện tốt hơn nữa sứ mệnh lưu giữ, truyền bá tri thức và triển khai hiệu quả chủ trương của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng: “*Sắp xếp ngành xuất bản, in và phát hành theo hướng tinh gọn, chất lượng, hiện đại hóa*”, trong nội dung xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, Đại hội cũng nhấn mạnh: “*Tăng đầu tư cho phát triển sự nghiệp văn hóa*”. Đây là định hướng quan trọng, đúng đắn mà Đảng ta đã xác định để ngành xuất bản phát triển ổn định, vững chắc trong bối cảnh phải thực hiện hiệu quả, đồng thời chức năng tư tưởng - văn hóa (nhiệm vụ chính trị) với chức năng kinh tế (nhiệm vụ sản xuất kinh doanh).

Để hoạt động xuất bản của thành phố ngày càng phát triển toàn diện, công tác chỉ đạo, định hướng chính trị của thành phố trong hoạt động xuất bản luôn được Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố quan tâm bằng những hướng dẫn, cụ thể hóa các kết luận, quy định của Trung ương¹, giúp các nhà xuất bản nâng cao ý thức chính trị, cẩn trọng trong thẩm định nội dung,

1. Hướng dẫn số 01-HD/TU ngày 24/10/2011 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Quyết định số 281-QĐ/TW và Quyết định số 283-QĐ/TW của Ban Bí thư về định hướng chính trị, tư tưởng đối với các vấn đề quan trọng, phức tạp, nhạy cảm trong nội dung xuất bản phẩm và về phối hợp công tác chỉ đạo, quản lý hoạt động xuất bản; xác định rõ nhiệm vụ phối hợp cụ thể của các tổ chức đảng, các cơ quan có liên quan trong vai trò chỉ đạo, quản lý hoạt động xuất bản, chủ quản nhà xuất bản và các nhà xuất bản; Công văn số 579-CV/TU ngày 08/3/2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Thông báo số 19-TB/TW của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW về nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản; Thông tri số 36-TT/TU ngày 03/8/2020 của Ban Thường vụ Thành ủy về đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành và nghiên cứu, học tập sách lý luận, chính trị, giáo dục truyền thống tại Thành phố Hồ Chí Minh...

quy trình xuất bản; hỗ trợ việc xuất bản và phát hành các xuất bản phẩm chất lượng về nội dung và mang tính giáo dục cao. Công tác quản lý nhà nước của thành phố trong hoạt động xuất bản cũng có nhiều nỗ lực cải cách thủ tục hành chính; thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật trên lĩnh vực xuất bản - in - phát hành đến các chủ thể; tăng cường hướng dẫn, kiểm tra và xử lý hành chính đối với các đơn vị hoạt động xuất bản trên địa bàn thành phố; tăng cường cơ chế giám sát của cơ quan chủ quản thông qua việc xây dựng quy chế lãnh đạo, quản lý đối với từng đơn vị xuất bản; thực hiện ủy quyền, phân công một đồng chí lãnh đạo thường xuyên theo dõi việc tổ chức thực hiện định hướng kế hoạch của nhà xuất bản trực thuộc, giải quyết kịp thời những bức xúc của đơn vị.

Công tác rà soát, bổ sung quy hoạch ngành xuất bản được thành phố thực hiện có tập trung, đáp ứng yêu cầu về xây dựng mô hình tổ chức của nhà xuất bản trước yêu cầu mới. Năm 2021, Ban Thường vụ Thành ủy đã tiến hành thủ tục tổ chức lại Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh (trên cơ sở hợp nhất 2 nhà xuất bản trực thuộc: Nhà xuất bản Tổng hợp và Nhà xuất bản Văn hóa - Văn nghệ) để phát huy sức mạnh vật chất và con người, tạo ra sự liên kết chung nhằm hướng đến hoạt động xuất bản đa chức năng (xuất bản, phát hành). Đối với Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhà xuất bản Trẻ thuộc Thành Đoàn hiện đang hoạt động tốt cả về thực hiện nhiệm vụ chính trị và hiệu quả kinh doanh; do vậy, lãnh đạo thành phố tiếp tục chỉ đạo nghiên cứu mô hình hiện nay để đúc kết những kinh nghiệm qua thực tiễn hoạt động của mô hình doanh nghiệp làm nhiệm vụ xuất bản.

Đi đôi với công tác quy hoạch, Thành phố Hồ Chí Minh quan tâm nâng cao chất lượng hoạt động của các nhà xuất bản bằng nhiều biện pháp như: chỉ đạo cơ quan chủ quản trong chủ động tháo gỡ những khó khăn về cơ chế, đầu tư, bảo đảm các điều kiện hoạt động cho nhà xuất bản về trụ sở, giải quyết hỗ trợ tăng vốn lưu động, tạo điều kiện để phát triển xuất bản phẩm điện tử; tạo cơ chế trợ giá và đặt hàng xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước¹;

1. Hàng năm, thành phố dành hơn 10 tỷ đồng thực hiện đặt hàng xuất bản phẩm đối với các nhà xuất bản của thành phố.

đẩy mạnh công tác phát triển đảng và đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên trong hệ thống báo chí và xuất bản thành phố (theo tinh thần Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 01/6/2004 của Thành ủy) với quyết tâm thực hiện tốt các mục tiêu đặt ra trong Chỉ thị số 42-CT/TW. Chính bằng sự quan tâm thiết thực này, nhiều nhà xuất bản đã vượt qua khó khăn, vươn lên, có bước phát triển ổn định, vững chắc, đóng góp chung vào bước phát triển của toàn ngành.

Thời gian qua, việc triển khai thực hiện nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản theo tinh thần Chỉ thị số 42-CT/TW đã góp phần quan trọng trong việc tạo vị thế của một thành phố là trung tâm về nhiều mặt của cả nước trong quá trình phát triển và hội nhập quốc tế. Ba điểm nổi bật của hoạt động xuất bản thành phố có thể đúc kết là: (1) Các ấn phẩm được xuất bản và phát hành chuyển tải nội dung, tư tưởng theo đúng tôn chỉ, mục đích của giấy phép hoạt động xuất bản; hình thức thể hiện đa dạng với các sản phẩm sách in, sách điện tử; năng lực tổ chức bản thảo tốt, đề tài ngày càng phong phú, xuất bản phẩm chất lượng cao¹ và có ưu tiên đầu tư, trợ giá cho mảng sách kén độc giả thông qua cơ chế đặt hàng. (2) Chủ trương huy động các nguồn lực xã hội chính là cơ chế mở nhằm phát triển sự nghiệp xuất bản, in, phát hành; hướng đến mục tiêu cao nhất là phục vụ văn hóa tinh thần cho người dân thành phố. Khai thác mạnh mẽ năng lực, trí tuệ của các cá nhân trong hoạt động sáng tác, biên tập sách và tiềm lực tài chính, kinh doanh phát hành xuất bản phẩm của các tổ chức theo định hướng văn hóa, tư tưởng và đúng quy định pháp luật đã tạo ra diện mạo sôi động của ngành xuất bản trong giai đoạn hiện nay. (3) Chăm lo phát triển nhu cầu văn hóa đọc của các tầng lớp nhân dân bằng việc tổ chức các sự kiện về sách.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động xuất bản của thành phố vẫn còn không ít hạn chế, khó khăn. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhà nước chưa theo kịp yêu cầu phát triển lĩnh vực xuất bản trên địa bàn. Trên thị trường vẫn xuất hiện các xuất bản phẩm có nội dung không phù hợp với

1. Tiêu biểu: Nhà xuất bản Trẻ có số lượng sách thuộc kế hoạch A (sách tự doanh) chiếm trên 95%; hàng năm, các nhà xuất bản của thành phố đều có ấn phẩm đạt Giải Sách quốc gia và nhiều giải thưởng sách khác do Sở, ngành, địa phương tổ chức.

lối sống tiến bộ và thuần phong mỹ tục của người Việt Nam; còn thiếu những xuất bản phẩm có giá trị cao; ít đầu sách nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; sách về đề tài đấu tranh phản bắc quan điểm sai trái, thù địch; đề tài về chống tham nhũng, tiêu cực, tham ô, lãng phí cũng chưa được khai thác; hiệu quả phát hành còn hạn chế, việc chăm lo phát triển nhu cầu văn hóa đọc giữa nội thành và các huyện ngoại thành còn khoảng cách; xu hướng phát triển của các xuất bản phẩm trên internet và các thiết bị kỹ thuật số cùng với nhu cầu đọc sách điện tử đã hình thành nhưng năng lực đổi mới, nâng cấp và hiện đại hóa cơ sở vật chất - kỹ thuật, công nghệ xuất bản của các nhà xuất bản còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn; lãnh đạo các đơn vị xuất bản, in, phát hành vẫn chưa thật sự đầu tư bổ sung nguồn cán bộ quy hoạch, tăng cường nhân lực về số lượng và chất lượng; chiến lược phát triển đơn vị chưa mang tính đột phá trong tình hình mới.

2. Tạo điều kiện để thị trường xuất bản phẩm Thành phố Hồ Chí Minh phát triển

Thị trường xuất bản phẩm trên địa bàn thành phố khá sôi động với 2 nhà xuất bản trực thuộc thành phố¹, 4 nhà xuất bản do cơ quan Trung ương quản lý nhưng tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ thành phố; 5 văn phòng đại diện của nhà xuất bản nước ngoài đặt tại thành phố; 28 nhà xuất bản của Trung ương và địa phương có chi nhánh hoặc văn phòng đại diện trú đóng; 1.360 doanh nghiệp có liên quan đến hoạt động in ấn, trong đó in xuất bản phẩm chiếm 35% (476 doanh nghiệp); 141 đơn vị doanh nghiệp phát hành, trong đó có các doanh nghiệp có quy mô và mô hình hoạt động kinh doanh, phát hành sách đứng đầu cả nước² và gần 1.000 cửa hàng sách tư nhân đã tạo ra một thị trường phát hành sách sôi động, phong phú đáp ứng thị hiếu và giữ vị trí nhất định trong phân khúc thị trường phát hành sách.

1. Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhà xuất bản Trẻ.

2. Một số doanh nghiệp như Fahasa, Phương Nam, Tiki.vn, Vinabook.com, Chi Book, Đại Trường Phát, Nhã Nam, First News Đông A, Saigonbook...

Trên 25.000 đầu sách, với khoảng 1 triệu bản là những kết quả rất đáng ghi nhận của hoạt động xuất bản, phát hành sách thành phố trong điều kiện nhiều khó khăn hiện nay. Nếu tính riêng 2 nhà xuất bản trực thuộc Thành phố Hồ Chí Minh, số lượng xuất bản phẩm hàng năm tăng bình quân 7% và tổng doanh thu tăng bình quân 13% so với năm trước. Trong những năm qua, thành phố đã có nhiều chương trình, hoạt động để phát triển văn hóa đọc và xây dựng thành phố thành một trong những thị trường sách, địa điểm giao lưu văn hóa đọc sôi động nhất nước.

Những hoạt động định kỳ đã trở thành điểm nhấn văn hóa, thu hút đông đảo người dân như Lễ hội Đường Sách Tết Nguyên đán (từ năm 2000 đến nay), Hội sách Thành phố Hồ Chí Minh, Hội sách Thiếu nhi... thu hút hàng trăm ngàn lượt người/năm, đã góp phần tôn vinh văn hóa đọc, tạo điểm nhấn hoạt động văn hóa - thông tin, chương trình “xe sách lưu động” phục vụ người dân vùng ven, vùng xa những năm qua, không chỉ là nhiệm vụ chính trị, mà còn là tình cảm của những người làm sách, sự linh động của hệ thống thư viện thành phố và các đơn vị phát hành. Đặc biệt, năm 2022, thành phố đã đăng cai tổ chức Lễ khai mạc Ngày Sách và Văn hóa đọc lần thứ nhất và tổ chức chuỗi hoạt động hưởng ứng với quy mô lớn nhất từ trước đến nay đối với các hoạt động chào mừng Ngày Sách và Văn hóa đọc. Các hoạt động này được đánh giá cao và thu hút đông đảo người dân đến tham quan, thưởng lãm, sắm sách tiêu thụ được rất lớn.

Những năm qua, hệ thống phát hành sách không ngừng phát triển, phát huy vai trò cầu nối đưa sách đến bạn đọc. Các công ty phát hành sách lớn như Fahasa, Phương Nam, Thời Đại, Tiki... tiếp tục giữ được vai trò “trụ cột” trong hoạt động phát hành của thành phố. Việc hoàn thiện hệ thống phát hành sách trên địa bàn đã góp phần tích cực trên lĩnh vực tư tưởng, tuyên truyền và lan tỏa các phong trào phát triển kinh tế - xã hội, phát triển văn hóa, nâng cao dân trí và đời sống tinh thần của nhân dân.

Bên cạnh đó, sự chủ động trong việc phát triển, đổi mới không gian sách, tạo động lực, truyền cảm hứng và tình yêu đối với người làm sách và người đọc sách là những mô hình sách mới, mang tính sáng tạo. Tiêu biểu phải kể đến đó là việc thành phố dành hẳn một con đường để tổ chức *Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh*. Sau 7 năm đi vào hoạt động, Đường Sách

Thành phố đã tạo dựng được một không gian văn hóa đặc đáo, trưng bày, giới thiệu sách; nơi để các nhà xuất bản, các doanh nghiệp sách có cơ hội chia sẻ, học hỏi, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm nghề nghiệp; tạo điều kiện gắn kết, giao lưu với các nhà xuất bản, hội nghề nghiệp và ngành xuất bản thế giới; là nơi ươm mầm tình yêu với sách, là điểm hẹn văn hóa của người dân thành phố và du khách. Hiện nay, mô hình Đường Sách đang được nhân rộng tại một số tỉnh, thành và các quận, huyện tại thành phố. Điều đáng mừng là các hoạt động về sách ngày càng được lãnh đạo địa phương, các ngành quan tâm, chỉ đạo thực hiện với nhiều mô hình, giải pháp sáng tạo¹.

Thành phố luôn quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi để phục vụ doanh nghiệp và người dân thông qua việc xây dựng phần mềm tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính nhanh, hiệu quả; đồng thời, phát huy vai trò tích cực của các tổ chức hiệp hội, hội, góp phần tạo thuận lợi cho việc phát triển ngành xuất bản, in, phát hành. Thời gian qua, các doanh nghiệp khởi nghiệp về xuất bản được ra đời nhiều hơn, đó cũng là thành quả từ việc ban hành các chính sách khuyến khích phát triển của thành phố.

Những năm gần đây, ngành xuất bản, in, phát hành Thành phố Hồ Chí Minh đã nỗ lực chuyển đổi số, mạnh dạn đầu tư công nghệ hiện đại và ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý quy trình xuất bản, phát triển các loại hình xuất bản điện tử, phát hành trực tuyến, thúc đẩy ứng dụng công nghệ. Hiện nay, 2 Nhà xuất bản của thành phố thuộc trong số 13 đơn vị xuất bản trong cả nước được cấp phép hoạt động xuất bản phẩm điện tử. Các nhà xuất bản đang tích cực đẩy nhanh ứng dụng các phần mềm vào hoạt động. Loại hình xuất bản điện tử với sự dễ dàng và thuận tiện đã tác động mạnh mẽ đến phương thức đọc, các nhà xuất bản có điều kiện, cơ hội phục vụ bạn đọc tốt hơn, đáp ứng xu thế phát triển ngành xuất bản và những ưu điểm của sách điện tử...; nhiều nhà xuất bản, doanh nghiệp phát hành xuất bản

1. Hội sách hè (Củ Chi), Ngày hội sách tại Công viên Phú Lâm (quận 6), triển lãm sách, ảnh tại các trường học (quận Tân Phú), cung cấp cơ sở vật chất, các phòng đọc sách tại khu phố và thư viện trường học, coi đây là thiết chế văn hóa quan trọng để thực hiện tiêu chí xây dựng “Phường văn minh đô thị”, “Khu phố văn hóa” (quận 11). Nhiều Sở, ngành tích cực trong việc phát triển văn hóa đọc trong đơn vị.

phẩm cũng mở những hình thức kinh doanh mới như: Mua bán sách trực tuyến qua mạng internet, ứng dụng công nghệ phát triển thương mại điện tử¹. Những tiện ích thương mại điện tử đã giúp các đơn vị có được kết quả kinh doanh khá tốt, đánh dấu sự chuyển biến tích cực trong phương thức hoạt động của thị trường xuất bản phẩm hiện nay.

3. Giải pháp để hoạt động xuất bản phát triển ổn định, vững chắc

Căn cứ vào thực tiễn trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ và phát triển kinh tế của hoạt động xuất bản, nhằm phát triển toàn diện hoạt động xuất bản, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh nhận thấy cần tiếp tục thực hiện một số giải pháp sau trong thời gian tới:

- **Về công công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động xuất bản**, kiến nghị Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng, Bộ Thông tin và Truyền thông cần phối hợp với các ban, bộ, ngành có liên quan, các cơ quan chủ quản nhà xuất bản sớm nghiên cứu, xây dựng quy hoạch phát triển ngành xuất bản, in và phát hành trên cơ sở đánh giá kỹ thực tiễn, luận giải và cụ thể hóa đầy đủ các yếu tố “tinh gọn”, “chất lượng” và “hiện đại hóa” trong công tác xuất bản, tiếp tục nâng cao chất lượng công tác lãnh đạo, chỉ đạo về xuất bản bám sát đời sống thực tiễn.

Tăng cường công tác chỉ đạo giải quyết tốt mối quan hệ giữa thực hiện nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế của nhà xuất bản một cách hài hòa, hiệu quả. Chỉ đạo, định hướng, hỗ trợ các nhà xuất bản có kế hoạch, lựa chọn đề tài thông tin tuyên truyền các nhiệm vụ, sự kiện chính trị - kinh tế - xã hội, các ngày lễ lớn trong năm, bảo đảm tính tư tưởng, tính khoa học, sự đa dạng, hấp dẫn của các xuất bản phẩm, phấn đấu có nhiều sách hay phục vụ bạn đọc, đồng thời cũng nâng cao hiệu quả kinh tế của nhà xuất bản.

1. Nhà xuất bản Trẻ triển khai bán hàng trên sàn thương mại điện tử của Lazada, từng bước triển khai rộng đến các trang như Shopee, Sendo, Tiki...; Công ty cổ phần phát hành sách Thành phố Hồ Chí Minh (Fahasa) với việc sử dụng phần mềm ERP quản trị toàn diện các nguồn lực trong kinh doanh và quản lý (hàng hóa, nhân sự, tài chính), Kho hàng Thông minh, Nhà sách Thông minh, ứng dụng thanh toán tự động cùng những tiện ích quét thẻ ngân hàng, ví Momo, Zalopay tiện lợi giúp khách hàng thanh toán dễ dàng...

Bộ Thông tin và Truyền thông sớm rà soát, hoàn thiện thể chế, từng bước cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng trong công tác xuất bản, trong đó có việc khẩn trương sửa đổi, bổ sung Luật Xuất bản năm 2012 nhằm khắc phục một số chính sách không khả thi, chậm đi vào cuộc sống¹, đồng thời bổ sung những chính sách mới để kịp thời đáp ứng yêu cầu của công tác xuất bản giai đoạn hiện nay; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tạo môi trường kinh doanh, cạnh tranh lành mạnh giữa các đơn vị xuất bản, in, phát hành trong phạm vi cả nước; kiến nghị Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng, Bộ Thông tin và Truyền thông xem xét chủ trương xây dựng Đề án hạ tầng sách điện tử dùng chung cho ngành xuất bản trong điều kiện đẩy mạnh phát triển công nghệ, tránh mỗi nhà xuất bản đầu tư nhỏ lẻ, lãng phí.

- Về **chính sách của Nhà nước đối với hoạt động xuất bản**, quan tâm đúng mức công tác hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực cho nhà xuất bản, đặc biệt là công tác đào tạo, bồi dưỡng chuẩn bị nguồn nhân lực lãnh đạo chủ chốt nhà xuất bản. Cục Xuất bản, In và Phát hành trong vai trò quản lý phát triển hoạt động xuất bản cần có kế hoạch mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng ngắn, dài hạn kết hợp trải nghiệm thực tế về công tác xuất bản hiện nay ở trong và ngoài nước nhằm chuẩn bị nguồn lực cho ngành xuất bản dành cho đối tượng quản lý xuất bản chứ không chỉ dừng lại ở việc đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ xuất bản như hiện nay.

Tại thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với cơ quan chủ quản, lãnh đạo nhà xuất bản và các cơ quan, đơn vị liên quan quan tâm, tập trung nghiên cứu, tham mưu đề xuất các hỗ trợ của Nhà nước thông qua chính sách về thuế (VAT và thu nhập doanh nghiệp), các nghĩa vụ đóng góp ngân sách, chính sách đặt hàng tạo điều kiện cho nhà xuất bản, doanh nghiệp phát hành sách vượt qua khó khăn, tiếp tục phát triển, nhất là trong bối cảnh tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19 đến thị trường xuất bản phẩm.

1. Cân bổ sung thêm quy định về các hình thức xuất bản sách dựa trên nền tảng công nghệ, như: audiobook (sách nói), video book (sách tích hợp video), VR book (sách thực tế ảo)...

Nghiên cứu đẩy mạnh việc hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng, hiện đại hóa cơ sở vật chất, ứng dụng, chuyển giao công nghệ - kỹ thuật tiên tiến cho nhà xuất bản phục vụ nhiệm vụ; ưu đãi lãi suất vay vốn theo quy định của pháp luật; hỗ trợ kinh phí tổ chức hoạt động quảng bá văn hóa, đất nước, con người Việt Nam thông qua xuất bản phẩm; tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm trong và ngoài nước... có trọng tâm, trọng điểm, tạo sự sôi động, bứt phá cả về diện mạo và phương thức hoạt động.

Tạo điều kiện thuận lợi nhằm phát huy vai trò của các doanh nghiệp và cơ sở khác hoạt động trong lĩnh vực phát hành, kinh doanh xuất bản phẩm để thực hiện hiệu quả Đề án của Chính phủ về phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

- **Về công tác cơ quan chủ quản**, trước hết là hoàn chỉnh định hướng chiến lược và quy hoạch mô hình hoạt động, sắp xếp nhà xuất bản; giải quyết triệt để bất cập ở các nhà xuất bản, tạo điều kiện cho các nhà xuất bản phát huy hết nội lực của mình; tăng cường các nguồn lực, phương tiện làm việc cho nhà xuất bản, nhất là cơ chế vốn (theo quy định của Luật Xuất bản năm 2012), bảo đảm đơn vị có thể hoạt động và phát triển; tăng cường cơ chế phối hợp với các cơ quan chỉ đạo, cơ quan quản lý về xuất bản; phát huy hiệu quả quy chế lãnh đạo, chỉ đạo và quy chế làm việc định kỳ với các đơn vị xuất bản; kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và hoạt động kinh doanh của đơn vị.

Đặc biệt quan tâm đến việc xây dựng tổ chức đảng trong các đơn vị, coi trọng công tác phát triển đảng viên, đào tạo chuyên môn sâu, bồi dưỡng lý luận chính trị; kiện toàn nhân lực xuất bản bảo đảm về chất lượng, đầy đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- **Đối với các nhà xuất bản**, mang nội dung cần chú ý hơn là công tác chăm sóc và thu hút cộng tác viên tốt để tìm kiếm những đề tài hay, số lượng bản in cao. Tăng cường, bổ sung mang sách thiếu nhi trên thị trường, chú trọng đề tài, hình thức, truyền thông; quan tâm hơn đến chế độ chăm sóc khách hàng gắn với tăng cường công tác quảng bá thương hiệu, sản phẩm để cải thiện doanh số đối với các đối tượng khách hàng. Cần quảng bá để bạn đọc nhận biết được xu hướng, điểm mạnh, các chuẩn mực sách của các nhà xuất bản.

- Đối với các đơn vị phát hành xuất bản phẩm, cần tiếp tục tập trung đầu tư xây dựng và phát triển mạng lưới, trong đó quan tâm đến phát triển phát hành theo hình thức thương mại điện tử và phát hành xuất bản phẩm điện tử; mở rộng sản xuất kinh doanh, đa dạng hóa mặt hàng phù hợp với từng địa bàn, khu vực phục vụ; xây dựng chiến lược phát triển thương hiệu đơn vị thông qua việc phát hành xuất bản phẩm có chất lượng cao.

XỬ LÝ CÁC QUAN HỆ LỚN TRONG HOẠT ĐỘNG XUẤT BẢN HIỆN NAY

GS.TS. ĐINH XUÂN DŨNG*

Theo quy luật phổ quát của nó, hoạt động xuất bản luôn là một chu trình, một quá trình gồm nhiều thành tố có quan hệ chặt chẽ và tác động lẫn nhau. Có thể chỉ ra các thành tố cơ bản tạo thành chu trình đó. Đó là *tác giả* → *nha xuất bản* → *in* → *xuất bản phẩm* → *phát hành (cẩ lưu giữ)* → *người đọc*. Sáu thành tố đó được vận hành một cách khoa học, linh hoạt sẽ dẫn tới kết quả cuối cùng của hoạt động xuất bản: cái giá trị gì của sách đọng lại, “làm tổ” trong thế giới trí tuệ, nhận thức, tinh thần... của người đọc, người tiếp nhận? Lâu nay, khi đánh giá kết quả xuất bản, phần lớn, người ta chỉ chú trọng đến thành tố thứ tư: *xuất bản phẩm*, mà chủ yếu là sách. Điều đó đúng, nhưng chưa đủ. Cái cần đánh giá nhất, gắn chặt nhất với xuất bản phẩm, là hiệu quả tổng hợp của nó đối với người đọc, nó đem lại cái gì cho người tiếp nhận và rộng hơn, đem lại cái gì cho sự phát triển xã hội. Tôi ít thấy có những cuộc điều tra xã hội học, phân tích và đánh giá kết quả cuối cùng đó. Từ cách đặt vấn đề trên, tham luận không nhìn nhận xuất bản theo chu trình sáu thành tố trên, và cố gắng phân tích - cái được và chưa được trong hoạt động xuất bản ở nước ta những năm gần đây theo một mô thức khác, đó là việc *xử lý các quan hệ lớn, quan hệ nội tại* của xuất bản nhằm nỗ lực đạt tới kết quả cuối cùng cần có của nó, như đã nêu ở trên.

Có nhiều quan hệ trong hoạt động xuất bản, song ở bản tham luận ngắn này, xin dừng lại bốn mối quan hệ lớn đang đặt ra trong thực tiễn xuất bản Việt Nam những năm qua, hiện nay và chắc chắn trong nhiều năm tới.

* Nguyên Phó Chủ tịch Hội đồng Lý luận Phê bình văn học Nghệ thuật Trung ương

1. Quan hệ thứ nhất: Sự nghiệp xuất bản là lĩnh vực hoạt động tư tưởng - văn hóa sắc bén của Đảng, Nhà nước và Nhân dân; đồng thời phải thực hiện tốt nhiệm vụ kinh doanh, xây dựng ngành xuất bản thành một ngành kinh tế - công nghệ phát triển toàn diện, vững chắc. Đây là *chức năng* kép tạo nên *đặc trưng* hay tính đặc thù của xuất bản Việt Nam.

Trong những năm chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và khoảng 10 năm sau chiến tranh, thời kỳ tập trung quan liêu, bao cấp (1975 - 1986), xuất bản Việt Nam hoàn toàn do Nhà nước bao cấp, hoạt động xuất bản lấy nhiệm vụ phục vụ chính trị, phục vụ cho cuộc đấu tranh giải phóng và xây dựng đất nước là mục tiêu cao nhất và duy nhất. Những xuất bản phẩm trong thời kỳ này đã trực tiếp góp phần cho thắng lợi của cuộc kháng chiến và vì được bao cấp toàn diện nên nó không có ý nghĩa như là “hàng hóa”, dù là đặc biệt.

Những năm đầu của công cuộc đổi mới, khi kinh tế thị trường bắt đầu được vận hành ở nước ta, đã xuất hiện một khuynh hướng tư tưởng coi xuất bản chỉ là một ngành kinh tế sản xuất hàng hóa, coi nhẹ chức năng tư tưởng - văn hóa của xuất bản. Trong khi đó, do nhiều khó khăn về kinh tế và lúng túng trong quản lý xuất bản, ngành xuất bản bị “thả nổi”, “tự bơi” trong cơ chế kinh tế thị trường. Từ năm 1987 đến năm 1991, ngành xuất bản nước ta rơi vào khủng hoảng. Hầu hết các nhà xuất bản đều gặp khó khăn chồng chất, tưởng chừng không thể đứng được trước “cơn bão” kinh tế thị trường (năm 1988, tiền vốn trong két của Nhà xuất bản Thanh niên chỉ còn 200.000 đồng; từ năm 1989 đến năm 1991, Nhà xuất bản Sân khấu mỗi năm chỉ xuất bản được 3-5 đầu sách,...). Những loại sách rẻ tiền xuất hiện tràn lan. Đầu năm 1992, trong Chỉ thị số 08-CT/TW ngày 31/3/1992 của Ban Bí thư đã nghiêm khắc chỉ ra những khuyết điểm nghiêm trọng và kéo dài như: “Xuất bản sách vẫn còn lộn xộn... Một số ít sách có nội dung độc hại đã và đang được lưu hành,... sách giải trí có chất lượng thấp hoặc kích thích những thị hiếu không lành mạnh. Không ít sách báo thường xuyên khai thác những chuyện tình dục, moi móc đời tư, đăng quá nhiều vụ án, miêu tả tỉ mỉ những hành động dâm ô, bạo lực...”. Những năm đầu thời kỳ đổi mới, dấu hiệu chệch hướng, lúng túng của xuất bản đã thể hiện rõ rệt. Nhận thấy nguy cơ đó, Đảng đã từng bước nghiên cứu, đánh giá thực tiễn và đúc kết lý luận để ngăn chặn sự chệch hướng, xác định hướng mới. Mất khoảng 10 năm,

định hướng mới đó đã được xác định trong Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 25/8/2004 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản, trong đó khẳng định hai nội dung có quan hệ chặt chẽ không tách rời nhau: Nhận rõ sự nghiệp xuất bản là một lĩnh vực hoạt động tư tưởng sắc bén của Đảng, Nhà nước và Nhân dân, là một bộ phận quan trọng của nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc...; và hoạt động xuất bản đồng thời phải thực hiện tốt nhiệm vụ kinh doanh, xây dựng ngành xuất bản thành một ngành kinh tế - công nghệ phát triển toàn diện, vững chắc.

Gần 4 tháng sau, ngày 03/12/2004, Luật Xuất bản được Quốc hội thông qua cũng đã khẳng định quan hệ trên trong Điều 3 và Điều 6 của Luật.

Luận điểm trên là một bước tiến lớn qua tổng kết thực tiễn và đúc kết lý luận của Đảng, Nhà nước ta về lĩnh vực xuất bản. Luận điểm đó đã có tác dụng chỉ đạo sâu sắc và tác động tích cực trong suốt 18 năm qua của hoạt động xuất bản. Nó đã vượt qua quan điểm thời kỳ quan liêu, bao cấp, đồng thời nó chỉ ra quan hệ biện chứng của xuất bản và kiên quyết phủ định khuynh hướng coi xuất bản đơn thuần là lĩnh vực kinh tế - kỹ thuật, sản xuất hàng hóa. Việc xử lý đúng, nhuần nhuyễn, sáng tạo quan hệ trên sẽ tạo nên một bước phát triển về chất lượng của hoạt động xuất bản. Gần 20 năm qua, toàn ngành xuất bản Việt Nam đều đang nỗ lực tìm tòi, sáng tạo để thực hiện định hướng và quan hệ lớn trên. Những kết quả đã hiện rõ và rất đáng mừng, đồng thời những hạn chế và thách thức mới cũng đã xuất hiện đối với toàn ngành và đối với từng nhà xuất bản.

Tìm hiểu các văn bản chỉ đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước, chúng ta thấy rõ sự quán triệt định hướng trên, thường xuyên nhấn mạnh “hoạt động xuất bản phải coi trọng việc phục vụ nhiệm vụ chính trị, tư tưởng đáp ứng nhu cầu đọc của nhân dân” - tất nhiên, phục vụ phải bằng và qua tính đặc thù, đặc trưng của xuất bản phẩm; đồng thời, “Nhà nước có chính sách khuyến khích, tạo điều kiện xây dựng ngành xuất bản trở thành ngành kinh tế - kỹ thuật phát triển toàn diện”. Chính từ sự quán triệt trong chỉ đạo và quản lý đó, cùng với sự nỗ lực của các nhà xuất bản mà xuất bản Việt Nam đã đứng vững và có bước phát triển, đồng thời thường xuyên tự điều chỉnh hoạt động của mình, kịp thời ngăn chặn những dấu hiệu chệch hướng về chính trị, tư tưởng và sự chi phối của mặt trái cơ chế thị trường tạo ra

những xuất bản phẩm rẻ tiền, vô bổ bất cứ lúc nào cũng có thể xuất hiện vì chạy theo lợi nhuận đơn thuần hay đáp ứng nhu cầu giải trí tầm thường của một bộ phận người đọc.

Những năm qua, một số nhà xuất bản đã tìm được lời giải trong xử lý quan hệ lớn trên, bảo đảm hiệu quả phục vụ chính trị một cách nhuần nhuyễn, thuyết phục, sinh động, đồng thời tự chủ trong hoạt động kinh doanh, từng bước tạo nên bản sắc riêng và uy tín xã hội - văn hóa của mình. Tôi nghĩ đến các nhà xuất bản như Nhà xuất bản Trẻ, Nhà xuất bản Kim Đồng, Nhà xuất bản Phụ nữ Việt Nam, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật,... Tôi nghĩ đến sự nỗ lực vươn lên của nhiều nhà xuất bản khác vừa giữ vững truyền thống của loại hình xuất bản đặc thù, vừa tự đổi mới chính mình để tiếp tục đứng vững trong thời kỳ nhiều thách thức như Nhà xuất bản Quân đội nhân dân, Nhà xuất bản Công an nhân dân, Nhà xuất bản Y học, Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông...

Tuy vậy, thời gian qua, vẫn không tránh khỏi sự lúng túng trong xử lý quan hệ đặc biệt quan trọng trên. Đó là không đủ sức tìm kiếm, tổ chức các bản thảo có chất lượng cao phục vụ hiệu quả và kịp thời các nhiệm vụ chính trị quan trọng của đất nước, chưa kể khuynh hướng né tránh “nghè nhàng” bằng việc xuất bản những tác phẩm dễ chấp nhận hoặc vô thưởng, vô phạt miễn là phát hành được. Sự hạn hẹp trong tầm nhìn hay do khó khăn về kinh phí của các cơ quan tham mưu, chỉ đạo, quản lý cũng đã bỏ lỡ thời cơ cho những dự án lớn về xuất bản như thực hiện nhiệm vụ được xác định trong Chỉ thị số 42 “Xây dựng chương trình quốc gia xuất bản các loại sách thiết yếu về chính trị, xã hội và văn hóa”... (Dự án này nhằm thực hiện ở tầm vĩ mô xử lý có hiệu quả quan hệ lớn trên của xuất bản Việt Nam. Theo tôi được biết, dự án này đã được lãnh đạo Bộ Thông tin và Truyền thông thông qua).

2. Quan hệ thứ hai: Định hướng và đáp ứng nhu cầu, hay là sách và thị trường sách. Trong một thời gian dài, đặc biệt trong những năm kháng chiến, sách có một chức năng bao quát: định hướng tư tưởng, tinh thần, tình cảm cho người đọc. Định hướng từ trên xuống. Tôi còn nhớ rõ các phong trào đọc sách được triển khai sôi nổi thời kỳ đó: “đọc và làm theo sách”, “đọc sách có hướng dẫn”, “đọc và làm theo sách người tốt việc tốt”,... Đó là một sự

chỉ đạo đúng trong một thời kỳ đặc biệt của lịch sử dân tộc. Định hướng đó vẫn có giá trị đến hôm nay; song qua tổng kết thực tiễn, nắm bắt đặc điểm mới của nhu cầu xã hội, Đảng ta đã bổ sung một từ cho tư tưởng trên: *Định hướng và đáp ứng* các nhu cầu thực tiễn đang hình thành và phát triển, có nghĩa là hai nhân tố “định hướng và đáp ứng” xuyên thấm vào nhau: chỉ có thể định hướng tốt trên cơ sở nắm bắt nhu cầu của người đọc và từ đáp ứng nhu cầu của người đọc mà định hướng cho nhu cầu đó phát triển lành mạnh, phong phú, đa dạng...

Lâu nay, trong thực tiễn, có biểu hiện chỉ chú trọng một trong hai nhân tố trên. Có những cuốn sách rất dày tưởng là định hướng nhưng “biết rồi, khổ lăm, nói mãi!”. Ngược lại, có những cuốn sách đáp ứng nhu cầu của một bộ phận người đọc nhưng rời vào thỏa mãn thị hiếu tầm thường, đôi khi làm méo mó nhân cách vì không có khả năng định hướng đúng (Tôi đã phải đọc những cuốn sách có tính chất “câu khách” như vậy). Hướng phát triển của xuất bản phải là bảo đảm *tính tư tưởng, tính khoa học, chất lượng giáo dục, văn hóa* và sự đa dạng, hấp dẫn của ấn phẩm xuất bản, *bảo đảm đủ các loại sách và tài liệu đáp ứng nhu cầu của các đối tượng người đọc khác nhau* (Chỉ thị số 42). Đó là yêu cầu và giải pháp xử lý đúng quan hệ giữa định hướng và đáp ứng nhu cầu của xuất bản. Thật vui mừng khi nhận thấy, ở tầm vĩ mô, xuất bản đang nỗ lực thực hiện tốt yêu cầu trên. Nhiều loại sách đáp ứng nhu cầu mới của người đọc đã xuất hiện và được tiếp nhận rộng rãi như sách công cụ ngoại ngữ, sách kỹ năng sống, sách kinh nghiệm kinh doanh, sách nữ công gia chánh, sách tìm hiểu và khám phá thế giới, các loại sách tuổi teen và cả những cuốn sách chuyên sâu trong một lĩnh vực khoa học mới,... Thị trường xuất bản phẩm đã hình thành và phát triển ở nước ta. Điều đáng tiếc là không nhiều nhà xuất bản ở nước ta quan tâm và nắm bắt, phân tích được thị trường này, vì thế ít có khả năng xử lý tốt quan hệ giữa định hướng và đáp ứng khi tổ chức bản thảo phát hành sách (dường như, công việc này, thế mạnh thuộc về các nhà sách tư nhân nên số các nhà xuất bản liên kết, hay nói thẳng một chút “bán giấy phép” xuất bản ngày càng nhiều, có nhà xuất bản “sống được” nhờ công việc này).

Cân lý giải theo hướng mới giữa xuất bản và phát hành. Phát hành phải nắm được nhu cầu của thị trường, vì vậy nó không là khâu cuối cùng

của quá trình xuất bản, mà phải trở thành khâu đầu tiên của một chu trình mới. Phát hành → nắm bắt nhu cầu → gợi ý tổ chức bản thảo → xuất bản.

Đối với các nhà xuất bản, việc phân tích, khảo sát, đánh giá thị trường sách trở thành một nhiệm vụ lớn của mình, từ đó phân khúc thị trường và xác định thị trường mục tiêu của chính nhà xuất bản. Tôi có cảm nhận, các nhà xuất bản như Nhà xuất bản Kim Đồng, Nhà xuất bản Trẻ, Nhà xuất bản Phụ nữ Việt Nam đang làm có hiệu quả công việc này. Còn không ít nhà xuất bản khoán việc này cho các nhà sách có liên kết hoặc cho tác giả.

Trong mối quan hệ giữa định hướng và đáp ứng nhu cầu, cần tổ chức xuất bản đồng thời hai loại sách: sách phổ cập cho quảng đại quần chúng để nâng cao mặt bằng dân trí, xây dựng xã hội học tập và sách chất lượng cao, chuyên sâu phục vụ cho sự phát triển của khoa học, đào tạo, bồi dưỡng nhân lực chất lượng cao. Đến nay, xuất bản của chúng ta chưa có quy hoạch, kế hoạch khoa học, dài hạn thực hiện hai loại sách này với những yêu cầu, đặc trưng và cách diễn đạt rất khác nhau.

Nếu nhìn từ quan hệ giữa định hướng và đáp ứng nhu cầu, giữa xuất bản và thị trường sách ở mức độ vĩ mô, sẽ đặt ra một vấn đề lớn: hệ thống và mô hình tổ chức các nhà xuất bản, công tác phát hành và cả công tác quản lý nhà nước về xuất bản. Phải chăng, hệ thống, mô hình tổ chức các nhà xuất bản của nước ta, đến nay, đã có dấu hiệu lạc hậu?. Song, đó lại thuộc một vấn đề ở tầm vĩ mô, không thuộc phạm vi tham luận này.

3. Quan hệ thứ ba: Xuất bản và văn hóa đọc.

Có lẽ, ta đi từ vi mô đến vĩ mô trong quan hệ này. Gần đây nhất, kết quả điều tra xã hội học ở ba làng đang trong quá trình đô thị hóa mạnh mẽ của huyện Hoài Đức, Thủ đô Hà Nội, với câu hỏi “đọc sách, xem báo, tạp chí”, có tới 15% người được hỏi đã trả lời “không bao giờ”, 14% trả lời “hằng tháng”, 31% trả lời “hằng tuần”. Có nghĩa là, đến 60% rất ít đọc sách, báo (Câu hỏi gộp cả sách, báo, tạp chí, nếu tách ra thì chắc rằng, người được hỏi chỉ quan tâm đến báo!).

Về vĩ mô, đến nay nếu tính cả sách giáo khoa (một khối lượng rất lớn) thì bình quân khoảng trên 4,2 bản trên đầu người ở nước ta, còn nếu trừ số lượng sách giáo khoa bắt buộc chỉ đối với học sinh thì bình quân chỉ còn trên

1,7 bản trên đầu người (trong Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 25/8/2004, sau khi thảo luận và lấy ý kiến của ngành xuất bản, Ban Bí thư đã xác định mục tiêu: Đến năm 2010, phấn đấu đưa sách về đến cấp huyện và đưa sách đến phần lớn các xã để đạt chỉ tiêu 6 bản sách/người/năm". 12 năm đã qua, đến năm 2022, chúng ta chỉ đạt trên 2/3 chỉ tiêu đó!). Tìm nguyên nhân của thực trạng đọc sách nói chung và cao hơn là văn hóa đọc của người Việt Nam không khó lầm. Chúng ta không có truyền thống và nếp quen đọc sách; chúng ta còn nghèo phải lo trước hết là no và đủ về đời sống vật chất; lanh đạo chưa có một sự quan tâm đúng mực, chưa có một quyết sách dài hạn và có tính đột phá... Song, "tiên trách kỷ, hậu trách nhân" như ông cha ta vẫn thường căn dặn, trước tiên, ngành xuất bản phải tự xem lại mình.

Đọc sách và văn hóa đọc ở nước ta đang có sự biến đổi mạnh mẽ và phát triển theo các hướng rất khác trước. Tôi đã có một tham luận riêng về vấn đề này, cố gắng nhận diện sự biến đổi đó theo ba khuynh hướng lớn sau: phân nhóm, phân hóa và cá thể hóa, từ đó xuất hiện và phát triển năm xu hướng đọc: đọc phục vụ cho nghề nghiệp của từng nhóm người, đọc trên mạng, đọc theo nhu cầu cá thể, sự say mê và ý thích riêng, đọc giải trí và cuối cùng là lười đọc. Phải chăng, nhiều nhà xuất bản, khi tiến hành các khâu lựa chọn bản thảo, biên tập, phát hành chưa chú ý đến sự biến đổi trên, vì vậy ít năm được sách của mình đến với ai và ai là độc giả chính, đôi khi chỉ cấp, ký giấy phép xuất bản, còn khoán cho nhà sách liên kết. Mặt khác, trước sự biến đổi sâu sắc của việc đọc sách đó, hệ thống và mô hình tổ chức các nhà xuất bản tồn tại khoảng 40-50 năm nay đã lộ rõ sự bất cập của nó. Có nhà xuất bản không xác định rõ đối tượng, khách hàng mục tiêu của mình, không nắm được thị trường sách nên sách trôi nổi hay xếp kho là khó tránh khỏi. Việc xác định tôn chỉ, mục đích, nhiệm vụ của các nhà xuất bản vừa rộng, vừa trùng lặp và không gắn với "khách hàng" ngày càng đa dạng của hoạt động xuất bản. Thời gian qua, các đơn vị phát hành không phát triển, có hiện tượng bỏ trống trận địa của mình. Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 25/8/2004 nhấn mạnh khâu này của xuất bản, coi là lực lượng chính nâng cao việc đọc và văn hóa đọc của nhân dân: "Chăm lo phát triển nhu cầu văn hóa đọc của các tầng lớp nhân dân, tổ chức và phát triển các lực lượng, mạng lưới phát hành xuất bản phẩm bảo đảm đáp ứng đầy đủ, đúng đối tượng và địa bàn, đặc biệt

quan tâm vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa và miền núi... Phấn đấu đưa sách về đến cấp huyện và đưa sách đến phần lớn các xã". Có lẽ, cần khảo sát xem các loại sách gì nằm trong các giá sách, kho sách của hệ thống thư viện các cấp để không để lọt loại sách tầm thường vào đây do những lý do về thị trường mà ai cũng đã nhận ra. Đồng thời, khảo sát việc phát huy các giá trị sách thực sự đến với người đọc như thế nào. Nhiệm vụ đặt ra thật là lớn vì chỉ có như vậy mới tạo được hiệu quả thực sự của sách trong quảng đại quần chúng, đừng để sách thành vật trang trí trên giá sách của một số người không có nếp quen và thời gian đọc sách.

Cần xây dựng một cách có hệ thống với mục tiêu nhất quán và lâu dài những bộ sách phổ cập với những kiến thức cơ bản, cốt lõi trên các lĩnh vực chủ yếu, toàn diện của sự phát triển đất nước được diễn đạt một cách dễ hiểu, sinh động với một giá tiền vừa túi tiền của đa số người dân. Không chỉ có giá trị với những kiến thức vừa cốt lõi, vừa phổ cập mà còn cần một số lượng trang vừa phải, khổ sách nhỏ phù hợp của mỗi cuốn sách. Phải chăng đó là một trong những giải pháp phù hợp nhất để xuất bản trực tiếp phát triển văn hóa đọc và nâng cao dân trí, xây dựng xã hội học tập trong tình hình ta hiện nay - thời kỳ quá độ từ giã sự lạc hậu, nghèo nàn để vươn tới trở thành "một dân tộc có văn hóa cao và thông thái" như mong ước của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Thời gian qua, chúng ta đã phát động được một phong trào đọc sách với khí thế mới và xuất hiện những tấm gương sáng tự nguyện xây dựng, tổ chức phong trào đọc sách. Đó là điều đáng mừng, song có lẽ, chức năng của xuất bản cần sâu hơn, đó là biến phong trào thành một nếp quen thường xuyên, nhu cầu tự thân của quần chúng, thành tình yêu sách.

4. Quan hệ thứ tư: xuất bản truyền thống (giấy) và xuất bản điện tử (trên mạng và mạng): Trong khoảng 10 năm trở lại đây, một đặc điểm mới của xuất bản ta là đồng thời cùng tồn tại các phương thức xuất bản khác nhau: xuất bản truyền thống (giấy), xuất bản trên mạng, xuất bản mạng và xuất bản nói. Một số ý kiến nhận xét rằng, có sự cạnh tranh giữa các phương thức đó và từ đó, theo sự phát triển của công nghệ truyền thông hiện đại, xuất bản truyền thống sẽ bị lấn át và có thể bị "thất thế", thậm chí không thể tồn tại như trước. Tôi mạo muội nghĩ rằng, các phương thức trên

có thể cạnh tranh nhau, nhưng có lẽ không có cái nào yếu đi, mà sẽ lại mạnh hơn, nếu biết khai thác ưu thế của mỗi phương thức để tạo thế phát triển của mình. Xuất bản truyền thống (giấy) đang nỗ lực chuyển sản phẩm của mình sang xuất bản trên mạng để tạo sức lan tỏa rộng và nhanh hơn. Xuất bản mạng, khi thấy sản phẩm của mình có sự hưởng ứng, tương tác lớn đã tìm cách “định hình uy tín” của mình, của tác giả bằng xuất bản truyền thống (đôi khi còn ghi số lượng in với con số hàng chục nghìn bản là thật hay là ảo?). Như vậy, không đủ lý do để lo cho “số phận” của xuất bản truyền thống - một phương thức lưu giữ, tích lũy, truyền bá tri thức và các giá trị tinh thần rất độc đáo, sáng tạo của loài người (Có lẽ, dù xuất bản điện tử có phát triển như thế nào cũng khó thay thế hoàn toàn sáng tạo này).

Song, vấn đề còn lại là sự tiếp tục đổi mới mạnh, sâu và toàn diện hơn nữa cả cách thức chuyển tải nội dung và chu trình xuất bản truyền thống, tận dụng triệt để thế mạnh của xuất bản điện tử để đa dạng hóa phương thức chuyển tải nội dung đến với người đọc, trong đó có “cư dân mạng”. Vấn đề còn là kiên trì phát hiện xây dựng đội ngũ tác giả tài năng và đáp ứng với yêu cầu xuất bản hiện đại, đồng thời có thể rút gọn nội dung mà không làm mờ nhạt giá trị chính của tác phẩm để có sự “tương thích” với nhu cầu của người đọc hiện đại... Và quan trọng hơn cả là hiện đại hóa chu trình xuất bản, “xây dựng các mô hình và cơ cấu mới phù hợp với sự phát triển của công nghiệp xuất bản hiện đại”, điều mà cách đây gần 20 năm, Chỉ thị số 42-CT/TW đã đề cập đến. Sự ra đời và phát triển của công nghiệp xuất bản, một thành tố của công nghiệp văn hóa là một đòi hỏi tất yếu, khách quan của xuất bản Việt Nam đương đại.

ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC XUẤT BẢN VÀ PHÁT HÀNH SÁCH LÝ LUẬN, CHÍNH TRỊ TRONG TÌNH HÌNH MỚI

PGS.TS. LÊ THỊ THỤC*

Công tác xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị có vai trò đặc biệt quan trọng trong thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, học tập, nhằm tăng cường giáo dục truyền thống văn hoá, lịch sử và cách mạng vẻ vang của Đảng và dân tộc; nâng cao trình độ lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên; ngăn chặn âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Trong những năm qua, công tác này đã đạt được những kết quả quan trọng, góp phần thực hiện sứ mệnh của ngành xuất bản, in và phát hành trong sự nghiệp cách mạng của đất nước. Trước những vấn đề đặt ra của bối cảnh tình hình mới thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, công tác xuất bản và phát hành sách lý luận, chính trị lại càng trở nên quan trọng, đòi hỏi tiếp tục được đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả. Ngày 16/4/2020, Ban Bí thư đã ban hành Chỉ thị số 44-CT/TW về *đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành và nghiên cứu, học tập sách lý luận, chính trị*, thể hiện sự quan tâm đặc biệt của Đảng đối với công tác này. Nội dung Chỉ thị số 44-CT/TW là những chỉ dẫn vô cùng quan trọng đối với việc đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị trong tình hình mới.

* Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

1. Những kết quả của công tác xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị thời gian qua

Nhìn lại chặng đường lịch sử thời gian qua, có thể thấy công tác xuất bản và phát hành sách lý luận, chính trị đã thể hiện những bước phát triển vượt bậc, đạt được những thành tựu to lớn dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Đảng qua mỗi thời kỳ. Trong thực tế, Đảng Cộng sản Việt Nam đã luôn quan tâm đến việc lãnh đạo nâng cao chất lượng thực hiện công tác báo chí, xuất bản nói chung, công tác xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị nói riêng. Nhiều chỉ thị đặc thù của Ban Bí thư đã được ban hành như: Chỉ thị số 08-CT/TW ngày 31/3/1992 về việc tăng cường sự lãnh đạo và quản lý nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác báo chí, xuất bản; Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 27/01/2003 về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị trong tình hình mới; Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 25/8/2004 về nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản. Gần đây nhất, Ban Bí thư tiếp tục ban hành Chỉ thị số 44-CT/TW ngày 16/4/2020 về đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành và nghiên cứu, học tập sách lý luận, chính trị. Đây là những văn bản vô cùng quan trọng, tạo nền tảng chính trị và pháp lý để công tác xuất bản nói chung, hoạt động xuất bản và phát hành sách lý luận, chính trị nói riêng có xung lực phát triển ngày càng vững chắc.

Quán triệt thực hiện các quan điểm chỉ đạo xuyên suốt trong những chỉ thị trên, công tác xuất bản và phát hành sách lý luận, chính trị thời gian qua đã có sự phát triển đáng kể cả về số lượng và chất lượng nội dung. Cơ cấu, thể loại và hình thức in ấn, trình bày sách lý luận, chính trị không ngừng được cải thiện. Phương thức phát hành sách lý luận, chính trị cũng ngày càng đa dạng, phong phú, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của bạn đọc, nhất là trong thời đại công nghệ số.

Theo báo cáo thống kê, chỉ tính trong giai đoạn 2003 - 2018, từ khi Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 27/01/2003 về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị trong tình hình mới, đã có khoảng 60.000 đầu sách lý luận, chính trị được xuất bản, với trên 200 triệu bản, chiếm khoảng 6 - 8% số đầu sách và 8 - 10% số bản sách hàng năm. Về tỷ lệ sách lý luận, chính trị trong tổng số sách được xuất bản,

bên cạnh các nhà xuất bản có tính chất chuyên ngành như Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Nhà xuất bản Lý luận chính trị, nhiều nhà xuất bản khác đã có những nỗ lực rất lớn, với tỷ lệ duy trì khoảng 25 - 35% sách lý luận, chính trị như Nhà xuất bản Quân đội nhân dân, Nhà xuất bản Công an nhân dân, Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông, Nhà xuất bản Tư pháp...¹.

Chất lượng, nội dung sách lý luận, chính trị cũng ngày càng được nâng cao, với nhiều đầu sách có nội dung quan trọng, đánh dấu những bước phát triển lớn trong tư duy lý luận và tổng kết thực tiễn xây dựng và phát triển đất nước. Một số cuốn sách mới được Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật ấn hành trong thời gian gần đây đã tạo được tiếng vang lớn cả trong nước và quốc tế, tiêu biểu như các cuốn: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam* (Nguyễn Phú Trọng, 2022), *Vững bước trên con đường đổi mới* (Nguyễn Phú Trọng, 2021), *Tư tưởng, lý luận với đổi mới và phát triển đất nước* (Nguyễn Xuân Thắng, 2021), *Một số vấn đề về cách mạng và đổi mới* (Tạ Ngọc Tấn, 2020), *30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (Hội đồng Lý luận Trung ương, 2020), *Giữ vững độc lập, tự chủ trong hội nhập quốc tế* (Vũ Văn Hiền - Chủ biên, 2017), *Phê phán các quan điểm sai trái, xuyên tạc cuộc đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” về chính trị trong Đảng* (Hội đồng Lý luận Trung ương, 2017), *Định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển kinh tế thị trường ở Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn đang đặt ra* (Nguyễn Xuân Thắng; Nguyễn Viết Thông; Đinh Quang Ty; Lê Minh Nghĩa - Đồng Chủ biên, 2014)...

Về cơ cấu, thể loại, có thể thấy các sách lý luận, chính trị được xuất bản ngày càng phong phú và đa dạng, góp phần khẳng định tính khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Các nhóm sách

1. Dẫn theo Hoàng Vĩnh Bảo: “Đổi mới và nâng cao hiệu quả xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị”, in trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia *Sách lý luận, chính trị với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc* (Ban Tuyên giáo Trung ương, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hội đồng Lý luận Trung ương, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật đồng tổ chức, Hà Nội, 2020).

chuyên sâu được quan tâm đầu tư nhiều hơn như: những vấn đề lý luận và thực tiễn về Đảng cầm quyền; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; giáo dục truyền thống dựng nước và giữ nước của dân tộc; lãnh đạo và quản lý các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội...

Về hình thức in ấn, trình bày, các sách lý luận, chính trị được xuất bản trong những năm gần đây không ngừng được cải thiện. Rất nhiều cuốn sách được xuất bản với hình thức bìa cứng, trình bày trang nhã, góp phần thu hút sự quan tâm, chú ý của bạn đọc, đồng thời cũng giúp cho công tác bảo quản, trưng bày sách thuận tiện và dễ dàng hơn. Bên cạnh đó, nhiều cuốn sách vẫn được phát hành dưới hình thức bìa mềm, vừa đáp ứng nhu cầu sử dụng sách của bạn đọc, vừa giúp giảm giá thành xuất bản sách.

Công tác phát hành sách lý luận, chính trị thời gian qua đã có nhiều chuyển biến tích cực. Các nhà xuất bản và các doanh nghiệp phát hành sách đã gia tăng nhiều hình thức, nhiều kênh thông tin đa dạng nhằm đẩy mạnh việc đưa sách lý luận, chính trị đến với đông đảo các tầng lớp nhân dân. Số lượng sách lý luận, chính trị đưa về cơ sở ngày càng tăng, với các tủ sách pháp luật, tủ sách xã, phường, thị trấn được hình thành và củng cố, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu tìm hiểu, tra cứu của cán bộ, đảng viên và nhân dân ở cơ sở. Các phương pháp truyền thông, tuyên truyền về sách lý luận, chính trị ngày càng được đổi mới, phù hợp hơn với các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là với thế hệ trẻ. Việc quảng bá, giới thiệu sách lý luận, chính trị cũng đã được chú trọng hơn, thông qua việc giới thiệu sách mới, sách hay tại các không gian hội chợ, triển lãm sách, nhất là trên những phương tiện truyền thông và diễn đàn uy tín trong nước và quốc tế.

Bên cạnh các hình thức xuất bản và phát hành sách truyền thống, hình thức xuất bản điện tử ngày càng được quan tâm, giúp bạn đọc có thể dễ dàng tiếp cận rất nhiều đầu sách lý luận, chính trị vốn mang đặc thù khó phổ cập đến độc giả. Trong thời gian gần đây, với tư cách là “cánh chim đầu đàn” trong lĩnh vực xuất bản và phát hành sách lý luận, chính trị, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật đã rất tích cực đẩy mạnh hình thức xuất bản điện tử, tạo kho dữ liệu số để phục vụ bạn đọc rộng rãi và thuận tiện hơn. Các kênh truyền thông mạng xã hội cũng ngày càng được đẩy mạnh sử dụng để quảng

bá về lĩnh vực sách đặc thù này. Trên cơ sở khai thác, phát huy những thế mạnh của mình, thời gian gần đây, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật đã tăng cường nhiều hoạt động giới thiệu sách, trao tặng tài khoản sử dụng sách điện tử cho các cơ quan, đơn vị có đối tượng độc giả phù hợp với lĩnh vực sách lý luận, chính trị, tăng cường phục vụ nhu cầu học tập, nghiên cứu của cán bộ, đảng viên, nhất là khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa...

Về công tác quản lý, nhiều nhà xuất bản đã đẩy mạnh các hoạt động đổi mới, nhằm thích ứng với cơ chế thị trường, tích cực chuyển đổi mạnh mẽ từ cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp sang cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Các nhà xuất bản đã tiến hành tổ chức, sắp xếp lại cơ cấu, tổ chức bộ máy để thích ứng tốt hơn với thị trường xuất bản, đồng thời bảo đảm tính định hướng trong thực hiện tôn chỉ, mục đích, chức năng, nhiệm vụ của mình. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ biên tập, xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị cũng ngày càng được chú trọng, từng bước đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực xuất bản sách lý luận, chính trị trong tình hình mới. Nhiều nhà xuất bản có chức năng xuất bản sách lý luận, chính trị đã xây dựng được đội ngũ biên tập viên có trình độ cao như Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Nhà xuất bản Lý luận chính trị, Nhà xuất bản Tư pháp, Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông, Nhà xuất bản Quân đội nhân dân, Nhà xuất bản Công an nhân dân, v.v..

Với những nỗ lực, cố gắng như vậy, kết quả của công tác xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị đã được ghi nhận, như khẳng định trong Chỉ thị số 44-CT/TW ngày 16/4/2020. Tuy nhiên, công tác xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị trong thời gian qua vẫn còn có những hạn chế, yếu kém. Theo đánh giá chung, mặc dù đã có những thành tựu nhất định, nhưng mảng sách lý luận, chính trị vẫn chưa đáp ứng yêu cầu cả về số lượng, chất lượng, cơ cấu, hình thức, phương thức phát hành... Số lượng sách lý luận, chính trị có giá trị cao về chất lượng chính trị, khoa học, tính thực tiễn, tính chiến đấu, tính thuyết phục và hấp dẫn chưa nhiều. Phần lớn sách lý luận, chính trị còn mang tính kinh viện, nặng về lý thuyết, chưa gắn với thực tiễn cuộc sống, thiếu sức hấp dẫn với bạn đọc. Những cải thiện về cơ cấu sách còn cần phải tiếp tục được đẩy mạnh để có nhiều hơn các đầu sách tổng kết thực tiễn, nhằm kịp thời luận giải, làm sáng tỏ những vấn đề bao quát và mang

tính hệ thống về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta, về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, v.v.. Việc xây dựng và phát triển mạng lưới phát hành sách lý luận, chính trị chưa hiệu quả, còn chậm đổi mới về tổ chức và phương thức hoạt động. Chất lượng đội ngũ cán bộ xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị có những mặt còn hạn chế, thiếu cán bộ biên tập có trình độ chuyên môn cao, có khả năng tổ chức xây dựng bản thảo, xử lý những nội dung phức tạp, nhạy cảm. Việc xuất bản điện tử và khai thác các kênh phát hành sách hiện đại cũng mới chỉ ở mức độ tương đối sơ khai, chưa bắt kịp được với xu thế chung của thời đại Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đây cũng chính là nội dung đánh giá của Chỉ thị số 44-CT/TW về những hạn chế, bất cập của công tác xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị trong thời gian qua.

2. Một số giải pháp tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị trong giai đoạn mới

Trên cơ sở nhận rõ những nội dung cần tiếp tục được giải quyết, nhằm đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị trong thời gian tới, Chỉ thị số 44-CT/TW ngày 16/4/2020 của Ban Bí thư đã xác định những nhiệm vụ quan trọng, đòi hỏi các cấp uỷ đảng, các ngành, cơ quan chủ quản phải tập trung thực hiện tốt. Để làm được điều đó trong bối cảnh hiện nay, cần triển khai những nhóm giải pháp thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế. Cụ thể:

Một là, nhóm giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng và thực hiện kế hoạch, chiến lược xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị.

Theo Chỉ thị số 44-CT/TW, đây là nhiệm vụ cần quan tâm đầu tiên nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị. Trong thời gian qua, công tác xây dựng kế hoạch, chiến lược xuất bản và phát hành sách lý luận, chính trị mặc dù đã được quan tâm, nhưng kết quả thực hiện vẫn chưa đáp ứng yêu cầu. Không phải kế hoạch, chiến lược nào cũng được hoàn thành đầy đủ, đúng tiến độ đề ra. Tình trạng chung của rất nhiều đơn vị xuất bản, phát hành sách là ban hành kế hoạch năm rất chậm, vừa do công tác tham mưu, xây dựng kế hoạch chưa tốt,

vừa do phải chờ đợi sự phê duyệt của các cấp lãnh đạo và cơ quan quản lý. Không ít đơn vị hoạt động trong trạng thái “no dồn, đói góp”, với nhiều tháng đầu năm không có nhiều việc để triển khai, trong khi vài tháng cuối năm phải xử lý dồn dập các công việc của cả năm. Điều này gây ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng và hiệu quả công việc nói chung, đồng thời cũng tạo áp lực lớn cả về sức khỏe và tâm lý cho đội ngũ cán bộ trực tiếp giải quyết công việc.

Để giải quyết vấn đề này, rất cần một sự đổi mới mạnh mẽ từ trên xuống dưới. Một mặt, các cơ quan, đơn vị xuất bản và phát hành sách lý luận, chính trị, đặc biệt là đội ngũ cán bộ tham mưu về công tác kế hoạch cần tích cực, chủ động hơn trong việc dự thảo kế hoạch. Với đặc thù của việc xuất bản và phát hành sách lý luận, chính trị luôn gắn với các sự kiện chính trị - xã hội lớn của đất nước, việc xây dựng kế hoạch, chiến lược này cần bám sát các văn bản chỉ đạo thực hiện các hoạt động tuyên truyền của Ban Tuyên giáo Trung ương, bám sát các chỉ đạo về tầm nhìn chiến lược của Đảng trong xây dựng và phát triển đất nước, đặc biệt là trong lĩnh vực chính trị, văn hoá, tư tưởng. Cũng có thể thành lập các tổ công tác chuyên biệt để thực hiện các nghiên cứu đánh giá nhu cầu dài hạn và ngắn hạn về sách lý luận, chính trị để gia tăng chất lượng công tác tham mưu xây dựng kế hoạch. Mặt khác, các cấp quản lý, bao gồm cả các cơ quan phê duyệt nội dung và kinh phí cần đẩy nhanh tiến độ phê duyệt văn bản của các đơn vị xuất bản và phát hành sách lý luận, chính trị. Cần xây dựng quy trình và tuân thủ tiến độ thực hiện quy trình xử lý công việc một cách khoa học và phù hợp với điều kiện thực tế của cả các cơ quan quản lý lẫn cơ quan trực tiếp triển khai, để bảo đảm công tác xây dựng và phê duyệt kế hoạch, chiến lược xuất bản và phát hành sách lý luận, chính trị được kịp thời, hiệu quả.

Hai là, nhóm giải pháp nâng cao chất lượng nội dung và hình thức, đa dạng hoá loại hình xuất bản và phát hành, tăng tính hấp dẫn của sách lý luận, chính trị.

Việc nâng cao chất lượng nội dung và hình thức, đa dạng hoá loại hình xuất bản và phát hành, tăng tính hấp dẫn của sách lý luận, chính trị là một trong những nội dung cốt lõi và cũng là đòi hỏi bức thiết nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị. Nhiệm vụ này không thể được hoàn thành nếu thiếu sự đầu tư về nội dung

chuyên sâu của các nhà nghiên cứu, của giới chuyên môn, bởi chất lượng bản thảo sách lý luận, chính trị không phụ thuộc nhiều vào đội ngũ cán bộ của các nhà xuất bản và các đơn vị phát hành. Trong bối cảnh đời sống xã hội còn nhiều yếu tố chi phối, sự đầu tư, tâm huyết nghiên cứu nội dung lý luận, chính trị của các nhà nghiên cứu, của các chuyên gia có thể bị ảnh hưởng. Do vậy, rất cần một sự chỉ đạo quyết liệt và đầu tư thỏa đáng của các nhà trường, các cơ quan nghiên cứu chuyên sâu để có các bản thảo đảm bảo chất lượng.

Chất lượng các bản thảo và sự cải thiện về hình thức, phong phú về thể loại sách lý luận, chính trị cũng có thể được gia tăng đáng kể với sự đầu tư trong công tác biên tập, trình bày và sự năng động, tích cực của đội ngũ biên tập viên trong khai thác bản thảo. Vì vậy, vấn đề đẩy mạnh xây dựng, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác biên soạn, biên tập, xuất bản, phát hành, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý xuất bản sách lý luận, chính trị có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp, trình độ chuyên môn cao rất cần được chú trọng. Các nhiệm vụ được nêu trong Chỉ thị số 44-CT/TW như “đặc biệt chú trọng đào tạo kỹ năng, nghiệp vụ biên tập, xuất bản; có chính sách tuyển chọn, đào tạo và đào tạo lại đội ngũ cán bộ làm công tác biên tập, xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời kỳ mới” rất cần có sự vào cuộc mạnh mẽ của các cấp lãnh đạo, đặc biệt là sự quan tâm của các cơ quan như Ban Tổ chức Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng, Bộ Nội vụ... trong việc phân bổ chỉ tiêu, kinh phí đào tạo lại cho các cơ quan xuất bản và phát hành sách lý luận, chính trị.

Việc nâng cao chất lượng nội dung, hình thức, tăng tính hấp dẫn của sách lý luận, chính trị cũng có thể được thực hiện thông qua sự chủ động triển khai các biện pháp đổi mới công tác biên soạn, biên tập, hoạt động xuất bản, in, phát hành sách lý luận, chính trị phù hợp với cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế của các đơn vị xuất bản và phát hành sách lý luận, chính trị. Đặc biệt, với yêu cầu hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng hiện nay, cần tăng cường thu hút bằng các chính sách ưu tiên, ưu đãi phù hợp để gia tăng đội ngũ cộng tác viên là các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý có kinh nghiệm... tham gia viết, biên soạn, biên dịch sách lý luận, chính trị. Các khoản đầu tư cho việc tham gia triển lãm, hội chợ sách quốc tế ở trong và ngoài nước, đầu tư cho việc dịch những cuốn sách, bộ sách có giá trị

ra tiếng nước ngoài và từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt cần được quan tâm nhiều hơn để phục vụ công tác thông tin đối ngoại, đồng thời gia tăng sức hấp dẫn của mảng sách lý luận, chính trị đối với độc giả trong nước.

Đối với nhiệm vụ đa dạng hóa loại hình sách lý luận, chính trị nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, các nhà xuất bản và đơn vị phát hành cần tăng cường các biện pháp triển khai thực hiện khai thác, sử dụng sách lý luận, chính trị trong Chương trình mục tiêu quốc gia về xuất bản sách phục vụ nhiệm vụ chính trị, an ninh - quốc phòng, thông tin đối ngoại; sách nghiên cứu, tuyên truyền về biển, đảo; sách cho người Việt Nam ở nước ngoài; sách phục vụ đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo... Để làm được điều đó, các nhà xuất bản và đơn vị phát hành có thể tiến hành khảo sát để đánh giá sát hơn nhu cầu của từng loại đối tượng bạn đọc, từ đó điều chỉnh đề tài, nội dung và hình thức sách lý luận, chính trị tương ứng, cũng như có các hình thức phát hành sách phù hợp hơn. Cũng cần đẩy mạnh đa dạng hóa các thể loại sách và phương thức xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị, đặc biệt là xuất bản sách điện tử và phát hành sách trên mạng internet, nhất là qua các kênh mạng xã hội. Tăng cường công tác tuyên truyền, giới thiệu sách lý luận, chính trị trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng internet và đội ngũ tuyên truyền các cấp. Mở rộng giao lưu hợp tác, trao đổi xuất bản phẩm, kinh nghiệm với các nhà xuất bản nước ngoài. Kinh nghiệm của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật trong lĩnh vực xuất bản điện tử, truyền thông giới thiệu sách qua các kênh khác nhau, trao tặng tài khoản sử dụng sách điện tử đến các nhóm độc giả đặc thù của một số cơ quan, địa phương thời gian qua có thể là hữu ích, cần được chia sẻ, nhân rộng trong toàn mạng lưới các cơ quan xuất bản và phát hành sách lý luận, chính trị.

Ba là, nhóm giải pháp đổi mới công tác quản lý, cơ chế hoạt động, hoàn thiện khung khổ pháp lý trong lĩnh vực xuất bản và phát hành sách lý luận, chính trị.

Trong bối cảnh cả nước đang chuyển đổi mạnh mẽ, thực hiện cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, ngành xuất bản, in và phát hành không thể đứng ngoài xu thế bắt buộc phải đổi mới về cơ chế quản lý, phương thức và

công cụ điều hành. Đối với lĩnh vực xuất bản và phát hành sách lý luận, chính trị, việc đổi mới này là vô cùng quan trọng, nhưng cũng không dễ dàng.

Về việc đổi mới cơ chế hoạt động, nhiều nhà xuất bản, đơn vị phát hành sách lý luận, chính trị đều đã rất tích cực chuyển đổi loại hình hoạt động, cũng như cách thức quản lý, vận hành. Tuy nhiên, để bảo đảm thực hiện việc đổi mới cơ chế đúng với chỉ đạo của Đảng, Chính phủ và quy định pháp luật theo tinh thần Chỉ thị số 44-CT/TW, các nhà xuất bản và các đơn vị phát hành cũng cần có những sự điều chỉnh linh hoạt, sáng tạo và phù hợp với thực tế hơn. Việc tham khảo, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau trong đổi mới cơ chế hoạt động của các nhà xuất bản và các đơn vị phát hành sách lý luận, chính trị là cần thiết, song không phải kinh nghiệm nào cũng có thể dễ dàng nhân rộng. Vì vậy, ban lãnh đạo các đơn vị cần có sự chủ động, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm của các đơn vị bạn để áp dụng phù hợp tại đơn vị mình.

Bên cạnh đó, cũng cần quan tâm thực hiện công tác quản lý, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các sai phạm trong hoạt động xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị. Đối với nội dung Chương trình Sách quốc gia giai đoạn 2022 - 2026 (ban hành kèm theo Quyết định số 2219/QĐ-TTg ngày 29/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ), cần có những biện pháp quản lý nhà nước phù hợp nhằm tăng cường quản lý, kiểm tra việc khai thác (bao gồm cả việc quy định trách nhiệm của các thư viện trong việc mua sách lý luận, chính trị), sử dụng sách lý luận, chính trị, nhất là các sách phục vụ nhiệm vụ chính trị, an ninh - quốc phòng, thông tin đối ngoại; sách nghiên cứu, tuyên truyền về biển, đảo; sách cho người Việt Nam ở nước ngoài; sách phục vụ đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo...

Về khung khổ pháp lý, cần tăng cường nghiên cứu xây dựng và bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật; có cơ chế, chính sách đặc thù, khuyến khích, ưu tiên và bảo đảm các điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị. Đối với nhiệm vụ tăng cường đưa sách lý luận, chính trị về cơ sở, cần thực hiện nghiêm việc duy trì chính sách đặt hàng xuất bản phẩm, hỗ trợ giá bán sách lý luận, chính trị, cấp phát sách lý luận, chính trị thiết yếu cho cơ sở theo đúng chỉ đạo tại Chỉ thị số 44-CT/TW. Trong bối cảnh thực tế thay đổi nhanh chóng, có thể tổ chức các cuộc tọa đàm, hội thảo

chuyên sâu nhằm hoàn thiện khung khổ pháp luật về hoạt động xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị phù hợp với cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế để kịp thời hoàn thiện khung chính sách, đề xuất các giải pháp thực tế nhằm nhanh chóng giải quyết các vướng mắc nảy sinh về mặt cơ chế, chính sách.

Bốn là, nhóm giải pháp tăng cường quản lý hệ thống, xây dựng trọng điểm trong mạng lưới các cơ quan xuất bản và phát hành sách lý luận, chính trị.

Về công tác quản lý hệ thống, các cơ quan quản lý Trung ương cần quan tâm, kiên quyết hơn trong việc rà soát, sắp xếp hợp lý các nhà xuất bản có chức năng và đủ điều kiện xuất bản sách lý luận, chính trị, khắc phục tình trạng phân tán, chồng chéo và kém hiệu quả, như yêu cầu của Ban Bí thư tại Chỉ thị số 44-CT/TW. Hoạt động này cần được thực hiện với vai trò điều tiết tổng thể của một cơ quan Trung ương, để tránh tình trạng cát cứ, “lợi ích nhóm” chi phối mục tiêu kiện toàn và đổi mới hệ thống vì mục đích chung. Trong quá trình điều tiết này, cần hết sức chú ý đến việc phân công, phối hợp chặt chẽ giữa các nhà xuất bản và các cơ sở phát hành, kết nối các khâu của chu trình xuất bản và đưa sách lý luận, chính trị lan tỏa rộng rãi trong các đối tượng bạn đọc. Ngoài ra, cũng cần kịp thời ban hành các văn bản quản lý để thúc đẩy và kiểm soát việc liên kết giữa các nhà xuất bản với các tổ chức liên quan cả trong và ngoài nước, trong thực hiện hoạt động in và phát hành sách lý luận, chính trị theo đúng quy định của pháp luật.

Để có được mạng lưới các cơ quan xuất bản và phát hành sách lý luận, chính trị vững mạnh, Chỉ thị số 44-CT/TW cũng nêu rõ cần “Xây dựng Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật trở thành trung tâm xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị; giữ vai trò nòng cốt, phối hợp với các cơ quan liên quan về xuất bản sách lý luận, chính trị”. Đây là một nhiệm vụ lớn không chỉ đối với Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật mà còn cả đối với các cơ quan quản lý. Trong cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật đã rất nỗ lực phát huy nội lực, vươn lên đối mặt và vượt qua những thách thức mới, khẳng định bản thân trong sự hoà nhập lành mạnh với thị trường, đồng thời vẫn phải bảo đảm thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích và nhiệm vụ chính trị cốt lõi của mình.

Tuy nhiên, việc phát huy vai trò trung tâm, nòng cốt của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật trong phối hợp với các cơ quan liên quan về xuất bản sách lý luận, chính trị cũng phụ thuộc khá nhiều vào việc tạo điều kiện về chủ trương, về cơ chế, chính sách và đầu tư nhiều mặt của Trung ương Đảng và các cơ quan quản lý.

Năm là, nhóm giải pháp tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng nền tảng hỗ trợ cho công tác xuất bản và phát hành sách lý luận, chính trị.

Với yêu cầu đầy mạnh mẽ đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị trong tình hình mới hiện nay, việc đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin cho các nhà xuất bản, cơ sở phát hành sách lý luận, chính trị là vô cùng quan trọng. Trong thực tế, cơ sở vật chất, máy móc và hạ tầng công nghệ thông tin của nhiều nhà xuất bản, nhất là của các nhà xuất bản chịu trách nhiệm chính đối với mảng sách lý luận, chính trị còn tương đối hạn chế. Trụ sở làm việc của nhiều nhà xuất bản hiện nay khá chật hẹp, ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện các ý tưởng lớn về đổi mới hoạt động của nhà xuất bản. Hệ thống máy móc, trang thiết bị tương đối lạc hậu, xuống cấp; việc ứng dụng công nghệ thông tin bị hạn chế cả về hệ thống trang thiết bị phần cứng, phần mềm và trình độ của đội ngũ cán bộ, nhân viên. Để giải quyết được những khó khăn, hạn chế đó, cần có sự vào cuộc và chỉ đạo kiên quyết của các cơ quan quản lý ở Trung ương và sự đồng lòng, nhất trí của các nhà xuất bản, các cơ quan phát hành sách lý luận, chính trị.

Các chương trình, dự án tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin cần được phân chia đầu tư theo quy mô và mức độ ưu tiên, phù hợp với khung khổ thời gian và điều kiện đáp ứng. Trong số các nhiệm vụ nêu trong Chỉ thị số 44-CT/TW về lĩnh vực này, cần ưu tiên các hoạt động “triển khai cơ sở dữ liệu quốc gia về sách lý luận, chính trị thống nhất trong cả nước; cung cấp dịch vụ khai thác nội dung thông tin sách lý luận, chính trị trên internet”. Trong khi chờ đợi các khoản đầu tư lớn, Văn phòng Trung ương Đảng và các cơ quan hữu quan, các nhà xuất bản và cơ quan phát hành sách lý luận, chính trị cần chỉ đạo khai thác tối đa các nguồn lực hiện có và tập trung giải quyết những vướng mắc trước mắt bằng các giải pháp tình thế, bằng những dự án đầu tư vừa và nhỏ.

Có thể nói, Chỉ thị số 44-CT/TW ngày 16/4/2020 của Ban Bí thư về *đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành và nghiên cứu, học tập sách lý luận, chính trị* là một văn kiện quan trọng, có vai trò thúc đẩy và tạo nền tảng pháp lý, chính trị cho sự phát triển của ngành xuất bản, in và phát hành nói chung. Để tiếp tục đẩy mạnh đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản và phát hành sách lý luận, chính trị, trong thời gian tới cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, trong đó nhóm giải pháp căn bản, trọng tâm là tập trung nâng cao chất lượng nội dung và hình thức, đa dạng hóa loại hình xuất bản và phát hành, tăng tính hấp dẫn của sách lý luận, chính trị. Việc thực hiện nhóm giải pháp này cũng chính là quán triệt thực hiện yêu cầu phát huy nội lực, tự đổi mới mạnh mẽ của các nhà xuất bản và cơ quan phát hành sách lý luận, chính trị trong bối cảnh mới.

XUẤT BẢN SÁCH LÝ LUẬN, CHÍNH TRỊ GẮN VỚI SỰ NGHIỆP ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG CHO ĐẢNG VIÊN

TS. NGUYỄN MẬU TUÂN*

Cùng với báo chí, xuất bản có vai trò vô cùng quan trọng trong công tác tư tưởng của Đảng nói chung, công tác giáo dục, bồi dưỡng chính trị, tư tưởng cho đảng viên nói riêng:

Thứ nhất, xuất bản là một lĩnh vực hoạt động tư tưởng sắc bén của Đảng, Nhà nước và nhân dân, là bộ phận quan trọng của nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, có nhiệm vụ tích lũy và truyền bá các giá trị tinh thần, góp phần nâng cao dân trí, phát triển văn hóa, xây dựng nền tảng tư tưởng, thế giới quan, nhân sinh quan cách mạng và khoa học của xã hội;

Thứ hai, xuất bản góp phần quan trọng xây dựng đạo đức, lối sống và phát triển toàn diện nhân cách con người Việt Nam; góp phần đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, hình thành văn hóa đọc và xã hội học tập;

Thứ ba, xuất bản chăm lo bảo vệ, khẳng định và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, đồng thời mở rộng giao lưu văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại và đấu tranh không khoan nhượng với các quan điểm sai trái, lạc hậu;

Thứ tư, xuất bản phục vụ nhiệm vụ chính trị, tư tưởng của Đảng; cùng với báo chí, xuất bản là một trong những lực lượng xung kích đi đầu trên mặt trận tư tưởng của Đảng; một mặt tuyên truyền, quảng bá nền tảng tư tưởng của Đảng, một mặt chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

* Tổng Biên tập, Phó Giám đốc Nhà xuất bản Lý luận chính trị.

Với vị trí, tính chất là cơ quan trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và thường xuyên của Ban Bí thư, Bộ Chính trị, thực hiện chức năng là trung tâm quốc gia đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý trung, cao cấp của Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị; đồng thời là trung tâm quốc gia nghiên cứu khoa học chính trị, Ban lãnh đạo Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh qua các thời kỳ luôn nhận thức rõ vai trò, tầm quan trọng của hoạt động xuất bản đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, nhân dân và dân tộc nói chung, đối với sự nghiệp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các trường chính trị cấp tỉnh trên cả nước nói riêng. Đồng thời nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới, ngày 20/10/2003, Giám đốc Học viện đã ban hành Quyết định số 650/QĐ-HVCTQG thành lập Nhà xuất bản Lý luận chính trị.

Theo đó, Nhà xuất bản Lý luận chính trị là cơ quan xuất bản, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, thực hiện chức năng biên tập, xuất bản, phát hành các xuất bản phẩm theo quy định của Luật Xuất bản, phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu khoa học của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các trường cán bộ của các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương và công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn của Đảng và Nhà nước.

Gần 20 năm xây dựng và phát triển vừa qua, Nhà xuất bản Lý luận chính trị luôn nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trên hai bình diện, *thứ nhất*, là một thành tố của hệ thống chính trị thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tham gia tích cực, đóng góp cho sự nghiệp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý trung, cao cấp của cả hệ thống chính trị và nghiên cứu khoa học lý luận chính trị; *thứ hai*, là một cấu phần quan trọng trong hệ thống cơ quan xuất bản - lực lượng tinh nhuệ trong binh đoàn chủ lực của Đảng đảm nhận công tác trên mặt trận tư tưởng, lý luận của Đảng.

Xuất bản sách nói chung, xuất bản sách lý luận, chính trị nói riêng là lĩnh vực lao động rất đặc thù, chịu nhiều tác động của cơ chế thị trường, hội nhập và nhất là sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ. Có thể

thấy, xuất bản sách lý luận, chính trị gặp nhiều khó khăn trong các khâu tổ chức, khai thác bản thảo, biên tập, in ấn và phát hành, bởi sách lý luận, chính trị khó viết, viết dài, biên tập đòi hỏi chuyên môn sâu, kén bạn đọc, số lượng in ít,...

Dù vậy, nhận thức được yêu cầu, vai trò của công tác xuất bản trong việc thực hiện công tác tư tưởng của Đảng nói chung, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nói riêng, nhiều năm qua, Nhà xuất bản Lý luận chính trị luôn quan tâm lãnh đạo công tác xuất bản sách lý luận, chính trị với 3 dòng sản phẩm chính: (1) Giáo trình, tài liệu phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các trường cán bộ của các bộ, ngành đoàn thể Trung ương (*Giáo trình Cao cấp lý luận chính trị, Giáo trình Trung cấp lý luận chính trị; Tài liệu bồi dưỡng, cập nhật kiến thức dành cho cán bộ lãnh đạo, quản lý điện Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy và tương đương quản lý (Đối tượng 3); Tài liệu bồi dưỡng, cập nhật kiến thức dành cho cán bộ lãnh đạo, quản lý điện Ban Thường vụ quận ủy, huyện ủy và tương đương quản lý (Đối tượng 4); Tài liệu đào tạo, bồi dưỡng giảng viên lý luận chính trị; Tài liệu bồi dưỡng cấp ủy ở cơ sở,...*); (2) Các xuất bản phẩm tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; (3) Các xuất bản phẩm trực tiếp đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Các xuất bản phẩm của Nhà xuất bản phát hành bảo đảm đúng tôn chỉ, mục đích, đúng quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia tích cực và hiệu quả trong công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đặc biệt, trong số các xuất bản phẩm của Nhà xuất bản đã phát hành, có nhiều xuất bản phẩm trực tiếp tham gia đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Có thể kể đến một số xuất bản phẩm tiêu biểu gần đây, như: (1) *Tại sao Mác đúng?* (2) *Vững bước trên nền tảng tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh;* (3) *Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình hiện nay;* (4) *Kiên định, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh bác bỏ các quan điểm sai trái, thù địch;* (5) *Phương thức, hình thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng;* (6) *Ánh sáng soi*

đường chúng ta đi; (7) Độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và cập nhật hóa mô hình xã hội chủ nghĩa ở Cu Ba; (8) Sổ tay công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới...

Sách lý luận, chính trị do Nhà xuất bản Lý luận chính trị xuất bản đã không ngừng “trực tiếp truyền bá, bảo vệ, phát triển chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; giới thiệu kiến thức, kinh nghiệm có giá trị của các nước; góp phần xây dựng nền tảng tư tưởng, thế giới quan, nhân sinh quan cách mạng, giáo dục, nâng cao trình độ và bản lĩnh chính trị cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; xây dựng con người mới, nếp sống mới; đấu tranh bác bỏ các quan điểm sai trái”¹. Nội dung, hình thức, cơ cấu, thể loại sách ngày càng phong phú. Nhiều công trình nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên trong hệ thống Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh nghiên cứu về chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước đã được xuất bản tại Nhà xuất bản nhiều năm qua. Hằng năm, *Giáo trình Cao cấp lý luận chính trị* và *Trung cấp lý luận chính trị* được tái bản, có sửa chữa, bổ sung, cập nhật các quan điểm, chủ trương, đường lối, chính sách mới của Đảng và Nhà nước; thành tựu trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Giáo trình lý luận chính trị là kênh vô cùng quan trọng trong việc tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho cán bộ, đảng viên là học viên của hệ thống Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và trường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của các bộ, ngành Trung ương; từ đó, lan tỏa và cụ thể hóa trong các hoạt động thực tiễn của cán bộ các cấp, phục vụ nhân dân, Tổ quốc. Đồng thời, sách lý luận, chính trị do Nhà xuất bản Lý luận chính trị xuất bản cũng góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật

1. Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 27/01/2003 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị trong tình hình mới.

của Nhà nước. Thông qua các án phẩm này, định hướng phát triển đất nước trong từng giai đoạn lịch sử và phương thức thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu đó cũng được phổ biến đến đông đảo đảng viên, nhân dân. Đây là cơ sở tạo sự thống nhất trong hành động; là cách thức hiệu quả nhất, bền chặt nhất trong việc chống lại âm mưu của các thế lực thù địch nhằm chống phá sự nghiệp cách mạng mà Đảng ta, nhân dân ta dày công vun đắp.

Nhiều án phẩm xuất bản tại Nhà xuất bản Lý luận chính trị của cán bộ, giảng viên công tác trong hệ thống Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, các trường chính trị tỉnh, trung tâm bồi dưỡng cán bộ của các ban, bộ, ngành và một số trường đại học trên cả nước phản ánh kết quả xây dựng và phát triển đất nước. Đó là thành tựu trên nhiều lĩnh vực: kinh tế, xã hội, văn hóa, những gương điển hình tiên tiến, những mô hình xây dựng kinh tế - xã hội mới... phản ánh quá trình lãnh đạo cách mạng đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta. Một số công trình nghiên cứu cũng thẳng thắn chỉ ra một số hạn chế, thiếu sót và bất cập về chính sách hoặc thực tiễn thực hiện, từ đó, nghiêm túc rút kinh nghiệm và đề ra những bài học lịch sử bổ ích. Chính những điều này góp phần củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên, nhân dân vào sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng. Đây là cách thức để phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc kết quả xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội mà Đảng ta, nhân dân ta dày công thực hiện.

Sách lý luận, chính trị nói chung và án phẩm của Nhà xuất bản Lý luận chính trị nói riêng còn truyền tải những nguyên lý cơ bản, những nội dung cốt lõi của chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, góp phần xây dựng nền tảng tư tưởng, từ đó xây dựng thế giới quan, nhân sinh quan khoa học và cách mạng cho đội ngũ đảng viên và nhân dân. Nhờ có lý luận và phương pháp luận đó, đội ngũ cán bộ, đảng viên nói riêng và bạn đọc nói chung sẽ đánh giá các sự việc, hiện tượng một cách đúng đắn, góp phần củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng và tương lai phát triển của đất nước. Đây là cách thức chống lại âm mưu phá hoại, chống phá của các thế lực thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng, lý luận của Đảng.

Hoạt động xuất bản sách lý luận, chính trị của Nhà xuất bản Lý luận chính trị thông qua việc tổ chức xuất bản, phát hành rộng rãi các tác phẩm kinh điển còn góp phần nâng cao trình độ nhận thức và lý luận cho đội ngũ

đảng viên, nhân dân, giúp họ nhận biết được đâu là quan điểm cách mạng, đâu là phản cách mạng để hành động đúng chuẩn mực. Khi đó, các xuất bản phẩm có nội dung xuyên tạc tự khai tử, không còn môi trường gieo rắc sự hoài nghi cách mạng. Bên cạnh đó, các xuất bản phẩm luận chiến phê phán trực tiếp các tư tưởng sai trái, phản động... góp phần tích cực vào việc phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Làm được điều này là do các tác phẩm xuất bản có thể truyền tải lượng thông tin lớn, trực tiếp, cụ thể và sâu sắc, lưu giữ thông tin lâu dài, tiện dụng cho việc tích lũy, khai thác, truyền bá tri thức lý luận chính trị. Mặt khác, xuất bản phẩm do Nhà xuất bản Lý luận chính trị xuất bản còn trực diện đấu tranh bác bỏ các quan điểm sai trái, thù địch. Đó là phản bác các luận điệu tuyên truyền, ca ngợi, cổ súy cho các học thuyết, trào lưu tư tưởng, lý luận của chủ nghĩa tư bản và giai cấp tư sản; xuyên tạc, phủ nhận mục tiêu, lý tưởng của Đảng, Nhà nước; sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta và xuyên tạc, phủ nhận cơ sở lý luận của công cuộc đổi mới vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” của Đảng và Nhà nước ta hiện nay.

Bên cạnh những thành tích đạt được, công tác xuất bản sách lý luận, chính trị của Nhà xuất bản Lý luận chính trị còn một số hạn chế:

Một là, xuất bản phẩm lý luận, chính trị có “chất lượng chính trị, khoa học, tính thực tiễn, tính chiến đấu, tính thuyết phục và hấp dẫn của sách lý luận, chính trị còn hạn chế, chưa có nhiều đầu sách hay, có giá trị cao về lý luận và thực tiễn”¹.

Hai là, công tác cộng tác viên nội dung còn chậm đổi mới, chưa thật sự tích cực, hiệu quả.

Ba là, công tác phát hành các xuất bản phẩm lý luận, chính trị chưa thật hiệu quả; số lượng in, phát hành còn ít.

Để kịp thời khắc phục những hạn chế trong hoạt động xuất bản, phát huy tốt vai trò của xuất bản sách lý luận, chính trị trong sự nghiệp đào tạo, bồi dưỡng chính trị, tư tưởng cho đảng viên trong bối cảnh mới, theo tôi cần tập trung thực hiện một số giải pháp cơ bản sau đây:

1. Chỉ thị số 44-CT/TW ngày 16/4/2020 của Ban Bí thư về đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành và nghiên cứu, học tập sách lý luận, chính trị.

Thứ nhất, quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về xuất bản nói chung, xuất bản sách lý luận, chính trị nói riêng.

Ý thức được vai trò, vị trí của mình trong sự nghiệp nghiên cứu, giảng dạy của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Nhà xuất bản Lý luận chính trị luôn coi nâng cao chất lượng sách lý luận, chính trị là nhiệm vụ quan trọng. Để làm được điều đó, nhận thức của cấp ủy và cán bộ, đảng viên rất quan trọng. Nhiệm vụ hàng đầu là thường xuyên cập nhật, triển khai rộng khắp đến đội ngũ làm công tác xuất bản các chỉ thị, quy định, nghị quyết của Đảng về công tác xuất bản sách lý luận như: Chỉ thị số 08-CT/TW ngày 31/3/1992 của Ban Bí thư về việc tăng cường sự lãnh đạo và quản lý nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác báo chí, xuất bản; Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 27/01/2003 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị trong tình hình mới; Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 25/8/2004 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản; Chỉ thị số 44-CT/TW ngày 16/4/2020 của Ban Bí thư về đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành và nghiên cứu, học tập sách lý luận, chính trị và các văn bản chỉ đạo của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Đặc biệt, thực hiện yêu cầu của Đại hội XIII phải “Coi trọng xây dựng Đảng về tư tưởng”, các quan điểm “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức công tác tư tưởng theo hướng chủ động, thiết thực, kịp thời và hiệu quả; nâng cao tính chiến đấu, tính giáo dục, tính thuyết phục trong tuyên truyền, học tập chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước”¹; “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết và thường xuyên đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị; đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”² cần được tuyên truyền, phổ biến đến đông đảo cán bộ, đảng viên. Trong đó có yêu cầu khẩn trương triển khai phát triển có

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.I, tr.181, 183.

trọng tâm, trọng điểm ngành công nghiệp văn hóa và dịch vụ văn hóa trên cơ sở xác định và phát huy sức mạnh mềm của văn hóa Việt Nam, vận dụng có hiệu quả các giá trị và thành tựu mới của văn hóa, khoa học, kỹ thuật, công nghệ của thế giới. Gắn phát triển văn hóa với phát triển du lịch, đưa du lịch thành một ngành kinh tế mũi nhọn, đồng thời bảo vệ, gìn giữ tài nguyên văn hóa cho các thế hệ mai sau. Xây dựng nền báo chí, truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại. Thực hiện tốt quy hoạch, phát triển hệ thống báo chí, truyền thông. Sắp xếp ngành xuất bản, in và phát hành theo hướng tinh gọn, chất lượng, hiện đại hóa¹.

Khi đó, nhận thức của cấp ủy và cán bộ, đảng viên ngày càng sâu rộng, góp phần nâng cao chất lượng sách và vị trí, vai trò của Nhà xuất bản trong sự nghiệp đào tạo, bồi dưỡng của Đảng.

Thứ hai, đổi mới, nâng cao chất lượng sách lý luận, chính trị.

Về nội dung, cần nâng cao chất lượng chính trị, khoa học, tính thực tiễn, tính chiến đấu của sách lý luận, chính trị. Đây là những nội dung cốt lõi để phân biệt sách lý luận, chính trị với các loại sách khác. Khi sách có chất lượng chính trị tốt sẽ góp phần nâng cao nhận thức và xây dựng bản lĩnh chính trị, bồi dưỡng phẩm chất, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Tính chính trị đó phải được trình bày trên quan điểm khoa học và thật sự khoa học, tránh áp đặt chủ quan, duy ý chí. Mặt khác, các vấn đề thời sự, vấn đề thời đại mà thực tiễn đang đặt ra cũng cần được phản ánh, phân tích kịp thời trên cơ sở lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các vấn đề lý luận cần được lấy thực tiễn ngày nay để minh họa, phân tích. Có như vậy tính chiến đấu, tính bảo vệ nền tảng tư tưởng, lý luận của Đảng trong sách lý luận, chính trị mới được bảo đảm, hiệu quả được nâng cao. Để làm được điều này, khâu tổ chức bản thảo và biên tập của Nhà xuất bản phải được quan tâm đúng mực để khai thác các bản thảo có chất lượng, biên tập, nâng cấp bản thảo đáp ứng yêu cầu bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

1. Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.I, tr.145-146.

Về *hình thức*, Nhà xuất bản Lý luận chính trị cần bảo đảm đa dạng xuất bản phẩm, từ sách chuyên khảo, tham khảo, sách thường thức đến sách tranh, ảnh đáp ứng nhu cầu của đông đảo độc giả. Mặt khác, sách lý luận, chính trị cũng cần phong phú về thể loại, hướng đến nhiều đối tượng khác nhau. Việc trình bày sách cần đáp ứng tính mỹ thuật, bảo đảm khoa học, mạch lạc về nội dung và dễ theo dõi. Có như vậy mới đáp ứng tốt hơn nhu cầu của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

Thứ ba, xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác xuất bản sách lý luận, chính trị đủ tri thức, bản lĩnh cách mạng.

Cán bộ lãnh đạo, quản lý xuất bản sách lý luận, chính trị cần có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp, trình độ chuyên môn cao. Khác với các loại sách khác, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý xuất bản sách lý luận, chính trị cần có tri thức chính trị, được đào tạo bài bản về lý luận chính trị; cảm quan chính trị và nhạy bén chính trị. Có như vậy họ mới có bản lĩnh để nhận diện, đấu tranh chống lại âm mưu phá hoại sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta; mới nâng cao chất lượng xuất bản phẩm đáp ứng yêu cầu bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Để làm được điều đó cần giải pháp tổng thể, từ xây dựng tiêu chí chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Trong đó, đặc biệt chú trọng yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời kỳ mới.

Với *đội ngũ biên tập viên*, có thể thấy, trong nhận định của Đảng về tồn tại, hạn chế và đóng góp của công tác xuất bản sách lý luận, chính trị đều có “bóng dáng” của biên tập viên, người trực tiếp làm công tác biên tập. Đối với công tác xuất bản sách lý luận, chính trị, bảo đảm nội dung chính trị của bản thảo thuộc trách nhiệm, chức trách của biên tập viên. Họ là lực lượng quan trọng nhất trong việc nâng cao chất lượng bản thảo về cả nội dung và hình thức; là “bộ lọc” các quan điểm sai trái, thù địch, quan điểm chưa đúng đắn về chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Từ đó, góp phần bảo vệ nền tảng lý luận, tư tưởng của Đảng ta, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Để đảm nhiệm được vai trò này, biên tập viên sách lý luận, chính trị có yêu cầu cao về phẩm chất chính trị.

Tuy nhiên, các tiêu chí cụ thể về nội dung này lại chưa được luật hóa, quy định hóa. Do đó, biên tập viên sách lý luận, chính trị bị “đánh đồng” với biên tập viên trong các lĩnh vực khác. Đây là một bất cập cần được khắc phục. Khi các yêu cầu này được luật hóa thì việc tuyển dụng, sử dụng và công tác đào tạo, bồi dưỡng về lý luận, chính trị sẽ được quan tâm. Từ đó, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho công tác biên tập sách lý luận, chính trị. Tăng cường phát triển đội ngũ biên tập viên; ưu tiên bổ sung biên tập viên có trình độ chuyên môn cao, nhiều kinh nghiệm và có tâm huyết với nghề. Trước mắt, rà soát để đưa đội ngũ biên tập viên hiện tại đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Thứ tư, rà soát, hoàn thiện hệ thống chế chế về công tác xuất bản, bảo đảm thể chế hóa kịp thời, đúng chủ trương, đường lối của Đảng và thực tiễn công tác quản lý hoạt động xuất bản (Luật Xuất bản năm 2012, Nghị định số 18/2014/NĐ-CP của Chính phủ về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản).

Thứ năm, Đảng và Nhà nước quan tâm đầu tư nguồn lực (con người, tài chính, cơ chế) cho lĩnh vực xuất bản, nhất là xuất bản sách lý luận, chính trị. Với thực lực hiện nay, đa số các nhà xuất bản rất khó có thể thực hiện được chuyển đổi số. Bởi lẽ, chuyển đổi số cần phải đầu tư ban đầu rất lớn cho nền tảng công nghệ và nguồn lực con người. Do vậy, để thực hiện được chuyển đổi số trong lĩnh vực xuất bản cần phải có sự đầu tư thống nhất và quản trị tập trung cho nền tảng công nghệ. Cùng với đó là đầu tư cơ chế tài chính cho hoạt động xuất bản sách lý luận, chính trị.

Thứ sáu, tập trung rà soát, hoàn thiện thể chế tạo cơ sở cho các hoạt động của Nhà xuất bản đi vào nền nếp, đặc biệt ưu tiên hoàn thiện thể chế tạo động lực cho hoạt động liên kết xuất bản, bảo đảm tính cạnh tranh và kiến tạo phát triển; tạo động lực cả với lực lượng bên trong và bên ngoài Nhà xuất bản.

Thứ bảy, tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch đề tài, đặc biệt là kế hoạch đề tài sách Nhà nước đặt hàng hằng năm, sách thuộc Chương trình sách quốc gia giai đoạn 2022 - 2026 và sách sử dụng tác phẩm của Nhà xuất bản bảo đảm gắn với Chương trình công tác toàn khóa của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII. Tổ chức và xây dựng bản thảo phục vụ việc hình

thành các tủ sách: Tủ sách phục vụ lãnh đạo; Tủ sách xây dựng Đảng; Tủ sách bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; Tủ sách nghiệp vụ cho các ngạch công chức cấp cơ sở,...

Thứ tám, đầu tư nguồn lực cho công tác xuất bản nói chung, xuất bản sách lý luận, chính trị nói riêng; đặc biệt tạo cơ chế khuyến khích, động viên các nhà khoa học nghiên cứu chuyên sâu về lý luận chính trị, các tác giả trong hoạt động nghiên cứu, sáng tạo, viết sách lý luận, chính trị và lực lượng biên tập, in ấn, phát hành.

CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG XUẤT BẢN

NHÀ XUẤT BẢN TƯ PHÁP

Ba mươi năm sau ngày Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ký Sắc lệnh số 122/SL (ngày 10/10/1952) đánh dấu Ngày truyền thống ngành xuất bản, in và phát hành, ngày 07/12/1982, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng đã ban hành Chỉ thị số 315/CT về việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, trong đó xác định: “*Hình thức tuyên truyền cần phong phú, hấp dẫn, thích hợp với từng loại đối tượng. Cần sử dụng rộng rãi báo chí, phát thanh, truyền hình và các hình thức văn hóa, nghệ thuật khác để phổ biến pháp luật...*”. Cụ thể, xuất bản cần chú ý các chuyên mục tuyên truyền, giáo dục ý thức pháp luật cho người đọc; xuất bản sách pháp luật để giới thiệu văn bản pháp luật của Nhà nước tới người dân; xuất bản giáo trình, tài liệu để phục vụ công tác giảng dạy pháp luật tại các trường đại học và đưa giáo dục pháp luật vào các nhà trường... Như vậy, song hành cùng 70 năm phát triển của ngành xuất bản, in và phát hành, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật luôn là một trong những công tác trọng tâm và đã được các đơn vị xuất bản quan tâm triển khai thực hiện. Với bề dày gần 20 năm hoạt động trong lĩnh vực xuất bản sách pháp luật, Nhà xuất bản Tư pháp xây dựng tham luận Hội thảo khoa học với chủ đề “*Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật thông qua hoạt động xuất bản*” để làm rõ hơn những đóng góp của ngành xuất bản, in và phát hành trong thực hiện nhiệm vụ chính trị quan trọng mà Đảng và Nhà nước đã giao phó.

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật

Tuyên truyền, phổ biến pháp luật là hoạt động có định hướng, có tổ chức, có chủ định nhằm đạt mục đích hình thành ở đối tượng được tác động

tri thức pháp lý và điều chỉnh hành vi phù hợp với các chuẩn mực đạo đức cũng như chuẩn mực pháp luật hiện hành, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, quản lý xã hội và nâng cao trình độ văn hóa pháp lý của công dân¹.

Trong quá trình đổi mới, nhận thấy rõ tầm quan trọng của công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, Đảng và Nhà nước ta đã đề ra nhiều biện pháp nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân. Đặc biệt là những năm gần đây, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đã được thực hiện theo các chương trình, kế hoạch cụ thể được Ban Bí thư Trung ương Đảng và Chính phủ phê duyệt, ban hành, trong đó có thể kể đến như: Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; Quyết định số 212/2004/QĐ-TTg ngày 16/12/2004 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân; Nghị quyết số 61/2007/NQ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân...

Theo tinh thần của Chỉ thị số 315/CT ngày 07/12/1982 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, gắn liền công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật với hoạt động xuất bản, trong hơn hai thập kỷ trở lại đây, Chính phủ cũng ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, xác định rõ nhiệm vụ của công tác xuất bản như: Chỉ thị số 02/1998/CT-TTg và Quyết định số 03/1998/QĐ-TTg ngày 07/01/1998 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong giai đoạn hiện nay, trong đó “xác định rõ các biện pháp phổ biến, giáo dục pháp luật cho từng đối tượng

1. Xem <https://pbgdpl.moj.gov.vn/qt/tintuc/Lists/TraoDoiKinhNghiem/Attachments/45/Chuyen%20de%20cac%20hinh%20thuc%20PBGDPL%20co%20hieu%20qua%20hien%20nay.doc>.

*như tuyên truyền miệng, biên soạn tài liệu, các phương tiện thông tin đại chúng...”; Quyết định số 13/2003/QĐ-TTg ngày 17/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ ban hành phê duyệt Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó dành một mục lớn quy định các hình thức, biện pháp phổ biến, giáo dục pháp luật chủ yếu và để cụ thể hóa, ngày 14/3/2003, Bộ Tư pháp đã ban hành Thông tư số 01/2003/TT-BTP quy định một số hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật như *phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống loa truyền thanh cơ sở, tủ sách pháp luật, biên soạn tài liệu pháp luật, cuộc thi tìm hiểu pháp luật, câu lạc bộ pháp luật, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, giáo dục pháp luật trong nhà trường*; Quyết định số 37/2008/QĐ-TTg ngày 12/3/2008 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phổ biến giáo dục pháp luật, trong đó đề ra “*Đổi mới, nâng cao hiệu quả các hình thức, biện pháp phổ biến, giáo dục pháp luật hiện có; triển khai trên diện rộng những hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật mới đang phát huy hiệu quả trên thực tế...*”; Điều 8, Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 quy định “*Ngày 09 tháng 11 hàng năm là Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Ngày Pháp luật được tổ chức nhằm tôn vinh Hiến pháp, pháp luật, giáo dục ý thức thượng tôn pháp luật cho mọi người trong xã hội...*”; Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó quy định “*Tuyên truyền, phổ biến giáo dục các quy định của Hiến pháp, pháp luật thiết thực với đời sống của nhân dân, gắn với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị...*”.*

Với sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của Đảng và Nhà nước, trong những năm qua, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận: Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đã có cơ sở pháp lý vững chắc cho việc triển khai các hoạt động, đặc biệt là các hoạt động phối hợp của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị trong hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho cán bộ và các tầng lớp nhân dân. Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật dần đi vào nền nếp theo kế hoạch, chương trình cụ thể với nhiều hình thức, biện pháp thực hiện phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện của địa bàn thực hiện. Nhiều hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật đã được triển khai đồng bộ và mạnh

mẽ trên nhiều tỉnh thành trong cả nước, nhân dân ngày càng có điều kiện tìm hiểu pháp luật. Đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật từng bước được xây dựng, củng cố. Bên cạnh đội ngũ cán bộ chuyên trách của ngành tư pháp, đã thu hút được một lực lượng đông đảo báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên tham gia. Các hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật ngày càng phong phú, đa dạng và thiết thực với người dân.

Tuy nhiên, hiện nay, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật còn rất nhiều vấn đề tồn tại, trong đó, một số vấn đề đã được PGS.TS. Nguyễn Tất Viễn - Nguyên Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật nêu ra trên Số chuyên đề 60 năm thành lập ngành tư pháp, Tạp chí *Dân chủ và pháp luật* (năm 2005) như sau: *Một là*, hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật có lúc vẫn còn mang tính thời sự, nặng về phong trào; việc phổ biến mới chỉ tập trung vào các luật và pháp lệnh, chưa thực sự chú trọng vào các văn bản hướng dẫn thi hành; các hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật chưa được sử dụng triệt để, đặc biệt là việc ứng dụng một cách có hiệu quả công nghệ thông tin vào hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật. *Hai là*, lực lượng thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, đặc biệt là ở cơ sở, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ còn hạn chế và chưa đồng đều. *Ba là*, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật còn gặp nhiều khó khăn do những hạn chế của hệ thống pháp luật như: Các văn bản pháp luật còn thiếu cụ thể, rõ ràng, nhiều sự trùng lặp, chồng chéo, thậm chí mâu thuẫn nhau; nhiều văn bản thiếu tính khả thi; tính ổn định của hệ thống pháp luật chưa cao. Mặt khác, tình trạng văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên đã ban hành nhưng vẫn phải chờ văn bản hướng dẫn của cơ quan nhà nước cấp dưới vẫn còn, làm cho các quy định của pháp luật không đi ngay vào cuộc sống. Tình trạng luật, pháp lệnh phải chờ thông tư là một thực tế làm cho pháp luật chậm đi vào cuộc sống, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật chậm trễ, khó triển khai. *Bốn là*, kinh phí phục vụ cho công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật chưa đáp ứng được yêu cầu của công việc.

Để giải quyết những vấn đề trên, cần sự quan tâm sát sao hơn nữa của các cấp lãnh đạo; sự chung tay vào cuộc của các bộ, ban, ngành từ Trung ương

đến địa phương; đầu tư, phát triển toàn diện hệ thống pháp luật, nhân lực làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên tất cả các hình thức, trong đó có hoạt động xuất bản.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật thông qua hoạt động xuất bản

Tuyên truyền, phổ biến pháp luật bao gồm nhiều hình thức từ truyền thống đến hiện đại như: Tuyên truyền miệng; Hệ thống truyền thanh cơ sở, báo in, báo hình; Biên soạn, phát hành tài liệu pháp luật, tình huống pháp luật; Giáo dục pháp luật trong nhà trường; Xây dựng câu lạc bộ pháp luật; Tủ sách pháp luật; Thi tìm hiểu pháp luật; Hoạt động hòa giải ở cơ sở, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý; Các phiên tòa xét xử công khai, lưu động; Các hoạt động văn nghệ và thông qua các hình thức ứng dụng công nghệ thông tin, Internet như báo điện tử, trang thông tin điện tử... Trong đó, tuyên truyền thông qua hoạt động xuất bản là hình thức giáo dục pháp luật phổ thông, hiệu quả, được áp dụng rộng rãi, gần gũi với người dân và đóng một vai trò lớn trong hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật, là cẩm nang, phương tiện hoạt động của những người làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

Hoạt động xuất bản bao gồm các lĩnh vực xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm¹. Do đó, để làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật thông qua hoạt động xuất bản, có thể hiểu theo ý nghĩa tổng quan là phải làm tốt cả ba nhiệm vụ xuất bản, in và phát hành các xuất bản phẩm liên quan đến công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

Trong lĩnh vực xuất bản, việc biên soạn các loại tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật là hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật có tác dụng lớn nhất thông qua văn hóa đọc của người đọc sách. Xuất bản phẩm tuyên truyền phải có nội dung đầy đủ, chính xác, thiết thực nhằm củng cố và phát triển toàn diện ý thức pháp luật của con người; bảo đảm tính công khai, minh bạch của pháp luật.

1. Điều 1, Luật Xuất bản năm 2012.

Thứ nhất, lĩnh vực xuất bản tạo ra nhiều tài liệu, xuất bản phẩm nhằm nâng cao nhận thức của con người về pháp luật. Từ chỗ không để ý hoặc ít để ý đến pháp luật, khi được tiếp cận với những tài liệu, xuất bản phẩm này, mỗi công dân sẽ thấy rõ ý nghĩa xã hội của pháp luật và dành sự quan tâm của mình đối với pháp luật nhiều hơn. Không những vậy, những tài liệu, xuất bản phẩm phổ biến, giáo dục pháp luật còn giúp cho mọi thành viên trong xã hội nhận thức được những giá trị của pháp luật, tính thương tôn pháp luật, tôn trọng và chấp hành pháp luật, biết sử dụng phương tiện pháp luật trong cuộc sống, tự bảo vệ được mình và bảo vệ lợi ích của xã hội, lợi ích hợp pháp của người khác, tạo cho con người niềm tin vào pháp luật và đặc biệt là tạo một thói quen ứng xử hàng ngày theo những chuẩn mực pháp luật. Với mục đích như vậy, các xuất bản phẩm tuyên truyền cần hướng tới nhiều đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật như công nhân, công dân hay những nhóm cộng đồng xã hội cụ thể mà ý thức pháp luật và hành vi của họ là khách thể của phổ biến, giáo dục pháp luật. Đối tượng ưu tiên trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật ở nước ta mà các xuất bản phẩm tuyên truyền cần hướng tới là cán bộ, công chức, viên chức nhà nước, các nhà kinh doanh trong các thành phần kinh tế, thanh thiếu niên, những người sống trong điều kiện khó khăn, được Nhà nước đặc biệt quan tâm bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp để bảo đảm cho sự bình đẳng trước pháp luật của họ (phụ nữ, trẻ em, người chưa thành niên, người dân tộc thiểu số...). Bên cạnh đó, nội dung tuyên truyền trong những xuất bản phẩm này cũng có những đặc điểm riêng. Tùy theo mỗi đối tượng mà xác định nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật khác nhau, cụ thể là: Các thông tin chung về pháp luật (gồm cả kiến thức pháp luật căn bản và các văn bản quy phạm pháp luật); Các thông tin về thực hiện pháp luật, tình hình phạm pháp, về việc điều tra, xử lý các vi phạm pháp luật; Các thông tin về kết quả nghiên cứu, điều tra xã hội học, về thực hiện, áp dụng pháp luật, về vị trí, tác động của từng văn bản pháp luật lên từng đối tượng, đồng thời phản ánh những yêu cầu, đề xuất của các tầng lớp dân cư, các chuyên gia pháp luật và các ngành khác trong việc hoàn thiện pháp luật; Các thông tin định hướng hành động theo pháp luật cụ thể của cá nhân, công dân (quyền, nghĩa vụ theo pháp luật, các quy trình, thủ tục để bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp).

Thứ hai, lĩnh vực xuất bản tạo ra nhiều ấn phẩm góp phần bảo đảm tính công khai, minh bạch của pháp luật. Hoạt động truyền truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật làm cho pháp luật được công khai hơn thông qua nhiều kênh chuyển tải, điển hình như các văn bản pháp luật, các sách chuyên khảo, sách giáo trình dành cho sinh viên, giảng viên hoặc các thể loại sách pháp luật khác dành cho những người nghiên cứu chuyên môn về pháp luật. Các xuất bản phẩm có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc xây dựng hệ tư tưởng pháp lý xã hội chủ nghĩa, truyền bá những nội dung, kiến thức pháp luật thiết yếu trong đời sống cho mọi người thông qua việc đọc sách. Sách pháp luật có những ưu thế nhất định như phổ biến được nhiều vấn đề, nhiều nội dung pháp luật; đáp ứng nhu cầu tìm hiểu pháp luật của nhiều đối tượng với nhiều trình độ, nhận thức khác nhau; người dân có thể tự tìm hiểu, tiếp cận các nội dung pháp luật qua việc đọc sách. Bên cạnh đó, xuất bản tờ gấp tuyên truyền pháp luật cũng là một trong những hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả. Với những nội dung được biên soạn ngắn gọn, rõ ràng trên khuôn khổ một tờ giấy cùng hình thức sinh động, trình bày hấp dẫn, nhiều tranh ảnh, tờ gấp có đối tượng sử dụng rộng rãi hơn từ cán bộ, công chức, người lao động đến học sinh, sinh viên và đặc biệt là đồng bào các vùng dân tộc thiểu số. Cuối cùng, tính minh bạch của pháp luật còn được thể hiện qua những quan điểm, tư tưởng truyền tải của những người làm luật đến với mọi công dân, các quy định của pháp luật phải đảm bảo sự rõ ràng, dễ hiểu, thống nhất và dễ áp dụng.

Trong lĩnh vực in xuất bản phẩm tuyên truyền, phải chú trọng từ khâu thiết kế, dàn trang bảo đảm đúng các quy định của pháp luật, sinh động, dễ hiểu, phù hợp với từng đối tượng tiếp cận. Khâu lựa chọn chất liệu giấy để in, số lượng in sao cho phù hợp với từng hoàn cảnh, mục đích tuyên truyền. Lĩnh vực phát hành xuất bản phẩm tuyên truyền cũng phải được quan tâm, ưu tiên cũng như phát hành đến đúng đối tượng cần tuyên truyền, phổ biến. Đây cũng là một trong những nguyên tắc quan trọng trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật. Đối tượng của phổ biến, giáo dục pháp luật là những cá nhân hay những nhóm cộng đồng xã hội cụ thể tiếp nhận trực tiếp hoặc gián tiếp tác động của các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật do các chủ thể giáo dục, phổ biến tiến hành nhằm đạt được mục đích đã đề ra.

Mỗi đối tượng phổ biến, giáo dục pháp luật có vị trí khác nhau trong xã hội, do đó có những nhu cầu, khả năng và điều kiện tiếp nhận thông tin pháp luật ở những mức độ khác nhau. Vì vậy, để sự tác động phổ biến, giáo dục pháp luật tới các đối tượng có hiệu quả thì việc xác định các nội dung, hình thức, phương thức phù hợp đến đối tượng của các chủ thể phổ biến, giáo dục pháp luật là đòi hỏi khách quan. Trên cơ sở phân loại đối tượng, các chủ thể phổ biến, giáo dục pháp luật lựa chọn các nội dung, hình thức, phương thức và địa bàn phù hợp nhằm trang bị cho từng đối tượng những thông tin, kiến thức cần thiết để họ có những hành vi xử sự phù hợp với vị trí của mình trong các quan hệ pháp luật. Có nhận định như vậy thì mới có thể giải quyết từng khâu trong hoạt động xuất bản, từ đó làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

3. Hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật của Nhà xuất bản Tư pháp

Trong thời gian qua, Nhà xuất bản Tư pháp luôn nhận được sự quan tâm của Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông và cơ quan chủ quản Bộ Tư pháp. Điều đó đã giúp Nhà xuất bản ngày càng khẳng định được thương hiệu của mình trong lĩnh vực xuất bản, đồng thời thực hiện đúng vai trò, tôn chỉ, mục đích hoạt động, từng bước vượt qua khó khăn, thách thức, hoàn thành tốt nhiệm vụ của Bộ, ngành tư pháp giao, theo đó, Nhà xuất bản Tư pháp là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Tư pháp, hoạt động trong lĩnh vực tư tưởng, văn hóa, có chức năng xuất bản các xuất bản phẩm nhằm phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp, nhu cầu nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ pháp luật, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Trong gần 20 năm qua, Nhà xuất bản Tư pháp đã cung cấp hàng nghìn xuất bản phẩm với nội dung đi đúng định hướng, phục vụ có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn, nhu cầu của bạn đọc, góp phần tích cực vào nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao dân trí, thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Đến thời điểm hiện nay, Nhà xuất bản Tư pháp chưa để xảy ra sai sót về nội dung và hình thức của các ấn phẩm, chưa có ấn phẩm nào bị thu hồi, tịch thu, cấm lưu hành,

tiêu hủy hoặc phải sửa chữa mới được phát hành. Xuất bản phẩm ngày càng được nâng cao về chất lượng, đa dạng về chủ đề, thể loại và được bạn đọc cả nước đón nhận tích cực, đặc biệt là mảng sách nghiên cứu khoa học pháp lý, sách tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hướng dẫn nghiệp vụ, sách phổ biến pháp luật dành cho đồng bào dân tộc thiểu số (song ngữ Việt - tiếng dân tộc); tờ rơi, tờ gấp với những hình ảnh minh họa sinh động, dễ dàng đưa pháp luật vào đời sống của nhân dân. Nhà xuất bản Tư pháp từng bước đổi mới công nghệ trong thiết kế, chế bản, biên tập, nâng cao chất lượng in nhằm bảo đảm xuất bản phẩm được in ra có hình thức đẹp, hấp dẫn bạn đọc. Sau gần 20 năm xây dựng và trưởng thành, Nhà xuất bản Tư pháp đã trở thành một thương hiệu có uy tín¹ trong đời sống văn hóa, xã hội, có sức lan tỏa rộng lớn, thực hiện tốt các yêu cầu, nhiệm vụ mà cơ quan chủ quản đã đặt ra, trong đó có nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

4. Một số khó khăn, vướng mắc trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật thông qua hoạt động xuất bản

Trong quá trình thực hiện hoạt động xuất bản nói chung và thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật nói riêng, Nhà xuất bản Tư pháp còn có một số khó khăn và có thể thấy, đây cũng là những khó khăn chung của các đơn vị làm công tác xuất bản, cụ thể:

Một là, về căn cứ, hướng dẫn thực hiện. Hiện nay, các quy định về hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật được đề cập trong các văn bản của Nhà nước nói chung chỉ đưa ra các hình thức thực hiện một cách khái quát, chưa đưa ra những hướng dẫn, biện pháp thực hiện một cách cụ thể. Dẫn đến công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật thông qua hoạt động xuất bản được thực hiện một cách chung chung, dựa trên chức năng, nhiệm vụ của Nhà xuất bản, có thể hiểu là Nhà xuất bản có một số xuất bản phẩm liên quan đến đề cương tuyên truyền, hướng dẫn, giải thích pháp luật,... thì được coi như đã thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

1. Ngày 08/11/2021, Chủ tịch Hội đồng Giáo sư Nhà nước đã ban hành Quyết định số 26/QĐ-HĐGSNN, theo đó, Nhà xuất bản Tư pháp được công nhận là một trong 6 nhà xuất bản quốc gia có uy tín.

Hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật là một trong những nội dung quan trọng để bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện được đồng đều, có chất lượng, hình thức xuất bản được tập trung, thống nhất. Tuy nhiên, những nội dung có liên quan đến hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong cơ cấu của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật vẫn dừng ở góc độ cơ bản, chưa cụ thể hóa quy trình thực hiện.

Hai là, về năng lực của Nhà xuất bản. Xuất bản cùng với báo chí và các ngành khác đã và đang thực hiện khá tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, góp phần xây dựng, giữ vững sự ổn định chính trị của đất nước, bồi đắp nền tảng tư tưởng, nâng cao dân trí. Tuy nhiên, một số cơ quan chỉ đạo, quản lý chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò, tính đặc thù của hoạt động xuất bản, chưa có giải pháp phù hợp để tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất bản phát triển. Những ấn phẩm tuyên truyền, phổ biến pháp luật giống như những cuốn sách chuyên môn sâu, hàm lượng khoa học cao luôn “kén” người đọc, lượng phát hành ít, thậm chí thu không đủ chi cho ấn phẩm. Do đó, bài toán đặt ra cho Nhà xuất bản là phải cân đối giữa nhiệm vụ chính trị và nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, phải thực hiện song hành hai nhiệm vụ này, đảm bảo hiệu quả, thiết thực, đáp ứng các yêu cầu trong tình hình mới.

Ba là, văn hóa đọc có nhiều thay đổi. Sự phát triển của công nghệ thông tin làm cho sách báo điện tử ngày càng phát triển mạnh mẽ, số hóa tài liệu trở thành một yêu cầu bắt buộc, về phương diện nào đó đã hạn chế các ấn phẩm truyền thống in trên giấy. Trong khi đó, các nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật thông qua hình thức xuất bản thông thường đều sử dụng hình thức in giấy để dễ dàng tiếp cận với người đọc thông qua các buổi sinh hoạt chính trị hay các tủ sách pháp luật. Việc tiến hành số hóa các nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật hay đưa lên các trang điện tử cũng gấp nhiều khó khăn về chi phí thực hiện, về xây dựng nội dung, hình thức trình bày phong phú, sinh động làm cho người đọc tìm đến, về đội ngũ chuyên nghiệp, có trình độ để phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên nền tảng công nghệ.

Bốn là, trong hoạt động xuất bản, lĩnh vực in và phát hành cũng gặp rất nhiều khó khăn và bất cập, đặc biệt là trong lĩnh vực phát hành. Nguồn

kinh phí dành cho cấp phát sách tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật còn chưa nhiều nên số lượng cấp phát còn hạn chế. Người dân đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa còn chưa thực sự chú trọng đến các vấn đề pháp luật khiến cho việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tại những địa phương này còn gặp nhiều khó khăn.

Năm là, nguồn nhân lực có chuyên môn sâu về tuyên truyền, phổ biến pháp luật còn chưa tương xứng với các yêu cầu của thực tiễn để định hướng công tác giáo dục pháp luật một cách bài bản, đúng hướng, tham mưu, xây dựng các hoạt động tuyên truyền, phổ biến một cách thường xuyên, liên tục.

5. Một số đề xuất, kiến nghị

Để giải quyết những khó khăn, thách thức đặt ra, đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật góp phần vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Nhà xuất bản Tư pháp đề xuất một số giải pháp trong thời gian tới cụ thể như sau:

Một là, hoàn thiện hệ thống pháp luật. Các nhà xuất bản thông qua hoạt động xuất bản nhận diện rõ hơn những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Qua đó phát hiện những quy định pháp luật chưa phù hợp để có những đề xuất, kiến nghị sửa đổi phù hợp. Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật được ban hành trên cơ sở ý kiến đóng góp, xây dựng từ người dân và những đơn vị chủ chốt như các nhà xuất bản chuyên ngành.

Hai là, nâng cao năng lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật từ cơ quan chủ quản, cơ quan quản lý đến bộ máy lãnh đạo trong chính các nhà xuất bản. Cân xác định đầu tư cho xuất bản là đầu tư cho phát triển, là đầu tư chiến lược có chiều sâu cho công tác văn hóa, tư tưởng, thực hiện yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của Đảng. Ban lãnh đạo nhà xuất bản cần chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật là một trong những kế hoạch thường xuyên, định kỳ gắn liền với những kế hoạch, hoạt động xuất bản. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ xuất bản, in và phát hành một cách cân đối, đồng đều. Các ấn phẩm phải đảm bảo chất lượng về nội dung khi xuất bản; hình thức trình bày; đảm bảo đúng đối tượng khi phát hành... Ngoài ra, cũng cần xác định rõ hơn định hướng phát triển, liên kết xuất bản

với các đối tác, phát huy thế mạnh về tên gọi, thương hiệu, chất lượng sản phẩm, đồng thời tích lũy tài chính để có thể vừa làm tốt công tác xuất bản, vừa thực hiện nhiệm vụ chính trị tuyên truyền, phổ biến pháp luật, vừa bảo đảm công tác tài chính trong duy trì hoạt động và phát triển nhà xuất bản.

Ba là, không ngừng đổi mới hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật thông qua hoạt động xuất bản. Đổi mới ở đây bao gồm từ đổi mới hình thức tuyên truyền, phổ biến truyền thống như lồng ghép hoạt động xuất bản với giáo dục pháp luật trong nhà trường; tổ chức các cuộc thi, cuộc vận động tìm hiểu về pháp luật thông qua viết bài, viết báo; phối hợp với các địa phương trong việc xuất bản sách dành riêng cho Tủ sách pháp luật... cho đến đổi mới phương pháp tuyên truyền hiện đại, ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ. Phát triển xuất bản điện tử theo tinh thần Thông báo Kết luận số 19-TB/TW ngày 29/12/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW; xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu pháp luật điện tử, các văn bản pháp luật lưu trữ trên mạng tin học điện rộng của Chính phủ, mạng Internet; tiếp tục củng cố và phát triển các hệ thống thông tin pháp luật phù hợp tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp để văn bản pháp luật được tuyên truyền rộng rãi đến cán bộ và nhân dân.

Bốn là, tăng cường chất lượng nguồn nhân lực, vật lực cho công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật của các nhà xuất bản. Đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu kiến thức pháp luật và nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm và biên tập viên làm sách pháp luật. Phân bổ ngân sách hàng năm cho hoạt động này để đáp ứng đầy đủ, kịp thời về kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện cho hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Trong quá trình tổ chức thực hiện, các cấp lãnh đạo cần vận dụng sáng tạo những hình thức, biện pháp, đồng thời căn cứ vào tình hình đặc điểm của đơn vị mình để có phương pháp chỉ đạo, thực hiện đạt hiệu quả nhất, bảo đảm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật được thực hiện một cách thường xuyên, liên tục, gắn liền với công tác của nhà xuất bản.

6. Thay lời kết

Có thể thấy rằng, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật thông qua hoạt động xuất bản không những là nhiệm vụ chính trị quan trọng mà còn

là một trong những hình thức truyền tải chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tới người dân hiệu quả nhất. Do vậy, các cơ quan quản lý nhà nước, các nhà xuất bản và các đơn vị trong ngành phải tiếp tục chung tay, phát huy nội lực, sáng tạo, cùng nhau quyết tâm đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong hoạt động xuất bản nhằm đáp ứng nhiệm vụ chính trị quan trọng mà Đảng và Nhà nước đã giao phó. Đồng thời, theo kịp xu thế phát triển của xã hội, sự vận động của nền kinh tế thị trường và yêu cầu hội nhập quốc tế.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI NHÌN TỪ HOẠT ĐỘNG XUẤT BẢN

PHẠM TRẦN LONG*

Đã gần 80 năm kể từ khi Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam phát động và lãnh đạo Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đến thắng lợi huy hoàng, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước liên minh công nông đầu tiên ở khu vực Đông Nam Á. Dân tộc ta đã trải qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, giành lại độc lập, tự do và thống nhất Tổ quốc. Công cuộc đổi mới do Đảng khởi xướng đã đem lại những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử cho dân tộc. Việt Nam thoát khỏi tình trạng bị bao vây cấm vận mở rộng hơn bao giờ hết quan hệ quốc tế cả về chính trị lẫn kinh tế, văn hóa. Vị thế của Việt Nam ở khu vực và trên trường quốc tế không ngừng được nâng cao, tạo môi trường thuận lợi cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, cũng như công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đến nay, Việt Nam có quan hệ ngoại giao với 189 nước trong tổng số 193 quốc gia thành viên Liên hợp quốc, trong đó 3 nước có “quan hệ đặc biệt,” 17 nước “đối tác chiến lược” và 13 nước “đối tác toàn diện”. Trên bình diện đa phương, Việt Nam là thành viên tích cực và có trách nhiệm của hơn 70 tổ chức, diễn đàn quốc tế quan trọng, như Liên hợp quốc, ASEAN, APEC, ASEM, WTO, v.v..

Nguyên do nào khiến một nước như Việt Nam trong một thời gian ngắn lại có thể thực hiện được những đổi thay thần kỳ như vậy. Nhiều ý kiến

* Giám đốc kiêm Tổng Biên tập Nhà xuất bản Thế Giới.

cho rằng, những thành tựu ấy có được một phần quan trọng chính là nhờ sự đổi mới tư duy sâu sắc về cục diện thế giới cũng như đổi mới trong đường lối, chính sách và phương châm hành động trên mặt trận đối ngoại của lãnh đạo Đảng và Nhà nước.

Từ sau khi thực hiện đường lối đổi mới đến nay, vận dụng những cốt lõi của tư tưởng ngoại giao Hồ Chí Minh như “độc lập, tự chủ, kiên định nguyên tắc “đã bất biến ứng vạn biến”, gắn kết Việt Nam với khu vực và thế giới vì sự hiểu biết lẫn nhau giữa các dân tộc trên thế giới”, Việt Nam dần dần từng bước hoàn thiện chính sách đối ngoại quốc gia. Chính sách đó tuân thủ nguyên tắc “độc lập, tự chủ, rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ quốc tế”, coi trọng việc giải quyết tranh chấp thông qua con đường thương lượng hòa bình, không sử dụng vũ lực hay đe dọa sử dụng vũ lực. Trên tinh thần đó, Đảng và Nhà nước ta cũng có những thay đổi quan trọng trong hình thức đối ngoại, mở rộng các kênh đối ngoại khác nhau. Ngoài hình thức đối ngoại nhà nước truyền thống, Việt Nam cũng coi trọng những hình thức đối ngoại mới như *ngoại giao kinh tế*, *ngoại giao nhân dân* và *ngoại giao văn hóa*.

Đối với Việt Nam, ngoại giao văn hóa là một công cụ hữu hiệu nhằm thực hiện đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước. Ngoại giao văn hóa cùng với ngoại giao kinh tế, ngoại giao chính trị tạo thành thế chân kiềng vững chắc của ngoại giao Việt Nam hiện đại. Với tư cách là một thành tố quan trọng trong chính sách đối ngoại, ngoại giao văn hóa là tổng hợp các hoạt động thông tin, tuyên truyền, quảng bá văn hóa Việt Nam thông qua nhiều loại hình chủ yếu, trong đó có hoạt động thông tin đối ngoại.

Có thể nói, ngoại giao văn hóa ở Việt Nam gồm hai chiều: *chiều ra* và *chiều vào*, với mỗi quan hệ tương hỗ chặt chẽ. *Chiều vào* hay “nhập khẩu” là kế thừa, tiếp nhận có chọn lọc những giá trị văn hóa của thế giới thông qua trao đổi các sản phẩm văn hóa đa dạng, phong phú. Đó có thể là âm nhạc, ca múa, phim ảnh, hay ẩm thực; các hoạt động giao lưu, liên hoan văn hóa nghệ thuật, hội thảo quốc tế, chương trình truyền hình, phát thanh, thông tấn; các xuất bản phẩm sách báo, kể cả dạng giấy và bản điện tử, các văn hóa phẩm như bưu ảnh, tờ rơi, các loại lịch, băng đĩa. Công việc “nhập khẩu” văn hóa này mang tính chất hai chiều, tương tác với nhau

giữa một bên là mong muốn truyền bá, phổ biến giá trị văn hóa của một nước vào Việt Nam, và một bên là việc Việt Nam mở cửa với tinh thần tiếp thu có chọn lọc những giá trị ấy. Còn *chiều ra* hay “xuất khẩu”, trong đó có thông tin đối ngoại, cũng mang tính tương tác như vậy nhưng trọng tâm nhấn mạnh hơn vào mục đích truyền bá, phổ biến giá trị văn hóa của mình cho đối tượng hướng tới.

Như trên đã phân tích, có thể thấy công tác thông tin đối ngoại nhằm giới thiệu, quảng bá văn hóa dân tộc có nhiều loại hình đa dạng, phong phú, thông qua nhiều kênh khác nhau. Một trong những loại hình đó là kênh xuất bản phẩm bằng ngoại ngữ qua sách, tài liệu và các phương tiện thông tin đại chúng như báo chí (gồm cả báo viết, báo hình, báo nói, báo điện tử). Đây được coi là một trong những loại hình cơ bản, chủ chốt, hiệu quả cao, chi phí thấp của ngoại giao văn hóa. Công tác này có mối liên quan mật thiết với lĩnh vực chính trị - tư tưởng. Nói cách khác, nó là một vùng chồng lấn giữa lĩnh vực văn hóa - tư tưởng và đối ngoại - ngoại giao. Cùng với sự đi lên của đất nước, công tác thông tin đối ngoại đã có bước phát triển mạnh mẽ cả về nội dung và hình thức, đổi tượng và địa bàn hoạt động, góp phần quan trọng truyền tải đến thế giới thông tin và hình ảnh một đất nước Việt Nam đổi mới, hội nhập thành công và giàu tiềm năng hợp tác. Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm chỉ đạo nhằm củng cố, tăng cường tính hiệu quả của công tác này. Quan điểm của Đảng và Nhà nước ta về công tác thông tin đối ngoại, trong đó có kênh thông tin đối ngoại qua xuất bản phẩm, cũng ngày càng được củng cố và hoàn thiện. Từ sau khi tiến hành công cuộc đổi mới năm 1986 đến nay, Đảng, Quốc hội và Nhà nước ta ngày càng nhận đúng đắn vai trò quan trọng của công tác thông tin đối ngoại, thể hiện ở trong nội dung những nghị quyết của các kỳ Đại hội Đảng; các chỉ thị của Ban Bí thư cụ thể hóa về mặt nội dung, phương châm và phương hướng hoạt động của thông tin đối ngoại; Luật Xuất bản và những quyết định, quy chế, nghị định, thông tư hướng dẫn cụ thể việc thực hiện công tác này. Hệ thống cơ sở lý luận vững chắc này giúp công tác thông tin đối ngoại của Việt Nam nói chung, trong đó có thông tin đối ngoại qua xuất bản phẩm nói riêng, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, đóng góp

không nhỏ vào những thành tựu chung của đất nước trong thời kỳ phát triển, mở cửa và hội nhập quốc tế.

Ba loại hình tiêu biểu truyền thống của xuất bản phẩm phục vụ thông tin đối ngoại là báo, tạp chí và sách. Nếu coi thông tin đối ngoại là một mặt trận, thì *báo* đóng vai trò lực lượng đánh “giáp lá cà”, *tạp chí* là lực lượng “pháo binh tầm trung”, còn *sách* là “binh chủng tên lửa tầm xa”. Cả ba loại hình này đều nhằm phục vụ mục tiêu chung về quảng bá hệ giá trị văn hóa Việt Nam, tuy nhiên đối tượng độc giả của từng loại hình có khác nhau, nên cách thức tiếp cận và hình thức thể hiện vẫn có những điểm khác biệt.

Báo và tạp chí hướng đến những đối tượng độc giả cần thông tin thời sự nhanh chóng, cấp thời, hoặc tương đối chuyên sâu về một lĩnh vực cụ thể nào đó. Hiện nay, do sự phát triển nhanh của khoa học công nghệ, mạng internet, các báo, tạp chí in giấy hiện đang chịu sự cạnh tranh gay gắt của các phiên bản điện tử trực tuyến, khiến vị trí, vai trò của chúng phần nào bị lu mờ. Còn sách đối ngoại thì vẫn tiếp tục hướng tới đối tượng độc giả có “thời gian” hơn, mong muốn tiếp cận những tri thức sâu về các lĩnh vực chuyên ngành.

Các phương tiện thông tin đối ngoại như đài phát thanh, truyền hình, báo mạng, v.v. có một ưu thế nổi bật là tin tức thời sự được truyền tải kịp thời, nhanh nhẹn, sinh động, có tác dụng gây ấn tượng thị giác lớn và số lượng đối tượng chịu tác động (khán giả, thính giả) cùng một lúc cũng rất lớn. Xuất bản phẩm không có ưu thế đó nhưng lại tỏ ra là phương tiện có hiệu ứng về mặt tinh thần lâu bền hơn, sâu sắc hơn. Bất chấp sự bùng nổ của phương tiện thông tin điện tử, ấn phẩm theo lối truyền thống chắc chắn sẽ còn tồn tại trong đời sống văn hóa - tinh thần loài người, vì thói quen tiếp nhận và chuyển hóa thông tin từ ấn phẩm in truyền thống đã trở thành một phản xạ trong não bộ con người, một truyền thống văn hóa, một thói quen trong đời sống xã hội nên không dễ gì một sớm một chiều có thể thay đổi được. Như vậy, sự xuất hiện hay phô biến các kênh hay phương thức thông tin đối ngoại phi xuất bản phẩm chỉ làm phong phú thêm, đa dạng thêm các loại hình thông tin - truyền thông chứ không triệt tiêu sự tồn tại của kênh thông tin bằng xuất bản phẩm.

Giữa bối cảnh trong nước và quốc tế giai đoạn sau năm 1954, mục tiêu đối ngoại quan trọng của Việt Nam là tập trung làm sao tranh thủ được sự đồng tình, ủng hộ của các lực lượng hòa bình dân chủ trên thế giới đối với cuộc đấu tranh chính nghĩa vì độc lập, thống nhất và tự do của đất nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng nêu rõ chính sách đối ngoại của Việt Nam là “làm bạn với tất cả mọi nước dân chủ và không gây thù oán với một ai”. Để góp phần thực hiện mục tiêu đó, cần thiết phải có một bộ máy đủ sức lo công tác thông tin đối ngoại bằng xuất bản phẩm tiếng nước ngoài, bởi tiếng Việt không phải là một ngôn ngữ thông dụng trên thế giới. Ngày 16/3/1957, Nhà xuất bản Ngoại văn được thành lập theo Quyết định số 14/VH/QĐ trên cơ sở hai phòng biên tập ngoại văn và phiên dịch trước đó thuộc Cục Xuất bản. Kể từ đây, công tác thông tin đối ngoại qua xuất bản phẩm - chủ yếu là sách ngoại văn, cùng một số tờ tạp chí, báo cũng bằng tiếng nước ngoài - được Đảng và Nhà nước giao cho một đơn vị xuất bản chuyên trách.

Xuyên suốt lịch sử 65 năm thành lập và phát triển, hoạt động của Nhà xuất bản Thế Giới (tiền thân là Nhà xuất bản Ngoại văn) thể hiện minh chứng sinh động, rõ nét cho công tác thông tin đối ngoại qua xuất bản phẩm. Thông qua các ấn phẩm đa dạng bằng nhiều thứ tiếng của mình, Nhà xuất bản Thế Giới góp phần thông tin tới bạn bè quốc tế về thành tựu của Việt Nam trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm, phát huy quyền con người và hội nhập quốc tế, chủ quyền biển, đảo và biên giới lãnh thổ quốc gia, quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các luận điệu xuyên tạc về tình hình ở Việt Nam, góp phần tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của bạn bè quốc tế, nâng cao hình ảnh, uy tín của Việt Nam.

Có thể nói, Nhà xuất bản Thế Giới đã xuất bản được nhiều ấn phẩm có giá trị, bao quát nhiều lĩnh vực, bám sát nhiệm vụ chính trị, phục vụ kịp thời hoạt động thông tin đối ngoại của đất nước, góp phần nhỏ bé vào những thành tựu chung của dân tộc. Những xuất bản phẩm của Nhà xuất bản đã tỏa đi nhiều hướng, tỏa đến nhiều phương, đóng góp vào việc xây dựng hình ảnh một đất nước Việt Nam hòa bình, năng động, với nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, một đất nước săn sàng khép lại quá khứ, hướng tới tương lai vì sự phát triển chung của cộng đồng quốc tế. Từ đó, mỗi thiệp cảm

với Việt Nam trong lòng bạn bè quốc tế cũng như cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài ngày càng được củng cố, dẫn tới sự ủng hộ mọi mặt của họ, đặc biệt trong mảng đầu tư, cung cấp bối sung nguồn “ngoại lực” cho công cuộc đổi mới và xây dựng đất nước ta.

Bên cạnh đó, Nhà xuất bản Thế Giới cũng xây dựng và từng bước phát triển hoàn thiện một trường phái làm thông tin đối ngoại qua xuất bản phẩm với hai nguyên tắc ngắn gọn “đúng và trúng” được nguyên Giám đốc Nhà xuất bản Nguyễn Khắc Viện khởi xướng. Theo thời gian, trường phái này ngày càng được khẳng định tính đúng đắn, bởi nó vận dụng nguyên lý của ngoại giao “tâm công”, đánh vào lòng người nên sức thuyết phục tuy có thể đến chậm nhưng hiệu quả tác động lại mang tính chắc chắn, vững bền. Minh chứng cụ thể là nhiều cuốn sách tiêu biểu của Nhà xuất bản được tái bản nhiều lần, nhiều cuốn được trao tặng Giải thưởng Sách Việt Nam và Giải thưởng Sách Quốc gia qua các năm.

Tình hình thế giới hiện nay đan xen nhiều cơ hội và thách thức, với những biến chuyển mạnh mẽ không ngừng. Chính vì vậy, trong thời gian tới, công tác thông tin đối ngoại nói chung và công tác thông tin đối ngoại qua xuất bản phẩm nói riêng cũng cần hướng tới đổi mới về mục tiêu, phương châm, đối tượng và các nhiệm vụ tương ứng nhằm xây dựng, quảng bá hình ảnh, nâng cao uy tín, vị thế của đất nước Việt Nam và Đảng Cộng sản Việt Nam trên trường quốc tế. Đồng thời, công tác thông tin đối ngoại cũng cần góp phần nâng cao đồng thuận xã hội, củng cố và tăng cường niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, tranh thủ sự ủng hộ, đoàn kết, hỗ trợ của cộng đồng quốc tế, tạo thuận lợi cho việc thực hiện các mục tiêu chiến lược được Đại hội XIII của Đảng đề ra đến năm 2030, tầm nhìn 2045.

Là một trong những đơn vị chủ lực được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ về công tác thông tin đối ngoại qua xuất bản phẩm, Nhà xuất bản Thế Giới đề xuất ba nhóm giải pháp lớn nhằm hỗ trợ hoạt động thông tin đối ngoại qua xuất bản phẩm trong việc quảng bá hình ảnh Việt Nam ngày càng trở nên hiệu quả, thiết thực.

Một là, giải pháp về nhận thức và chính sách.

Kể từ khi Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 25/8/2004 về nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản, trong đó bao gồm cả

hoạt động thông tin đối ngoại qua xuất bản phẩm, ngành xuất bản Việt Nam đã có nhiều nỗ lực nhằm tiếp tục làm tròn nhiệm vụ được giao. Tuy vậy, những vấn đề cấp bách của hoạt động xuất bản nêu trong Chỉ thị số 42-CT/TW và các chỉ thị, kết luận tiếp sau vẫn chưa thực sự được triển khai đồng bộ. Nhận thức của các cấp ủy đảng, cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan chủ quản các nhà xuất bản về vai trò, vị trí của hoạt động xuất bản nói chung, hoạt động thông tin đối ngoại qua xuất bản phẩm nói riêng, nhiều lúc vẫn còn chưa đúng, chưa đầy đủ và thống nhất.

Trong bối cảnh chung ấy, điều cần thiết là phải tiếp tục kiên trì nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, cơ quan chủ quản, và các cơ quan hữu quan về vị trí và tầm quan trọng của công tác thông tin đối ngoại qua xuất bản phẩm. Các cơ quan này cần nhìn nhận công tác thông tin đối ngoại qua xuất bản phẩm như một hoạt động sẽ mang lại “hiệu ứng tinh thần” không thấy ngay được trước mắt nhưng về lâu về dài, sẽ phát huy tác dụng vô cùng to lớn. Đó là bởi một khi bạn đọc nước ngoài, trong đó có các trí thức, học giả, doanh nhân, đã tìm hiểu về Việt Nam thông qua đọc sách báo của Việt Nam một cách thường xuyên, liên tục, tình cảm của họ nhiều khả năng sẽ dần được chuyển hóa sang thông cảm và chia sẻ, từ đó sẽ dẫn họ tới có những hành động ủng hộ thiết thực và cụ thể cả về tinh thần và vật chất: viết báo, viết sách quảng bá hình ảnh Việt Nam, kêu gọi tài trợ hoặc đầu tư.

Hai là, giải pháp về đào tạo nguồn nhân lực.

Chất lượng đội ngũ cán bộ luôn là yếu tố “xương sống” quyết định hiệu quả thành công của những ấn phẩm thông tin đối ngoại. Nhưng một thực trạng đáng suy nghĩ hiện nay là đội ngũ cán bộ chủ lực của Nhà xuất bản Thế Giới ngày càng mỏng đi, cán bộ giỏi dần nghỉ hưu, độ tuổi bình quân giờ đã xấp xỉ 40 tuổi, trong khi khó tuyển được cán bộ trẻ có năng lực để đào tạo. Lý do chủ yếu là việc thực hiện chế độ về đai ngộ vật chất, lương bổng còn hạn chế. Nhà nước cần nghiên cứu để tạo ra sự thay đổi căn bản cho việc hỗ trợ những cán bộ trẻ này yên tâm làm việc bởi tính chất rất đặc thù của công tác làm thông tin đối ngoại qua xuất bản phẩm. Một cán bộ trẻ có năng lực khi được tuyển vào Nhà xuất bản có khi chưa thể nào đáp ứng ngay được cho nhu cầu công việc. Họ cần phải trải qua quá trình đào tạo lại, qua trao truyền kinh nghiệm tại chỗ, qua công việc được giao hàng ngày, qua trao đổi

với các cán bộ lâu năm giàu kinh nghiệm. Họ cần được phân loại theo năng lực để có hướng đào tạo phát huy tối đa sở trường của họ. Theo đó, họ có thể sẽ được phát triển về mặt viết lách, làm phóng viên, hoặc đào tạo về mặt biên tập, biên dịch, phát hành, tiếp thị, hay đào tạo về bản quyền, thương mại điện tử quốc tế, công nghệ làm sách ebook. Việc đào tạo này có thể được thực hiện tại chỗ qua công việc tại Nhà xuất bản, trong các cơ sở đào tạo trong nước, hoặc các cơ sở đào tạo ở nước ngoài. Việc này không thể một sớm một chiều mà thành công, cần phải đầu tư thời gian và công sức mới hy vọng thu được kết quả mong muốn. Trong thời gian này, cần làm sao bảo đảm đời sống của cán bộ trẻ để họ yên tâm phấn đấu, nếu không họ dễ bị phản tán tư tưởng, và nhiều khi bỏ cuộc chuyển sang làm công việc khác. Có nhiều trường hợp cán bộ trẻ rất triển vọng nhưng rất tiếc, Nhà xuất bản không thể giữ chân họ được, cũng chủ yếu là do nguyên nhân về mặt đai ngộ vật chất chưa thỏa đáng.

Ba là, giải pháp về mở rộng hợp tác.

Xu thế toàn cầu hóa, giao lưu văn hóa đang phát triển mạnh mẽ và ngày càng trở thành dòng chủ lưu trong tình hình thế giới hiện nay. Việt Nam cũng không thể đứng ngoài dòng chảy chung đó. Để tăng cường và phát huy sức mạnh mềm trong ngoại giao văn hóa, Việt Nam cần chăm lo củng cố hoạt động hợp tác, giao lưu trao đổi văn hóa, bởi hợp tác quốc tế có thể mang lại hiệu quả hai chiều. Một mặt, nó giúp Việt Nam tiếp thu được những tinh hoa tri thức của nhân loại để bổ sung làm phong phú thêm nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc của mình. Mặt khác, nó trở thành một kênh quan trọng để quảng bá hình ảnh một đất nước Việt Nam hòa bình, giàu tiềm năng, sẵn sàng hợp tác với các nước vì sự nghiệp tiến bộ chung của nhân loại. Hợp tác có thể với các đối tác nước ngoài ở trong và ngoài nước, gồm các đại sứ quán, lãnh sự quán, đoàn ngoại giao, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ, các quỹ văn hóa, quỹ dịch thuật, xuất bản.

Lĩnh vực hợp tác quốc tế có nội dung rất đa dạng. Thứ nhất, hợp tác để phối hợp cùng tìm kiếm nguồn bản thảo cho việc dịch thuật và quảng bá. Nhiều nước trên thế giới được chính phủ bảo đảm dành khoản kinh phí đầy đủ để thực hiện việc này rất bài bản, từ việc lập hội đồng tuyển chọn các tác phẩm để quảng bá, đến lên danh sách các tác phẩm đó, rồi chọn lựa ngôn

ngữ để tài trợ dịch thuật, xuất bản,... Việt Nam cần nhìn nhận đúng vai trò của việc cần phải nhanh chóng thành lập một trung tâm, quỹ kiểu như thế này để có kế hoạch triển khai thực hiện. Việc này còn giúp chúng ta nắm bắt thêm về xu hướng thị hiếu của bạn đọc nước ngoài để điều chỉnh ấn phẩm thông tin đối ngoại cho phù hợp.

Thứ hai, hợp tác quốc tế còn nhằm tìm kiếm, xây dựng và phát triển mạng lưới đội ngũ cộng tác viên ở các khâu biên tập, biên dịch, hiệu đính. Để quảng bá hình ảnh Việt Nam qua xuất bản phẩm bằng các ngôn ngữ thông dụng chủ yếu trên thế giới, như Anh, Pháp, Trung, Nga, Tây Ban Nha,... các bản dịch “thô” cần phải được chuyên gia bản ngữ, hoặc người Việt Nam giỏi ngoại ngữ đó hiệu chỉnh lại về văn phong, cách trình bày, cách diễn đạt cho phù hợp đối tượng độc giả nước ngoài cần nhắm tới.

Thứ ba, hợp tác quốc tế còn mở rộng khả năng nâng cao tính chuyên nghiệp ngành xuất bản, in, phát hành nước ta. Với những đòi hỏi thị hiếu ngày càng đa dạng của người đọc, hình thức kỹ mỹ thuật của các xuất bản phẩm đối ngoại cần phải được nâng cao cho ngang tầm với khu vực và trên thế giới. Việt Nam cần có chính sách hỗ trợ giao lưu với các nước có nền xuất bản tiên tiến như Đức, Nhật Bản, Hàn Quốc nhằm tiến tới hợp tác chặt chẽ hơn trong chuyển giao công nghệ, nhất là công nghệ làm sách điện tử, trang thiết bị ngành in cũng như những xu thế phát triển của in ấn thế giới.

Cuối cùng, có lẽ không thể không kể đến mảng hợp tác với cộng đồng kiều bào ta ở nước ngoài, những con người mà trong thâm sâu tâm hồn luôn đau đáu hướng về Tổ quốc. Nhà nước cần có chế độ chính sách dài ngô hợp lý để huy động khả năng và tiềm năng rất lớn của đội ngũ trí thức Việt kiều, nhiều người trong số họ rất nặng tình với quê hương, sẵn sàng cống hiến sức lực cho công cuộc xây dựng và đổi mới đất nước.

HOẠT ĐỘNG XUẤT BẢN VỚI VIỆC BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC VIỆT NAM

CÁT THỊ KHÁNH VÂN*

1. Di sản văn hóa - nền tảng quan trọng tạo dựng bản sắc văn hóa dân tộc, nguồn lực phát triển kinh tế, xã hội

Di sản văn hóa là sản phẩm tinh thần, vật chất sáng tạo của con người được lưu truyền qua nhiều thế hệ. Di sản văn hóa là nền tảng quan trọng tạo nên bản sắc văn hóa của quốc gia - dân tộc. Trong quá trình hình thành và phát triển của mình, cộng đồng các dân tộc Việt Nam đã sáng tạo một kho tàng di sản văn hóa vô cùng phong phú, đa dạng, gồm di sản phi vật thể (như nghệ thuật ngôn từ truyền miệng, nghệ thuật trình diễn dân gian; tập quán xã hội và tín ngưỡng; lễ hội truyền thống; nghệ thủ công truyền thống; các tri thức dân gian về thiên nhiên, y, dược học cổ truyền...); cùng di sản vật thể (như di tích lịch sử mang dấu ấn của dân tộc, di tích lịch sử liên quan đến các sự kiện và danh nhân lịch sử, di tích kiến trúc nghệ thuật, di tích khảo cổ, danh lam thắng cảnh, các cổ vật, di vật và bảo vật).

Theo thống kê của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, đến năm 2021, về di sản văn hóa vật thể cả nước có trên 40.000 di tích được kiểm kê, trong đó có hơn 10.000 di tích cấp tỉnh, thành phố, 3.591 di tích quốc gia, 123 di tích quốc gia đặc biệt, 298 bảo vật quốc gia, gần 4 triệu tài liệu, hiện vật được lưu trữ tại 169 bảo tàng công lập và ngoài công lập; về di sản văn hóa phi vật thể, cả nước có khoảng 70.000 di sản được kiểm kê, trong đó có 416 di sản

* Giám đốc Nhà xuất bản Văn hóa dân tộc.

được đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Nổi bật trong số này, có 29 di sản văn hóa vật thể và phi vật thể đã được Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO) vinh danh gồm:

- 8 di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới là: Vịnh Hạ Long (1994, 2000), Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng (2003, 2015), Quần thể di tích Cố đô Huế (1993), Phố/Đô thị cổ Hội An (1999), Thánh địa Mỹ Sơn (1999), Khu trung tâm Hoàng thành Thăng Long - Hà Nội (2010), Thành nhà Hồ (2011), Quần thể danh thắng Tràng An (2014).

- 14 di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại và di sản văn hóa phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp là: Nhã nhạc - âm nhạc cung đình Việt Nam (2003), Không gian văn hóa Công chiêng Tây Nguyên (2005), Dân ca Quan họ Bắc Ninh (2009), Hát Ca trù (2009), Hội Gióng ở đền Phù Đổng và đền Sóc (2010), Hát Xoan Phú Thọ (2011, 2017), Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ở Phú Thọ (2012), Nghệ thuật Đờn ca Tài tử Nam Bộ (2013), Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh (2014), Nghi lễ và trò chơi kéo co ở Việt Nam, Campuchia, Hàn Quốc, Philippines (2015), Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt (2016), Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ (2017), Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái ở Việt Nam (2019), Nghệ thuật xòe Thái của Việt Nam (2021).

- 7 di sản tư liệu, gồm: 03 di sản tư liệu thế giới và 04 di sản tư liệu khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

Di sản văn hóa vật thể, phi vật thể và di sản tư liệu của Việt Nam được UNESCO vinh danh đứng vào tốp đầu của khu vực Đông Nam Á¹ - những di sản này đã và đang là nguồn tài nguyên thiên nhiên và tài nguyên nhân văn quý giá đối với cộng đồng chủ nhân di sản, quốc gia, dân tộc; là nhân tố quan trọng để phát triển kinh tế và bảo tồn sự đa dạng của văn hóa trong quá trình toàn cầu hóa. Hiện nay, khá nhiều di sản đã được khai thác tạo sản phẩm đặc trưng, thương hiệu điểm đến du lịch để giới thiệu với bạn bè quốc tế, góp phần tích cực trong quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam.

1. GS. TSKH. Lưu Trần Tiêu: “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn trong hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa”, Hội thảo khoa học “Giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa bảo tồn di sản văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội”, Hà Nội, 2020.

Trong nhiều thập kỷ trở lại đây, giá trị kinh tế và xã hội của di sản văn hóa được xem xét rộng rãi bởi các ngành nghiên cứu khác nhau.

Ở cấp độ vĩ mô, từ cấp độ của những nhà quản lý, hoạch định chính sách, di sản văn hóa được coi là nguồn lực để phát triển kinh tế bền vững. Các di sản văn hóa vật thể như: di tích đình, đền, chùa, lăng tẩm, tháp... là những địa điểm quan trọng thu hút du khách, giúp gia tăng các dịch vụ, sản phẩm nghệ thủ công truyền thống của người dân, tạo môi trường mới cho các trình diễn dân gian. Các di sản văn hóa phi vật thể như các lễ hội lớn cùng với tổ hợp các di tích lịch sử - văn hóa, danh thắng kết hợp trở thành nguồn lực phát triển kinh tế, du lịch địa phương.

Ở cấp độ vi mô, các doanh nghiệp và cộng đồng chủ nhân di sản bằng việc khai thác các giá trị đặc sắc của di sản văn hóa đại diện vùng miền, dân tộc tạo ra các sản phẩm cụ thể để phát triển sinh kế của mình trong các lĩnh vực du lịch, y dược học cổ truyền, hàng thủ công mỹ nghệ, đặc sản làm quà tặng... đem lại thu nhập, cải thiện đời sống, tạo lập một môi trường nhân văn, sinh thái và lối sống tốt hơn.

Theo các nhà nghiên cứu, các giá trị kinh tế, xã hội của di sản có mối quan hệ gắn kết chặt chẽ với nhau. Một mặt, góp phần vào tăng trưởng kinh tế - xã hội bền vững thông qua sự kết hợp giữa tính hiện đại và truyền thống; giữa di sản của quá khứ với những ý tưởng sáng tạo trong tương lai, tạo nên sự thịnh vượng, hạnh phúc cho cộng đồng của một làng, xã, vùng, lãnh thổ nơi có di sản. Mặt khác, góp phần thúc đẩy đối thoại giữa các nhóm người, các dân tộc có nền văn hóa khác nhau, tạo ra sự hòa đồng, gắn kết giữa các thành viên trong cộng đồng, xã hội tạo điều kiện để phát triển kinh tế.

Đảng và Nhà nước ta luôn nhất quán, khẳng định: Di sản văn hóa là nguồn lực, là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực phát triển bền vững của đất nước. Quản lý, bảo vệ di sản văn hóa nhằm bảo đảm sống, phát huy giá trị và chức năng của di sản đối với cộng đồng. Quản lý, bảo vệ di sản văn hóa phải bảo đảm sự đối thoại giữa các cá nhân, nhóm người, cộng đồng, đồng thời tôn trọng sự đa dạng văn hóa của cộng đồng các dân tộc Việt Nam. Quản lý, bảo vệ và phát huy di sản văn hóa vì cộng đồng, vì cuộc sống tinh thần và xã hội, vì sự gắn kết giữa các cộng đồng và các

thành viên của cộng đồng. Di sản văn hóa phải được lồng ghép vào trong các chương trình phát triển kinh tế, chính trị, xã hội, vì sự phồn vinh của quốc gia - dân tộc¹.

Công ước về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể của UNESCO năm 2003 đã ghi nhận “tầm quan trọng của di sản văn hóa phi vật thể như là động lực chính của đa dạng văn hóa và là một bảo đảm cho sự phát triển bền vững”.

2. Những đóng góp của hoạt động xuất bản trong bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc

Mỗi di sản vật thể, phi vật thể ra đời và hình thành trong những thời gian và không gian nhất định, thuộc về những cá nhân, cộng đồng sản sinh và sở hữu di sản². Theo thời gian, di sản văn hóa có thể bị hư hại, có thể bị mai một và cũng có thể biến mất vĩnh viễn khi điều kiện, môi trường sản sinh ra di sản và chủ nhân di sản không còn. Mỗi di sản mất đi không thể lấy lại được dấu ấn thời gian, lịch sử dù có được phục hồi. Vì vậy, bảo tồn, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa được quan tâm từ lâu trong lịch sử phát triển của dân tộc. Các triều đại trong quá khứ và nhà nước ta đã có nhiều đạo luật và chính sách nhằm hỗ trợ về mặt pháp lý, tài chính, nhân lực, quản lý cho lĩnh vực này. Bên cạnh đó, cộng đồng cũng có những luật tục, hương ước để quản lý và bảo vệ các cơ sở thờ tự, di tích lịch sử, lễ hội, tập tục³.

Trong thời kỳ đương đại, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc có sự đóng góp của nhiều cấp, nhiều ngành, nhiều cộng đồng sản sinh ra di sản và sở hữu di sản, trong đó không thể thiếu vai trò đặc biệt quan trọng của các học giả, các nhà sưu tầm, biên dịch, các nghệ nhân, các nhà quản lý văn hóa, và có sự đóng góp bền bỉ của ngành xuất bản trong hoạt động biên tập, xuất bản ấn phẩm về chủ đề di sản. Nhờ hoạt động

1, 3. Xem Nguyễn Thị Hiền: *Quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa dựa vào cộng đồng*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội, 2019.

2. Xem PGS.TS. Nguyễn Quốc Hùng: “Kinh nghiệm bảo tồn di sản văn hóa trên thế giới và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam”, Hội thảo khoa học “Giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa bảo tồn di sản văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội”, Hà Nội, 2020.

xuất bản, nhiều giá trị di sản văn hóa đã được lưu giữ, phổ biến, lan tỏa một cách xác thực dưới dạng văn bản qua nhiều thập kỷ nay để những di sản quý giá của tiền nhân được gìn giữ, trao truyền, vinh danh và phát huy những giá trị đặc sắc trong đời sống cộng đồng, đem lại niềm tự hào cho quốc gia - dân tộc. Suy tư, trăn trở với lĩnh vực bảo tồn di tích tôn giáo, tín ngưỡng, GS. Hoàng Đạo Kính đã viết trong lời mở đầu của bộ sách *Kiến trúc đình làng Việt qua tư liệu Viện Bảo tồn di tích* (được Nhà xuất bản Văn hóa dân tộc xuất bản năm 2018): "... Hình ảnh ngôi đình mờ trôi vào dĩ vãng, chậm hơn ít nhiều so với hình ảnh những xóm làng từng ôm ấp chúng. Không thể nào giữ lại cho mai sau hàng ngàn ngôi đình. Cũng không thể nào bảo tồn và trùng tu nhiều trăm ngôi đình, dù chúng ta có nỗ lực đến đâu. Điều duy nhất mà ta đủ sức và đủ thời gian để làm, đó là ghi chép, vẽ lại và chụp lại, xây dựng quỹ tư liệu khoa học, để có cơ may lưu lại muôn đời".

Đóng góp chung cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, trong hành trình hoạt động 35 năm qua kể từ khi tái lập (1986 - 2021), Nhà xuất bản Văn hóa dân tộc đã tổ chức biên tập, xuất bản hơn 1.500 đầu sách, với hơn 1,9 triệu bản về các loại hình di sản vật thể và phi vật thể của các dân tộc. Trong 5 năm trở lại đây, Nhà xuất bản đã hợp tác với các viện chuyên ngành như: Viện Văn hóa nghệ thuật quốc gia Việt Nam, Viện Âm nhạc, Bảo tàng Lịch sử quốc gia; các hội văn học nghệ thuật, văn nghệ dân gian; các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh, thành phố nhằm đẩy mạnh việc xuất bản, phổ biến các ấn phẩm giới thiệu, quảng bá về các loại hình di sản đã được UNESCO vinh danh, được xếp hạng hoặc đưa vào danh mục di sản phi vật thể cấp quốc gia, cấp tỉnh như: di tích kiến trúc (đình, đền, chùa, nhà thờ, nhà cổ, làng cổ...), các cổ vật, di vật, bảo vật quốc gia; nghệ thuật trình diễn dân gian (Hát xoan Phú Thọ, Dân ca quan họ Bắc Ninh, Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên, Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái ở Việt Nam; tập quán xã hội, tín ngưỡng (Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ở Phú Thọ, Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt...).

Có thể dẫn chứng thêm những đóng góp trong nỗ lực bảo tồn và quảng bá các di sản văn hóa tộc người của hoạt động xuất bản qua ví dụ: *Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái ở Việt Nam* được UNESCO vinh danh

là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại năm 2019. Trước đó hơn 3 năm, nhà nghiên cứu âm nhạc Đặng Hoành Loan đã đến Nhà xuất bản Văn hóa dân tộc và đề nghị giới thiệu cho những cuốn sách viết về Then của người Tày, Nùng, Thái - nhà nghiên cứu cho biết: Viện Âm nhạc đang trong quá trình khảo cứu, điền dã để lập hồ sơ trình UNESCO vinh danh di sản này - đây là một loại diễm xướng nghi lễ rất độc đáo. Trước đề nghị vô cùng ý nghĩa đó, Nhà xuất bản đã tặng nhà nghiên cứu những cuốn sách đã xuất bản về Then của các dân tộc. Sau đó, vào năm 2020, Nhà xuất bản Văn hóa dân tộc đã xuất bản bộ sách *Hát Then các dân tộc Tày, Nùng, Thái ở Việt Nam* của Viện Âm nhạc với dung lượng hơn hai ngàn trang, cuốn sách đã được Hội đồng Giải thưởng Sách quốc gia tặng thưởng giải B sách hay. Như vậy, hành trình bảo tồn một di sản kết thúc tương đối trọn vẹn: sau khi được vinh danh, các tư liệu khảo cứu, điền dã tổng thể về di sản *Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái ở Việt Nam* đã được xuất bản và lưu giữ cho các thế hệ sau.

Những minh chứng trên đây có thể chưa toàn diện, nhưng phần nào cũng khắc họa được vai trò và những đóng góp quan trọng, không thể thiếu của hoạt động xuất bản cho nỗ lực bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa các dân tộc phục vụ cho phát triển bền vững trong nhiều thập kỷ qua.

3. Khó khăn, hạn chế trong xuất bản ấn phẩm về chủ đề di sản văn hóa, kiến nghị và giải pháp

Mục đích đóng góp cho bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa của hoạt động xuất bản là phát hiện, khai thác, tổ chức biên tập, xuất bản, phổ biến các tác phẩm về các loại hình di sản của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, cùng những kinh nghiệm của các địa phương trong nước và quốc tế về lĩnh vực quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản... tạo nguồn dữ liệu văn bản xác tín phục vụ công tác nghiên cứu, hoạch định chính sách, phục hồi, phát huy các giá trị di sản; xuất bản các tài liệu, giáo trình giảng dạy, giáo dục về di sản, giới thiệu quảng bá di sản, phổ biến chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ, quản lý di sản. Trong nhiều thập kỷ qua, công tác này được Đảng và Nhà nước quan tâm chỉ đạo và có chính sách đặt

hàng công bố, phổ biến tác phẩm thông qua các đề án, dự án, chương trình của các bộ, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội được Nhà nước giao nhiệm vụ, và đã có nhiều nhà xuất bản tham gia, mang lại những kết quả tích cực trong công tác này. Song, khách quan nhìn nhận, đây là một nhiệm vụ mang tính chính trị có tính lâu dài và còn nhiều khó khăn do một số lý do cơ bản sau:

Một là, nguồn bản thảo ngày càng hiếm, khó thực hiện, đặc biệt là di sản văn hóa phi vật thể các dân tộc thiểu số rất ít người. Ấn phẩm về di sản có đối tượng độc giả hẹp, số lượng bản in ít, nhuận bút thấp, ít tác giả quan tâm đầu tư sáng tạo, khó đặt hàng bản thảo theo chủ đích.

Hai là, việc đa dạng hóa hình thức thể hiện và loại hình ấn phẩm có nội dung giới thiệu quảng bá về di sản tạo sự hấp dẫn cho dòng ấn phẩm này của các nhà xuất bản còn nhiều hạn chế và khó khăn do nhiều nguyên nhân xuất phát từ nguồn lực đầu tư, mức độ quan tâm của độc giả, bản quyền, nhuận bút tác phẩm, hạ tầng, nhân lực, hiệu quả sau đầu tư...

Ba là, bản thảo về di sản văn hóa là loại bản thảo khó biên tập, thời gian biên tập thường kéo dài do nội dung tích hợp nhiều kiến thức chuyên ngành như: lịch sử, dân tộc học, tôn giáo, tín ngưỡng, Hán Nôm, âm nhạc, kiến trúc... đòi hỏi biên tập viên phải có kiến thức chuyên ngành, có kinh nghiệm, tâm huyết và trách nhiệm mới đáp ứng được yêu cầu về chất lượng biên tập nội dung, trong thực tế không nhiều biên tập viên đạt được những tiêu chuẩn này.

Bốn là, sự liên kết, phối hợp giữa các viện nghiên cứu chuyên ngành, các cơ quan quản lý văn hóa và các nhà xuất bản trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản chưa có sự gắn kết hiệu quả. Vì, có những khó khăn khách quan, muôn liên kết, phối hợp thì cũng còn phải đấu thầu, mà đấu thầu thì các cơ sở in có lợi thế hơn vì họ có máy in, và họ được liên kết xuất bản với các nhà xuất bản để có giấy phép xuất bản, do vậy các nhà xuất bản trở nên yếu thế và không thể trúng thầu. Nếu xét riêng rẽ giữa Luật Đấu thầu và Luật Xuất bản thì những quy định phải đấu thầu, phải khuyến khích hoạt động liên kết xuất bản theo chủ trương xã hội hóa là rất đúng. Tuy nhiên trong thực tế áp dụng đã phát sinh bất cập, khiến các nhà xuất bản đã và đang chật vật để tồn tại; đồng thời ảnh hưởng không nhỏ đến chất

lượng biên tập, xuất bản của ấn phẩm nói chung và ấn phẩm về chủ đề di sản nói riêng.

Để khắc phục những khó khăn, hạn chế trong hoạt động xuất bản ấn phẩm về chủ đề di sản như đã đề cập, cần có những định hướng, giải pháp toàn diện về cơ chế, chính sách, kinh phí đầu tư, năng lực tổ chức, khai thác bản thảo, biên tập, xuất bản của các nhà xuất bản, đơn vị phát hành, hệ thống thư viện và toàn xã hội... Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi xin trình bày một số kiến nghị và đề xuất, cụ thể như sau:

Thứ nhất, kiến nghị đổi với các bộ, ngành chủ quản và cơ quan quản lý nhà nước:

- Trên cơ sở các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, các cơ chế, chính sách của Nhà nước hỗ trợ đầu tư cho công tác nghiên cứu, phục dựng, tuyên truyền, quảng bá di sản văn hóa hãy quan tâm và tạo điều kiện hơn nữa cho ngành xuất bản và các nhà xuất bản chuyên ngành được tham gia vào các chương trình, đề án, dự án công bố phổ biến các tác phẩm về lĩnh vực di sản một cách ổn định và chủ động hơn bằng phương thức giao nhiệm vụ, đặt hàng để các nhà xuất bản có sự đầu tư bài bản về hệ thống cộng tác viên, nhân lực biên tập, hạ tầng số hóa và các điều kiện liên quan nhằm bảo đảm chất lượng của ấn phẩm cung cấp.

- Hỗ trợ đầu ra cho ấn phẩm bằng việc quy định về định mức kinh phí mua xuất bản phẩm về chủ đề di sản bổ sung hằng năm của hệ thống thư viện tỉnh/thành phố; sửa đổi, bổ sung quy định về chế độ nhuận bút xuất bản phẩm theo hướng khuyến khích hơn nữa cho mảng sưu tầm, biên dịch, nghiên cứu; cân đối và ưu tiên kinh phí cho hoạt động xuất bản ấn phẩm về chủ đề di sản trong Chương trình thực hiện xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước hằng năm và Chương trình sách quốc gia.

- Giải quyết bất cập phát sinh trong đấu thầu, ngoài tự thân các nhà xuất bản phải khắc phục, nâng cao năng lực để tiếp cận việc làm qua đấu thầu, đề nghị các cơ quan quản lý nhà nước sớm có giải pháp khắc phục những bất cập này, đặc biệt là đấu thầu thực hiện xuất bản ấn phẩm sử dụng ngân sách nhà nước, để tránh sau đấu thầu các nhà xuất bản lại đi đọc biên tập thuê bản thảo cho cơ sở in theo hình thức liên kết xuất bản “giá rẻ”. Nếu khắc phục được bất cập này, về quản lý vĩ mô sẽ tạo ra một hệ sinh thái

xuất bản - in - phát hành đúng trật tự về chuyên môn, tương hỗ nhau cùng phát triển, tạo ra những ấn phẩm có chất lượng phục vụ độc giả; và để: cùng một đồng đầu tư của Nhà nước và xã hội tạo được việc làm cho cả ba lĩnh vực xuất bản, in, phát hành.

Thứ hai, đối với các nhà xuất bản chuyên ngành:

Để nâng cao hiệu quả trong công tác biên tập, xuất bản ấn phẩm về di sản văn hóa, góp phần bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, thiết nghĩ các nhà xuất bản chuyên ngành cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

- Tập trung tổ chức, khai thác: (i) Các bản thảo giới thiệu, quảng bá về các loại hình di sản góp phần lan tỏa các giá trị của di sản ở trong nước và quốc tế; (ii) Các bản thảo có nội dung về giáo dục di sản, nhất là các bản thảo về bảo tồn tiếng nói, chữ viết, trang phục, nghệ thuật trình diễn dân gian, trò chơi dân gian, nghề thủ công truyền thống, lễ hội truyền thống và các giá trị văn hóa tích cực trong tôn giáo, tín ngưỡng của cộng đồng các dân tộc Việt Nam.

- Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới nội dung, hình thức ấn phẩm, phương thức xuất bản để tạo sự hấp dẫn, thiết thực và thân thiện hơn với độc giả.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ biên tập viên về công tác khai thác tổ chức bản thảo, biên tập, xuất bản ấn phẩm về chủ đề di sản.

- Liên kết, hợp tác cung cấp các sản phẩm số hóa giới thiệu về di sản văn hóa có chất lượng chuyên môn trên các nền tảng số, tạo hiệu ứng lan tỏa thu hút sự quan tâm của công chúng.

*

* *

Di sản văn hóa là nền tảng quan trọng của bản sắc văn hóa dân tộc, tài sản quý giá của cộng đồng, quốc gia - dân tộc; là nguồn lực nội sinh để phát triển kinh tế - xã hội. Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa cộng đồng các dân tộc Việt Nam là một yêu cầu cấp thiết đối với sự phát triển bền vững vì lợi ích của các thế hệ hôm nay và mai sau, đặc biệt trong bối cảnh đất nước ngày càng hội nhập quốc tế sâu rộng. Đây là một trong những nhiệm vụ lâu dài, đòi hỏi phải có sự sáng tạo, căn cơ, chỉn chu, bài bản, bền bỉ của các cấp, các ngành và toàn xã hội, trong đó có ngành xuất bản. Trong điều

kiện nguồn lực đầu tư cho hoạt động bảo tồn, trùng tu, phục hồi di sản còn khó khăn, hạn hẹp, hoạt động xuất bản với sứ mệnh phổ biến, giới thiệu những giá trị văn hóa dân tộc cần tăng cường khai thác, tổ chức biên tập, xuất bản, phổ biến các tác phẩm về các loại hình di sản để bảo tồn, lưu giữ, quảng bá, lan tỏa, trao truyền những giá trị di sản văn hóa, tạo dựng bản sắc, ý thức cá nhân, cộng đồng và xã hội trong nỗ lực bảo tồn, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa vì sự phát triển bền vững của quốc gia - dân tộc.

**45 NĂM HOẠT ĐỘNG
CỦA NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRONG DÒNG CHẢY
70 NĂM THÀNH LẬP NGÀNH XUẤT BẢN VIỆT NAM:
XÂY DỰNG, BẢO TỒN VÀ TRUYỀN BÁ
CÁC TÁC PHẨM, CÔNG TRÌNH VĂN HÓA**

**NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Xuất bản, với đặc trưng chuyên ngành, vừa là một bộ phận của nền văn hóa, vừa góp phần xây dựng, phát triển và bảo tồn các giá trị văn hóa. Với bề dày lịch sử 70 năm, ngành xuất bản Việt Nam đã cho thấy vai trò, vị trí quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và phát triển nền văn hóa của dân tộc qua các thời kỳ, có những đóng góp quan trọng trong dòng chảy lịch sử dân tộc. Trong khuôn khổ tham luận này, chúng tôi xin được tập trung vào chủ đề: vai trò của ngành xuất bản đối với việc tạo dựng và bảo tồn, quảng bá các tác phẩm, công trình văn hóa; soi chiếu vào hoạt động cụ thể của Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh từ khi được thành lập đến nay; và một vài suy nghĩ về những thuận lợi cũng như thách thức mà ngành xuất bản đang và sẽ đối diện trong quá trình thực hiện vai trò xây dựng và bảo tồn các giá trị văn hóa trong tương lai.

1. Vai trò của ngành xuất bản trong việc xây dựng, bảo tồn và truyền bá các giá trị văn hóa

“Linh hồn” của xuất bản chính là những cuốn sách. Thông qua các ấn phẩm, ta thấy được diện mạo, sức sống, sức sáng tạo, xu hướng của một nền

xuất bản. Sách là nơi mà con người gửi gắm trong đó những tư tưởng, suy nghiệm, sự tìm tòi, khám phá, những tâm tư, tình cảm... Và do đó, bản thân mỗi cuốn sách là một công trình văn hóa.

Sách tạo dựng nên ngành xuất bản và ở chiều ngược lại, chính sự phát triển của ngành xuất bản đã thúc đẩy sự phát triển của sách. Điều đó đồng nghĩa với việc thúc đẩy sáng tạo nên các tác phẩm văn hóa. Một nền xuất bản đa dạng, phong phú và truyền cảm hứng sẽ thôi thúc các tác giả viết nên những công trình mới, mạnh dạn bày tỏ những suy tư, khám phá mới mẻ. Một nền xuất bản tiên tiến sẽ luôn nhạy bén, đón đầu những xu hướng mới từ khắp nơi trên thế giới, sẽ giới thiệu đến bạn đọc bản dịch (hoặc có thể là nguyên bản) những cuốn sách mới, cung cấp những kiến thức tân tiến nhất về tất cả các lĩnh vực. Đồng thời tạo ra “cú hích” đối với quá trình sáng tạo các công trình văn hóa mới ở trong nước. Và dĩ nhiên, trong một nền xuất bản nghèo nàn, chậm tiến và bị bó hẹp thì động lực sáng tạo cũng sẽ bị thu hẹp.

Trải qua hơn 35 năm đổi mới, đất nước ta đang ngày một thay da đổi thịt. Trong bước đường chung ấy, ngành xuất bản đã có sự phát triển vượt bậc. Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 25/8/2004 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng toàn diện hoạt động xuất bản cùng Luật Xuất bản năm 2012 đã tạo điều kiện cho các xuất bản phẩm, đặc biệt là các loại hình sách giấy, sách điện tử, sách nói,... gia tăng về số lượng, nâng tầm chất lượng, đồng nghĩa với phát triển tiêu chí văn hóa đọc thông qua các tác phẩm, công trình văn hóa. Bên cạnh sách của các tác giả trong nước, các tác phẩm của nước ngoài từ khắp nơi trên thế giới, thuộc đủ các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội thuộc nhiều xu hướng, góc nhìn khác nhau đã được giới thiệu đến bạn đọc. Điều đó đã góp phần xây dựng nên một nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, làm cho đời sống văn hóa của nước nhà trở nên cởi mở và sôi động hơn hẳn. Không khí ấy - cộng hưởng cùng Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước - đã thúc đẩy sức sáng tạo của nhiều tác giả, các nhà xuất bản và nhiều đơn vị phát hành, khiến cho số lượng đầu sách được viết và được chuyển ngữ ngày càng gia tăng. Vì vậy, chúng ta có thể khẳng định rằng: thúc đẩy sáng tạo văn hóa chính là một thuộc tính quan trọng của ngành xuất bản.

Rất nhiều những thành tựu về văn hóa của nhân loại đã được chuyển hóa thành các xuất bản phẩm. Nhờ có sách mà những giá trị văn hóa tinh thần của con người được lưu giữ và truyền lại qua các thế hệ. Nói cách khác, mỗi cuốn sách chứa đựng trong nó một phần tri thức, tình cảm của con người, mỗi cuốn sách là một “viên gạch” góp phần xây dựng nên “tòa lâu đài” văn hóa. Đó chính là khía cạnh bảo tồn và tích lũy văn hóa của ngành xuất bản. Sự vững chắc của “tòa lâu đài” phụ thuộc vào nhiều yếu tố, trong đó có sự bền chắc của từng “viên gạch”. Cũng giống như vậy, mỗi một bản thảo - qua “bộ lọc” của nhà xuất bản sẽ được chọn lọc, nhào nặn, nung nấu... để trở thành một “viên gạch” thật sự tốt, từ đó góp phần xây nên một “tòa lâu đài” văn hóa bề thế, vững mạnh.

Đối với mỗi quốc gia, khi ngành xuất bản phát triển mạnh, số lượng sách được xuất bản phong phú, đa dạng sẽ góp phần xây dựng nên kho tàng văn hóa tinh thần đồ sộ, từ đó tạo điều kiện cho mọi người có cơ hội hưởng thụ văn hóa tốt hơn, dân trí và cả dân khí đều được nâng cao. Đó là những tiền đề quan trọng thúc đẩy sự sáng tạo văn hóa. Đến lượt nó, khi sáng tạo văn hóa tạo ra nhiều tác phẩm mới sẽ càng làm đầy đặn thêm kho tàng văn hóa. Rõ ràng giữa sáng tạo văn hóa và tích lũy văn hóa có mối quan hệ tương tác hai chiều, thúc đẩy lẫn nhau.

Nói đến vai trò của ngành xuất bản trong lĩnh vực văn hóa, không thể không nói đến khía cạnh truyền bá văn hóa. Như đã trình bày ở trên, mỗi cuốn sách chứa đựng trong nó những suy tư, tình cảm... của tác giả và cả những giá trị văn hóa của cả một cộng đồng. Các nhà xuất bản là người bắc nhịp cầu nối giữa tác giả và bạn đọc, giữa văn hóa các quốc gia với nhau. Mỗi cuốn sách ví như một chuyến tàu chuyên chở tri thức đi khắp muôn nơi. Thông qua các xuất bản phẩm mà một phần giá trị văn hóa của một cộng đồng, quốc gia - dân tộc được giới thiệu đến những cộng đồng, quốc gia - dân tộc khác. Chính vì vậy, trong nỗ lực quảng bá văn hóa của dân tộc mình, các quốc gia luôn luôn chú trọng đến việc dịch và giới thiệu các tác phẩm ra nước ngoài. Ngay tại Việt Nam, nhiều đại sứ quán, lãnh sự quán có chương trình hợp tác, hỗ trợ dịch và giới thiệu các tác phẩm của nước mình. Và ở chiều ngược lại, trong những năm qua, các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị xuất bản của Việt Nam cũng đã có nhiều nỗ lực nhằm dịch và giới thiệu các án phẩm của nền văn hóa Việt Nam đến với bạn bè khắp nơi trên thế giới.

Có thể nói, sách là một phần không thể thiếu trong quá trình hình thành nên “sức mạnh mềm” của một quốc gia.

Tuy là một chấm nhỏ trong dòng chảy lịch sử xuất bản, nhưng vai trò truyền bá văn hóa dân tộc Việt Nam ra thế giới đã được ngành xuất bản chú ý từ rất lâu. Khi cả nước đang tập trung toàn bộ nhân lực, vật lực cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, thì trên lĩnh vực văn hóa, Nhà xuất bản Ngoại văn (nay là Nhà xuất bản Thế giới) đã tham gia vào cuộc kháng chiến thần thánh của cả dân tộc bằng việc dịch và giới thiệu những cuốn sách của các tác giả Việt Nam đến bạn bè quốc tế. Một phần chính từ những ấn phẩm này mà thế giới có thêm hiểu biết về đất nước, con người, về lịch sử nước ta; về chính nghĩa của dân tộc ta; và rằng Việt Nam là một quốc gia có bề dày lịch sử, văn hóa chứ không phải chỉ có những trận chiến ác liệt. Những hiểu biết đó rõ ràng đã góp phần hình thành, bồi đắp nêu thiện cảm và sự ủng hộ cả về vật chất lẫn tinh thần của bạn bè khắp nơi trên thế giới dành cho nhân dân ta. Đó là một minh chứng về vai trò và kết quả truyền bá văn hóa của một đơn vị xuất bản.

2. Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh tham gia vào nhiệm vụ xây dựng, bảo tồn và truyền bá các công trình, tác phẩm văn hóa

Hơn 2 năm sau ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, năm 1977, Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập. Trải qua 45 năm hoạt động, các thế hệ cán bộ, biên tập viên, nhân viên Nhà xuất bản đã liên tục phấn đấu, hoàn thành nhiệm vụ của một cơ quan phục vụ công tác tư tưởng, văn hóa của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, góp phần xây dựng và nâng cao văn hóa đọc của nhân dân, mở mang dân trí và đóng góp vào sự phát triển chung của một thành phố văn minh, hiện đại, nghĩa tình.

Đi cùng quá trình hình thành và phát triển ngành xuất bản, Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập mới năm 1977 từ cái nôi là Nhà xuất bản Giải phóng (ra đời tháng 6/1968 tại Hà Nội). Sau ngày 30/4/1975, Nhà xuất bản Giải phóng chuyển vào Sài Gòn, lấy tên là Nhà xuất bản Văn học Giải phóng. Tháng 12/1977, theo đề nghị của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Văn hóa đã ra quyết định sáp nhập Nhà xuất

bản Văn học Giải phóng với một số bộ phận văn hóa khác của Thành phố thành lập Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh. Đến ngày 29/4/1980, bộ phận văn học nghệ thuật của Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh tách ra hoạt động độc lập và mang tên Nhà xuất bản Văn nghệ Thành phố Hồ Chí Minh, trực thuộc Liên hiệp các hội Văn học Nghệ thuật thành phố. Năm 2010, một cuộc họp nhất giữa Nhà xuất bản Văn hóa Sài Gòn và Nhà xuất bản Văn nghệ Thành phố Hồ Chí Minh thành Nhà xuất bản Văn hóa - Văn nghệ, trực thuộc Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, tạo thành hai đơn vị xuất bản trực thuộc Thành ủy. Năm 2021, thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, cuộc tái cơ cấu, hợp nhất tiếp theo giữa Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh và Nhà xuất bản Văn hóa - Văn nghệ Thành phố Hồ Chí Minh thành Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, cho chúng ta một phác họa tổng thể sự tái cấu trúc của ngành xuất bản cả nước nói chung và Nhà xuất bản của Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng.

Dù ở loại hình nào, với tôn chỉ, mục đích đã được xác lập, là một cơ quan tư tưởng, văn hóa của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh vẫn kiên trì mục tiêu thúc đẩy hoạt động sáng tạo, lưu giữ và bảo tồn các giá trị, các công trình văn hóa trên địa bàn Thành phố. Nhà xuất bản luôn chủ động xây dựng các mảng đề tài, liên hệ, đặt hàng các tác giả uy tín để có được những bản thảo có chất lượng cao. Một trong những mảng đề tài mà Nhà xuất bản luôn chú trọng là lịch sử truyền thống cách mạng. 45 năm qua, rất nhiều đầu sách có giá trị về lịch sử Đảng, về Bác Hồ, về cuộc đấu tranh của nhân dân cả nước nói chung, nhân dân Sài Gòn - Gia Định - Chợ Lớn - Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng nhằm giành lại và bảo vệ nền độc lập, tự do của dân tộc, thống nhất đất nước đã được xuất bản và được đông đảo bạn đọc hoan nghênh, như các cuốn sách: *Địa chí văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh*, *Chế độ thực dân Pháp trên đất Nam Kỳ*, *Lịch sử các chế độ báo chí ở Việt Nam*, *Địa chí Hành chính các tỉnh Nam Kỳ*... Thông qua những ấn phẩm đó, một phần quan trọng trong giá trị văn hóa tinh thần truyền thống của dân tộc ta là lòng yêu nước, ý chí chiến đấu quật cường đã được lưu giữ và bảo tồn.

Bên cạnh mảng sách về lịch sử truyền thống cách mạng, trong những năm gần đây, Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh đã đầu tư nhiều tâm sức để phát triển dòng sách về lịch sử - văn hóa vùng đất Nam Bộ. Nhà xuất bản chủ động đặt hàng, khuyến khích các tác giả viết nhiều công trình nghiên cứu về văn hóa, văn chương của vùng đất này. Nhờ đó, nhiều tác phẩm văn học của các tác giả Nam Bộ đã được xuất bản và tái bản (như các tác phẩm của nhà văn Hồ Biểu Chánh, Tổng tập Ca Văn Thỉnh, Tuyển tập Vũ Hạnh), nhiều tác phẩm mới đã được giới thiệu tới bạn đọc. Có thể kể đến những công trình như bộ sách *Văn chương Sài Gòn, Truyện Kiều ở Nam Bộ, Văn học Nam Bộ (1945 - 1954), Văn học Sài Gòn 1954 - 1975 - những chuyện bên lề*, một số sách giới thiệu về văn học dân gian ở các tỉnh Vĩnh Long, Bến Tre, Tiền Giang...

Trong thời gian qua, hàng trăm ngàn cuốn sách thuộc chủ đề lịch sử truyền thống cách mạng và lịch sử văn hóa Nam Bộ được giới thiệu tới bạn đọc đã góp một phần nhỏ bé bồi đắp thêm kho tàng văn hóa của dân tộc. Sự thiết tha, trân trọng các giá trị lịch sử - văn hóa truyền thống, tinh thần làm việc nghiêm túc của đội ngũ cán bộ, biên tập viên, nhân viên Nhà xuất bản đã góp phần vào sự ra đời của các ấn phẩm, qua đó thúc đẩy các tác giả tiếp tục viết về mảng đề tài này. Đó cũng là một phần của thúc đẩy sáng tạo và bảo tồn văn hóa.

Quảng bá các giá trị văn hóa là một trong những mục tiêu quan trọng mà Nhà xuất bản luôn hướng tới. Trong việc giới thiệu những ấn phẩm mới của thế giới đến với bạn đọc Việt Nam, cách đây hơn một thập kỷ, Nhà xuất bản đã cho ra đời “Tủ sách tri thức hiện đại” được khai thác và mua bán quyền từ các đơn vị xuất bản, các tác giả nước ngoài. Những năm gần đây, chúng tôi đã giới thiệu đến bạn đọc nhiều công trình, tác phẩm văn học, triết học, lịch sử, khoa học kỹ thuật, sách dành cho thiếu nhi... của các tác giả châu Âu, Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ... Có thể kể đến một số ấn phẩm như bộ sách *Cẩm nang tư duy*, bộ sách *Văn học Hàn Quốc*, cuốn *Văn chương Nhật Bản - vẻ đẹp mong manh, bất tận*...

Ở chiều ngược lại, Nhà xuất bản cũng đang từng bước nỗ lực đưa sách của các tác giả trong nước đến với bạn bè quốc tế thông qua việc giới thiệu các ấn phẩm tại những triển lãm, hội chợ sách quốc tế; xuất bản sách song ngữ; đặt hàng các dịch giả chuyển ngữ một số ấn phẩm ra tiếng Anh như:

“The Hoang Sa and Truong Sa archipelagoes - part of Vietnam’s territory”, “Embracing life contemporary short fiction from Southern Vietnam”... Một số ấn phẩm của Nhà xuất bản đã được phát hành tại Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc. Những thành quả bước đầu tuy còn nhỏ bé song đó là những “viên gạch” quan trọng, đặt nền móng cho việc xây dựng một công trình văn hóa mà chúng tôi hằng mơ ước.

3. Kết luận

Một nhà trí thức Nam Bộ từng nói rằng: “Văn hóa là tâm hồn của một dân tộc”¹. Những người làm trong ngành xuất bản trong suốt 70 năm qua có thể tự hào đã đóng góp một phần nhỏ bé để làm đẹp hơn, phong phú hơn cho “tâm hồn” ấy thông qua việc thúc đẩy, bảo tồn và quảng bá các tác phẩm, công trình văn hóa. Chặng đường phía trước còn rất dài, nhiều hứa hẹn song cũng đầy thử thách. Xu thế chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trên thế giới, những bước tiến đáng kinh ngạc và liên tục của khoa học và công nghệ đã đặt các đơn vị xuất bản đứng trước thời cơ có thể nhanh chóng và dễ dàng tiếp cận với các ấn phẩm của nước ngoài cũng như giới thiệu mỗi ấn phẩm văn hóa của đất nước mình đến với đông đảo bạn đọc khắp nơi, kể cả những vùng xa xôi nhất, quảng bá các giá trị văn hóa của dân tộc ra thế giới. Song, xu thế đó cũng đặt ra cho chúng ta những thách thức không hề nhỏ. Trước tiên là vấn đề kịp “chuyển mình” để thích ứng với những thay đổi to lớn của thời đại, để không bị tụt hậu. Thứ hai, sự phát triển của không gian mạng khiến cho mỗi cá nhân có thể tự mình dễ dàng, nhanh chóng giới thiệu những tác phẩm của mình đến với độc giả. Trong bối cảnh đó, các đơn vị xuất bản cần làm gì để giữ chân, để thu hút các tác giả tin tưởng gửi gắm đứa con tinh thần của mình, để có thể tiếp tục duy trì vai trò “bộ lọc”, để thúc đẩy và quảng bá những sáng tạo văn hóa có giá trị? Thiết nghĩ, đó là những câu hỏi không hề dễ dàng và chưa thể có câu trả lời trong ngày một ngày hai, song chúng ta buộc phải đối diện. Khi chúng ta đã đặt ra và luôn nghĩ về những câu hỏi ấy thì chắc hẳn chúng ta sẽ tìm được cho mình một hướng đi phù hợp.

1. Nguyễn An Ninh - tác phẩm, Nxb. Văn học, Thành phố Hồ Chí Minh, 2009, tr.64.

XUẤT BẢN SÁCH VĂN HỌC ĐỒNG HÀNH CÙNG CÁC THẾ HỆ NHÀ VĂN VIỆT NAM TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC

TS. NGUYỄN ANH VŨ*

Tháng 3/1948, tại chiến khu Việt Bắc, giữa hoàn cảnh kháng chiến hết sức khó khăn, thiếu thốn về vật tư và phương tiện in ấn, Nhà xuất bản Văn nghệ (tiền thân của Nhà xuất bản Văn học) vẫn cho ra mắt bạn đọc một số tác phẩm văn học ghi dấu sự ra đời của mình: *Việt Nam trở dạ*, tùy bút kháng chiến của Xuân Diệu; *Giác ngộ*, kịch của Thao Trưởng; *Những người ở lại*, kịch của Nguyễn Huy Tưởng; *Đất nước yêu dấu*, tùy bút của Nguyên Hồng; *Thơ phát động*, tập thơ ca kháng chiến... Thế hệ những người sáng lập đã có công xây dựng và đưa Nhà xuất bản đi vào hoạt động trong những ngày chiến tranh ác liệt là các nhà thơ Tố Hữu, Nguyễn Đình Thi, nhà văn Nguyễn Huy Tưởng...

Ra đời trong những ngày tháng khói lửa của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, trưởng thành qua các thời kỳ đấu tranh giải phóng dân tộc và công cuộc xây dựng Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, gần 75 năm qua, Nhà xuất bản Văn học luôn đồng hành cùng những biến động của đất nước, hòa chung nhịp thở của đời sống nhân dân và phong trào văn nghệ cả nước. Trong hai cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc, hàng loạt tác phẩm giàu lòng yêu nước, hùng hực khí thế chiến đấu và chan chứa một niềm tin chiến thắng của các

* Giám đốc - Tổng Biên tập Nhà xuất bản Văn học.

thế hệ nhà văn đi kháng chiến đã được Nhà xuất bản Văn học ấn hành, đưa đến tay bạn đọc trên khắp mọi miền Tổ quốc. Những tác phẩm đó thấm đẫm máu và mồ hôi, được viết dưới làn mưa bom bão đạn, phản ánh chân thực và sinh động cuộc sống, chiến đấu, lao động, sản xuất gian khổ mà hào hùng của đồng bào, chiến sĩ cả nước, góp phần không nhỏ trong việc khơi dậy lòng yêu nước của mỗi người dân, ca ngợi những chiến công oanh liệt trong sự nghiệp giải phóng dân tộc của quân và dân ta với bạn bè quốc tế.

Đất nước thống nhất, Nhà xuất bản Văn học lại tiếp tục trọng trách lớn lao nhưng cũng rất đối tự hào, đó là nhiệm vụ làm phong phú thêm đời sống tinh thần của nhân dân qua việc giới thiệu những tinh hoa văn học của Việt Nam và thế giới. Với nền văn học dân tộc, đầu tiên phải kể tới những cố gắng hết sức lớn lao của Nhà xuất bản Văn học trong việc nghiên cứu, sưu tầm, biên soạn để mang tới cho độc giả những tác phẩm đặc sắc trong kho tàng văn học dân gian vô cùng phong phú và đa dạng của cha ông với nhiều thể loại ca dao, tục ngữ, dân ca, truyện thần thoại, truyện cổ tích, truyện ngụ ngôn... Tiếp đến là những tác phẩm văn học thành văn từ thế kỷ X cho tới văn học cận đại với những tác giả Nguyễn Trãi, Lê Quý Đôn, Nguyễn Du, Hồ Xuân Hương, Đặng Trần Côn, Đoàn Thị Điểm, Phan Châu Trinh, Phan Bội Châu, Tản Đà, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh... Nền văn học hiện đại Việt Nam mang đậm dấu ấn của Nhà xuất bản Văn học. Có thể kể đến sách của rất nhiều tác giả đã được xuất bản: Tố Hữu, Ngô Tất Tố, Nguyễn Tuân, Nguyễn Công Hoan, Vũ Trọng Phụng, Nam Cao, Bùi Hiển, Hải Triều, Nguyễn Huy Tưởng, Hoài Thanh, Tô Hoài, Xuân Diệu, Lưu Trọng Lư, Huy Cận, Chế Lan Viên, Hàn Mặc Tử, Nguyễn Đình Thi, Ma Văn Kháng, Anh Đức, Nguyễn Khải, Nguyễn Minh Châu... Hầu hết những tên tuổi lớn của văn học hiện đại Việt Nam đều có tác phẩm công bố tại Nhà xuất bản Văn học. Thậm chí có những nhà văn, từ tác phẩm đầu tay cho đến tác phẩm cuối cùng đều được in tại Nhà xuất bản Văn học, như trường hợp nhà văn Nguyễn Minh Châu.

Không thể không nhắc tới văn học dịch, một mảng sách rất quan trọng và đã tạo nên thương hiệu cho Nhà xuất bản Văn học. Từ trước đến nay, các tác phẩm văn học dịch của Nhà xuất bản Văn học vẫn được đông đảo bạn đọc cả nước tín nhiệm. Trong mấy chục năm qua, Nhà xuất bản Văn học đã

giới thiệu tương đối đầy đủ và có hệ thống đến độc giả những tinh hoa của văn học thế giới, từ cổ đại Hy Lạp, La Mã đến những tác phẩm kinh điển của các nền văn học lớn như Nga, Pháp, Anh, Đức, Trung Quốc..., văn học hiện đại Mỹ Latinh, v.v. với nhiều trào lưu, trường phái đa dạng, phong phú. Sách dịch văn học luôn chiếm một tỷ lệ đáng kể trong số đầu sách xuất bản của Nhà xuất bản Văn học trong thời gian qua. Có thể kể đến một số tác giả của dòng văn học kinh điển thế giới như: V. Hugo, A. Dumas, H. Balzac, Standal, Flobe, L. Tolstoy, A. Tolstoy, M. Solokhov, M. Gorky, A. Puskin, Lermontov, Dostoevsky, Chekhov, Paustovsky, A. Camus, Hemingway, G. Márquez, Mario Pruzo, Goethe, O. Henry, Lô Tấn, Lý Bạch, Đỗ Phủ... với những tác phẩm đã trở thành đỉnh cao của văn chương thế giới như: *Chiến tranh và hòa bình*, *Những người khốn khổ*, *Ba người lính ngự lâm*, *Hoàng hậu Margot*, *Đỏ và đen*, *Tấn trò đời*, *Anna Karenina*, *Hamlet*, *Anh em nhà Karamazov*, *Phục sinh*, *Cuốn theo chiều gió*, *Thủy hử*, *Tam quốc diễn nghĩa*, *Tây du ký*, *Hồng lâu mộng*, v.v.. Mảng sách văn học nước ngoài của Nhà xuất bản Văn học được chuyển ngữ bởi một đội ngũ dịch giả đồng thời cũng là những nhà soạn giả đầy uy tín với hầu hết những tên tuổi lớn như Phan Kế Bính, Nguyễn Văn Ngọc, Trương Chính, Nhị Ca, Phạm Mạnh Hùng, Cao Xuân Hạo, Huỳnh Lý, Đỗ Đức Hiểu, Hữu Ngọc, Phan Ngọc, Dương Tường, Phan Hồng Giang, Thuý Toàn...

Không thể bỏ qua một hệ thống sách hết sức đặc biệt và quý giá của Nhà xuất bản Văn học, được đông đảo bạn đọc quan tâm, đặc biệt là giới nghiên cứu văn học. Đó là những bộ sách toàn tập, tuyển tập tác giả như *Toàn tập Nguyễn Du*, *Toàn tập Nguyễn Trãi*, *Toàn tập Nguyễn Bỉnh Khiêm*, *Toàn tập Nguyễn Tuân*, *Toàn tập Xuân Diệu*, *Toàn tập Nguyễn Minh Châu*, *Toàn tập Tản Đà*, *Toàn tập Chế Lan Viên*, *Toàn tập Cao Bá Quát*, *Toàn tập Phan Tú*, *Toàn tập Nguyễn Công Hoan*, *Toàn tập Vũ Trọng Phụng*, *Toàn tập Đặng Thai Mai*, *Toàn tập Nguyễn Đình Thi*, *Toàn tập Tố Hữu*, *Toàn tập Vũ Ngọc Phan*, *Toàn tập Huy Cận*, *Toàn tập Chu Văn*, *Nguyễn Ngọc Tấn - Nguyễn Thi toàn tập*, *Huy Phương tuyển tập*, *Hữu Mai toàn tập*, *Xuân Thiều toàn tập*, *Anh Thơ toàn tập*, *Tôn Quang Phiệt tuyển tập*, *Nông Quốc Chán - Tác phẩm chọn lọc*, *Nguyễn Trọng Tạo tuyển tập*, *Sơn Tùng - Tuyển tập truyện*, ký về Hồ Chí Minh... Các bộ sách toàn tập,

tuyển tập này tập hợp trọn vẹn trước tác hoặc những tác phẩm tiêu biểu nhất của những tác gia lớn, những cây đại thụ của văn học Việt Nam để giới thiệu đến bạn đọc, với ý nghĩa khẳng định một đời văn, một sự nghiệp sáng tác cũng như để ghi nhận những đóng góp nhất định của mỗi tác giả đối với nền văn học dân tộc. Đây là những bộ sách phục vụ hữu ích cho công tác nghiên cứu cũng như giảng dạy cho mọi đối tượng. Bên cạnh đó, không thể không nhắc tới những bộ hợp tuyển các giai đoạn, thời kỳ văn học của Nhà xuất bản Văn học như *Hợp tuyển văn học dân gian*, *Hợp tuyển văn học thế kỷ X đến thế kỷ XX*, *Tác phẩm văn học được Giải thưởng Hồ Chí Minh*, *Văn chương một thời để nhớ*, *Văn học Việt Nam thế kỷ XX*, *Tinh hoa Văn chương Việt*... Đây là những bộ sách có tính chất tổng kết, chọn lọc và lưu giữ những giá trị tinh túy nhất của văn học nước nhà qua từng thời kỳ, từng giai đoạn, góp phần rất lớn trong việc khai quát diện mạo, tầm vóc và khẳng định sự phát triển liên tục, mạnh mẽ của nền văn học Việt Nam. *Văn học Việt Nam thế kỷ XX* có lẽ là bộ sách đồ sộ nhất trong lịch sử hình thành và phát triển của Nhà xuất bản Văn học với hơn 100 tập, khổ lớn (16 x 24 cm), một bộ sách có ý nghĩa tổng kết và lưu giữ những thành tựu, tinh hoa của văn học Việt Nam trong thế kỷ XX, một thế kỷ vẻ vang, rạng rỡ và hào hùng nhất dân tộc. *Văn học Việt Nam thế kỷ XX* là sản phẩm tập trung trí tuệ của rất nhiều nhà văn, nhà thơ, nhà nghiên cứu lý luận phê bình, của đông đảo đội ngũ các giáo sư, tiến sĩ của các trường đại học, các viện nghiên cứu... Bộ sách được giới văn học nghệ thuật trong cả nước đánh giá là một bảo tàng của văn học Việt Nam thế kỷ XX. Bộ sách được triển khai trong vòng 10 năm và hoàn thành đúng vào dịp kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội.

Tìm tòi và giới thiệu những tác phẩm giá trị của nền văn học đương đại trong nước và thế giới luôn là mục tiêu hàng đầu của Nhà xuất bản Văn học. Tuy nhiên, sự kiềm制 tìm đó luôn dựa trên một tiêu chí chọn lựa hết sức khắt khe để giới thiệu đến bạn đọc những tác phẩm có giá trị về nội dung và nghệ thuật. Giới sáng tác trong nước từ lâu vẫn coi Nhà xuất bản Văn học là một thương hiệu đẳng cấp để họ công bố tác phẩm và khẳng định tên tuổi. Đó cũng là nhiệm vụ quan trọng của Nhà xuất bản Văn học trong việc phát hiện, bồi dưỡng và khuyến khích những tài năng văn học mới cho đất nước. Trong nhiều năm qua, đã có rất nhiều tác phẩm bao gồm nhiều thể loại của

các tác giả văn học Việt Nam đương đại thực sự có chất lượng cả về nội dung lẫn nghệ thuật đã được Nhà xuất bản Văn học cho ra mắt độc giả, được đông đảo bạn đọc nhiệt tình đón nhận. Rất nhiều nhà văn tên tuổi gạo cội của nền văn học Việt Nam hay những tác giả trẻ của văn chương đương đại vẫn tin tưởng và lựa chọn để gửi gắm Nhà xuất bản Văn học làm “bà đỡ” cho những đứa con tinh thần đầy tâm huyết của mình. Với dòng văn học nước ngoài đương đại, sự thẩm định dường như còn kỹ lưỡng hơn nhằm đưa đến độc giả những tác phẩm đặc sắc bao gồm nhiều thể loại: thơ, truyện ngắn, tiểu thuyết, lý luận phê bình, nghiên cứu... của các trào lưu, khuynh hướng sáng tác phù hợp với đời sống xã hội, thuần phong mỹ tục của Việt Nam qua những bản dịch chất lượng của một thế hệ dịch giả mới trẻ trung, năng động, có điều kiện tiếp xúc với những tri thức tiên tiến, hiện đại của nhân loại. Nhiều tác phẩm sau khi xuất bản (ở cả hai mảng văn học trong và ngoài nước) đã thu hút được sự quan tâm rất lớn, trở thành sự kiện của giới văn học nghệ thuật trong cả nước. Nhiều cuốn sách đã được tặng giải thưởng của Liên hiệp các Hội văn học nghệ thuật Việt Nam, Bộ Quốc phòng, Hội đồng Lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật Trung ương, Hội Nhà văn Việt Nam, Hội Nhà văn Hà Nội và các Hội văn học nghệ thuật các địa phương, Hội Xuất bản Việt Nam, Giải thưởng Sách Quốc gia...

Đã có những thời điểm, sự suy thoái của nền kinh tế toàn cầu ảnh hưởng mạnh mẽ và đưa đến vô vàn khó khăn cho ngành xuất bản nói chung và Nhà xuất bản Văn học nói riêng. Trong bối cảnh đó, Nhà xuất bản Văn học buộc phải có những phương cách và giải pháp thích hợp để có thể đứng vững và phát triển trong *cơn lốc* của sự suy thoái. Nhưng rồi, có vẻ sóng gió đang dần qua đi, những giá trị đích thực lại trở về đúng ngôi vị vốn có. Sách của Nhà xuất bản Văn học vẫn liên tục được xuất bản đưa đến tay bạn đọc. Từ những tác phẩm cổ điển của văn học trong và ngoài nước được tái bản với sự chú trọng, cải tiến vượt bậc về kỹ thuật, mỹ thuật và công nghệ in ấn, cho đến những tác phẩm thực sự có giá trị về nội dung và nghệ thuật của nhiều tác giả tên tuổi trong dòng chảy mạnh mẽ của văn học Việt Nam đương đại. Đó thực sự là những tác phẩm văn học có ý nghĩa chính trị, xã hội, giáo dục sâu sắc khơi dậy lòng yêu nước, tự hào về truyền thống cha ông, khẳng định độc lập, chủ quyền dân tộc... Có thể kể đến những tác phẩm trong *Tủ sách*

Bác Hồ xuất bản hàng năm nhằm hưởng ứng, tuyên truyền việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tới đông đảo các tầng lớp bạn đọc hay dự án **Tủ sách “Biển đảo quê hương”** do Nhà xuất bản Văn học phối kết hợp cùng Câu lạc bộ Tuổi trẻ vì biển đảo quê hương khởi xướng, phát động và xây dựng năm 2019 vừa qua. Đặc biệt, ngày càng có nhiều tinh hoa của các nền văn học lớn trên thế giới như Anh, Pháp, Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản..., các tác giả, tác phẩm văn học đạt những giải thưởng danh tiếng như Nobel, Goncourt, Booker, các tác phẩm văn học thuộc dòng Bestseller của thế giới... được Nhà xuất bản Văn học trực tiếp hoặc thông qua đối tác liên kết dưới hình thức liên kết xuất bản mua bản quyền, tổ chức dịch và giới thiệu đến đông đảo bạn đọc trong nước.

Những năm gần đây, sự xuất hiện phong phú của nhiều loại hình giải trí, các phương tiện truyền thông, mạng xã hội, đặc biệt với sự phát triển vượt bậc của công nghệ trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (cách mạng công nghiệp 4.0) đã tạo cơ hội để các loại hình nội dung số bùng nổ trên nền tảng hệ sinh thái số với sự đa dạng hóa các ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại, tiện lợi cùng sự mới lạ, đặc sắc về hình thức thể hiện nội dung thì bên cạnh việc tiếp cận sách văn học, đã có nhiều sự lựa chọn hấp dẫn hơn trong việc tiếp nhận thông tin, tiếp thu kiến thức, giải trí và thư giãn. Nhà xuất bản Văn học đã tiên liệu, nhìn thấy những tín hiệu tích cực và xác định chuyển đổi số là một hướng đi phát triển bền vững, lâu dài trong tương lai khi mà thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang len lỏi vào từng ngõ ngách của đời sống. Điều đó đã thể hiện rất rõ thông qua việc thời gian qua, Nhà xuất bản đã áp dụng những ứng dụng khoa học công nghệ và đạt được những kết quả đáng mừng. Minh chứng rõ nhất là trong những ngày tháng giãn cách do đại dịch Covid-19 vừa qua, Nhà xuất bản Văn học đã triển khai ứng dụng công nghệ trong hoạt động như làm việc trực tuyến nhằm hạn chế việc đi lại, tiếp xúc nhưng vẫn giữ được hiệu quả công việc, công việc biên tập quản lý nội dung với các phần mềm ứng dụng đã kết nối được các nhóm làm việc và bảo đảm tiến độ thông suốt. Nhà xuất bản Văn học đã thích nghi, bắt nhịp và bắt đầu gặt hái được những thành quả với việc phát hành sách trực tuyến thông qua các trang thương mại điện tử. Bên cạnh đó, Nhà xuất bản Văn học cũng đã xây dựng

lộ trình cho việc xuất bản sách điện tử, audio book, podcast... kết hợp với Infographic (đồ họa thông tin) hay Multimedia (đa phương tiện) phát triển trên đa nền tảng để đáp ứng các phương thức đọc mới đa dạng của độc giả hiện nay... Nhà xuất bản Văn học xác định đây là hướng đi lâu dài, bền vững do thành tựu chuyển đổi số mang lại.

Nhìn lại suốt chặng đường gần 75 năm qua, Nhà xuất bản Văn học đã luôn đồng hành cùng những thăng trầm của lịch sử dân tộc và sự phát triển của nền văn học nước nhà với biết bao thế hệ nhà văn. Từ những tác phẩm ra đời dưới làn mưa bom bão đạn với khí thế sục sôi lao động, chiến đấu, sản xuất của quân và dân Việt Nam trong chiến tranh cho đến những tác phẩm văn học đương đại thấm đẫm hơi thở của cuộc sống hôm nay, đã có hàng chục ngàn đầu sách với hàng triệu bản in được đưa đến tay bạn đọc. Khối lượng đồ sộ những tác phẩm văn học đó đã bổ sung và làm phong phú hơn rất nhiều cho kho tàng văn hóa, văn học nghệ thuật Việt Nam vốn đã hết sức đa dạng, sinh động, góp phần không nhỏ vào sự nghiệp xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Trong kế hoạch cho lộ trình phát triển trước mắt và lâu dài, Nhà xuất bản Văn học cũng đã đặt ra những mục tiêu hết sức cụ thể. Một trong những mục tiêu lớn nhất là xây dựng những tủ sách, những hệ thống sách với kế hoạch dài hơi có tính chất mở như tủ sách biển đảo quê hương, tủ sách tác giả, văn học trẻ, tủ sách các tác giả, tác phẩm tiêu biểu văn học Việt Nam hiện đại, tiếp tục hệ thống hóa để xây dựng những bộ toàn tập, tuyển tập của những tác giả tiêu biểu của văn học Việt Nam qua từng giai đoạn, tủ sách tinh hoa văn chương thế giới, dịch thuật và giới thiệu một cách có hệ thống và phù hợp những công trình lý thuyết của lý luận văn học thế giới vào Việt Nam... Bên cạnh phương thức xuất bản truyền thống, chắc chắn những cuốn sách này sẽ được ứng dụng tối đa thành tựu của khoa học công nghệ để đến được với bạn đọc dưới nhiều hình thức phong phú, đáp ứng yêu cầu tiếp nhận đa dạng của bạn đọc. Hy vọng, những đóng góp đó của Nhà xuất bản Văn học sẽ góp phần lan tỏa thói quen, tình yêu đọc sách, chung tay cùng toàn xã hội thúc đẩy, nâng cao văn hóa đọc trong cộng đồng, góp phần xây dựng, phát triển nền kinh tế tri thức, đáp ứng nhu cầu tiếp cận, nâng cao thẩm mỹ cũng như những giá trị tinh thần của nhân dân trong bối cảnh hội nhập hiện nay.

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA VĂN HỌC VIỆT NAM

NGUYỄN QUANG THIỀU*

Nhà xuất bản Hội Nhà văn được thành lập năm 1957 là sự kế thừa của Nhà xuất bản Văn nghệ thành lập tháng 03/1948 thuộc Hội Văn nghệ Việt Nam. Khi Hội Nhà văn Việt Nam được thành lập thì lúc đó Nhà xuất bản Hội Nhà văn cũng ra đời để phục vụ đường lối văn hóa nghệ thuật của Đảng và thúc đẩy nền văn học của một đất nước đã giành được độc lập. Giám đốc đầu tiên của Nhà xuất bản Hội Nhà văn là nhà văn Tô Hoài - người đạt Giải thưởng Hồ Chí Minh đợt I về văn học nghệ thuật. Đến năm 1975, đất nước được thống nhất và Nhà xuất bản Hội Nhà văn trở lại hoạt động với tên gọi Nhà xuất bản Tác phẩm mới. Năm 1990, để đáp ứng những yêu cầu mới của nền văn học Việt Nam với chính sách đổi mới của Đảng, Nhà xuất bản Tác phẩm mới được đổi tên thành Nhà xuất bản Hội Nhà văn cho đến ngày nay.

Nhà xuất bản Hội Nhà văn với vị trí Giám đốc là những nhà văn tên tuổi của nền văn học Việt Nam như Tô Hoài, Vũ Tú Nam, Nguyễn Kiên, Ngô Văn Phú, Nguyễn Phan Hách, Trung Trung Đỉnh đã dẫn dắt Nhà xuất bản qua từng chặng đường với những thay đổi lớn của lịch sử đất nước. Hầu hết các tác phẩm văn học nổi tiếng của các tác giả tên tuổi trong nền văn học Việt Nam kể từ trước năm 1945 đến nay đều được Nhà xuất bản Hội Nhà văn ấn hành như: Ngô Tất Tố, Nguyễn Công Hoan, Vũ Trọng Phụng, Nam Cao, Tố Hữu, Nguyễn Đình Thi, Tô Hoài, Kim Lân, Hoàng Trung Thông, Thạch Lam, Anh Thơ, Nguyễn Hồng, Nguyễn Huy Tưởng, Anh Đức,

* Chủ tịch Hội Nhà văn Việt Nam, Giám đốc - Tổng Biên tập Nhà xuất bản Hội Nhà văn.

Nguyễn Quang Sáng, Đoàn Giỏi, Lê Anh Xuân, Phạm Tiến Duật, Phan Tú, Thanh Thảo, Nguyễn Duy, Xuân Quỳnh, Lưu Quang Vũ, Chu Lai, Nguyễn Khoa Điềm, Hữu Thỉnh, Nguyễn Đức Mậu, Trần Đăng Khoa, Phan Thị Thanh Nhàn, Trung Trung Đỉnh, Bảo Ninh, Dương Hướng, Nguyễn Khắc Trưởng...

Một điều đặc biệt là, hơn 70% các tác phẩm của nền văn học Việt Nam hiện đại được Nhà xuất bản Hội Nhà văn xuất bản đã giành những giải thưởng danh giá nhất của văn học Việt Nam như giải thưởng hằng năm của Hội Nhà văn, giải thưởng Bộ Quốc phòng, giải thưởng Liên hiệp các Hội văn học nghệ thuật Việt Nam và các giải thưởng khác. Và cũng hầu hết những tác phẩm đó đã mang đến cho các nhà văn Việt Nam những giải thưởng cao quý như Giải thưởng Hồ Chí Minh và Giải thưởng Nhà nước. Cho dù những năm gần đây, nhiều nhà xuất bản cũng có chức năng xuất bản sách văn học thì những tác phẩm quan trọng của nền văn học Việt Nam hiện đại chủ yếu vẫn là do Nhà xuất bản Hội Nhà văn phát hiện và xuất bản.

Các tác phẩm được đưa vào giảng dạy trong nhà trường từ cấp tiểu học đến đại học phần lớn là những tác phẩm do Nhà xuất bản Hội Nhà văn ấn hành. Với vị trí quan trọng trong việc phát hiện, xuất bản và quảng bá kể từ ngày được thành lập, Nhà xuất bản Hội Nhà văn là nhà xuất bản có đóng góp lớn nhất trong việc truyền bá những thành tựu văn học Việt Nam tới bạn đọc trong và ngoài nước. Cho dù đã có những nhà xuất bản khác cũng có cùng chức năng xuất bản, nhưng các nhà văn tên tuổi cho tới các tác giả trẻ vẫn chọn lựa Nhà xuất bản Hội Nhà văn để công bố tác phẩm của mình.

Những tác phẩm văn học được Nhà xuất bản Hội Nhà văn xuất bản và quảng bá đã làm được những điều cơ bản sau:

1) Đã khám phá và truyền bá vẻ đẹp của tiếng Việt, tạo ra chiêu kích mới của tư tưởng, mỹ học của tiếng Việt trong từng giai đoạn phát triển đất nước.

2) Đã dựng lên nhân cách Việt Nam thông qua những nhân vật sáng tạo của mình. Ở đó là tâm hồn Việt Nam, lối sống Việt Nam, bản lĩnh Việt Nam, văn hóa Việt Nam và giấc mơ Việt Nam.

3) Đã khai thác và làm hiển lộ những địa tầng mới của văn hóa Việt.

4) Đã văn học hóa, văn hóa hóa đường lối văn hóa - văn nghệ của Đảng trong từng giai đoạn lịch sử dân tộc. Đã đồng hành cùng nhân dân trong công cuộc bảo vệ và xây dựng Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

5) Đã góp phần vô cùng to lớn vào hai cuộc kháng chiến giải phóng dân tộc.

6) Đã tham gia vào cuộc đấu tranh chống lại cái ác và nuôi dưỡng những vẻ đẹp nhân tính của con người Việt Nam.

7) Đã lý giải, cảnh báo những vấn đề của con người, xã hội và văn hóa một cách sâu sắc, mang tới một cái nhìn logic đầy tính dự báo về tương lai.

8) Đã tạo cảm hứng sống và xây dựng lý tưởng sống cho nhiều thế hệ người Việt Nam.

9) Đã dựng lên chân dung con người Việt Nam, dân tộc Việt Nam và văn hóa Việt Nam trước thế giới. Rất nhiều nước trên thế giới đã đến với Việt Nam thông qua những tác phẩm văn học Việt Nam mà họ được biết.

Ngoài việc phát hiện, xuất bản và quảng bá những tác phẩm văn học Việt Nam xuất sắc, Nhà xuất bản Hội Nhà văn đã thực hiện những dự án sách lớn, có tầm tư tưởng và có tầm quan trọng trong việc giáo dục đối với bạn đọc. Đó là Bộ sách *Hồ Chí Minh với văn nghệ sĩ, văn nghệ sĩ với Hồ Chí Minh* gồm 11 tập, với 4 phần chính: Phần 1: Hồ Chí Minh trong trái tim văn nghệ sĩ Việt Nam; Phần 2: Hồ Chí Minh trong trái tim văn nghệ sĩ thế giới; Phần 3: Hồ Chí Minh - Tư tưởng và tác phẩm văn học nghệ thuật; Phần 4: Tác phẩm văn học nghệ thuật về Hồ Chí Minh. Đây là bộ sách được sưu tầm, tuyển chọn từ nguồn tư liệu khá phong phú các tác phẩm văn học, nghệ thuật viết về Chủ tịch Hồ Chí Minh cả trong và ngoài nước, các sáng tác của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các sáng tác của văn nghệ sĩ trong cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Bộ sách cũng nhằm hướng đến công chúng cả nước, đặc biệt là cán bộ, chiến sĩ hiện đang sống và công tác tại vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo thấy được truyền thống cách mạng, vai trò to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh - nhà văn hóa kiệt xuất của Việt Nam, Người đã chỉ đạo đường lối văn hóa văn nghệ Việt Nam cũng như động viên đội ngũ những nhà sáng tác văn nghệ đối với sự nghiệp cách mạng của đất nước. Bộ sách này đã được Ban Tuyên giáo Trung ương tặng thưởng Tác phẩm văn học nghệ thuật xuất sắc trong cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

Năm 2021, Nhà xuất bản Hội Nhà văn đã ấn hành tập I trong bộ sách về Chủ tịch Hồ Chí Minh mang tên *Một con người, một con đường và một*

lịch sử. Dưới sự chỉ đạo của Hội Nhà văn Việt Nam, Nhà xuất bản Hội Nhà văn đang tiến hành làm việc với các trung tâm lưu trữ, các thư viện, các trường đại học thế giới để khai thác những tác phẩm, những tư liệu của các tác giả nước ngoài viết về Chủ tịch Hồ Chí Minh từ năm 1945 đến năm 1975 mà phía Việt Nam chưa biết đến nhằm dịch và xuất bản có lộ trình về chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh trong con mắt của những người yêu hòa bình trên toàn thế giới.

Cũng trong thời gian qua, Nhà xuất bản đã thực hiện một cách xuất sắc bộ sách gồm các tác phẩm được trao Giải thưởng Nhà nước về văn học nghệ thuật của các nhà văn Việt Nam. Bộ sách vô cùng quý giá cho các thư viện, các viện nghiên cứu, các trường đại học và các thế hệ bạn đọc. Bộ sách này sẽ được tiếp tục triển khai trong thời gian tới đây.

Nhà xuất bản Hội Nhà văn đã hợp tác với *Quỹ Mai mãi tuổi 20* xuất bản bộ sách *Nhật ký thời chiến Việt Nam* với hơn 1.000 trang của liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc và cuốn sách *Nhật ký Đặng Thùy Trâm* của anh hùng, liệt sĩ, bác sĩ Đặng Thùy Trâm, nhưng trong bộ sách *Nhật ký thời chiến Việt Nam* còn có hàng chục cuốn nhật ký đầy máu lửa chiến trường khác như: *Gửi lại mai sau* của Nguyễn Hải Trường (tức liệt sĩ Công an nhân dân vũng trang Nguyễn Minh Sơn); *Nhật ký chiến tranh* của anh hùng, nhà văn, liệt sĩ Chu Cẩm Phong; *Nhật ký chiến trường* của liệt sĩ, nhà văn Dương Thị Xuân Quý; *Những ngày trong vòng vây* của nhà báo, nhà văn Trần Mai Hạnh; *Nhật ký vượt Trường Sơn* của TS. Phạm Quang Nghị; *Nhật ký Bé trọc* của nhà văn, TS. Phạm Việt Long;...

Hiện nay, Nhà xuất bản Hội Nhà văn đang thực hiện một dự án sách đặc biệt, đó là Dự án sách miễn phí cho trẻ em miền núi và vùng sâu vùng xa được Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc trực tiếp phát động. Dự kiến mỗi năm sẽ in từ 50.000 tới 80.000 bản sách và trao tận tay cho trẻ em. Trong tháng 9/2022, Hội Nhà văn mà trực tiếp là Nhà xuất bản Hội Nhà văn đã mang những cuốn sách đầu tiên của dự án tới các em học sinh tiểu học và trung học ở Trường nội trú Hy Vọng (nơi những đứa trẻ mồ côi cha mẹ vì Covid-19 được Tập đoàn FPT nuôi dạy); học sinh bản Hua Tát, Sơn La; học sinh ở Võ Nhai, Thái Nguyên. Hiện Nhà xuất bản Hội Nhà văn đang tiếp tục in và mang sách tới cho trẻ em ở miền núi và vùng sâu, vùng xa trong cả nước.

Từ nay đến cuối năm 2022, học sinh ở các tỉnh Tây Nguyên, miền Trung, miền Tây Nam Bộ và các tỉnh Lào Cai, Hòa Bình, Yên Bái, Cao Bằng,... sẽ nhận được sách của dự án. Toàn bộ chi phí cho dự án này là xã hội hóa. Dự án này nhằm tạo dựng một cách thiết thực và có hiệu quả văn hóa đọc cho trẻ em, trước mắt là trẻ em miền núi và vùng sâu, vùng xa, nơi có đến 90% các em không có sách đọc và chưa bao giờ sở hữu một cuốn sách; từ đó đánh thức ý thức cộng đồng trong việc chăm sóc và bồi dưỡng tâm hồn cho các công dân tương lai của đất nước.

Từ năm 2021, Nhà xuất bản Hội Nhà văn đã mở ra giải thưởng Tác giả trẻ nhằm phát hiện, khuyến khích, bồi dưỡng chuyên môn, truyền cảm hứng sáng tạo, trợ giúp để in sách cho những nhà văn trẻ tiêu biểu. Năm 2021 và đầu năm 2022, Nhà xuất bản đã trợ giúp in sách cho một số nhà văn trẻ có những bản thảo chất lượng tốt. Vận động sáng tác về đề tài thiếu nhi, in sách miễn phí cho trẻ em, trợ giúp, khuyến khích và định hướng bằng những hoạt động cụ thể cho nhà văn trẻ là những hoạt động lần đầu tiên được triển khai của Hội Nhà văn từ trước tới nay và bước đầu mang lại những kết quả tốt đẹp, được dư luận xã hội nhiệt liệt ủng hộ.

Nhà xuất bản Hội Nhà văn là nhà xuất bản hoạt động tự chủ về tài chính. Nhà xuất bản đã nỗ lực cố gắng vừa ổn định hoạt động của mình, vừa từng bước thực thi sứ mệnh nhân văn trong việc xuất bản, truyền bá văn học Việt Nam cho bạn đọc Việt Nam và bạn đọc trên thế giới.

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG - 65 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

BÙI TUẤN NGHĨA*

Dược thành lập ngày 17/6/1957, Nhà xuất bản Kim Đồng là đơn vị trực thuộc Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, có nhiệm vụ xuất bản sách và văn hóa phẩm phục vụ thiếu nhi cả nước.

Chặng đường 65 năm qua, trải dài theo những biến thiên của lịch sử, thăng trầm của dân tộc, tôn chỉ hoạt động của Nhà xuất bản mang tên người anh hùng cách mạng nhỏ tuổi Kim Đồng luôn được giữ vững, bồi đắp và khẳng định rõ ràng: Là nhà xuất bản cho trẻ em và vì trẻ em.

Sách của Nhà xuất bản Kim Đồng góp phần không nhỏ trong việc bồi dưỡng tâm hồn, nhân cách và trí tuệ những thế hệ mầm non tương lai của đất nước, thông qua những xuất bản phẩm phong phú về nội dung và không ngừng đổi mới về diện mạo mỹ thuật, chứa đựng những tri thức văn hóa, giáo dục, khoa học,... phản ánh nhiều mặt cuộc sống đất nước, con người trong lịch sử, trong công cuộc dựng nước và giữ nước, cũng như công cuộc hội nhập sâu rộng với thế giới.

Chặng đường đã qua của Nhà xuất bản với nhiều trái ngọt nhưng cũng lắm chông gai đã được các thế hệ cán bộ, công nhân viên Nhà xuất bản Kim Đồng mở lối, vun đắp, dựng xây trong sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, sự chỉ đạo của cơ quan chủ quản Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, cũng như sự ủng hộ, tạo điều kiện của các bộ, ban ngành hữu quan, các cộng tác viên, các bạn hàng, đối tác trong và ngoài nước.

* Giám đốc Nhà xuất bản Kim Đồng.

1. Thời kỳ đầu (1957 - 1987)

Từ buổi đầu thành lập, Nhà xuất bản Kim Đồng đã quy tụ được đội ngũ những người làm sách thiếu nhi tâm huyết, yêu nghề, thấu hiểu trẻ thơ, là những nhà văn, nhà thơ, họa sĩ, nhạc sĩ, các nhà khoa học, giáo dục, các nhà dịch thuật, nghiên cứu và cả những người viết nghiệp dư, chính các em nhỏ cũng tham gia làm sách, viết sách cho trẻ em.

Nhiều nhà văn ở thời kỳ này về sau trở thành những tên tuổi, biểu tượng trong sáng tác cho thiếu nhi, như: Tô Hoài, Võ Quảng, Đoàn Giỏi, Phạm Hổ, Hà Ân, Thy Ngọc, Định Hải, Xuân Quỳnh, Phong Thu, Vũ Hùng... và tương tự là các họa sĩ Mai Long, Nguyễn Bích, Tạ Thúc Bình, Huy Toàn, Ngô Mạnh Lân, Hồ Quảng, Trương Qua, Vũ Duy Nghĩa,...

Đây là thời kỳ Nhà xuất bản đã tổ chức đặt hàng, biên tập, xuất bản được những tác phẩm nhiều năm sau này vẫn được coi là kinh điển của văn học thiếu nhi Việt Nam, như: *Dế mèn phiêu lưu ký*, *Lá cờ thêu 6 chữ vàng*, *Đất rừng phương Nam*, *Đội thiếu niên du kích Đèn Bảng*, *Quê nội*, *Góc sân và khoảng trời*, *Búp sen xanh*,...

Ngay trong giai đoạn này, Nhà xuất bản cũng đã thực hiện một số dự án in sách hợp tác với các tổ chức nước ngoài của Thụy Điển, Pháp, Liên Xô với số lượng hàng triệu bản in; đồng thời tham dự hội nghị về “Chương trình hợp tác xuất bản sách thiếu nhi châu Á” tại Tokyo (Nhật Bản) - mở ra rất nhiều cơ hội hợp tác với Trung tâm Văn hóa châu Á - Thái Bình Dương của UNESCO (ACCU) sau này.

Kết quả thực hiện xuất bản trong giai đoạn 1957 - 1987:

- 2.121 đầu sách
- 76 triệu bản in

2. Thời kỳ chuyển đổi (1988 - 1992)

Bước vào thời kỳ đổi mới, giai đoạn từ năm 1988 đến năm 1992 là những tháng năm “chạm đáy” khó khăn của toàn ngành xuất bản, với Nhà xuất bản Kim Đồng lại càng khó khăn hơn.

Cuộc trở mình từ cơ chế bao cấp sang cơ chế thị trường trong hoàn cảnh nguồn vốn Nhà xuất bản quá ít, sức mua của thị trường hầu như không có

do đời sống khó khăn, buộc cán bộ, công nhân viên Nhà xuất bản phải “xuống đường” theo đúng nghĩa đen, đi phát hành sách. Song song với đó là mở rộng hợp tác với các tổ chức quốc tế, mở các lớp tập huấn sáng tác cho thiếu nhi nhằm tranh thủ sự giúp đỡ về nguồn vốn, học hỏi kinh nghiệm làm sách... Nhà xuất bản đã mở rộng hợp tác với các tổ chức quốc tế (UNICEF, ACCU) và các đối tác nước ngoài (Nhật Bản, Thái Lan)...

Sự kiện nổi bật là việc tổ chức “Lớp tập huấn quốc gia cho trẻ em” với sự phối hợp của ACCU và các chuyên gia đến từ Nhật Bản, Thái Lan.

Sách Kim Đồng trong giai đoạn này vẫn giữ được vai trò nòng cốt trong mảng sách thiếu nhi của cả nước. Nhiều tác phẩm của Nhà xuất bản đã được Hội Nhà văn, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trao giải thưởng hàng năm: *Sừng rượu thiêng*, *Coi cút giữa cảnh đời*, *Sự tích rước đèn Trung Thu*, *Cánh cửa nhớ bà*, *Bờ ve ran*, *Ký vật cuối cùng*, *Chú bé thổi khèn...*

Kết quả thực hiện xuất bản trong giai đoạn 1988 - 1992:

- 866 đầu sách
- 14,6 triệu bản in

3. Thời kỳ tăng trưởng (1993 - 2006)

Cuối năm 1992, sự kiện xuất bản bộ truyện tranh *Doraemon* trên toàn quốc đã tạo nên *cơn rung chấn* chưa từng có trong lịch sử xuất bản Việt Nam. Đây là sự kiện có tính bước ngoặt đối với ngành xuất bản nói chung và Nhà xuất bản Kim Đồng nói riêng. Và linh hồn của bước “đột phá khẩu” này chính là cố Giám đốc Nguyễn Thắng Vu - người sinh ra có lẽ để thực hiện sứ mệnh làm sách cho trẻ em với tầm nhìn vượt lên, đi trước rất xa.

Thành công của bộ sách *Doraemon* đã tạo đà phát triển và tạo nguồn lực kinh tế cho Nhà xuất bản, để hình thành và phát triển hàng loạt các tủ sách: *Tủ sách vàng*, *Tủ sách tác giả và tác phẩm*, *Tủ sách danh tác thế giới*, *Tủ sách thơ với tuổi thơ*, *Tủ sách kiến thức thế hệ mới*, *Tủ sách khám phá*, *Tủ sách tranh màu dân gian lịch sử*, *Tủ sách danh nhân lịch sử Việt Nam*, *Tủ sách nghệ thuật*, *Tủ sách hướng nghiệp*, *Tủ sách tuổi mới lớn...* Phát hành các bộ sách gây tiếng vang, như: *Tứ Quái TKKG*, *Kính vạn hoa*,

Chuyện xứ Langbiang, Năm Sài Gòn, Sóng sót vỉa hè, Thám tử lừng danh Conan... làm nên diện mạo mới của Nhà xuất bản trong thời kỳ đổi mới.

Kết quả thực hiện xuất bản trong giai đoạn 1993 - 2006:

- 10.742 đầu sách
- 180,4 triệu bản in

Con số này lớn gấp nhiều lần số đầu sách và số bản in của 35 năm trước đó.

4. Thời kỳ hội nhập và phát triển (2007 - 2021)

Mười lăm năm, từ năm 2007 đến năm 2021, là giai đoạn Nhà xuất bản Kim Đồng khẳng định vị thế là một trong những đơn vị dẫn đầu ngành xuất bản với quá trình hội nhập và giao lưu quốc tế ngày càng sâu rộng.

Nhà xuất bản đã trở thành đối tác uy tín, tin cậy với hầu hết các nhà xuất bản hàng đầu trên thế giới, thường xuyên tham dự các hội chợ sách quốc tế trong khu vực, như: Hội sách Đà Nẵng, Chiang Mai, Bangkok, Seoul... đến các hội sách quốc tế lớn, như: Frankfurt, Bologna, Bắc Kinh...; ký kết với các tập đoàn đa phương tiện trên thế giới là: Walt Disney, Warner Bros, National Geographic... đem đến những sản phẩm có giá trị cho trẻ em.

Nhà xuất bản hợp tác chặt chẽ với các tổ chức: Đại sứ quán Anh, Đại sứ quán Phần Lan, Đại sứ quán Đan Mạch, Đại sứ quán Italy, Đại sứ quán Liên bang Nga, Phái đoàn Wallonie - Bruxelles (Bỉ), Viện Goethe, Trung tâm Văn hóa Pháp... tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng.

Hội nhập, không chỉ tiếp nhận thụ động một chiều, mà còn quảng bá văn hóa Việt Nam ra các nước thông qua các hoạt động bán bản quyền tác phẩm. Những năm qua, nhiều tựa sách Kim Đồng được nhà xuất bản các nước khai thác, nổi trội là thể loại truyện tranh dân gian, truyện tranh lịch sử, sách kỹ năng, văn học đầu tư sâu về mỹ thuật được đối tác mua bản quyền, xuất bản ở Mỹ, Trung Quốc, Đài Loan, Hàn Quốc, Singapore, Philippines, Bỉ, Anh, Nga,...

Hội nhập và phát triển trong bối cảnh hiện nay còn đồng nghĩa với chuyển đổi số trong xuất bản. Nhà xuất bản đã có những hợp tác bước đầu,

đồng hành với các đơn vị sách nói, hứa hẹn sẽ đem đến trải nghiệm “đọc” mới mẻ và thú vị cho bạn đọc thanh thiếu nhi, đặc biệt là bạn đọc ở nhiều vùng miền xa xôi của Tổ quốc và độc giả Việt Nam ở nước ngoài.

Công tác đầu tư cho tác giả và đội ngũ những người sáng tác viết, vẽ cho thiếu nhi của Nhà xuất bản trong giai đoạn mới thể hiện qua thành công của các cuộc vận động sáng tác, đặc biệt là Dự án Hỗ trợ Văn học Thiếu nhi Việt Nam - Đan Mạch. Tròn 10 năm triển khai (2006 - 2016), Dự án đã xây dựng được 16 câu lạc bộ bạn đọc, tổ chức 8 cuộc vận động sáng tác với hơn 4.000 tác phẩm dự thi và hàng chục cuộc hội thảo, tọa đàm thu hút hơn 30 cây bút trẻ thường xuyên tham gia... Hơn 100 tác phẩm đạt giải qua các cuộc vận động sáng tác đã được Nhà xuất bản Kim Đồng chọn in và giới thiệu kịp thời đến đông đảo bạn đọc nhỏ tuổi.

Kết quả thực hiện xuất bản trong giai đoạn 2007 - 2021:

- 31.195 đầu sách
- 234,9 triệu bản in

Khởi đầu từ 8 cuốn sách đầu tiên với các tác giả hàng đầu như Nguyễn Huy Tưởng, Tô Hoài, Nguyễn Quang Sáng, Phan Huỳnh Điểu, Thy Ngọc,... đến nay, sau 65 năm, 3 cuốn sách trong số đó vẫn còn hiện diện trong đời sống văn hóa đọc, vẫn được các em thiếu nhi đón nhận. Điều này nói lên rằng, sách Kim Đồng ngay từ bước đầu đã được chăm chút kỹ về nội dung, chịu được sự khắt khe sàng lọc của thời gian và đòi hỏi ngày càng cao của người đọc.

Hiện nay, sách Kim Đồng đã mở rộng biên độ về lứa tuổi độc giả cũng như đề tài, thể loại, dấu ấn ngày càng đậm nét với phong phú các tủ sách, chất lượng nội dung mỹ thuật được nâng cao.

Bên cạnh những tác phẩm kinh điển về đề tài lịch sử được tái bản hằng năm, Nhà xuất bản tổ chức thêm nhiều bản thảo mới chất lượng, tiếp cận cách kể lịch sử mới, hướng đến người trẻ, trong nỗ lực kéo người trẻ đến với lịch sử dân tộc. Nhà xuất bản xây dựng *Tủ sách Bác Hồ* với gần 20 đầu sách/bộ sách, *Tủ sách những tấm gương thiếu nhi dũng cảm và tuổi trẻ của các nhà cách mạng*, *Tủ sách biển đảo* cũng luôn được quan tâm, định hướng

đầu tư. Với mảng sách giáo dục truyền thống văn hóa, song song với việc tìm lại vàng trong vốn cổ, làm mới những ấn bản đã qua thử thách thời gian của các học giả lớn, Nhà xuất bản tiếp tục đặt hàng những học giả, nhà nghiên cứu văn hóa, lịch sử và cả những tác giả trẻ để có những ấn phẩm mới ấn tượng. Nhiều tác phẩm giàu giá trị văn hóa, văn học của cha ông được đầu tư lớn về mỹ thuật, công nghệ in ấn qua việc tổ chức minh họa công phu các bộ sách nghệ thuật, như artbook *Lĩnh Nam chích quái*, *Nam Hải dị nhân*, *Truyền kỳ mạn lục*...

Từ năm 2018, Nhà xuất bản Kim Đồng ra mắt thương hiệu Wings Books - Thương hiệu sách dành cho người trẻ. Rất nhiều bộ sách bắt kịp xu thế, tâm tư, nguyện vọng, truyền cảm hứng sống và làm việc, bước ra khỏi vùng an toàn để chạm đến giới hạn của bản thân, khơi dậy khát vọng cống hiến cho thế hệ trẻ đã được Wings Books xây dựng, định vị được trong lòng người trẻ.

Sách Kim Đồng được các hội đồng chuyên môn đánh giá cao, độc giả đón nhận qua nhiều lần tái bản, qua các Giải thưởng Sách Việt Nam trước đây, Giải thưởng Sách Quốc gia hiện nay và Giải thưởng của các Hội chuyên ngành. Với thể loại truyện tranh Kim Đồng, hình ảnh độc giả xếp hàng háo hức chờ đợi nhà sách mở cửa để được đón đọc sớm nhất luôn là hình ảnh đẹp, cổ vũ mạnh mẽ đội ngũ làm sách Kim Đồng.

Không chỉ đạt được những thành tựu trong công tác chuyên môn, Nhà xuất bản Kim Đồng còn hết sức chú trọng các hoạt động xã hội với các chương trình thiết thực như:

- Phụng dưỡng 100 Mẹ Việt Nam Anh hùng ở Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Trị, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên.
- Quỹ Hỗ trợ giáo dục cho trẻ em Việt Nam mang tên Doraemon đã trao hơn 13.000 suất học bổng với tổng số tiền gần 10 tỷ đồng.
- Xây dựng trường, lớp học tiêu học tại các vùng khó khăn như: Cao Bằng, Hà Giang, Tuyên Quang, Vĩnh Phúc, Bắc Kạn, Đăk Lăk, Quảng Trị...
- Xây dựng hàng nghìn tủ sách tại các vùng khó khăn trên toàn quốc.
- Từ năm 2013, Nhà xuất bản triển khai chương trình *Một triệu cuốn sách tặng trẻ em nghèo* - hưởng ứng phong trào *Tuổi trẻ chung tay xây dựng nông thôn mới* do Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phát động.

- Xây dựng Thư viện mang tên tác giả Fujiko.F.Fujio, Thư viện Nguyễn Thắng Vu, ký kết thỏa thuận hợp tác phát triển hệ thống Thư viện The Morning cho những vùng khó khăn trên cả nước.

- Đồng hành với nhiều dự án thiện nguyện.

- Nhà xuất bản đã xây dựng kho học liệu, cung cấp miễn phí để giúp các thầy cô và quý vị phụ huynh có thêm các hoạt động bổ ích dành cho các bạn ở độ tuổi mầm non và tiểu học.

- Tổ chức các cuộc thi giới thiệu sách nhằm lan tỏa, phát triển tình yêu sách trong cộng đồng.

- Tài trợ cho Giải cờ vua nhanh Hà Nội mở rộng mang tên Cúp Kim Đồng - Giải đã được công nhận ở quy mô toàn quốc, thuộc hệ thống thi đấu quốc gia.

- Từ năm 1993 đến năm 2015, Nhà xuất bản được giao nhiệm vụ xuất bản sách phục vụ thiếu nhi các trường tiểu học và trung học cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa. Nhà xuất bản đã tổ chức nội dung và phát hành 42.584.324 bản sách, ước tính tổng trị giá gần 170 tỷ đồng. Kế hoạch sách miền núi luôn bảo đảm cơ cấu hợp lý, cân đối, bao quát nhiều mảng đề tài, trong đó có sách Bác Hồ, sách truyền thống các dân tộc, sách mang đặc thù miền núi, hải đảo và sách về Tổ quốc Việt Nam, sách kiến thức, văn học, truyện tranh trong nước...

Yếu tố tiên quyết làm nên sức mạnh của Nhà xuất bản Kim Đồng chính là đội ngũ cán bộ, công nhân viên, tập thể đoàn kết, không ngừng nỗ lực vì sự nghiệp chung từ 12 tiền bối sáng lập Nhà xuất bản, là các tên tuổi Tô Hoài, Nguyễn Huy Tưởng, Phan Huỳnh Điểu, Lưu Hữu Phước, Hồ Thiện Ngôn, Nguyễn Xuân Sanh, Phạm Hổ, Thy Ngọc... đến các thế hệ sau như Trương Đình Bảng, Nguyễn Thắng Vu, Phạm Quang Vinh cùng cộng sự.

Sức mạnh của Nhà xuất bản còn đến từ những tên tuổi lớn trong giới văn học, nghệ thuật, dịch thuật, khoa học đến các tác giả không chuyên hay chính bản thân các em nhỏ. Tác giả sách Kim Đồng là nhà văn, nhà thơ, nhà khoa học, nhà giáo, dịch giả, họa sĩ... cũng như đối tác trên nhiều lĩnh vực, cùng nhau đứng về phía các em, chung nhau một mục tiêu vì trẻ thơ.

Với lịch sử 65 năm và những thành quả đạt được trong sự nghiệp xuất bản và công tác xã hội vì cộng đồng, Nhà xuất bản Kim Đồng đã vinh dự

được Nhà nước trao tặng nhiều phần thưởng cao quý: Huân chương Độc lập hạng Nhất, Nhì, Ba; Huân chương Lao động hạng Nhất, Nhì, Ba, cùng nhiều bằng khen, phần thưởng của Chính phủ, của ngành xuất bản cũng như các tổ chức xã hội khác.

Có được thành tựu trên là nhờ sự quan tâm của Đảng, Nhà nước; sự chỉ đạo sát sao của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, cũng như sự ủng hộ, tạo điều kiện của các bộ, ban ngành hữu quan và nỗ lực sáng tạo không ngừng của đội ngũ cộng tác viên trong suốt quá trình hình thành và phát triển.

Sáu mươi lăm năm đã trôi qua kể từ những kỳ vọng được lan tỏa sau bản tin về buổi ra mắt Nhà xuất bản trên báo *Thời Mới* vào tháng 6 năm 1957, Nhà xuất bản Kim Đồng giờ đây đã vững vàng ở vị trí nhà xuất bản sách và văn hóa phẩm uy tín hàng đầu cho trẻ em Việt Nam.

Tuy nhiên, chúng ta đang chứng kiến những biến chuyển lớn lao trong mọi mặt của đời sống trước sự tác động của chuyển đổi số. Sự dịch chuyển của hình thức truyền thông từ dạng thức văn bản sang hình ảnh đã tác động mạnh mẽ đến thói quen tiếp nhận thông tin, trong đó có thói quen đọc sách. Có rất nhiều những tranh trở về văn hóa đọc, nhiều thử thách đặt ra đối với công việc viết lách, sáng tạo, và không thể không lo lắng trước sức mạnh của quyền lực mềm, của xâm lấn văn hóa... Nhưng chính những thay đổi và thách thức ấy cũng khiến những người viết, vẽ, những người làm công tác xuất bản cần phải đổi mới, cần phải thích nghi và sáng tạo hơn nữa. Đội ngũ làm sách Nhà xuất bản Kim Đồng luôn xác quyết rõ ràng như vậy, trước mắt luôn là cơ hội cùng những thách thức, như trước nay vẫn tin rằng, những cuốn sách nhỏ sẽ mở ra một thế giới rộng lớn!

CÔNG TÁC XUẤT BẢN, PHÁT HÀNH SÁCH GIÁO KHOA VỚI CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI CĂN BẢN, TOÀN DIỆN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỦA ĐẤT NƯỚC

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

I- SỰ CẦN THIẾT PHẢI ĐỔI MỚI CĂN BẢN, TOÀN DIỆN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

1. Về bối cảnh

Trong những năm qua, sự nghiệp giáo dục và đào tạo luôn được Đảng, Nhà nước quan tâm và ưu tiên đầu tư trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI đã đề ra quan điểm chỉ đạo về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Nghị quyết đã chỉ rõ những thành tựu đạt được, cũng như những hạn chế của giáo dục và đào tạo về chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo còn thấp, hệ thống giáo dục và đào tạo thiếu liên thông... Đồng thời, Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông chỉ rõ mục tiêu, yêu cầu đổi mới, nội dung đổi mới, lộ trình thực hiện... Trên cơ sở các nghị quyết, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 phê duyệt đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông với mục tiêu xây dựng và ban hành chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với hệ thống giáo dục phổ thông theo tinh thần các nghị quyết.

2. Các yêu cầu đặt ra

Một trong các giải pháp để khắc phục những hạn chế được nêu trong Nghị quyết số 29-NQ/TW là tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục, đào tạo theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học. Để cụ thể hóa, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư số 32/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể và Chương trình giáo dục phổ thông các môn học. Theo đó, Chương trình giáo dục phổ thông mới (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) vừa có tính kế thừa, vừa có những điểm mới so với Chương trình cũ như:

- Đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông nhằm tạo chuyển biến căn bản, toàn diện về chất lượng, hiệu quả giáo dục phổ thông; kết hợp dạy chữ, dạy người và định hướng nghề nghiệp; góp phần chuyển nền giáo dục nặng về truyền thụ kiến thức sang nền giáo dục phát triển toàn diện cả về phẩm chất và năng lực, hài hòa đức, trí, thể, mỹ và phát huy tối đa tiềm năng của mỗi học sinh.

- Phân biệt rõ hai giai đoạn: giáo dục cơ bản (từ lớp 1-9) và giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp (từ lớp 10 đến lớp 12). Trong giai đoạn giáo dục cơ bản, chương trình lồng ghép những nội dung liên quan với nhau của một số môn học trong chương trình hiện hành để tạo thành môn học tích hợp, thực hiện tinh giản, tránh chồng chéo nội dung giáo dục, giảm hợp lý số môn học; đồng thời thiết kế một số môn theo các chủ đề, tạo điều kiện cho học sinh lựa chọn những chủ đề phù hợp với sở thích và năng lực của bản thân. Trong giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp (lớp 10-12), bên cạnh một số môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, học sinh được lựa chọn những môn học và chuyên đề học tập phù hợp với sở thích, năng lực và định hướng nghề nghiệp của mình.

Năm 2019, Quốc hội đã ban hành Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019, trong đó nêu rõ mục tiêu của các cấp học và trình độ đào tạo. Đặc biệt là Điều 32 quy định về sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

3. Từ năm 2003 đến năm 2008, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã hoàn thành thực hiện biên soạn, biên tập, xuất bản bộ sách giáo khoa theo Nghị quyết 40 của Quốc hội (Bộ sách giáo khoa hiện hành). Bộ sách giáo khoa này đã và đang làm tròn sứ mệnh của mình.

Theo tinh thần của Nghị quyết Trung ương Đảng và Quốc hội, lần thay sách giáo khoa này hoàn toàn khác các lần thay sách trước - đó là việc biên soạn sách giáo khoa theo phương thức xã hội hóa; đồng thời “một chương trình nhiều sách giáo khoa”. Bên cạnh đó, Chương trình giáo dục phổ thông 2018 yêu cầu sách giáo khoa phải biên soạn theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học. Đây là một yêu cầu rất mới và đầy thử thách cho Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam dù đã có kinh nghiệm 65 năm làm sách giáo khoa, có nguồn lực về đội ngũ tác giả, biên tập viên, họa sĩ và các nguồn lực khác, nhưng với yêu cầu mới cũng không khỏi lúng túng khi triển khai làm sách giáo khoa để thực hiện theo các nhiệm vụ chính trị được giao.

II- CÔNG TÁC TỔ CHỨC TRIỂN KHAI XUẤT BẢN, PHÁT HÀNH SÁCH GIÁO KHOA THEO CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG NĂM 2018

Sau khi Nghị quyết số 88/2014/QH13 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông được ban hành, từ năm 2015, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã chủ động chuẩn bị mọi nguồn lực cho công tác biên soạn sách giáo khoa theo định hướng phát triển năng lực, đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông mới.

1. Công tác biên soạn

Để bảo đảm chất lượng sách giáo khoa được biên soạn trong tình hình và điều kiện mới, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã xây dựng và ban hành quy trình xuất bản sách giáo khoa chặt chẽ, chuyên nghiệp gồm các công đoạn: xây dựng đề cương, biên soạn bài mẫu, dạy thực nghiệm, biên tập, thiết kế - minh họa, thẩm định nội bộ, đọc góp ý, thẩm định quốc gia, hoàn thiện bản mẫu, in ấn - phát hành, lưu trữ hồ sơ.

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã tổ chức nghiên cứu, đánh giá chương trình giáo dục phổ thông hiện hành đồng thời nghiên cứu chương

trình giáo dục phổ thông và sách giáo khoa của các nước có nền giáo dục tiên tiến để bước đầu xây dựng chương trình giả định làm nền tảng cho việc nghiên cứu, phát triển sách giáo khoa theo định hướng phát triển năng lực. Trên cơ sở chương trình giả định, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã mời các nhà khoa học đánh giá kết quả nghiên cứu sách giáo khoa hiện hành, triển khai biên soạn và thử nghiệm sách giáo khoa theo định hướng phát triển năng lực và đến năm 2016 đã triển khai biên soạn xong lần thứ nhất đề cương, các bài soạn mẫu sách giáo khoa cấp tiểu học và đề cương, bài soạn mẫu của một số môn ở cấp trung học cơ sở. Giai đoạn tiếp theo, từ tháng 4/2017, sau khi dự thảo chương trình giáo dục phổ thông tổng thể được công bố, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tổ chức nghiên cứu hiệu chỉnh chương trình giả định. Tiếp đó, tổ chức biên soạn đề cương khung, đề cương chi tiết, ma trận kiến thức - năng lực của từng lớp. Đồng thời xây dựng cấu trúc cuốn sách, cấu trúc chương/phần, cấu trúc bài học và triển khai biên soạn đại trà sách giáo khoa trên cơ sở bài mẫu đã được chỉnh sửa, hoàn thiện qua nhiều vòng.

Hiện nay, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã chọn lọc được đội ngũ tác giả lớn mạnh gồm hơn 1.000 tác giả là các nhà khoa học, nhà chuyên môn giỏi gồm các giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ, nhà giáo,... thuộc các lĩnh vực khoa học và hoạt động giáo dục từ cấp tiểu học đến trung học phổ thông, có kinh nghiệm nghiên cứu trong việc phát triển năng lực học sinh và am hiểu về Chương trình giáo dục phổ thông 2018, trong đó có một số nhà khoa học được đào tạo bài bản tại các nước có nền giáo dục tiên tiến. Đồng thời, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tập trung củng cố, phát triển, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ biên tập viên, họa sĩ, với hơn 400 biên tập viên, họa sĩ ở tất cả các môn học để thực hiện việc biên soạn hai bộ sách giáo khoa “Kết nối tri thức với cuộc sống” và “Chân trời sáng tạo”.

2. Công tác tổ chức bản thảo

- Công tác biên tập được thực hiện theo quy trình xuất bản sách giáo khoa, có hệ thống kiểm định và giám sát chất lượng chặt chẽ. Việc biên tập được tổ chức thành nhiều vòng, qua các bước: bản thảo thô - bản thảo tác giả - bản thảo gốc - bản thảo nộp thẩm định nội bộ - bản thảo đề nghị thẩm định

quốc gia - bản thảo tinh giao in. Bản thảo được biên tập và đọc duyệt theo các cấp. Ngoài ra, bộ phận kiểm định chất lượng tham gia đọc rà soát, kiểm định ở các bước: trước thẩm định quốc gia và trước khi giao in.

- Công tác minh họa, thiết kế bản thảo do đội ngũ họa sĩ, kỹ thuật viên đảm nhiệm, được đào tạo bài bản, có ý tưởng sáng tạo và phong cách trong minh họa và thiết kế sách. Các họa sĩ được phân công phối hợp làm việc với biên tập viên, tác giả ngay từ khi lên ý tưởng của cuốn sách, hợp thành “nhóm làm sách” của từng môn học, theo suốt quá trình biên soạn, chỉnh sửa, hoàn thiện bản thảo từ khi xây dựng đề cương, maket sách tới khi giao in.

3. Công tác triển khai thị trường

Công tác chuẩn bị cho việc giới thiệu sách giáo khoa mới được thực hiện từ sớm, kỹ lưỡng: nguồn tài liệu phục vụ giới thiệu sách giáo khoa đa dạng, phong phú, các tài liệu này đều được đưa lên website của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam để cán bộ quản lý, giáo viên, phụ huynh... dễ tiếp cận; sách mẫu, thiết bị dạy học mẫu được chuyển tới các Sở Giáo dục và Đào tạo, đồng thời phục vụ công tác trưng bày tại hội thảo ở các địa phương; hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, đội ngũ cán bộ, kỹ thuật viên có kinh nghiệm phụ trách các phòng trực tuyến. Lịch trình thực hiện hội thảo giới thiệu sách giáo khoa được xây dựng khoa học, bảo đảm khả thi thực hiện được trong khoảng thời gian ngắn và trong tình hình dịch bệnh Covid-19. Đa số các tỉnh đã lựa chọn phương án tổ chức hội thảo theo hình thức trực tuyến. Kết quả 100% hội thảo đã tổ chức cho các tỉnh được thực hiện thành công, đúng với tiến độ và chương trình.

4. Công tác xây dựng giá bán

Theo quy định của pháp luật hiện hành, sách giáo khoa thuộc nhóm mặt hàng phải thực hiện kê khai giá. Toàn bộ nguồn vốn đầu tư cho việc sản xuất, in, phát hành sách giáo khoa đều do nguồn vốn của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam kết hợp vốn vay dài hạn của các tổ chức tín dụng (không được tài trợ bằng nguồn vốn ngân sách). Cơ sở xác định giá sách giáo khoa của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam bám sát theo các khoản mục chi phí cấu thành nên giá bán sách giáo khoa, bao gồm: chi phí tổ chức bản thảo, nhuận bút; chi phí in

(chi phí mua giấy ruột, bìa, công in, bao gói, hộp đựng sách, tem chống giả công nghệ tích hợp học liệu điện tử); chi phí lưu thông được xây dựng theo tỷ lệ phần trăm với giá bìa sách (chi phí phát hành, chi phí bốc xếp, lưu kho, vận chuyển sách; chi phí tuyên truyền, hội nghị, hội thảo, bồi dưỡng, tập huấn sử dụng sách giáo khoa, phát sách mẫu...); chi phí lãi vay, chi phí quản lý doanh nghiệp chung phân bổ được xây dựng theo tỷ lệ phần trăm với giá bìa sách; lợi nhuận định mức: xác định ở mức tối thiểu từ 1% đến 5% giá bìa.

Các khoản mục chi phí trên được kê khai và thuyết minh chi tiết về tính hợp lý, hợp lệ, hợp pháp với cơ quan quản lý (Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo) tại phương án kê khai giá, bảo đảm đúng tinh thần chỉ đạo và trên nguyên tắc tiết kiệm giảm các chi phí đầu vào, cắt giảm các chi phí lưu thông, chi phí chung, cắt giảm lợi nhuận định mức.

5. Công tác in ấn, phát hành

- Công tác in: Ngay khi có kết quả lựa chọn sách của các địa phương, căn cứ vào kế hoạch phát hành đã được phê duyệt, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam sẽ triển khai in hợp lý, khoa học, bảo đảm phục vụ tốt cho mùa phát hành phục vụ các năm học cụ thể. Sách giáo khoa được Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam triển khai in tại một số nhà in ở các miền Bắc, Trung, Nam, đồng bằng sông Cửu Long có cơ sở vật chất tốt, trang thiết bị hiện đại để bảo đảm chất lượng, tiến độ và tiết kiệm chi phí vận chuyển. Công tác in được kiểm tra chặt chẽ chất lượng ở tất cả các công đoạn, bảo đảm không để sách kém chất lượng đến tay người tiêu dùng.

- Công tác phát hành: Căn cứ kết quả chính thức việc lựa chọn sử dụng sách giáo khoa của các địa phương, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xây dựng kế hoạch phát hành chi tiết theo từng tên sách giáo khoa để phục vụ năm học mới. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam giao các Công ty phát hành đầu mối chịu trách nhiệm phát hành sách giáo khoa thông qua hệ thống đối tác của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam là các Công ty Sách - Thiết bị trường học, các đối tác phát hành trên cả nước, từ đây sẽ phát hành đến các cơ sở giáo dục, các trường, học sinh, giáo viên, bảo đảm kịp thời, đầy đủ, đồng bộ, không để xảy ra tình trạng thiếu sách. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam luôn cố gắng để công tác in - phát hành được điều hành một cách

khoa học, hiệu quả; chuẩn bị các phương án dự phòng để bảo đảm giải quyết mọi vấn đề phát sinh.

6. Công tác hỗ trợ giáo viên

- Sau khi Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã khẩn trương phối hợp với các Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức giới thiệu các bộ sách giáo khoa đến các cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên cốt cán tại hầu hết các tỉnh, thành trong cả nước. Đồng thời, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã triển khai cung ứng bản mẫu sách giáo khoa tới các cơ sở giáo dục trong cả nước và đăng tải để truy cập miễn phí phiên bản điện tử của các bộ sách cùng toàn bộ những tài liệu, câu hỏi xung quanh sách giáo khoa mới, học liệu hỗ trợ giảng dạy cho giáo viên tại các địa chỉ website của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam. Ngoài ra, giáo viên, phụ huynh, học sinh có thể trao đổi những vấn đề xung quanh sách giáo khoa mới của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam thông qua địa chỉ email hoặc số điện thoại đường dây nóng.

- Công tác tổ chức tập huấn giáo viên sách giáo khoa đã có sự chuẩn bị tốt, đồng thời rất linh hoạt ứng phó và triển khai các giải pháp phù hợp trong tình hình dịch bệnh. Với sự phối hợp, xây dựng kế hoạch kỹ lưỡng trong triển khai giữa Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam với Sở Giáo dục và Đào tạo, với hạ tầng kỹ thuật được chuẩn bị chu đáo, tính toán cẩn trọng nên tất cả các lớp bồi dưỡng đều đã được tổ chức thành công tới tất cả 63 tỉnh, thành.

III- CÁC KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Về số lượng, chất lượng sách giáo khoa

- Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã hoàn thành các bộ sách giáo khoa mới theo lộ trình thay sách và đang biên soạn, thẩm định các bộ sách giáo khoa dạy tiếng dân tộc. Đồng thời, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đang triển khai sách giáo khoa ngoại ngữ như các bộ sách tiếng Anh, bên cạnh đó còn triển khai thêm sách tiếng Nga, tiếng Trung, tiếng Pháp, tiếng Đức, tiếng Nhật, tiếng Hàn, là những ngoại ngữ tự chọn.

Đến nay, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã hoàn thành các bộ sách giáo khoa lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 6, lớp 7, lớp 10 và đã, đang đưa vào dạy học có hiệu quả ở các cơ sở giáo dục phổ thông. Tổng số sách giáo khoa (sách học sinh) theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 có 216 đầu sách (trong đó số lượng sách học sinh lớp 1: 40, lớp 2: 22, lớp 3: 28, lớp 6: 28, lớp 7: 30, lớp 10: 68).

- Các bộ sách giáo khoa của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đều có chất lượng cao, đáp ứng các tiêu chí về chất lượng sách giáo khoa theo quy định. Mỗi bộ sách giáo khoa của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam có một thông điệp riêng, có những đặc sắc và thế mạnh riêng, và đều bảo đảm bám sát chương trình, đáp ứng yêu cầu đổi mới về phương pháp tiếp cận, định hướng dạy học, cấu trúc và thiết kế, trình bày sách, tiệm cận với sách giáo khoa phát triển năng lực của các nước tiên tiến...

2. Về thị phần

Căn cứ kết quả lựa chọn sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam hiện nay đạt trên 70% thị phần, có thể khẳng định Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã hoàn thành mục tiêu đề ra. Đây là dấu mốc quan trọng, nói lên công sức của đội ngũ tác giả và sự nỗ lực rất lớn của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, các đơn vị đầu mối bản thảo, các đơn vị đầu mối phát hành trong công tác triển khai thị trường, nâng cao thị phần sách giáo khoa.

3. Về giá bán

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã chủ động xây dựng và kê khai giá theo nguyên tắc kiểm soát chặt chẽ, tiết kiệm chi phí, xác định mức lợi nhuận hợp lý trong giá bán để tiếp tục giảm giá so với các năm trước, với nguyên tắc bảo đảm cân đối hài hòa giữa nhiệm vụ của doanh nghiệp cũng như phục vụ công tác chính trị, an sinh xã hội, chia sẻ với người tiêu dùng. Các chi phí tiết giảm có thể kể đến là chi phí quản lý doanh nghiệp chung phân bổ, chi phí bán hàng, lợi nhuận định mức...

Nhờ vậy, mặt bằng chung giá của các bộ sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 do Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam biên soạn,

in ấn và cung ứng đều thấp hơn trung bình 20% tổng giá bìa so với các bộ sách giáo khoa khác cùng khối lớp tương ứng hiện nay trên thị trường.

4. Về cung ứng

Với tinh thần phục vụ, bảo đảm mục tiêu đề ra của Bộ Giáo dục và Đào tạo, xứng đáng với vai trò là một nhà xuất bản đầu tàu trong hệ thống giáo dục, toàn thể cán bộ công nhân viên Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã cùng nhau vượt qua khó khăn, bảo đảm việc cung ứng sách giáo khoa dày đủ, đồng bộ và kịp thời. Hệ thống phát hành sách giáo khoa có nhiều đổi mới, kiện toàn, hoàn thiện; đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ triển khai thị trường thường xuyên được đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nhằm đáp ứng tốt hơn công tác phục vụ. Mặc dù dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam luôn cung ứng đủ sách giáo dục phục vụ học sinh, giáo viên cả nước.

Năm 2021, bên cạnh việc phát hành sách giáo khoa bản in, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã cập nhật sách giáo khoa lên trang web hanhtrangso.nxbgd.vn của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam hỗ trợ các địa phương trong tình hình dịch Covid-19 phức tạp, việc vận chuyển sách in bị hạn chế.

5. Công tác hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn và từ thiện

Để hỗ trợ cho mọi học sinh đều có đủ sách giáo khoa đến trường, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã thực hiện các công tác xã hội như tặng sách giáo khoa cho con các gia đình chính sách, gia đình thương binh liệt sĩ, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, đồng thời đầu tư xây dựng Tủ sách dùng chung, khuyến khích học sinh giữ gìn, bảo quản và sử dụng lại sách giáo khoa.

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam luôn coi trọng công tác xã hội từ thiện, hàng năm triển khai nhiều chương trình, hoạt động thiết thực, đóng góp nhiều tỷ đồng mỗi năm. Cụ thể: tặng sách giáo khoa cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, tặng học bổng cho học sinh nghèo; tặng sách và thiết bị cho thư viện trường học; tặng nhà tình nghĩa và nuôi dưỡng Bà mẹ Việt Nam Anh hùng; ủng hộ đồng bào bị thiên tai, bão lụt...

Từ năm 2018 đến nay, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã đóng góp khoảng 47,9 tỷ đồng cho các hoạt động xã hội - từ thiện (năm 2018 - 4,9 tỷ đồng; năm 2019 - 7,8 tỷ đồng; năm 2020 - gần 9 tỷ đồng; năm 2021 - 18 tỷ đồng; 6 tháng đầu năm 2022 - 8,2 tỷ đồng). Riêng đối với sách giáo khoa, năm 2019, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã triển khai chương trình “25.000 bộ sách giáo khoa tiếp bước học sinh có hoàn cảnh khó khăn đến trường”, trị giá hơn 3 tỷ đồng. Năm 2020, tặng sách giáo khoa “Cùng đón em vào lớp 1” ở các địa bàn có điều kiện kinh tế khó khăn thuộc cả 4 khu vực Bắc, Trung, Nam và đồng bằng sông Cửu Long với tổng số gần 20.000 cuốn sách giáo khoa và đồ dùng học tập, trị giá gần 500 triệu đồng. Năm 2021, triển khai chương trình “50.000 bộ sách giáo khoa cùng tiếp bước em đến trường”, với trị giá 8,2 tỷ đồng, năm 2022 với tổng trị giá khoảng 10 tỷ đồng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn tại 63 tỉnh/thành phố trong cả nước; hướng tới xây dựng thành chương trình thường niên của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam dành cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn trên toàn quốc...

IV- NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN

A. Thuận lợi

1. Về cơ sở pháp lý: Quốc hội, Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các bộ, ban, ngành có liên quan đã ban hành nhiều luật, nghị định, thông tư hướng dẫn, quy định về việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, về Chương trình giáo dục phổ thông, về biên soạn sách giáo khoa, đồng thời ban hành các quy định của pháp luật có liên quan đến xuất bản và sở hữu trí tuệ làm cơ sở pháp lý cho việc triển khai thực hiện xuất bản, phát hành sách giáo khoa.

2. Về chủ trương xã hội hóa sách giáo khoa: Việc thực hiện xã hội hóa đã huy động nhiều nguồn lực xã hội vào công tác biên soạn, xuất bản sách giáo khoa. Các nhà xuất bản đã huy động các tác giả có trình độ, kinh nghiệm và tâm huyết với giáo dục, tạo ra sự cạnh tranh về chất lượng sách, có lợi cho người học và người dạy, nhờ đó nâng cao chất lượng sách giáo khoa,

chất lượng giáo dục, giúp giáo viên và cơ quan quản lý giáo dục có nhiều sự lựa chọn về nội dung, phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng học sinh. Đây cũng là giải pháp tạo ra cơ chế cạnh tranh, qua đó nâng cao chất lượng dạy và học, cũng như tiết kiệm kinh phí chi biên soạn sách giáo khoa, tập huấn giáo viên sử dụng sách giáo khoa...

3. Về lực lượng, kinh nghiệm, quá trình in ấn, phát hành

- Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã có sự chuẩn bị chủ động, kỹ lưỡng, nghiêm túc trong việc triển khai biên soạn sách giáo khoa phục vụ đổi mới giáo dục theo Nghị quyết của Quốc hội. Công tác biên soạn sách giáo khoa của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam được thực hiện bài bản, có quy trình giám sát tiến độ và chất lượng chuyên nghiệp. Sách giáo khoa được đánh giá là có nhiều đổi mới, hấp dẫn, giúp giáo viên chủ động, sáng tạo trong phương pháp dạy học, đáp ứng được yêu cầu phát triển năng lực.

- Kế hoạch in sách giáo khoa được xây dựng trên cơ sở kế hoạch phát hành chi tiết theo từng tên sách đã làm tăng tính chủ động trong triển khai. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã tổ chức giao in và đấu thầu in sớm làm tiền đề để tập trung nguồn lực cho in sách mới ở giai đoạn sau. Các nhà in đã tích cực hỗ trợ Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, đặc biệt trong những thời điểm in gấp, nhập nhanh kịp thời phục vụ nhu cầu phát hành. Công tác vật tư được triển khai sớm góp phần bảo đảm tiến độ, chất lượng in, tiến độ nhập kho.

- Công tác chống in lậu - phát hành sách giả đã đạt được kết quả đáng ghi nhận. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tiếp tục nhận được sự phối hợp hỗ trợ của các cơ quan chức năng nên đã phát hiện và xử lý nhiều vụ in lậu - phát hành sách giả đối với sách giáo khoa với quy mô và số lượng lớn ở các địa phương trong cả nước.

- Công tác phát hành: Những định hướng, chỉ đạo kịp thời của Lãnh đạo Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam và sự đoàn kết, đồng lòng của cả hệ thống đã giúp cho công tác phát hành đạt được nhiều kết quả tích cực, cung ứng đầy đủ, đồng bộ, kịp thời sách và các sản phẩm phục vụ nhu cầu mua sách của học sinh, giáo viên cả nước. Việc hợp nhất sách giáo khoa đã giúp cho Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tập trung được nguồn lực để xây dựng các bộ sách

giáo khoa có chất lượng với giá thành cạnh tranh; giúp cho công tác triển khai thị trường sách mới của các đơn vị đầu mối được thuận lợi, tập trung.

B. Khó khăn, vướng mắc

1. Về cơ sở pháp lý

- Hiện nay, trong số các nhà xuất bản hoạt động trên phạm vi cả nước thì duy nhất Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam là doanh nghiệp kinh doanh có điều kiện hoạt động thí điểm theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con theo Quyết định số 102/2003/QĐ-TTg ngày 21/5/2003 của Thủ tướng Chính phủ (tổ hợp Công ty mẹ - Công ty con gồm 6 đơn vị trực thuộc Công ty mẹ, 39 Công ty con và Công ty liên kết). Do quy mô, tính chất hoạt động và đặc thù về mô hình tổ chức của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, một số quy định của pháp luật về công tác xuất bản không phù hợp dẫn đến Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam gặp rất nhiều khó khăn trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị và sản xuất kinh doanh, đặc biệt là xuất bản, phát hành sách giáo khoa như về mặt tổ chức doanh nghiệp (liên kết trong hoạt động xuất bản, in và phát hành); về mô hình tổ chức quản lý điều chỉnh bởi Luật Doanh nghiệp và Luật Xuất bản, chưa có sự thống nhất về bố trí các chức danh lãnh đạo, trong đó có việc kiêm nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng thành viên và chức danh Tổng Giám đốc...

- Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành về thuế giá trị gia tăng (Điều 4, khoản 15) quy định: "Sách giáo khoa là mặt hàng không thuộc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng" nên toàn bộ phần thuế giá trị gia tăng của các chi phí đầu vào (vật tư, in ấn, vận chuyển...) để sản xuất ra sách giáo khoa được tập hợp và hạch toán vào giá vốn sách giáo khoa, điều này làm giá sách giáo khoa phải tăng thêm chi phí đầu vào.

- Chi phí cho việc chi trả nhuận bút đối với tác phẩm được trích dẫn trong xuất bản phẩm, nhất là sách giáo khoa, gặp rất nhiều khó khăn. Nguyên nhân là do hiện nay chưa có văn bản pháp lý nào quy định mức chi trả cho việc trích dẫn. Do đó, trong nhiều trường hợp, chi phí chi trả cho việc trích dẫn này (một, hai đoạn trích hoặc khổ thơ) lại nhiều hơn nhuận bút của tác giả biên soạn xuất bản phẩm.

- Về nạn in lậu: Hiện nay, chế tài và hành lang pháp lý đối với việc in lậu chưa đủ mạnh, việc giám sát còn chưa đồng bộ, nên hiện tượng in lậu xuất bản phẩm, đặc biệt đối với sách giáo khoa vẫn đang rất phổ biến. Việc in lậu dẫn đến những hệ quả rất nặng nề: tác giả bị xâm phạm quyền lợi; các nhà xuất bản bị tổn hại về kinh tế, không đủ năng lực để tái sản xuất, đầu tư cho chất lượng xuất bản phẩm; nhà xuất bản mất uy tín với các đối tác nước ngoài do vi phạm Công ước Bern về sở hữu trí tuệ, dẫn đến khó khăn trong việc đàm phán, mua bán quyền tác phẩm; người dùng phải sử dụng những xuất bản phẩm kém chất lượng...

2. Về xã hội hóa sách giáo khoa

Do tính chất xã hội hóa đối với sách giáo khoa nên tình hình cạnh tranh trong xuất bản, in và phát hành sách giáo khoa ngày càng gia tăng dẫn đến khó khăn hơn cho Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam trong sản xuất, kinh doanh. Đồng thời, những thông tin báo chí, dư luận xã hội bất lợi về sách giáo khoa, về hoạt động đấu thầu mua sắm vật tư giấy in,... cũng tác động không nhỏ đến hoạt động sản xuất - kinh doanh của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

3. Về lực lượng, kinh nghiệm, quá trình in ấn, phát hành

- Công tác biên soạn sách giáo khoa theo chương trình mới lần đầu tiên được áp dụng nên gặp nhiều khó khăn từ khâu thiết kế đến khâu tổ chức thực hiện, công tác xây dựng đội ngũ tác giả trong bối cảnh cạnh tranh cũng gặp nhiều áp lực. Việc biên soạn sách giáo khoa theo định hướng phát triển năng lực, về mặt lý luận, còn nhiều quan điểm khác biệt, vì thế đã trải qua rất nhiều sự trao đổi, thảo luận để thống nhất hướng triển khai bảo đảm đúng tinh thần đổi mới. Kết quả là các bộ sách của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam được đánh giá là có sự đổi mới thực sự. Đây là động lực để Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tiếp tục, kiên trì mục tiêu biên soạn sách giáo khoa mới, mặc dù có thể gặp lực cản ngăn trở do tư tưởng bảo thủ, ngại đổi mới, sợ khó, sợ khổ khi triển khai dạy học sách giáo khoa mới của không ít giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục.

- Thời gian tập huấn giáo viên về chương trình và sách giáo khoa mới quá ngắn. Để giáo viên nắm bắt và thực hiện đúng những ý tưởng, đổi mới

của sách giáo khoa và triển khai trong công tác giảng dạy là một việc không dễ dàng.

- Mỗi năm nhà xuất bản sẽ cùng một lúc tổ chức biên soạn sách giáo khoa mới của 3 khối lớp, cùng với việc biên soạn sách giáo khoa còn có các công tác thẩm định, dạy thực nghiệm, bồi dưỡng, tập huấn giáo viên...; kèm theo bản mẫu sách giáo khoa còn phải có thêm hệ thống phụ trợ là sách giáo viên, sách bài tập, sách điện tử, thiết bị - học liệu giáo dục nên khối lượng công việc rất lớn.

- Kế hoạch triển khai in sách giáo khoa mới bị động do việc phê duyệt sách mẫu chậm dẫn đến phải triển khai in gấp trong điều kiện phải ứng phó với dịch bệnh, rất vất vả để bảo đảm đáp ứng về tiến độ và số lượng phục vụ nhu cầu phát hành. Lần đầu tiên cả nước thực hiện một chương trình, nhiều sách giáo khoa nên việc lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa ở các địa phương rất đa dạng, khó khăn trong việc in ấn, phát hành.

- Việc phê duyệt Danh mục sách trước, sau đó mới đăng ký số lượng, nhiều địa phương gửi kết quả lựa chọn rất muộn hoặc chỉ đưa danh mục không có số lượng đăng ký cũng gây khó khăn cho công tác in ấn, phát hành. Mặt khác, thời gian các địa phương hoàn thành công tác lựa chọn sách giáo khoa đến thời điểm phải cung cấp sách rất ngắn. Với sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông áp dụng từ năm học 2021-2022, đến cuối tháng 3, các địa phương mới kết thúc việc chọn sách, nhà xuất bản chỉ còn rất ít thời gian để in ấn, phát hành, vận chuyển đến các địa phương. Việc in ấn, nhập kho gấp gáp ảnh hưởng đến khả năng kiểm tra, kiểm soát kỹ các công đoạn trong quá trình triển khai in. Để đáp ứng tối đa nhu cầu thị trường, dẫn đến phải in số lượng nhỏ lẻ, làm chi phí cho công đoạn sản xuất tăng cao.

V- ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Về quy định pháp lý trong lĩnh vực xuất bản

Hiện nay, việc thực hiện các quy định pháp lý trong công tác xuất bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam còn gặp một số khó khăn. Đề xuất

xem xét, nghiên cứu sửa đổi các quy định trong lĩnh vực xuất bản để tạo thuận lợi cho công tác xuất bản, in và phát hành sách giáo khoa.

2. Về quy định pháp lý trong lĩnh vực tài chính

Để xuất cần xem xét đưa sách giáo khoa thuộc đối tượng chịu thuế suất giá trị gia tăng mức 0% hoặc 5% để giảm giá thành sản xuất sách giáo khoa (do phần thuế giá trị gia tăng đầu vào sẽ được khấu trừ và không phải tính vào giá vốn). Việc áp dụng thuế suất giá trị gia tăng mức 0% hoặc 5% làm giảm giá bán sách giáo khoa, giảm gánh nặng cho người tiêu dùng là học sinh, giáo viên, phụ huynh học sinh.

3. Về sự chỉ đạo, phối hợp của các bộ, ban, ngành và các sở giáo dục và đào tạo

- Các bộ, ban, ngành cần tiếp tục nghiên cứu, đánh giá những hạn chế, tồn tại, và đề xuất, kiến nghị các giải pháp cụ thể, khả thi, nhất là các giải pháp về cơ chế, chính sách hỗ trợ đối với việc xuất bản, in, phát hành sách giáo khoa. Hoàn thiện hệ thống pháp luật về xuất bản, phù hợp với thực tiễn, tăng cường hành lang pháp lý bảo đảm thực thi quyền sở hữu trí tuệ. Hoàn thiện các quy định về thuế, giá thuê nhà đất theo hướng giảm và bổ sung chính sách ưu đãi cho hoạt động xuất bản sách giáo khoa.

- Cần sớm ban hành các quy định điều chỉnh, hướng dẫn quản lý hoạt động xuất bản, phát hành xuất bản phẩm, quy định hướng dẫn việc đặt hàng, giao nhiệm vụ, đấu thầu trong lĩnh vực xuất bản theo quy định của pháp luật, v.v.. Rà soát, kiểm tra các điều luật liên quan đến in lậu, in giả, nhằm từng bước đẩy lùi xuất bản phẩm giả.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo cần thiết lập phần mềm để các địa phương cập nhật kết quả lựa chọn sách giáo khoa. Từ đó, các nhà xuất bản có được thông tin nhanh nhất, kịp thời có phương án phát hành phù hợp.

- Về thẩm định sách giáo khoa: Công tác thẩm định sách giáo khoa vừa qua được Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức tốt, đã lựa chọn được những bản mẫu sách giáo khoa đạt chất lượng để đưa vào sử dụng trong các cơ sở giáo dục. Tuy nhiên, để có thể đạt được hiệu quả hơn nữa, cần xây dựng tiêu chuẩn, tiêu chí thẩm định sách giáo khoa cụ thể hơn nữa, sát hơn, đánh giá

được đâu là những bộ sách có sự đổi mới thực sự. Mặt khác, đang có một mâu thuẫn đặt ra, đó là trong khi các tác giả, nhà xuất bản nỗ lực đổi mới, thể hiện ở cách tiếp cận cả về nội dung cũng như phương pháp trong việc biên soạn sách giáo khoa phát triển năng lực thì không ít cơ sở giáo dục và giáo viên ngại thay đổi. Để giải quyết mâu thuẫn này, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam mong muốn ngành giáo dục cần có những chỉ đạo, hướng dẫn để việc đổi mới về tư duy, phương pháp giảng dạy theo chương trình mới phải trở thành động lực của mỗi giáo viên.

- Về sự phối hợp của các Sở Giáo dục và Đào tạo: đẩy nhanh công tác lựa chọn sách giáo khoa để hỗ trợ Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam về mặt thời gian chuẩn bị cho việc cung cấp sách và phối hợp, hỗ trợ các nhà xuất bản hơn nữa trong các công tác khác có liên quan đến việc giới thiệu, tập huấn sách giáo khoa cho giáo viên...

4. Về sự chia sẻ, đồng thuận của xã hội

Việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo là tất yếu khách quan, trong quá trình đổi mới còn nhiều khó khăn, vướng mắc như về công việc giảng dạy sẽ gặp khó khăn khi thay đổi chương trình, việc sử dụng sách giáo khoa đòi hỏi sự trợ giúp về mặt chuyên môn và các nguồn lực mới hỗ trợ và đầu tư. Việc lựa chọn sách giáo khoa khác nhau sẽ khiến học sinh gặp khó khăn dẫn đến phụ huynh rất khó theo dõi, nắm bắt quá trình học tập của các cháu. Đồng thời về phía đơn vị xuất bản, phát hành sách giáo khoa cũng gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc như đã nêu. Vì vậy, rất cần có sự chia sẻ, đồng thuận của các bộ, ban, ngành, các cơ sở giáo dục, phụ huynh và học sinh để công cuộc đổi mới toàn diện giáo dục và đào tạo đạt hiệu quả cao và các nhà xuất bản có thêm quyết tâm để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

VI- KẾT LUẬN

Chủ trương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo của đất nước là chủ trương đúng đắn. Lần đầu tiên Chương trình giáo dục phổ thông được xây dựng một cách bài bản, theo một quy trình chặt chẽ, từ chương

trình tổng thể đến các chương trình môn học, hoạt động giáo dục; từ xây dựng, ban hành chương trình đến biên soạn, thẩm định sách giáo khoa. Sau gần 3 năm học triển khai chương trình, sách giáo khoa mới cho thấy kết quả bước đầu rất tích cực, các nhà trường, giáo viên và học sinh hào hứng, chủ động, sáng tạo hơn trong quá trình dạy và học. Cùng với thành tựu chung của đất nước, giáo dục và đào tạo trong thời gian qua đã đạt được những kết quả to lớn.

Để hoàn thành mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo của đất nước thì việc xuất bản, phát hành sách giáo khoa giữ một vị trí vô cùng quan trọng. Công tác xuất bản, phát hành là trung tâm của hệ thống giáo dục, phổ biến kiến thức và nuôi dưỡng một nền trí tuệ độc lập. Vì vậy, cần có sự chung tay góp sức của các bộ, ban, ngành, cơ quan quản lý nhà nước để bổ sung các hành lang pháp lý, các quy định, chỉ đạo cụ thể hơn nữa để công tác xuất bản, phát hành sách giáo khoa được thuận lợi, giúp hoàn thành mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG NỖ LỰC THÍCH ỨNG TRONG CHUYỂN ĐỔI SỐ

TRẦN CHÍ ĐẠT*

Chúng ta đang bước vào thời kỳ mà Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và chuyển đổi số được cả Chính phủ, doanh nghiệp và người dân quan tâm, với dân số khoảng 98 triệu người và tỷ lệ người sử dụng internet ở Việt Nam năm 2020 đạt 70,23% dân số. Và trong cùng khoảng thời gian này, chúng ta có khoảng 130 triệu thuê bao di động có phát sinh lưu lượng, trong đó đang có khoảng 30 triệu người sử dụng điện thoại di động thông minh hằng ngày. Internet và các thiết bị thông minh đang trở thành phương tiện chủ yếu để người đọc tiếp cận với thông tin nói chung và sách nói riêng. Sự phát triển nhanh chóng đó vào thời điểm Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với công cuộc chuyển đổi số đang tác động mạnh mẽ đến mọi lĩnh vực hoạt động, trong đó có hoạt động xuất bản.

1. Chuyển đổi số hoạt động xuất bản với việc tận dụng cơ hội của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư

Hoạt động xuất bản ở Việt Nam trong những năm gần đây có sự phát triển mạnh, ngày càng khẳng định vị trí, vai trò của mình trong lĩnh vực tư tưởng - văn hóa. Nội dung xuất bản phẩm đáp ứng ngày càng tốt hơn đời sống tinh thần của xã hội, góp phần tích cực vào nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài cho đất nước. Đội ngũ những người làm công tác xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm ngày càng phát triển cả về số lượng và chất lượng, vững vàng về chính trị, chuyên sâu về nghiệp vụ.

* Giám đốc - Tổng Biên tập Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông.

Số đầu sách xuất bản hàng năm được đầu tư xuất bản ngày một tăng, đáp ứng được yêu cầu sử dụng ngày một đa dạng của mọi đối tượng bạn đọc và từng bước xuất khẩu ra nước ngoài.

Xuất bản nước ta cũng đã có nhiều đổi mới về công nghệ, phong phú về nội dung và đa dạng về hình thức, trong đó có hình thức xuất bản điện tử, đặc biệt là việc thúc đẩy phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng, trong đó có xuất bản phẩm điện tử (Quyết định số 329/QĐ-TTg ngày 15/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030). Cũng như đa số các lĩnh vực khác, bước vào thời kỳ Cách mạng công nghiệp 4.0, xuất bản sẽ là lĩnh vực chịu nhiều tác động, mà nếu biết tận dụng thì sẽ mang lại nhiều kết quả tích cực.

Trong hoạt động xuất bản, nhiều thiết bị điện tử kết hợp việc ứng dụng công nghệ thông tin trong kết nối và xử lý dữ liệu đã, đang và sẽ hỗ trợ rất nhiều trong công tác xuất bản, phát hành, điển hình là các máy đọc mã vạch để tra cứu nguồn gốc xuất xứ cũng như giá của xuất bản phẩm, kết hợp hệ thống phần mềm bán hàng. Mỗi xuất bản phẩm được bán thì hệ thống đều tự động cập nhật số lượng xuất/tồn kho và ghi nhận doanh thu về máy chủ. Hoặc đối với việc mang lại những trải nghiệm cao cấp hơn nội dung của xuất bản phẩm thì hiện nay nhiều xuất bản phẩm có sự tích hợp cả sách in truyền thống và ứng dụng công nghệ thông tin, điện tử, ví dụ một số loại xuất bản phẩm như Flash card, bút chấm đọc hoặc một số loại sách in về khoa học vũ trụ, thiên văn. Với các loại xuất bản phẩm này, hình ảnh minh họa hoặc nhân vật trong sách sẽ trở nên sống động hơn với những chuyển động ba chiều khi dùng điện thoại thông minh quét lên các bức hình được in trên sách.

Sách điện tử và các hình thức xuất bản trên phương tiện truyền thông hiện đại ra đời cũng đang tạo ra một sự lựa chọn cho bạn đọc trong việc tiếp cận nội dung xuất bản phẩm. Tuy vậy, sách điện tử như đang được xuất bản và phát hành hiện nay có lẽ vẫn chỉ là hình thức sơ khai so với những gì mà chúng ta có thể nhìn trước được khi Cách mạng công nghiệp 4.0 thực sự ở giai đoạn phát triển cao trào. Khi đó, nội dung đa phương tiện sẽ vô cùng phát triển, và sách điện tử không chỉ còn là những dòng chữ đơn điệu trên

màn hình đọc mà sẽ có sự xuất hiện của các thành phần đa phương tiện kết hợp công nghệ thực tế ảo và thực tại tăng cường. Nội dung sách sẽ có những video clip mô phỏng, kết hợp các thiết bị như kính 3D thực tế ảo, sẽ giúp độc giả có được những trải nghiệm tuyệt vời đối với một số loại sách như sách hướng dẫn du lịch, sách kỹ nghệ thực hành, v.v..

Vượt xa cả các trang web xuất bản và phát hành trực tuyến qua mạng hiện nay, xuất bản và phát hành trong thời kỳ Cách mạng công nghiệp 4.0 cũng sẽ có sự kết hợp và tương tác mạnh mẽ của các nền tảng dịch vụ mạng xã hội khác nhau. Thông qua định hướng khách hàng và dựa trên cơ sở xử lý nội dung số, kết nối nhiều sản phẩm với các thông tin về thói quen, sở thích của khách hàng, các hình thức truyền thông mới có thể tạo ra các dịch vụ nội dung được cá nhân hóa cho từng đối tượng khách hàng khác nhau.

Chuyển đổi số có thể mang đến những thay đổi ngày càng rõ nét trong các khâu xuất bản, truyền thông, phát hành. Những công đoạn của xuất bản truyền thống sẽ được giảm đi rất nhiều để đến được tay nhiều độc giả nhất trong thời gian nhanh nhất. Chuỗi quá trình, từ sáng tạo tác phẩm đến khi được phát hành đến bạn đọc có thể được điều chỉnh phù hợp với nhiều mô hình kinh doanh khác nhau. Cùng với đó là khả năng đo lường sự quan tâm của bạn đọc với một xuất bản phẩm đang trong kế hoạch xuất bản hoặc sắp được công bố, thông qua mạng xã hội và các kênh phát hành riêng của nhà xuất bản, để kịp thời có những bước đi hợp lý trong việc xuất bản và phát hành tới tay bạn đọc.

Đối với bạn đọc, tiến tới việc đọc và thưởng thức tác phẩm cũng có nhiều thay đổi dễ nhận thấy, đó là sự tương tác qua lại giữa người đọc và sách dưới hình thức điện tử. Việc đọc sách sẽ đem đến nhiều trải nghiệm mới với việc thưởng thức các thành phần đa phương tiện như đã nêu trên; đồng thời là khả năng tra cứu tức thời các nội dung quan tâm, hoặc người đọc cũng có khả năng dễ dàng đối chiếu nội dung với những phần mở rộng (ngoài nội dung chính của sách) được tích hợp ngay trong cuốn sách điện tử. Hơn thế nữa, sự tương tác, trao đổi thông tin, ý kiến nhận xét, đánh giá về một tác phẩm giữa bạn đọc với nhau hoặc giữa bạn đọc với tác giả, bạn đọc với nhà xuất bản có thể được thực hiện ngay trên chính giao diện đọc sách của thiết bị mà không phải email hay điện thoại hoặc bất kỳ hình thức nào khác.

Thực tế cho thấy, chuyển đổi số trong lĩnh vực xuất bản đã từng bước diễn ra trong các khâu của hoạt động xuất bản, thể hiện rõ nhất là trong các hoạt động marketing, bán hàng trên các trang thương mại điện tử, xuất bản điện tử. Hầu hết các nhà xuất bản, công ty sách đã thúc đẩy ứng dụng công nghệ vào trong hoạt động xuất bản, phát hành. Các kênh phát hành cũng sẽ được mở rộng, vượt ra ngoài khuôn khổ của các kênh phát hành truyền thống với các hệ thống phát hành trực tuyến được xây dựng theo công nghệ đa nền tảng, đa giao diện. Nghĩa là tương thích và phù hợp với mọi chủng loại thiết bị, kích thước màn hình, nền tảng công nghệ thiết kế ra thiết bị và phần mềm điều khiển thiết bị đó.

Hiện nay, các loại hình sách mới như ebook, audiobook, video book đã xuất hiện ngày một nhiều hơn trên thị trường xuất bản Việt Nam, không chỉ đáp ứng nhu cầu của bạn đọc thông thường mà còn đáp ứng nhu cầu của nhiều đối tượng khách hàng đặc biệt khác như học sinh các cấp học, người khiếm thị, v.v.. Các hệ thống marketing, bán hàng tự động và bán tự động với trí tuệ nhân tạo như Chatbot, tự động gửi thông tin marketing qua email, mạng xã hội theo sở thích, thói quen và nhu cầu riêng của từng khách hàng đang xuất hiện ngày một nhiều. Ví như hôm nay chúng ta lên Google tìm kiếm một tựa sách, ngay lập tức các tài khoản mạng xã hội của chúng ta sẽ xuất hiện hàng loạt thông tin về các tên sách và chủ đề tương tự mà chúng ta cần tìm. Quy trình quản lý, quản trị hoạt động xuất bản cũng được thay đổi dựa trên ứng dụng công nghệ. Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong xử lý các nội dung mà trước đây chỉ dành cho lao động trí tuệ cao như khâu biên tập, cũng đã được một số nhà xuất bản thực hiện.

Chuyển đổi số giúp công tác biên tập trở nên nhanh gọn hơn rất nhiều. Nhiều khâu công việc hiện nay thuộc về biên tập viên có thể sẽ được đảm nhiệm bởi hệ thống máy móc tự động hay những robot thông minh. Hệ thống máy móc có thể được lập trình để rà soát các lỗi morat, thậm chí là biên tập bản thảo... Công tác biên tập cũng trở nên chuyên nghiệp hóa hơn khi biên tập viên có được nhiều nguồn thông tin để kiểm định, kiểm chứng và hệ thống thông tin được hệ thống hóa, giúp nhà xuất bản kiểm định được chất lượng bản thảo, kiểm soát nhanh và triệt để được những nội dung nhạy cảm nhờ ứng dụng khoa học và công nghệ. Một số nhà xuất bản, công ty sách

đang chuyển dần hướng tiếp cận bạn đọc từ sách in sang sách điện tử cũng là một minh chứng sinh động và rõ rệt nhất cho chuyển đổi số trong hoạt động xuất bản. Bạn đọc chỉ cần sử dụng các thiết bị số cá nhân nhỏ gọn như điện thoại thông minh, máy tính bảng là có thể lưu trữ và đọc hàng nghìn cuốn sách ở dạng số. Việc phát hành các sách này cũng trở nên thuận tiện và nhanh chóng.

2. Thực trạng chuyển đổi số của Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông

Ngày 03/6/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 749/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; ngày 30/12/2020, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quyết định số 2374/QĐ-BTTTT phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi số của Bộ Thông tin và Truyền thông. Thực hiện theo các Chương trình và Kế hoạch chuyển đổi số nêu trên, Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông đã chủ động xây dựng Chiến lược phát triển Nhà xuất bản giai đoạn 2021-2025, trong đó có Chương trình hành động chuyển đổi số của Nhà xuất bản giai đoạn 2021-2025 và đã được Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt (Quyết định số 1406/QĐ-BTTTT ngày 10/9/2021). Theo đó, Nhà xuất bản xác định sẽ thực hiện chuyển đổi số toàn diện, mọi mặt hoạt động của Nhà xuất bản, từ đó tăng hiệu quả quản lý, điều hành, tác nghiệp của đơn vị; tăng năng suất lao động cho cán bộ, viên chức, người lao động; tăng chất lượng và hiệu quả, số lượng xuất bản phẩm; nâng cao chất lượng điều hành hoạt động của Nhà xuất bản; tăng hiệu quả dịch vụ xuất bản phục vụ xã hội (các tổ chức và cá nhân rút ngắn thời gian và chi phí xuất bản); góp phần phát triển văn hóa đọc cho toàn xã hội; phấn đấu trở thành nhà xuất bản số vào năm 2025.

Để thực hiện được mục tiêu đó, Nhà xuất bản đã đề ra nhiều nhiệm vụ, giải pháp, trong đó bao gồm:

Thứ nhất, đổi mới tổ chức, quy chế, sắp xếp lại tổ chức và quản trị; hoàn thiện các quy định, quy trình nghiệp vụ của đơn vị.

Thứ hai, phát triển các nền tảng phục vụ chuyển đổi số, gồm: nâng cấp Sàn sách in Book365.vn với công nghệ hiện đại trở thành địa chỉ phát hành

xuất bản phẩm hàng đầu đến độc giả trong cả nước, đồng thời là nơi tổ chức các Triển lãm, Hội sách trực tuyến... do Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo tổ chức, cung cấp dịch vụ hạ tầng phát hành sách in trực tuyến cho các nhà xuất bản, công ty phát hành tham gia, tạo nên một không gian mua bán sách, giao dịch bản quyền sôi động, trở thành sân chơi của toàn ngành; nâng cấp hệ thống xuất bản điện tử Ebook365.vn với công nghệ hiện đại để trở thành hệ thống xuất bản điện tử hàng đầu, từ đó nâng cao năng lực của Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông trong xuất bản điện tử và cung cấp dịch vụ hạ tầng xuất bản điện tử cho các nhà xuất bản và tổ chức, cá nhân khác có nhu cầu.

Thứ ba, xây dựng hạ tầng số và hệ thống quản lý, điều hành, tác nghiệp, gồm website và các công cụ truyền thông, tương tác với tác giả, độc giả; hệ thống quản lý nghiệp vụ, tác nghiệp, gồm: biên tập, xuất bản, phát hành, nhân sự, kho, hành chính - văn thư, v.v., xây dựng hệ thống báo cáo thông minh, hỗ trợ ra quyết định, hỗ trợ người dùng; hệ thống hỗ trợ biên tập nội dung xuất bản phẩm.

Thứ tư, xây dựng hạ tầng dữ liệu, khai thác dữ liệu dùng chung, thống nhất trong toàn bộ đơn vị (dữ liệu bản thảo, bản mẫu (dùng chung giữa Ban Biên tập, Ban Xuất bản điện tử, bộ phận thiết kế - sản xuất và các chi nhánh), dữ liệu khách hàng, số liệu về kho, phát hành (dùng chung giữa bộ phận kho, phát hành, kế toán), văn bản chỉ đạo, điều hành, hồ sơ tài liệu (dùng chung giữa các phòng/ban/chi nhánh)...).

Thứ năm, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin đồng bộ, phục vụ 100% cán bộ sử dụng các hệ thống công nghệ thông tin để làm việc mọi lúc, mọi nơi, làm việc nhóm.

Thứ sáu, bảo đảm an toàn thông tin, trang bị các thiết bị, công nghệ an toàn bảo mật hoặc thuê dịch vụ bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống của Nhà xuất bản.

Thứ bảy, phát triển nguồn nhân lực, kỹ năng số, đào tạo nâng cao kiến thức về chuyển đổi số trong các nghiệp vụ, chuyên môn, quản lý cho 100% cán bộ, viên chức.

Một trong những hoạt động chuyển đổi số đầu tiên phải kể đến (kể từ khi chuyển đổi số được Chính phủ và Bộ Thông tin và Truyền thông thúc

đẩy triển khai) là việc thiết kế lại các chức năng của Sàn sách in Book365.vn của Nhà xuất bản để đẩy mạnh quảng bá, phát hành sách, đồng thời chủ trì, phối hợp với Cục Xuất bản, In và Phát hành sửa đổi, bổ sung chức năng của Sàn để làm nơi tổ chức Triển lãm - Hội sách quốc gia bắt đầu từ năm 2020.

Năm 2020 là một năm đầy những khó khăn, thách thức đối với mọi lĩnh vực, mọi ngành nghề do ảnh hưởng nghiêm trọng từ đại dịch Covid-19, và ngành xuất bản cũng không nằm ngoài sự ảnh hưởng tiêu cực đó. Số liệu từ Cục Xuất bản, In và Phát hành cho biết, tính đến thời điểm cuối tháng 3/2020, hoạt động xuất bản nói chung, trước hết thị trường phát hành sách truyền thống, dựa chủ yếu vào hệ thống cửa hàng bán lẻ gặp nhiều khó khăn. Doanh thu của các đơn vị phát hành sách truyền thống giảm mạnh, nhất là ở hai thị trường lớn Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy chưa có thống kê đầy đủ nhưng theo báo cáo của các đơn vị phát hành sách lớn như Fahasa, Phương Nam, Tiền Phong, Tân Việt, Công ty Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh... và các công ty sách, nhà sách tham gia liên kết xuất bản như Alphabooks, Thaihabooks, Nhã Nam, Đinh Tị, Đông A..., doanh thu giảm khoảng 30 - 40% so với cùng kỳ và giảm sâu trong tháng 4/2020.

Đối với Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông, doanh số 3 tháng đầu năm 2020 đã giảm khoảng 60% so với cùng kỳ năm 2019, sách xuất bản ra không thể đến tay bạn đọc. Nhiều sự kiện dự kiến diễn ra vào đầu quý II như Hội nghị Cộng tác viên, một số sự kiện ra mắt sách cũng đã bị hoãn lại. Trước khó khăn đó, Nhà xuất bản đã tìm kiếm mọi biện pháp để tháo gỡ khó khăn cho hoạt động xuất bản, phát hành. Xác định vào thời điểm dịch bùng phát và có sự giãn cách xã hội, người dân hạn chế đi lại, vui chơi thì có thể sẽ là cơ hội tốt để cung cấp sách phục vụ nhu cầu học tập và giải trí của người dân khi phải giãn cách xã hội và ở nhà. Từ ý tưởng đó, cùng với chủ trương chuyển đổi số mà Chính phủ và Bộ Thông tin và Truyền thông đang thúc đẩy triển khai, Nhà xuất bản đã định hình một hướng tiếp cận chuyển đổi số của mình, đó là tập trung phát triển và đẩy mạnh kênh phát hành sách in qua mạng. Sẵn có trang web Book365.vn được xây dựng từ năm 2013 (nay đã lạc hậu về công nghệ, tính năng và hoạt động chưa thật hiệu quả), Nhà xuất bản đã phối hợp với công ty công nghệ để nâng cấp nhiều tính năng mới, tăng cường tính an toàn thông tin, tối ưu quy trình đăng ký,

đặt hàng, quản trị đơn hàng, tạo giao diện mới, v.v. để trở thành kênh chủ lực đưa sách tới bạn đọc.

Trong thời gian này, sự kiện Ngày Sách Việt Nam và một số triển lãm sách cũng chuẩn bị được tổ chức, tuy nhiên, do dịch bệnh Covid-19 nên việc tổ chức như mọi năm bị dừng lại, thay vào đó là kế hoạch tổ chức theo hình thức trực tuyến. Và Sàn Book365.vn do Nhà xuất bản đang quản lý, vận hành đã được lựa chọn để làm nơi tổ chức sự kiện. Xác định đây là cơ hội tốt để Nhà xuất bản được đầu tư thêm nguồn lực cho chuyển đổi số phục vụ quảng bá, phát hành, từ đó cùng toàn ngành xuất bản vượt qua khó khăn để tuyên truyền, quảng bá sách đến với toàn xã hội; các nhà xuất bản, công ty sách có thêm một kênh hữu hiệu để đẩy mạnh phát hành, bù đắp doanh thu thiếu hụt từ các kênh phát hành truyền thống, Nhà xuất bản đã chủ trì, phối hợp với Cục Xuất bản, In và Phát hành và công ty công nghệ để lập kế hoạch chi tiết cho toàn bộ các hoạt động của sự kiện này, từ việc *thay đổi giao diện sao cho bắt mắt và mang đặc trưng của sự kiện Ngày Sách Việt Nam và các triển lãm sách; thuê và tích hợp hệ thống quản trị, điều hành trực tuyến cho toàn bộ hoạt động được tổ chức trên Sàn; tích hợp mô hình triển lãm ảo; tích hợp hệ thống tọa đàm online; sửa đổi và tin học hóa quy trình đặt hàng, gom hàng và giao hàng, quy trình quản lý vận đơn vì có sự tham gia của một đơn vị vận chuyển chuyên nghiệp là VNPost; tổ chức, bố trí các không gian trưng bày trên Sàn; chuẩn bị các nội dung chủ đạo và hỗ trợ các nhà xuất bản, công ty sách trong việc đăng tải thông tin lên Sàn, v.v..*

Công tác đầu tư chuyển đổi số kịp thời đã góp phần quan trọng cho việc tổ chức thành công 03 sự kiện lớn của ngành xuất bản trong năm 2020 theo hình thức trực tuyến là: *Hội sách chào mừng Ngày Sách Việt Nam lần thứ 7; Triển lãm sách kỷ niệm 130 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh; Triển lãm sách kỷ niệm 75 năm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.*

Kết quả, các sự kiện đã thu hút được 107 lượt tham gia của các nhà xuất bản và đơn vị phát hành sách, giới thiệu khoảng trên 24.000 đầu sách; số lượng đơn đặt hàng đạt được là 11.000 đơn vận với gần 15.000 cuốn sách được đưa tới bạn đọc cả nước; trên 2 triệu lượt truy cập; doanh thu trên 1 tỷ đồng; đã tổ chức được 25 sự kiện tọa đàm, giao lưu của nhiều tác giả, nhà văn,

nhà khoa học, nhà quản lý có uy tín trong xã hội với khoảng xấp xỉ 1.500 lượt người tham dự. Đối với các nhà xuất bản và đơn vị phát hành, Book365.vn đã tạo dấu ấn khi lần đầu tiên trở thành kênh giới thiệu sách trực tuyến, chính thống, sử dụng công nghệ hiện đại để giúp các đơn vị cung cấp sách trực tiếp với giá ưu đãi đến tay bạn đọc trong cả nước, đặc biệt là ở các vùng sâu, vùng xa; góp phần lan tỏa ý nghĩa của Ngày Sách Việt Nam, cổ vũ, động viên tác giả, người làm công tác xuất bản, mở ra hướng phát triển thị trường mới, khích lệ các nhà xuất bản đổi mới mô hình kinh doanh, mở rộng thị trường, thúc đẩy văn hóa đọc phát triển. Từ thành công ban đầu đó, Book365.vn tiếp tục trở thành nơi tổ chức các sự kiện lớn của ngành xuất bản trong những năm tiếp theo.

Bên cạnh đó, để hỗ trợ công tác biên tập, nhằm giảm bớt công sức của biên tập viên và Lãnh đạo Nhà xuất bản trong biên tập và duyệt bản thảo, Nhà xuất bản đang có kế hoạch nghiên cứu và tổ chức xây dựng Hệ sinh thái gồm: Hệ thống hỗ trợ biên tập nội dung xuất bản phẩm, Hệ thống quản lý nghiệp vụ, tác nghiệp, kết hợp với các cơ sở dữ liệu nhân sự, cơ sở dữ liệu phát hành, cơ sở dữ liệu kho, cơ sở dữ liệu tác giả, cộng tác viên, khách hàng, các dữ liệu thống kê và cơ sở dữ liệu nghiệp vụ chuyên ngành dùng chung, thống nhất trong toàn bộ đơn vị. Từ đó có thể quản lý và triển khai hoạt động chuyên môn theo một quy trình khép kín, từ khâu tiếp nhận bản thảo, đăng ký kế hoạch, triển khai biên tập và trình duyệt; quản lý file bản thảo gốc, bản thảo biên tập, bản thảo hoàn thiện và hồ sơ bản thảo đều được thực hiện trực tiếp qua hệ thống này. Đây cũng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong Chương trình chuyển đổi số của Nhà xuất bản từ nay đến năm 2025.

Trong công tác xuất bản điện tử, Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông là nhà xuất bản đầu tiên tự nghiên cứu yêu cầu tính năng và đặt hàng xây dựng hệ thống xuất bản điện tử, đồng thời là nhà xuất bản đầu tiên có đề án xuất bản, phát hành xuất bản phẩm điện tử được Cục Xuất bản, In và Phát hành xác nhận. Kể từ khi được xác nhận đề án, trong những năm qua, Nhà xuất bản đã xuất bản được trên 1.000 đầu sách điện tử, trong đó có các dạng sách điện tử đơn giản, sách nói và sách multimedia, đặc biệt có hệ thống hỗ trợ học tập cho sinh viên một số trường đại học với sách bài tập tương tác. Không dừng lại ở việc đầu tư hệ thống để tự xuất bản điện tử cho

riêng mình, với ý tưởng tiên phong đi đầu chuyển đổi số tạo nền tảng công nghệ để hỗ trợ các nhà xuất bản cùng tham gia xuất bản điện tử nhưng chưa có điều kiện đầu tư, Hệ thống xuất bản điện tử của Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông hiện đang được nâng cấp tính năng để trở thành nơi cung cấp hạ tầng xuất bản điện tử (gồm không gian phát hành và công cụ làm sách điện tử) cho các đơn vị xuất bản/phát hành có nhu cầu nhằm thúc đẩy hoạt động xuất bản điện tử của toàn ngành phát triển. Dự kiến từ nay đến đầu năm 2024, một phiên bản mới của Hệ thống xuất bản điện tử sẽ được ra mắt với nhiều tính năng được hoàn thiện hơn, trong đó có việc bổ sung tính năng xuất bản sách nói, sách video và nhiều tính năng khác để đáp ứng yêu cầu của Nhà xuất bản cũng như toàn ngành.

Song song với các nội dung trên, Nhà xuất bản đã đưa vào kế hoạch nhiệm vụ nâng cấp website và các công cụ truyền thông khác, trong đó nâng cấp website Nhà xuất bản với giao diện, công nghệ mới phù hợp với xu thế truyền thông hiện đại là đa nền tảng, đa giao diện; tích hợp với các mạng xã hội Facebook, Zalo, Youtube để tạo thành một hệ thống truyền thông đa dạng, từ đó tăng cường truyền thông tương tác để quảng bá thương hiệu và đẩy mạnh phân phối sản phẩm.

Và một nội dung không thể thiếu để có thể chuyển đổi số là chuyển đổi nhận thức (cách nghĩ, cách làm) và cách thức tổ chức bộ máy, tổ chức công việc. Để thực hiện nội dung này, trong năm 2021, Nhà xuất bản đã tiến hành sắp xếp lại tổ chức và quản trị, trong đó đã tổ chức, sắp xếp lại bộ máy từ 9 phòng/ban/chi nhánh xuống còn 6 bộ phận, đồng thời điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận bảo đảm phù hợp với cách làm mới. Song song với đó là bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình nghiệp vụ và đã nâng cấp thành bộ tiêu chuẩn ISO gồm 17 bộ quy trình, được ban hành từ ngày 30/6/2022 để áp dụng trong toàn đơn vị.

Để có thêm cơ sở thực hiện chuyển đổi số thành công, hàng năm, Nhà xuất bản đều đăng ký thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ, với các đề tài tiêu biểu như: *Nghiên cứu xây dựng phương án và quy trình xuất bản công nghệ số; Nghiên cứu đề xuất xây dựng hệ thống quản lý phát hành xuất bản phẩm; Nghiên cứu xây dựng các tiêu chí cho xuất bản phẩm điện tử; Nghiên cứu xu thế và ảnh hưởng của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*

đến hoạt động xuất bản Việt Nam và đề xuất giải pháp thực hiện hoạt động biên tập, in và phát hành của Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông; Nghiên cứu xây dựng phần mềm hỗ trợ quảng bá và phát hành xuất bản phẩm trên thiết bị di động; Nghiên cứu xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ quản trị, tác nghiệp, v.v.. Đây là một trong những bước đi cơ bản để Nhà xuất bản hiểu, tiếp cận với công nghệ mới và cách thức tổ chức hoạt động mới, và là tiền đề quan trọng cho việc nghiên cứu thực hiện chuyển đổi số các hoạt động của đơn vị.

Chuyển đổi số là một nhiệm vụ không hề đơn giản, bởi nó liên quan đến nhận thức, thói quen, lối mòn trong suy nghĩ và thực hiện nhiệm vụ hằng ngày, và hơn thế nữa là nguồn kinh phí thực hiện cũng không hề nhỏ, và đối với Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông thì phía trước vẫn là một chặng đường dài. Song với một số kết quả đạt được nêu trên đã cho thấy sự nỗ lực của Nhà xuất bản để không những thích ứng mà phải là Nhà xuất bản tiên phong trong chuyển đổi số, phấn đấu trở thành Nhà xuất bản số vào năm 2025 như mục tiêu chiến lược đã đề ra.

3. Một số gợi ý về hướng đi chuyển đổi số cho xuất bản Việt Nam

Tính đến nay, cả nước đã có 12 nhà xuất bản và 06 doanh nghiệp phát hành được cấp xác nhận xuất bản/phát hành xuất bản phẩm điện tử¹. Để đạt được các chỉ tiêu về số lượng đầu sách xuất bản hằng năm và đặc biệt là số lượng xuất bản sách điện tử trong Quy hoạch phát triển xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 mà Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt (*tỷ lệ xuất bản phẩm điện tử đạt 20 - 30% tổng số xuất bản phẩm được xuất bản*); Chiến lược thúc đẩy phát triển lĩnh vực xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm giai đoạn 2021 - 2025 đã được Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt, trong đó trọng tâm từng bước

1. 12 nhà xuất bản: Thông tin và Truyền thông, Giáo dục Việt Nam, Quân đội nhân dân, Y học, Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam, Chính trị quốc gia Sự thật, Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, Trẻ, Xây dựng, Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội, Kim Đồng; 06 doanh nghiệp phát hành: Công ty Cổ phần ONE PERCENT, Công ty trách nhiệm hữu hạn Tài nguyên số Nguyên Bảo, Công ty cổ phần Waka, Công ty cổ phần Fonos, Công ty cổ phần công nghệ WeWe, Công ty cổ phần đầu tư và thương mại Phúc Minh.

chuyển đổi số trong hoạt động xuất bản. Ngành xuất bản cần có những giải pháp cụ thể nhằm tăng cường năng lực của các đơn vị xuất bản và phát hành; chuyển đổi số theo hướng đồng bộ; tạo mối liên kết chặt chẽ giữa các đơn vị trong ngành, đồng thời phối hợp với các doanh nghiệp ngoài ngành để phát triển phần mềm nền tảng hỗ trợ cho từng công tác trong hoạt động xuất bản, từng bước tiến tới thí điểm xây dựng mô hình nhà xuất bản số.

Với một số kinh nghiệm nhất định trong việc chỉ đạo và tổ chức thực hiện chuyển đổi số của đơn vị mình, theo suy nghĩ của người viết, con đường chuyển đổi của các đơn vị xuất bản Việt Nam cần tập trung theo hướng như sau:

(1) Đổi mới và phát triển theo mô hình cơ quan xuất bản - công nghệ;

(2) Sản xuất và phân phối nội dung đa nền tảng, đa phương tiện với phương châm bám sát nhu cầu và sở thích của độc giả - đặc biệt là thế hệ Z (tạo app đọc sách, app bán sách, phân phối nội dung trên Facebook, Tiktok...; sản xuất podcast, audiobook...);

(3) Cải tiến quy trình biên tập - xuất bản theo phương thức tích hợp; sử dụng các phần mềm biên tập, quản lý duyệt bản thảo nhanh chóng, hiệu quả;

(4) Sử dụng tối đa các công cụ đo lường và phân tích nhu cầu của độc giả, các review của độc giả khi đọc sản phẩm của đơn vị xuất bản;

(5) Đầu tư công nghệ hiện đại và đội ngũ nhân sự công nghệ giỏi. Đây là yếu tố then chốt để thực hiện thành công chuyển đổi số trong lĩnh vực xuất bản bởi ngày nay “nội dung là vua, công nghệ là nữ hoàng”;

(6) Tăng cường nghiên cứu khoa học, phát triển và đổi mới, sáng tạo các sản phẩm xuất bản độc đáo, đặc sắc. Cần thay đổi tư duy xuất bản không chỉ tạo ra sách, mà cần hướng tới xuất bản tạo ra nội dung, các đơn vị xuất bản kinh doanh nội dung dựa trên các nền tảng đa phương tiện như trên thế giới vẫn làm;

(7) Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong biên tập, đọc duyệt bản thảo sách;

(8) Xây dựng các chiến lược kinh doanh phù hợp với mục tiêu chuyển đổi số như tổ chức các sự kiện; chú trọng đầu tư, nâng cấp xây dựng sàn thương mại điện tử; thành lập các câu lạc bộ yêu sách, tạo các ưu đãi hấp dẫn cho các thành viên khi tham gia câu lạc bộ. Đặc biệt, các nhà xuất bản

có lợi thế rất lớn là có kho dữ liệu phong phú về các lĩnh vực, có thể liên kết với nhau để môi giới, giới thiệu bán các dữ liệu cho những đơn vị tổ chức hoặc cá nhân cần dùng. Tất nhiên, việc môi giới, bán dữ liệu phải tuân thủ các quy định của Luật Xuất bản, Luật Sở hữu trí tuệ;

(9) Xây dựng, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ quản lý chuyên ngành có năng lực đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trực tiếp thực hiện chuyển đổi số. Bởi chuyển đổi số là chuyển đổi tư duy đã thành lối mòn của chúng ta bao lâu nay, chứ chuyển đổi số không phải là chuyển đổi công nghệ.

THỊ TRƯỜNG SÁCH ĐIỆN TỬ Ở VIỆT NAM: TRIỂN VỌNG VÀ NHỮNG TRỞ NGẠI

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã và đang đi vào cuộc sống và tác động đến mọi ngành nghề, lĩnh vực. Hầu hết các lĩnh vực đã ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), robot,... vào hoạt động sản xuất - kinh doanh. Và ngành xuất bản, in, phát hành cũng không đứng ngoài xu thế đó. Việc ứng dụng công nghệ để quản trị toàn diện các hoạt động sản xuất - kinh doanh tại một số nhà xuất bản, hay sự phát triển mạnh mẽ của các nền tảng thương mại điện tử để mua bán sách online là những ví dụ nổi bật. Bên cạnh đó, không thể không kể đến sách điện tử (ebook). Và việc phát triển sách điện tử tại Việt Nam cũng không nằm ngoài xu hướng của thế giới. Khi thế giới phát triển ebook thì ở Việt Nam nhiều công ty ebook ra đời, khi thế giới nóng sốt vì audiobook (sách nói) thì ở Việt Nam audiobook cũng đang phát triển. Ngành xuất bản của Việt Nam luôn đi cùng những xu hướng của ngành xuất bản trên thế giới.

Theo khoản 4, Điều 4 - Giải thích từ ngữ trong Chương 1 của Luật Xuất bản năm 2012, *xuất bản phẩm* là tác phẩm, tài liệu về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục và đào tạo, khoa học, công nghệ, văn học, nghệ thuật được xuất bản thông qua nhà xuất bản hoặc cơ quan, tổ chức được cấp giấy phép xuất bản bằng các ngôn ngữ khác nhau, bằng hình ảnh, âm thanh và được thể hiện dưới các hình thức sau đây: (a) Sách in; (b) Sách chữ nổi; (c) Tranh, ảnh, bản đồ, áp phích, tờ rời, tờ gấp; (d) Các loại lịch; (đ) Bản ghi âm, ghi hình có nội dung thay sách hoặc minh họa cho sách. Theo đó, khoản 9, Điều 4 Luật Xuất bản năm 2012 có định nghĩa *xuất bản phẩm điện tử* như sau: là xuất bản phẩm quy định tại các điểm a, c, d, đ

khoản 4 Điều này được định dạng số và đọc, nghe, nhìn bằng phương tiện điện tử. Như vậy, theo định nghĩa trong Luật Xuất bản năm 2012, chúng ta có thể hiểu, xuất bản phẩm điện tử bao gồm sách điện tử (ebook), sách nói (audiobook), sách có video (video book), sách 3D, sách thực tế ảo tăng cường (AR book),... Ở thị trường Việt Nam hiện nay, phổ biến nhất là ebook và audiobook.

Ebook có thể được hiểu là sách in được chuyển đổi sang định dạng số để đọc trên các thiết bị số như máy tính để bàn, laptop, máy tính bảng, iPad, điện thoại,... Định nghĩa như vậy thì chưa đủ cho một ebook. Ebook phải có hai đặc tính quan trọng, không thể thiếu, đó là: không thể can thiệp nội dung và thích ứng với từng loại màn hình. Ebook phải được chuyển đổi sang định dạng số với kỹ thuật tối ưu để người đọc không thể can thiệp nội dung. Để bảo đảm chất lượng của ebook thì nội dung không được thay đổi dưới bất cứ hình thức nào bởi người dùng cũng như đối với sách in.

Một đặc tính quan trọng nữa của ebook là khả năng thích ứng với màn hình của nhiều thiết bị số khác nhau, cho dù kích cỡ màn hình như thế nào. Chính vì đặc tính này mà trong các loại định dạng của ebook như epub, azw, pdf thì pdf lại bị xem là không tiêu chuẩn. Định dạng pdf không tự động điều chỉnh để tương thích với kích cỡ màn hình, nên sẽ rất khó khi đọc ebook với định dạng pdf trên màn hình nhỏ. Tuy nhiên, hiện nay ở Việt Nam, nhiều nhà xuất bản vẫn còn sản xuất ebook theo định dạng này; một phần do thiếu vốn để đầu tư công nghệ, một phần là do tính quen thuộc của pdf. Trong hai loại định dạng còn lại, azw thì dành riêng cho Kindle của Amazon, còn lại epub là định dạng ebook tốt nhất và hiệu quả nhất hiện nay, vì nó thỏa mãn được đặc tính tương thích màn hình.

Audiobook là sách in được thu âm để nghe trên các thiết bị số như máy tính để bàn, laptop, máy tính bảng, iPad, điện thoại,... Định dạng file MP3, MP4.

Hiện tại còn dạng ebook có kết hợp với âm thanh và hình ảnh; đặc biệt là truyện tranh - khi được “nhúng” âm thanh và cho hình động vào nội dung, hình thức này được gọi là **webtoon**. Hình thức này xuất hiện ở Hàn Quốc và Nhật Bản từ lâu và đã du nhập vào Việt Nam trong vài năm trở lại đây.

Trong khoảng những năm 2008-2010, ebook trên thế giới đã phát triển mạnh, với thống kê của Amazon vào tháng 7/2010 là cứ 140 cuốn sách điện tử bán ra mới có 100 cuốn sách giấy bán tương ứng. Năm được thông tin đó, giới xuất bản Việt Nam cũng đã dự đoán sự ra đời và phát triển của ebook tại thị trường trong nước; đồng thời với đó là nhiều lo ngại về việc ebook phát triển sẽ ảnh hưởng đến sách giấy. Xu hướng đó của thị trường ebook thúc giục các nhà xuất bản, các công ty sách, cũng như nhiều công ty khác đã đầu tư vào việc xuất bản và phát hành ebook. Nhiều công ty lần lượt ra đời như Alezaa, Lạc Việt, Sachweb (Nhà xuất bản Tổng hợp), Ybook (Nhà xuất bản Trẻ), Komo,... Từ khi ra đời năm 2012, Ybook của Nhà xuất bản Trẻ và một số đơn vị khác cố gắng định vị giá bán thấp để thâm nhập thị trường cũng như giáo dục cho độc giả ý thức sử dụng các sản phẩm có bản quyền. Thị trường ebook ở Việt Nam trầm hoa đua nở, người người nhà nhà đầu tư vào xuất bản và phát hành ebook. Tuy nhiên, tính đến nay đã 10 năm, thị trường ebook có lúc đã lắng xuống, nhưng hiện nay có tín hiệu tăng trưởng trở lại. Có công ty đã rời thị trường, có công ty đóng băng, nhưng cũng có công ty vừa ra đời và tuyên bố sẽ vừa phát hành ebook, vừa phát triển hướng đi mới mà họ cho là đáp ứng nhu cầu tự xuất bản, nhu cầu viết theo nhóm kiểu 4.0 của tác giả, độc giả Việt Nam.

Sự thăng trầm của thị trường cũng như hoạt động không hiệu quả của các công ty ebook xuất phát từ nhiều nguyên nhân. *Đầu tiên* có thể kể đến là xu hướng thế giới cũng như những dự báo trước đó đã không diễn ra như mong đợi; giờ đây giới làm sách trên thế giới lại chuyển hướng sang phát triển audiobook hay những hình thức sách khác dựa trên nền tảng công nghệ. *Thứ hai*, câu chuyện lớn nhất của việc kinh doanh ebook chính là nội dung (content) và công nghệ. Do sự nở rộ của nhiều đơn vị làm ebook nên có tình trạng phân mảnh, các đơn vị tự bản thân mình không có nhiều và không có đủ đầu sách để cung cấp cho bạn đọc. Điều này gây bất tiện cho độc giả, bởi nếu muốn đọc ebook của các nhà xuất bản ở Việt Nam, độc giả phải tải rất nhiều ứng dụng (app) của nhiều đơn vị cung cấp ebook khác nhau về các thiết bị của mình. Song song đó là công nghệ của các đơn vị kinh doanh ebook ở Việt Nam vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của độc giả. Các công ty chưa đầu tư đúng mức về công nghệ để theo kịp xu hướng

làm ebook trên thế giới. *Thứ ba*, nạn vi phạm bản quyền sách điện tử còn rất phổ biến. Việc phát tán các sách điện tử không có bản quyền trên mạng ngày càng nghiêm trọng. Hầu như rất dễ dàng tìm thấy một bản ebook của bất kỳ một cuốn sách nào trên mạng! Và cuối cùng là do Thông tư số 42/2017/TT-BTTTT buộc các nhà xuất bản, công ty ebook phải xây dựng đề án hoạt động xuất bản/phát hành xuất bản phẩm điện tử để tiếp tục hoạt động. Rất nhiều nhà xuất bản, đơn vị kinh doanh ebook hoặc đang trong quá trình hoàn tất hồ sơ đề án hoặc không đáp ứng đủ yêu cầu của đề án, nên việc phát hành ebook bị dừng lại. Đây là một nguyên nhân ảnh hưởng đến số lượng xuất bản phẩm nộp lưu chiểu, mà theo báo cáo của Cục Xuất bản, In và Phát hành, trong hai năm 2017-2018 mỗi năm chỉ có trên 200 xuất bản phẩm điện tử nộp lưu chiểu so với trên dưới 30.000 bản sách in (năm 2015 có 1.163 xuất bản phẩm điện tử).

Tuy nhiên, hiện nay thị trường sách điện tử đã khởi sắc trở lại. Với số liệu sách điện tử nộp lưu chiểu theo thống kê năm 2020 là 2.000 xuất bản phẩm điện tử, năm 2021 là 2.300 xuất bản phẩm và 6 tháng đầu năm 2022 là 1.142 xuất bản phẩm. Có hai nguyên nhân chính có thể lý giải cho sự tăng trưởng trở lại này. *Thứ nhất*, việc cấp phép hoạt động xuất bản điện tử cho các nhà xuất bản đã được thúc đẩy nhanh hơn. Cục Xuất bản, In và Phát hành luôn tạo điều kiện và hỗ trợ để giúp các đơn vị đủ điều kiện theo quy định có thể đầu tư sản xuất - kinh doanh xuất bản phẩm điện tử. Tính đến đầu năm 2022 đã có 12/57 nhà xuất bản được cấp phép sách điện tử. Bên cạnh các nhà xuất bản còn có một số công ty cũng được cấp phép phát hành sách điện tử. *Thứ hai*, từ năm 2019, một số ứng dụng sách nói đã ra đời, như Fonos, Voiz FM, Waka,... Các ứng dụng này đã nhanh chóng bắt kịp và đáp ứng đúng nhu cầu của độc giả, đặc biệt trong hai năm đại dịch Covid-19 hoành hành (2020, 2021). Đến nay, ebook vẫn đang tồn tại bên cạnh audiobook ngày càng lớn mạnh. Trong 6 tháng đầu năm 2022, các công ty phát hành audiobook đều có báo cáo kết quả kinh doanh tăng trưởng rất khả quan.

Dù thực trạng ebook có lúc ảm đạm, nhưng cũng phải khẳng định rằng ebook vẫn và sẽ còn tồn tại và phát triển; sách điện tử dựa trên nền tảng công nghệ tiếp tục là xu hướng tất yếu trong lĩnh vực xuất bản. Điều đó thể hiện qua nhu cầu sử dụng ebook/audio của bạn đọc phổ thông còn cao (chẳng

hạn, cho dù chúng ta có cấp phép xuất bản hay không, cho dù chúng ta có quản lý hay không thì một số trang mạng vẫn đang công bố rất nhiều sách trên mạng và vẫn thu hút được một lượng độc giả nhất định; hay như bạn đọc vẫn đang sử dụng nhiều các sách không có bản quyền trên nhiều trang mạng xã hội khác nhau). Đối với các nhà nghiên cứu, sinh viên, nhu cầu sử dụng ebook rất cao, bởi tính tiện dụng của xuất bản phẩm điện tử này trong nghiên cứu, học tập của họ. Bên cạnh đó, nguồn tài nguyên số hóa tại các thư viện còn hạn chế hay đã có nguồn số hóa nhưng lại không đủ nền tảng để chia sẻ nguồn tài liệu nội sinh này giữa các thư viện với nhau, dẫn tới tình trạng sinh viên phải tìm kiếm những nguồn trôi nổi, không nguồn gốc trên mạng. Nhu cầu đòi hỏi của thời đại, của bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, khi mọi thứ đều dựa nhiều vào dữ liệu lớn (big data), học máy (machine learning), học sâu (deep learning),... nếu không có đủ nguồn số hóa, không đủ nguồn ebook/audio phục vụ nhu cầu ngày càng cao của bạn đọc thì ngành xuất bản sớm bị bỏ lại phía sau.

Để đẩy mạnh phát triển sách điện tử thành mũi nhọn trong lĩnh vực xuất bản, để sách điện tử tiếp tục phát huy vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy văn hóa đọc, và đồng thời để gia tăng số lượng xuất bản phẩm điện tử trong những năm tiếp theo, một số giải pháp nên tập trung:

Thứ nhất, chúng ta đã nói nhiều về chiến lược sách quốc gia, vậy cùng với chiến lược dành cho sách in, nên sớm có chiến lược quốc gia về xuất bản sách điện tử, đó là các loại sách dựa trên nền tảng công nghệ như ebook, audiobook, VR book (sách thực tế ảo),... Nếu có được chiến lược này, chúng ta sẽ tránh được tình trạng phân mảnh, trăm hoa đua nở, khó quản lý như hiện nay. Chiến lược đó sẽ quy hoạch lại các đơn vị có đủ khả năng và độ tập trung để tập trung xuất bản và kinh doanh sách điện tử. Có được chiến lược này, chúng ta mới tận dụng được nguồn lực và lợi ích to lớn của công nghệ để đưa được nhiều sách hơn nữa tới đông đảo bạn đọc, không chỉ trong nước, ở vùng sâu, vùng xa mà còn bạn đọc trên toàn thế giới.

Thứ hai, hoàn thiện hệ thống pháp lý để sớm tăng cường số lượng đơn vị được phép xuất bản sách điện tử. Bên cạnh đó, cần mạnh tay dẹp bỏ triệt để các hành vi chia sẻ lậu, bất hợp pháp các ebook, audiobook trên mạng, YouTube, mạng xã hội,... Đặc biệt, xử lý nhanh chóng nhiều đơn vị vẫn đang

ngang nhiên xuất bản, phát hành xuất bản phẩm điện tử mà chưa được cấp phép. Có thể có cơ chế hoặc cơ quan bảo vệ quyền tác giả và hành xử như Trung tâm Bảo vệ quyền tác giả âm nhạc Việt Nam để giúp các đơn vị làm sách điện tử giảm thiểu thiệt hại do vi phạm bản quyền gây ra.

Thứ ba, cần quan tâm, hỗ trợ đầu tư công nghệ cho các đơn vị xuất bản sách điện tử. Tiềm lực về nền tảng công nghệ của các nhà xuất bản và các công ty hoạt động trong lĩnh vực xuất bản hiện nay còn hạn chế. Trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nền tảng công nghệ để sản xuất và phát hành sách điện tử rất nhanh lỗi thời, do đó các đơn vị phải cần nguồn vốn lớn để liên tục cập nhật, nâng cấp. Có như thế mới đáp ứng được nhu cầu của bạn đọc, theo kịp được xu hướng của thế giới, và tránh lặp lại những khó khăn mà các công ty ebook thời kỳ đầu ở Việt Nam gặp phải.

Thứ tư, tăng cường đào tạo nhân lực làm sách điện tử có chất lượng cao, am hiểu về xuất bản lẫn công nghệ. Bên cạnh đó, có thể tăng cường giao lưu học hỏi kinh nghiệm từ các nước phát triển vốn có ngành sách điện tử đã và đang đi vào hoạt động hiệu quả.

Lĩnh vực xuất bản điện tử đã có hơn 10 năm để thử nghiệm, để hoàn thiện, và để chọn phương thức phù hợp nhất. Với sự quan tâm đặc biệt của Bộ Thông tin và Truyền thông, sự quản lý chặt chẽ đồng thời tạo nhiều điều kiện thuận lợi của Cục Xuất bản, In và Phát hành, lĩnh vực xuất bản điện tử dần có những kết quả tích cực. Nếu những hạn chế được khắc phục, sách điện tử sẽ sớm phát huy tối đa vai trò của mình, không chỉ thúc đẩy văn hóa đọc, tạo điều kiện sản xuất - kinh doanh cho các đơn vị xuất bản, mà còn giới thiệu lịch sử, văn hóa, con người Việt Nam ra nước ngoài một cách hiệu quả và nhanh chóng.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐỘT PHÁ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NỘI DUNG CÁC ẤN PHẨM XUẤT BẢN, ĐÁP ỨNG TỐT NHU CẦU ĐỌC SÁCH CỦA CÁC TẦNG LỚP NHÂN DÂN

KHÚC THỊ HOA PHƯỢNG*

Nhà xuất bản Phụ nữ Việt Nam được thành lập từ năm 1957, là cơ quan thông tin, tuyên truyền, giáo dục của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam. Đối tượng bạn đọc của Nhà xuất bản không chỉ là 19 triệu hội viên phụ nữ và gia đình của họ, mà rộng ra là đông đảo bạn đọc trong và ngoài nước, với những yêu cầu đòi hỏi ngày càng cao. Chính điều đó là cơ hội nhưng cũng là thách thức lớn, buộc Nhà xuất bản luôn nỗ lực không ngừng để phục vụ bạn đọc một cách tốt nhất. Khoảng vài năm trở lại đây, Nhà xuất bản đã quyết liệt chỉ đạo đổi mới cơ cấu đề tài, cùng với đó là triển khai một số giải pháp đột phá nhằm nâng cao chất lượng xuất bản phẩm, tạo nguồn sách tốt đáp ứng nhu cầu của đông đảo bạn đọc. Đến nay, kết quả thu được của Nhà xuất bản khá khả quan: Nhà xuất bản đạt nhiều giải thưởng sách uy tín: Giải thưởng Sách quốc gia, Giải sách Đổi ngoại, Giải của Hội Nhà văn Việt Nam, Giải Sách hay, v.v. và đặc biệt là sự tín nhiệm của độc giả và của các tác giả viết sách. Về hiệu quả kinh tế: Nhà xuất bản có nhiều sách nối bản, tái bản, sách bán chạy, và đặc biệt, doanh thu tăng trưởng khả quan, năm sau cao hơn năm trước...

Một số cách làm, giải pháp đột phá của Nhà xuất bản Phụ nữ Việt Nam nhằm nâng cao chất lượng nội dung của các ấn phẩm xuất bản, đáp ứng tốt nhu cầu đọc sách của các tầng lớp nhân dân:

* Giám đốc - Tổng Biên tập Nhà xuất bản Phụ nữ Việt Nam.

Thứ nhất, quyết liệt chỉ đạo đổi mới cơ cấu để tài gắn với yêu cầu của thị trường, đặc biệt là nhu cầu của bạn đọc giai đoạn hội nhập. Ngoài các tủ sách quen thuộc đã có “Thương hiệu” như: *Tủ sách Chính trị - công tác xã hội, Văn học Việt Nam, Văn học nước ngoài, Giáo dục gia đình, Giáo dục giới tính, Tâm lý - kỹ năng, Tình yêu - Hôn nhân*, v.v., Nhà xuất bản đã thành lập thêm các tủ sách phù hợp với yêu cầu mới của phụ nữ, gia đình, trẻ em, các cấp Hội Phụ nữ và đồng đảo bạn đọc nói chung giai đoạn hội nhập, gồm: *Tủ sách Kinh tế - Khởi nghiệp; Ngoại ngữ - Du học; Teen; Thiếu nhi và Phụ nữ tùng thư - Giới và phát triển*.

Tủ sách Kinh tế - Khởi nghiệp cung cấp các ấn phẩm giúp các gia đình dạy con các kỹ năng và kiến thức về quản lý tài chính ngay từ nhỏ; giúp các cấp Hội và đồng đảo bạn đọc các kiến thức về kinh tế, khởi nghiệp cũng như cách thức quản trị các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các mô hình tổ hợp tác, hợp tác xã... Nhiều ấn phẩm được bạn đọc yêu thích như *Khởi nghiệp từ A đến Z trên một chiếc khăn giấy, Cùng con quản lý tài chính, Khi người mẹ kiếm tiền, Sổ tay quản lý tài chính, Sổ tay đầu tư, Sổ tay thành lập Hợp tác xã, Cẩm nang lập kế hoạch kinh doanh,...* và được tái bản nhiều lần như bộ sách gần 20 cuốn *Bí quyết thành công của doanh nghiệp hàng đầu thế giới (Bí quyết giải quyết vấn đề của Toyota, Bí quyết quản lý nhân sự của Toyota, Thất bại học của Toyota,...)*.

Tủ sách Ngoại ngữ - Du học cung cấp cho bạn đọc các kiến thức tự học ngoại ngữ, các kinh nghiệm du học tại các nước, đặc biệt là các kỹ năng tự học, tự luyện thi các chứng chỉ IELTS, SAT, SSAT,... Tủ sách giúp tiết kiệm chi phí đầu tư cho con học ngoại ngữ trong mỗi gia đình, vì vậy được nhiều gia đình quan tâm (*38 chủ điểm luyện thi IELTS; Chiến lược luyện thi SSAT, SAT; Chiến lược học tiếng Anh cho người Việt,...*).

Tủ sách Teen và Tủ sách Thiếu nhi cung cấp các ấn phẩm giúp phát triển bản thân, phòng chống xâm hại, các tác phẩm bồi dưỡng tâm hồn cho thanh thiếu niên, đặc biệt là các ấn phẩm tuyên truyền về bảo vệ môi trường, sống xanh, tôn trọng sự đa dạng, khác biệt... Tủ sách được các gia đình, trường học đánh giá cao, phù hợp với chương trình giáo dục hiện đại của Việt Nam và thế giới (Bộ sách Giáo dục sớm Montessori (4 cuốn); bộ sách *Thủ lĩnh của sự thay đổi* (6 cuốn); bộ sách *Bí mật con trai, con gái* (3 cuốn);

bộ sách *Kỷ luật tích cực* (2 cuốn); bộ sách *Giáo dục trẻ tự kỷ* (4 cuốn); bộ sách *Trẻ em bảo vệ hành tinh xanh* (3 cuốn)…).

Trong số các tủ sách được thành lập mới trên, Nhà xuất bản đặc biệt chú trọng đầu tư cho *Tủ sách Phụ nữ tùng thư - Giới và Phát triển*. Đây là tủ sách công bố các công trình về vấn đề phụ nữ, hướng tới các nhận thức và thực hành quyền phụ nữ, cũng như đấu tranh cho nữ quyền, vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam và sự phát triển bền vững của đất nước. Tủ sách gồm:

- Loại Biên khảo, tư liệu: tập hợp các tư liệu trên báo chí, các công trình, bài viết của các nhà cách mạng, nhà văn, nhà báo, nhà nghiên cứu, nhà dịch thuật, nhà hoạt động nữ quyền,... ở Việt Nam từ đầu thế kỷ XX đến nay, khi vấn đề phụ nữ trở thành một bộ phận quan trọng trong các dự án cải cách xã hội và đấu tranh vì sự bình đẳng giới;

- Loại Hợp tuyển, tinh tuyển: tập hợp sáng tác của các tác giả nữ trong di sản văn chương Việt Nam thời trung đại, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa do phụ nữ Việt Nam sáng tạo;

- Loại Nghiên cứu: giới thiệu các tập tiểu luận chuyên đề, các chuyên khảo nghiên cứu về các vấn đề phụ nữ ở Việt Nam và thế giới;

- Loại Dịch thuật: giới thiệu các công trình kinh điển của thế giới đấu tranh cho sự nghiệp của phụ nữ, các lý thuyết và thực hành nghiên cứu về các vấn đề phụ nữ, các vấn đề về giới và nữ quyền,...; dịch và giới thiệu các công trình tìm hiểu các vấn đề của phụ nữ Việt Nam ra thế giới.

Hiện nay, tủ sách này đã xuất bản được 13 ấn phẩm, gồm các tác phẩm khảo cứu trong nước về lịch sử phụ nữ và các tác phẩm dịch thuật về vấn đề nữ quyền, bình đẳng giới (*Đam Phương nữ sử - vấn đề phụ nữ ở nước ta, Nhời đàn bà, Một Điểm tinh hoa - Thơ văn Hồng Hà nữ sĩ, Nữ quyền cho tất cả mọi người, Yêu sách của Anktigone, Bí ẩn nữ tính, Những khái niệm then chốt về giới*, v.v.) giúp bạn đọc có được cái nhìn toàn diện và có hệ thống về các vấn đề giới và phát triển, vấn đề bình đẳng giới ở Việt Nam và thế giới; về vai trò và đóng góp của phụ nữ Việt Nam từ xưa đến nay trên mọi phương diện chính trị - văn hóa - xã hội - kinh tế...; góp phần xây dựng xã hội Việt Nam phát triển hài hòa, bền vững.

Trong quá trình xuất bản, *Tủ sách Phụ nữ tùng thư - Giới và phát triển* đã nhận được đánh giá cao của bạn đọc, đặc biệt là bạn đọc trẻ và các nhà nghiên cứu, giảng viên các trường đại học, những người làm công tác phụ nữ,... Mỗi ấn phẩm khi xuất bản đều được bạn đọc háo hức mong chờ và đăng ký đặt sách trước. Tủ sách đã tạo được một trào lưu quan tâm tìm đọc các sách về nữ quyền, triết học về giới (một lĩnh vực mới mẻ hiện nay trên thế giới).

Thứ hai, đầu tư cho hình thức sách, tập trung kinh phí làm phiên bản sách đặc biệt dành cho bạn đọc yêu sách và sưu tầm sách. Trước yêu cầu ngày càng cao của bạn đọc, Nhà xuất bản đã nhận thức: Việc nâng cao chất lượng các ấn phẩm không chỉ tập trung vào vấn đề nội dung (sách hay) mà còn cần đầu tư cho hình thức của ấn phẩm (sách đẹp). Nhà xuất bản đã đẩy mạnh làm phiên bản sách đặc biệt đối với các sách có giá trị, sách đoạt giải Nobel, sách kinh điển, sách của tác giả nổi tiếng,... Dòng sách này đã đáp ứng được yêu cầu cao của bạn đọc yêu sách, sưu tầm sách, đồng thời mang lại diện mạo mới về hình thức sách của Nhà xuất bản. Đó là bộ ba tác phẩm: *Lời nguyệt cầu Chernobyl*, *Những nhân chứng cuối cùng*, *Những cậu bé kẽm*... của tác giả Svetlana (tác giả được nhận giải Nobel văn chương năm 2015); tác phẩm *Bieguni - Những người không ngừng chuyển động* của Olga Tokarczuk (tác giả được nhận giải Nobel văn chương năm 2018), tác phẩm kinh điển của văn học Séc *Vận mệnh người lính tốt Svejk trong đại chiến thế giới* (Jaroslav Hasek), tác phẩm nổi tiếng của nhà văn nữ Isak Dinesen - cuốn *Châu Phi nghìn trùng...*

Thứ ba, đẩy mạnh công tác khai thác bản quyền và khai thác tài trợ đối với các dòng sách bán chạy, sách được giải thưởng uy tín của thế giới cũng như các dòng sách là các tác phẩm kinh điển của các nước. Nhà xuất bản chủ động làm việc với các nhà xuất bản nước ngoài, tham gia các Hội sách quốc tế, làm việc với các Đại sứ quán, các Trung tâm văn hóa,... nhờ đó khai thác được nhiều tác phẩm có giá trị dịch và giới thiệu đến độc giả Việt Nam. Công tác khai thác bản quyền và khai thác tài trợ của Nhà xuất bản đạt tăng trưởng tốt. Nhờ đẩy mạnh khai thác bản quyền và khai thác tài trợ, Nhà xuất bản đã xây dựng được danh mục sách phong phú, có chất lượng chuyên môn cao, được bạn đọc nói chung và các kênh ngân sách, cộng đồng,... ưu tiên lựa chọn.

Thứ tư, Nhà xuất bản đã mạnh công tác truyền thông đối với các mảng sách là thế mạnh của Nhà xuất bản như mảng tiểu thuyết lịch sử và tủ sách mới thành lập mang đặc thù của Nhà xuất bản Phụ nữ Việt Nam như *Tủ sách Phụ nữ tùng thư - Giới và Phát triển*, các sách có đề tài phụ nữ truyền cảm hứng... Nhà xuất bản đã đẩy mạnh công tác truyền thông qua các sự kiện offline, online, các hoạt động gây quỹ từ thiện, sử dụng mạng lưới KOLs, truyền thông trực tiếp tới các nhóm cộng đồng,... Những năm gần đây, Nhà xuất bản không chỉ có nhiều đầu sách bán chạy nhờ đổi mới công tác truyền thông mà còn có nhiều tác phẩm được các giải thưởng uy tín: Giải thưởng Sách quốc gia cho tiểu thuyết *Được học* (cũng là sách bán chạy - đã bán gần 20.000 bản trong vài tháng); Giải Nhất Cuộc thi tiểu thuyết 05 năm của Hội Nhà văn Việt Nam và Giải Sách Hay (hạng mục sáng tác) với tiểu thuyết lịch sử *Từ Dự thái hậu* (2 tập) của tác giả Trần Thùy Mai; Giải Nhất hạng mục Văn học Dịch của Hội Nhà văn Việt Nam với tác phẩm *Lời nguyện cầu Chernobyl* (2020), *Châu Phi nghìn trùng* (2021); Giải Nhì Giải thưởng Đổi ngoại (cuốn sách *Con đã về nhà - Ký sự cách ly dịch Covid-19*, đáp ứng nhiệm vụ tuyên truyền phòng, chống Covid-19 và tổ chức chương trình gây quỹ giúp phụ nữ nghèo bị ảnh hưởng bởi Covid-19). Đặc biệt, trong hai năm 2020 - 2021, mặc dù bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19, Nhà xuất bản Phụ nữ đã chủ động truyền thông các giá trị sách hay trên nền tảng số (mạng xã hội: Facebook, Instagram,...); tổ chức cuộc thi đọc và review sách online với tên gọi “Đọc đi cho khỏe”; tổ chức cuộc phát động tìm kiếm cộng tác viên giới thiệu sách và bán sách của nhà xuất bản trên toàn quốc được đông đảo bạn đọc phản hồi tốt. Có thể nói, việc đẩy mạnh công tác truyền thông đã giúp đồng đảo độc giả tiếp cận được nguồn sách hay, sách tốt của Nhà xuất bản, khắc phục được tình trạng “hữu xạ tự nhiên hương” trong thời đại truyền thông lên ngôi như hiện nay, bởi suy cho cùng, sách là một dạng hàng hóa đặc thù, rất cần có sự hỗ trợ của truyền thông để sách hay có cơ hội được lan tỏa các giá trị đến với mọi đối tượng bạn đọc.

Thứ năm, đẩy mạnh công tác đào tạo chất lượng nguồn nhân lực là biên tập viên. Đây là lực lượng lao động quan trọng đối với Nhà xuất bản. Vì thế, Nhà xuất bản một mặt tạo điều kiện để biên tập viên được tham gia đầy đủ

các lớp đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ; mặt khác có kế hoạch để biên tập viên có kinh nghiệm hướng dẫn, kèm cặp biên tập viên trẻ, mới vào nghề. Đặc biệt, đào tạo biên tập viên theo hướng vừa thông thạo các kỹ năng biên tập, vừa sử dụng tốt các kỹ năng truyền thông mạng xã hội; tự học tập nâng cao trình độ ngoại ngữ ứng dụng vào công việc, khai thác bản quyền, khai thác tài trợ, phát triển mạng lưới cộng tác viên ở nước ngoài... Đây là giải pháp phát triển bền vững mà Nhà xuất bản sẽ tiếp tục triển khai trong thời gian tới.

Thứ sáu, tăng cường các hoạt động khuyến đọc nhằm phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng; cung cấp dịch vụ diễn giả nói chuyện chuyên đề; phối hợp với các thư viện để tặng sách cho các mô hình thư viện trường học, cộng đồng; tặng sách cho các cuộc thi Đại sứ văn hóa đọc, tặng sách cho các cấp hội phụ nữ, các trại giam, vùng sâu vùng xa,... Tổng số sách Nhà xuất bản Phụ nữ Việt Nam đã tặng để phát triển Văn hóa đọc khoảng 5 năm gần đây (2017 - 2022) lên đến trên 20.000 bản sách. Các sách được Nhà xuất bản Phụ nữ Việt Nam tặng đã phát huy tốt sứ mệnh lan tỏa các cuốn sách hay đến với đông đảo bạn đọc ở khắp mọi miền đất nước, nhờ đó bạn đọc dễ dàng đánh giá được chất lượng các ấn phẩm của Nhà xuất bản, đồng thời Nhà xuất bản cũng nắm thêm được các yêu cầu đọc sách của đông đảo các tầng lớp nhân dân.

THÚC ĐẨY NGHIÊN CỨU, BIÊN SOẠN CÁC XUẤT BẢN PHẨM VỀ ĐỀ TÀI LỊCH SỬ XỨNG TẦM VỚI SỰ PHÁT TRIỂN CỦA ĐẤT NƯỚC: GÓC NHÌN TỪ NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI

PHẠM MINH PHÚC*

Nghiên cứu, biên soạn, xuất bản các xuất bản phẩm về đề tài lịch sử có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Không biết lịch sử, không hiểu lịch sử thì không thể tiếp nối được truyền thống dựng nước, giữ nước và văn hóa của các thế hệ cha ông, mà “văn hóa là bản sắc của dân tộc, văn hóa còn thì dân tộc còn, văn hóa mất thì dân tộc mất”, đúng như câu nói của một vị tiền bối mà Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã chia sẻ tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng khai mạc sáng ngày 24/11/2021 tại Hà Nội.

Tuy nhiên, làm thế nào để có thể thúc đẩy việc nghiên cứu, biên soạn, xuất bản các công trình về đề tài lịch sử và đương đại xứng tầm với sự phát triển của đất nước? Đây là việc lớn và hệ trọng, khó có thể phân tích, đánh giá toàn diện thực trạng, chỉ ra những thành công, hạn chế, nguyên nhân và đề xuất các giải pháp thực sự tốt nếu chưa có những nghiên cứu thực chứng. Trong giới hạn hiểu biết của mình, trong tham luận này, chúng tôi xin đề cập và thảo luận một số vấn đề có liên quan, từ góc nhìn của Nhà xuất bản Khoa học xã hội, qua đó cung cấp thêm một góc nhìn để các cơ quan có thẩm quyền của Đảng, Nhà nước và quý vị tham khảo.

* Quyền Giám đốc - Tổng Biên tập Nhà xuất bản Khoa học xã hội.

1. Vài nét về Nhà xuất bản Khoa học xã hội

Nhà xuất bản Khoa học xã hội là đơn vị xuất bản thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, có tiền thân là Tổ Xuất bản (1953) thuộc Ban Nghiên cứu Lịch sử - Địa lý - Văn học trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Nhà xuất bản Văn - Sử - Địa (1955 - 1959) thuộc Bộ Giáo dục; Nhà xuất bản Sử học (1960 - 1963), Nhà xuất bản Khoa học - mảng sách khoa học xã hội (1963 - 1966) thuộc Ủy ban Khoa học Nhà nước. Đến ngày 16/01/1967, Nhà xuất bản Khoa học xã hội thuộc Ủy ban Khoa học xã hội Việt Nam (nay là Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam) chính thức được thành lập theo Quyết định số 01/VH-QĐ của Bộ trưởng Bộ Văn hóa.

Nhà xuất bản Khoa học xã hội được cơ quan chủ quản giao nhiệm vụ xuất bản các công trình nghiên cứu khoa học xã hội của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam nói riêng, tinh hoa trí tuệ của Việt Nam và thế giới nói chung để các cơ quan của Đảng, Nhà nước tham khảo, sử dụng trong việc hoạch định chủ trương, đường lối, chính sách xây dựng và phát triển đất nước; phục vụ công tác nghiên cứu và truyền bá tri thức về khoa học xã hội cho nhân dân nhằm nâng cao dân trí, phục vụ nhân sinh.

Từ năm 1953 đến nay, Nhà xuất bản Khoa học xã hội và các tổ chức tiền thân đã công bố hàng nghìn xuất bản phẩm là kết quả nghiên cứu khoa học có chất lượng của tập thể, cá nhân các nhà khoa học được chắt lọc từ các chương trình, đề tài nghiên cứu cấp Nhà nước, cấp Bộ, cấp cơ sở của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam và các học viện, viện nghiên cứu, trường đại học trên phạm vi cả nước. Nhiều ấn phẩm do Nhà xuất bản Khoa học xã hội xuất bản đã giành được giải thưởng Hồ Chí Minh, giải thưởng Nhà nước về khoa học - công nghệ, văn học - nghệ thuật, giải Vàng sách hay, các giải thưởng cao tại Giải thưởng Sách quốc gia... Đó là những ấn phẩm có "hàm lượng chất xám cao", kết quả của sự trăn trở và nghiên cứu công phu của các nhà khoa học. Các ấn phẩm chứa đựng những giá trị đa dạng của Nhà xuất bản Khoa học xã hội đã kịp thời đi vào cuộc sống, phục vụ xã hội, trong đó có nhiều công trình đã góp phần cung cấp những thông tin quan trọng và các luận cứ khoa học cho việc hoạch định đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Ngoài việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, Nhà xuất bản Khoa học xã hội còn mở rộng liên kết theo quy định của pháp luật với các đối tác là các tổ chức, cá nhân nhằm huy động nguồn lực xã hội cho hoạt động xuất bản. Bên cạnh những đầu sách đáp ứng kịp thời nhu cầu xã hội, số đầu sách gắn với đề tài nghiên cứu chuyên ngành, chuyên sâu chiếm một tỷ lệ khá lớn vẫn được xuất bản, phát hành.

Đến nay, các xuất bản phẩm của Nhà xuất bản Khoa học xã hội đều bảo đảm phù hợp với quan điểm, tư tưởng chính trị của Đảng và có nội dung khoa học tốt, được bạn đọc hoan nghênh, dư luận xã hội đánh giá cao. Điều này đã góp phần khẳng định thương hiệu và những đóng góp có hiệu quả của Nhà xuất bản Khoa học xã hội đối với ngành xuất bản nước ta.

2. Thực trạng nghiên cứu, biên soạn, xuất bản các đề tài lịch sử và đề tài đương đại - góc nhìn từ Nhà xuất bản Khoa học xã hội

2.1. Việc nghiên cứu, biên soạn các công trình về đề tài lịch sử

Các công trình nghiên cứu về đề tài lịch sử ở Việt Nam hiện nay do nhiều cơ quan, đơn vị, tổ chức... tham gia thực hiện, do vậy nội dung này rất phong phú, đa dạng. Đây cũng chính là nguồn đầu vào cho công tác xuất bản, phát hành của các nhà xuất bản. Có thể kể tới:

- Viện Sử học, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ cấu tổ chức Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, có “chức năng nghiên cứu cơ bản, chuyên sâu về những vấn đề lịch sử trên các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, nhằm cung cấp những luận cứ khoa học cho việc hoạch định đường lối, chiến lược quy hoạch; tư vấn, thẩm định và tham gia đào tạo phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực sử học”. Các công trình được nghiên cứu, biên soạn bởi các nhà khoa học ở Viện Sử học cũng chính là nguồn bản thảo đầu vào chủ yếu và quan trọng nhất cho hoạt động xuất bản về đề tài lịch sử của Nhà xuất bản Khoa học xã hội.

- Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam, tổ chức xã hội - nghề nghiệp của những công dân Việt Nam hoạt động nghiên cứu và giảng dạy trong các ngành khoa học lịch sử và những ngành có liên quan mật thiết.

- Các cơ quan, đơn vị khác có chức năng nghiên cứu, giảng dạy về lịch sử Việt Nam và lịch sử thế giới như Khoa Lịch sử ở các trường đại học

(Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Trường Đại học Sư phạm 2, các trường đại học khoa học thuộc Đại học Thái Nguyên, Đại học Huế...); các viện nghiên cứu lịch sử chuyên ngành như Viện Lịch sử Đảng (Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh), Viện Lịch sử Quân sự Việt Nam (Bộ Quốc phòng), Viện Nghiên cứu Lịch sử Công an (Bộ Công an)...; và các cơ quan, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ liên quan mật thiết với lĩnh vực sử học như Hán Nôm, Khảo cổ học, Dân tộc học...

Điều này khác với truyền thống biên soạn các công trình lịch sử, thường giao cho cơ quan chuyên trách là Quốc Sử viện (có từ thời Trần), Quốc Sử quán (thời Lê Trung Hưng, triều Nguyễn)...

Bên cạnh các cơ quan, tổ chức, trong lịch sử Việt Nam cũng đã có nhiều cá nhân tham gia biên soạn lịch sử nổi tiếng như Lê Quý Đôn, Ngô Thì Sĩ, Phan Huy Chú, Đặng Xuân Bảng... Hiện nay, nhiều cá nhân yêu thích lịch sử cũng tham gia nghiên cứu, biên soạn và xuất bản sách về đề tài lịch sử (có thể là lịch sử dân tộc, lịch sử địa phương và lịch sử của dòng họ...), song chất lượng các công trình đa phần còn nhiều hạn chế, nhất là về sử liệu, phương pháp nghiên cứu cũng như quan điểm, nhận định, đánh giá. Thực trạng này cũng đặt ra sự quan tâm đúng mức trong công tác xuất bản, để bảo đảm tính khách quan, khoa học của lịch sử.

2.2. Việc xuất bản các công trình về đề tài lịch sử và đương đại của Nhà xuất bản Khoa học xã hội

Một trong những thành tựu quan trọng của Nhà xuất bản Khoa học xã hội trong suốt hơn 50 năm qua là đã xuất bản những bộ sách lớn của các viện nghiên cứu chuyên ngành thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, có giá trị cao về tư tưởng và khoa học trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn nói chung, chuyên ngành lịch sử nói riêng. Có thể kể đến các xuất bản phẩm tiêu biểu như: *Đại Việt sử ký toàn thư* (4 tập), *Đại Nam thực lục* (38 tập), *Chính sách ngũ binh ư nông các thời Lý - Trần - Lê sơ* (thế kỷ XI - thế kỷ XV), *Thơ văn Lý - Trần*, *Văn học Sử thời Lê*, *Thơ văn Nguyễn Trãi*, *Thơ văn Ngô Thì Nhậm* (5 tập), v.v.. Đặc biệt, Nhà xuất bản Khoa học

xã hội đã kiên trì trong suốt gần 20 năm để hoàn thành việc biên tập và xuất bản bộ *Tổng tập văn học Việt Nam* với 52 cuốn - tập hợp hầu hết các tư liệu văn học nước ta trong suốt 10 thế kỷ, đến năm 2000 đã chỉnh lý, bổ sung, tái bản thành 42 tập. Bộ sách được đánh giá có vị trí đặc biệt trong kho tàng thư phẩm Việt Nam. Tiếp đến, trong khoảng thời gian trên dưới 10 năm, các bộ *Tổng tập văn học dân gian người Việt* (19 tập) và *Tổng tập văn học dân gian các dân tộc thiểu số Việt Nam* (23 tập) gồm khá đầy đủ các tác phẩm và loại hình văn học dân gian của các dân tộc nước ta từ Mục Nam Quan đến Mũi Cà Mau đã được xuất bản.

Thực hiện chủ trương giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc của Đảng và Nhà nước, Nhà xuất bản Khoa học xã hội đã tham gia tổ chức, biên tập và xuất bản bộ *Sử thi Tây Nguyên* (91 tập) bao gồm hàng trăm sử thi nổi tiếng của các dân tộc Tây Nguyên do Viện Văn hóa dân gian (nay là Viện Nghiên cứu Văn hóa thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam) nghiên cứu, sưu tầm, để góp phần gìn giữ lâu dài di sản văn hóa phi vật thể truyền miệng của các dân tộc, dưới hình thức văn bản.

Trong vòng 10 năm trở lại đây, bên cạnh việc liên kết xuất bản sách dịch về lịch sử Việt Nam, lịch sử thế giới, Nhà xuất bản Khoa học xã hội cũng đã xuất bản nhiều công trình về đề tài lịch sử và đương đại Việt Nam. Có thể kể đến các xuất bản phẩm: *Bối cảnh quốc tế và kinh tế Việt Nam thời kỳ 2001 - 2010* (2013), *Một số vấn đề lý luận mới về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay* (2014), *Chiến thắng Điện Biên Phủ, sức mạnh Việt Nam và tâm vóc thời đại* (2014), *Tổ chức bộ máy nhà nước quân chủ Việt Nam từ năm 939 đến năm 1884* (2016), *Chế độ công diền công thổ trong lịch sử khẩn hoang lập áp ở Nam Kỳ lục tỉnh* (2016), *Lịch sử hình thành và phát triển vùng đất Nam Bộ từ khởi thủy đến năm 1945* (2016), *Một số vấn đề phát triển xã hội ở Việt Nam trong tiến trình đổi mới - luận cứ và giải pháp* (2016), *Thiết chế chính trị - pháp lý Việt Nam thời Lê sơ (1428 - 1527)* (2017), *Tổ chức phòng thủ và hoạt động bảo vệ vùng biển miền Trung dưới triều Nguyễn giai đoạn 1802 - 1885* (2017), *Đảm bảo an ninh con người Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế* (2017), *Tư tưởng yêu nước Việt Nam thời kỳ phong kiến độc lập (938 - 1884)* (2021),

Cải cách thể chế chính trị của Hồ Quý Ly và Lê Thánh Tông (2022), Nông thôn Trung Kỳ (1858 - 1945) và Nông thôn đồng bằng Bắc Bộ (1965 - 1975) (2022), Hôn nhân và gia đình nông thôn đồng bằng Bắc Bộ (1960 - 1975) và (1975 - 1986) (2022), v.v..

Đây là các xuất bản phẩm được Nhà xuất bản Khoa học xã hội xuất bản trên cơ sở các đề tài cấp Bộ của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam được nghiệm thu đạt loại khá trở lên (trừ các trường hợp thuộc bí mật nhà nước và những vấn đề nhạy cảm về chính trị, quan hệ quốc tế) và xuất bản trên cơ sở những bản thảo có chất lượng tốt, đã được thẩm định về mặt chuyên môn, do các tổ chức và cá nhân gửi tới Nhà xuất bản Khoa học xã hội để liên kết xuất bản.

Tất cả các xuất bản phẩm trên đều là những công trình rất có giá trị về mặt khoa học cũng như thực tiễn, là niềm tự hào của các tác giả và vinh dự của Nhà xuất bản Khoa học xã hội. Tuy nhiên, về cơ bản đó vẫn chỉ là những cuốn sách đơn lẻ được hình thành từ kết quả của những công trình nghiên cứu độc lập, kinh phí hạn hẹp, không nằm trong hệ đề tài hay chương trình nghiên cứu có quy mô được Nhà nước đặt hàng nghiên cứu.

Trong giai đoạn 10 năm gần đây, đáng chú ý nhất vẫn là bộ *Lịch sử Việt Nam* (15 tập) được xuất bản trong hai năm 2013-2014. Vì là công trình được nghiên cứu bài bản, đầy đủ, toàn diện, hệ thống, sâu sắc về đất nước, con người, lịch sử dựng nước, giữ nước oai hùng và nền văn hóa phong phú, đặc sắc của dân tộc Việt Nam từ khởi thủy đến nay, nên bộ sách đã được Hội đồng Giải thưởng Sách quốc gia trao tặng Giải Vàng Sách hay năm 2015. Và sau khi xuất bản lần đầu, do nhận được sự quan tâm, đón nhận của đông đảo bạn đọc nên bộ sách đã được tái bản vào năm 2017. Sở dĩ Nhà xuất bản Khoa học xã hội có thể xuất bản được bộ thông sử có giá trị lớn về khoa học và thực tiễn này bởi vì đây chính là kết quả của Chương trình nghiên cứu trọng điểm cấp Bộ từ năm 2002 của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, nghiệm thu vào các năm 2012-2013, được thực hiện công phu bởi tập thể các tác giả Viện Sử học, có nhiều tư liệu mới, có giá trị tham khảo tốt đối với công tác nghiên cứu, giảng dạy và truyền bá kiến thức lịch sử Việt Nam trong và ngoài nước.

3. Một vài ý kiến về quan điểm, giải pháp thúc đẩy nghiên cứu, biên soạn và xuất bản các xuất bản phẩm về đề tài lịch sử, đề tài đương đại

3.1. Về quan điểm

Lịch sử có vai trò quan trọng đối với mọi quốc gia, dân tộc trên thế giới. Tại sao lịch sử quan trọng? Lịch sử chỉ diễn ra một lần nhưng việc ghi chép lại và phổ biến lịch sử chính là để làm bài học cho hiện tại và tương lai. Không biết đến lịch sử, không hiểu cội nguồn văn hóa sẽ không còn quốc gia, dân tộc. Nám vũng kiến thức lịch sử, nhất là lịch sử dân tộc thì mới có tinh thần yêu nước, mới biết vận dụng, phát huy cho hiện tại và tương lai.

Hầu hết các quốc gia trên thế giới rất coi trọng môn lịch sử; thậm chí, khi phỏng vấn để cấp visa cho người nước ngoài nhập cảnh, cơ quan quản lý nhập cảnh của một số nước còn hỏi người nhập cảnh biết gì về lịch sử đất nước họ. Thực tế là, đã có những quốc gia bỏ môn lịch sử trong trường học và đã bị trả giá, phải trả lại với môn lịch sử (chia sẻ của một đồng chí nguyên lãnh đạo Viện Sử học). Trung Quốc, một quốc gia lảng giêng có nhiều điểm tương đồng về văn hóa, chính trị với nước ta, cũng rất coi trọng môn lịch sử. Trao đổi với một đồng chí lãnh đạo ở Viện Nghiên cứu Trung Quốc, chúng tôi được biết, Đảng Cộng sản Trung Quốc rất quan tâm đến việc lãnh đạo nghiên cứu, biên soạn, xuất bản sách lịch sử, trong đó tập trung vào các vấn đề: (1) *Lịch sử đất nước Trung Quốc*, (2) *Lịch sử chủ nghĩa xã hội*, (3) *Lịch sử Đảng/Lịch sử Cách mạng Trung Quốc*, (4) *Lịch sử cải cách, mở cửa Trung Quốc*. Bên cạnh đó, lịch sử địa phương, lịch sử ngành của Trung Quốc cũng được quan tâm.

Do vậy, chúng ta cần thống nhất quan điểm nghiên cứu, biên soạn, xuất bản các công trình lịch sử, nhất là những công trình xứng tầm với sự phát triển của đất nước trong từng giai đoạn lịch sử là nhiệm vụ vô cùng quan trọng và Đảng, Nhà nước ta cần tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát trong thời gian tới.

3.2. Về giải pháp

Một là, nên có sự đánh giá, phân loại một cách đúng đắn về công tác nghiên cứu, biên soạn, xuất bản các xuất bản phẩm về đề tài lịch sử ở Việt Nam hiện nay, từ đó có những điều tư trọng điểm, phù hợp.

Lịch sử là một chuyên ngành khoa học, do vậy cần phải tuân thủ chặt chẽ quy trình thực hiện, từ đề xuất tên đề tài, xây dựng thuyết minh đề cương, điều tra, khảo sát thu thập dữ liệu, cho đến phân tích, viết báo cáo, nghiệm thu, đánh giá, v.v.. Những công trình được thực hiện bài bản, đã trải qua các khâu thẩm định và phản biện của các cơ quan chức năng, các nhà khoa học có uy tín chuyên môn sẽ bảo đảm chất lượng khoa học và tránh được những sai sót không đáng có khi xuất bản. Do vậy, để thúc đẩy công tác nghiên cứu về đề tài lịch sử làm đầu vào cho công tác xuất bản, điều đầu tiên và quan trọng nhất, là phải chú trọng hơn nữa đến các cơ quan, đơn vị có chức năng nghiên cứu lịch sử và cá nhân nhà khoa học có khả năng thực hiện tốt công tác này.

Đảng và Nhà nước ta nên có sự đánh giá, phân loại một cách đúng đắn công tác nghiên cứu, biên soạn các đề tài về lịch sử ở Việt Nam hiện nay, từ đó có những đầu tư trọng điểm, phù hợp, đặc biệt là các đơn vị sự nghiệp công lập được giao nhiệm vụ này, trong đó có Viện Sử học thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam và Hội Khoa học lịch sử Việt Nam. Đây là hai tổ chức quan trọng của quốc gia, luôn đi đầu trong công tác nghiên cứu, biên soạn và phối hợp với các nhà xuất bản để công bố các ấn phẩm về đề tài lịch sử. Bên cạnh đó cũng nên phân loại và xác định đúng các nhà xuất bản có năng lực biên tập, có khả năng thực hiện tốt việc xuất bản các công trình về đề tài lịch sử, đề tài đương đại để giao nhiệm vụ xuất bản.

Hai là, để xác định đề tài lịch sử và đương đại xứng tầm với sự phát triển của đất nước trong từng giai đoạn lịch sử và phù hợp với định hướng của Đảng, Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông nên tổ chức các hội nghị tham vấn với sự tham gia của các cơ quan có chuyên môn về sử học và các nhà khoa học có uy tín, để trên cơ sở đó tham mưu cấp có thẩm quyền hoặc quyết định theo thẩm quyền việc giao nhiệm vụ cho các tổ chức, cá nhân có đủ năng lực, uy tín nghiên cứu, biên soạn, xuất bản.

Ba là, nên có chính sách đặc thù và tăng cường đặt hàng nghiên cứu, biên soạn, xuất bản các xuất bản phẩm về đề tài lịch sử thông qua các hệ đề tài, chương trình nghiên cứu trọng điểm cấp Bộ, cấp Nhà nước với mức kinh phí thỏa đáng theo hình thức khoán chi đến sản phẩm cuối cùng để tạo quyền chủ động cho các tổ chức và cá nhân nhà khoa học, đồng thời, sửa đổi

lại các quy định, tiêu chuẩn và điều kiện thực hiện khoán chi đến sản phẩm cuối cùng để phù hợp với tính chất của khoa học xã hội và nhân văn, bởi cơ chế quản lý khoa học hiện nay, theo phản ánh của nhiều nhà khoa học, vẫn còn nhiều bất cập, không động viên được nhiều các nhà khoa học tài năng sáng tạo nên những công trình có giá trị khoa học tiêu biểu, nổi bật, xứng tầm với sự phát triển của đất nước.

Bốn là, có chính sách đào tạo, bồi dưỡng; có cơ chế dãi ngộ đối với đội ngũ cán bộ làm công tác nghiên cứu, biên soạn, biên tập xuất bản phẩm về đề tài lịch sử.

Về lâu dài, để có thể tạo nên các công trình nghiên cứu, các xuất bản phẩm có chất lượng tốt thì yếu tố chất lượng nguồn nhân lực cũng rất quan trọng. Hiện nay, do nhiều nguyên nhân, đội ngũ các nhà khoa học trong lĩnh vực sử học có sự h่าง hụt thế hệ, thiếu chuyên gia; đội ngũ biên tập viên có tri thức, kỹ năng, kinh nghiệm biên tập các công trình về lịch sử cũng không nhiều. Do vậy, Đảng và Nhà nước cần có chính sách đào tạo, bồi dưỡng và chế độ dãi ngộ tốt để tạo động lực cho các nhà sử học và người làm công tác biên tập, xuất bản. Bên cạnh đó, bản thân các nhà sử học cũng cần phải nỗ lực, nâng cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm, uy tín học thuật và liêm chính khoa học đối với công trình nghiên cứu của chính mình; các biên tập viên và người chịu trách nhiệm trong công tác xuất bản một mặt luôn phải chú ý tính chất khách quan, khoa học của các công trình nghiên cứu lịch sử (đây là chân lý tối cao), nhưng do lịch sử có liên quan trực tiếp với chính trị đương thời và lợi ích dân tộc, do vậy cần phải chú ý đến tính nhạy cảm và tuân thủ chặt chẽ, nghiêm túc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

NHÀ XUẤT BẢN TRI THỨC: HÀNH TRÌNH MANG TRI THỨC ĐẾN GẦN HƠN VỚI BẠN ĐỌC

PHẠM THỊ BÍCH HỒNG*

**“Văn hóa là hồn cốt của Dân tộc, nói lên bản sắc của Dân tộc.
Văn hóa còn thì Dân tộc còn...”**

Đó là câu Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nói về vai trò, vị trí quan trọng của văn hóa trong bài phát biểu tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (được tổ chức tại Hà Nội vào tháng 11 năm 2021). Theo đó, văn hóa chính là hồn cốt, là bản sắc của dân tộc, là yếu tố quyết định đến sự tồn vong, hưng thịnh của quốc gia.

Việt Nam là đất nước có nền văn hóa lâu đời được tạo dựng qua hàng ngàn năm lịch sử, những giá trị văn hóa to lớn của dân tộc Việt Nam đã được đúc kết và lưu truyền từ đời này sang đời khác. Khi chưa có chữ viết, văn hóa đã được gìn giữ và lưu truyền qua các tác phẩm dân gian truyền miệng. Sau đó, cùng với sự phát triển của kinh tế - xã hội, văn hóa đã được lưu giữ qua tranh, hình vẽ, chữ viết dưới nhiều hình thức từ đơn giản đến phức tạp, từ thô sơ đến hiện đại, được gọi chung là SÁCH. Ngày nay, xã hội hiện đại phát triển với các loại hình thông tin vô cùng đa dạng và phong phú, SÁCH vẫn được xem là phương tiện đặc biệt, qua đó phản ánh, lưu truyền lịch sử và văn hóa của dân tộc, đất nước và con người Việt Nam.

* Giám đốc Nhà xuất bản Tri thức.

SÁCH mang trong mình sứ mệnh hết sức quan trọng. SÁCH phản ánh hơi thở của đời sống, chính trị, kinh tế, xã hội từng thời kỳ. Thông qua SÁCH, tri thức được trao đổi, lan tỏa góp phần “Khai Dân trí - Chấn Dân khí” (*lời nhắn nhủ hậu thế của Nhà chí sĩ cách mạng Phan Châu Trinh*) và nhằm xây dựng và phát triển con người Việt Nam hiện đại, văn minh và hạnh phúc.

Thẩm nhuần giá trị của văn hóa, hiểu được sứ mệnh của những trang sách, mang trong mình tình yêu Tổ quốc, gánh trên vai trọng trách của đội ngũ trí thức, các nhà khoa học đối với đất nước, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (Liên hiệp Hội Việt Nam) đã đề xuất được thành lập một nhà xuất bản.

Năm 2005, Nhà xuất bản của Liên hiệp Hội Việt Nam được ra đời mang tên TRI THỨC. Cái tên đã nêu lên nguyện vọng, khát khao của các nhà khoa học, của Liên hiệp Hội Việt Nam - tổ chức tập hợp đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ - mong muốn được cống hiến với sự kiên trì, bền bỉ trong hành trình mang tri thức đến với mọi người.

1. Triết lý hoạt động của Nhà xuất bản Tri thức: “Chân thành - Chuyên nghiệp - Khai phóng”

Nhà xuất bản Tri thức được thành lập vào tháng 9 năm 2005, cách đây tròn 17 năm, trực thuộc trực tiếp Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, với tôn chỉ mục đích:

Tuyên truyền, phổ biến quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các thành tựu khoa học và công nghệ được áp dụng vào các lĩnh vực sản xuất, đời sống, giáo dục, góp phần nâng cao dân trí và sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Nhà xuất bản Tri thức có chức năng, nhiệm vụ xuất bản các xuất bản phẩm, những công trình nghiên cứu, các thành tựu khoa học, tài liệu tham khảo về lĩnh vực khoa học và công nghệ của Việt Nam và nước ngoài; các tác phẩm phổ biến tri thức về lĩnh vực khoa học và công nghệ của Việt Nam, nước ngoài và các loại văn hóa phẩm khác theo quy định của pháp luật.

Với tâm huyết, khả năng và trách nhiệm, Nhà xuất bản Tri thức đã chọn cho mình một triết lý hoạt động xuyên suốt, đó là “Chân thành -

Chuyên nghiệp - Khai phóng”: Chân thành đối với độc giả; Chuyên nghiệp, hiện đại trong tổ chức xuất bản; Khai phóng trong việc chấp nhận tính đa dạng và sự khác biệt.

Trong 17 năm hoạt động vừa qua, những lúc phát triển khá nổi trội cũng như lúc khó khăn, Nhà xuất bản Tri thức đã luôn kiên trì, bền bỉ theo đuổi, thực hiện triết lý của mình. Về những thành tựu đạt được, chúng tôi tự thấy là còn rất khiêm tốn, nhưng cũng cảm thấy đầy tự hào khi được trở thành một trong những nhà xuất bản có thương hiệu, có đóng góp trong phổ biến tri thức từ phổ thông đại chúng đến tinh hoa đỉnh cao của Việt Nam và thế giới đương đại. Với những kết quả đã đạt được, Nhà xuất bản Tri thức đã có được tình cảm yêu mến của một bộ phận không nhỏ các nhà nghiên cứu và sinh viên trong ngành Khoa học xã hội và Nhân văn.

2. Hành trình mang tri thức đến gần hơn với bạn đọc

Ngay từ khi ra đời, *Tủ sách Tinh hoa Tri thức Thế giới* đã là tủ sách được Nhà xuất bản Tri thức đặt mục tiêu phát triển và dày công duy trì.

Tủ sách Tinh hoa Tri thức Thế giới, gồm khoảng 500 cuốn, được xây dựng nhằm giới thiệu những tri thức và giá trị văn hóa phô quát của nhân loại một cách có chọn lọc và phù hợp đến với bạn đọc Việt Nam, thông qua việc dịch thuật và xuất bản các tác phẩm kinh điển trong kho tàng tri thức và văn hóa cực kỳ đồ sộ của thế giới.

Đến nay, Nhà xuất bản Tri thức đã thực hiện được hơn 100 đầu sách trong *Tủ sách Tinh hoa Tri thức Thế giới*. Mặc dù hết sức nỗ lực nhưng vẫn còn rất ít so với kỳ vọng và tiềm năng.

Có thể kể đến một số đầu sách nổi bật, được đánh giá cao và được độc giả đón nhận trong *Tủ sách Tinh hoa Tri thức Thế giới* của Nhà xuất bản Tri thức, như: *Bàn về tự do* của J.S. Mill; *Thế giới như tôi thấy* của A. Einstein; *Tâm lý học đám đông* của Gustave Le Bon; *Nền dân trị Mỹ* của Alexis de Tocqueville; *Khảo luận thứ hai về chính quyền* của John Locke; *Émile hay là về giáo dục* của Jean-Jacques Rousseau; *Dân chủ và giáo dục và Cách ta nghĩ* của J. Dewey; *Nguồn gốc các loài* của Charle Darwin; *Đối thoại Socractic 1* của Plato; *Bộ công cụ mới* của F. Bacon; *Từ mỹ học đến các loại hình nghệ thuật* của Denis Diderot; *Luận về biểu tượng* của Marcel Mauss; 03 cuốn

Triết học của tự do, Con người trong thế giới tinh thần và Thế giới quan của Dostoevsky của N.A. Berdyaev; *Tư duy như một hệ thống và Cái toàn thể và trật tự ẩn* của David Bohm; *Nền đạo đức Tin lành và tinh thần chủ nghĩa tư bản* của M. Weber; *Thuyết hiện sinh là một thuyết nhân bản* của Jean-Paul Sartre. Đặc biệt, phải kể đến các công trình khó đọc như bộ ba Phê phán là *Phê phán lý tính thuần túy, Phê phán lý tính thực hành, Phê phán năng lực phán đoán* của I. Kant; *Khoa học lôgic, Những nguyên lý của triết học pháp quyền* của Hegel; và gần đây nhất là *Giám sát và Trừng phạt: Nguồn gốc nhà tù* của M. Foucault.

Bên cạnh *Tủ sách Tinh hoa Tri thức Thế giới*, Nhà xuất bản Tri thức cũng đã xuất bản 450 đầu sách (trong đó đa phần là sách dịch) thuộc các tủ sách khác như: *Tủ sách Tri thức mới, Tủ sách Tri thức Phổ thông, Tủ sách Tiểu sử, Tủ sách Phan Khôi, Tủ sách Việt Nam đương đại*. Ngoài ra, Nhà xuất bản Tri thức cũng đã xuất bản khoảng 1.000 đầu sách liên kết, trong đó có những cuốn sách rất có giá trị được tái bản liên tục và nhiều lần, điển hình như *Sapiens - Lược sử loài người* của Yuval Noah Harari (phối hợp với OMEGA thực hiện).

Với những đầu sách dịch chất lượng trong các lĩnh vực khoa học triết học, kinh tế chính trị học, giáo dục, xã hội và nhân văn,... nhiều cuốn sách của Nhà xuất bản Tri thức đã gây tiếng vang, được bạn đọc tìm kiếm, trở thành những cuốn sách tham khảo có giá trị trong nghiên cứu và nâng cao tri thức. Các tác phẩm ấy đã mang thế giới đến Việt Nam và góp phần phổ biến kiến thức cho người dân trong quá trình hội nhập với thế giới đương đại.

Trong nhiều hội thảo của ngành, sách của Nhà xuất bản Tri thức đã được nhận xét và công nhận là các công trình nghiên cứu, luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ trong các lĩnh vực Khoa học xã hội và Nhân văn ở Việt Nam tham khảo, trích dẫn nhiều nhất trong thời gian qua.

Sách của Nhà xuất bản Tri thức nhận được khá nhiều sự yêu mến của bạn đọc. Có những độc giả đã dành khoảng không gian lớn và quan trọng trong giá sách của gia đình để sưu tầm và trưng bày rất nhiều cuốn sách của Nhà xuất bản Tri thức. Những hình ảnh này thực sự làm cho những người làm sách chúng tôi cảm thấy rất xúc động và thêm động lực để cống hiến.

17 năm qua ấy, với triết lý: “Chân thành - Chuyên nghiệp - Khai phóng”, Nhà xuất bản Tri thức đã không ngừng miệt mài, tìm tòi và sáng tạo nhằm cung cấp những tri thức nền quan trọng nhất trong kho tàng tri thức của nhân loại thông qua các bản dịch tốt và đáng tin cậy, hỗ trợ và góp phần thúc đẩy quá trình đổi mới tư duy của các tầng lớp xã hội Việt Nam khi hội nhập vào thế giới đương đại.

Những việc Nhà xuất bản Tri thức đã thực hiện, những dấu ấn đã đạt được trong gần 2 thập kỷ qua đều là những viên gạch nhỏ góp phần vào xây dựng CON ĐƯỜNG TRI THỨC của Việt Nam.

Tuy nhiên, đứng trước yêu cầu của ngành xuất bản trong tình hình mới, Nhà xuất bản Tri thức còn gặp nhiều khó khăn trong quá trình nỗ lực thực hiện tốt cả hai mục tiêu: vừa xuất bản các đầu sách hay, có giá trị, vừa phát triển kinh doanh và tự chủ tài chính. Dòng sách của Nhà xuất bản Tri thức được đánh giá là hay nhưng khá kén người đọc, với đặc điểm chung chủ yếu là sách dày, trung bình 500 trang/cuốn, chi phí lớn (thêm chi phí bản quyền), mất nhiều thời gian để hoàn thành trong khi số lượng bản in cho mỗi lần in còn ít (trung bình 500 cuốn/lần in), vì thế doanh thu bán sách không đủ để bù đắp chi phí vận hành và trả công cho người lao động. Các đầu sách mới xuất bản lần đầu hầu hết là bị lỗ, Nhà xuất bản thường phải kết hợp tái bản các đầu sách có giá trị và các hoạt động khác để bù đắp chi phí, duy trì hoạt động.

Trong bối cảnh còn nhiều khó khăn như hiện nay, Nhà xuất bản Tri thức vô cùng vui mừng và biết ơn khi nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của các cơ quan chỉ đạo, quản lý nhà nước, của lãnh đạo cơ quan chủ quản là Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong việc kiện toàn tổ chức bộ máy và định hướng hoạt động chuyên môn của Nhà xuất bản. Trong thời gian tới, Nhà xuất bản Tri thức sẽ cố gắng duy trì, phát huy những giá trị đã có và tập trung nguồn lực thực hiện những định hướng cơ bản như sau:

Thứ nhất, xây dựng các tủ sách mới. Bên cạnh các Tủ sách Tinh hoa Tri thức Thế giới và Tri thức mới, Nhà xuất bản sẽ từng bước xây dựng *Tủ sách công trình khoa học Việt Nam* và đẩy mạnh *Tủ sách Tri thức Phổ thông* nhằm đa dạng loại hình sách và đưa tri thức đến gần với nhiều đối tượng bạn đọc hơn.

Thứ hai, đẩy mạnh xuất bản điện tử. Hiện tại, Tri thức là một trong 12 nhà xuất bản được phép xuất bản điện tử. Trên hệ thống phát hành sách điện tử của Nhà xuất bản Tri thức (<http://nxbtrithuc.com.vn>), đã có hơn 120 đầu sách chất lượng được xuất bản ở phiên bản điện tử. Các đầu sách phong phú cùng với nền tảng công nghệ liên tục cập nhật nhằm cung cấp một trải nghiệm đọc sách mới cho bạn đọc, đặc biệt là công tác tra cứu phục vụ nghiên cứu khoa học. Đây là hoạt động quan trọng được Nhà xuất bản Tri thức triển khai với tinh thần nghiêm túc, bài bản và hiện đại, là nỗ lực và quyết tâm của toàn thể cán bộ, công nhân viên của Nhà xuất bản.

Thứ ba, đẩy mạnh các hoạt động liên kết, phối hợp, trong đó tiếp tục xuất bản các đầu sách có giá trị dưới hình thức Sách nói (phối hợp với ứng dụng Sách nói FONOS) và huy động các nguồn lực xã hội khác nhằm tăng cường công tác xuất bản trong thời gian tới.

Trong thời gian tới, mục tiêu 500 đầu sách trong *Tủ sách Tinh hoa Tri thức Thế giới* vẫn là mục tiêu lớn nhất và quan trọng nhất của Nhà xuất bản Tri thức. Với sự chân thành, kiên trì, tôn trọng tinh thần khai phóng trong khoa học, Nhà xuất bản Tri thức sẽ nỗ lực hết sức nhằm xây đắp và phát triển Tủ sách này. Tại Hội nghị văn hóa toàn quốc năm 2021, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cũng đã nhấn mạnh rằng “công tác giới thiệu, quảng bá văn hóa Việt Nam ra nước ngoài chưa mạnh; tiếp nhận tinh hoa văn hóa nhân loại còn hạn chế”. Qua sự nhắc nhở này của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Nhà xuất bản Tri thức đã nhận thức được rõ ràng hơn trách nhiệm của mình, tiếp tục chọn lọc các giá trị tinh hoa của thế giới phù hợp với Việt Nam, xuất bản và giới thiệu cho bạn đọc góp phần xây dựng văn hóa và con người Việt Nam trong quá trình hội nhập sâu rộng với thế giới sôi động đang không ngừng biến đổi ngày nay.

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ TRƯỚC YÊU CẦU NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG XUẤT BẢN PHẨM, ĐÁP ỨNG NHU CẦU CÔNG TÁC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRẦN BÌNH TUYÊN*

1. Nhà xuất bản Đại học Huế - một số nét chung

Nhà xuất bản Đại học Huế được thành lập theo Quyết định số 33/2005/QĐ-BVHTT ngày 19/8/2005 của Bộ Văn hóa - Thông tin, Quyết định số 5622/QĐ-BGDĐT ngày 06/10/2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và được cấp đổi Giấy phép thành lập số 70/GP-BTTTT ngày 02/02/2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông. Nhà xuất bản có chức năng tổ chức bản thảo, xuất bản và phát hành các giáo trình, sách chuyên khảo, tham khảo, công trình nghiên cứu khoa học,... phục vụ việc dạy và học, nghiên cứu khoa học trong và ngoài Đại học Huế; từ điển ngôn ngữ và từ điển chuyên ngành dùng cho các hệ đào tạo; sách giáo viên, sách giáo khoa và sách tham khảo cho học sinh các bậc học phổ thông... Như vậy, một trong những chức năng quan trọng của Nhà xuất bản Đại học Huế là xuất bản các loại sách phục vụ cho công tác giáo dục và đào tạo của mọi cấp học.

Nhà xuất bản Đại học Huế là Nhà xuất bản của một đại học vùng trọng điểm miền Trung - Tây Nguyên. Trải qua 65 năm xây dựng và phát triển, Đại học Huế là cơ sở giáo dục đại học đóng vai trò tiên phong, nòng cốt trong sự nghiệp đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của miền Trung - Tây Nguyên và cả nước; luôn xếp trong năm cơ sở giáo dục đại học tốt nhất Việt Nam,

* Giám đốc Nhà xuất bản Đại học Huế.

Top 401-450 các đại học hàng đầu châu Á. Hiện nay, Đại học Huế có 153 ngành đào tạo đại học của 9 trường, viện thành viên (Sư phạm, Y khoa, Khoa học, Nông Lâm, Luật, Ngoại ngữ...) và 5 trường, khoa, phân hiệu thuộc; 102 chuyên ngành đào tạo thạc sĩ, 58 chuyên ngành đào tạo tiến sĩ, 75 chuyên ngành đào tạo bác sĩ chuyên khoa cấp 1, 2, bác sĩ nội trú,... với 1.966 giảng viên, nghiên cứu viên; 245 giáo sư, phó giáo sư; 782 tiến sĩ... Đây là nguồn tác giả to lớn cho công tác xuất bản tại Nhà xuất bản Đại học Huế. Đặc biệt, đội ngũ giảng viên của Đại học Sư phạm, Đại học Ngoại ngữ,... đã hỗ trợ rất lớn trong công tác nâng cao chất lượng xuất bản phẩm, nhất là các xuất bản phẩm phục vụ cho công tác giáo dục và đào tạo hiện nay.

Nhà xuất bản có đầy đủ hệ thống cán bộ quản lý xuất bản chuyên nghiệp như Giám đốc, Tổng Biên tập và các viên chức làm việc tại các phòng chức năng như phòng biên tập - phát hành, phòng tổ chức - hành chính...

Về nhân sự biên tập, Nhà xuất bản Đại học Huế có đội ngũ biên tập viên chất lượng tốt, trong đó biên tập viên có chứng chỉ hành nghề biên tập là 47 người cho tất cả chuyên môn thuộc các lĩnh vực xuất bản của đơn vị, trong đó: 1 phó giáo sư, 24 tiến sĩ, 15 thạc sĩ, 7 cử nhân.

Từ tháng 10/2005 đến nay, Nhà xuất bản đã xuất bản được hơn 6.000 đầu sách với hơn 7.000.000 bản in. Chất lượng xuất bản phẩm ngày càng được nâng cao, phục vụ tốt cho công tác đào tạo và bồi dưỡng sinh viên, học viên, cán bộ giảng dạy, nghiên cứu trong Đại học Huế và các tỉnh miền Trung - Tây Nguyên. Nhiều ấn phẩm của Nhà xuất bản Đại học Huế đã đạt được các giải thưởng cao như: *Những vấn đề tim mạch thiết yếu - Tiếp cận từ các câu hỏi lâm sàng với cập nhật, khuyến cáo* của tác giả GS.TS. Huỳnh Văn Minh, PGS.TS. Huỳnh Anh Tiến (Đồng chủ biên) (Giải C, giải thưởng Sách quốc gia lần thứ II - năm 2019); *Du hành giữa các văn bản - Nguyễn Huy Thiệp và xã hội Việt Nam sau 1975* của tác giả TS. Nguyễn Văn Thuấn (Giải C, giải thưởng Sách quốc gia lần thứ IV - năm 2021)...

2. Nhà xuất bản Đại học Huế trước yêu cầu nâng cao chất lượng xuất bản phẩm, đáp ứng nhu cầu công tác giáo dục và đào tạo

2.1. Nhu cầu công tác giáo dục và đào tạo hiện nay

Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản

Việt Nam khoá XI đã thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 88/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Ngày 27/3/2015, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 404/QĐ-TTg phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Trong bối cảnh đó, công tác xuất bản đóng vai trò hết sức quan trọng.

Mục tiêu giáo dục thay đổi theo hướng tiếp cận phẩm chất, năng lực người học đòi hỏi phải đổi mới một cách có hệ thống toàn bộ các yếu tố tham gia vào quá trình dạy học; trong đó nguồn học liệu là một mắt xích. Nguồn học liệu cần phải được thiết kế lại để thống nhất với những định hướng đổi mới giáo dục nói chung và chương trình giáo dục nói riêng. Một khi nguồn học liệu phong phú, người dạy và người học có nhiều cơ hội để lựa chọn, từ đó phát huy được vai trò chủ động, sáng tạo; người học có thể tự học, tự phát triển năng lực nếu biết sử dụng hiệu quả các tài liệu học tập.

Xã hội hóa giáo dục cũng là một chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước; đòi hỏi mỗi nhà xuất bản, trong đó có Nhà xuất bản Đại học Huế, cần phải tự làm mới mình, tự phát triển mình để nâng cao chất lượng của các sản phẩm, phục vụ tốt cho sự nghiệp đổi mới giáo dục.

2.2. Một số giải pháp cơ bản

Để đáp ứng những nhu cầu ngày càng cao của xã hội cũng như công tác giáo dục và đào tạo hiện nay, Nhà xuất bản Đại học Huế đã và đang tiến hành thực hiện một số giải pháp cơ bản sau:

Một là, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý: Quản lý là một khâu cực kỳ quan trọng nếu như không nói là yếu tố then chốt bảo đảm sự thành công cho cả tiến trình đổi mới, nâng cao chất lượng xuất bản phẩm. Đặc biệt là tăng cường công tác quản lý, quản trị nội bộ công tác xuất bản tại Nhà xuất bản Đại học Huế.

Hai là, đa dạng hóa nguồn lực tài chính: Đa dạng hóa nguồn lực tài chính là một trong những giải pháp cơ bản để bảo đảm nguồn lực vật chất

cho việc nâng cao chất lượng xuất bản phẩm. Có thể thực hiện đa dạng hóa nguồn lực tài chính thông qua việc xây dựng chính sách phí xuất bản phù hợp, chủ động khai thác tiềm lực tài chính thông qua các dự án, hợp đồng, hợp tác liên kết xuất bản với các công ty phát hành...

Ba là, phân tích, đánh giá nhu cầu các nguồn học liệu hỗ trợ công tác giáo dục và đào tạo ở các bậc học khác nhau; kết nối với các chuyên gia trong các lĩnh vực chuyên môn để biên soạn, thẩm định và xuất bản, phát hành các tài liệu chất lượng.

Bốn là, chú trọng triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng các khâu biên soạn, biên tập, thẩm định; kiểm soát chặt chẽ quy trình xuất bản, quy trình liên kết xuất bản, phát hành; thực hiện nghiêm túc quy định pháp luật về bản quyền trong hoạt động xuất bản để bảo đảm xuất bản các xuất bản phẩm đúng với tôn chỉ, mục đích hoạt động của nhà xuất bản, qua đó góp phần nâng cao chất lượng nội dung của từng xuất bản phẩm.

Năm là, chú trọng đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động xuất bản, phát hành nhằm phục vụ hiệu quả hoạt động của đơn vị.

Sáu là, xây dựng kế hoạch dài hạn đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, đội ngũ biên tập viên và các vị trí việc làm chuyên môn khác phải thực sự vững về chính trị, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trước yêu cầu nâng cao chất lượng xuất bản phẩm nói chung và đáp ứng nhu cầu công tác giáo dục và đào tạo hiện nay nói riêng.

NHÀ XUẤT BẢN NGHỆ AN TRONG BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY CÁC GIÁ TRỊ VĂN HÓA ĐỊA PHƯƠNG

BÙI THỊ NGỌC*

Trong dòng chảy của lịch sử dân tộc, xứ Nghệ (gồm Nghệ An và Hà Tĩnh) vốn là cái nôi hình thành và phát triển của người Việt từ hàng chục vạn năm trước. Đến thời Văn Lang, Nghệ An thuộc đất Việt Thường. Năm 1030, Nhà Lý đổi làm châu Nghệ An, cái tên Nghệ An bắt đầu xuất hiện từ đó. Từ thời Lý, Nghệ An bao gồm cả vùng đất Hà Tĩnh. Năm 1976, nhập Nghệ An - Hà Tĩnh thành Nghệ - Tĩnh. Năm 1991, tách Nghệ Tĩnh thành 2 tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh.

Về cơ cấu tổ chức hành chính, hiện nay tỉnh Nghệ An có 21 đơn vị hành chính trực thuộc, gồm thành phố Vinh, 3 thị xã (Cửa Lò, Thái Hòa, Hoàng Mai) và 17 huyện: Quỳnh Lưu, Diễn Châu, Nghi Lộc, Yên Thành, Hưng Nguyên, Con Cuông, Quỳ Hợp, Quỳ Châu, Quế Phong, Tân Kỳ, Đô Lương, Anh Sơn, Nghĩa Đàn, Tương Dương, Kỳ Sơn, Nam Đàn, Thanh Chương.

Trong *Lịch triều hiến chương loại chí*, nhà sử học Phan Huy Chú đã đánh giá: “Nghệ An là nơi có núi cao, sông sâu, phong tục trọng hậu, cảnh tượng tươi sáng, gọi là có danh tiếng hơn cả ở Nam Châu. Người thì thuận hòa mà chăm học, sản vật thì nhiều thức quý của lạ. Những vị thần ở núi, ở biển phần nhiều có tiếng linh thiêng. Được khí tốt của sông núi nên sinh ra nhiều bậc danh hiền... Thực là nơi hiểm yếu như thành đồng, ao nón của nước nhà và là then khóa của các triều đại”.

* Giám đốc - Tổng Biên tập Nhà xuất bản Nghệ An.

Trong lịch sử, Nghệ An là bàn đạp của người Việt trong quá trình Nam tiến mở nước, là tiền đồn, lại có lúc là hậu phương, căn cứ cho nhiều cuộc chiến tranh giữ nước.

Với vị thế là đất văn vật, Nghệ An nổi tiếng với truyền thống hiếu học, khổ học và học giỏi. Tính từ triều Trần đến khoa thi Hán học cuối cùng, ở Nghệ An có 190 vị đại khoa. Riêng triều Nguyễn, Nghệ An là tỉnh có số người đỗ đại khoa cao nhất nước, cử nhân có 595 người. Các làng xã đều xây nhà Nhà Thánh, dựng bia ghi danh, tổ chức lễ cầu khoa để noi gương, tôn vinh các nhà khoa bảng.

Sử sách và dân gian từ xưa đến nay đều cho rằng, Nghệ An là nơi “địa linh” nên mới sinh ra nhiều “nhân kiệt”:

Rất nhiều người con ưu tú của Nghệ An đã trở thành những ngôi sao sáng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước như Mai Hắc Đế, Nguyễn Xí, Hoàng Tá Thốn, Nguyễn Cảnh Hoan, Nguyễn Xuân Ôn, Phan Bội Châu, Lê Hồng Sơn, Lê Hồng Phong, Nguyễn Thị Minh Khai,... và tiêu biểu nhất là Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc, Nhà văn hóa kiệt xuất của Việt Nam.

Nghệ An là một tỉnh có diện tích rộng nhất cả nước ($16.487,29\text{ km}^2$), người đông thứ 4 cả nước (3.327.791 người, số liệu điều tra tháng 4/2019), với 6 dân tộc anh em cùng chung sống. Với phong cách sống yêu đời, ham văn chương, nghệ thuật, giàu sáng tạo, cộng đồng cư dân xứ Nghệ đã sáng tác, gìn giữ, lưu truyền một kho tàng văn hóa phi vật thể phong phú, đa dạng, đặc sắc tạo nên bản sắc văn hóa xứ Nghệ với đầy đủ 7 loại hình độc đáo không thể trộn lẫn.

Bên cạnh đó, thiên nhiên còn ban tặng cho Nghệ An nhiều thắng cảnh hùng vĩ, đẹp tươi, rung động lòng người, trải dài từ biên giới tới hải đảo. Nhờ thế núi, hình sông, khí hậu đa dạng, Nghệ An có được hệ thống danh thắng có giá trị về kinh tế, văn hóa, du lịch, an ninh, quốc phòng... Điều đáng nói là rất nhiều danh thắng có các di tích lịch sử, văn hóa tọa lạc, càng làm cho giá trị được nhân lên gấp bội, trở thành tiềm năng lớn để phát triển kinh tế - xã hội.

Những năm qua, tỉnh Nghệ An đã thực hiện tốt công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phục vụ mục tiêu bảo tồn và phát triển. Hiện nay, toàn tỉnh đang lưu giữ hệ thống di sản phong phú, đa dạng.

Theo kết quả kiểm kê đến năm 2018, trên địa bàn tỉnh Nghệ An có 2.602 di tích - danh thắng. Tổng số di tích - danh thắng đã được xếp hạng là 449 di tích, trong đó có 4 di tích quốc gia đặc biệt, 142 di tích cấp quốc gia, 303 di tích cấp tỉnh.

Di sản văn hóa phi vật thể ở Nghệ An cũng rất phong phú, nhiều màu sắc. Theo số liệu kiểm kê cho đến hiện nay, toàn tỉnh có 960 di sản văn hóa phi vật thể, trong đó có: 92 di sản lễ hội; 28 di sản tiếng nói, chữ viết; 93 di sản nghệ thủ công truyền thống; 111 di sản nghệ thuật trình diễn dân gian; 122 di sản ngữ văn dân gian; 235 di sản tập quán xã hội và 279 di sản tri thức dân gian. Trong đó, Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại, Hát ca trù và Nghi lễ hầu đồng trong tín ngưỡng thờ Mẫu là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại cũng có mặt ở Nghệ An. 7 di sản đã được đưa vào danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia là Lễ hội đền Chín Gian, Lễ hội đền Cờn, Lễ hội đền Thanh Liệt, Lễ hội đền Quả Sơn, Nghi lễ Xăng Khan, Lễ hội đền Hoàng Mười, Lễ hội đền Bạch Mã, một số di sản khác đang được lập hồ sơ đưa vào danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

Di sản văn hóa là thước đo quan trọng về sự giàu có, bản sắc văn hóa của mỗi quốc gia, dân tộc, vùng miền. Đó cũng là nguồn tài nguyên, là sản nghiệp văn hóa quan trọng làm nền tảng cho sự tồn tại và phát triển. Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa là công việc thường xuyên, cấp bách, góp phần giữ gìn thuần phong, mỹ tục, xây dựng nhân cách, đạo đức theo chuẩn mực chân - thiện - mỹ, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt tinh thần, nâng cao nhận thức của nhân dân, xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, đồng thời góp phần phát triển kinh tế - xã hội thông qua kinh tế di sản, du lịch, thương mại...

Là Nhà xuất bản địa phương được thành lập khá sớm trên cả nước, trải qua quá trình 42 năm xây dựng và phát triển, Nhà xuất bản Nghệ An, tiền thân là Nhà xuất bản Nghệ Tĩnh, là cơ quan chính trị, tư tưởng, văn hóa của Đảng bộ và nhân dân Nghệ An, luôn bám sát tôn chỉ, mục đích hoạt động, đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong lĩnh vực xuất bản, góp phần quan trọng trong việc tuyên truyền, quảng bá đường lối, chính sách, thành tựu,... của Đảng, Nhà nước và tỉnh Nghệ An. Đặc biệt là góp phần nâng cao

dân trí, phát triển văn hóa đọc sách, bảo tồn, gìn giữ, lan tỏa các giá trị văn hóa đặc sắc của địa phương,... đến đông đảo bạn đọc trên cả nước.

1. Những thành tựu bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa xứ Nghệ của Nhà xuất bản Nghệ An trong 42 năm qua:

Đến nay, sau 42 năm thành lập, Nhà xuất bản Nghệ An đã thực hiện khoảng 6.000 đầu sách, trong đó sách về văn hóa địa phương chiếm khoảng 40%, ước tính khoảng 2.000 đầu sách. Không chỉ đạt về số lượng đầu sách, mà quan trọng hơn là chất lượng các xuất bản phẩm về văn hóa địa phương của Nhà xuất bản Nghệ An đã thực sự được độc giả khen ngợi, được giới nghiên cứu đánh giá cao. Trong đó, nhiều đầu sách của Nhà xuất bản Nghệ An đã vinh dự được nhận Giải thưởng Hồ Chí Minh (*Địa chí văn hóa dân gian Nghệ Tĩnh* - GS. Nguyễn Đỗng Chi (Chủ biên); Giải thưởng Nhà nước (Bộ Vẽ xứ Nghệ - 9 tập); Giải thưởng Sách Việt Nam đối với các bộ sách: *Phan Bội Châu ở Nhật Bản*; *Người Nghệ, Đất Nghệ*, đặc biệt là cuốn *Vinh xưa* cùng một lúc nhận Giải Đồng sách hay, Giải Bạc sách đẹp - Giải thưởng Sách Việt Nam năm 2016, nhiều đầu sách được vinh danh tại Giải thưởng Văn học nghệ thuật Hồ Xuân Hương của tỉnh Nghệ An,...

Cao hơn cả các giải thưởng, đó chính là giá trị lan tỏa văn hóa xứ Nghệ nói chung và Nghệ An nói riêng đến khắp mọi miền của Tổ quốc và bạn bè quốc tế.

Có thể phân chia các đầu sách về văn hóa xứ Nghệ qua các mảng đề tài cụ thể sau:

- Mảng sách văn hóa dân gian xứ Nghệ

Ngay từ khi mới thành lập (ngày 12/9/1980) và trong thời gian là Nhà xuất bản Nghệ Tĩnh (1980-1991), Nhà xuất bản Nghệ Tĩnh đã nhanh chóng khắc phục mọi khó khăn, gian khó, xác định đúng hướng đi của mình - là cơ quan tư tưởng, văn hóa trên vùng đất “địa linh nhân kiệt”.

Những đầu sách về đề tài văn hóa được xuất bản trong thời gian đó đã nhanh chóng chiếm được tình cảm của độc giả, được giới nghiên cứu và những người quan tâm đến mảng sách văn hóa xứ Nghệ khen ngợi. Từ năm 1991, tỉnh Nghệ Tĩnh tách thành 2 tỉnh, Hà Tĩnh không có nhà xuất bản

nên Nhà xuất bản Nghệ An vẫn tiếp tục thực hiện rất nhiều công trình văn hóa địa phương của tỉnh Hà Tĩnh. Kết quả là sau 42 năm, Nhà xuất bản Nghệ An đã triển khai được các bộ sách đầy đặn có giá trị. Đó là các bộ sách quý: *Nghệ An toàn chí*, *Hà Tĩnh địa chí lược*, *Tư liệu Hán Nôm Hà Tĩnh*, *Địa chí văn hóa các địa phương* của 2 tỉnh, *Di sản văn hóa Nghệ An* (3 tập), *Kho tàng truyện kể dân gian* (4 tập), *Kho tàng ca dao* (2 tập), *Vè xứ Nghệ* (9 tập), *Truyện cười dân gian*, *Chuyện trạng*, *Truyện cổ*, *Tục ngữ, ca dao, dân ca, truyện thơ và đồng dao dân tộc Thái*, *Từ điển tiếng Nghệ*... Tiêu biểu nhất là cuốn *Địa chí văn hóa dân gian Nghệ Tĩnh* do Giáo sư Nguyễn Đồng Chi chủ biên. Đây là tác phẩm quan trọng để Giáo sư nhận Giải thưởng Hồ Chí Minh đợt đầu. Ngoài ra, còn có bộ *Vè xứ Nghệ* (9 tập) của Phó Giáo sư Ninh Viết Giao đã được trao Giải thưởng Nhà nước và Giải thưởng Hồ Chí Minh.

Năm 2011, Dân ca Ví - Giặm Nghệ Tĩnh được UNESCO vinh danh là Di sản phi vật thể đại diện của nhân loại. Đây là niềm vinh dự lớn của nhân dân 2 tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh. Thành quả lớn lao này có phần đóng góp không nhỏ của Nhà xuất bản Nghệ An. Nhiều năm qua, Nhà xuất bản Nghệ An đã dành nhiều tâm huyết đổi mới mang đề tài này nhằm bảo tồn, lưu giữ và lan tỏa các giá trị của dân ca Ví - Giặm như: *Dân ca Ví, Giặm trong tâm thức người Nghệ Tĩnh*, *Tuyển tập kịch bản kịch hát dân ca Ví - Giặm Nghệ Tĩnh*, *Danh nhân, nhà nho xứ Nghệ với dân ca Ví - Giặm*, *Nghệ nhân Cao Xuân Thuỷ - Tuyển tập kịch bản dân ca Ví - Giặm*... Hiện tại, Nhà xuất bản Nghệ An đang phối hợp với các đơn vị như Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Khoa học và Công nghệ,... thẩm định xuất bản bộ sách *Tài liệu dạy hát dân ca Ví - Giặm* để đưa vào trường học nhằm gìn giữ, trao truyền và lan tỏa di sản phi vật thể quý giá này.

- *Mảng sách văn học nghệ thuật xứ Nghệ*

Nghệ Tĩnh không chỉ nổi danh với truyền thống hiếu học, khoa bảng mà còn là vùng đất văn chương, nghệ thuật nổi tiếng. Rất nhiều tên tuổi các văn nghệ sĩ xứ Nghệ đã lưu danh trên văn đàn Việt Nam mọi thời đại như: Nguyễn Du, Hồ Xuân Hương, Nguyễn Công Trứ, Xuân Diệu, Huy Cận, Minh Huệ, Trần Hữu Thung, Sơn Tùng, Nguyễn Trọng Tạo,...

Là Nhà xuất bản trên mảnh đất “văn chương nức tiếng” đó, từ lâu các tác giả đã ưu ái gọi Nhà xuất bản Nghệ An là “bà đỡ mát tay”. Rất nhiều công trình văn học nghệ thuật nổi tiếng đã được Nhà xuất bản Nghệ An thực hiện trong nhiều năm qua như: Truyền Kiều, Tuyển tập Hồ Xuân Hương, Nguyễn Công Trứ, các tuyển tập của các tác giả đương đại như: Hồ Chí Minh, Minh Huệ, Trần Hữu Thung, Thạch Quỳ,...

Rất nhiều đầu sách văn học nghệ thuật của Nhà xuất bản Nghệ An đã được vinh danh các giải thưởng văn học nghệ thuật cao quý của Trung ương và địa phương.

Đặc biệt, cuối những năm 90 của thế kỷ XX, lãnh đạo Nhà xuất bản Nghệ An đã đề xuất và được Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An thống nhất cho xuất bản bộ sách đồ sộ: *Văn Nghệ An thế kỷ XX, Thư Nghệ An thế kỷ XX, Văn học dân tộc thiểu số Nghệ An thế kỷ XX, Nghiên cứu, lý luận phê bình văn học Nghệ An thế kỷ XX*,... Có thể khẳng định, đây là bộ sách đồ sộ, hoành tráng, mang tính quy mô lớn mà rất ít địa phương trong cả nước thực hiện được như Nghệ An.

- Mảng sách danh nhân xứ Nghệ

Bởi là vùng “địa linh” nên xứ Nghệ cũng rất nhiều “nhân kiệt”. Mảnh đất này đã cống hiến cho đất nước rất nhiều người con ưu tú trong mọi thời đại. Nhằm vinh danh những danh nhân xứ Nghệ tiêu biểu, nhiều năm qua Nhà xuất bản Nghệ An đã thực hiện rất tốt mảng sách danh nhân. Có thể kể tên các đầu sách tiêu biểu sau: *Danh nhân Nghệ An* (3 tập), *Nghệ An những tấm gương cộng sản* (5 tập), các đầu sách về các danh nhân như: Mai Hắc Đế, Quang Trung, Uy Minh Vương Lý Nhật Quang, Nguyễn Công Trứ, Phan Đà, Phan Bội Châu, Lê Hồng Phong, Trần Phú, Hà Huy Tập,...

Đặc biệt là mảng đề tài sách về Chủ tịch Hồ Chí Minh và gia thế. Đây là thế mạnh nhiều năm của Nhà xuất bản Nghệ An, cũng là mảng sách làm nên thương hiệu của Nhà xuất bản trên quê hương Bác Hồ. Đến nay, Nhà xuất bản Nghệ An đã thực hiện hàng trăm đầu sách về đề tài Chủ tịch Hồ Chí Minh và gia thế như: *Thơ Hồ Chí Minh, Văn Hồ Chí Minh, Bác Hồ - Những câu chuyện cảm động, Chuyện kể Bác Hồ nhiều tập, Những tiên tri thiên tài của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Những người thân trong gia đình Bác Hồ, Quê hương trong lòng Bác, Hồ Chí Minh thời trẻ*,... Là những ấn phẩm

được nhiều độc giả tìm đọc khi về thăm Khu di tích Kim Liên, thăm Nghệ An yêu mến, góp phần quan trọng trong việc xây dựng hình ảnh đẹp của Bác Hồ - Anh hùng giải phóng dân tộc Việt Nam, Nhà văn hóa kiệt xuất của Việt Nam. Đồng thời giáo dục truyền thống yêu nước, tri ân các anh hùng lịch sử đối với các thế hệ trẻ, tạo thêm động lực để thực hiện thành công cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Với những đóng góp quan trọng trong việc xuất bản các đầu sách về đề tài Chủ tịch Hồ Chí Minh, năm 2019, Nhà xuất bản Nghệ An đã vinh dự được Tỉnh ủy Nghệ An trao tặng Giải thưởng Quảng bá trong cuộc vận động sáng tác, quảng bá các tác phẩm báo chí, văn học nghệ thuật về đề tài “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Nhìn lại chặng đường 42 năm xây dựng và phát triển, Nhà xuất bản Nghệ An tự hào đã thực hiện khá thành công mảng sách về văn hóa địa phương. Thời gian gần đây, Nhà xuất bản đã phối hợp với các tổ chức, cá nhân xuất bản một số đầu sách song ngữ về văn hóa nhằm lan tỏa rộng rãi hơn giá trị đặc trưng của xứ Nghệ đến đông đảo độc giả trên thế giới. Có thể kể đến các đầu sách như: *Di tích quốc gia đặc biệt Khu lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Kim Liên, Nam Đàn; Con Cuông - Miền di sản; Văn bằng và trướng ở làng Trường Lưu...*

Không chỉ dừng lại ở việc xuất bản sách, công tác quảng bá, giới thiệu các đầu sách văn hóa địa phương cũng được Nhà xuất bản Nghệ An chú trọng. Những đầu sách hay được giới thiệu kịp thời trên trang web của Nhà xuất bản và đăng tải trên các trang báo khác. Ngoài ra, Nhà xuất bản còn phối hợp tổ chức nhiều buổi ra mắt sách rất công phu, hoành tráng, tạo được dư âm trong lòng độc giả như: Giới thiệu, ra mắt sách *Vinh xưa, Năm xưa tinh Nghệ, thành Vinh, Thạch Quỳ - Tuyển tập thơ...* Từ các hoạt động quảng bá này đã lan tỏa thêm tình yêu sách, niềm đam mê đọc sách và hơn cả là niềm tự hào về các giá trị văn hóa đậm đà bản sắc xứ Nghệ, từ đó hồn đúc thêm tình yêu quê hương, ý thức xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

Kế hoạch xuất bản mảng sách phát huy giá trị văn hóa xứ Nghệ của Nhà xuất bản Nghệ An trong thời gian tới

Tiếp nối truyền thống của các thế hệ cán bộ, viên chức, lao động Nhà xuất bản Nghệ An đã thực hiện trong hơn 40 năm qua. Mặc dù, hiện nay

Nhà xuất bản Nghệ An nói riêng và ngành xuất bản nói chung đang đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Nhưng, xác định đề tài văn hóa địa phương là thế mạnh của Nhà xuất bản Nghệ An trong suốt chặng đường vừa qua, trong thời gian tới, đơn vị tiếp tục khai thác mảng sách này với hình thức phong phú, đa dạng hơn:

- Thực hiện số hóa các đầu sách tiêu biểu đã xuất bản để lưu giữ một cách lâu dài, phục vụ đông đảo bạn đọc và các nhà nghiên cứu quan tâm đến mảng sách này.

- Xây dựng kế hoạch đề tài hàng năm, 5 năm, 10 năm chú trọng đến những đầu sách văn hóa mang tính tổng kết, tổng hợp những giá trị đặc sắc.

- Chú trọng đến mảng sách song ngữ để lan tỏa các giá trị văn hóa địa phương đến đông đảo độc giả quốc tế.

- Xây dựng tủ sách tinh gọn về văn hóa Nghệ An để bắt nhịp xu thế xuất bản hiện nay (chú trọng hình ảnh đẹp, nội dung cô đọng,...).

- Thực hiện các xuất bản phẩm điện tử về đề tài văn hóa địa phương.

- Quan tâm đến đội ngũ cộng tác viên, các nhà nghiên cứu về đề tài văn hóa xứ Nghệ để tổ chức được những bản thảo chất lượng, có giá trị lan tỏa,...

- Làm tốt công tác giới thiệu sách, quảng bá sách nhằm lan tỏa hơn nữa giá trị của các đầu sách văn hóa địa phương đến đông đảo bạn đọc trong nước và nước ngoài.

“Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi”¹ - cùng với chính trị và kinh tế, văn hóa Việt Nam giữ vai trò và vị trí trọng yếu trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Đặc biệt, hiện nay sau hơn ba thập kỷ đổi mới toàn diện, đồng bộ, đất nước bước vào thời kỳ đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Yêu cầu to lớn và nhiệm vụ nặng nề đó đòi hỏi chúng ta tiếp tục hoạch định phương hướng vừa mang ý nghĩa chiến lược, vừa có ý nghĩa cấp bách nhằm xây dựng nền văn hóa Việt Nam ngang tầm công cuộc phát triển đất nước nhanh và bền vững...

Trong dòng chảy của nền văn hóa Việt Nam, các nền văn hóa vùng, miền mà văn hóa xứ Nghệ với bản sắc riêng đã góp phần tạo nên “vườn hoa

1. Phát biểu của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Hội nghị văn hóa toàn quốc lần thứ nhất ngày 24/11/1946. Xem báo *Cứu quốc*, số 416, ngày 25/11/1946.

trăm hồng nghìn tía”. Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa địa phương không chỉ góp phần quan trọng giữ gìn hồn cốt, truyền thống của vùng, miền đó mà còn tạo động lực phát triển kinh tế, xã hội, đặc biệt là phát triển kinh tế, du lịch,...

Xác định tầm quan trọng của việc bảo tồn, gìn giữ, phát huy các giá trị văn hóa địa phương, Nhà xuất bản Nghệ An đã và đang nỗ lực hơn nữa trong việc xuất bản, quảng bá các xuất bản phẩm về đề tài hấp dẫn này.

ĐƯỜNG SÁCH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - KINH NGHIỆM TỪ MỘT MÔ HÌNH VĂN HÓA ĐỌC HIỆN ĐẠI

LÊ HOÀNG*

Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh chính thức đi vào hoạt động ngày 09/01/2016, là một trong 10 sự kiện nổi bật của Thành phố Hồ Chí Minh trong năm 2016. Sự ra đời của Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh là thành quả của sự đồng lòng giữa “ý Đảng, lòng Dân” về việc tạo dựng một không gian văn hóa đọc, là “nơi phục vụ và thỏa mãn nhu cầu văn hóa tinh thần của người dân thành phố và du khách, nơi thưởng lãm đậm nét văn hóa của người dân sau những giờ làm việc, ngày nghỉ cuối tuần, những ngày lễ hội...”.

I- QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH

Ý tưởng thành lập Đường Sách bắt nguồn từ truyền thống tôn vinh văn hóa đọc đã có từ trước đó của người dân cũng như lãnh đạo thành phố. Từ trước năm 1975, trên các khúc đường ngay ngã tư Pasteur - Lê Lợi đã có các kiốt sách cũ, mới. Chợ sách cũ Đặng Thị Nhu đã hình thành và hoạt động sôi nổi một số năm sau ngày thống nhất đất nước, thu hút đông đảo nhiều người say mê yêu sách. Từ năm 2000 trở đi, cứ hai năm một lần Thành phố luôn có Hội sách rất lớn tập trung công sức của lãnh đạo thành phố và các nhà xuất bản,

* Phó Chủ tịch Hội Xuất bản Việt Nam, Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh.

Công ty Sách, và Đường Sách - Đường hoa mỗi dịp Tết về trên đường Nguyễn Huệ - Ngô Đức Kế, trở thành hoạt động nền nếp trong đời sống với sách và văn hóa tinh thần của người dân.

Sau đó, lãnh đạo Thành phố đặt vấn đề với các đơn vị xuất bản, phát hành sách là nên tìm một con đường để xây dựng một không gian ổn định, lâu dài cho hoạt động sách.

Cho đến ngày 13/11/2014 bài viết “Con đường sách nào cho Sài Gòn” của nhà báo Lê Văn Nghĩa xuất hiện trên báo *Tuổi Trẻ*, cùng lúc đó Hội Xuất bản Việt Nam cùng vào cuộc với các cuộc toạ đàm, lấy ý kiến vận động cho ý tưởng này đi vào hiện thực. Để rồi sau đó, Sở Thông tin và Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Văn phòng phía Nam Hội Xuất bản Việt Nam tổ chức Ngày Sách Việt Nam lần thứ 2 (từ ngày 17 đến ngày 21/4/2015) ngay trên đường Nguyễn Văn Bình. Đây chính là một hoạt động thử nghiệm để thực hiện ý định xây dựng một mô hình đường sách trong tương lai. Góp phần thực hiện ý định đó bằng cuộc hội thảo ngay trên đường Nguyễn Văn Bình ngày 18/4/2015 “Đường sách Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh: Tại sao không?” đã thu hút nhiều ý kiến tham gia của các nhà văn, nhà báo, người làm sách... Nhiều người đã “đề cử” đường Nguyễn Văn Bình (Quận 1) làm “Đường Sách”.

Ngày 14/5/2015, Văn phòng phía Nam - Hội Xuất bản Việt Nam gửi Công văn số 02-2015/CV-VPPN kiến nghị các biện pháp phát triển văn hóa đọc tại Thành phố Hồ Chí Minh chính thức đề xuất với Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố cần “hình thành Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh” - một con đường dành cho sách, cho văn hóa đọc.

Đến ngày 03/9/2015, Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch Hứa Ngọc Thuận: “Qua việc tổ chức Ngày Sách Việt Nam lần thứ 2 năm 2015 tại khu vực đường Nguyễn Văn Bình, Quận 1 đã được nhân dân đồng thuận và có đánh giá cao, cần tiếp tục duy trì trở thành địa chỉ văn hóa hấp dẫn của thành phố, đáp ứng nhu cầu của bạn đọc về một môi trường văn hóa giải trí gắn với thế giới sách...”.

Ngày 08/9/2015, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Thành phố đã ký Công văn số 21/TTR-STTTT về xây dựng Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh

trên đường Nguyễn Văn Bình, Phường Bến Nghé, Quận 1 và chính thức trình Ủy ban nhân dân Thành phố Đề án “Thành lập Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh trên đường Nguyễn Văn Bình, phường Bến Nghé, Quận 1” với mục tiêu được xác định rõ ràng: Tạo dựng lại mô hình đường sách trước đây đã có, xây dựng không gian phát triển văn hóa đọc, hướng tới xây dựng một mô hình văn hóa đọc, lan tỏa, nhân rộng ra các quận, huyện khác có điều kiện; xây dựng một thương hiệu văn hóa đọc cho Thành phố và cả nước”; đường sách sẽ là “nơi phục vụ và thỏa mãn nhu cầu văn hóa tinh thần của người dân thành phố và du khách, nơi thường lâm đậm nét văn hóa của người dân sau những giờ làm việc, ngày nghỉ cuối tuần, những ngày lễ hội...”.

Ngày 22/9/2015, Ủy ban nhân dân Thành phố trình Thành ủy Công văn số 5736/UBND-VX về việc xây dựng Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh trên đường Nguyễn Văn Bình, phường Bến Nghé, Quận 1.

Ngày 30/9/2015, Văn phòng Thành ủy ban hành Công văn số 10416/VP-TU truyền đạt ý kiến của Thường trực Thành ủy đồng ý chủ trương: Tổ chức Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh trên đường Nguyễn Văn Bình, phường Bến Nghé, Quận 1 chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ IX nhiệm kỳ 2015-2020.

Ngày 10/10/2015, Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành: Kế hoạch thực hiện “Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh” trên đường Nguyễn Văn Bình, phường Bến Nghé, Quận 1 (Công văn số 6156/KH-UBND) với mục đích, yêu cầu cụ thể cho từng tiêu chí, hạng mục xây dựng,... đến trách nhiệm của từng cơ quan, ban, ngành trong việc yêu cầu gấp rút triển khai xây dựng và hoàn thành công trình văn hóa đặc sắc chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

Ban Điều hành Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập (gồm Sở Thông tin và Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh, Hội Xuất bản Việt Nam - Văn phòng phía Nam) trực tiếp điều hành các công việc phục vụ cho việc xây dựng Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh theo chủ trương của Thành phố. Sau gần 3 tháng thi công, Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh đã được khánh thành - một công trình văn hóa đặc sắc chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh

chính thức đi vào hoạt động ngày 09/01/2016 và được bầu chọn là một trong 10 sự kiện tiêu biểu của Thành phố năm 2016.

Ủy ban nhân dân Thành phố đã giao cho Sở Thông tin và Truyền thông là đơn vị quản lý nhà nước đối với Đường Sách. Ban Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông đã gửi công văn đề nghị Hội Xuất bản Việt Nam thành lập Công ty trách nhiệm hữu hạn Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh (ngay sau khi Ban Điều hành Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh chấm dứt hoạt động) để quản lý và điều hành các hoạt động tại không gian Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh với tiêu chí phục vụ văn hóa đọc, không phải kinh doanh.

Ngày 09/12/2015, Hội Xuất bản Việt Nam ban hành Quyết nghị số 03/QN-TVHXB thành lập Công ty TNHH MTV Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh để tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động của Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh.

II- KẾT QUẢ SAU 6 NĂM HOẠT ĐỘNG (2016 - 2022)

Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh có chiều dài 144 m, lòng đường rộng 8 m với 30 gian hàng của 5 nhà xuất bản (Chi nhánh Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật tại Thành phố Hồ Chí Minh, Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, Nhà xuất bản Trẻ, Chi nhánh Nhà xuất bản Kim Đồng, Chi nhánh Nhà xuất bản Phụ nữ Việt Nam); 9 Công ty sách (Nhà sách Phương Nam, Nhã Nam, Thái Hà, Đại học Hoa Sen, First News, Đông A, Alphabooks, Sài Gòn Books, Phanbooks); 4 gian sách quý - sách xưa (Quán sách mùa thu, Bách Hợp, Con Mèo Nhỏ, quán sách cô Chi); 2 quán café sách; 2 gian hàng quà lưu niệm và các phân khu chức năng như: không gian dành cho nghệ thuật đóng sách và phục chế sách quý; xe bus sách - thư viện mini; sân chơi thiếu nhi; sân khấu dành để tổ chức hoạt động sự kiện; khu trưng bày sách hỗ trợ dạy và học dành cho học sinh; khu vực đọc sách tiếng Anh miễn phí; chiếu nghỉ để bạn đọc dừng chân đọc sách và lòng đường phục vụ các chương trình triển lãm, sự kiện, lễ hội, sân chơi tương tác. Tất cả các đơn vị đã góp phần tạo dựng nên diện mạo năng động, sôi nổi, đậm nét văn hóa của Thành phố.

1. Kết quả kinh doanh

Trong hơn 6 năm hoạt động, tính đến ngày 31/6/2022, Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh đã đón được khoảng 14 triệu lượt khách, tổng doanh thu đạt 226 tỷ đồng với hơn 4,2 triệu cuốn sách bán ra, 61.000 tựa sách mới và tổ chức gần 1.500 sự kiện.

Sau 2 năm bị ảnh hưởng của dịch Covid-19, Đường Sách đã đạt được mức cân bằng, phục hồi hoàn toàn sau đại dịch. Các gian hàng tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tiếp cận khách hàng theo nhiều kênh, đặc biệt là thương mại điện tử; tập trung đào tạo và tuyển dụng nhân sự; phát triển chiến lược kinh doanh sẵn sàng đón đồng đảo bạn đọc không chỉ trong nước mà còn có du khách quốc tế.

2. Hoạt động truyền thông, sự kiện

Sau hơn 6 năm hoạt động, Đường Sách đã là điểm đến quen thuộc của các đơn vị khi tổ chức hoạt động sự kiện. Sự tham gia của các tổ chức chính trị, xã hội, văn hóa, giáo dục, các tổ chức, cá nhân ngày càng nhiều.

Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh là địa chỉ tin cậy với những đầu sách chất lượng được giới thiệu đến độc giả, số lượng sự kiện giao lưu, giới thiệu sách ngày càng tăng qua từng năm, các tác phẩm sách được chọn giới thiệu tại Đường Sách đều là những ấn phẩm đặc sắc của các đơn vị xuất bản, phát hành tại Thành phố Hồ Chí Minh và trong cả nước. Sự kiện tại Đường Sách diễn ra không chỉ vào cuối tuần mà trải đều vào các ngày với nhiều hình thức trải nghiệm đa dạng, phong phú dành cho bạn đọc.

Đường Sách là sân chơi của nhiều giới, nhiều lĩnh vực. Nhiều tọa đàm phát triển văn hóa đọc trong nhà trường và gia đình, sân chơi trải nghiệm, hoạt động tương tác diễn ra tại Đường Sách, các cuộc triển lãm trưng bày sách ngày càng nhận được sự quan tâm, tham gia của cộng đồng từ giới xuất bản đến thầy cô giáo, các trường học, cơ sở giáo dục, cha mẹ học sinh...

Các loại hình sự kiện diễn ra ở Đường Sách tiêu biểu như: *hoạt động lễ hội gắn với các sự kiện chính trị - xã hội - văn hóa - giáo dục; hoạt động trưng bày, triển lãm những tác phẩm sáng tác trên nhiều lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật; các sự kiện giao lưu giới thiệu tác giả, tác phẩm, ký tặng sách; trình diễn nghệ thuật truyền thống đến hiện đại; hoạt động giao lưu văn hóa,*

nghệ thuật của các tổ chức nước ngoài; giao lưu, trao đổi về nghề nghiệp trong lĩnh vực hoạt động xuất bản, phát triển văn hóa đọc; các diễn đàn về phát triển văn hóa đọc dành cho học sinh, sinh viên; trải nghiệm với nghề đóng sách, phục chế sách; sân chơi động tương tác, hoạt động trải nghiệm thu hút đông đảo bạn đọc, du khách, đặc biệt là lứa tuổi học sinh...

Sự đa dạng về loại hình sự kiện tại Đường Sách phát triển qua các năm; tuy nhiên, nơi đây vẫn đi đúng định hướng của lãnh đạo Thành phố, đúng với kỳ vọng của cư dân Thành phố về một con đường văn hóa, tri thức với các sự kiện giao lưu, giới thiệu các đầu sách có giá trị bên cạnh các sân chơi tương tác, các loại hình văn hóa, nghệ thuật khác; góp phần giáo dục lớp trẻ hình thành một thế hệ tương lai tri thức, văn hóa - văn minh.

Ngoài ra, Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh còn có xe bus sách - mô hình Thư viện mini với thông điệp “Chuyến xe chở tri thức - Chở tương lai” đã phát huy được vai trò lan tỏa thói quen đọc sách đến cộng đồng.

Về truyền thông, Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh hình thành và phát triển các trang mạng xã hội chính thức là Fanpage và Youtube, đồng thời liên kết mạng lưới truyền thông với các nhà xuất bản, các cơ quan báo đài nhằm cung cấp thông tin đến cộng đồng nhanh, kịp thời; hỗ trợ cho việc tìm kiếm thông tin và lan tỏa các hoạt động phát triển văn hóa đọc, văn hóa nghệ thuật, các sân chơi trải nghiệm đến đông đảo bạn đọc, du khách.

3. Bảo đảm tiện nghi về cơ sở vật chất, an ninh trật tự

Với trung bình 250 sự kiện/năm, Đường Sách đã từng bước đầu tư, nâng cấp các trang thiết bị cả về số lượng và chất lượng. Đến nay, đã có hơn 60 hạng mục như: sân khấu, bàn ghế diễn giả và bạn đọc, hệ thống âm thanh, giá tranh, tủ trưng bày, hệ thống pano, standee, dù che mưa, cổng chào,... phục vụ các hoạt động sự kiện, lễ hội. Đường Sách luôn chú trọng gia tăng tiện ích các phân khu khu chức năng, hoàn chỉnh, rà soát, duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp hệ thống trang thiết bị, phục vụ hiệu quả cho các hoạt động.

Cùng với đó, bảo đảm sự an toàn, yên tâm cho bạn đọc thưởng lãm và mua sách; Đường Sách tăng cường kiểm tra các công tác an toàn, an ninh trật tự, tổ chức các chương trình tập huấn an toàn phòng cháy, chữa cháy,

kỹ năng thoát hiểm... Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, xịt muỗi, côn trùng; vệ sinh cảnh quan; rà soát an toàn cháy nổ, hướng dẫn các đơn vị về các biện pháp phòng cháy, chữa cháy, an toàn điện; đặc biệt trong mùa mưa...

III- THUẬN LỢI - NGUYÊN NHÂN CỦA SỰ THÀNH CÔNG

1. Có chủ trương, chính sách của Chính phủ và các bộ, ngành:

Đề án về phát triển văn hóa đọc, Ngày sách Việt Nam,... của Thủ tướng Chính phủ; Dự thảo Thông tư ban hành Tiết đọc sách trong nhà trường,... của Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng là nhân tố góp phần tác động đến ý thức cộng đồng trong việc đầu tư vào giáo dục, đầu tư vào các hoạt động nhằm nâng cao văn hóa đọc và đã góp phần trực tiếp vào sự phát triển của Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Có chủ trương đúng đắn và sự chỉ đạo kịp thời của Thành ủy và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Việc xác định vị trí và xây dựng Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh theo phương thức xã hội hóa,... của lãnh đạo Thành phố đã tạo điều kiện thuận lợi để nhiều tổ chức, cá nhân trong xã hội cùng tham gia và phát huy tính sáng tạo, chủ động đóng góp cho sự phát triển của Đường Sách.

3. Sự ủng hộ, chung tay của các Sở, ban, ngành Thành phố trong việc kiến tạo một con đường giao thông thành con đường văn hóa đọc mang tên Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh - một mô hình văn hóa đọc độc đáo, đầu tiên trong cả nước.

4. Vị trí thuận lợi: Đường Sách nằm ở vị trí trung tâm Thành phố, tiếp giáp với những di sản kiến trúc gắn với lịch sử phát triển của Thành phố thu hút đông đảo bạn đọc, du khách trong và ngoài nước ghé thăm.

5. Vai trò quản lý nhà nước của Sở Thông tin và Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh

Sự chủ động trong công tác tham mưu của Sở Thông tin và Truyền thông với Ủy ban nhân dân Thành phố để xây dựng và điều hành hoạt động

của Đường Sách từ khi khởi tạo đến nay là một quá trình liên tục đổi mới để phù hợp với sự phát triển đa dạng các hoạt động của Đường Sách.

Thực hiện sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông đã giám sát, chỉ đạo và hướng dẫn kịp thời hoạt động của Công ty Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh và các đơn vị tham gia; phối hợp tổ chức các hoạt động thực hiện nhiệm vụ chính trị - xã hội, văn hóa - giáo dục của Thành phố và cả nước; luôn ủng hộ và đồng hành trong việc xây dựng Đường Sách trở thành không gian văn hóa đọc, điểm đến của các hoạt động phục vụ đời sống tinh thần của người dân Thành phố.

6. Sự chỉ đạo và điều hành của Hội Xuất bản Việt Nam

Ngay từ khi khởi tạo đến quá trình xây dựng và phát triển Đường Sách tới nay, Hội Xuất bản Việt Nam đã luôn ủng hộ và đồng hành cùng Sở Thông tin và Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh để lãnh đạo Công ty Đường Sách luôn đi đúng định hướng và làm tốt các nhiệm vụ được giao. Điển hình như:

- Đề xuất với Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố về việc cần “Hình thành Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh”, xây dựng một con đường dành cho sách, cho văn hóa đọc (Công văn số 02-2015/CV-VPPN ngày 14/5/2015).

- Định hình mô hình hoạt động của Đường Sách phù hợp: thành lập Công ty trách nhiệm hữu hạn Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở xác lập trách nhiệm và mối quan hệ giữa ba chủ thể: Sở Thông Tin và Truyền Thông Thành phố Hồ Chí Minh, Hội Xuất bản Việt Nam (Văn phòng phía Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh), Công ty trách nhiệm hữu hạn Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh.

- Mô hình quản lý và điều hành hoạt động Đường Sách cũng đã được thể chế hóa bằng Điều lệ hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh dưới sự điều hành của Hội Xuất bản Việt Nam và sự giám sát của Sở Thông tin và Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh.

- Hội Xuất bản Việt Nam và sự quản lý, điều hành trực tiếp của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh bảo đảm các hoạt động luôn đi đúng theo sứ mệnh của một không gian văn hóa đọc hướng đến mục tiêu vì cộng đồng, vì sự phát triển văn hóa đọc, vì sự chăm lo đời sống văn hóa tinh thần, vì môi trường học tập suốt đời của cộng đồng dân cư...

Các hoạt động ngày càng phong phú, đa dạng nguồn lực, đa dạng loại hình hoạt động và vẫn luôn đi đúng hướng với chủ trương, kỳ vọng của các cấp lãnh đạo từ khi thành lập đến nay.

7. Sự tham gia tích cực, chủ động của các đơn vị hoạt động tại Đường Sách trong tất cả các lĩnh vực

Hoạt động giao lưu, giới thiệu sách ngày càng đặc sắc; các đơn vị chú trọng đầu tư vào chất lượng tác phẩm, văn hóa phẩm, đa dạng thể loại, đặc biệt là sách thiếu nhi...; luôn có nhiều đầu sách mới, giá trị được giới thiệu, cập nhật kịp thời, đáp ứng được nhiều dạng nhu cầu của người đọc,...

Bên cạnh đó, các đơn vị luôn tham gia nghiêm túc và đầy đủ các hoạt động chủ điểm; các sự kiện, đợt hoạt động văn hóa chính trị của Thành phố diễn ra tại Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh.

Phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị với Công ty Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh góp phần vận hành hoạt động Đường Sách luôn kịp thời, giữ gìn lề thói hoạt động, bảo đảm tuân thủ các hoạt động, quy định của pháp luật, thực hiện nghiêm túc quy chế Đường Sách.

Dù hoạt động kinh doanh có phần giảm đi trong mùa thấp điểm (mưa, yếu tố thời tiết) hay đại dịch Covid-19 thì tinh thần lạc quan, tinh thần vượt khó, sự phấn đấu, nỗ lực không ngừng của các đơn vị trong việc đầu tư tổ chức hoạt động sự kiện, các chương trình tri ân bạn đọc; đầu tư trong công tác quản lý đào tạo nhân sự; trang thiết bị, chỉnh trang cửa hàng... để cùng đem lại không gian tiện ích, an toàn, chuyên nghiệp; mang đến trải nghiệm hài lòng cho khách hàng.

8. Vai trò điều hành tích cực, hiệu quả của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh

Ban Giám đốc Công ty Đường Sách đã luôn làm tốt vai trò quản lý, điều hành và tạo điều kiện thuận lợi cho các gian hàng kinh doanh tại chỗ cũng như các đối tác bên ngoài; bảo đảm đúng quy định của pháp luật, đúng định hướng của lãnh đạo Thành phố, Hội Xuất bản Việt Nam, Sở Thông tin và Truyền thông trong việc phục vụ phát triển văn hóa đọc, không phải là đơn vị thuần túy kinh doanh.

8.1. Bộ máy nhân sự tinh gọn, hiệu quả

Công ty Đường Sách làm việc với mô hình văn phòng mở, bộ máy nhân sự gọn nhẹ, hiệu quả. Quy trình tiếp nhận nhân sự minh bạch, thông qua phỏng vấn, bảng mô tả và yêu cầu công việc rõ ràng. Có chính sách đai ngô, đào tạo được quy định trong quy chế lương, thưởng của Công ty.

Tập thể cán bộ, nhân viên của Công ty Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh luôn nâng cao tinh thần trách nhiệm, trau dồi kỹ năng, nghiệp vụ, học hỏi và cầu thị; tư duy nhạy bén, tinh thần làm việc chuyên nghiệp, tận tụy và yêu thích môi trường làm việc cộng đồng; đồng thời luôn đầy mạnh công tác kế hoạch hóa các chương trình hoạt động, nâng cao năng lực phối hợp, tổ chức triển khai công việc, bảo đảm sự vận hành hoạt động của công ty một cách chuyên nghiệp, công khai, minh bạch.

8.2. Cơ chế phối hợp thông tin chặt chẽ, kịp thời, thực hiện tốt công tác kế hoạch, định hướng hoạt động

Công ty Đường Sách luôn tạo điều kiện thuận lợi nhất, tốt nhất để phục vụ cho mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của Thành phố, cho sự phát triển của văn hóa đọc, sự lớn mạnh của ngành xuất bản Việt Nam. Cơ chế thông tin, phối hợp giữa Đường Sách và các đơn vị tại chỗ hay với các đối tác khác luôn kịp thời, hiệu quả, linh hoạt.

Luôn bảo đảm chế độ báo cáo, thỉnh thị định kỳ về các hoạt động diễn ra tại Đường Sách tới lãnh đạo Hội Xuất bản Việt Nam, Sở Thông tin và Truyền thông và các ban, ngành liên quan.

Thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về hoạt động xuất bản và Quy chế hoạt động của Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh do Sở Thông tin và Truyền thông ban hành. Xây dựng nội quy bảo đảm các hoạt động được vận hành trong khuôn khổ pháp lý nghiêm túc, thường xuyên kiểm tra rà soát việc tuân thủ Luật Xuất bản trong việc lưu hành xuất bản phẩm của các đơn vị trên Đường Sách, duy trì an ninh trật tự. Hướng dẫn các đơn vị thực hiện thủ tục đúng quy định của pháp luật khi tổ chức hoạt động sự kiện tại Đường Sách; hướng dẫn đối tác đăng ký sử dụng trang thiết bị phục vụ các hoạt động sự kiện khi có yêu cầu.

Duy trì nghiêm túc chế độ họp giao ban của Công ty và giao ban Cửa hàng trưởng, kịp thời chia sẻ thông tin phối hợp, tương tác, giải quyết các vấn đề tồn tại, tạo sự gắn kết giữa các bộ phận, các cửa hàng với nhau và với thành viên của Công ty Đường Sách.

Đội ngũ cán bộ, nhân viên Công ty Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh luôn nâng cao trách nhiệm, trau dồi kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn trên tinh thần phục vụ, học hỏi, cầu thị.

Tăng cường quan hệ đối ngoại, kết nối các đối tác; phát huy lợi thế của các đối tác trong và ngoài Đường Sách nhằm tạo thêm nhiều loại hình hoạt động đa dạng, phong phú.

Phối hợp tích cực với lực lượng an ninh địa phương để bảo đảm an ninh trật tự ổn định, không để có sự cố, rủi ro không mong muốn xảy ra tại khuôn viên Đường Sách.

8.3. Hoạt động tài chính công khai, minh bạch

Công ty Đường Sách thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo luật định của doanh nghiệp với cơ quan chức năng. Bảo đảm nguyên tắc thu, chi tài chính công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật, các biểu thu phí, quy chế chi tiêu nội bộ, lương, thưởng đều được thông qua cơ quan chức năng, chủ quản.

Chủ động dự trù kế hoạch tài chính năm, cân đối nguồn thu - nguồn chi để tối ưu hóa sử dụng nguồn kinh phí, đầu tư thêm nhiều hạng mục trang thiết bị, duy tu, nâng cấp cơ sở vật chất, hoạt động sự kiện.

9. Sự tham gia tích cực của các phóng viên báo, đài và hiệu quả của hoạt động truyền thông

Công tác đối ngoại, truyền thông với phóng viên báo, đài luôn kịp thời, chính xác; sự phối hợp giữa Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh và các cơ quan ban, ngành ngày càng chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động phát triển văn hóa đọc, văn hóa nghệ thuật tại Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh.

10. Sự tham gia tích cực của bạn đọc, du khách

Đường Sách từ khi còn là ý tưởng đã nhận được sự tín nhiệm của đông

đảo bạn đọc, công chúng, tin vào con đường phát triển tri thức cho tương lai; hoạt động với sứ mệnh phát triển văn hóa đọc, đồng thời phát triển về ngành xuất bản, in, phát hành.

Sự đồng thuận từ bạn đọc online, offline tại Đường Sách, tham gia thường lâm các hoạt động sự kiện, hưởng ứng tích cực các sân chơi, chương trình diễn ra tại Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh trong nhiều năm nay.

IV- ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG

Tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả hoạt động của Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh; tạo nên giá trị gia tăng cho các hoạt động liên quan đến sách, vừa đáp ứng tốt hơn nhu cầu bạn đọc, vừa giữ chân bạn đọc thân thiết và làm tăng lượng bạn đọc tiềm năng tương lai đến với Đường Sách.

Các nhà xuất bản, công ty sách, các đơn vị hoạt động tại Đường Sách không ngừng tăng cường nguồn sách mới đa dạng, chất lượng; nỗ lực tổ chức nhiều hoạt động sự kiện, tập trung đào tạo đội ngũ nhân sự, nâng cao năng lực quản trị, các kỹ năng mềm, nghiệp vụ bán hàng cho đội ngũ nhân viên Đường Sách; đồng thời, đầu tư cải tạo không gian phía trước và trong cửa hàng ngày càng đẹp và khoa học.

Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Hội Xuất bản Việt Nam, Sở Thông tin và Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh và các đơn vị chức năng trong việc chấp hành và thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật liên quan đến ngành xuất bản, tạo lập môi trường kinh doanh an toàn, lành mạnh. Đồng thời, tiếp tục mở rộng mối quan hệ hợp tác với các tổ chức cộng đồng, tổ chức ngoại giao, các hiệp hội nghề nghiệp tổ chức các hoạt động phù hợp với tính chất, tiêu chí hoạt động của Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh.

Tiếp tục vận động sự đóng góp từ các nguồn lực xã hội: Sở, ban, ngành, tổ chức, doanh nghiệp, các đơn vị xuất bản phẩm... thông qua các chương trình ký kết, hợp tác, tài trợ phù hợp với hoạt động và mục tiêu phát triển của Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh.

Phối hợp cùng Hội Xuất bản Việt Nam, Sở Thông tin và Truyền thông

Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa và Thể thao... tổ chức chương trình đào tạo cho giáo viên, cán bộ thư viện đổi mới hoạt động thư viện và phương pháp dạy và học theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018; giới thiệu danh mục sách khuyến nghị hỗ trợ dạy và học các cấp; nhằm góp phần thúc đẩy phát triển văn hóa đọc trong nhà trường và từ gia đình.

Tiến hành xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, ứng dụng công nghệ 4.0 trong quản lý thông tin. Nâng cấp hạ tầng thông tin truyền thông, đường truyền internet, wifi miễn phí phục vụ bạn đọc; lắp đặt bảng thông tin điện tử phục vụ việc tra cứu về hoạt động sự kiện, phục vụ nhu cầu tìm kiếm dữ liệu về sách, văn hóa phẩm và các mặt hàng khác của các đơn vị tại Đường Sách;

Hoàn thiện các quy chế, quy định, cân đối nguồn thu chi, kế hoạch nâng lương, thưởng, thu nhập, lập kế hoạch tăng cường cơ sở vật chất. Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị cho đội ngũ cán bộ, nhân viên Công ty và các cửa hàng.

Tiếp tục tư vấn, chia sẻ kinh nghiệm về việc xây dựng và phát triển mô hình Đường Sách cho các quận, huyện của Thành phố Hồ Chí Minh như quận 5, 7, Gò Vấp, thành phố Thủ Đức, huyện Bình Chánh và các tỉnh, thành phố Đà Nẵng, Cần Thơ, Thừa Thiên Huế, Đồng Tháp, Vũng Tàu...

TỰ HÀO SỨ MỆNH MANG TRI THỨC, VĂN HÓA ĐỌC ĐẾN VỚI MỌI NHÀ

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Công ty cổ phần phát hành sách Thành phố Hồ Chí Minh (Fahasa), suốt chặng đường 46 năm xây dựng và phát triển, đã và đang nỗ lực thực hiện sứ mệnh của mình, là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực văn hóa - phát hành sách, mang tri thức đến với mọi nhà, góp phần vào sự nghiệp phát triển “văn hóa đọc”, phục vụ đời sống văn hóa tinh thần của xã hội, đáp ứng yêu cầu nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài và nguồn nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong bối cảnh Việt Nam hội nhập sâu rộng cùng thế giới.

Kiên trì thực hiện chiến lược xây dựng và phát triển hệ thống Nhà sách Fahasa chuyên nghiệp trên toàn quốc, song song với phát triển thương mại điện tử và kinh doanh trên nền tảng công nghệ.

Trong nhiều năm qua, Fahasa đã mở rộng mạng lưới với các nhà sách mới liên tiếp được khai trương mỗi năm. Tính đến nay, hệ thống Fahasa đã có 120 nhà sách tại 48 tỉnh, thành trong cả nước. Không chỉ hiện diện ở các thành phố lớn, Nhà sách Fahasa còn có mặt ở nhiều tỉnh, thành nhỏ, tạo điều kiện để nhân dân tiếp cận với sách thuận lợi hơn. Các Nhà sách Fahasa ở mọi nơi đều trở thành địa điểm văn hóa đáp ứng tốt nhu cầu học tập, vui chơi, giải trí của người dân địa phương.

Fahasa luôn tiên phong đổi mới mô hình nhà sách để phục vụ độc giả và khách hàng ngày càng tốt hơn, phù hợp với xu thế xã hội. Nhà sách Fahasa luôn là nơi có đầy đủ sách quốc văn và sách ngoại văn, ngoài ra còn có nhiều sản phẩm văn hóa khác. Được đầu tư về thiết kế, trang thiết bị,

trang trí, trưng bày và cả các ứng dụng công nghệ, Nhà sách Fahasa ngày càng hiện đại và được nhiều tầng lớp khách hàng quan tâm.

Thương mại điện tử Fahasa.com đang phát triển đúng xu thế tiêu dùng và gặt hái những kết quả tốt: xác định mục tiêu là trang thương mại điện tử chuyên về sách và các sản phẩm văn hóa, Công ty đã đầu tư thích đáng cho giải pháp công nghệ để tăng trải nghiệm nhằm thu hút giới trẻ, khai thác tốt sự phối hợp giữa thương mại điện tử với các Nhà sách Fahasa. Thương mại điện tử Fahasa là mảnh ghép hoàn hảo để mạng lưới Fahasa đến được với người dân ở khắp mọi nơi trong cả nước.

Fahasa phát triển quan hệ quốc tế, mang sách Việt Nam ra nước ngoài, góp phần quảng bá văn hóa, con người và du lịch Việt Nam.

Không những phục vụ bạn đọc trong nước, Fahasa đã phối hợp với tập đoàn Kinokuniya - tập đoàn sách lớn nhất của Nhật Bản và tập đoàn Kyobo của Hàn Quốc tổ chức gian hàng sách Việt Nam ở hai thành phố lớn tại Tokyo và Seoul với mong muốn giới thiệu văn hóa đọc Việt Nam qua sách đến đông đảo người dân Nhật Bản và Hàn Quốc cũng như kiều bào Việt Nam đang sinh sống và làm việc tại đây.

Fahasa tiên phong trong các hoạt động chuyên ngành, góp phần phát triển văn hóa đọc và thói quen đọc sách của người dân.

Là đơn vị chủ lực tham gia tổ chức Hội sách Thành phố Hồ Chí Minh định kỳ hai năm một lần và đã tổ chức đến lần thứ 10. Đây là một trong những hội sách lớn nhất cả nước, có sức hút mạnh mẽ với độc giả và mang lại hình ảnh, hiệu ứng cho nhiều đơn vị tham gia. Ngoài ra, hàng năm Fahasa tổ chức hàng trăm Hội sách học đường, Hội sách Mùa khai trường, Hội sách Thiếu nhi,... ở nhiều trường học, các trung tâm thương mại tại nhiều địa phương trong cả nước. Các hoạt động giao lưu tác giả, giới thiệu sách, triển lãm sách,... được Fahasa tổ chức thường xuyên và được nhiều độc giả hưởng ứng.

Fahasa là đơn vị nhập khẩu sách, mang tri thức và kiến thức của toàn thế giới thông qua những trang sách đến với bạn đọc Việt Nam.

Với mối quan hệ truyền thống thân thiết với hàng trăm Nhà xuất bản nổi tiếng trên thế giới từ Anh, Mỹ, Pháp, Đức, Hàn Quốc, Nhật Bản...,

Fahasa đã nhập khẩu hàng triệu bản sách mỗi năm, đa dạng nội dung, từ sách học ngữ phục vụ nhu cầu học tiếng nước ngoài của thanh thiếu niên, đến các thể loại sách khoa học, văn học, mỹ thuật,... phục vụ công tác nghiên cứu và cả nhu cầu giải trí của nhiều người dân Việt Nam. Nhiều tựa sách mới của nước ngoài được Fahasa nhập khẩu và phát hành tại Việt Nam cùng lúc với thế giới.

Fahasa tham gia nhiều chương trình xã hội cộng đồng mang tính văn hóa.

Trong quá trình hoạt động, Fahasa luôn quan tâm thực hiện và tham gia nhiều hoạt động cộng đồng. Fahasa đã nhiều năm tham gia đóng góp vào Quỹ bảo trợ trẻ em Việt Nam do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức. Hằng năm trao tặng hàng nghìn phần quà sách và dụng cụ học tập cho các em học sinh nghèo vượt khó ở nhiều tỉnh, thành. Tổ chức các chương trình nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, Tết Trung thu tại Nhà sách cho các em thiếu nhi có dịp tụ hội vui chơi. Tham gia cứu trợ đồng bào bị lũ lụt, thiên tai, dịch bệnh,...

Trong nhiều năm qua, mọi hoạt động của Fahasa đều hướng đến phục vụ tốt nhất nhu cầu văn hóa của nhân dân, mang tri thức đến với mọi người. Trong tương lai, cùng với sự phát triển của xã hội, Fahasa sẽ tiếp tục nỗ lực đổi mới chính mình để luôn hoàn thành tốt sứ mệnh, góp phần phát triển văn hóa đọc Việt Nam.

ALPHA BOOKS PHẦN ĐẦU TRỞ THÀNH CÔNG TY SÁCH TIỀN PHONG Ở VIỆT NAM

NGUYỄN CẨM BÌNH*

Sau nhiều thập niên mở cửa và đổi mới, đặc biệt sau khi có Luật Xuất bản năm 2012 và Công ước Berne về bản quyền, ngành xuất bản đã có những bước tiến rất dài, nhưng giờ đây, sau gần 20 năm hoạt động trong ngành xuất bản, chúng tôi lại đứng trước thách thức mới trong việc xác lập chiến lược mới của mình. Bằng những kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn, quan sát ngành sách, tôi hy vọng đội ngũ nhân sự của Alpha Books có thể thay đổi tư duy, mở rộng hợp tác, đặc biệt là phát triển nội dung số để đặt nền tảng cho giai đoạn 10 - 15 năm tiếp theo.

1. Một tầm nhìn mới đang trở nên rõ dần

Xuất phát điểm từ một đơn vị làm sách nhỏ, Alpha Books giờ đây đã trở thành một nhóm các công ty hoạt động trong lĩnh vực xuất bản và nội dung. Chúng tôi đang có nhiều sự dịch chuyển và đổi mới từ trong nội bộ.

Đầu tiên phải kể tới Alpha Books. Thương hiệu này của chúng tôi sẽ tiếp tục đẩy mạnh dòng sách về quản trị kinh doanh, khởi nghiệp và kỹ năng cho người lao động, theo hướng phát triển nội dung số trong vòng vài năm tới. Tôi nhận thấy các doanh nghiệp của chúng ta không chỉ cần tri thức được truyền tải qua sách vở, mà họ còn cần các định dạng tri thức khác, như các mẫu thuyết trình, các mẫu kế hoạch kinh doanh, hợp đồng hoặc báo cáo, bài nghiên cứu... giúp mỗi đơn vị có thể vận hành được trơn tru, thuận lợi. Và đây chính là mảng nội dung chúng tôi sẽ tập trung phát triển, cung cấp cho thị trường trong thời gian tới.

* Chủ tịch Hội đồng quản trị Alpha Books.

Omega Plus là công ty chuyên làm các dòng sách dành cho giới tinh hoa. Các đầu sách của Omega Plus có kiến thức mang tính tinh tuyển với nhiều chủ đề như: lịch sử, triết học, hội họa, âm nhạc... Chúng tôi đang kỳ vọng Omega Plus sẽ có những bước chân mạnh mẽ vào mảng xuất bản các nội dung khoa học, là cầu nối với nền khoa học thế giới, với các tạp chí của thế giới...

Một thương hiệu khác nữa là Sóng, công ty này hỗ trợ cho các tác giả của Việt Nam, để mang đến cho người Việt Nam những tri thức của chính người Việt Nam. Có thể nhận thấy các đơn vị trong ngành xuất bản hiện nay đa phần nhập khẩu tri thức từ nước ngoài, nhưng tôi cho rằng người Việt Nam cần những tri thức của chính người Việt Nam viết ra, bởi hơn ai hết chính người Việt Nam mới hiểu rõ được về người Việt Nam.

ETS, Gamma và MedInsight là những thương hiệu mới bởi tôi muốn phát triển dòng sách khoa học, công nghệ, giáo dục và y học tương ứng với ba thương hiệu này. Công ty xuất bản và dữ liệu ETS (Education, Technology, Science) để cho ra đời sách giáo dục, khoa học, công nghệ. Chúng tôi muốn làm việc với National Geographic để các bạn nhỏ của Việt Nam có thể xem được nội dung khoa học thú vị. Tôi muốn phát triển nội dung số bán cho trường học, các hộ gia đình để những video và clip về khoa học đến được với nhiều bạn nhỏ, giống như cách mà Netflix đưa phim tới tận giường người xem.

Một việc nữa tôi muốn làm là dùng nội dung số để mang tới cho sinh viên nguồn tài liệu từ các trường đại học lớn trên thế giới như Harvard hay MIT... Các đại học lớn trên thế giới đều có kho tài liệu. Tôi muốn giúp các sinh viên của Việt Nam tiếp cận với nguồn tài liệu này.

Ở nhiều ngành, giáo trình đại học của ta đã cũ và không có tính cập nhật. Sự hợp tác giữa các trường đại học hiệu quả nhất vẫn là sự trao đổi tài liệu giữa các trường. Khi đã liên kết và hợp tác với các trường đại học lớn trên thế giới, sinh viên của chúng ta phải được tiếp cận với nguồn tài liệu của họ.

Những năm qua, người Việt Nam thường lơ là các vấn đề liên quan đến sức khỏe, nhưng khi dịch bệnh xảy ra, nhiều người đã nhận ra đây là vấn đề cần được đặc biệt lưu ý. Và sách y học là một thị trường mới, nhiều thách thức nhưng cũng có nhiều tiềm năng ở Việt Nam mà chúng tôi muốn khai thác.

Ở Việt Nam đang có khoảng trống lớn về kiến thức y học, chúng tôi hy vọng có thể hợp tác với các đơn vị để lấp đầy khoảng trống kiến thức này, hướng tới việc cung cấp các dữ liệu số và content về lĩnh vực y học, để từ đó chuyển đổi số và phổ cập các kiến thức về sức khỏe thông qua nhiều kênh thông tin như apps, mạng xã hội...

2. Những thách thức trên hành trình

Khó khăn đầu tiên về khách quan mà chúng tôi gặp phải vẫn là sự sao chép lậu và vi phạm bản quyền. Đối với sách giấy, việc sao chép đã khá đơn giản, với nội dung số, việc đó còn đơn giản hơn.

Những cuốn sách trên giấy không thể chuyển tải được hết các tri thức khoa học cho bạn đọc. Chúng tôi muốn đầu tư thêm về nội dung số, về content để chuyển tải tri thức một cách linh hoạt và đa dạng hơn với giá rẻ. Để làm được việc này, quyền sở hữu trí tuệ cần được đảm bảo. Cần sự chung tay của các cơ quan quản lý nhà nước về pháp luật để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.

Khó khăn nữa là việc học sinh, sinh viên Việt Nam chưa thành thạo tiếng Anh nhiều, giảng viên cũng cần cập nhật kiến thức mới, nhu cầu về sách, giáo trình nguyên gốc tiếng Anh của chúng ta không lớn. Chúng tôi mong mỏi những thay đổi từ thị trường để sản phẩm của mình được độc giả đón nhận.

Trên hết, thách thức lớn lao nhất của ngành là con người. Vấn đề nhân lực là một trở ngại của xuất bản nội dung có chất lượng cao. Nhân sự trong ngành đa phần đi lên từ nền xuất bản truyền thống chưa được trang bị đủ các kỹ năng và hiểu biết công nghệ cần thiết để làm việc trong môi trường mới này. Để thu hút nhân lực giỏi, chúng ta cần có tiền. Thị trường nhỏ, doanh số thấp không thể thu hút được nhân lực, không có nhân lực giỏi chúng ta không thể làm được những dự án nổi bật. Cần có một sự đột phá cho lĩnh vực này để thu hút nhân tài.

Mặc dù chúng tôi cũng xác định, việc giải quyết các khó khăn, thách thức trước tiên cần sự nỗ lực từ chính mỗi đơn vị như các thành viên của Alpha Books. Và cùng các đơn vị khác trong ngành, chúng tôi đã, đang và sẽ tiếp tục nỗ lực từng ngày để hiện thực hóa mục tiêu của mình, đóng góp công sức cho sự phát triển chung của toàn ngành xuất bản.

GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN NGÀNH IN VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN HỘI NHẬP SÂU RỘNG

PGS.TS. NGÔ ANH TUẤN*

CÙNG với sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế và sự hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới, ngành in cũng có sự tăng trưởng tương ứng và ấn tượng trong thời gian qua. Số lượng các nhà in vừa và nhỏ tăng lên đáng kể không chỉ tại hai trung tâm lớn của đất nước là Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh mà còn ở những nơi có nhu cầu. Các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) cũng góp phần tạo nên bức tranh phong phú của một thị trường nhiều thành phần. Trong nhiều năm qua, Luật Xuất bản đã dần được thay đổi theo thực tiễn và được thực hiện có hiệu quả. Bên cạnh các sản phẩm truyền thống của ngành in - các xuất bản phẩm: sách, báo, tạp chí - còn có một lượng lớn các ấn phẩm cho ngành thương mại, dịch vụ và công nghiệp như: nhãn hàng, tờ rơi quảng cáo và hộp - bao bì đang chiếm tỷ trọng ngày càng lớn. Do vậy, ngoài công tác quản lý các xuất bản phẩm nhằm bảo đảm an ninh chính trị thì việc xây dựng chiến lược nhằm phát triển ngành in như một ngành công nghiệp phụ trợ phục vụ cho công cuộc đổi mới và hội nhập hiện nay là hết sức cần thiết.

I- HIỆN TRẠNG NGÀNH CÔNG NGHIỆP IN THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM

1. Ngành công nghiệp in thế giới

Theo báo cáo thị trường mới đây của Smithers, ngành công nghiệp in

* Chủ tịch Hội In Thành phố Hồ Chí Minh.

toàn cầu được dự báo sẽ đạt 821 tỷ USD vào năm 2022, nhờ sự tăng trưởng của bao bì và nhãn hàng và in kỹ thuật số.

Thị trường in toàn cầu đang thay đổi, nhiều xuất bản phẩm truyền thống đã có phiên bản điện tử thay thế cho sách in. Sách điện tử, báo và tạp chí trực tuyến đang chiếm lĩnh thị phần quan trọng trên thị trường; trong khi các loại niên giám, danh bạ, cataloge và tài liệu quảng cáo đã có bản điện tử thay thế. Ngày càng có nhiều giao dịch điện tử hơn làm giảm nhu cầu về giấy tờ và các loại tín phiếu. Bên cạnh đó, các chi tiêu quảng cáo đang chuyển sang các lĩnh vực mới bao gồm cả trực tuyến. Những yếu tố kể trên cùng với sự phát triển không ngừng của mạng xã hội đang dẫn đến việc số lượng xuất bản phẩm suy giảm, trong khi nhu cầu về bao bì và nhãn mác ngày càng tăng.

Công nghệ in cũng đang thay đổi. In kỹ thuật số và in lai ghép sẽ tiếp tục phát triển vì nó cho phép sản xuất nhiều bản in được cá thể hóa với giá thành rẻ hơn. Các thế hệ máy in mới có năng suất và chất lượng cao hơn nên ngày càng thúc đẩy vị thế cạnh tranh của công nghệ số. Thị phần của kỹ thuật số trên toàn cầu tăng về giá trị từ 15,7% năm 2017 lên 19,3% vào năm 2022.

Ngoài các số liệu về lĩnh vực in và bao bì kể trên, mỗi khu vực trên thế giới lại có sự phát triển thị trường khác nhau. Khuynh hướng chung là chuyển giao công nghệ từ các thị trường phát triển ổn định và thiết bị đã qua sử dụng vào các thị trường mới nổi. Tuy nhiên, các khách hàng lớn, các nhà quảng cáo, nhà xuất bản và người đặt mua bao bì đang ngày càng yêu cầu các sản phẩm chất lượng cao và đồng nhất ở mọi nơi trên thế giới.

Xét về tổng thể, châu Á đang dẫn đầu về giá trị và số lượng in, mặc dù bức tranh giữa các quốc gia có sự khác nhau. Châu Á không phải là một thị trường riêng lẻ, thị trường Nhật Bản đã trưởng thành và hiện đang suy giảm trong khi thị trường ở Trung Quốc và các quốc gia có chi phí sản xuất thấp khác đang tăng lên. Có sự mất kết nối giữa các khu vực có ngành in phát triển cao như Bắc Mỹ, Tây Âu, châu Đại Dương, Nhật Bản, Hàn Quốc, Xingapo và Đài Loan - và các quốc gia châu Á khác - Mỹ Latinh, Đông Âu, Trung Đông và châu Phi, nơi có thị trường in kém phát triển.

2. Hiện trạng của ngành công nghiệp in Việt Nam

Tại Việt Nam, ngành công nghiệp in cũng chịu sự chi phối chung trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 bùng phát trong quý II năm 2021. Mặc dù được nhận định là ít bị ảnh hưởng hơn các ngành khác nhưng việc giá giấy cùng với các loại vật tư khác liên tục tăng và thậm chí không mua được giấy buộc các nhà máy nằm trong tình trạng thiếu hụt và chờ đợi. Các tác động chính đến ngành in phần lớn nằm ở mảng in thương mại, vật tư khan hiếm và tăng giá.

Theo báo cáo của Hiệp hội In Việt Nam, mặc dù có một số nhà in nhỏ, năng lực cạnh tranh yếu đã phải đóng cửa nhưng tổng số cơ sở in cả nước vẫn tăng. Theo số liệu của Cục Xuất bản, In và Phát hành, năm 2021 số lượng nhà in công nghiệp cả nước đã tăng 4,1% so với năm trước, trong đó khu vực có tỷ lệ tăng cao nhất là Đồng bằng Bắc Bộ tăng 9,8%, Hà Nội tăng 8,6% và Thành phố Hồ Chí Minh tăng 5,6%, đưa tổng số nhà in cả nước lên trên 2.300 đơn vị. Theo cơ cấu sản phẩm thì các doanh nghiệp in tổng hợp, vừa in xuất bản phẩm vừa in các sản phẩm khác chiếm 51%, các doanh nghiệp chuyên in bao bì, nhãn hàng chiếm 49% nhưng sản lượng của khối nhà in này lại chiếm trên 2/3 sản lượng toàn ngành, trong đó có khá nhiều doanh nghiệp bao bì có doanh thu từ vài trăm đến hàng nghìn tỷ đồng mỗi năm. Theo nguồn vốn đầu tư, doanh nghiệp có vốn đầu tư Việt Nam 100% chiếm 85,8%, còn khối doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (328 doanh nghiệp) chiếm 14,2%, nhưng doanh thu của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chiếm tới gần 40% do hầu hết các doanh nghiệp này đều có doanh thu lớn, từ vài trăm tỷ đến vài nghìn tỷ đồng mỗi năm.

- *Tổng doanh thu toàn ngành* năm 2021, theo con số thống kê của Cục Xuất bản, In và Phát hành là 85.460 tỷ đồng (khoảng 3,8 tỷ USD). Thực tế con số này còn cao hơn đáng kể dựa trên phân tích khối lượng nguyên liệu chủ yếu sử dụng trong ngành in nước ta. Theo số liệu của Hiệp hội Giấy Việt Nam, năm 2021 có khoảng 4 triệu tấn nguyên liệu được sử dụng trong ngành in. Như vậy doanh thu in trên giấy của Việt Nam đã đạt khoảng 90.000 tỷ đồng. Nếu tính thêm các nguyên vật liệu khác như in trên nhựa, kim loại và một số vật liệu khác thì tổng doanh thu của ngành in Việt Nam năm 2021

ít nhất cũng ở mức trên 110.000 tỷ đồng, tương đương khoảng 5 tỷ USD. Còn theo số liệu của Heidelberg - Nhà cung cấp thiết bị in lớn cho thế giới thì doanh thu của ngành công nghiệp in vào khoảng 6,7 tỷ USD. Dù có như vậy thì năm 2021, quy mô của ngành in Việt Nam cũng chỉ bằng gần 2/3 của Thái Lan, nơi có doanh thu ngành in đạt tới 10,4 tỷ USD. Đồng thời, mức tiêu thụ giấy của Việt Nam đã đạt 56 kg/dầu người, bằng khoảng 80% so với Thái Lan và gần mức trung bình của thế giới, Trung Quốc trên 100 kg/người, Mỹ và Nhật Bản ở mức trên 200 kg/người.

- *Việc đầu tư, đổi mới trang thiết bị và công nghệ* trong những năm qua, mặc dù có nhiều bất lợi về điều kiện sản xuất kinh doanh nhưng việc đầu tư cho phát triển của ngành in Việt Nam vẫn duy trì đều đặn. Thậm chí năm 2021, số lượng máy in nhập khẩu về Việt Nam vẫn tăng cao cả về số lượng và giá trị. Theo số liệu của Phòng Quản lý in - Cục Xuất bản, In và Phát hành thì số lượng máy in công nghiệp như offset, Flexo, ống đồng là 994 chiếc, cao hơn năm trước 18% với tổng trị giá là 3.178 tỷ đồng, tương đương gần 140 triệu USD, trong đó máy mới chiếm 65%, phần lớn là máy in từ 4 màu trở lên (80%), nhiều máy có giá trị từ 1 triệu đến gần 20 triệu USD/máy. Còn theo số liệu của các đơn vị cung cấp máy in đã qua sử dụng thì các nhà in vẫn tiếp tục đầu tư bổ sung hoặc mở rộng sản xuất nhưng phần lớn là những máy in và thiết bị với giá trị từ 2 tỷ đồng trở xuống, chủ yếu cung cấp cho các doanh nghiệp Việt Nam. Các loại máy in có giá trị lớn chủ yếu là đơn hàng của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- *Về tình hình nhân lực*. Số lao động làm việc trong ngành in Việt Nam khoảng 70.000 người (con số thống kê được của Cục Xuất bản, In và Phát hành năm 2021 là 58.800 người). Lực lượng lao động kể trên vừa thiếu về số lượng, vừa yếu về chất lượng. Đây cũng là một trong những khó khăn lớn nhất của ngành in Việt Nam hiện nay. Việc thu hút lao động vào các doanh nghiệp và học sinh, sinh viên vào các cơ sở đào tạo về in ấn đều rất khó khăn. Chất lượng đào tạo chưa theo kịp nhu cầu đổi mới và phát triển của công nghệ, các doanh nghiệp chưa thực sự quan tâm đến công tác đào tạo, tự đào tạo và các giải pháp nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề. Trong khi đó các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài lại làm tốt công việc này.

Hệ quả là sức cạnh tranh của các doanh nghiệp Việt Nam ngày càng yếu, không đủ sức và sự tự tin để cạnh tranh và hội nhập quốc tế ngay tại thị trường nội địa và khu vực.

II- KHÁI QUÁT VỀ CÁC THỊ TRƯỜNG IN

1. In xuất bản phẩm và in thương mại

Xuất bản phẩm là tác phẩm, tài liệu về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục và đào tạo, khoa học, công nghệ, văn học, nghệ thuật được xuất bản thông qua nhà xuất bản hoặc cơ quan, tổ chức được cấp giấy phép xuất bản bằng các ngôn ngữ khác nhau, bằng hình ảnh, âm thanh và được thể hiện dưới các hình thức sau đây: sách in; sách chữ nổi; tranh, ảnh, bản đồ, áp phích, tờ rơi, tờ gấp; các loại lịch; bản ghi âm, ghi hình có nội dung thay sách hoặc minh họa cho sách¹.

In thương mại được định nghĩa là các ấn phẩm phục vụ nhu cầu thông tin khác ngoài các xuất bản phẩm². Sự phát triển của tầng lớp trung lưu trong các thành phố lớn là động lực cho ngành này phát triển với nhu cầu nhanh hơn, đẹp hơn với xu hướng cá nhân hóa. Các sản phẩm trải rộng từ quảng cáo ngoài trời tới đồ lưu niệm, ấn phẩm theo nhu cầu. Ảnh hưởng của Internet và mạng xã hội đang làm cho các hình thức truyền thông như sách, báo chí và tạp chí suy giảm nhưng cũng mang lại khả năng tiếp cận người dùng cuối tốt hơn, nhanh hơn và là một mối quan hệ cộng sinh.

Đầu tư chủ yếu trong lĩnh vực này là các cơ sở in trong nước và phục vụ nhu cầu tại các địa phương. In kỹ thuật số ngày càng được ứng dụng

1. Theo Điều 4, Luật Xuất bản năm 2012.

2. Theo <http://printindustry.com/Newsletters/Newsletter-141.aspx>: “It is print that is part of a manufacturing process. That either enables the function of a product or that enhances its appearance or decoration”; <https://www.fespafrica.com/whats-on-display/commercial-printing/> “Commercial printing is a process of taking artwork and transferring it onto a piece of paper or card. It can be used to produce a wide variety of products: brochures, books, flyers, invitations, magazines, newsletters, catalogues, and more”.

rộng rãi cùng với in offset tờ rời. Quy mô doanh nghiệp thường là vừa và nhỏ với cơ sở sản xuất đặt trong khu dân cư. Sau thời gian phát triển mạnh về số lượng nhà in và các chủng loại thiết bị in dẫn đến cạnh tranh gay gắt và lợi nhuận giảm dần thì một số doanh nghiệp in bắt đầu phát triển theo chiều sâu với các sản phẩm đặc thù phục vụ cho các phân khúc chuyên biệt thay vì lao vào vòng xoáy giá rẻ. Có nhiều ví dụ minh họa như có các cơ sở đầu tư lớn cho thành phẩm in kỹ thuật số, cơ sở khác đầu tư một xưởng hoàn toàn mới ứng dụng công nghệ in phun an toàn và thân thiện với môi trường.

Những khó khăn mà in thương mại gặp phải trong quá trình phát triển có thể do phần lớn các cơ sở in thương mại có tuổi đời còn non trẻ, hạn chế về vốn, sự cạnh tranh khốc liệt của thị trường, sự suy giảm của các ấn phẩm truyền thống,... nên khi vượt qua giai đoạn tồn tại sang giai đoạn tăng trưởng cần phải giải quyết các khó khăn và thách thức chủ yếu sau:

- Môi trường kinh doanh: là một ngành hoạt động có điều kiện hay là một ngành dịch vụ? Có thể do việc hiểu biết về pháp luật còn hạn chế và mất nhiều thời gian cho các thủ tục xuất bản nên việc vi phạm Luật Xuất bản hay bản quyền vẫn còn tồn tại! Cách duy nhất để giải quyết vấn đề này là các phương thức tuyên truyền hiệu quả từ các cơ quan quản lý đến các chủ doanh nghiệp về các quy định pháp luật hiện hành.

- Việc đặt cơ sở sản xuất trong khu dân cư sẽ đem đến nhiều hệ lụy về môi trường, tiếng ồn, giao thông... Việc quy chuẩn một nhà in phải thỏa mãn các yêu cầu nào để đủ điều kiện đặt trong khu dân cư hiện vẫn chưa rõ ràng và chưa được áp dụng đều khắp. Khi áp dụng Luật Bảo vệ môi trường mới thì đa số các doanh nghiệp in trong khu dân cư sẽ không thể đáp ứng.

- Có các mô hình kinh doanh mới trên nền tảng Internet như xuất bản theo nhu cầu cá nhân hóa, bán sách cá nhân online cần có các khung pháp lý phù hợp. Ví dụ 1: một youtuber sở hữu kênh online dạy nấu ăn có một triệu người theo dõi và anh ta muốn xuất bản sách dạy nấu ăn với nội dung theo nhu cầu. Khi đó các cơ sở in kỹ thuật số có thể in trong 1-2 ngày đáp ứng đơn hàng chỉ có 1-2 cuốn và có thể phải xuất bản liên tục ấn phẩm dạy nấu ăn với số lượng ít và có nội dung thay đổi liên tục tùy theo yêu cầu của

khách hàng; Ví dụ 2: một doanh nghiệp Việt Nam muốn in những tác phẩm tiếng Anh đã hết hạn bản quyền để bán trên Amazon, vậy các sản phẩm này có cần giấy phép hay không? Và thủ tục như thế nào để người cần xuất bản có thể thực hiện dễ dàng?

Một mảng lớn của in thương mại là in ấn phẩm tại các cơ sở in công nghiệp. Dù có sự cạnh tranh mạnh mẽ của Internet nhưng mảng này vẫn tăng trưởng nhờ có sách giáo khoa và các sản phẩm phục vụ nhu cầu khi mức sống được nâng dần lên như: sách in màu có bìa cứng, hộp quà, túi xách, các ấn phẩm nhận dạng thương hiệu, đặc biệt là các sản phẩm trước đây không được in nhưng đang được thiết kế để chuyển đổi sang có in để tăng giá trị như giấy vệ sinh, băng keo, giấy gói đồ...

2. In bao bì và nhãn hàng

Tỷ trọng in bao bì và nhãn hàng trong ngành công nghiệp in lớn hơn nhiều lần so với in xuất bản phẩm và in thương mại; sự phát triển của ngành in bao bì như một ngành công nghiệp phụ trợ có nhiều điều cần trao đổi và bàn luận.

Ngành in bao bì sẽ bao gồm tất cả các loại bao bì từ carton sóng, kim loại, thủy tinh, nhựa tới bao bì giấy và nhãn hàng. Số lượng các doanh nghiệp nghìn tỷ trong lĩnh vực này còn quá ít và nguy cơ bị thâu tóm bởi các nhà đầu tư nước ngoài. Các doanh nghiệp vừa và nhỏ in bao bì chủ yếu phục vụ thị trường nội địa và không gian tăng trưởng của những doanh nghiệp này còn rất nhỏ do biên độ lợi nhuận thấp, sự cạnh tranh khốc liệt và giá thành sản xuất cao bởi còn nhiều khó khăn và chưa có nhiều mô hình kinh doanh phù hợp.

So sánh các doanh nghiệp FDI và các doanh nghiệp nội địa, chúng ta thấy sự khác biệt lớn nhất là chuỗi cung ứng. Khi các doanh nghiệp FDI là một thành phần của chuỗi cung ứng họ sẽ đi theo nhà sản xuất đến nơi đặt nhà máy mới và thiết lập hệ thống cung cấp sản phẩm phụ trợ trong đó có bao bì. Samsung là một ví dụ điển hình. Trong năm 2019, đã có 210 doanh nghiệp Việt Nam tham gia chuỗi cung ứng trong đó có các nhà in bao bì lớn phía Bắc là nhà cung ứng cấp 1.

Để thoát khỏi vòng xoáy giảm giá và có thị trường bền vững thì việc xây dựng doanh nghiệp thỏa mãn các điều kiện có thể tham gia chuỗi cung ứng của các thương hiệu lớn là điều bắt buộc. Trong thời điểm hiện nay việc này càng mang một ý nghĩa quan trọng hơn khi đang có sự dịch chuyển sản xuất từ Trung Quốc sang Việt Nam. Cung cấp các sản phẩm bao bì cho các thương hiệu lớn cũng là một hình thức xuất khẩu tại chỗ và với sự thành công của Samsung hiện nay tỷ lệ nội địa hóa đã là 47%. Mô hình này cần nhân rộng và cần có sự hỗ trợ mạnh mẽ của Nhà nước.

Việc tham gia vào chuỗi cung ứng đặt ra rất nhiều khó khăn cho các doanh nghiệp nội địa về trình độ quản lý sản xuất, nguồn nhân lực cũng như công nghệ, tài chính, hạ tầng.

3. In xuất khẩu

In xuất khẩu được hiểu là: (1) Doanh nghiệp Việt Nam tự tạo ra sản phẩm in như bao bì, nhãn hàng, hộp đồ chơi, tranh ảnh, sách dạy học, sách thiếu nhi... để chào hàng ra nước ngoài, nếu có khách mua thì xuất khẩu; (2) Khách hàng nước ngoài đặt in ấn phẩm; và (3) In gia công xuất khẩu: khi khách hàng nước ngoài chỉ yêu cầu nhà in gia công một phân đoạn hay tạo ra ấn phẩm in để xuất khẩu. In xuất khẩu bao gồm cả in xuất bản phẩm, in thương mại và in công nghiệp. Để ngành in tăng trưởng và giảm bớt các áp lực cạnh tranh trên sân nhà thì thị trường in xuất khẩu là một giải pháp tốt nhất.

Có thể nói những nhà in xuất khẩu hiện nay là những người đi tiên phong và dũng cảm đón nhận những rủi ro từ một thị trường hoàn toàn mới. Họ là những doanh nhân Việt Nam mang tinh thần Việt Nam đi cạnh tranh với tất cả các nước có ngành công nghiệp mạnh nhất trên thế giới. Để có thể tham gia thị trường in xuất khẩu, các nhà in Việt Nam phải thỏa mãn các yêu cầu sau:

- Chất lượng in đạt tiêu chuẩn quốc tế với hệ thống chứng chỉ nghiêm ngặt được các công ty đánh giá lớn của thế giới chứng nhận.

- Có hệ thống quản trị sản xuất mang tầm vóc toàn cầu và được chứng nhận quốc tế.

- Thông thạo “luật chơi” quốc tế. Bảo đảm các chính sách trách nhiệm xã hội, tuân thủ nghiêm ngặt luật pháp Việt Nam và từng nước mà họ muốn xuất khẩu hàng hóa vào.

- Được chứng nhận tuân thủ các điều kiện môi trường và phát triển bền vững.

- Có khả năng tạo ra các sản phẩm an toàn cho người tiêu dùng với các quy trình và thiết bị kiểm định nghiêm ngặt.

- Được thử thách và được công nhận nằm trong chuỗi cung ứng toàn cầu của các tập đoàn lớn trên thế giới.

- Giá cả cạnh tranh và thắng thầu quốc tế...

Cho đến nay, chúng ta chưa có số liệu cụ thể về hoạt động in xuất khẩu của các doanh nghiệp Việt Nam. Tuy nhiên, các số liệu thống kê chưa chính thức cho thấy, chỉ riêng doanh số in bao bì của các doanh nghiệp tại Việt Nam lên đến trên 3 tỷ USD và đang tăng trưởng khoảng 38%/năm, trong đó phần lớn là các doanh nghiệp FDI với các sản phẩm thương mại cho thị trường Mỹ, bao bì thuốc lá, bao bì thực phẩm, bao bì nhựa các loại...

Đặc biệt trong thời gian qua, rất nhiều doanh nghiệp in và bao bì Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc đã chuyển dịch ô ạt sang Việt Nam và đó là những tập đoàn lớn, họ không chỉ sản xuất sản phẩm mà sản xuất hàng hóa đa dạng dựa trên nền tảng của công nghiệp in và đóng gói, chỉ riêng 2 doanh nghiệp lớn về ngành giấy và các sản phẩm giấy của Trung Quốc cũng đã tuyển hàng chục nghìn lao động trong các năm 2018 - 2022.

Điều đáng nói ở đây là chúng ta không những cần các nhà in đủ chuẩn để tham gia thị trường xuất khẩu mà còn phải có các nhà in đạt chuẩn để “bảo vệ” thị trường nội địa, nếu không các công ty FDI với trình độ sản xuất cao hơn, năng lực quản lý hiệu quả hơn và năng lực tài chính dồi dào sẽ lấn át thị trường in nội địa ngay khi có điều kiện.

Điều hạn chế lớn nhất là khả năng in gia công và in xuất khẩu các sản phẩm. Các quy định quản lý hiện hành chưa phù hợp với thông lệ thương mại quốc tế. Khai thông được các vướng mắc này thì khả năng xuất khẩu, gia công sản phẩm cho thị trường quốc tế của chúng ta rất lớn và đó là thị trường dành cho các nhà in thương mại ở tầm mức công nghiệp.

III- CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN NGÀNH IN

1. Về trình độ quản lý

Để tham gia vào chuỗi cung ứng cho các công ty hay tập đoàn lớn tại Việt Nam, các doanh nghiệp cần có hàng loạt chứng nhận, chứng chỉ quốc tế thể hiện khả năng quản lý sản xuất, quản lý chất lượng, trách nhiệm xã hội, phù hợp môi trường, v.v.. Để đạt được tất cả các chứng nhận, chứng chỉ này cần có một quá trình đầu tư lâu dài cả về tài chính cũng như công sức. Nhằm rút ngắn quá trình này cần có sự tư vấn và hướng dẫn từ các hiệp hội nghề nghiệp hay từ các cơ quan quản lý. Hình thức một trung tâm thông tin, tư vấn phát triển ngành in bao bì là một hình thức phù hợp nhất. Để điều này thành hiện thực cần có sự hỗ trợ của Nhà nước về chính sách, mặt bằng, tư cách pháp nhân. Nguồn vốn hoạt động có thể huy động từ nguồn xã hội hóa.

2. Về nguồn nhân lực

Thống kê của Hội In Thành phố Hồ Chí Minh cho thấy chỉ có dưới 10% nhân lực hoạt động trong ngành được đào tạo chuyên ngành in dưới mọi hình thức. Nguồn nhân lực đã thiếu còn bị sự cạnh tranh, thu hút mạnh mẽ của các doanh nghiệp FDI với chế độ đãi ngộ tốt hơn. Cải tổ và tăng tốc việc đào tạo nghề, đào tạo quản lý, đào tạo kỹ thuật cho ngành bao bì là một yêu cầu bức thiết và cần làm ngay.

Đào tạo hướng tới nhu cầu sao cho doanh nghiệp có thể sử dụng được ngay là mục tiêu nhưng mặt khác cũng cần chuẩn hóa mức độ đánh giá chất lượng nguồn nhân lực thông qua hệ thống đánh giá năng lực, tay nghề. Hiện nay, bậc thợ đang có đã lạc hậu và không được ứng dụng trong thực tế tuyển dụng. Xây dựng hệ thống đánh giá năng lực mới phù hợp với sự phát triển của công nghệ, hướng tới tương lai cần có sự tham gia chủ trì của các cơ quan quản lý.

Tạo mối liên kết giữa các doanh nghiệp và các cơ sở nghiên cứu, đào tạo để ứng dụng các công nghệ mới. Đặc biệt là trong thời đại Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với các công nghệ mới IoT, AI. Sự tham gia của ngành công nghệ thông tin trong in ấn rất sâu rộng và có thể nói là tất cả các công đoạn của ngành in, bao bì đều có sự tham gia và ứng dụng công nghệ thông tin.

Chúng ta không thể tiếp tục bằng lòng với việc đào tạo nguồn nhân lực như đào tạo thợ thủ công.

Nếu các cơ sở đào tạo hiện nay chưa đáp ứng được nhu cầu của doanh nghiệp thì cơ quan quản lý nhà nước nên vận động và hỗ trợ các đơn vị có khả năng đi trước ứng dụng đào tạo trực tuyến, đào tạo tại doanh nghiệp và đào tạo theo nhu cầu, khi đó cơ chế thị trường và nhu cầu về nguồn lực của doanh nghiệp sẽ quyết định chi phí thay vì kêu gọi doanh nghiệp và nhà trường tiếp tục đào tạo kiểu truyền thống.

3. Về công nghệ

Công nghệ cần có sự đầu tư lớn, trong thời gian gần đây các doanh nghiệp có sự đầu tư mạnh mẽ về thiết bị nhưng có sự không đồng bộ ở đây. Thông thường thiết bị in được đầu tư trước tiên với ý tưởng cái gì cũng in. Thành phẩm không được chú trọng nhiều và phần lớn là thủ công. Để thật sự chuyển mình thành nhà cung ứng chuyên nghiệp thì doanh nghiệp phải chú trọng thành phẩm đầu tiên cho sản phẩm đặc thù. Chỉ có đầu tư cho thành phẩm thì doanh nghiệp mới có cơ sở giảm giá thành, tăng khả năng cạnh tranh trong bối cảnh nhân công lao động giá rẻ không phải là lợi thế.

Một khía cạnh khác của đầu tư công nghệ chưa được chú trọng là quản lý số hóa với ERP, ứng dụng internet. Các công nghệ này cho phép doanh nghiệp hiện diện không biên giới và tiếp cận các khách hàng quốc tế.

Một yếu tố khác cần quan tâm đó là môi trường. Công nghệ nào thân thiện với môi trường, có khả năng phát triển bền vững trong tương lai cần có sự định hướng từ cơ quan quản lý. Dù in là một ngành ít tác động đến môi trường nhưng nguyên vật liệu, sản phẩm của nó có tác động to lớn và mạnh mẽ đến môi trường. Sự định hướng từ cơ quan quản lý có thể được thể hiện qua lệnh cấm sử dụng túi nhựa dùng một lần trong siêu thị hay khuyến khích sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo. Khi đó bao bì giấy và điện mặt trời sẽ phát triển.

4. Về tài chính

Trong giải pháp tài chính, đề xuất hình thành gói tín dụng ưu đãi với cơ chế tương tự như gói tín dụng dành cho nông nghiệp công nghệ cao.

Để thúc đẩy các ngành in phát triển theo định hướng chiến lược của Nhà nước, trong đó ưu tiên về tín dụng cho ngành in như một ngành công nghiệp hỗ trợ mang tính trọng điểm vì khi các ngành phụ trợ khác còn đang loay hoay tiếp cận thì ngành in đã thực hiện tốt vai trò “phụ trợ” của mình (đã thực hiện hầu hết các tài liệu hướng dẫn sử dụng, sách kỹ thuật chuyên dụng, bao bì, nhãn hàng và in lên các sản phẩm). Chính phủ có thể sử dụng nguồn vốn vay ưu đãi để xây dựng một quỹ tài chính bảo đảm cho việc phát triển của những ngành đã được chỉ định như in bao bì và in xuất khẩu.

Việc chỉ định các ngành, các sản phẩm cần phát triển là việc chỉ rõ các phạm vi ưu tiên để có nguồn ngân sách cụ thể, minh bạch. Cùng với đó, Nhà nước nên thành lập một tổ chức tín dụng chuyên bảo đảm vốn cho doanh nghiệp hỗ trợ và có cam kết rõ ràng trong việc hỗ trợ tài chính cho các doanh nghiệp này khi có nhu cầu tiến hành hoạt động đổi mới kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, đầu tư nghiên cứu và phát triển công nghệ mới.

Ngoài ra, Chính phủ cũng cần có ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc miễn, giảm thuế nhập khẩu trang thiết bị, máy móc cho các doanh nghiệp hỗ trợ.

5. Về kết cấu hạ tầng

Cũng như các ngành công nghiệp khác, ngành in và bao bì rất cần mặt bằng để phát triển, vì thế Chính phủ nên dành quỹ đất hợp lý cho các khu công nghiệp hỗ trợ, trong đó có đầy đủ các dịch vụ hỗ trợ như nơi trưng bày, giới thiệu sản phẩm, dịch vụ kiểm định chất lượng, dịch vụ tài chính...

Một mô hình thành công ở Thái Lan là Print City. Khi đó sự tập trung các cơ sở in và bao bì vào một vị trí tạo ra hiệu ứng cộng hưởng về năng lực khi năng lực dễ dàng được cộng hưởng để thực hiện các đơn hàng lớn và các điểm yếu kém của từng cơ sở dễ dàng được bù khuyết bởi các cơ sở đối tác. Việc tập trung các cơ sở vào một vị trí đem lại thuận lợi to lớn trong việc quản lý, quảng bá và thực hiện các tiêu chí phát triển sạch và xanh.

Một Print City Việt Nam là một minh chứng rõ ràng nhất cho sự phát triển bền vững của ngành in và bao bì như một ngành công nghiệp hỗ trợ.

Như vậy mới có thể thu hút được các tập đoàn đa quốc gia đầu tư và mở rộng các cơ sở kinh doanh; đồng thời, khuyến khích các nhà thầu phụ, sản

xuất hổ trợ nước ngoài đầu tư vào Việt Nam. Điều này sẽ giúp kích cầu sản phẩm hổ trợ, hay nói cách khác, dung lượng thị trường về sản phẩm hổ trợ bao bì, in ấn sẽ mở rộng thêm.

6. Về chính sách

Đổi mới phương thức quản lý nhà nước theo hướng tạo những điều kiện thông thoáng nhằm thúc đẩy ngành in, nhất là in thương mại, in bao bì, in xuất khẩu phát triển mạnh mẽ và hội nhập sâu, rộng hơn nữa.

IV- KẾT LUẬN

Ngành in Việt Nam đang dần hội nhập thế giới sâu rộng với doanh số hàng năm lên đến 5 - 6 tỷ USD, trong đó phần lớn là in thương mại và in công nghiệp. Thực tế cho thấy nơi nào có ngành in phát triển tốt thì nơi đó ít tệ nạn in lậu và vi phạm Luật Xuất bản. Bên cạnh việc quản lý in các xuất bản phẩm nhằm bảo đảm an ninh chính trị thì việc xây dựng chính sách hổ trợ doanh nghiệp in tham gia sâu rộng vào thị trường in công nghiệp như bao bì, nhãn hàng và đặc biệt là in xuất khẩu cũng cần được chú ý, nếu không chúng ta sẽ dần để mất các thị trường này vào tay các doanh nghiệp nước ngoài đang đầu tư cho ngành in ở Việt Nam.

Mọi giải pháp nên xuất phát từ doanh nghiệp, đều do doanh nghiệp đề đạt trong khung khổ pháp luật cho phép và hướng tới việc làm sao cho các doanh nghiệp in Việt Nam chủ động hơn trong hợp tác, hổ trợ, tận dụng thế mạnh của nhau nhằm tạo ra các ấn phẩm có chất lượng, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế và tăng cường liên kết với nhau, với các nhà đầu tư nước ngoài có trình độ kỹ thuật cao, có kinh nghiệm trong sản xuất... để tham gia vào chuỗi cung cấp sản phẩm của các thương hiệu quốc tế lớn.

Một khi được định hướng đúng đắn và được tạo điều kiện qua các chính sách khuyến khích của Chính phủ và có giải pháp phát triển ngành in phù hợp thì chúng ta hoàn toàn tự tin phát triển thị trường ngành in ngay tại đất nước của chúng ta và mạnh dạn bước thẳng ra “biển lớn”, đó là thị trường in xuất khẩu, nơi mà chúng ta phải đủ mạnh, đủ dũng cảm để thể hiện mình với đẳng cấp quốc tế với trí tuệ của người Việt Nam.

**CÔNG TY IN TIẾN BỘ NỖ LỰC ĐỔI MỚI
TRONG BỐI CẢNH CÁCH MẠNG
CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ GÓP PHẦN ĐUA
NGÀNH IN TRỞ THÀNH NGÀNH CÔNG NGHIỆP
PHỤ TRỢ, HỖ TRỢ ĐẮC LỰC CÁC NGÀNH
CÔNG NGHIỆP**

ThS. NGUYỄN ĐỨC THANH*

1. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (Cách mạng công nghiệp 4.0)

Trong thời gian gần đây, khái niệm “Cách mạng công nghiệp 4.0” được nhắc đến nhiều trên truyền thông và mạng xã hội. Theo đó, nó ảnh hưởng tới tất cả các lĩnh vực hoạt động của con người từ kinh tế, chính trị, từ cá nhân, doanh nghiệp đến quốc gia. Ở Việt Nam, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 về việc tăng cường năng lực tiếp cận Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Công nghiệp 4.0 có ý nghĩa khác nhau đối với những đối tượng khác nhau; các ngành sản xuất đang nỗ lực tham gia vào cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, trong số đó có ngành in. Hiện nay, các doanh nghiệp in muốn nâng cao sức cạnh tranh và cập nhật các xu hướng phát triển, cần phải nhận thức đầy đủ về công nghiệp 4.0; các doanh nghiệp không theo kịp thời đại, không đổi mới tư duy sẽ đi sau và sớm bị đào thải. Hầu hết các thiết bị máy in sẽ trải qua quá trình chuyển đổi quan trọng để nhận ra lợi ích toàn diện của công nghiệp 4.0 - không chỉ về phương pháp sản xuất mà còn cả chiến lược kinh doanh. Công nghiệp 4.0 đang đến

* Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Công ty In Tiến Bộ.

rất nhanh và dễ cạnh tranh trong thế giới ngày mai, và hơn nữa, các công ty công nghệ phát triển theo thời gian và sẽ phải đổi mới với những thách thức trong tương lai gần. Cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 diễn ra trong thời gian qua có tác động không nhỏ đến sự phát triển của ngành in thế giới nói chung, ngành in Việt Nam nói riêng, trong đó có Công ty In Tiến Bộ.

2. Sự phát triển của công nghiệp in tiến tới công nghiệp 4.0

Ngành công nghiệp in toàn cầu tiếp tục biến đổi kể từ khi bắt đầu phát triển kỹ thuật số cách đây hơn 30 năm, do vậy chất lượng các sản phẩm in trở nên tinh vi và cải thiện hơn, đòi hỏi cơ sở hạ tầng in trở nên tiên tiến hơn, có khả năng hoạt động phức tạp và linh hoạt hơn so với những năm 1980. Không chỉ về thiết bị in, các nhà sản xuất vật liệu in đang tìm cách mới sáng tạo hơn để xử lý việc khô của mực, cho phép sử dụng các chất liệu nền khác nhau, đồng thời tiết kiệm tiền cho năng lượng và xử lý chất thải. Sự cạnh tranh ngày càng tăng trên thị trường, áp lực ngày càng tăng từ người tiêu dùng và sự bền vững hơn cũng buộc các cơ sở in trên toàn cầu phải suy nghĩ lại cách tiếp cận của họ.

Ngành công nghiệp in là một trong số các ngành sản xuất đi đầu trong việc ứng dụng sự thay đổi trong công nghệ. Việc áp dụng công nghệ đang nhanh chóng chuyển từ công nghệ in truyền thống sang in kỹ thuật số và với sự khởi đầu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, đường ranh giới giữa in kỹ thuật số và phương pháp in thông thường đã bắt đầu mờ dần, mở đường cho một kỷ nguyên mới về kỹ thuật số. Trong bối cảnh phát triển của cách mạng công nghiệp 4.0, ngành công nghiệp in, bao bì cũng đã có những thay đổi công nghệ, dẫn tới sự chuyển đổi mạnh sang kỹ thuật số. Các doanh nghiệp in đang tăng cường khả năng của họ với các công nghệ mới hơn và đang đầu tư vào dây chuyền sản xuất khép kín để thúc đẩy sự đổi mới và cải thiện đáng kể hiệu quả. Cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đã mở ra một kỷ nguyên mới cho ngành công nghiệp in ấn chuyên nghiệp, với sự giới thiệu vô số các công nghệ mới đang dẫn dắt công nghệ in và hoàn thiện cho cấp độ tiếp theo.

Ngày nay, kết nối mạng Internet, điện toán đám mây và tự động hóa đã trở thành bình thường và ngành in đang triển khai các công nghệ này

đồng bộ với sự phát triển công nghiệp 4.0. Việc sử dụng kỹ thuật số là điều cần thiết trong môi trường chia sẻ hiện tại vì nó đóng vai trò then chốt trong việc cho phép tăng năng suất, tinh giản quy trình in, giảm số người lao động trong mỗi khâu sản xuất, cải thiện dịch vụ khách hàng và cho phép các doanh nghiệp ở trạng thái nhanh nhẹn. Công nghiệp 4.0 thúc đẩy việc tạo ra các nhà máy thông minh, do đó sẽ thu hẹp khoảng cách giữa khách hàng và nhà cung cấp trong tương lai gần.

3. Công ty In Tiến Bộ nỗ lực đổi mới trong giai đoạn Cách mạng công nghiệp 4.0

Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên In Tiến Bộ là doanh nghiệp in của Đảng thuộc Văn phòng Trung ương Đảng được thành lập ngày 08/9/1946, do đồng chí Tổng Bí thư Trường Chinh đặt tên. Công ty hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, tự hạch toán, kinh doanh, tự chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đảng, cơ quan đại diện chủ sở hữu về các hoạt động của mình. Hiện nay, Công ty có tổng số 145 cán bộ, công nhân viên, người lao động đang làm việc tại 9 đơn vị phân xưởng, phòng, ban trực thuộc Công ty. Đảng bộ Công ty là Đảng bộ cấp cơ sở trực thuộc Đảng bộ Văn phòng Trung ương Đảng có tổng số 53 đảng viên; Công đoàn Công ty là công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Văn phòng Trung ương Đảng có tổng số 140 đoàn viên; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Công ty là tổ chức Đoàn cấp cơ sở trực thuộc Đoàn Thanh niên Văn phòng Trung ương Đảng, có tổng số 42 đoàn viên; Hội Cựu chiến binh Công ty là tổ chức Hội cấp cơ sở trực thuộc Hội Cựu chiến binh Văn phòng Trung ương Đảng, có tổng số 20 hội viên.

Trong suốt chặng đường 76 năm xây dựng và phát triển, Công ty In Tiến Bộ luôn được Trung ương Đảng tin tưởng giao nhiệm vụ chính trị: in ấn toàn bộ các văn kiện, các loại phiếu bầu cử, hồ sơ nhân sự, các loại tài liệu phục vụ trực tiếp các kỳ Đại hội Đảng toàn quốc; ngoài ra, Công ty In Tiến Bộ còn thực hiện nhiệm vụ in các văn kiện, tài liệu tuyên truyền nghiên cứu, học tập nghị quyết Hội nghị Trung ương các khóa, các loại sách, báo, tạp chí nghiên cứu lý luận của các cơ quan Đảng ở Trung ương, các loại tranh, ảnh bằng tiếng Việt Nam và nước ngoài phục vụ công tác tuyên truyền của

Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội. Trong bất kỳ điều kiện hoàn cảnh nào, nhưng với lòng trung thành vô hạn đối với Đảng, đối với Tổ quốc, đối với Nhân dân, mỗi cán bộ, công nhân viên, người lao động Công ty In Tiến Bộ luôn nỗ lực, đoàn kết, sáng tạo, khắc phục mọi khó khăn, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các khâu trong quá trình sản xuất để tổ chức in các tài liệu, ấn phẩm của Đảng giao bảo đảm số lượng, chất lượng, bí mật, kịp thời, chính xác, an toàn tuyệt đối, phục vụ kịp thời công tác tuyên truyền của Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ, góp phần quan trọng làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ ngày 07/5/1954, chiến thắng ngày 30/4/1975 cũng như công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới.

Trong những năm qua, ngoài nỗ lực thực hiện và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được Đảng giao, Công ty còn phải nỗ lực thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh để bảo toàn và phát triển vốn do Văn phòng Trung ương Đảng giao, bảo đảm doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách Đảng, ngân sách nhà nước, việc làm, đời sống, thu nhập cho người lao động ổn định năm sau cao hơn năm trước.

Trong xu thế phát triển của ngành in thế giới nói chung và ngành in Việt Nam nói riêng, trong suốt quá trình phát triển, Công ty In Tiến Bộ luôn không ngừng nỗ lực đổi mới công nghệ sản xuất để đáp ứng yêu cầu của thị trường khách hàng. Những ngày đầu mới thành lập, máy móc, thiết bị sản xuất của Nhà máy được mua lại từ Nhà in tư sản Trung Bắc Tân Văn rất thô sơ nhưng cũng đáp ứng được việc in ấn các tài liệu tuyên truyền phục vụ kháng chiến chống thực dân Pháp; sau ngày Thủ đô được giải phóng tháng 10/1954, Nhà máy In Tiến Bộ cùng với Trung ương và các cơ quan khác trở về tiếp quản Thủ đô. Năm 1957, Nhà máy In Tiến Bộ được Chính phủ Cộng hòa Dân chủ Đức giúp đỡ xây dựng cơ sở vật chất khang trang, hiện đại và được hỗ trợ một số dây chuyền thiết bị, máy móc chế bản, in và gia công hiện đại. Tuy nhiên, công nghệ sản xuất thời kỳ bấy giờ là chế bản (chụp ảnh, rửa, tráng phim, đúc bản chì, sáp chữ, vỡ phông, lên khuôn, sửa bản in...), công nghệ in Typô. Năm 1990, Công ty là một trong những cơ sở in đi đầu của cả nước trong việc đầu tư hiện đại hóa dây chuyền sản xuất, đầu tư hệ

thống chế bản điện tử sáp chữ vi tính, phân tách màu, ra phim, bình bản, phơi bản, hiện bản Diazo thay thế dần cho công nghệ chế bản sáp chữ chì; đầu tư máy in Offset tờ rời nhiều màu thay thế dần cho các thiết bị máy in Typô. Việc thay thế công nghệ sản xuất in hiện đại đã góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm in, cải thiện điều kiện môi trường làm việc, nâng cao thu nhập cho người lao động, giảm số lao động trong mỗi công đoạn sản xuất. Giai đoạn trước năm 1990, khi Công ty tổ chức sản xuất in theo phương thức sản xuất, công nghệ sáp chữ chì và in Typô thì phải cân số lao động rất lớn nhưng năng suất lao động, chất lượng sản phẩm không cao; đến giai đoạn ứng dụng công nghệ sản xuất in Offset hiện đại thì năng suất lao động, sản lượng trang in hằng năm được tăng lên đáng kể; số lao động ngày càng giảm. Những năm 1970 - 1985, Công ty In Tiến Bộ có trên 1.000 lao động nhưng đến năm 1997 giảm xuống còn 420 lao động; đến nay còn 145 lao động. Tuy nhiên, sản lượng trang in quy đổi 1 màu khổ 13 x 19 cm hiện nay cao hơn so với thời kỳ trước do Công ty đã nhanh chóng từng bước đổi mới công nghệ sản xuất, hiện đại hóa đồng bộ dây chuyền, thiết bị sản xuất trên cả 03 khâu: chế bản, in và gia công sau in, đã góp phần giải phóng sức lao động, tăng năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất, nâng cao khả năng cạnh tranh và thu hút được nhiều khách hàng.

Trong giai đoạn Cách mạng công nghiệp 4.0, để tồn tại và phát triển, Công ty In Tiến Bộ luôn nỗ lực đổi mới mô hình quản trị trong sản xuất, đổi mới công nghệ, dây chuyền sản xuất phù hợp với từng giai đoạn phát triển của ngành in thế giới để tạo ra những sản phẩm đẹp, giá thành hợp lý đáp ứng được nhu cầu của khách hàng. Mặt khác, Công ty tích cực chủ động trong việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý doanh nghiệp và tổ chức sản xuất như: ứng dụng mã vạch trong việc quản lý vật tư, quản lý khách hàng; sử dụng các phần mềm tích hợp nhằm quản lý công việc của người lao động; phân tích việc sử dụng vật tư, nguyên vật liệu sản xuất đối với từng hợp đồng cụ thể; lãnh đạo, chỉ đạo điều hành sản xuất theo hình thức trực tuyến thông qua nhóm zalo, phần mềm giao việc. Hiện nay, một số thiết bị máy in của Công ty đều được kết nối với bộ phận chế bản thông qua hệ thống mạng đã giúp cho công nhân vận hành máy in xử lý nhanh, chính xác về quản trị màu sắc tờ in. Máy in sử dụng phần mềm lưu trữ lại các bài

đã in trên thiết bị, khi in tái bản người vận hành máy in chỉ việc gọi tên tài liệu, căn chỉnh màu sắc theo bài mẫu nhanh nhất.

Trong xu thế phát triển hiện nay, các xuất bản phẩm in truyền thống ngày càng giảm và được thay thế bằng các xuất bản phẩm điện tử. Để doanh nghiệp đứng vững và phát triển, Công ty In Tiến Bộ đang từng bước dịch chuyển cơ cấu sản phẩm in truyền thống sang in các sản phẩm bao bì, tem, nhãn giấy phù hợp với thiết bị, tay nghề của người lao động. Doanh thu từ sản xuất sản phẩm bao bì hiện nay chiếm khoảng 25% doanh thu sản xuất của Công ty và năm sau cao hơn năm trước. Đồng thời, tổ chức các hoạt động kinh doanh thương mại cung cấp vật tư ngành in cho các doanh nghiệp cùng ngành. Có thể nói, cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đã tác động không nhỏ đến nhận thức của mỗi cán bộ, công nhân viên, người lao động Công ty In Tiến Bộ, muốn tồn tại và phát triển thì phải luôn nỗ lực cố gắng sáng tạo, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả. Doanh nghiệp muốn tồn tại và phát triển thì luôn phải thường xuyên đổi mới phương thức quản lý sản xuất, đổi mới công nghệ tương thích với xu thế phát triển của ngành và xu thế phát triển của thời đại. Thông qua công nghệ thông tin kết nối các công đoạn quản lý, sản xuất thành chuỗi rút ngắn thời gian, giảm chi phí để tạo ra những sản phẩm có chất lượng và giá thành thấp hơn so với xã hội.

Trong 76 năm xây dựng và phát triển, Công ty In Tiến Bộ đã vinh dự 02 lần được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu cao quý Anh hùng Lao động năm 1985 và Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới năm 2000; 02 lần được tặng Huân chương Độc lập hạng Nhất năm 1996 và năm 2011; 01 Huân chương Kháng chiến hạng Nhất; 03 Huân chương Lao động hạng Nhì, Ba; 02 Huân chương Chiến công hạng Ba. Năm 1976, Công ty được Bộ Văn hóa - Thông tin vinh danh là con chim đầu đàn của ngành in Việt Nam. Ngoài ra, Công ty được Tổ chức sáng kiến kinh doanh châu Âu trao tặng danh hiệu chất lượng Vàng, chất lượng Kim Cương. Công ty là một trong những doanh nghiệp in của Đảng được đón Chủ tịch Hồ Chí Minh và một số đồng chí lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ đến thăm như các đồng chí Tổng Bí thư: Trường Chinh, Lê Duẩn, Đỗ Mười, Nông Đức Mạnh; Chủ tịch nước Lê Đức Anh; Thủ tướng Chính phủ Võ Văn Kiệt...

CÔNG TY IN NHÂN DÂN BÌNH ĐỊNH PHẦN ĐẦU TRỞ THÀNH DOANH NGHIỆP VÙA THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ, VÙA SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐÁP ỨNG NHU CẦU NGÀY CÀNG CAO CỦA THỊ TRƯỜNG

NGUYỄN NGỌC ANH*

Công ty In Nhân Dân Bình Định là đơn vị trực thuộc Báo Nhân Dân với chức năng, nhiệm vụ chính là phục vụ nhiệm vụ chính trị: In Báo Đảng (Trung ương và địa phương) và các tờ nhật báo; in các văn kiện Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng và các tài liệu học tập, hỏi đáp, nghiên cứu để học tập, quán triệt thực hiện các nghị quyết trong toàn Đảng; các tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; các tài liệu chính trị của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật... phát hành cho 35 tỉnh, thành phố khu vực miền Trung - Tây Nguyên và Tây Nam Bộ (từ Quảng Bình đến Cà Mau). Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao nêu trên với rất nhiều yêu cầu cao như: bảo đảm công tác bảo mật tài liệu của Đảng, tuyệt đối không được để xảy ra bất cứ sơ suất nào về nội dung, kỹ thuật, chất lượng sản phẩm; tiến độ phát hành đúng thời gian quy định... Bên cạnh đó, Công ty còn thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh để hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch Nhà nước giao.

Xác định rõ nhiệm vụ chính trị của Công ty trước hết, Công ty tập trung phát huy tính năng động, sáng tạo, tự lực, tự cường, đầu tư đúng hướng, có trọng điểm, nhằm nâng cao hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ.

* Chủ tịch Công ty In Nhân Dân Bình Định.

Chất lượng ấn phẩm không chỉ phụ thuộc vào điều kiện sản xuất, trình độ bậc thợ mà còn phụ thuộc vào sự đồng bộ của thiết bị, cũng như hàm lượng công nghệ kết tinh trong máy móc, thiết bị được đầu tư trên dây chuyên sản xuất. Ý thức rõ điều đó, Công ty đã mạnh dạn ứng dụng công nghệ kỹ thuật số vào hoạt động sản xuất trong nhiều năm qua nên sản phẩm của Công ty vừa đáp ứng được yêu cầu chất lượng vừa bảo đảm tiến độ phát hành, đặc biệt là việc in Báo Nhân Dân và các văn kiện của Đảng tại Công ty từ trước đến nay chưa để xảy ra bất kỳ sai sót và chậm trễ nào trong mọi hoàn cảnh.

Với vai trò của một doanh nghiệp nhà nước vừa thực hiện nhiệm vụ chính trị, vừa hoạt động sản xuất kinh doanh theo cơ chế thị trường, Công ty đã thực hiện phương châm: “*Chủ động đi tắt, đón đầu, đầu tư hiện đại hóa đồng bộ thiết bị và công nghệ*”; mạnh dạn huy động nhiều nguồn vốn để đầu tư thiết bị hiện đại và ứng dụng công nghệ tiên tiến; phấn đấu không ngừng nâng cao năng lực phục vụ nhiệm vụ chính trị và hiệu quả sản xuất kinh doanh. Công ty đã đầu tư và đưa vào vận hành hai hệ thống chế bản CTP (từ năm 2005) và là doanh nghiệp in khu vực miền Trung đi đầu sử dụng công nghệ tiên tiến này. Đồng thời, bằng nhiều nguồn vốn, Công ty đã đầu tư thêm nhiều máy in offset tờ rời 4 màu điều khiển tự động thuộc thế hệ mới cùng các thiết bị sau in như máy khâu chỉ tự động, hệ thống máy liên hoàn tự động; hệ thống máy gấp tay sách, máy xén 3 mặt, máy bắt, máy đóng keo và máy cán màng... nhằm tận dụng tối đa tính ưu việt về năng suất, chất lượng của công nghệ.

Bên cạnh việc phục vụ nhiệm vụ chính trị, Công ty còn tăng cường công tác khai thác năng lực thiết bị máy móc phục vụ công tác kinh doanh với nhiều nguồn hàng chiến lược như: in sách giáo dục của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, vé xổ số kiến thiết các tỉnh miền Trung, Blốc lịch cho các nhà xuất bản... Do đầu tư đồng bộ, đúng hướng và khai thác thiết bị hiệu quả, năng suất in được nâng cao; các ấn phẩm đa dạng, có chất lượng. Giá thành sản phẩm được vận dụng linh hoạt, hợp lý cho từng đối tượng nên đã thu hút nhiều khách hàng, trong đó có nhiều khách hàng đặt in với sản lượng trang in lớn đã cho thấy uy tín và vị thế của Công ty ngày càng được khẳng định trong lĩnh vực hoạt động in ấn trong khu vực và cả nước.

Cùng với việc tập trung vốn cho đầu tư máy móc, thiết bị và vật tư để sản xuất, Công ty cũng quan tâm xây dựng, cải tạo mặt bằng sản xuất, cải thiện điều kiện làm việc cho công nhân. Các cơ sở đều đạt tiêu chuẩn về chống rung, độ sáng, độ ồn, độ thông gió và hệ thống phòng, chống cháy nổ..., được các đơn vị có chuyên môn và khách hàng đánh giá cao. Hiện nay, Công ty In Nhân Dân Bình Định là đơn vị dẫn đầu khu vực miền Trung và Tây Nguyên và Top 10 đơn vị trong cả nước về in sách giáo khoa phục vụ nền giáo dục nước nhà. Nhờ đó, hiệu quả trong sản xuất kinh doanh được nâng cao, các chỉ tiêu kinh tế của Công ty năm sau luôn cao hơn năm trước. Năm 2021, sản lượng trang in đạt gần 12 tỷ trang (trang 13x19 cm); thu nhập bình quân hiện nay 10,5 triệu đồng/người/tháng, tăng 61,5 lần so với năm 2015.

Sự đầu tư có trọng điểm trên không chỉ có ý nghĩa về kinh tế, mà quan trọng hơn, đã góp phần khẳng định việc xây dựng mô hình doanh nghiệp vừa phục vụ nhiệm vụ chính trị vừa sản xuất kinh doanh là đúng hướng và ngày càng có hiệu quả, bảo toàn và phát triển nguồn vốn của Nhà nước. Song song với việc đầu tư thiết bị đổi mới công nghệ, Công ty cũng luôn chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức ngành in; nâng cao tay nghề, bậc thợ, trình độ quản lý, khai thác tính năng kỹ thuật của thiết bị cho cán bộ, công nhân viên và người lao động; chủ động phối hợp với Trường công nhân Kỹ thuật In, trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh hằng năm tổ chức thi nâng bậc nghề, tuyển chọn công nhân ngành in, kỹ sư công nghệ in có đủ tiêu chuẩn sức khỏe và yêu cầu chuyên môn về làm việc tại Công ty. Đến nay, Công ty có 81 cán bộ quản lý, kỹ thuật có trình độ cao đẳng, đại học, 55 thợ có tay nghề bậc cao. Qua đó, Công ty đã hỗ trợ và đào tạo đội ngũ thợ kỹ thuật cho một số đơn vị bạn ở khu vực miền Trung - Tây Nguyên, góp phần bảo đảm đồng bộ thiết bị giữa các nhà in nhằm nâng cao khả năng sẵn sàng “ứng cứu”, hỗ trợ in ấn khi có sự cố và chủ động đáp ứng yêu cầu cung cấp ấn phẩm phục vụ công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong xã hội.

Song song với việc chú trọng phục vụ nhiệm vụ chính trị và sản xuất kinh doanh, Công ty thường xuyên chăm lo xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, xây dựng Công ty vững mạnh toàn diện, coi đây vừa là nội

dung, vừa là điều kiện cần và đủ để xây dựng, phát triển Công ty. Từ một chi bộ độc lập, đến nay, tổ chức đảng của Công ty đã có Đảng bộ cơ sở gồm 3 chi bộ trực thuộc, với 56 đảng viên. Đảng bộ Công ty luôn duy trì nghiêm túc nền nếp sinh hoạt, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, đẩy mạnh tự phê bình và phê bình, coi trọng chất lượng, hiệu quả công việc để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, đơn vị và cá nhân. Hiện tại, Đảng bộ Công ty đang tổ chức triển khai sâu rộng Cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, hướng trọng tâm vào nội dung làm theo tấm gương đạo đức của Bác về “*thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu*”. Nhờ đó, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng và đảng viên trong Công ty không ngừng được nâng cao. Nhiều năm liên Đảng bộ Công ty đạt trong sạch, vững mạnh tiêu biểu, 100% đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ. Các tổ chức Công đoàn, Thanh niên hoạt động có nền nếp, hiệu quả và được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Do có những đóng góp tích cực vào quá trình xây dựng và phát triển ngành In Việt Nam, Công ty In Nhân Dân Bình Định được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất (năm 2019); liên tục nhiều năm, được Báo Nhân Dân, Bộ Thông tin - Truyền thông, Bộ Công an, Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương và các cơ quan, ban, ngành Trung ương và địa phương tặng nhiều Bằng khen, Cờ thi đua,... cho đơn vị.

Phát huy những thành tích đã đạt được, cán bộ, công nhân viên và người lao động Công ty In Nhân Dân Bình Định đang tiếp tục phấn đấu, tô thắm thêm truyền thống “*Đoàn kết, năng động, sáng tạo - Vượt khó, tự lực, tự cường - Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*”, xây dựng Công ty vững mạnh toàn diện, hoạt động ngày càng hiệu quả, trở thành doanh nghiệp vừa thực hiện nhiệm vụ chính trị, vừa sản xuất kinh doanh đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường hiện nay.

PHÁT TRIỂN XUẤT BẢN KỸ THUẬT SỐ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

PGS.TS. VŨ TRỌNG LÂM*

Bước vào thế kỷ XXI, sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và truyền thông đã tác động sâu sắc tới hoạt động xuất bản, làm thay đổi hình thái của ngành xuất bản và làm xuất hiện các mô hình hoạt động mới như tự xuất bản, xuất bản điện tử, xuất bản kỹ thuật số,... Đi cùng với đó là các hình thức phân phối, kinh doanh thương mại điện tử. Các mô hình mới đã tạo ra sản phẩm mới, giá trị mới trên nền tảng công nghệ hiện đại với tính tập trung lớn về nội dung, tích hợp sâu sắc về hàm lượng công nghệ và nhiều đặc điểm vượt trội; không bị giới hạn bởi phạm vi về không gian, thời gian và đối tượng tham gia vô cùng đa dạng. Trong số đó, mô hình xuất bản kỹ thuật số đang được xem là một hướng đi mở, có tính xã hội hóa cao, giúp cho xuất bản truyền thống khắc phục được những hạn chế vốn có, đồng thời, phát huy được ưu thế về tài nguyên nội dung tri thức. Đây là mô hình được dự báo có nhiều triển vọng phát triển ở Việt Nam, đáp ứng yêu cầu đổi mới hoạt động xuất bản và bảo đảm cho ngành xuất bản bắt kịp xu thế thời đại.

1. Xuất bản kỹ thuật số - nội hàm và cấu trúc

Trên thế giới, *digital publishing* hoặc *electronic publishing* là hai khái niệm được dùng để chỉ *xuất bản kỹ thuật số* hay còn gọi là *xuất bản số*, bao gồm các xuất bản phẩm được số hóa như: sách kỹ thuật số, tạp chí kỹ thuật số và các thư viện, danh mục kỹ thuật số... Ngoài ra, khái niệm xuất bản số (*xuất bản kỹ thuật số*) còn được dùng để chỉ việc biên tập, sản xuất các cuốn

* Phó Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản.

sách, tạp chí truyền thống thành một xuất bản phẩm có định dạng số để có thể đọc được trên màn hình máy tính, các thiết bị đọc sách điện tử chuyên dụng, máy tính bảng, điện thoại thông minh¹.

Theo đó, xuất bản kỹ thuật số là hình thức xuất bản, phổ biến thông tin ở định dạng số và phân phối cho người dùng tiềm năng trên mạng internet và mạng nội bộ hoặc ở các định dạng độc lập như CD-ROM và đĩa mềm. Các thông tin trong xuất bản số có thể là văn bản, số liệu, đồ họa, hình ảnh tĩnh hoặc chuyển động, video, âm thanh hoặc thậm chí là sự tích hợp của tất cả những dạng thông tin này.

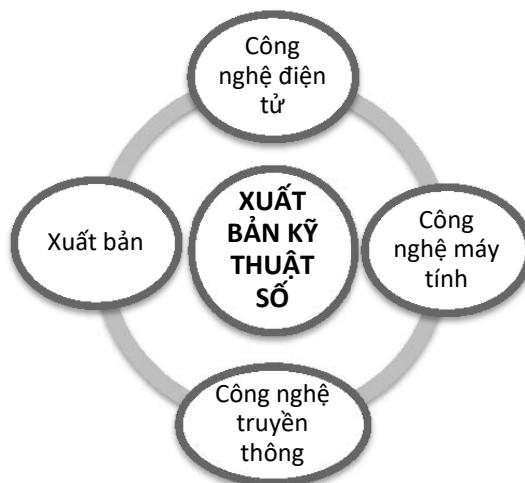
Đặc trưng của xuất bản số
được thể hiện ở công thức sau:

Xuất bản kỹ thuật số =
Công nghệ điện tử + Công
nghệ máy tính + Công nghệ
truyền thông + Xuất bản.

Xuất bản số liên quan đến việc thu thập, sửa đổi và phân phối thông tin dưới các hình thức khác nhau, chẳng hạn như trên phương tiện vật lý hoặc thông qua mạng máy tính. Xuất bản kỹ thuật số có thể được chia thành hai loại: *xuất bản trực tuyến* và *xuất bản ngoại tuyến*. Xuất bản trực tuyến sử dụng máy tính và mạng truyền thông bao gồm internet, mạng nội bộ để phân phối nội dung. Xuất bản ngoại tuyến sử dụng phương tiện lưu trữ như CD-ROM, CD-I, DVD, thẻ nhớ và đĩa mềm để phân phối nội dung.

Các loại sản phẩm xuất bản số bao gồm: sách số; tạp chí số; cơ sở dữ liệu số; tài liệu học thuật số (luận văn, luận án số); lưu trữ số; danh mục số; tài nguyên đa phương tiện,...

Ở Trung Quốc, khái niệm này đã được đề cập từ thập kỷ 90 của thế kỷ XX, tuy nhiên, cho đến nay, Trung Quốc vẫn chưa đưa ra một định nghĩa rõ



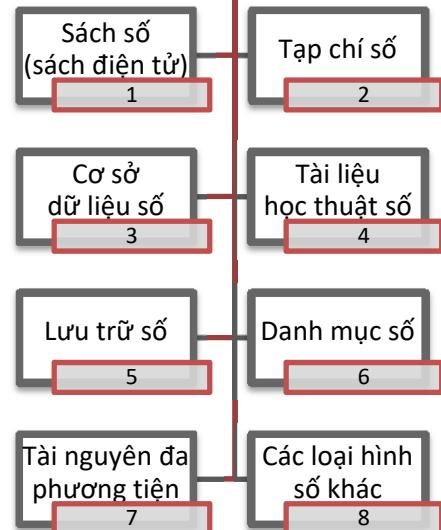
1. Xem "E-publishing", MaRS, <https://web.archive.org/web/20180713170148/https://www.marsdd.com/mars-library/e-publishing/>, ngày 27/01/2017.

ràng và thống nhất về xuất bản số. Trong văn bản ngày 16/8/2010 “*Ý kiến của Tổng cục Báo chí - Xuất bản về đẩy mạnh hoạt động xuất bản số*” của Tổng cục Báo chí - Xuất bản Trung Quốc gửi Cục Báo chí - Xuất bản các tỉnh, thành phố, khu tự trị và các đơn vị, tổ chức liên quan đến công tác xuất bản, *hoạt động xuất bản số* được định nghĩa là *phương pháp xuất bản mới sử dụng công nghệ kỹ thuật số để chỉnh sửa nội dung và xử lý nội dung xuất bản phẩm, đồng thời thông qua mạng để truyền bá, phát hành xuất bản phẩm số*. Nói một cách đơn giản, xuất bản kỹ thuật số là việc sử dụng công nghệ máy tính hoặc công nghệ mạng để thay thế một số khâu trong hoạt động xuất bản truyền thống.

Các tính năng chính của xuất bản số là số hóa việc sản xuất nội dung, số hóa quy trình quản lý, số hóa các hình thức sản phẩm và mạng hóa kênh truyền thông. Hiện nay, nhiều quốc gia trên thế giới đã mở rộng cấu trúc của xuất bản số, không chỉ còn là sách (bao gồm sách giấy và sách được số hóa), mà còn bao gồm cả sản phẩm khác như báo chí, trò chơi, giáo dục... Cụ thể là, *các sản phẩm xuất bản số chủ yếu* bao gồm: sách điện tử, báo số, tạp chí số, tài liệu gốc trực tuyến, xuất bản phẩm giáo dục trực tuyến, bản đồ trực tuyến, nhạc số, hoạt hình trực tuyến, trò chơi trực tuyến, ấn phẩm cơ sở dữ liệu, sản phẩm di động (MMS, CRBT, điện thoại di động), báo chí, tạp chí điện tử, văn học mạng, trò chơi di động,...

Kênh phát hành phổ biến các sản phẩm xuất bản kỹ thuật số chủ yếu bao gồm internet, mạng truyền thông không dây và mạng vệ tinh. Do lưu trữ lớn, tìm kiếm thuận tiện, truyền tải nhanh, tương tác mạnh, chi phí thấp, bảo vệ môi trường và cácbon thấp nên xuất bản số đã trở thành hướng phát triển chính của các ngành công nghiệp mới nổi và chiến lược xuất bản trong ngành xuất bản hiện đại trên thế giới.

Các sản phẩm của xuất bản kỹ thuật số



Ở Việt Nam, chưa có một khái niệm thống nhất về “xuất bản số” và về cơ bản vẫn chưa có sự phân biệt rõ ràng giữa “xuất bản điện tử” và “xuất bản số” trong hoạt động của ngành xuất bản sách. Hiện nay, ở nước ta chủ yếu là xuất bản điện tử (với các sản phẩm chính như ebook, Audiobook, CD-ROM,...) - một nhánh của xuất bản số; theo đó nội hàm và cấu trúc của xuất bản số ở nước ta về cơ bản chưa được định hình rõ nét.

2. Xuất bản kỹ thuật số - mô hình tích hợp đa phương tiện hiện đại

Trong những năm gần đây, xuất bản kỹ thuật số đang thu hút được sự quan tâm và dự báo có thể đem lại triển vọng tươi sáng cho ngành xuất bản ở một số quốc gia trên thế giới. Nó được xem là một ngành công nghiệp dịch vụ mới nổi, phát triển trên cơ sở ngành xuất bản truyền thống và dựa vào nền tảng công nghệ máy tính và công nghệ cơ sở dữ liệu từ nhiều ngành truyền thông khác nhau (bao gồm: xuất bản, báo chí, truyền hình, truyền thanh, điện ảnh...). Nó là một phần mở rộng của ngành xuất bản truyền thống và là một bộ phận quan trọng không thể thiếu của ngành dịch vụ thông tin truyền thông hiện đại.

Xu hướng phát triển tích hợp trong ngành xuất bản ngày càng đi vào chiều sâu, không những chuyển đổi từ xu hướng tích hợp sản phẩm và tích hợp kênh mà còn có xu hướng tích hợp nền tảng và tích hợp sinh thái để bước vào giai đoạn phát triển mới. Do đó, xuất bản kỹ thuật số thường được xem là có 3 tính chất nổi bật: (1) Tính tích hợp cao về nội dung, phương thức, hệ sinh thái; (2) Khả năng hỗ trợ cao về công nghệ; (3) Tính thương mại hóa cao trong phương thức phát hành và phân phối. Cụ thể là:

Thứ nhất, tính tích hợp cao về nội dung, phương thức, hệ sinh thái. Sự phát triển của công nghệ thông tin, đặc biệt là công nghệ máy tính và công nghệ mạng đã tạo nền móng, là môi trường “thai nghén” cho khả năng hiện thực hóa việc tích hợp ngành nghề, mô hình phát triển ngành. Đặc biệt, đối với những ngành coi nội dung tri thức là cốt lõi như xuất bản sách thì việc tích hợp này lại càng có vai trò quan trọng. Nó không những tích hợp được giữa âm thanh, hình ảnh, số liệu, mà còn có thể nâng cao khả năng hoán đổi và liên kết giữa các hình thức truyền thông khác như điện ảnh, báo chí,

truyền hình, truyền thanh, quảng cáo,... Từ đó, giá trị nội dung tri thức được nâng lên nhiều lần, tầm quan trọng của việc đổi mới và sáng tạo nội dung được đề cao, khái niệm ngành nội dung tri thức được coi trọng và nhân rộng. Bên cạnh đó, trong hệ sinh thái của xuất bản kỹ thuật số, các nhà xuất bản, thư viện, báo, tạp chí, trang web, nhà sản xuất thiết bị cầm tay, nhà cung ứng các giải pháp kỹ thuật đều là một thành viên; mỗi thành viên đảm nhiệm một vai trò tương ứng. Điều đó cũng có nghĩa là, các ngành dịch vụ tri thức và truyền thông, công nghệ sẽ cùng tồn tại và liên kết với nhau làm hình thành nên hệ sinh thái đa phương tiện với trọng tâm là nội dung tri thức được mạng hóa.

Thứ hai, khả năng hỗ trợ cao về công nghệ. Trong nghiệp vụ xuất bản, xuất bản kỹ thuật số rất coi trọng việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, các nghiệp vụ thông qua mạng internet. Đây là công tác trọng tâm của ngành; trong đó, không những nội dung sách được số hóa toàn bộ, mà toàn bộ hoạt động, nghiệp vụ có liên quan cũng được đưa vào hệ thống mạng internet và được quản lý bởi hệ thống ERP. Có thể nói, xuất bản kỹ thuật số tạo ra môi trường thuận lợi cho tất cả các khâu trong quy trình biên tập và xuất bản, tạo ra sự đồng bộ trong hệ thống, chế độ quản lý, làm việc trực tuyến hoặc ngoại tuyến; tạo môi trường sử dụng công nghệ cơ sở dữ liệu để hoàn thiện việc tích lũy tài nguyên nội dung...

Thứ ba, tính thương mại hóa cao trong phương thức phát hành và phân phối. Việc số hóa các xuất bản phẩm đã tạo ra các xuất bản phẩm số với nhiều hình thức khác nhau: sản phẩm số hóa văn bản (CD-ROM, DVD-ROM, ebook), hoặc sản phẩm âm thanh (sách nói - Audiobook), sách tương tác, các video clip..., từ đó dẫn tới sự thay đổi sâu rộng đối với phương thức vận hành và phân phối, trong đó có khâu kinh doanh, phát hành, phân phối xuất bản phẩm, thương mại điện tử được thực hiện đổi với các xuất bản phẩm. Thời gian một tác phẩm từ người viết (tác giả) đến với công chúng sẽ được rút ngắn tối đa. Thông qua hệ thống phát hành trực tuyến trên mạng, các nhà xuất bản và đơn vị phát hành có thể trực tiếp bán hàng cho tất cả khách hàng trên thế giới mà không phải mất thời gian gửi và phí vận chuyển sách. Các nhà cung cấp nội dung xuất bản phẩm công bố, phát hành thông tin trên mạng, còn người tiêu dùng truy cập mạng để xem hoặc tải về

một cách rất dễ dàng; họ có thể mua một phần hoặc toàn bộ nội dung của xuất bản phẩm tùy nhu cầu của mình. Không còn phụ thuộc vào hệ thống phát hành, đồng thời, vốn đầu tư không đòi hỏi quá lớn là cơ hội phát triển bình đẳng cho các nhà xuất bản vừa và nhỏ. Phạm vi thị trường không phải là những khu vực địa lý xác định mà là phạm vi rộng lớn hơn nhiều: tất cả khách hàng có nhu cầu đọc loại sách ấy. Bên cạnh đó, sách kỹ thuật số còn thúc đẩy văn hóa đọc phát triển thông qua việc thu hút một bộ phận lớn thanh, thiếu niên đọc sách, do nó có nhiều tính năng hấp dẫn như âm thanh, hình ảnh và tính tương tác cao. Với việc thực hiện hình thức kinh doanh, phân phối này, chuỗi kinh doanh được rút ngắn, chi phí được giảm thiểu, tính hiệu quả được nâng lên; và theo đó, phương thức phân phối sản phẩm được thực hiện theo các kênh và hệ thống khác nhau và các nhà xuất bản đều có xu hướng chuyển đổi vai trò từ nhà sản xuất nội dung sang vai trò là nhà cung cấp dịch vụ nội dung.

3. Kinh nghiệm phát triển xuất bản kỹ thuật số của một số quốc gia trên thế giới

Trên thực tế, các tập đoàn xuất bản - truyền thông lớn ở nước ngoài với sự nhạy bén cao về các cơ hội phát triển kinh doanh trong thời đại internet, đã tích cực thúc đẩy quá trình số hóa tích hợp. Họ bỏ ra nguồn vốn đầu tư khổng lồ để xây dựng nền tảng số hóa, không những hoàn thành việc số hóa các tài liệu từ rất sớm mà còn xây dựng được kho sách số hóa, chuyển toàn bộ số sách, tạp chí in giấy thành định dạng số hóa để phát hành trên internet. Họ xây dựng kho dữ liệu số lớn, kênh biên tập online, nền tảng giáo dục online và hàng loạt các sản phẩm số hóa với nhiều hình thức khác nhau. Điển hình như một số tập đoàn xuất bản giáo dục lớn như Pearson, Sage đã đầu tư nguồn vốn khổng lồ để phát triển, tập hợp, tích hợp và khai thác kho dữ liệu số sử dụng tài nguyên giáo dục để mang lại nguồn lợi nhuận cho mình¹.

Bên cạnh đó, các tập đoàn truyền thông nước ngoài thường có lĩnh vực hoạt động mang tính tổng hợp cao, không có ranh giới rõ ràng về phạm vi

1. Xem Châu Úy Hoa: *Truyền thông số và chuyển đổi mô hình xuất bản*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2017, tr.640.

chuyên môn, nghiệp vụ, không bị hạn chế về hình thức truyền thống, vừa có thể phát hành sách, báo, tạp chí, vừa có thể sản xuất các sản phẩm phát thanh, truyền hình, điện ảnh; vừa có thể khai thác, sử dụng các hình thức truyền thông để hình thành cơ chế khai thác chung một nội dung trên nhiều loại hình truyền thông khác nhau, tái sử dụng nguồn tài nguyên nội dung nhiều lần; vừa có thể phối hợp, hợp tác cùng có lợi với các loại hình truyền thông khác để tối đa hóa lợi ích kinh tế và hiệu quả truyền thông. Tập đoàn Disney là một ví dụ điển hình. Họ sử dụng tổng hợp nhiều loại hình truyền thông từ điện ảnh, truyền hình, sách, tạp chí theo chủ đề sản xuất để truyền bá liên tục, lặp đi lặp lại về cùng một nội dung, thực hiện sự bổ sung tài nguyên lẫn nhau, tác động mạnh mẽ vào tâm lý và cảm xúc của người dùng; từ đó, mở rộng chuỗi sản phẩm, chuỗi giá trị và chuỗi kinh doanh của mình. Các tập đoàn truyền thông - xuất bản như Francis Taylor, John Wiley, Enservier cũng tương tự như vậy¹. Có thể nói, từ rất sớm, các quốc gia có ngành xuất bản phát triển đã nhanh chóng nhập cuộc vào thế giới công nghệ để có những bước tiến mạnh mẽ về mô hình, công nghệ và giá trị của xuất bản kỹ thuật số.

Trên bình diện quy mô hoạt động có sự bao phủ thông tin đa dạng và toàn diện về ngành xuất bản trên toàn thế giới, có thể nêu một số tổ chức tiêu biểu hỗ trợ cho sự phát triển của xuất bản số như sau:

- *Diễn đàn xuất bản kỹ thuật số quốc tế* (International Digital Publishing Forum - IDPF, <http://idpf.org/>): Là hiệp hội thương mại và tiêu chuẩn cho ngành xuất bản kỹ thuật số, được thành lập để thiết lập tiêu chuẩn cho xuất bản điện tử sách, hằng năm tổ chức hội nghị thường niên “Diễn đàn sách kỹ thuật số quốc tế” - nơi các doanh nhân, các nhà xuất bản, các đơn vị phát hành sách có thể trao đổi, tìm hiểu về sự phát triển kinh doanh và kỹ thuật mới nhất trong xuất bản điện tử.

- *Trang web về thế giới sách kỹ thuật số*, <https://www.digitalbookworld.com/>, do Công ty đa phương tiện F + W Media thành lập năm 2009, website này cung cấp nhiều nội dung liên quan đến sách kỹ thuật số, cung cấp các thông tin dữ liệu miễn phí, bao gồm các bài viết về các chủ đề như mô hình kinh

1. Xem Châu Úy Hoa: *Truyền thông số và chuyển đổi mô hình xuất bản*, Sđd, tr.638-639.

doanh, tiếp thị và công nghệ, các tin tức mới nhất trong ngành xuất bản số; đồng thời, cung cấp các liên kết lưu trữ đến các nguồn tin tức và blog có liên quan đến hoạt động xuất bản số của các quốc gia, đơn vị, tổ chức xuất bản điện tử trên thế giới.

- *Trang web cơ sở tri thức cho sách kỹ thuật số*, <https://electricbookworks.com/>, thành lập năm 2006, website này cung cấp thông tin, tài liệu tham khảo về xuất bản kỹ thuật số; đồng thời hướng dẫn cách thức, các bước tiến hành và phát triển hoạt động xuất bản điện tử cho các đơn vị, nhà xuất bản trên thế giới.

Ngày nay, công nghệ thông tin và truyền thông phát triển mạnh mẽ đã tác động sâu sắc đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có hoạt động xuất bản. Theo dự báo của nhiều nước phát triển, trong tương lai gần, xuất bản số sẽ là một phương thức cơ bản của hoạt động xuất bản. Quá trình ra đời và hoàn thiện không ngừng của sách kỹ thuật số, với những tiện ích vượt trội so với sách in giấy đã và đang mở ra một “chân trời mới” cho ngành xuất bản. Hơn nữa, sự phát triển nhanh chóng của công nghệ điện tử, kỹ thuật số qua các thiết bị cá nhân như: Iphone, Ipad, Kindle, Nook, Smartphone, Smartpad... cùng với khả năng cung cấp internet ngày càng trở nên dễ dàng và thuận tiện, đã tác động mạnh mẽ đến phương thức đọc và thị phần sách điện tử trên thế giới ngày càng tăng lên.

Thực tế ngành xuất bản thế giới cho thấy, các quốc gia có nền xuất bản phát triển hiện đại đều là những quốc gia đi đầu trong lĩnh vực xuất bản điện tử, xuất bản kỹ thuật số, tiêu biểu là các nước: Mỹ, Trung Quốc, Đức, Anh, Pháp...

Nước Anh luôn nằm trong top đầu những nền xuất bản lớn trên thế giới với những đổi mới mạnh mẽ về công nghệ xuất bản, mà tiêu biểu là xuất bản số. Sách kỹ thuật số ở Anh đã phát triển đến mức Chính phủ đã phải áp dụng thuế VAT 20% đối với các định dạng kỹ thuật số, trong khi định dạng sách in truyền thống bị đánh thuế ở mức 0%. Doanh thu bán sách năm 2018 tại thị trường Anh cho thấy: tổng doanh số bán sách kỹ thuật số tăng 5%, lên tới 653 triệu bảng Anh (trong đó doanh số bán sách kỹ thuật số tại nhà đã tăng 8%, lên 394 triệu bảng Anh); tổng doanh số bán sách in giảm 5%, xuống còn 2,9 tỷ bảng Anh; thu nhập từ việc tải audiobook tăng lên 69 triệu

bảng Anh¹. Những điều này một lần nữa khẳng định rằng, công nghiệp xuất bản và nhất là xuất bản số đã thực sự phát triển mạnh mẽ và toàn diện ở Vương quốc Anh². Các ấn phẩm xuất bản số đã trở thành phổ biến trong phát hành sách, báo, tạp chí cho người tiêu dùng thông qua các thiết bị đọc sách, máy tính bảng. Thị trường này được phát triển bởi hàng triệu thiết bị mỗi năm, bởi các nhà cung cấp trực tuyến như iTunes của Apple, Kindle Amazon.com,...

Tại Hoa Kỳ, xuất bản kỹ thuật số (bao gồm cả sách và tạp chí) đã trở thành một ngành công nghiệp thực sự. Ngành công nghiệp sách kỹ thuật số đã phát triển mạnh mẽ trong hơn hai thập kỷ qua, chủ yếu là do cung - cầu về các thiết bị và ứng dụng sách điện tử ngày càng cao, và do giá thành của các xuất bản phẩm điện tử thấp hơn so với các phiên bản sách giấy, đồng thời có thể dễ dàng đọc được khi đi du lịch hoặc để lưu trữ.

Chỉ riêng khoảng 266 triệu sách kỹ thuật số đã được bán ở Mỹ vào năm 2017 đã là một con số rất ấn tượng cho thấy sự gia tăng đáng kể của các xuất bản phẩm số trên thị trường Mỹ kể từ khi công nghệ bắt đầu trở thành xu hướng vào khoảng năm 2010. Amazon đã trở thành doanh nghiệp dẫn đầu thị trường trong ngành này với hàng trăm triệu cuốn sách điện tử được bán ra, và thương hiệu máy đọc sách điện tử phổ biến nhất là Kindle. Trong ngành công nghiệp xuất bản, người tiêu dùng đang đòi hỏi nhiều sản phẩm số hóa hơn³. Doanh thu bán sách điện tử thương mại rộng ở Mỹ trong năm 2017 là 1.054 triệu USD, năm 2018 là 1.016,2 triệu USD, năm 2020 và 2021 là 1.100 triệu USD/năm⁴. Những số liệu này đã cho thấy, ngành xuất bản và

1. Xem “The UK’s Publishers Association Releases Its 2018 Yearbook Report”, <https://publishingperspectives.com/2019/06/uk-publishers-association-releases-2018-yearbook-report/>

2. Xem “The UK’s Publishers Association Releases Its 2018 Yearbook Report”, <https://publishingperspectives.com/2019/06/uk-publishers-association-releases-2018-yearbook-report/>; <https://www.thecreativeindustries.co.uk/industries/publishing/publishing-facts-and-figures>.

3. Xem “Trade E-book Sales Revenue in the United States from 2017 to 2021”, <https://www.statista.com/topics/1453/digital-publishing/>

4. <https://www.statista.com/statistics/278235/e-book-sales-revenue-in-the-us/>

công chúng Mỹ đã chấp nhận các định dạng đọc mới một cách nhanh chóng trong hai thập kỷ qua và đặc biệt là trong những năm gần đây. Đối với độc giả, sách điện tử như một sự lựa chọn tự nhiên và lâu dài bên cạnh sách in. Các nhà xuất bản đã đáp ứng nhu cầu về các thiết bị đọc sách mới của người tiêu dùng và mở rộng khái niệm về sách. Theo đó, xuất bản điện tử ở Mỹ đã thực sự trở thành một ngành công nghiệp có đóng góp đáng kể cho nền kinh tế quốc gia này, trở thành nền xuất bản số 1 trên thế giới.

Tại Trung Quốc, ngành xuất bản kỹ thuật số tiếp tục tăng trưởng và quy mô tổng doanh thu năm 2020 đạt gần 1,2 nghìn tỷ nhân dân tệ (NDT). Trong đó, doanh thu của sách kỹ thuật số đạt 6,2 tỷ NDT, tạp chí điện tử đạt 2,453 tỷ NDT, báo kỹ thuật số đạt 750 triệu NDT... Ngành xuất bản kỹ thuật số Trung Quốc đang ngày càng mở rộng cả về nội dung, có khả năng tích hợp đa phương tiện mạnh mẽ, phạm vi ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong xuất bản ngày càng lớn; xu hướng kết hợp trong kinh doanh xuất bản số ngày càng rõ ràng với sự tham gia của trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, internet kết nối vạn vật (internet of things - IoT) và các công nghệ khác của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0¹.

4. Định hướng phát triển xuất bản kỹ thuật số ở Việt Nam

Hoạt động xuất bản không nằm ngoài thời đại số hóa. Thậm chí, hoạt động xuất bản còn là một trong những hoạt động chịu tác động nhiều nhất, lớn nhất từ sự bùng nổ của khoa học, công nghệ trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Bên cạnh những cơ hội, ngành xuất bản thế giới nói chung, xuất bản Việt Nam nói riêng còn phải đổi mới với không ít khó khăn, thách thức đan xen trong thời đại số hóa, nhất là khi mô hình và hoạt động xuất bản nước ta còn nhiều bất cập, cơ sở vật chất và năng lực tài chính còn nhiều hạn chế, nền tảng hạ tầng kỹ thuật của ngành xuất bản Việt Nam còn lạc hậu, phần lớn đội ngũ nhân lực chưa tiếp cận được với những vận động mạnh mẽ về công nghệ, kỹ thuật và nguồn thông tin khổng lồ hiện nay; hệ thống chính sách, pháp luật về phát triển ngành xuất bản còn nhiều bất cập; nhận thức của nhiều cơ quan quản lý nhà nước chưa ngang tầm với chức

1. <http://m.cadpa.org.cn/3278/202110/41407.html>.

năng, nhiệm vụ của hoạt động xuất bản; văn hóa đọc của một bộ phận nhân dân có phần suy giảm...

Xuất phát từ yêu cầu của thời đại, để phát triển xuất bản kỹ thuật số ở Việt Nam, cần thực hiện một số giải pháp định hướng chủ yếu sau:

Thứ nhất, để đổi mới hoạt động ngành xuất bản, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của xã hội, các nhà xuất bản lớn trên thế giới đều đẩy mạnh xuất bản kỹ thuật số, đặc biệt là xuất bản và phát hành trực tuyến trên internet. Điều này đã trở thành một xu thế tất yếu và sẽ là tương lai của ngành xuất bản trong những thập kỷ tiếp theo, buộc tất cả các nhà xuất bản lớn, nhỏ nếu muốn tồn tại phải có chiến lược “chuyển mình”. Ngành xuất bản Việt Nam cũng không nằm ngoài xu thế chung đó. Tiềm năng của thị trường xuất bản kỹ thuật số Việt Nam là rất lớn, nhưng những rào cản đối với sự phát triển của nó cũng không hề nhỏ, nhất là trong điều kiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nói chung và cơ sở vật chất - kỹ thuật của ngành xuất bản Việt Nam nói riêng còn nhiều yếu kém, lạc hậu; cơ chế quản lý, vận hành còn chưa theo kịp thực tiễn... Muốn phát triển vươn lên, đáp ứng yêu cầu của thời đại và xã hội, thực hiện tốt chức năng văn hóa - tư tưởng, *ngành xuất bản Việt Nam cần phải xây dựng chiến lược phát triển theo hướng số hóa*, gắn kết chặt chẽ với sự phát triển của thời đại công nghệ số và nằm trong chiến lược tổng thể phát triển hạ tầng số, kinh tế số, chính phủ số của đất nước.

Thứ hai, các nhà xuất bản Việt Nam hiện nay, nhất là những nhà xuất bản hàng đầu phải nhanh chóng đổi mới và hiện đại hóa nền tảng công nghệ, kỹ thuật, phương tiện, chuỗi giá trị, xác định cụ thể phân khúc khách hàng - người đọc...; không chỉ coi trọng sách giấy, mà còn phải đa dạng hóa các loại hình xuất bản, số hóa nguồn tài nguyên nội dung, tích hợp đa phương tiện hóa sản phẩm nội dung để đạt được lợi ích tối đa và phục vụ người dùng một cách tốt nhất, hiệu quả nhất. Nói cách khác, *các nhà xuất bản phải xác định việc xây dựng và phát triển xuất bản kỹ thuật số là một xu hướng tất yếu*, trong đó cần phải tính đến *sự tích hợp giữa xuất bản truyền thống và xuất bản kỹ thuật số*, để đáp ứng được nhu cầu của xã hội và duy trì, phát triển chính nhà xuất bản mình.

Thứ ba, các nhà xuất bản cần tham khảo kinh nghiệm từ các nền xuất bản hiện đại, xuất bản kỹ thuật số phát triển, để xây dựng định hướng tổng thể

về xuất bản kỹ thuật số, xác định mô hình phát triển xuất bản số phù hợp, hiệu quả; có chiến lược, kế hoạch, giải pháp cụ thể, khả thi, để vừa có thể bắt nhịp với cơ chế thị trường, vừa nâng cao chất lượng ấn phẩm, phát triển bền vững. Sự phát triển các hình thức xuất bản kéo theo các hình thức liên kết đa phương tiện sẽ trở thành hình thái căn bản của xuất bản. Tuy nhiên, cần có các biện pháp hạn chế những rủi ro đi kèm với các tiện ích của công nghệ.

Thứ tư, xuất bản kỹ thuật số là một hướng đi cần đầu tư kinh phí lớn, đầu tư nhiều về nhân lực, vật lực và tài lực. Xuất bản số cần phải hội tụ đầy đủ *bốn yếu tố* là: (1) nội dung, (2) sự sáng tạo, (3) kỹ thuật, (4) kênh tiêu thụ, tức là tài nguyên nội dung số, sự sáng tạo về hình thức của tài nguyên nội dung số, kỹ thuật xuất bản số, kênh tiêu thụ xuất bản phẩm số. Bốn yếu tố này, không thể thiếu bất kỳ yếu tố nào; trong đó hai yếu tố then chốt, đóng vai trò là nền tảng của xuất bản số là tài nguyên nội dung và nền tảng kỹ thuật - công nghệ số.

Thứ năm, các tập đoàn xuất bản - truyền thông trên thế giới sở dĩ có thể vận hành xuất bản số một cách thuận lợi và có lợi nhuận lớn là do họ sở hữu nguồn tài nguyên thông tin khổng lồ, có mức độ tập trung của ngành xuất bản cao, họ sử dụng nguồn tài nguyên này để hình thành các kho dữ liệu số, sau đó bán trọn gói hoặc một phần kho dữ liệu số để thu lợi nhuận.

Ở Việt Nam, chưa có nhà xuất bản nào có thể xây dựng, tập hợp, tích hợp được kho dữ liệu số thực sự lớn; mỗi đơn vị xuất bản hiện nay chỉ mới số hóa được một phần nhỏ nguồn tài nguyên nội dung họ đang có; còn rất nhiều cuốn sách chưa được số hóa, chưa được sắp xếp vào các kho dữ liệu. Chưa có sự trao đổi, tích hợp nguồn tài nguyên giữa các nhà xuất bản với nhau, giữa các nhà xuất bản với đơn vị giáo dục và đào tạo, các viện nghiên cứu chuyên ngành (để tạo kho dữ liệu học thuật số), hoặc giữa xuất bản với báo, tạp chí, truyền thanh, truyền hình... Chính vì vậy, hiện nay, tài nguyên nội dung của xuất bản nước ta vẫn còn phân tán, mức độ tập trung thấp, chưa được đưa vào dữ liệu chung để cùng khai thác, sử dụng; chưa tích hợp để hình thành lượng thông tin khổng lồ, nên đã hạn chế quá trình chuyển đổi từ xuất bản truyền thống sang xuất bản kỹ thuật số; chưa thể đem lại lợi nhuận cao cho các nhà xuất bản và chưa phục vụ đắc lực cho nhu cầu tìm kiếm, tiếp cận hệ thống dữ liệu nội dung cho người dùng.

Do đó, cần phải cải cách thể chế quản lý, cơ chế vận hành và cơ chế sử dụng nguồn nhân lực, tập trung nguồn tài nguyên, bởi nếu chỉ dựa vào tài nguyên của từng nhà xuất bản đang nắm giữ hiện nay, nếu không phá vỡ ranh giới giữa các loại hình truyền thông, giữa các chuyên ngành, không tiến hành tích hợp trên quy mô lớn các đơn vị xuất bản cũng như các đơn vị sở hữu kho dữ liệu thông tin dựa trên cơ sở nguồn tài nguyên nội dung, thì trong điều kiện môi trường xuất bản kỹ thuật số hiện đại sẽ khó hình thành mô hình xuất bản được vận hành và kinh doanh hiệu quả.

*

* * *

Với vai trò là một ngành đặc thù có đặc tính song trùng: vừa mang tính văn hóa, vừa mang tính thương mại; vừa có thuộc tính của hình thái ý thức, vừa có thuộc tính hàng hóa; vừa mang tính thương phẩm, vừa mang tính sản phẩm công ích, ngành xuất bản cùng lúc đảm nhiệm nhiều nhiệm vụ khác nhau như: truyền bá và lưu trữ thông tin, truyền tải văn hóa và kinh doanh sinh lợi. Sự hình thành các thuộc tính này đã trải qua một quá trình lịch sử phát triển lâu dài. Trong suốt quá trình đó, tính chất, chức năng của ngành xuất bản cũng không ngừng thay đổi. Những biến đổi này luôn gắn với môi trường xã hội mà nó tồn tại; trong đó, tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ đóng vai trò then chốt, là động cơ thúc đẩy sự đổi mới trong ngành xuất bản; ngược lại, những thay đổi trong ngành xuất bản đến lượt nó sẽ thúc đẩy sự truyền bá tri thức khoa học, kỹ thuật và công nghệ lên một trình độ cao hơn. Vì thế, việc đổi mới và phát triển ngành xuất bản theo hướng số hóa là một yêu cầu tất yếu, bắt buộc và cần có lộ trình hợp lý để ngành xuất bản được hiện đại hóa, hoạt động hiệu quả và thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ cao cả của mình.

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG VĂN HÓA THẨM MỸ TRONG NỘI DUNG XUẤT BẢN PHẨM

PGS.TS. ĐƯỜNG VINH SƯỜNG*

Xuất bản phẩm - sản phẩm của hoạt động xuất bản với văn hóa thẩm mỹ có quan hệ biện chứng với nhau. Nội dung xuất bản phẩm góp phần quan trọng vào việc hình thành, phát triển văn hóa thẩm mỹ. Đồng thời sự phát triển văn hóa thẩm mỹ cũng làm cho nội dung xuất bản phẩm được nhìn nhận đánh giá một cách đầy đủ và đúng đắn hơn. Bài viết này tập trung vào ba nội dung cơ bản: văn hóa và văn hóa thẩm mỹ; hoạt động xuất bản với văn hóa thẩm mỹ và một số giải pháp nâng cao chất lượng văn hóa thẩm mỹ trong nội dung các xuất bản phẩm.

1. Một số vấn đề về văn hóa và văn hóa thẩm mỹ

Văn hóa là một khái niệm xuất hiện từ rất sớm, do những điều kiện tự nhiên và lịch sử xã hội nên khái niệm văn hóa bao hàm những nội dung và ý nghĩa khác nhau. Theo quan niệm của phương Đông, văn có nghĩa là vẻ đẹp, hóa có nghĩa là thay đổi, biến hóa...; gộp lại văn hóa có thể hiểu theo nghĩa là làm cho trở nên đẹp. Theo phương Tây, văn hóa có nghĩa là sự gieo trồng, chăm sóc, vun xới cây trồng, điều này rồi dần dần người ta cũng thấy rất cần thiết cho quá trình trưởng thành của một con người. Và sau đó, văn hóa mang nghĩa rộng hơn là giáo dục, rèn luyện, bồi dưỡng năng lực, phẩm chất cho con người.

* Nguyên Giám đốc - Tổng Biên tập Nhà xuất bản Lý luận chính trị.

Sự phát triển của xã hội loài người rất đa dạng, mỗi quốc gia - dân tộc đều xuất phát từ những điều kiện và truyền thống văn hóa và tiềm lực riêng của mình. Song, nhìn chung, muốn phát triển bền vững, mọi quốc gia đều phải củng cố vững chắc ba lĩnh vực: kinh tế, chính trị và văn hóa - xã hội. Chính trị bất ổn thì kinh tế chậm phát triển; ngược lại, kinh tế chậm phát triển thì chính trị sẽ không duy trì được sự ổn định. Kinh tế, chính trị có những bước thăng trầm theo quy luật riêng của nó, chỉ có văn hóa mới có sức mạnh làm cho kinh tế và chính trị phát triển một cách bền vững. Trong sự phát triển đa dạng của xã hội hiện đại, văn hóa được xem là yếu tố phản ánh đầy đủ nhất hiện trạng xã hội. Trong Tuyên ngôn về những chính sách văn hóa tại Hội nghị quốc tế do UNESCO tổ chức tại Mexico năm 1982, văn hóa được định nghĩa như sau: "Trong ý nghĩa rộng nhất, văn hóa hôm nay có thể coi là tổng thể những nét riêng biệt, tinh thần và vật chất, trí tuệ và xúc cảm quyết định tính cách của một xã hội hay một nhóm người trong xã hội. Văn hóa bao gồm nghệ thuật văn chương, những lối sống, những quyền cơ bản của con người, những hệ thống các giá trị, những tập tục và những tín ngưỡng".

Ở Việt Nam, văn hóa được phát triển cùng với chiều dài của lịch sử. Việt Nam là một nước chậm phát triển về kinh tế - đó là một thực tế. Nhưng có thể khẳng định Việt Nam là một nước văn hiến, với một truyền thống dựa trên một nền văn hóa bản địa vững chắc, tạo thành sức mạnh nội sinh mà những kẻ muốn đồng hóa, cưỡng bức bằng chiến tranh, bằng xâm lược cũng không thể nào thực hiện được. Sức mạnh tự cường của bề dày văn hóa dân tộc là động lực giúp dân tộc ta những lúc nguy nan, đồng thời cũng là sức mạnh để hấp thụ có sàng lọc những yếu tố bên ngoài để phát triển, làm giàu thêm, phong phú thêm văn hóa dân tộc. Có thể nói, văn hóa dân tộc là sợi dây xuyên suốt từ quá khứ, hiện tại đến tương lai, không có sự thay thế, chỉ có sự kế thừa, chuyển đổi, thích nghi và phát triển.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: "Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hàng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ

những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa”¹. Như vậy, văn hóa nghệ thuật biểu lộ trình độ sáng tạo và trình độ cảm nhận của con người. Xuất bản là một thành tố của văn hóa, vận động và phát triển không ngoài những quy luật chung của văn hóa, đồng thời còn là một nhân tố tích cực được nhân rộng, nối dài và làm sâu sắc thêm giá trị cũng như sức mạnh của văn hóa dân tộc. Văn hóa được khái quát thành những yếu tố cơ bản sau:

- **Yếu tố vật chất:** bao gồm toàn bộ những hoạt động sản xuất ra của cải để đáp ứng nhu cầu của con người như ăn, mặc, ở... nhưng thông qua công cụ quan trọng của con người là ngôn ngữ và năng lực tư duy.

- **Yếu tố tinh thần:** bao gồm đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật... là những hoạt động đáp ứng nhu cầu tinh thần.

Trên bình diện rộng, văn hóa bao gồm đạo đức, pháp luật, văn học, nghệ thuật, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục tập quán...; các bộ môn nghệ thuật và một số hoạt động phục vụ nhu cầu tinh thần như: sách, báo, phim ảnh, ca nhạc, hội họa, nghệ thuật sân khấu biểu diễn... Trong hoạt động xã hội có: văn hóa kinh doanh, văn hóa giao thông, văn hóa công sở, văn hóa khu dân cư, văn hóa thôn bản, văn hóa gia đình... Văn hóa còn bao hàm trong nó các chức năng: giáo dục, kích thích sáng tạo văn hóa, liên kết xã hội, giải trí, dự báo và thẩm mỹ...; các chức năng có mối quan hệ mật thiết với nhau, tác động qua lại lẫn nhau, tạo thành một chỉnh thể thống nhất. Thẩm mỹ là một chức năng quan trọng của văn hóa, cùng với nhu cầu hiểu biết, con người còn có nhu cầu hưởng thụ, hướng tới cái đẹp, tạo nên cái đẹp theo đúng quy luật của cái đẹp, do đó xét cho cùng văn hóa là sự sáng tạo của con người theo quy luật của cái đẹp. Văn hóa thẩm mỹ là một khái niệm gắn liền với các hoạt động thẩm mỹ mang tính đa diện, đa dạng, đa cấp độ và được xem như một thành tố quan trọng, đặc thù của một nền văn hóa. Sự gia tăng các yếu tố thẩm mỹ trong mọi hoạt động của con người nghĩa là gia tăng yêu cầu đưa cái đẹp vào cuộc sống đòi hỏi phải đẩy mạnh việc xem xét văn hóa thẩm mỹ cả về mặt đặc trưng cũng như mặt tương tác của nó đối với các lĩnh vực xã hội khác. Văn hóa thẩm mỹ được coi là tổng thể các giá trị vật chất và tinh thần từ góc độ thẩm mỹ mà loài người tích lũy được, thì được coi là phương thức đặc thù

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.3, tr.458.

chiếm hữu cái đẹp trong hoạt động của con người, được nhìn nhận như là mức độ thể hiện và thực hiện độc đáo sức mạnh bản chất của con người trong hoạt động xã hội. Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII đã chỉ rõ: “Phấn đấu sáng tạo nhiều tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị tư tưởng và nghệ thuật cao, thẩm nhuần tinh thần nhân văn, dân chủ, có tác dụng sâu sắc xây dựng con người”¹. Nhiều năm qua, trong đời sống nghệ thuật vẫn đang tồn tại khuynh hướng minh họa và truyền đạt một cách sơ lược hình thức bên ngoài của cuộc sống hiện thực, dường như có sự thiếu hụt những cảm xúc chân thành và có thiên hướng dẫu ẩn cá tính trong sáng tạo của đội ngũ sáng tác. Trong hoạt động nghệ thuật luôn có hai khuynh hướng tích cực và tiêu cực bởi sự tác động hai mặt của nền kinh tế thị trường. Sự biểu hiện của thẩm mỹ mang tính tích cực là khẳng định sự đúng đắn và phát triển mạnh mẽ của sự nghiệp đổi mới, sự thay đổi từ đối tượng đến chủ thể, từ sự tác động của nghệ thuật đến hiệu quả của sự tác động ấy trong các quan hệ phong phú và phức tạp của quan hệ thẩm mỹ. Một trong những vấn đề quan trọng để hình thành thị hiếu thưởng thức cũng như thị hiếu sáng tạo là xây dựng các hình tượng phong phú và cao đẹp về con người Việt Nam trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, sự gap gõ giữa các tài năng sáng tạo và công chúng nghệ thuật. Điều đó đòi hỏi vấn đề xây và chống trong thị hiếu nghệ thuật được đặt ra như một yêu cầu khách quan trong việc giải quyết mối quan hệ giữa nghệ thuật và đời sống tinh thần của công chúng. Cần phải khẳng định rằng, sự thành bại của sự nghiệp giải phóng cá nhân trong tiến trình đổi mới tùy thuộc vào việc văn hóa thẩm mỹ tự giải phóng và phát triển các tiềm năng sáng tạo của mình, để cao trách nhiệm của mình trước sự nghiệp đổi mới nhằm xây dựng và phát triển các nhân cách mới. Với tư cách là một thành tố của văn hóa, hoạt động xuất bản và sản phẩm của hoạt động này đã và đang có những đóng góp quan trọng cho quá trình đó trên nhiều phương diện.

2. Hoạt động xuất bản với văn hóa thẩm mỹ

Hoạt động xuất bản xuất hiện khi xã hội có nhu cầu trao đổi, thông báo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, tr.60-61.

và truyền bá kinh nghiệm trong các hoạt động của đời sống xã hội. Trong mỗi thời đại, hoạt động xuất bản luôn được xác định bởi những điều kiện vật chất kỹ thuật, chế độ chính trị và đời sống văn hóa tinh thần của xã hội. Xã hội càng phát triển, nhu cầu về đời sống tinh thần của xã hội ngày càng cao, theo đó hoạt động xuất bản cũng ngày càng phát triển và hoàn thiện. Về thực chất, hoạt động xuất bản là một bộ phận của hoạt động tư tưởng, văn hóa, là công cụ cực kỳ quan trọng trong quá trình phát triển xã hội. Sản phẩm của hoạt động xuất bản là phương tiện để giáo dục, truyền bá những tư tưởng, tình cảm cao đẹp cho con người, là phương tiện không thể thiếu được trong việc nâng cao dân trí, phát triển con người toàn diện, hướng con người tới chân - thiện - mỹ. Xuất bản phẩm - sản phẩm của hoạt động xuất bản là chìa khóa giúp con người vươn tới đỉnh cao của khoa học, văn học nghệ thuật, là phương tiện bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa, khoa học, văn học nghệ thuật, giúp con người kế thừa và hưởng thụ những giá trị văn hóa tinh thần của nhân loại. Thông qua hoạt động xuất bản, người ta có thể thấy rõ trình độ phát triển của xã hội về nhiều phương diện, sản phẩm của hoạt động xuất bản là bộ mặt đời sống văn hóa, là thước đo nền văn minh của mỗi xã hội. Với ý nghĩa đó, hoạt động xuất bản và sản phẩm của hoạt động xuất bản có mối quan hệ chặt chẽ với văn hóa thẩm mỹ trên một số nội dung chủ yếu sau:

- Hoạt động xuất bản là một thành tố cấu thành nền văn hóa, trực tiếp sản xuất và phổ biến các giá trị văn hóa tinh thần phục vụ đời sống tinh thần của xã hội. Ngay từ Đại hội lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam, Báo cáo chính trị cũng đã chỉ rõ: "... Làm tốt những việc ấy thì báo chí, thông tin, truyền thanh và xuất bản sẽ trở thành người tuyên truyền cổ động tập thể và người tổ chức tập thể đắc lực của Đảng, do đó công tác chính trị, công tác tư tưởng, công tác tổ chức của Đảng đối với quần chúng sẽ được nâng cao thêm một bước"¹. Điều đó khẳng định hoạt động xuất bản vừa là tiền đề, vừa là điều kiện, phương tiện để phát triển và nâng cao văn hóa thẩm mỹ cho công chúng. Mục đích của hoạt động xuất bản là nâng cao dân trí, bồi dưỡng

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.556.

dân khí, hướng con người đạt tới chân - thiện - mỹ, tạo điều kiện để con người tiếp cận, hưởng thụ các giá trị tốt đẹp, tiến bộ của nhân loại...

- Xuất bản phẩm - sản phẩm của hoạt động xuất bản là một trong những sản phẩm tinh thần không thiếu được đối với mỗi người. Ngoài những giá trị về nhận thức chính trị, tư tưởng, các xuất bản phẩm còn là công cụ để con người cảm nhận cái hay, cái đẹp, hưởng thụ cái đẹp... góp phần làm phong phú thêm đời sống tinh thần của mỗi con người cũng như của xã hội, qua đó mà văn hóa thẩm mỹ ngày càng được xây dựng, phát triển và hoàn thiện.

- Xuất bản phẩm là một trong những công cụ chủ yếu để truyền bá cái hay, cái đẹp, nâng cao nhận thức thẩm mỹ cho công chúng. Hơn nữa, xuất bản phẩm còn là phương tiện để nhân lên cái đẹp, làm phong phú thêm cái đẹp, định hướng, hướng dẫn thu hưởng cái đẹp, làm cho cái đẹp ngày càng có sức sống mạnh mẽ, sự lan tỏa rộng rãi trong cộng đồng xã hội.

- Thông qua các xuất bản phẩm được phổ biến trong xã hội mà công chúng có điều kiện, có cơ sở, có căn cứ để định vị chuẩn mực cái đẹp, so sánh đánh giá cái hay, cái đẹp, từ đó hình thành giá trị thẩm mỹ chung của xã hội...

Với một số nội dung khái quát trên, chúng ta thấy, xuất bản và sản phẩm của hoạt động xuất bản có quan hệ mật thiết với việc hình thành và phát triển văn hóa thẩm mỹ trong xã hội. Rất tiếc là trong thời gian qua, xét trên góc độ xây dựng và phát triển văn hóa thẩm mỹ, hoạt động xuất bản và sản phẩm của hoạt động này còn bộc lộ nhiều khiếm khuyết, ảnh hưởng không tốt đến phát triển văn hóa thẩm mỹ ở nước ta. Trong phạm vi giới hạn của bài viết này, chúng tôi xin chỉ ra một số hạn chế cơ bản sau:

- Những năm qua, nhìn nhận một cách nghiêm túc, môi trường xuất bản ở nước ta có lúc, có nơi phát triển chưa lành mạnh, thiếu định hướng chiến lược, quy hoạch phát triển ngành còn một số hạn chế, đâu đó vẫn còn tình trạng “tư nhân núp bóng nhà xuất bản”, thậm chí còn chi phối hoạt động của nhà xuất bản làm cho nhà xuất bản xa rời tôn chỉ mục đích, chức năng, nhiệm vụ, chạy theo một số thị hiếu không lành mạnh, còn bị đồng tiền chi phối, thao túng... Rõ ràng, đây là một hiện tượng “không đẹp” đã vấy bẩn, hoen ố môi trường xuất bản do Đảng trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và Nhà nước thống nhất quản lý.

- Trên thực tế, những năm qua vẫn còn “lọt lưới” một số xuất bản phẩm không phù hợp không chỉ về nội dung chính trị, tư tưởng mà còn cả những nội dung trái với thuần phong mỹ tục, đi ngược lại chuẩn mực cái đẹp, thậm chí còn cổ súy cho những biểu hiện sai trái cả về văn hóa và đạo đức, lối sống, làm cho văn hóa thẩm mỹ bị chêch hướng, mất khả năng định vị...

- Vai trò phản biện xã hội của các xuất bản phẩm trước những thói hư, tật xấu, những sai phạm, lệch chuẩn... trong xã hội chưa được chú ý đề cao và phát huy, nếu như không muốn nói là có hiện tượng né tránh, ngại va chạm, đấu tranh... Ở góc độ này, vai trò tiên phong, gương mẫu trong hoạt động xuất bản là có “vấn đề”...

- Việc uốn nắn, răn đe, xử lý của cơ quan lãnh đạo, quản lý về xuất bản đôi khi chưa nghiêm, thiếu kiên quyết, nhiều sai phạm, tiêu cực nảy sinh trong thực tế hoạt động xuất bản chậm được phát hiện, xử lý triệt để, vẫn còn tình trạng nể nang mang tính gia đình theo kiểu “đóng cửa bảo nhau”...

- Trên thực tế đang còn thiếu vắng mảng sách “người tốt, việc tốt” cổ vũ, động viên, tuyên truyền nhân rộng các điển hình trên các lĩnh vực đời sống xã hội. Có thể nói, đây là mảng sách trực tiếp tác động đến văn hóa thẩm mỹ, đến xây dựng và phát triển con người...

Chúng ta vẫn thường nghe dư luận xã hội cho rằng, văn hóa xuống cấp, đạo đức xuống cấp, thẩm mỹ thấp kém..., khó tiếp cận cái hay, cái đẹp, không có cơ hội và điều kiện hưởng thụ cái hay, cái đẹp..., trách nhiệm thuộc về ai? Chúng tôi nghĩ hoạt động xuất bản hiện nay không thể đứng ngoài, vô can trước những dư luận này. Vấn đề là trong thời gian tới cần phải làm gì và làm thế nào để khắc phục dư luận đó.

3. Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng văn hóa thẩm mỹ trong nội dung xuất bản phẩm

Trong tựa tập *Văn tịch chí*, Phan Huy Chú đã viết như sau: “Việt Nam ta được gọi là nước giữ lẽ đă hàng ngàn năm nay. Vốn đă có sách vở từ lâu lăm, kể từ Đinh - Lê dựng nước, ngang hàng với Trung Hoa, mệnh lệnh, từ chương dần dần rõ rệt. Đến Lý - Trần nội trị, văn hóa được mở mang. Về Tham định thì có những sách điển chương, điều luật, về Ngự chế thì có các thể chiếu sắc, thi ca, tự bình đối nội, văn hóa đủ điều, huống chi nho sĩ đời

nào cũng có, văn chương nảy nở như rừng, sách vở ngày càng nhiều, nếu không phải qua binh lửa mà hóa tro tàn, thì hẵn trâu kéo mồ hôi phải toát, nhà chất đầy ngang xà...”. Như vậy, có thể thấy, từ lâu cha ông ta đã quý trọng sách (một bộ phận chủ yếu của xuất bản phẩm) đến chừng nào, đồng thời qua đó càng thấy giá trị của sách (xuất bản phẩm) đối với đời sống văn hóa thẩm mỹ của xã hội lớn lao biết bao. Để nâng cao chất lượng văn hóa thẩm mỹ trong nội dung các xuất bản phẩm, theo chúng tôi, cần thực hiện tốt một số giải pháp cơ bản sau:

Một là: Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao quan điểm thẩm mỹ toàn xã hội về các giá trị thẩm mỹ của dân tộc, ý nghĩa của việc giữ gìn, phát huy các giá trị thẩm mỹ truyền thống tốt đẹp của dân tộc, khơi dậy những thị hiếu lành mạnh, tiến bộ của cha ông cho các thế hệ hôm nay. Cần phải thống nhất định vị chuẩn mực thẩm mỹ chung phù hợp với thực tế Việt Nam và có sự hội nhập sâu rộng, chọn lọc có nguyên tắc với quan điểm thẩm mỹ quốc tế. Những nội dung này được cụ thể hóa trong nội dung xuất bản phẩm và trở thành căn cứ để xem xét, đánh giá nội dung xuất bản phẩm.

Hai là: Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ xuất bản, kể cả những người trực tiếp tham gia hoạt động xuất bản cũng như những người làm công tác lãnh đạo, quản lý xuất bản. Bởi lẽ, đây là những người trực tiếp liên quan đến việc sản xuất, phổ biến xuất bản phẩm đối với xã hội - người góp phần tạo ra và lan tỏa sản phẩm xuất bản đến với xã hội.

Ba là: Đa dạng hóa loại hình xuất bản phẩm trên cơ sở thống nhất ban hành tiêu chuẩn sách Việt Nam cả về nội dung và hình thức sách để mỗi cuốn sách thực sự không chỉ là lâu đài kiến thức mà còn là lâu đài kiến trúc mang đậm bản sắc Việt Nam. Sách đẹp phải thể hiện cả ở nội dung và hình thức sách.

Bốn là: Kiên quyết loại trừ các xuất bản phẩm độc hại, trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc, đấu tranh bảo tồn và nhân rộng các di sản văn hóa dân tộc, nuôi dưỡng tâm hồn, cốt cách con người Việt Nam, giáo dục và giữ gìn các giá trị truyền thống, trong đó có giáo dục những giá trị thẩm mỹ tích cực.

Năm là: Cần có cơ chế, chính sách phù hợp và đồng bộ cho việc xuất bản các xuất bản phẩm trực tiếp liên quan đến nội dung xây dựng và phát

triển văn hóa thẩm mỹ. Nên chặng có chính sách đặt hàng, trợ giá đối với việc xuất bản loại sách này.

Sáu là: Tăng cường, mở rộng và phát huy, phát triển các loại hình tủ sách “người tốt việc tốt” bằng nhiều phương thức khác nhau đối với cả người sản xuất cũng như người thụ hưởng loại sách này...

Bảy là: Thực hiện tốt và có hiệu quả Giải thưởng Sách quốc gia hằng năm, đẩy mạnh việc thực hành và phát triển văn hóa đọc, có những hình thức khuyến khích đọc sách, làm theo sách phù hợp.

Tám là: Phát huy vai trò của các tổ chức, đoàn thể xã hội trong việc kiểm tra, giám sát việc làm sách, đọc sách, phổ biến sách, chú trọng hơn nữa vai trò phản biện xã hội đối với nâng cao chất lượng văn hóa thẩm mỹ trong nội dung các xuất bản phẩm được xuất bản và phát hành.

Nâng cao chất lượng văn hóa thẩm mỹ trong nội dung các xuất bản phẩm là một vấn đề rộng lớn, phức tạp liên quan đến nhiều đối tượng và thể hiện ở nhiều góc độ khác nhau. Bài viết chỉ hy vọng góp một phần nhỏ bé vào vấn đề có tính thời sự và rất nhạy cảm hiện nay.

ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG XUẤT BẢN Ở VIỆT NAM PHÙ HỢP VỚI CƠ CHẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

PGS.TS. ĐỖ THỊ QUYÊN*

Hoạt động xuất bản Việt Nam hiện nay đang đứng trước những áp lực rất lớn, trong đó có những cơ hội và thách thức ngang nhau. Cơ chế thị trường với mặt trái của nó từ năm 1986 đến nay đã tác động mạnh mẽ đến hoạt động xuất bản - hoạt động sản xuất, lưu thông loại hàng hóa đặc thù trong lĩnh vực văn hóa tư tưởng; quá trình hội nhập quốc tế của Việt Nam trong những năm qua với làn sóng của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã thổi một làn gió mới cho sự phát triển đột phá của một số ngành, lĩnh vực trong nền kinh tế nước ta. Tuy nhiên, đây cũng là một trong những rào cản nhập cuộc khá lớn của ngành xuất bản, in, phát hành Việt Nam. Năng lực xuất bản, quản trị, con người nắm bắt và vận hành bộ máy, công nghệ... đang còn nhiều vấn đề bất cập. Nhu cầu đọc và đòi hỏi của công chúng với xuất bản phẩm có sự thay đổi lớn khi thị trường xuất bản phẩm, thị trường văn hóa có sự lan tỏa sâu rộng giữa các quốc gia, khu vực trên thế giới... Do vậy, đổi mới hoạt động xuất bản là một tất yếu khách quan nhằm phù hợp với sự vận hành của cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và quá trình hội nhập quốc tế của Việt Nam hiện nay. Đây cũng là nội dung chính mà bài viết hướng tới.

* Chủ tịch Hội đồng trường Trường Đại học Văn hóa Hà Nội.

1. Tính tất yếu khách quan phải đổi mới hoạt động xuất bản ở Việt Nam hiện nay

1.1. Xuất bản là hoạt động kinh doanh đặc thù

1.1.1. Xuất bản có bản chất là hoạt động văn hóa - sản xuất kinh doanh - truyền thông

Luật Xuất bản năm 2012 nêu rõ: “*Hoạt động xuất bản bao gồm các lĩnh vực xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm*”.

“*Hoạt động xuất bản thuộc lĩnh vực văn hóa, tư tưởng nhằm phổ biến, giới thiệu tri thức thuộc các lĩnh vực của đời sống xã hội, giá trị văn hóa dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại, đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần của nhân dân, nâng cao dân trí, xây dựng đạo đức và lối sống tốt đẹp của người Việt Nam, mở rộng giao lưu văn hóa với các nước, phát triển kinh tế - xã hội, đấu tranh chống mọi tư tưởng và hành vi làm tổn hại lợi ích quốc gia, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa*”.

Xuất bản Việt Nam là một hoạt động đặc thù, hoạt động sản xuất kinh doanh loại hàng hóa đặc biệt nhằm đáp ứng nhu cầu văn hóa tinh thần cho xã hội theo định hướng của Đảng và Nhà nước. Mặt khác, hoạt động xuất bản phải vận hành trong nền kinh tế thị trường và tuân thủ các quy luật kinh tế, lấy hiệu quả kinh doanh làm mục tiêu trước mắt nhằm thực hiện tốt mục tiêu lâu dài là hiệu quả xã hội.

Thực hiện chức năng tư tưởng chính trị, *hoạt động xuất bản thực hiện việc xuất bản và phổ biến một khối lượng lớn xuất bản phẩm theo chương trình xuất bản phẩm tài trợ của Chính phủ đến mọi miền của đất nước*. Hàng triệu bản sách thuộc nhiều lĩnh vực tri thức khác nhau của đời sống xã hội được đưa đến bạn đọc, các thư viện, trường học, các điểm văn hóa cơ sở đáp ứng nhu cầu của công chúng, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân.

Thực hiện chức năng kinh doanh, hoạt động xuất bản hướng tới đáp ứng tốt nhu cầu của người sử dụng xuất bản phẩm trong xã hội. Đó là một quá trình kinh tế mà các nhà xuất bản, đơn vị phát hành đầu tư các nguồn lực sẵn có để thực hiện việc sản xuất ra các xuất bản phẩm và sử dụng các

hình thức, biện pháp nhằm đẩy mạnh việc tiêu thụ hàng hóa xuất bản phẩm trên thị trường. Trong cơ chế thị trường, hoạt động xuất bản chịu sự chi phối mạnh mẽ của các quy luật kinh tế. Việc sản xuất kinh doanh các xuất bản phẩm trên thị trường phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy luật kinh tế khách quan.

Hoạt động xuất bản thực hiện chức năng truyền thông, quảng bá tự thân với vai trò của một ngành thuộc lĩnh vực thông tin truyền thông trên mặt trận tư tưởng của Đảng; mặt khác, hoạt động xuất bản thực hiện mục đích truyền thông với vai trò của một ngành thuộc lĩnh vực văn hóa tư tưởng nhằm tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, tư tưởng văn hóa tiến bộ trong việc *xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*. Đồng thời, xuất bản đóng vai trò của một ngành kinh tế, thực hiện chức năng truyền thông nhằm quảng bá sản phẩm dịch vụ, thương hiệu doanh nghiệp đến công chúng, khách hàng, bạn đọc trong và ngoài nước.

1.1.2. Xuất bản là một ngành công nghiệp văn hóa - sáng tạo

Theo Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam bao gồm: quảng cáo; kiến trúc; phần mềm và các trò chơi giải trí; thủ công mỹ nghệ; thiết kế; điện ảnh; xuất bản; thời trang; nghệ thuật biểu diễn; mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm; truyền hình và phát thanh; du lịch văn hóa.

Công nghiệp văn hóa là ngành công nghiệp ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, phát triển các ngành công nghiệp văn hóa dựa trên sự sáng tạo, khoa học công nghệ và bản quyền trí tuệ; khai thác tối đa yếu tố kinh tế của các giá trị văn hóa. Ứng dụng thành tựu khoa học kỹ thuật và công nghệ hiện đại trong sáng tạo, sản xuất, phổ biến, lưu giữ các sản phẩm văn hóa và nâng cao chất lượng dịch vụ văn hóa; nâng cao hàm lượng khoa học kỹ thuật trong chuỗi sản xuất sản phẩm, dịch vụ của các ngành công nghiệp văn hóa. Đổi mới và phát triển các ngành sản xuất sản phẩm, dịch vụ văn hóa truyền thống như: in ấn, xuất bản, phát hành, biểu diễn nghệ thuật,

sản xuất phim, giải trí, quảng cáo, triển lãm đáp ứng nhu cầu đòi hỏi của xã hội.

Xuất bản là một bộ phận/lĩnh vực của ngành công nghiệp văn hóa hiện nay. Hoạt động xuất bản dưới sự tác động và chi phối mạnh mẽ của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, sự đòi hỏi của thị trường và nhu cầu công chúng, phải vận hành, ứng dụng các nền tảng công nghệ, đổi mới công nghệ sản xuất, nâng cao năng lực sản xuất và sáng tạo các giá trị văn hóa mới, tạo ra sự đa dạng về loại hình, khối lượng xuất bản phẩm, dịch vụ xuất bản có chất lượng cao, đa dạng phương thức kinh doanh hiện đại tham gia vào thị trường xuất bản phẩm trong nước và quốc tế; xây dựng thương hiệu doanh nghiệp, sản phẩm, dịch vụ xuất bản có chất lượng; đáp ứng nhu cầu thị trường, phù hợp với cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

1.2. Xuất bản hoạt động trong cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Cơ chế thị trường là một hình thức tổ chức kinh tế, trong đó người tiêu dùng và các nhà kinh doanh tác động qua lại trên thị trường để xác định ba vấn đề trung tâm là sản xuất cái gì, như thế nào, cho ai, sao cho phù hợp với thị trường, đạt mục tiêu kinh doanh của tổ chức doanh nghiệp, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Cơ chế thị trường vận hành trong điều kiện có sự cạnh tranh, trong đó cung - cầu là cốt vật chất, giá cả là diện mạo và cạnh tranh là linh hồn sống của cơ chế thị trường.

Cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là cơ chế thị trường có sự quản lý, điều tiết của Nhà nước theo định hướng, mục tiêu đã định. Sự quản lý, điều tiết của Nhà nước trên cơ sở tôn trọng tính khách quan của cơ chế thị trường, các quy luật kinh tế thị trường làm cho nền kinh tế phát triển hiệu quả và bền vững.

Xuất bản với tư cách là một ngành sản xuất kinh doanh - kinh tế nên hoạt động xuất bản vận hành trong cơ chế thị trường và hội nhập quốc tế phải bảo đảm các nguyên tắc của cơ chế thị trường, thông lệ quốc tế trên cơ sở định hướng của Đảng, nguyên tắc quản lý và quy định

pháp luật của Nhà nước nhằm thực hiện tốt chức năng tư tưởng chính trị và chức năng kinh doanh cũng như đạt được hiệu quả kinh tế - xã hội to lớn, bảo đảm sự tồn tại và phát triển vững mạnh của ngành công nghiệp xuất bản, in, phát hành.

1.3. Xuất bản hoạt động trong bối cảnh và quá trình hội nhập quốc tế

Hội nhập quốc tế được hiểu là quá trình liên kết, hợp tác giữa các quốc gia trong cùng khu vực hoặc toàn cầu với nhau để thực hiện các mục tiêu trong các lĩnh vực khác nhau như kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội...

Xuất bản hoạt động trong bối cảnh và quá trình hội nhập quốc tế phải bảo đảm các nguyên tắc, quy định pháp lý quốc tế về thương mại, bảo đảm quyền sở hữu trí tuệ, quyền tác giả, quyền liên quan tác phẩm trong quá trình phổ biến và lan tỏa giá trị tri thức trong cộng đồng giữa các quốc gia, khu vực và trên toàn thế giới.

Xuất bản với tư cách là ngành văn hóa tư tưởng, hội nhập quốc tế trên phương diện công nghệ kỹ thuật sản xuất, phân phối xuất bản phẩm, công nghệ quản lý, quản trị hoạt động xuất bản. Trong quá trình hội nhập quốc tế về mọi lĩnh vực của nước ta hiện nay, đối với hoạt động xuất bản, các vấn đề liên quan đến nội dung và định hướng nội dung tư tưởng xuất bản phẩm, điều kiện thành lập và nội dung hoạt động, thủ tục cấp, cấp đổi, cấp lại, gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài, hoạt động xuất bản trên mặt trận tư tưởng văn hóa là những vấn đề lãnh đạo, quản lý cốt yếu của Đảng và Nhà nước. Đảng trực tiếp định hướng chỉ đạo sát sao về quan điểm, đường lối, chủ trương đối với hoạt động xuất bản, Nhà nước thông qua các công cụ pháp luật, chính sách tài chính, kinh tế quản lý chặt chẽ hoạt động xuất bản từ khâu sản xuất, lưu thông đến tiêu dùng xuất bản phẩm trong xã hội. Các tổ chức doanh nghiệp kinh doanh xuất bản phẩm được tự chủ sản xuất kinh doanh xuất bản phẩm gắn với thị trường, nhu cầu của công chúng trong khuôn khổ luật pháp Việt Nam và quốc tế cho phép.

2. Một số hạn chế và vấn đề đặt ra trong hoạt động xuất bản hiện nay

2.1. Một số hạn chế

2.1.1. Về năng lực xuất bản, in, phát hành

Năng lực xuất bản, in, phát hành trong nước còn nhiều vấn đề bất cập. Trong cơ chế thị trường và hội nhập quốc tế, các nguồn lực cho hoạt động xuất bản hạn hẹp, chưa được quan tâm đầu tư thích đáng từ phía Nhà nước và các doanh nghiệp. Mặc dù là một ngành công nghiệp văn hóa nhưng với đặc thù vốn có, hoạt động xuất bản không tạo ra nhiều giá trị gia tăng về kinh tế như một số ngành công nghiệp văn hóa khác. Giá trị gia tăng chủ yếu của hoạt động này là giá trị tri thức, giá trị văn hóa tinh thần - những giá trị nền tảng cho sự sáng tạo, đổi mới và phát triển toàn diện con người và xã hội.

Trong bối cảnh đất nước hiện nay, sự đầu tư của Nhà nước đối với lĩnh vực này còn rất hạn chế. Các tổ chức, doanh nghiệp kinh doanh xuất bản phẩm phải tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong mọi hoạt động kinh doanh trong khi nhu cầu của công chúng, bạn đọc trong nước không cao, đặc biệt là thị trường xuất bản phẩm nông thôn, miền núi. Nguồn lực con người cũng hạn chế về số lượng, chất lượng. Việc tuyển dụng nhân lực và thu hút nhân tài của các đơn vị trong ngành không dễ dàng, do sức hút trong xã hội thấp. Mặt khác, hiệu quả kinh tế của các nhà xuất bản, các đơn vị phát hành thấp, khó có khả năng tái đầu tư, mở rộng hoạt động kinh doanh, đầu tư hạ tầng kỹ thuật, công nghệ, trang thiết bị máy móc, hoặc cấp kinh phí cho cán bộ, người lao động tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn, cập nhật kiến thức mới.

Chính vì vậy, năng lực xuất bản, in, phát hành ở nước ta còn nhiều hạn chế, chưa phát triển tương thích với nền công nghiệp xuất bản thế giới, hạn chế năng lực sản xuất, lưu thông, phân phối xuất bản phẩm trên thị trường, đội ngũ cán bộ xuất bản, phát hành và khả năng đáp ứng nhu cầu xuất bản phẩm của xã hội, chưa phát huy được hiệu quả kinh tế - xã hội.

2.1.2. Về hạ tầng kỹ thuật

Xuất bản Việt Nam có nguy cơ tụt hậu về kỹ thuật so với công nghệ xuất bản thế giới. Công nghệ xuất bản trong nước chưa bắt kịp với xu thế

phát triển công nghệ của thế giới, nguồn nhân lực kỹ thuật trong nước lại chưa đủ năng lực đáp ứng các yêu cầu về kiến thức và kỹ năng vận hành. Nhiều trường hợp, máy móc công nghệ hiện đại được đầu tư nhưng khả năng vận hành của con người không cho phép khai thác hết công suất, cường độ làm việc làm tăng chi phí sản xuất, đội giá thành sản phẩm.

Nguồn vốn đầu tư cho các nhà xuất bản trong nước có phần hạn hẹp, phần lớn nguồn vốn do các nhà xuất bản tự chủ nên gặp nhiều khó khăn trong việc đầu tư các công nghệ mới và hiện đại. Đội ngũ cán bộ của các nhà xuất bản, đơn vị phát hành chưa cập nhật thích nghi với các quy trình, kỹ thuật xuất bản hiện đại. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ của các nhà xuất bản, đơn vị phát hành chưa đáp ứng với yêu cầu thực tế đặt ra. Quá trình vận hành các quy trình nghiệp vụ xuất bản hiện đại trên các nền tảng ứng dụng công nghệ mới gặp nhiều khó khăn.

Hạ tầng kỹ thuật nền tảng cho sự phát triển của công nghệ xuất bản trên thực tế còn nhiều vấn đề cần tháo gỡ như hệ thống máy móc, trang thiết bị, công nghệ mới chưa được đầu tư vận hành đồng bộ trong quy trình xuất bản, thiếu nhân lực có trình độ cao để vận hành bộ máy và quy trình hoạt động, cơ chế, chính sách đầu tư, đào tạo đội ngũ và phương pháp vận hành hiệu quả...

2.1.3. Về liên kết sức mạnh trên thị trường

Sự liên kết và phối kết hợp giữa các chủ thể sản xuất kinh doanh xuất bản phẩm trên thị trường còn khá lỏng lẻo, thiếu nhịp nhàng, đồng bộ. Đặc biệt, nhiều tổ chức doanh nghiệp vắng bóng sự hỗ trợ tương tác cần thiết của đối tác chiến lược kinh doanh. Các tổ chức hội, nhóm trên thị trường ít được quan tâm và phát huy vai trò nhằm bảo vệ lợi ích của các tác giả, nhà xuất bản, đơn vị phát hành và công chúng thụ hưởng, mua đọc xuất bản phẩm.

Mỗi quan hệ quản lý, hỗ trợ và đồng hành cùng tổ chức doanh nghiệp của cơ quan quản lý nhà nước cũng chưa được quan tâm xây dựng vững chắc. Một số cơ quan chủ quản của nhà xuất bản chưa quan tâm đúng mức đến nhà xuất bản - đơn vị trực thuộc quản lý, áp dụng máy móc cơ chế tự chủ hoạt động trong quản lý làm cho các nhà xuất bản trực thuộc bị áp lực về bài toán hạch toán thu chi.

Cơ chế, chính sách quản lý của Nhà nước đối với hoạt động xuất bản chưa có những đặc thù riêng biệt. Chính sách hỗ trợ mặt bằng hoạt động, chính sách vay vốn, chính sách thuế đối với hoạt động xuất bản còn nhiều bất cập.

Các biện pháp quản lý và xử lý vi phạm của Nhà nước chưa thật quyết liệt và triệt để. Tình trạng sách lậu (sách vi phạm bản quyền) ngày càng trở nên đáng lo ngại với các nhà làm sách chân chính và những người yêu sách. Những cuốn sách hay, những tác giả nổi tiếng thường bị vi phạm bản quyền nghiêm trọng. Khi “sách thật” chuẩn bị ra mắt bạn đọc thì “sách giả” cũng được bày bán trên thị trường.

Đối với xuất bản và phát hành xuất bản phẩm điện tử còn gặp nhiều trở ngại lớn. Khung pháp lý quy định đối với hoạt động này còn khá chung chung, mờ nhạt. Thiếu các chế tài bảo vệ bản quyền của tác giả, nhà xuất bản, chủ sở hữu quyền tác giả, cơ sở hạ tầng kỹ thuật còn thiếu và chưa được đầu tư đồng bộ.

2.1.4. Sự phát triển chênh lệch giữa các thị trường xuất bản phẩm

Có thể nói, sự phát triển chênh lệch giữa các thị trường xuất bản phẩm trong nước hiện nay đang là một trong những bất cập lớn của xuất bản Việt Nam. Thị trường xuất bản phẩm có sự chênh lệch lớn giữa các vùng, miền (thành phố, nông thôn, miền núi, hải đảo), loại hình xuất bản phẩm (xuất bản phẩm in, xuất bản phẩm điện tử), mặt hàng xuất bản phẩm (xuất bản phẩm chính trị - xã hội, khoa học công nghệ, văn học nghệ thuật, giáo dục, thiếu nhi, quản trị kinh doanh...). Nhu cầu xuất bản phẩm của công chúng trong nước cũng có sự chênh lệch đáng kể giữa các khu vực. Mạng lưới phát hành, cửa hàng bán lẻ phân bổ không đồng đều, tập trung ở các thành phố trung tâm, khu vực dân trí cao, vắng bóng ở các vùng nông thôn, miền núi, hải đảo xa xôi...

Cơ chế thị trường gắn liền với cơ chế tự chủ, tự hạch toán kinh doanh của các nhà xuất bản, đơn vị phát hành hiện nay là một trong những nguyên nhân khách quan dẫn đến sự mất cân đối thị trường xuất bản phẩm cả nước. Sự chênh lệch này đòi hỏi vai trò điều tiết của Nhà nước trong việc đầu tư hỗ trợ các nguồn lực phát triển hoạt động xuất bản, đặc biệt cho các đơn vị ở

khu vực nông thôn, miền núi, hải đảo góp phần thực hiện nhiệm vụ quốc gia: phát triển và lan tỏa văn hóa đọc cộng đồng, nâng cao dân trí toàn xã hội.

2.1.5. Về cơ chế, chính sách cho hoạt động xuất bản

Mặc dù xuất bản là hoạt động trong lĩnh vực văn hóa tư tưởng, trên thực tế cơ chế, chính sách của Nhà nước dành cho hoạt động này chưa tương thích với đặc thù vốn có như chính sách đầu tư phát triển (mặt bằng, vốn ban đầu, đặt hàng), chính sách thuế, chính sách phát triển nguồn nhân lực xuất bản, phát hành...

Các quy định của Luật Xuất bản và văn bản dưới Luật còn nhiều bất cập chưa sát với hoạt động xuất bản trong thực tiễn như liên kết xuất bản, xuất bản và phát hành điện tử, nhập khẩu xuất bản phẩm, quy định về tiêu chuẩn ngạch bậc đối với cán bộ phát hành. Các quy định xử phạt về in lậu, nối bản, vi phạm bản quyền, vi phạm về nội dung xuất bản phẩm... chưa thực sự hiệu lực và đáp ứng nhu cầu thực tiễn đặt ra.

2.2. Vấn đề đặt ra hiện nay

Hoạt động xuất bản Việt Nam với những đặc trưng riêng có, hoạt động trong cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay nảy sinh một số vấn đề như sau:

Thứ nhất, mâu thuẫn giữa việc thực hiện chức năng kinh doanh và chức năng tư tưởng chính trị. Đây là hai chức năng cơ bản nhất và có mối quan hệ chặt chẽ của hoạt động xuất bản. Thực hiện chức năng kinh doanh làm tiền đề vật chất cho việc thực hiện chức năng tư tưởng chính trị; thực hiện tốt chức năng tư tưởng chính trị để đạt tới chức năng kinh doanh. Chức năng kinh doanh được đánh giá thông qua các chỉ tiêu định lượng như kết quả kinh doanh và hiệu quả kinh tế đạt được; chức năng tư tưởng chính trị được đánh giá thông qua các chỉ tiêu định tính (và định lượng) như tri thức khoa học, quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được phổ biến, tuyên truyền, lan tỏa và thực thi sâu rộng trong đời sống xã hội.

Thực tế, các nhà xuất bản, đơn vị phát hành thực hiện tốt chức năng kinh doanh, đạt hiệu quả kinh tế thì chức năng chính trị thường bị lu mờ,

các nhiệm vụ chính trị khó thực hiện được. Vì họ luôn phải bám sát thị trường, bám sát nhu cầu công chúng để đáp ứng sản phẩm và dịch vụ cần thiết, chạy theo thị trường tạo lợi nhuận chính đáng bảo đảm sự phát triển của đơn vị, khi đó các mảng sách phục vụ nhiệm vụ chính trị thường ít được quan tâm. Ngược lại, nếu các đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị lại khó có thể mang lại hiệu quả kinh tế như mong muốn, thường doanh số đạt được thiếu hoặc không đủ để bù đắp các chi phí trong năm...

Chính vì vậy, cần nhận thức đúng về đặc thù của hoạt động xuất bản, phân định rõ mảng xuất bản phẩm kinh doanh và mảng xuất bản phẩm phục vụ nhiệm vụ chính trị trong hoạt động của các đơn vị xuất bản, phát hành và phát huy vai trò quản lý, điều tiết của Nhà nước đối với hoạt động này.

Thứ hai, giữa công nghệ xuất bản thế giới với công nghệ xuất bản trong nước có độ chênh khá lớn. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, thị trường mở cửa, thông thoáng, không bị ngăn cách bởi những rào cản lớn từ biên giới quốc gia, ngôn ngữ hay bản sắc dân tộc. Việc đầu tư các nền tảng ứng dụng công nghệ, xuất bản và phát hành điện tử trong nước còn rất hạn chế.

Theo báo cáo của Cục Xuất bản, In và Phát hành, toàn quốc có 550 doanh nghiệp hoạt động phát hành, hiện nay có 10 doanh nghiệp đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm điện tử đã được Cục Xuất bản, In và Phát hành xác nhận và đăng tải thông tin trên Cổng thông tin của Cục; 12 nhà xuất bản đã được cấp xác nhận có chức năng xuất bản và phát hành xuất bản phẩm điện tử. Hiện thiếu trầm trọng đội ngũ giảng viên ở các cơ sở đào tạo, đội ngũ cán bộ quản lý, chuyên môn ở các tổ chức, doanh nghiệp có trình độ cao về công nghệ thông tin để ứng dụng vận hành công nghệ mới trong quy trình xuất bản.

Điều này đòi hỏi sự quan tâm của Nhà nước về chính sách đào tạo nguồn nhân lực và sự cộng hưởng của tổ chức, doanh nghiệp trong việc đầu tư trọng điểm về nguồn lực con người, công nghệ và hạ tầng kỹ thuật bảo đảm cho hoạt động xuất bản, phát hành trong nước hội nhập thị trường quốc tế.

Thứ ba, thực tiễn cho thấy độ trễ của các quy phạm pháp luật so với thực tiễn của hoạt động xuất bản. Thực tiễn luôn đi trước một bước, công tác quản lý, điều hành luôn bị động trước những vấn đề mới nảy sinh. Các vấn đề mang tính thời sự như liên kết trong hoạt động xuất bản; bản quyền tác giả;

xuất bản và phát hành điện tử; việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của nhà xuất bản và đơn vị phát hành nước ngoài; xử phạt các vi phạm trong hoạt động xuất bản... đang còn khá nhiều bất cập cả về khung pháp lý và cơ sở lý luận nghiệp vụ.

Vấn đề này đặt ra ở đây là Nhà nước cần chủ động nghiên cứu và dự báo xu thế phát triển của ngành, xây dựng và ban hành hệ thống văn bản pháp luật khoa học, phù hợp để điều chỉnh và quản lý hoạt động xuất bản hiệu quả phù hợp với pháp luật quốc tế. Đồng thời quan tâm đến công tác đào tạo bằng việc đầu tư, hợp tác trong đào tạo và nghiên cứu khoa học giữa Nhà nước, doanh nghiệp và cơ sở đào tạo chuyên ngành.

Thứ tư, khoảng cách giữa lý luận và thực tiễn xuất bản hiện nay.

Công tác đào tạo trong ngành xuất bản, phát hành thực tế có độ trễ nhất định so với thực tiễn sôi động của hoạt động xuất bản trong nước và thế giới. Mặc dù trong nhiều năm qua, các cơ sở đào tạo đặc biệt quan tâm đến việc đổi mới mục tiêu nội dung chương trình đào tạo, cập nhật chuẩn đầu ra và xây dựng chương trình đào tạo phù hợp nhưng nguồn nhân lực của cơ sở đào tạo thiếu vắng các chuyên gia đầu ngành thuộc các mảng, lĩnh vực nghiệp vụ chuyên sâu, đặc biệt là mảng công nghệ thông tin, thương mại điện tử.

Thực tiễn hoạt động xuất bản đang diễn ra sôi động với nhiều vấn đề mới nảy sinh của nền xuất bản hiện đại 4.0 như xuất bản trực tiếp, xuất bản và phát hành điện tử, công nghệ tạo nội dung và phân phối nội dung, công nghệ quản lý... Các cơ sở đào tạo chuyển mình chậm chạp, đội ngũ giảng viên, các nhà khoa học thiếu, yếu về nhiều mặt, hoạt động chuyên môn phàn lớn từ kinh nghiệm tích lũy từ thực tế.

Con người là chủ thể, trung tâm của mọi hoạt động. Chính sách của Nhà nước đối với nguồn nhân lực xuất bản, phát hành cần được quan tâm, khơi thông kịp thời nhằm tạo điều kiện để hoạt động xuất bản trong nước có thể hội nhập thị trường và nền xuất bản hiện đại của thế giới.

3. Đổi mới hoạt động xuất bản ở Việt Nam phù hợp với cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế

Đổi mới hoạt động xuất bản là một yêu cầu cấp bách hiện nay. Một mặt nhằm giữ được bản sắc riêng của hoạt động kinh doanh đặc thù trong lĩnh

vực văn hóa tư tưởng. Mặt khác, giúp xuất bản vận hành hiệu quả và phù hợp với cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế hiện nay.

Thứ nhất, đổi mới nhận thức.

Cần có nhận thức đúng về tính đặc thù của hàng hóa xuất bản phẩm, hoạt động xuất bản, doanh nghiệp kinh doanh xuất bản phẩm. Từ đó, Nhà nước có cơ chế, chính sách quản lý phù hợp, tổ chức doanh nghiệp tham gia xuất bản, phát hành xuất bản phẩm nhận thức đầy đủ vai trò, trách nhiệm trong việc xuất bản, phổ biến và lan tỏa sâu rộng tri thức trong cộng đồng; hướng tới việc tạo ra nhiều giá trị gia tăng gắn liền với phát triển văn hóa đọc trong toàn dân. Người thụ hưởng sách nâng cao ý thức thụ hưởng/tiêu dùng xuất bản phẩm văn minh, chia sẻ và đồng hành cùng doanh nghiệp.

Thứ hai, đổi mới công tác đào tạo.

Công tác đào tạo là gốc rễ của vấn đề nguồn nhân lực chất lượng trong các hoạt động nghiệp vụ của quy trình xuất bản, đặc biệt là quy trình xuất bản hiện đại.

Cần có quy hoạch, kế hoạch, lộ trình đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, chuyên gia đầu ngành theo các đề án học tập, nghiên cứu của Chính phủ với một số nước có nền công nghiệp xuất bản phát triển, chương trình đào tạo theo nguồn ngân sách nhà nước hoặc hợp tác giữa các Chính phủ với nhau.

Tăng cường các chương trình tập huấn nghiệp vụ ngắn ngày của chuyên gia nước ngoài về các vấn đề mới của nền xuất bản hiện đại. Đẩy mạnh các hoạt động giao lưu tọa đàm khoa học giữa cơ sở đào tạo, doanh nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước nhằm nhận diện, phát hiện và có giải pháp cho các vấn đề liên quan đến cơ sở lý luận và thực tiễn của ngành. Tăng cường các hoạt động chuyên môn để cán bộ, công chức, viên chức nhà xuất bản, đơn vị phát hành tham gia các khóa bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn, cập nhật kiến thức mới.

Khung chương trình, mục tiêu và nội dung chương trình đào tạo cần được đổi mới và cập nhật thường xuyên, tăng dung lượng thực hành, nâng cao kỹ năng nghiệp vụ trong chương trình. Hướng tới đào tạo các chuyên ngành chuyên sâu.

Thứ ba, đổi mới toàn diện hoạt động xuất bản.

Đối với khâu xuất bản, chú trọng công tác đề tài, khai thác bản thảo và cộng tác viên. Trong đó, cần có giải pháp cụ thể trong việc tìm kiếm, phát hiện và lựa chọn ý tưởng đề tài mới, hấp dẫn gắn với nhu cầu công chúng và xu hướng thị trường. Xây dựng tốt các mối quan hệ cộng tác viên, đối tác, góp phần chủ động nguồn xuất bản phẩm dồi dào cung ứng cho thị trường. Cập nhật và đầu tư các ứng dụng công nghệ để các nhà xuất bản có thể tham gia hoạt động xuất bản điện tử một cách hiệu quả. Công tác marketing, nghiên cứu thị trường cần được khai thác triệt để nhằm đạt hiệu quả cao kế hoạch kinh doanh của nhà xuất bản.

Đối với khâu in, cần chú trọng lựa chọn công nghệ in phù hợp, hiệu quả; đặc biệt tính trách nhiệm, minh bạch khi thực hiện các hợp đồng in với đối tác, bảo đảm các nguyên tắc quyền tác giả và quyền liên quan của tác giả, chủ sở hữu tác phẩm.

Đối với khâu phát hành - đầu ra, cửa ngõ thị trường của hoạt động xuất bản, cần quan tâm đặc biệt đến công tác thị trường, bạn đọc, truyền thông, marketing, kênh và mạng lưới phân phối, hình thức tiêu thụ xuất bản phẩm. Kết hợp chặt chẽ, nhịp nhàng và phù hợp giữa các kỹ năng nghiệp vụ truyền thống và hiện đại trong quá trình tác nghiệp. Tìm kiếm và phát triển thị trường xuất bản phẩm ngoài nước, hướng tới đáp ứng nhu cầu xuất bản phẩm cho bạn đọc quốc tế, đặc biệt nhóm bạn đọc là Việt kiều đang sinh sống ở nước ngoài.

Hướng tới xây dựng thương hiệu doanh nghiệp sách, thương hiệu sách Việt Nam trên trường quốc tế trên cơ sở những giá trị tạo ra từ chất lượng, dịch vụ xuất bản phẩm cho cộng đồng và lan tỏa sâu rộng giá trị tri thức trong đời sống xã hội.

Thứ tư, đổi mới công tác quản trị doanh nghiệp.

Công tác quản trị doanh nghiệp cần tập trung vào việc tạo dựng môi trường văn hóa kinh doanh, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, bộ quy tắc ứng xử của doanh nghiệp nhằm khơi nguồn niềm tự hào về giá trị truyền thống của doanh nghiệp, về văn hóa lãnh đạo của người đứng đầu, sự sẻ chia và trách nhiệm của các thành viên trong doanh nghiệp.

Sử dụng các công cụ đòn bẩy kinh tế, công cụ giáo dục làm cốt yếu thay vì công cụ hành chính cứng nhắc. Lấy giá trị sản phẩm, chất lượng công việc,

doanh số tạo ra làm thước đo đánh giá chỉ tiêu của cá nhân/bộ phận trong tổ chức, doanh nghiệp.

Ứng dụng công nghệ mới trong quản trị doanh nghiệp, tạo sự minh bạch, công bằng, chất lượng và hiệu quả quản trị, đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Thứ năm, đổi mới công tác quản lý nhà nước.

Nhà nước cần xây dựng chính sách phù hợp và đồng bộ để tiếp tục cụ thể hóa đường lối, quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước. Hệ thống các văn bản pháp luật về xuất bản cần được xây dựng hoàn thiện trên cơ sở thực tiễn hoạt động và xu hướng phát triển của xuất bản trong nước trong sự vận động khách quan của ngành công nghiệp xuất bản thế giới. Do vậy, hệ thống pháp luật về xuất bản trong nước vừa bảo đảm tính đặc thù song phải phù hợp với pháp luật quốc tế; tạo cơ sở pháp lý và môi trường hoạt động ổn định cho sự nghiệp xuất bản phát triển đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh - quốc phòng, xây dựng đạo đức, lối sống và nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân.

CÔNG NGHIỆP XUẤT BẢN VÀ VĂN ĐỀ ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC XUẤT BẢN ĐÁP ỨNG NHU CẦU XÃ HỘI HIỆN NAY

TS. VŨ THUỶ DƯƠNG*

Trong sự nghiệp đổi mới đất nước, văn hóa ngày càng có vai trò to lớn trong sự phát triển kinh tế - xã hội, phát triển nguồn lực con người. Văn hóa là nền tảng tinh thần xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển kinh tế - xã hội; vừa theo cách gián tiếp, vừa theo cách trực tiếp. Trên quan điểm hoạt động, ngành công nghiệp văn hóa, trong đó công nghiệp xuất bản, sản xuất, phân phối, tiêu dùng những sản phẩm văn hóa, đáp ứng nhu cầu tinh thần ngày càng lớn của xã hội. Trong cơ chế thị trường và sự phát triển kinh tế tri thức, công nghiệp văn hóa, trong đó có công nghiệp xuất bản đang trở thành ngành kinh tế có tốc độ phát triển nhanh, đóng góp ngày càng lớn cho nền kinh tế quốc dân, thu hút ngày càng nhiều lao động trí tuệ vào sản xuất. Nhiều quốc gia phát triển trên thế giới đều coi trọng phát triển công nghiệp xuất bản vì lẽ đó. Đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng sự phát triển của nền công nghiệp xuất bản ở Việt Nam hiện nay là vấn đề cấp thiết đặt ra cho các cơ sở đào tạo xuất bản trên cả nước.

1. Vài nét về công nghiệp xuất bản ở Việt Nam

Công nghiệp xuất bản là khái niệm chỉ hoạt động xuất bản trong trình độ khoa học công nghệ xác định - trình độ sản xuất công nghiệp, xuất hiện gắn liền với nền kinh tế tư bản chủ nghĩa. Công nghiệp xuất bản là một

* Trưởng Khoa Xuất bản, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

bộ phận của công nghiệp văn hóa, vừa là một bộ phận thiết yếu của đời sống văn hóa, mang đầy đủ tính chất của hoạt động văn hóa, nhằm đáp ứng nhu cầu văn hóa của xã hội.

Trong sản xuất, phân phối, tiêu dùng các sản phẩm văn hóa, xuất bản trở thành ngành công nghiệp và dịch vụ quan trọng, mặc dù nó mang lại thu nhập cho nền kinh tế quốc dân còn khá bé nhỏ ở các nước chậm phát triển, tỷ lệ GDP thấp. Song, ở đây, “xuất bản vẫn là trung tâm của hệ thống giáo dục, trung tâm tạo lập, phân phối kiến thức và nuôi dưỡng một nền trí tuệ độc lập... Xuất bản nằm ở trung tâm của mạng lưới truyền thông phức tạp, và nó nhất thiết được kết nối với toàn bộ thế giới về ý tưởng và kiến trúc”¹.

Mục tiêu phát triển công nghiệp xuất bản ở nước ta là xây dựng nền xuất bản Việt Nam độc lập, hiện đại, cung cấp đầy đủ xuất bản phẩm và các dịch vụ phục vụ nhu cầu học tập, thông tin và các nhu cầu văn hóa khác của nhân dân nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài cho đất nước, phát huy mạnh mẽ nhân tố con người trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Để trở thành ngành kinh tế văn hóa độc lập, xuất bản phải được công nghiệp hóa, được đầu tư phát triển về cơ sở vật chất - kỹ thuật, về khoa học công nghệ như một ngành kinh tế kỹ thuật hiện đại. Sản phẩm xuất bản phải được sản xuất hàng loạt với số lượng lớn, với chất lượng cao, hình thức đẹp đáp ứng nhu cầu văn hóa tinh thần ngày càng cao của nhân dân ta, trước hết là phục vụ sự nghiệp giáo dục và đào tạo, khoa học công nghệ - nhiệm vụ đang được Đảng và Nhà nước coi là quốc sách hàng đầu.

Muốn trở thành ngành công nghiệp trong chiến lược chung về phát triển công nghiệp văn hóa của Việt Nam đã được Đảng khẳng định, xuất bản cần phát triển quy mô trên nền tảng ứng dụng công nghệ và khai thác nội dung sách, từ đó nâng cao sản lượng, chất lượng và hiệu quả kinh tế hoạt động xuất bản. Trong ngành công nghiệp nội dung, các đơn vị xuất bản không chỉ đơn thuần làm và kinh doanh sách mà cần đẩy mạnh cung cấp các

1. Philip G.Altbach và Damtew Teferra: *Xuất bản và phát triển*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1999, tr.17.

dịch vụ nội dung, thực hiện các hoạt động kinh doanh sản phẩm từ sách. Điều này được các nước trên thế giới ứng dụng nhiều, chúng ta cũng đã thực hiện nhưng cần phải phát triển hơn nữa.

2. Bối cảnh của ngành công nghiệp xuất bản tác động đến công tác đào tạo nguồn nhân lực xuất bản

Thứ nhất, xu hướng tác động của đại dịch Covid-19.

Năm 2020, Malaixia, quốc gia có nền xuất bản tốp 3 trong khu vực chứng kiến một sự sụt giảm nghiêm trọng với số lượng xuất bản sách in chỉ đạt 65 triệu bản sách (chưa kể sách giáo khoa). Ở Indonesia, quốc gia đứng đầu khu vực chỉ đạt 262 triệu bản trong đó có 160 triệu bản sách giáo khoa.

Đối với ngành xuất bản của Việt Nam, sau 2 năm 2020 và 2021 tăng tốc với tốc độ phát triển đạt 2 con số, đưa chỉ số xuất bản phẩm/người đạt xấp xỉ 4,5 bản, tuy vượt chỉ tiêu một năm theo Quyết định số 115/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch phát triển xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, nhưng cú sốc Covid-19 đã khiến cho mục tiêu Việt Nam là một trong những nền xuất bản hàng đầu khu vực trở nên khó khăn.

Từ cuối tháng 3/2020, hoạt động xuất bản, đặc biệt là thị trường phát hành sách truyền thống, dựa chủ yếu vào hệ thống cửa hàng bán lẻ gặp nhiều khó khăn. Doanh thu các đơn vị phát hành sách truyền thống giảm mạnh, nhất là ở 2 thị trường lớn là Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh. Các đơn vị phát hành sách lớn như FAHASA, Phương Nam, Nhân văn, Tiên phong, Tân Việt, Công ty Đường sách Nguyễn Văn Bình..., các công ty sách, nhà sách tham gia liên kết xuất bản như Anfobook, Thái Hà book, Nhã Nam, Đinh Tị, Đông A... doanh thu giảm khoảng 30 - 40%. Năm 2021, có 10 đơn vị có tổng doanh thu giảm từ 10% đến cao nhất là 39,16%. Một vài đơn vị có doanh thu giảm không đáng kể (1,12%) và có các đơn vị doanh thu tăng từ 9,53% đến 58,33%. Các đơn vị có doanh thu tăng từ 30% trở lên hầu như đều tập trung đẩy mạnh cho kênh phân phối trực tuyến như First News, Nhà xuất bản Trẻ, Sài Gòn Books, Quán Sách Mùa Thu. Mặt khác, việc Trung Quốc, châu Âu, Mỹ đối phó với đại dịch, buộc nhiều công ty phải đóng

cửa, hủy hợp đồng đã tác động không nhỏ đến thị trường mua bán bản quyền của nhiều đơn vị trong nước, ảnh hưởng nguồn cung cấp bản thảo. Các hoạt động liên quan nhập khẩu nguyên liệu in xuất bản phẩm gấp khó khăn. Chi phí thuê lao động, thuê mặt bằng của các đơn vị phát hành, công ty sách trở thành gánh nặng lớn...

Tuy nhiên, do Covid-19, việc nhiều bạn đọc tìm lựa chọn mua sách qua mạng giúp kênh phát hành sách online tăng trưởng đột biến. Theo Waka (đơn vị duy nhất trong khối phát hành sách được cấp phép phát hành sách điện tử), trong tháng 02/2020, doanh thu tăng khoảng 20 - 30%. Cuối tháng 02/2020, lượng truy cập vượt trên 15.000, trong đó đối tượng bạn đọc VIP tăng đáng kể. Số thư viện mua account tăng. Việc huy động kinh phí để tổ chức xuất bản sách in truyền thống sau khi xuất bản phiên bản điện tử và thí điểm bán lưu niệm, các vật phẩm văn hóa khác qua fan club có nhiều thuận lợi, mở ra nguồn doanh thu mới.

Mặc dù ngành xuất bản vẫn có những cơ hội nhất định song về cơ bản, trong thời gian tới, toàn ngành sẽ phải đổi mới với rất nhiều thách thức. Ảnh hưởng trước mắt là thị trường bán sách truyền thống bị thu hẹp, về lâu dài sức mua giảm sâu do tăng trưởng kinh tế thấp, hệ lụy từ việc mất việc làm của một bộ phận người lao động sẽ làm doanh nghiệp phát hành, nhà sách có nguy cơ dừng hoạt động. Sự tăng trưởng mạnh của thị trường phát hành sách online chưa đủ bù đắp được sự tụt giảm sâu của thị trường phát hành sách truyền thống do phát hành sách truyền thống vẫn chiếm trên 50% thị phần ở hầu hết các doanh nghiệp.

Thứ hai, xu hướng giữ vị trí quan trọng của xuất bản điện tử.

Xuất bản điện tử sẽ giữ vị trí chủ đạo của ngành công nghiệp xuất bản thế giới, ebook được xuất bản hàng năm tại Mỹ tăng gấp đôi và sách truyền thống thì suy giảm đáng kể. Tại Việt Nam, xu thế này cũng bắt đầu tác động mạnh mẽ, nhiều đơn vị xuất bản đã nhận thức được việc cần tham gia vào thị trường xuất bản điện tử. Tuy nhiên, mặc dù một số nhà xuất bản đã cố gắng chủ động tích lũy, đầu tư cơ sở vật chất, ứng dụng công nghệ thông tin nhưng với nguồn lực hạn hẹp, rất khó có đủ điều kiện để phát triển theo hướng hiện đại và chuyên môn hóa. Thực tế, năm 2021, số lượng nhà xuất bản tham gia

xuất bản phẩm điện tử tăng nhưng số đầu xuất bản phẩm chưa tăng tương ứng. So sánh với xu thế thế giới và tốc độ phát triển của một số nước trong khu vực, như: Indonesia, Thái Lan, cho thấy Việt Nam còn chậm trong phát triển thị trường sách điện tử khi số nhà xuất bản tham gia tăng nhưng số sách điện tử không tăng tương ứng, hiện chỉ đạt 5,6 - 5,7%. Trong khi đó, Báo cáo Thường niên 2019 của Hiệp hội các Nhà xuất bản Hoa Kỳ (The Association of American Publishers), doanh số bán sách điện tử trong năm 2019 đạt 1,94 tỷ USD. Sách nói kỹ thuật số vẫn là phân khúc phát triển nhanh nhất trong ngành xuất bản. Tại Mỹ, doanh số sách nói tải xuống tăng 15,6% vào năm 2021, đạt 659 triệu USD, chiếm 10,8% doanh thu sách cho người lớn tại các nhà xuất bản. Trước đó, vào năm 2020, doanh số sách nói của xuất bản Mỹ cũng đạt tăng trưởng với mức 10,4%. Trong khi đó, sách điện tử (ebook) giảm tới 17,1%. Tương tự, thị trường Italy chứng kiến sự tăng trưởng của sách nói và giảm sút của sách điện tử. Thị trường sách nói tính theo lượt đăng ký của Italy đạt mức tăng trưởng 37% (đạt 26,9 triệu USD). Tại Anh, trong 6 tháng đầu năm 2021, doanh số sách nói tăng 71% so với 6 tháng đầu năm 2019 - năm trước sự xuất hiện của đại dịch Covid-19. Doanh số sách nói trong năm 2019 đạt 132,3 triệu USD, sáu tháng đầu năm 2020 đạt 76,4 triệu USD. Hiệp hội các nhà xuất bản Anh gọi đó là bước nhảy vọt. Các công ty kinh doanh dịch vụ âm thanh kỹ thuật số không ngừng đầu tư vào mảng sách nói và đạt tăng trưởng mạnh. Storytel (một trong những công ty sách nói lớn trên thế giới) có doanh thu năm 2021 đạt 247,7 triệu USD, tăng 20% so với năm 2020. Đến cuối năm ngoái, lượng đăng ký trả phí của Storytel đạt 1,81 triệu người, tăng 22%.

Từ những số liệu trên cho thấy quy trình xuất bản mới sẽ không triệt tiêu quy trình vốn có mà sẽ tồn tại song song trong một nhà xuất bản. Điều này đòi hỏi mỗi nhà xuất bản muốn tiếp tục phát triển, cần phải có một đội ngũ nhân sự có khả năng nắm bắt và triển khai được cả những nghiệp vụ mới và cũ phù hợp với sự dịch chuyển này.

Thứ ba, xu hướng ứng dụng công nghệ trong các hoạt động nghiệp vụ xuất bản.

Xu hướng này có nghĩa là biên tập viên tham gia vào mạng lưới thông tin

tòan cầu, tiếp cận nguồn thông tin đa dạng, không bị hạn chế bởi không gian, thời gian, tốc độ và sự lan tỏa, ứng dụng quy trình rút gọn trong in ấn. Nhờ vậy, biên tập viên có khả năng tổng hợp thông tin về cùng một chủ đề trên toàn thế giới, tăng thêm chất lượng và tốc độ kiểm định bản thảo tránh tình trạng đạo văn, ăn cắp ý tưởng... Biên tập viên tiến hành thẩm định bản thảo trực tiếp trên máy tính trên cơ sở sử dụng các loại sách tra cứu, từ điển trực tuyến; ứng dụng các phần mềm hỗ trợ dịch, biên tập, thiết kế, bán hàng.

3. Một số giải pháp về đổi mới đào tạo nhân lực ngành xuất bản

Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực đối với một trường đại học là một nhiệm vụ then chốt. Là một trong những khoa đào tạo nghiệp vụ cơ bản của Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Khoa Xuất bản có chức năng tham mưu, xây dựng và tổ chức thực hiện, phát triển các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngành xuất bản; triển khai thực hiện hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học truyền thông - xuất bản ở trình độ đại học, thạc sĩ và tiến sĩ. Đây cũng là cơ sở duy nhất đào tạo cán bộ biên tập xuất bản ở 3 nước Đông Dương bao gồm Việt Nam, Lào, Campuchia. Trong nhiều năm qua, Khoa Xuất bản luôn coi công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao là một nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên duy trì mô hình đào tạo gắn với thực tế, đáp ứng nhu cầu của các đơn vị xuất bản. Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ ở các doanh nghiệp xuất bản trong và ngoài nước, nhu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực xuất bản, đặc biệt là xuất bản điện tử càng trở lên cấp thiết hơn bao giờ hết.

Thứ nhất, xây dựng chương trình đào tạo theo mô hình CDIO.

CDIO là một mô hình cải tiến chương trình đào tạo, thu hẹp khoảng cách giữa cơ sở đào tạo và thị trường lao động, để xướng các cải cách giáo dục để người học có được sự phát triển toàn diện các kiến thức, kỹ năng cá nhân, nghề nghiệp và nhanh chóng thích ứng môi trường làm việc chuyên nghiệp luôn luôn thay đổi. Theo cách tiếp cận CDIO, khi xây dựng và nâng cấp các chương trình đào tạo phải tuân thủ các quy trình chặt chẽ, từ khâu xây dựng chuẩn đầu ra (CDR), thiết kế khung chương trình, chuyển tải

khung chương trình vào thực tiễn và đánh giá kết quả học tập của sinh viên cũng như toàn bộ Chương trình. Mô hình đào tạo CDIO nhằm đào tạo sinh viên biết bao quát việc: Hình thành ý tưởng (Conceive), Thiết kế (Design), Triển khai (Implement) và Vận hành (Operate) các sản phẩm và hệ thống có tính phức tạp, có giá trị gia tăng, trong môi trường hiện đại, làm việc theo nhóm.

Khoa Xuất bản đã và đang định hướng đổi mới chương trình đào tạo cử nhân ngành xuất bản theo cách tiếp cận CDIO. Theo đó, Khoa đã thực hiện các hoạt động: khảo sát các bên có liên quan, tổ chức các buổi tọa đàm, hội thảo để xây dựng chuẩn đầu ra chi tiết và chương trình đào tạo tích hợp đáp ứng các chuẩn đầu ra. Khi xây dựng chương trình đào tạo ngành xuất bản, cần phải chú ý thực hiện những vấn đề sau:

- Xác định mục tiêu đào tạo, khảo sát nhu cầu của xã hội, những yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, phẩm chất mà người học cần phải có sau khi ra trường; tìm hiểu đặc điểm thiết bị, công nghệ, quy trình làm việc, loại hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, của các nhà xuất bản... để xây dựng nội dung chương trình cho phù hợp.

- Xây dựng nội dung chương trình: số lượng môn học, cơ cấu môn học lý thuyết, môn thực hành, môn đại cương với môn chuyên ngành, sao cho nội dung giữa các học phần khoa học, cập nhật, phù hợp với yêu cầu thực tế, không bị chồng chéo, tăng cường cho sinh viên đi thực tế, thực tập.

- Hội đồng khoa học xây dựng chương trình cùng với những giảng viên có kinh nghiệm, lấy ý kiến của những người có liên quan như: những nhà quản lý giáo dục, những chuyên viên kỹ thuật, chuyên gia trực tiếp liên quan đến nghề đào tạo, nhà tuyển dụng (nhà xuất bản, công ty sách...). Trên cơ sở những ý kiến đóng góp, ban biên soạn tổ chức chỉnh sửa, hoàn thiện nội dung chương trình cho phù hợp.

Chương trình đào tạo ở Khoa Xuất bản - Học viện Báo chí và Tuyên truyền hiện nay về cơ bản đã bảo đảm các yêu cầu sau đây:

- Cơ bản, hiện đại và gắn với thực tiễn;
- Tăng khối lượng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, giảm khối lượng kiến thức giáo dục đại cương so với trước;

- Khống chế tỷ lệ giữa giảng lý thuyết và thực hành, cụ thể là phải dành ít nhất 50% tổng quỹ thời gian mỗi môn học cho thực hành (xemina, thảo luận, chữa bài tập trên lớp, tham quan, nghe báo cáo...).

Thứ hai, đổi mới nội dung chương trình đào tạo.

Thực hiện chủ trương đổi mới nội dung chương trình, phương thức đào tạo, đến nay, Khoa Xuất bản đã liên tục có sự điều chỉnh, bổ sung chương trình bậc đại học và cao học cho phù hợp với nhu cầu thực tiễn của ngành. Cụ thể, tăng cường số giờ học thực hành kỹ năng nghiệp vụ như biên tập bản thảo các loại sách chuyên ngành, kỹ năng trình bày minh họa sách và các xuất bản phẩm, các kỹ năng khai thác tổ chức bản thảo... Một số môn học mới được đưa vào chương trình như *Quan hệ công chúng trong hoạt động xuất bản*, *Xã hội hóa và thương mại hóa trong hoạt động xuất bản*, *Quyền tác giả, quyền liên quan trong xuất bản*, *Quản trị doanh nghiệp xuất bản*, *Đồ họa xuất bản*, *Truyền thông và xử lý khủng hoảng truyền thông xuất bản*, *Xuất bản sách nói*, *Xuất bản sách điện tử*, *Thư viện số*, *Xuất bản tạp chí điện tử*... Hiện tại, Khoa có một phòng thực hành biên tập với các trang thiết bị máy móc hiện đại.

Khoa Xuất bản cũng xác định rõ mối quan hệ về mục tiêu, nhiệm vụ giữa đào tạo biên tập - in - phát hành để tạo tính đồng bộ và hỗ trợ lẫn nhau trong quy trình đào tạo chung. Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung chương trình đào tạo, từ năm học 2018 - 2019, Khoa Xuất bản đã xây dựng lại chương trình đào tạo theo hướng tích hợp, liên thông. Trong tất cả các khối kiến thức (kiến thức đại cương, kiến thức ngành, kiến thức cơ sở ngành, kiến thức chuyên ngành) đều được thiết kế những học phần bắt buộc và tự chọn. Đặc biệt, từ phần kiến thức cơ sở ngành, các môn học tự chọn được thiết kế thành các môđun để sinh viên có thể lựa chọn học các học phần theo ý muốn và khả năng học tập, từ đó hướng đầu ra cho sinh viên sẽ rộng hơn. Các học phần bắt buộc cung cấp những tri thức và nghiệp vụ cơ bản của biên tập viên; các học phần tự chọn thiết kế thành các môđun theo 3 hướng: biên tập, kinh doanh xuất bản, truyền thông. Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể có những vị trí, việc làm thích hợp trong ngành xuất bản theo khả năng như nhân viên kinh doanh xuất bản, nhân viên truyền thông xuất bản chứ

không nhất thiết chỉ làm biên tập viên. Hơn nữa, với cách thiết kế chương trình linh hoạt như vậy, sinh viên có thể dễ dàng đăng ký học song bằng trong cùng nhóm ngành báo chí - truyền thông. Hiện nay, các ngành trong nhóm ngành báo chí - truyền thông ở Học viện Báo chí và Tuyên truyền bao gồm: Báo chí, Xuất bản, Quan hệ công chúng và Quảng cáo, Truyền thông quốc tế.

Thứ ba, xây dựng, bổ sung, điều chỉnh hệ thống giáo trình theo xu hướng kết hợp giữa lý thuyết và thực hành. Theo đó, ngoài việc cung cấp cho sinh viên những kỹ năng mềm thông qua các môn học lý thuyết cơ sở có nội dung thuộc về bản chất và nguyên lý, thì rất cần thông qua quá trình liên kết, phối hợp đào tạo với các đơn vị xuất bản sẽ tạo dựng cho sinh viên kỹ năng nghề thông qua học thực tế, thực nghiệm, hướng tới tự chủ và độc lập trong công việc. Đây là một mô hình mới, quá trình học có nội dung trải nghiệm liên tục, từ quá trình tiếp thu đến tự học, đến học nhóm, thực hành tại các đơn vị xuất bản và sau cùng là thực tế ứng với các mong muốn vị trí làm việc sau này của sinh viên. Chẳng hạn, trong chương trình đào tạo chuyên ngành xuất bản điện tử, sinh viên sau khi học môn xuất bản sách điện tử, xuất bản sách nói đã được Khoa tổ chức đi kiến tập nghề nghiệp tại Công ty Waka - doanh nghiệp xuất bản, phân phối sách điện tử có bản quyền hàng đầu tại Việt Nam hiện nay. Sinh viên được trải nghiệm thực tế, tìm hiểu quy trình làm sách nói, sách điện tử; được trực tiếp tham gia các khâu làm sách nói như dựng kịch bản, thu âm, biên tập âm thanh. Đối với làm sách điện tử định dạng Epub, vì đã được học lý thuyết và kỹ thuật làm sách cơ bản ở trường, nên sinh viên bắt nhịp rất nhanh với công việc ở Công ty Waka. Bên cạnh đó, sinh viên được Công ty hướng dẫn sử dụng phần mềm biên tập sách điện tử, cách tra và sửa các mã code sách điện tử sai. Quá trình xây dựng đề cương chi tiết môn học, biên soạn giáo trình chuyên ngành xuất bản điện tử, Khoa Xuất bản mời các chuyên gia, các nhà khoa học có uy tín cùng tham gia. Trong giáo trình vừa mang tính chất hệ thống khái quát lý thuyết, vừa mang tính chất cầm tay chỉ việc đối với những nội dung mang tính chất kỹ năng. Mục tiêu của Khoa tiến tới năm 2030 có 50% giáo trình chuyên

ngành xuất bản điện tử được biên soạn, xuất bản bằng hình thức sách điện tử.

Thứ tư, đổi mới và cập nhật quy trình đào tạo tiên tiến theo hướng hiện đại, sát thực tế, phù hợp với yêu cầu của các cơ sở sử dụng đội ngũ sinh viên sau khi ra trường; từng bước nâng cao chất lượng giáo trình và tài liệu tham khảo phục vụ công tác đào tạo và bồi dưỡng, tuyển chọn và biên dịch những tài liệu của nước ngoài để phục vụ cán bộ giảng dạy và sinh viên học tập, mời nhà tuyển dụng tham gia trực tiếp vào việc thiết kế khung chương trình, hướng tới xây dựng một bộ giáo trình chuẩn và liên thông đào tạo các loại hình thuộc khối xuất bản, biên tập in và phát hành xuất bản phẩm.

Xu hướng của xuất bản hiện đại ngày nay sẽ tập trung vào sản xuất nội dung. Như vậy, những gì cần truyền thông, cần tiếp cận đến công chúng đều phải qua xuất bản. Hiểu theo cách đó, trong chương trình đào tạo của Khoa cần có sự điều chỉnh cho phù hợp. Nghĩa là, cần thay đổi mục tiêu đào tạo cán bộ biên tập truyền thông chứ không bó hẹp trong phạm vi lĩnh vực xuất bản. Trên thực tế, đầu ra của sinh viên xuất bản rất đa dạng, rộng mở. Có nhiều sinh viên Khoa Xuất bản, Học viện Báo chí và Tuyên truyền sau khi tốt nghiệp ra trường làm biên tập viên ở các báo, tạp chí hoặc các công ty sách, công ty truyền thông. Do vậy, những học phần liên quan đến biên tập truyền thông sẽ được thiết kế, tính toán cân nhắc đưa vào chương trình để bảo đảm tính khoa học, hiện đại, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Ngoài ra, muốn nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ biên tập, các cơ sở đào tạo xuất bản nên chú trọng mở những lớp bồi dưỡng chuyên đề ngắn hạn (1-2 ngày) theo nhu cầu của các đơn vị xuất bản. Sự cạnh tranh thị trường mạnh mẽ giữa các nhà xuất bản và các đơn vị làm sách tư nhân hiện nay cho thấy có những kiến thức xuất bản cần phải cập nhật thường xuyên cho biên tập viên để họ có thể ứng dụng vào công việc chuyên môn của mình.

Việc kết hợp cộng tác và liên kết đào tạo, bồi dưỡng giữa Khoa Xuất bản với ngành, với các nhà xuất bản là nhân tố cơ bản bảo đảm sự thành công và hiệu quả cao của sự nghiệp đào tạo cán bộ. Sự phối hợp thường xuyên giữa Nhà trường và các đơn vị xuất bản không chỉ trong lĩnh vực

hỗ trợ đội ngũ giảng dạy, kinh phí đào tạo, mà còn cả ở việc thực hiện nội dung chương trình đào tạo, tiếp nhận và sử dụng cán bộ được đào tạo... Hiện tại, Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã ký kết hợp tác với Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Nhà xuất bản Lý luận chính trị, Công ty cổ phần sách Alpha Books trong các lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng, xuất bản, nghiên cứu khoa học.

ĐÀO TẠO NHÂN LỰC KINH DOANH XUẤT BẢN PHẨM THEO ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG ĐÁP ỨNG NHU CẦU XÃ HỘI

ThS. THÁI THU HOÀI*,
ThS. TRẦN THỊ QUYÊN**

1. Mô hình đào tạo theo định hướng ứng dụng đáp ứng nhu cầu xã hội

Đào tạo theo định hướng ứng dụng (Profession-Oriented Higher Education - POHE) là một mô hình đào tạo đã rất phổ biến ở các nước có nền giáo dục phát triển trên thế giới. Ở Việt Nam, năm 2005, mô hình này bắt đầu triển khai tại 8 trường đại học nằm trong Dự án giáo dục Đại học Việt Nam - Hà Lan do Chính phủ Hà Lan tài trợ. Theo đó, mỗi trường đại học ở Việt Nam sẽ liên kết với một trường đại học khoa học ứng dụng ở Hà Lan, được các chuyên gia trực tiếp hỗ trợ xây dựng chương trình phù hợp với yêu cầu của thị trường lao động nhằm đào tạo đội ngũ cũng như trang bị cơ sở vật chất để đào tạo người học theo năng lực của họ (Competency-Based Training). Mục tiêu của mô hình này là nâng cao năng lực nghề nghiệp của người học, giúp họ phát triển toàn diện kiến thức - kỹ năng - thái độ nghề nghiệp và khả năng thích ứng với môi trường thực tiễn đa dạng ngay sau khi tốt nghiệp.

Theo các tác giả trong công trình nghiên cứu “*Dự án Phát triển giáo dục đại học theo định hướng nghề nghiệp ứng dụng (POHE) ở Việt Nam*

* , ** Khoa Xuất bản, Phát hành - Trường Đại học Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh.

giai đoạn 2", cách tiếp cận POHE và tiếp cận truyền thống trong giáo dục đại học ở nước ta có những điểm khác biệt cơ bản sau:

Tiêu chí	Chương trình đào tạo POHE	Chương trình đào tạo truyền thống
Tiếp cận giáo dục	Định hướng đầu ra	Định hướng đầu vào
Phương pháp sư phạm	Tiếp cận năng lực	Tiếp cận nội dung
Trung tâm của quá trình dạy học	Sinh viên	Giảng viên
Sự tham gia của thế giới nghề nghiệp vào quá trình đào tạo	Bắt buộc	Không bắt buộc
Xây dựng chương trình đào tạo	Dựa vào nhu cầu của thế giới nghề nghiệp, có sự tham gia của thế giới nghề nghiệp	Không dựa vào nhu cầu của thế giới nghề nghiệp, không kết nối với thế giới nghề nghiệp
Xác định mục tiêu học tập, chuẩn đầu ra	Dựa vào hồ sơ năng lực, là kết quả điều tra thế giới nghề nghiệp	Do nhà trường xây dựng, không dựa vào kết quả điều tra thế giới nghề nghiệp
Phương pháp dạy học và đánh giá kết quả học tập	Dựa vào năng lực, có sự tham gia thường xuyên của thế giới nghề nghiệp	Dựa vào truyền thụ kiến thức, không có sự tham gia thường xuyên của thế giới nghề nghiệp
Tổ chức đơn vị học tập trong chương trình đào tạo	Được tổ chức thành hệ thống môđun có tính tích hợp cao, thích hợp cho hình thành năng lực	Được chia nhỏ thành học phần riêng biệt, mang tính đan ngành, ít kết nối với nhau
Chương trình đào tạo	Mở, linh hoạt và luôn được cập nhật với thay đổi của thị trường lao động	Cứng nhắc, ít thay đổi, được chuẩn hóa thành khung chương trình cho các nhóm ngành đào tạo
Nghiên cứu của giảng viên và sinh viên	Có tính ứng dụng cao nhằm giải quyết các vấn đề của thế giới nghề nghiệp	Nghiên cứu ít gắn kết với nhu cầu của thế giới nghề nghiệp

Môi trường học tập	Đa dạng, cởi mở, thân thiện, chú trọng rèn luyện kỹ năng trong điều kiện nhà trường và tại thế giới nghề nghiệp	Chủ yếu tổ chức dạy và học trong điều kiện nhà trường
Yêu cầu đối với giảng viên	Đóng nhiều vai trò cùng lúc: người thầy, chuyên gia về chuyên môn, huấn luyện viên, tư vấn viên, giám sát viên	Vai trò người thầy và nghiên cứu viên

Kết quả khảo sát sinh viên tốt nghiệp theo chương trình POHE trong 2 năm 2014 và 2015 cho thấy, tỷ lệ sinh viên có việc làm đạt 80%, thời gian tìm việc lần đầu tiên rút ngắn, khả năng bắt nhịp với thị trường lao động tốt hơn và doanh nghiệp không phải đào tạo lại hoặc chỉ cần đào tạo lại với thời gian ít hơn. Từ phía người học, đa số cựu sinh viên hài lòng với chương trình ứng dụng mà họ đã theo học, với đánh giá cụ thể là chương trình đào tạo thiết thực, thực tế, tập trung hình thành các kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng mềm cho sinh viên. Từ phía các nhà tuyển dụng, nhiều doanh nghiệp cho biết, mô hình này đã cung cấp cho thị trường nguồn nhân lực có khả năng đáp ứng tốt đòi hỏi của họ. Trong thời gian thực hiện giai đoạn 1 của dự án, đã có 556 doanh nghiệp có quan hệ hợp tác với các trường. Từ phía các cơ sở đào tạo, hiện nay có khoảng trên 100 trường đại học mong muốn tiếp cận mô hình đào tạo này. Với kết quả khả quan trên, Bộ Giáo dục và Đào tạo dự kiến số lượng các cơ sở đào tạo theo hướng ứng dụng và thực hành trong thời gian tới sẽ chiếm khoảng 80% tổng số cơ sở đào tạo.

2. Vận dụng mô hình đào tạo theo định hướng ứng dụng tại Khoa Xuất bản, Phát hành, Trường Đại học Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh

Khoa Xuất bản, Phát hành của Trường Đại học Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh là nơi đào tạo nguồn nhân lực kinh doanh xuất bản phẩm phục vụ cho cả nước, đặc biệt là các tỉnh phía Nam. Hơn 40 năm qua, dù

điều kiện dạy học của nhà trường còn nhiều khó khăn, thiếu thốn về cơ sở vật chất và đội ngũ giảng viên, song các thế hệ giảng viên trong khoa luôn nỗ lực để cung cấp cho xã hội lực lượng lao động có kiến thức, kỹ năng và đạo đức nghề nghiệp. Chương trình đào tạo được xây dựng xuất phát từ yêu cầu thực tiễn, sau mỗi 2 năm, sẽ tiến hành đánh giá lại chương trình. Có sự tham gia cộng tác giảng dạy, trao đổi của các chuyên gia từ các doanh nghiệp, như: Công ty cổ phần Phát hành sách Thành phố Hồ Chí Minh FAHASA, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Đường Sách Thành phố Hồ Chí Minh, Công ty cổ phần Văn hóa Phương Nam, Công ty Văn hóa Hương Trang..., và các nhà xuất bản, như: Nhà xuất bản Trẻ, Nhà xuất bản Tổng hợp..., áp dụng các phương pháp giảng dạy mới, chú trọng các hoạt động thực tế, thực hành, thực tập của sinh viên. Tuy nhiên, thị trường xuất bản phẩm ngày nay thay đổi nhanh chóng, đặc biệt trong bối cảnh hội nhập với nền xuất bản toàn cầu và cách mạng công nghiệp lần thứ tư đòi hỏi lực lượng lao động phải tinh thông nghề nghiệp và có khả năng cạnh tranh với các nước trong khu vực. Do đó, công tác đào tạo phải thích ứng nhanh và gắn bó chặt chẽ hơn nữa với nhu cầu của thị trường lao động, hướng tới việc đón đầu các xu hướng trong lĩnh vực xuất bản. Từ thực tiễn đào tạo và thành công bước đầu của chương trình POHE tại Việt Nam, nhà trường đã vận dụng mô hình này trong quá trình đào tạo tại Khoa Xuất bản, Phát hành với những bước đi cơ bản như sau:

Một là, phân tích nhu cầu của các nhà tuyển dụng và xây dựng hồ sơ nghề nghiệp.

Các nhà tuyển dụng được hiểu là các đơn vị kinh doanh xuất bản phẩm, các nhà xuất bản, các cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động xuất bản... cung cấp cơ hội việc làm cho sinh viên sau khi tốt nghiệp. Việc đào tạo sát với nhu cầu của các nhà tuyển dụng giúp sinh viên có thể hòa nhập nhanh với công việc, cống hiến cho tổ chức và thăng tiến cho cá nhân. Do đó, hoạt động đào tạo cần bắt đầu từ việc nghiên cứu, phân tích nhu cầu của các nhà tuyển dụng, tìm hiểu về những vấn đề khó khăn trong công tác nhân sự của các nhà tuyển dụng, từ đó góp phần giải quyết vấn đề ngay trong nhà trường, gắn bó cung cầu về lao động giữa nhà trường và xã hội, tiết kiệm nguồn lực, mang lại hiệu quả cho cả người học và xã hội.

Trên cơ sở phân tích nhu cầu của nhà tuyển dụng, nghiên cứu thị trường lao động để hình thành hồ sơ nghề nghiệp. Đây là bản mô tả về các vị trí công việc đang diễn ra trên thực tiễn thị trường xuất bản phẩm cùng với các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng và thái độ cần thiết để thực hiện vị trí công việc đó. Từ ngôn ngữ của thị trường lao động được chuyển hóa thành ngôn ngữ của giáo dục và hiện thực hóa trong chương trình đào tạo.

Hai là, xây dựng mục tiêu và nội dung chương trình đào tạo.

Đặc trưng của đào tạo theo định hướng ứng dụng là định hướng đầu ra theo nhu cầu thị trường lao động. Do đó, việc xác định chuẩn đầu ra cần sát hợp với thực tiễn, có sự tham vấn của các nhà tuyển dụng. Chuẩn đầu ra là bản mô tả những kiến thức, kỹ năng, thái độ sinh viên ngành kinh doanh xuất bản phẩm cần đạt được sau khi tốt nghiệp để có thể gia nhập thị trường lao động và làm việc thành công. Chuẩn đầu ra được xây dựng theo các thang đo: thang đo nhận thức Bloom (nhớ, hiểu, vận dụng, phân tích, tổng hợp, đánh giá); thang đo kỹ năng Simpson (tri giác, tổ hợp, phản hồi có hướng dẫn, hành vi máy móc, phản hồi phức hợp, thích nghi, tổ chức lại); thang đo thái độ David Krathwohl (tiếp nhận, hồi đáp, đánh giá, thiết lập, hệ thống hóa). Đây là căn cứ để xây dựng khung chương trình và chương trình đào tạo chi tiết. Các módun hoặc học phần được thiết kế phải đáp ứng một phần hoặc một số chuẩn đầu ra nào đó. Do đó, sẽ có nhiều học phần mới cần bổ sung vào chương trình để cập nhật với thực tiễn.

Ba là, xây dựng đề cương học phần.

Học phần là đơn vị cấu thành nên módun và chương trình đào tạo. Mục tiêu chương trình/módun được tạo nên từ mục tiêu của học phần. Sau khi xây dựng khung chương trình phù hợp với chuẩn đầu ra, cần xây dựng đề cương học phần. Đề cương học phần là một bản kế hoạch chi tiết hướng dẫn cho giảng viên và các nhà quản lý tổ chức thực hiện từng phần của módun/chương trình đào tạo. Đề cương học phần tập trung vào các nội dung cốt lõi: tên gọi và khối lượng kiến thức; mục tiêu, chuẩn đầu ra học phần; phân chia nội dung học tập thành các chủ đề/bài học; phương pháp và hoạt động giảng dạy; tổ chức giảng dạy; phương tiện hỗ trợ giảng dạy; đánh giá kết quả học tập. Trong đó mục tiêu, chuẩn đầu ra học phần cần theo sát chuẩn đầu ra của módun/chương trình, chỉ rõ sự đóng góp của học phần

trong hồ sơ năng lực của sinh viên và diễn đạt một cách ngắn gọn, đầy đủ theo các thang đo ở trên.

Bốn là, phát triển đội ngũ giảng viên.

Đội ngũ giảng viên là yếu tố quan trọng đối với sự thành công của bất kỳ chương trình đào tạo nào. Đặc biệt đối với đào tạo theo định hướng ứng dụng, giảng viên giữ nhiều vai trò, như: chuyên gia, người huấn luyện, người cố vấn, người đánh giá... Do đó, đội ngũ giảng viên được nhà trường tập huấn về phương pháp xây dựng chương trình, phương pháp biên soạn đề cương,... để có thể thực hiện được các yêu cầu của chương trình đào tạo theo định hướng ứng dụng. Giảng viên luôn được khuyến khích ý thức tự nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp theo yêu cầu và xu thế của xã hội. Giảng viên cũng được tham quan hoạt động tại các đơn vị kinh doanh/nhà xuất bản để nắm bắt được sự chuyển động của thị trường xuất bản phẩm, các vấn đề đặt ra trong thực tiễn, từ đó góp phần giải quyết các vấn đề đó ở góc độ của nhà cung cấp nhân lực, gắn kết giữa lý luận và thực tiễn. Bên cạnh đó, nhà trường còn mời các giảng viên ở các trường đại học khác, các chuyên gia trong lĩnh vực xuất bản cùng tham gia giảng dạy các học phần trong chương trình đào tạo hoặc nói chuyện theo chuyên đề, tham gia các hội thảo, toạ đàm chuyên môn cùng với giảng viên và sinh viên của khoa... Phát triển đội ngũ giảng viên không chỉ yêu cầu về số lượng mà trọng tâm là chất lượng để bảo đảm thực hiện chương trình. Chú trọng đến các năng lực: năng lực chuyên môn, năng lực dạy học, năng lực nghiên cứu khoa học ứng dụng, năng lực phát triển chương trình đào tạo, năng lực kết nối với các nhà tuyển dụng, năng lực phát triển nghề nghiệp và học tập suốt đời.

Năm là, phối hợp với các đơn vị tuyển dụng trong suốt quá trình đào tạo.

Đây cũng là một trong những đặc trưng, yêu cầu và là yếu tố căn bản bảo đảm thành công cho chương trình đào tạo. Vai trò của nhà tuyển dụng thể hiện trong toàn bộ quá trình đào tạo của Khoa Xuất bản, Phát hành bắt đầu từ xây dựng chuẩn đầu ra cho ngành đào tạo, chuyên ngành đào tạo đến từng vị trí công việc; tham vấn để khoa xây dựng chương trình khung, chương trình chi tiết; tham gia giảng dạy các chuyên đề hoặc phần thực tiễn, thực hành trong các học phần như các mặt hàng sách, thị trường xuất bản phẩm, Marketing, thương mại điện tử, xuất bản điện tử, biên tập bản thảo,

thiết kế và trang trí mỹ thuật của hàng sách, tiếng Anh chuyên ngành...; hỗ trợ trong quá trình thực tập của sinh viên, thực tế của giảng viên; đánh giá, kiểm định chương trình đào tạo, cung cấp thông tin, yêu cầu, phản biện để bổ sung, cải tiến, phát triển chương trình. Như vậy, quá trình đào tạo sinh viên diễn ra không chỉ ở trong nhà trường mà là quá trình phối hợp tích cực giữa cơ sở đào tạo và đơn vị tuyển dụng. Điều đó sẽ mang lại hiệu quả cho các bên liên quan. Về phía sinh viên, họ có thể tiếp cận công việc nhanh chóng hơn, làm việc tốt hơn, thành công hơn. Về phía đơn vị tuyển dụng, giảm thời gian đào tạo lại hoặc không cần đào tạo lại, tuyển đúng người vào đúng vị trí công việc. Về phía nhà trường, từng bước khẳng định uy tín thương hiệu trong lĩnh vực giáo dục.

3. Kết luận

Đào tạo theo định hướng ứng dụng, phía trước là những khó khăn, thách thức nhưng đó là con đường hiệu quả trong bối cảnh hiện nay để khoa và nhà trường thực hiện sứ mệnh của hoạt động đào tạo là cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho các đơn vị trong ngành xuất bản, đóng góp tích cực vào sự phát triển của ngành xuất bản trong một giai đoạn quan trọng của tiến trình 70 năm qua của ngành xuất bản, in và phát hành sách. Khoa Xuất bản, Phát hành Trường Đại học Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh đang nỗ lực triển khai chương trình đào tạo định hướng ứng dụng cho sinh viên từ khoá tuyển sinh 2018. Năm 2022, những sinh viên đầu tiên sẽ tốt nghiệp và tham gia thị trường lao động. Khoa sẽ cùng các đơn vị tuyển dụng thực hiện đánh giá sự phù hợp của chương trình đào tạo và có sự cải tiến kịp thời với mục tiêu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực vì một nền xuất bản tiến tiến và hội nhập.

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC Ở MỘT SỐ QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI VÀ BÀI HỌC ĐỒI VỚI VIỆT NAM

TS. VŨ DƯƠNG THÚY NGÀ^{*}
ThS. ĐOÀN QUỲNH DUNG^{**}

Vấn đề phát triển văn hóa đọc được nhiều quốc gia trên thế giới quan tâm. Việc tìm hiểu chiến lược, chính sách phát triển văn hóa đọc ở các nước có ý nghĩa rất quan trọng giúp chúng ta có thể rút ra những kinh nghiệm, bài học thích hợp cho Việt Nam trong bối cảnh đầy mạnh hội nhập quốc tế và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang tác động ngày càng sâu rộng vào mọi lĩnh vực đời sống.

I- VÀI NÉT VỀ CHÍNH SÁCH, CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC Ở MỘT SỐ QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI

1. Nhật Bản

Văn hóa đọc ở Nhật Bản đã được quan tâm từ cách đây hơn 300 năm. Việc xuất bản sách, báo được xác định là tiền đề cho những cuộc cách mạng thay đổi toàn bộ diện mạo của một nền văn hóa. Vai trò của Tân thư đối với phong trào Duy Tân của Nhật Bản rất lớn. Từ thời Genroku (1688 - 1704), nước Nhật đã có hệ thống xuất bản với lượng sách lên tới 10.000 cuốn/năm. Những tài liệu được coi là Tân thư ở Nhật Bản thời kỳ này là những sách,

* Nguyên Vụ trưởng Vụ Thư viện, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

** Phó Vụ trưởng Vụ Thư viện, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

báo có xuất xứ từ Âu - Mỹ, bao gồm cả sách khoa học kỹ thuật lẫn sách khoa học xã hội, văn hóa và văn học. Những trí thức lỗi lạc của Nhật Bản đương thời như Fukazawa Yukichi, Kato, Taguchi... đã góp phần quan trọng vào việc mở rộng tầm mắt, mở mang tri thức cho người Nhật thông qua hoạt động dịch thuật và biên khảo. Ngày nay, người Nhật vẫn tiếp tục là một trong những dân tộc đọc sách nhiều nhất thế giới - bình quân 1 người đọc 40 cuốn sách/năm. Họ có thói quen đọc sách ở mọi không gian chờ: đường phố, bến xe bus, trên tàu điện ngầm...

Nhật Bản là một trong số ít các quốc gia có nhiều văn bản quy phạm pháp luật dành cho việc khuyến đọc: Luật Khuyến khích hoạt động đọc sách của trẻ em (năm 2001); Luật Chấn hưng văn hóa đọc (năm 2005); Luật Thư viện (ban hành ngày 30/4/1950; sửa đổi ngày 22/12/1999); Luật Thư viện trường học (có hiệu lực từ ngày 01/4/1953 và sửa đổi lần gần nhất ngày 24/6/2016)... Bộ Giáo dục, Văn hóa, Thể thao, Khoa học và Công nghệ Nhật Bản đã công bố “Kế hoạch cơ bản cho khuyến khích các hoạt động đọc sách cho trẻ em”. Thực hiện kế hoạch của Chính phủ, các địa phương đã xây dựng kế hoạch nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ em tự do đọc sách, ở bất kỳ cơ hội nào và ở bất kỳ đâu.

Luật Chấn hưng văn hóa đọc xác định: Văn hóa đọc là hoạt động của tinh thần được thực hiện với trung tâm là công việc đọc, viết những gì có thể thể hiện bằng chữ viết và hoạt động xuất bản hay các hoạt động khác như: cung cấp văn bản cho con người cũng như xuất bản phẩm và kết quả của hoạt động này; xác định triết lý phát triển văn hóa đọc và giải pháp thực hiện triết lý này.

Luật Khuyến khích hoạt động đọc sách của trẻ em quy định: Hoạt động đọc sách của trẻ em (chủ yếu người dưới 18 tuổi) phải được xúc tiến trong môi trường được xây dựng một cách tích cực để trẻ em có thể đọc sách ở mọi nơi, mọi lúc nhằm làm cho trẻ em rèn luyện ngôn ngữ, cảm xúc, nâng cao năng lực thể hiện, sức sáng tạo, khả năng tư duy để có được đời sống sâu sắc hơn. Theo đó, 5 vấn đề cần phát triển văn hóa đọc gồm: (1) Văn hóa đọc là một lĩnh vực văn hóa tinh thần, có vai trò quan trọng trong nâng cao dân trí, xây dựng nhân cách con người; (2) Văn hóa đọc là bình đẳng, tạo mọi cơ hội để người dân tiếp cận, thụ hưởng kết quả của chính sách phát triển văn hóa đọc,

chính sách phát triển xuất bản; (3) Phát triển văn hóa đọc trên nền tảng quốc ngữ và phải gắn kết giữa sáng tác, xuất bản và thụ hưởng; cần tổ chức các hoạt động phát triển văn hóa đọc trên cơ sở đẩy mạnh và tăng cường sự kết nối của cả 3 nội dung này; (4) Văn hóa đọc, việc hình thành thói quen đọc, nhất là thói quen đọc sách cho trẻ em có vai trò quan trọng hàng đầu; qua đó xác định việc tổ chức triển khai Ngày Sách và Văn hóa đọc, các hoạt động phát triển văn hóa đọc phải chú ý đặc biệt đến mục tiêu này; (5) Phát triển văn hóa đọc là trách nhiệm của cả xã hội; chú trọng nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức trong việc bảo đảm các điều kiện phát triển văn hóa đọc.

Là quốc gia có ngành xuất bản đứng trong tốp đầu, công tác xuất bản không ngừng phát triển, mỗi năm Nhật Bản xuất bản 43.000 đầu sách. Chuỗi cửa hàng bán sách lớn nhất Tsutaya thông báo doanh thu kỷ lục 113 tỷ yên, tương đương 1,1 tỷ USD trong tài khóa năm 2013. Số lượng sách và tạp chí phát hành vẫn gia tăng đều trong 10 năm gần đây với tốc độ đáng mơ ước tại nhiều quốc gia là trên 7%/năm.

2. Trung Quốc

Đọc đã được xác định là quyền văn hóa cơ bản nhất của công dân, là sự bảo đảm cơ bản để nâng cao tố chất của công dân. Trong quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc về một số vấn đề quan trọng liên quan đến cải cách sâu rộng cơ chế văn hóa, thúc đẩy sự phát triển vĩ đại và thịnh vượng của nền văn hóa xã hội chủ nghĩa, xác định: phải bảo đảm các quyền và lợi ích cơ bản về văn hóa của nhân dân như quyền đọc sách và đọc báo; đẩy nhanh sự phát triển hội nhập giữa văn hóa thành thị và nông thôn, củng cố các trung tâm văn hóa cấp quận, thôn, bản; triển khai sâu rộng các hiệu sách và các dự án văn hóa khác có lợi cho người dân; lấy đọc sách làm điểm khởi đầu, thiết lập một hệ thống dịch vụ văn hóa công cộng toàn diện; xây dựng các dự án mang lại lợi ích thiết thực cho người dân; mọi công dân có quyền thụ hưởng các thành tựu văn hóa, có quyền tham gia các hoạt động văn hóa, quyền phát triển sáng tạo văn hóa và quyền lựa chọn văn hóa.

Hiện nay, việc đọc ở Trung Quốc đã được luật hóa, chuyển từ “chỉ tiêu mềm” về xây dựng văn hóa thành “chỉ tiêu cứng” và được đưa vào kế hoạch

phát triển kinh tế - xã hội. Luật Thư viện công cộng (ngày 04/11/2017) xác định: “Nhà nước khuyến khích công dân, pháp nhân và các tổ chức khác trong xã hội đóng góp cho hoạt động thư viện” nhằm “thúc đẩy sự phát triển của sự nghiệp thư viện, phát huy đầy đủ các chức năng của thư viện công cộng trong việc bảo vệ quyền, lợi ích hưởng thụ văn hóa cơ bản của công dân, nâng cao trình độ văn minh xã hội, nâng cao tố chất khoa học và văn hóa cho công dân, truyền bá văn minh của nhân loại, giữ gìn tự tôn văn hóa truyền thống của dân tộc”. Sau khi được luật hóa, việc khuyến khích đọc sách của người dân được quy hoạch, tổ chức thống nhất, việc hỗ trợ tài chính được bảo đảm thực hiện.

Để thúc đẩy văn hóa đọc, cùng với công tác thư viện, công tác xuất bản được chú trọng phát triển. Theo số liệu của Beijing Open Book, từ năm 2015 đến năm 2019, thị trường sách Trung Quốc liên tục tăng trưởng hơn 10%/năm. Tuy nhiên, trong 2 năm qua, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, doanh thu của ngành xuất bản bị sụt giảm¹. Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và để đối phó với đại dịch Covid-19, Hiệp hội Nhà xuất bản Trung Quốc khuyến khích các đơn vị phát hành ấn bản sách điện tử nhiều hơn. Xuất bản kỹ thuật số đang trở thành một trong những phân khúc nổi bật nhất và được chú trọng. Tháng 10/2018, Viện Khoa học xã hội Trung Quốc và Chương trình Nhân cư Liên hợp quốc (UN-Habitat) đã phối hợp công bố “Báo cáo năng lực cạnh tranh đô thị toàn cầu 2018-2019”, trong đó, Thâm Quyến của Trung Quốc được xếp hạng trong số 10 thành phố hàng đầu về năng lực cạnh tranh đô thị toàn cầu. Phần đầu là đầu tàu vừa phát triển về kinh tế, vừa phát triển về văn hóa với đề xuất “Hãy để thành phố được tôn trọng vì tình yêu đọc sách”, Thâm Quyến không chỉ giành được sự công nhận của cộng đồng quốc tế với kỳ tích kinh tế của mình, mà còn được thế giới ghi nhận với hình ảnh của một thành phố thích đọc sách với danh hiệu “Thành phố kiểu mẫu toàn cầu về việc người dân đọc sách” do UNESCO trao tặng.

1. Theo dữ liệu từ kho lưu trữ của Cục Xuất bản Trung Quốc, năm 2020, các nhà xuất bản ở Trung Quốc đã phát hành 268.369 đầu sách mới, giảm 3% so với năm 2019.

3. Hàn Quốc

Vấn đề phát triển văn hóa đọc rất được Nhà nước quan tâm. Ủy ban Quốc gia về thông tin và thư viện (trực thuộc Phủ Tổng thống) có vai trò, nhiệm vụ hết sức quan trọng trong việc hoạch định chính sách, chiến lược để phát triển thông tin và thư viện nói chung, văn hóa đọc nói riêng ở Hàn Quốc. Theo Luật Thư viện, thành viên Ủy ban là thành viên Chính phủ (bộ trưởng các bộ có liên quan), các chuyên gia đầu ngành về thông tin và thư viện ở Hàn Quốc. Trong Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hàn Quốc, Cục Chính sách về thông tin và thư viện có nhiệm vụ tham mưu xây dựng kế hoạch và chiến lược hoạt động ngành thư viện Hàn Quốc, thể chế hóa kế hoạch hoạt động từng năm (trên cơ sở tình hình và đăng ký thực hiện kế hoạch của các thư viện trong cả nước).

Nhiều văn bản về phát triển văn hóa đọc gắn với thư viện đã được ban hành, gồm: Luật Thư viện, Luật Khuyến khích hoạt động thư viện và phát triển văn hóa đọc có hiệu lực thi hành từ ngày 30/11/2003, Luật Khuyến khích thư viện quy mô nhỏ có hiệu lực thi hành từ ngày 04/5/2016; Luật Khuyến khích thư viện trường phổ thông, thư viện đại học...; trong đó, Luật Thư viện xác định: Trách nhiệm của Nhà nước và chính quyền địa phương sẽ hỗ trợ phát triển thư viện và xây dựng kế hoạch hành động cần thiết để mọi người dân có thể tiếp cận và sử dụng tri thức, thông tin một cách tự do và không phân biệt đối xử. Năm 2003, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phát hành “Kế hoạch phát triển toàn diện cho hệ thống thư viện”, tập trung vào Thư viện Quốc gia Hàn Quốc và các thư viện công cộng. Bộ Giáo dục, Khoa học và Công nghệ đưa ra “Kế hoạch tái sinh toàn diện cho thư viện trường học”. Trên cơ sở đó, chính quyền địa phương nỗ lực cải thiện nhiều dịch vụ cho trẻ em, như: xây mới thư viện hoặc mở rộng các dịch vụ dành cho trẻ em hiện có trong các thư viện công cộng. Tất cả những nỗ lực này đã được thiết kế để đáp ứng nhu cầu thông tin và thư viện của người dân địa phương. Để đáp ứng nhu cầu sử dụng tài liệu số, tài liệu điện tử, Thư viện số Quốc gia và các thư viện số đã được thành lập. Các nhà xuất bản đã có sự phối hợp chặt chẽ với các thư viện trong việc cung cấp các phiên bản số.

4. Hoa Kỳ

Hoa Kỳ là một quốc gia thực sự quan tâm đến phát triển văn hóa đọc. Thực hiện phương châm: “*Thư viện là một giá trị của nước Mỹ*”, mạng lưới thư viện đã được Chính phủ quan tâm đầu tư và trở thành một phương tiện để “khám phá lại quá khứ và xây dựng tương lai”. Trong các thư viện, vấn đề nâng cao chất lượng dịch vụ, thỏa mãn nhu cầu đọc và sử dụng thông tin, đẩy mạnh các dịch vụ tra cứu, cung cấp thông tin theo yêu cầu được chú trọng. Trong bối cảnh phát triển quá nhanh của các phương tiện kỹ thuật số thời đại internet toàn cầu, các thư viện vẫn không ngừng phát triển và đổi mới công tác phục vụ, người đọc có thể mượn, trả tự động. Lee Rainie - Giám đốc sáng lập của tổ chức Pew (Đề án Internet & Cuộc sống Mỹ) cho rằng: “*Các thư viện đang chớp lấy thời cơ của thời đại internet. Họ đã bổ sung thêm kho tư liệu, nâng cấp phần cứng và phần mềm, cũng như nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ. Nhiều tổ chức đã phải thay đổi trong thời đại internet, nhưng thư viện vẫn nhận được rất nhiều sự ủng hộ của xã hội*”. Đồng thời, các thư viện đã từng bước chuyển đổi thành những trung tâm cộng đồng hiện đại, cung cấp dịch vụ internet, tổ chức các lớp nâng cao kỹ năng tin học, lớp học dành riêng cho các đối tượng thuộc mọi tầng lớp nhân dân. Bên cạnh dịch vụ chủ yếu là sách (doanh số sách in năm 2021 đã tăng hơn 8% so với năm 2020), các thư viện còn cung cấp băng đĩa CD, DVD và sách điện tử cho phép nghe qua máy nghe MP3. Mô hình thư viện phục vụ trẻ em, người khuyết tật thân thiện được triển khai ở nhiều nơi trên khắp nước Mỹ.

Là quốc gia quan tâm đến việc đầu tư cho tài nguyên giáo dục mở (OER) lớn nhất trên thế giới, nhiều bang của nước Mỹ (28/51) có chính sách đối với OER. Bộ Giáo dục Mỹ có chương trình GoOpen cho các trường phổ thông. Riêng bang California: Năm 2012, Thư viện số nguồn mở California đã được thành lập, dưới sự quản lý của Đại học bang California phối hợp với các trường cao đẳng cộng đồng California nhằm tập hợp và cung cấp các tư liệu nguồn mở thông qua phương thức web trên internet để sinh viên, giảng viên và các nhân viên dễ dàng tìm kiếm, áp dụng, sử dụng, hoặc sửa đổi các tư liệu khóa học mà không mất hoặc mất ít chi phí; năm 2021 đã dành 115 triệu USD ngân sách của bang để phát triển OER giúp học sinh, sinh viên có thể sử dụng sách giáo khoa 0 USD...

Cùng với sự đầu tư của Nhà nước, nhiều dự án phát triển thư viện đa quốc gia đã được các tập đoàn, tổ chức triển khai, tiêu biểu như: Chương trình Thư viện toàn cầu do Quỹ Bill & Melinda Gates tài trợ (Chương trình này đã hỗ trợ cho Việt Nam); Chương trình xây dựng các thư viện nhỏ miễn phí... Thư viện nhỏ miễn phí (Little Free Library) chính thức được thành lập với tư cách là một tổ chức phi lợi nhuận tại St. Paul, Minnesota vào ngày 16/5/2012 nhằm thúc đẩy khả năng tiếp cận sách cho độc giả ở mọi lứa tuổi và thành phần. Hơn 150.000 thư viện nhỏ miễn phí đã được thiết lập tại 115 quốc gia, hàng triệu cuốn sách được trao đổi mỗi năm. Tại đây, trẻ em được mượn sách không giới hạn về thời gian và số lượng, không cần phải trả lại cuốn sách nếu chúng thực sự yêu thích; tuy nhiên, chúng được khuyến khích đổi một cuốn sách để thay nhầm nhằm bảo đảm thư viện luôn đầy ắp sách.

5. Singapore

Từ năm 2015, Chính phủ Singapore đã thực hiện các chương trình khuyến khích việc đọc như một thói quen và xây dựng một cộng đồng bạn đọc trong cả nước. Để thực hiện chức năng phát triển văn hóa đọc và khuyến khích học tập thông qua việc sử dụng thư viện, Hội đồng Thư viện Quốc gia Singapore xây dựng chiến lược phát triển văn hóa đọc và học dựa trên 5 nguyên tắc: (1) Nhu cầu của người đọc trong tương lai; (2) Tiêu chuẩn cơ bản về dịch vụ thư viện ở Singapore trong mối tương quan với các nước khác; (3) Hướng đến các nhóm người sử dụng yếu thế trong xã hội (có thu nhập thấp, không có điều kiện đến thư viện); (4) Tối ưu hóa nguồn lực thư viện và xã hội hóa hoạt động thư viện; (5) Dịch vụ phù hợp với sáng kiến của Thư viện Quốc gia. Bên cạnh đó, Chính phủ cũng xác định vai trò cốt lõi của thư viện trường học là phát triển, duy trì thói quen đọc sách và kỹ năng học tập suốt đời, Singapore tăng cường nỗ lực để thư viện nhà trường có thể tập trung hơn vào việc thúc đẩy văn hóa đọc.

6. Ấn Độ

Chính phủ Ấn Độ rất quan tâm đến việc đọc của dân chúng. Nhà nước đã thành lập Quỹ Thư viện Raja Rammohun Roy như là một cơ quan độc lập

thuộc Cục Văn hóa, do Bộ Giáo dục quản lý. Trong khoảng 10 năm (1972 - 1982), Quỹ đã cung cấp 250 triệu rupee (trị giá 31,79 triệu USD) để hỗ trợ 15.000 thư viện nông thôn. Nhờ đó đến năm 1989, Ấn Độ đã có 7.180 thư viện và 18.000 điểm phục vụ (chi nhánh, điểm dừng điện thoại di động...); các bộ sưu tập của Thư viện Quốc gia Calcutta đã được tăng lên đáng kể.

Chương trình thư viện trường học, “hoạt động Blackboard (Bảng đen)” đã được bắt đầu với việc cung cấp tài liệu học tập và giảng dạy cần thiết. Chính sách quốc gia về sách (năm 1986) cũng đã có tác động đến thư viện với khuyến cáo: Tất cả các cơ quan liên quan thực hiện cung cấp tài liệu đọc cho trẻ em và 10% ngân sách giáo dục hằng năm của Chính phủ được sử dụng để mua sách cho thư viện. Nhờ đó, Ấn Độ đã trở thành quốc gia ham đọc nhất thế giới và được NOP World Culture Score Index xếp hạng nhất trong khảo sát về thời gian đọc sách trung bình của người dân - trung bình một tuần của một người Ấn Độ đọc sách lên đến gần 11 giờ (10 giờ 42 phút). Mặc dù là quốc gia có trình độ dân trí giữa các tầng lớp rất cách biệt, số người biết chữ chỉ chiếm 27,4% dân số nhưng có đến 25% số người trẻ đọc sách thường xuyên và 49% số người được đi học đọc sách như một cách giải trí.

Không chỉ Nhà nước quan tâm đến việc phát triển thư viện và chăm lo đến việc đọc của dân chúng, các nhà hảo tâm cũng rất chú trọng đến vấn đề này. Triệu phú Rohini Nilekani đã thành lập một quỹ từ thiện rất có uy tín và được tạp chí *Forbes* bình chọn vào danh sách 48 nhà từ thiện của thế giới vào năm 2010. Nilekani sau đó được mời làm đối tác thành lập Pratham Books, một nhánh của Pratham - tổ chức phi lợi nhuận lớn nhất Ấn Độ hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, nhằm đem đến cho trẻ em càng nhiều sách chất lượng cao càng tốt, càng nhiều ngôn ngữ càng tốt. Là nhà xuất bản phi lợi nhuận, Pratham Books luôn tìm mọi cách để thúc đẩy cơ hội đọc sách và học tập cho mọi người; đặc biệt giúp đem sách đến với trẻ em dễ dàng hơn thông qua việc: cung cấp sách giá rẻ tới hàng triệu trẻ em; phát hành sách nói cho trẻ em khiếm thị; sách ngôn ngữ địa phương và sử dụng cả giấy phép truy cập mở Creative Commons để có thể trao lại quyền cho cộng đồng (cho phép bất kỳ ai dùng, viết lại, dịch lại, thậm chí tự tạo câu chuyện mới từ nội

dung đã có); Ngày chống mù chữ thế giới 8/9 hằng năm được lấy làm ngày kỉ niệm của Pratham Books, với sự tham gia của nhiều người cùng đọc một cuốn truyện cho trẻ em khắp Ấn Độ đã đem lại niềm vui đọc sách, mở ra chân trời tri thức và thúc đẩy trí tưởng tượng của trẻ em.

7. Cộng hòa liên bang Đức

Văn hóa đọc là một nét đặc trưng của nước Đức. Nhiều người quan niệm món quà tặng nhau ý vị và phổ thông nhất sau hoa là “sách” - một loại “cảo thơm” rất được trân quý trong mọi nhà, trong đời thường. Có thể nói “đọc sách” là một đói hỏi, một nhu cầu của người Đức, “có sách”, “giữ sách”, “bảo tàng sách” là nét đặc thù của đời sống văn hóa Đức, truyền thống cũng như hiện đại. Nhiều hội chợ sách được tổ chức quanh năm, các thư viện luôn là sự lựa chọn hàng đầu cho những người cần nghiên cứu. Với lịch sử 500 năm, Hội chợ sách quốc tế Frankfurt là nơi gặp gỡ hằng năm của đại diện các nhà xuất bản sách, công ty đa phương tiện và công nghệ trên khắp thế giới nhằm nắm bắt xu hướng mới của thị trường xuất bản, ký kết các hợp đồng mua bán bản quyền để phổ biến hay dịch thuật; là dịp để các nước giới thiệu về đặc trưng văn hóa đọc sách của dân tộc mình.

Dù là đất nước phát triển về công nghệ, nơi diễn ra hội chợ sách lớn nhất toàn cầu, Đức luôn khuyến khích người dân đọc sách in. Ở Đức hiện có gần 11.000 thư viện. Điều đặc biệt là người dân Đức đến thư viện nhiều hơn cả rạp chiếu bóng và sân vận động: Trong năm 2009, chỉ có 70 triệu lượt người Đức đến sân vận động, 146 triệu lượt người đi xem phim nhưng có đến 200 triệu lượt người đến thư viện đọc sách.

8. Israel

Là nước có hai chỉ số về sách cao nhất thế giới là số lượng sách xuất bản theo đầu người cao nhất thế giới và số người trẻ đọc sách cao nhất thế giới, Chính phủ Israel rất quan tâm đến việc thiết lập mạng lưới thư viện: cứ 4.500 người sẽ có 1 thư viện; vì vậy, dù chỉ có 8 triệu dân nhưng Israel có tới hơn 1.000 thư viện công cộng với nhiều sách quý.

Việc phát triển trí tuệ rất được người Do Thái quan tâm, điều này là nhờ thói quen và đam mê đọc sách. Trong các gia đình người Do Thái, tủ sách chiếm một vị trí rất quan trọng: mỗi gia đình luôn có 1 tủ sách được truyền từ đời này sang đời khác; tủ sách phải được đặt ở vị trí đầu giường để trẻ nhỏ dễ nhìn, dễ thấy từ khi còn nằm nôi. Để sách hấp dẫn trẻ, phụ huynh Do Thái thường nhỏ nước hoa lên sách để tạo mùi hương cho các em chú ý; khi trẻ bắt đầu hiểu chuyện, nhỏ vài giọt mực lên trang sách, cho trẻ liếm để gieo vào tiềm thức về sự “ngọt ngào” của sách. Cha mẹ Do Thái cũng rất quan tâm đến việc đọc sách của trẻ: Khi trẻ đọc sách họ tận tâm hướng dẫn, cổ vũ; khi trẻ đã có khả năng đọc tốt, họ trở thành “người cùng đọc”.

II- BÀI HỌC KINH NGHIỆM NHẰM PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC Ở VIỆT NAM

1. Trong công tác xuất bản: Cần đa dạng hóa các xuất bản phẩm, hình thành nhiều dạng ấn phẩm khác nhau: sách in (dưới nhiều loại: truyện tranh, sách bìa túi, sách phổ biến kiến thức), sách điện tử, sách nói. Cần có chính sách đầu tư xuất bản sách có giá rẻ với số lượng lớn nhằm cung cấp cho thanh thiếu niên, tầng lớp dân cư nghèo, người khuyết tật... Giữa ngành xuất bản và thư viện cần có sự phối hợp trong quảng bá và cung ứng dịch vụ cho người đọc ở bất cứ định dạng nào.

2. Trong công tác thư viện: Cần không ngừng đổi mới phương thức phục vụ, phát triển nguồn tài nguyên thông tin, đặc biệt là tài nguyên thông tin số, tăng cường các dịch vụ thư viện qua không gian mạng, dịch vụ thư viện lưu động tại các vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa; không chỉ dừng lại ở việc cung cấp thông tin tài liệu, cần đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, đặc biệt tập trung trang bị và phát triển kỹ năng đọc, tiếp cận và xử lý thông tin cho người sử dụng thư viện.

3. Trong giáo dục và đào tạo: cần chú trọng hơn đến giáo dục thói quen, kỹ năng đọc sách cho trẻ em và các đối tượng người đọc khác nhau trong và ngoài nhà trường.

4. Để tăng cường nguồn lực phát triển văn hóa đọc, cần chú trọng đến việc đẩy mạnh xã hội hóa với bài học về hình thành tủ sách gia đình của người Do Thái; thúc đẩy xuất bản phẩm in của Mỹ, Đức, Nhật Bản; tăng cường đầu tư phát triển thư viện nhỏ của Mỹ, Hàn Quốc... và để nhận được sự hỗ trợ của các cá nhân và tổ chức cho hoạt động thư viện, phát triển văn hóa đọc, Nhà nước cần tạo ra các chính sách khuyến khích việc tài trợ cho thư viện, trong đó tập trung các giải pháp: Vinh danh nhà tài trợ và miễn, giảm thuế cho các hoạt động tài trợ lớn để phát triển văn hóa đọc.

III- ĐỀ XUẤT

Hiện nay, ở Việt Nam vê cơ bản đã kế thừa được các chính sách, chiến lược phát triển văn hóa đọc của nước ngoài thông qua các văn bản quy định tại Luật Xuất bản, Luật Thư viện, Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng. Điều khó khăn để đưa các chính sách này vào cuộc sống là vấn đề nhận thức và sự đầu tư. Từ thực trạng văn hóa đọc ở Việt Nam hiện nay, chúng tôi xin đề xuất một số nội dung sau:

(1) Tăng cường sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với các hoạt động phát triển văn hóa đọc, thông qua việc ban hành các nghị quyết, chỉ thị; sự hiện diện và chỉ đạo trực tiếp của lãnh đạo Đảng, Nhà nước trong các sự kiện tôn vinh văn hóa đọc, như: Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam, Tuần lễ học tập suốt đời...

(2) Tăng cường đầu tư cho xuất bản và thư viện để triển khai các chương trình chuyển đổi số ngành thư viện, Đề án Sách quốc gia, các chương trình phát triển văn hóa đọc cho các đối tượng yếu thế (thiếu nhi, đồng bào thiểu số, người khuyết tật, người dân ở nông thôn, miền núi...).

(3) Xây dựng chính sách và đầu tư phát triển tài nguyên giáo dục mở; thực hiện Nghị quyết đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo gắn liền với nâng cao khả năng tự học, tự đọc; đổi mới phương thức đánh giá đối với người học.

(4) Nhà nước cần có hình thức tôn vinh, khích lệ các tổ chức, cá nhân có sáng kiến, đóng góp đối với phát triển văn hóa đọc thỏa đáng, thiết thực

hơn như: bổ sung quy định cụ thể về miễn, giảm thuế đối với các doanh nghiệp có hỗ trợ, đóng góp lớn; miễn, giảm thuế đối với các trang thiết bị và sách ngoại nhập hoặc các nguồn hỗ trợ từ nước ngoài; tạo cơ chế thông thoáng cho các thư viện trong việc tiếp nhận hỗ trợ phát triển văn hóa đọc từ nước ngoài.

MỤC LỤC

	Trang
<i>Phần thứ nhất</i>	
NGÀNH XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH SÁCH VIỆT NAM - HÀNH TRÌNH 70 NĂM	7
- CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG XUẤT BẢN VIỆT NAM	9
	<i>Trần Thanh Lâm</i>
- XUẤT BẢN VIỆT NAM - PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG 70 NĂM, ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN THEO HƯỚNG TINH GỌN, CHẤT LƯỢNG VÀ HIỆN ĐẠI HÓA	24
	<i>Cục Xuất bản, In và Phát hành Bộ Thông tin và Truyền thông</i>
- XUẤT BẢN QUÂN SỰ VỚI SỰ NGHIỆP GIẢI PHÓNG DÂN TỘC VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC HIỆN NAY	36
	<i>Trung tướng Trịnh Văn Quyết</i>
- THỰC HIỆN NHIỆM VỤ BẢO VỆ AN NINH CHÍNH TRỊ, TƯ TUỞNG TRÊN LĨNH VỰC XUẤT BẢN TRONG TÌNH HÌNH MỚI	46
	<i>Bộ Công an</i>
- XUẤT BẢN VIỆT NAM VỚI NHIỆM VỤ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TUỞNG CỦA ĐẢNG	52
	<i>PGS.TS. Vũ Văn Hà</i>
- VAI TRÒ CỦA SÁCH LÝ LUẬN, CHÍNH TRỊ ĐỐI VỚI SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG	63
	<i>ThS. Phạm Thị Thinh</i>
- XUẤT BẢN VIỆT NAM VỚI PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC, XÂY DỰNG NỀN VĂN HÓA VIỆT NAM TIỀN TIẾN, ĐẬM ĐÀ BẢN SẮC DÂN TỘC	83
	<i>Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch</i>
- PHÁT TRIỂN PHONG TRÀO ĐỌC SÁCH TRONG THANH NIÊN, THIẾU NIÊN VÀ NHI ĐỒNG HIỆN NAY	90
	<i>Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh</i>

- PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC, NÂNG CAO TRÍ THỨC VÀ ĐỜI SỐNG TINH THẦN CHO CÔNG NHÂN TẠI CÁC KHU CÔNG NGHIỆP HIỆN NAY	101
	<i>Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam</i>
- ĐÓNG GÓP CỦA NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT TRONG SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG DÂN TỘC	109
	<i>PGS.TS. Phạm Minh Tuấn</i>
- NGÀNH CÔNG NGHIỆP IN VIỆT NAM VỚI SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC	125
	<i>Nguyễn Văn Đồng</i>
- VAI TRÒ CỦA BIÊN TẬP VÀ NHỮNG YÊU CẦU LUẬT HÓA QUY TRÌNH BIÊN TẬP XUẤT BẢN HIỆN NAY	135
	<i>TS.GVCC. Phạm Văn Thấu</i>
- MẤY NÉT VỀ THỰC TRẠNG XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH SÁCH Ở NƯỚC TA HIỆN NAY	145
	<i>PGS.TS. Lê Văn Yên</i>

Phần thứ hai

**NGÀNH XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH SÁCH VIỆT NAM -
TẦM NHÌN VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**

- CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG XUẤT BẢN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN HIỆU QUẢ NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ CỦA ĐỊA PHƯƠNG	159
	<i>Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội</i>
- THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRONG HOẠT ĐỘNG XUẤT BẢN - NHÌN TỪ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA THỊ TRƯỜNG XUẤT BẢN PHẨM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	171
	<i>Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh</i>
- XỬ LÝ CÁC QUAN HỆ LỚN TRONG HOẠT ĐỘNG XUẤT BẢN HIỆN NAY	182
	<i>GS.TS. Đinh Xuân Dũng</i>
- ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC XUẤT BẢN VÀ PHÁT HÀNH SÁCH LÝ LUẬN, CHÍNH TRỊ TRONG TÌNH HÌNH MỚI	191
	<i>PGS.TS. Lê Thị Thực</i>
- XUẤT BẢN SÁCH LÝ LUẬN, CHÍNH TRỊ GẮN VỚI SỰ NGHIỆP ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CHÍNH TRỊ, TƯ TUỞNG CHO ĐẢNG VIÊN	204
	<i>TS. Nguyễn Mậu Tuân</i>
- CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG XUẤT BẢN	215
	<i>Nhà Xuất bản Tư pháp</i>

- NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI NHÌN TỪ HOẠT ĐỘNG XUẤT BẢN	228
Phạm Trần Long	
- HOẠT ĐỘNG XUẤT BẢN VỚI VIỆC BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC VIỆT NAM	237
Cát Thị Khánh Vân	
- 45 NĂM HOẠT ĐỘNG CỦA NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRONG DÒNG CHẨY 70 NĂM THÀNH LẬP NGÀNH XUẤT BẢN VIỆT NAM: XÂY DỰNG, BẢO TỒN VÀ TRUYỀN BÁ CÁC TÁC PHẨM, CÔNG TRÌNH VĂN HÓA	247
Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh	
- XUẤT BẢN SÁCH VĂN HỌC ĐỒNG HÀNH CÙNG CÁC THẾ HỆ NHÀ VĂN VIỆT NAM TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC	254
TS. Nguyễn Anh Vũ	
- NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA VĂN HỌC VIỆT NAM	261
Nguyễn Quang Thiều	
- NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐÔNG - 65 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN	266
Bùi Tuấn Nghĩa	
- CÔNG TÁC XUẤT BẢN, PHÁT HÀNH SÁCH GIÁO KHOA VỚI CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI CĂN BẢN, TOÀN DIỆN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỦA ĐẤT NƯỚC	274
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	
- NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG NỖ LỰC THÍCH ỦNG TRONG CHUYỂN ĐỔI SỐ	291
Trần Chí Đạt	
- THỊ TRƯỜNG SÁCH ĐIỆN TỬ Ở VIỆT NAM: TRIỂN VỌNG VÀ NHỮNG TRỎ NGẠI	304
Nhà xuất bản Trẻ	
- MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐỘT PHÁ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NỘI DUNG CỦA CÁC ẤN PHẨM XUẤT BẢN, ĐÁP ỨNG TỐT NHU CẦU ĐỌC SÁCH CỦA CÁC TẦNG LỐP NHÂN DÂN	310
Khúc Thị Hoa Phượng	
- THÚC ĐẨY NGHIÊN CỨU, BIÊN SOẠN CÁC XUẤT BẢN PHẨM VỀ ĐỀ TÀI LỊCH SỬ XỨNG TẦM VỚI SỰ PHÁT TRIỂN CỦA ĐẤT NƯỚC: GÓC NHÌN TỪ NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI	316
Phạm Minh Phúc	

- NHÀ XUẤT BẢN TRI THỨC: HÀNH TRÌNH MANG TRI THỨC ĐẾN GẦN HƠN VỚI BẠN ĐỌC	325
	<i>Phạm Thị Bích Hồng</i>
- NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ TRƯỚC YÊU CẦU NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG XUẤT BẢN PHẨM, ĐÁP ỨNG NHU CẦU CÔNG TÁC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	331
	<i>Trần Bình Tuyên</i>
- NHÀ XUẤT BẢN NGHỆ AN TRONG BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY CÁC GIÁ TRỊ VĂN HÓA ĐỊA PHƯƠNG	335
	<i>Bùi Thị Ngọc</i>
- ĐƯỜNG SÁCH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - KINH NGHIỆM TỪ MỘT MÔ HÌNH VĂN HÓA ĐỌC HIỆN ĐẠI	344
	<i>Lê Hoàng</i>
- TỰ HÀO SÚ MỆNH MANG TRI THỨC, VĂN HÓA ĐỌC ĐẾN VỚI MỌI NHÀ	357
Công ty cổ phần phát hành sách Thành phố Hồ Chí Minh	
- ALPHA BOOKS PHẦN ĐẦU TRỞ THÀNH CÔNG TY SÁCH TIỀN PHONG Ở VIỆT NAM	360
	<i>Nguyễn Cảnh Bình</i>
- GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN NGÀNH IN VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN HỘI NHẬP SÂU RỘNG	363
	<i>PGS.TS. Ngô Anh Tuấn</i>
- CÔNG TY IN TIẾN BỘ NỖ LỰC ĐỔI MỚI TRONG BỐI CẢNH CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ GÓP PHẦN ĐUA NGÀNH IN TRỞ THÀNH NGÀNH CÔNG NGHIỆP PHỤ TRỘ, HỖ TRỢ ĐẮC LỰC CÁC NGÀNH CÔNG NGHIỆP	376
	<i>ThS. Nguyễn Đức Thanh</i>
- CÔNG TY IN NHÂN DÂN BÌNH ĐỊNH PHẦN ĐẦU TRỞ THÀNH DOANH NGHIỆP VỪA THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ, VỪA SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐÁP ỨNG NHU CẦU NGÀY CÀNG CAO CỦA THỊ TRƯỜNG	382
	<i>Nguyễn Ngọc Anh</i>
- PHÁT TRIỂN XUẤT BẢN KỸ THUẬT SỐ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY	386
	<i>PGS.TS. Vũ Trọng Lâm</i>
- MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG VĂN HÓA THẨM MỸ TRONG NỘI DUNG XUẤT BẢN PHẨM	399
	<i>PGS.TS. Đường Vinh Sưởng</i>
- ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG XUẤT BẢN Ở VIỆT NAM PHÙ HỢP VỚI CƠ CHẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ	408
	<i>PGS.TS. Đỗ Thị Quyên</i>

- CÔNG NGHIỆP XUẤT BẢN VÀ VĂN ĐỀ ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC XUẤT BẢN ĐÁP ỨNG NHU CẦU XÃ HỘI HIỆN NAY	422
	<i>TS. Vũ Thuỷ Dương</i>
- ĐÀO TẠO NHÂN LỰC KINH DOANH XUẤT BẢN PHẨM THEO ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG ĐÁP ỨNG NHU CẦU XÃ HỘI	433
	<i>ThS. Thái Thu Hoài, ThS. Trần Thị Quyên</i>
- CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC Ở MỘT SỐ QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI VÀ BÀI HỌC ĐỐI VỚI VIỆT NAM	440
	<i>TS. Vũ Dương Thúy Ngà, ThS. Đoàn Quỳnh Dung</i>



XUẤT BẢN VIỆT NAM



XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

(KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC)

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT
Số 6/86 Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội, ĐT: 080 49221, Fax: 080 49222
Email: suthat@nxbctqg.vn, Website: www.nxbctqg.org.vn
Sách điện tử: www.stbook.vn, www.thuvienoso.vn



MÃ ĐỊNH DANH
CUỐN SÁCH